

**Danh sách bạn đọc ủng hộ ủng hộ tuần 05/03/2023**

Tuần qua, Báo điện tử Dân trí tiếp tục nhận được sự quan tâm của bạn đọc ủng hộ hoàn cảnh khó khăn, tổng số tiền là: **1,724,997,868** đồng.

Chi tiết:

**1. Danh sách tiền bạn đọc ủng hộ qua TK của Báo điện tử Dân trí (Từ ngày 26/03/2023 đến ngày 02/04/2023):**

| Ngày, tháng, năm | Nội Dung                                                                                                                                                  | Số tiền   |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|                  | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Tòa soạn từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b>                                                                                        |           |
| 31/3             | Mai Ngọc Thương (Số 905 CT3 - Bắc Linh Đàm -HN) Giúp Ms4815; MS4816 (Mỗi h/c 200k)                                                                        | 400,000   |
| 31/3             | Nguyễn Thị Phúc (Số 16 - Ngọc Hà -HN) Giúp MS4812                                                                                                         | 200,000   |
| 31/3             | Hội Phụng Sự Xã Hội (USA) Giúp Ms4806; Ms4807; Ms4811 (Mỗi h/c 1,000,000 đ) Ms4808; Ms4809; MS4810; MS4812; MS4813; MS4815; MS4814; MS4816 (Mỗi h/c 500k) | 7,000,000 |
|                  | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Ngân hàng Vietcombank từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b>                                                                           |           |
| 26/03/2023       | 074805.260323.225745.UNG HO MS 4799                                                                                                                       | 100,000   |
| 26/03/2023       | IBVCB.3284806508.Ma so 4788.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                           | 50,000    |
| 26/03/2023       | MBVCB.3284806105.Ung ho ma so 4809.CT tu 0031000225963 CHU THI HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                      | 200,000   |

|            |                                                                                                         |        |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| 26/03/2023 | IBVCB.3284803151.Ma so 4789.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284801964.Nghe An Ma so 4790.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284790653.Ma so 4791.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284795414.Ma so 4793.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284786565.Ma so 4796.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284782230.Ma so 4800.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284780512.Ma so 4801.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284770074.Ma so 4802.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284776586.Ma so 4805.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284765016.Ma so 4806.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000 |

|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | IBVCB.3284765528.Ma so 4807.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                          | 50,000  |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284753834.Kieu TP Can Tho Ma so 4809.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri          | 50,000  |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284759318.Ma so 4810.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                          | 50,000  |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284756555.Ma so 4811.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                          | 50,000  |
| 26/03/2023 | MBVCB.3284728926.ung ho MS 4808.CT tu 0771000591594 HO ANH PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 40,000  |
| 26/03/2023 | IBVCB.3284712728.ung ho MS 4811: Chi Do Thi Gai Nho.CT tu 0171003475526 LE HOANG NGHIA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 26/03/2023 | 563256.260323.221637.Ung ho gia dinh anh Hoi MS 4810 FT23086205635041                                                    | 300,000 |
| 26/03/2023 | 666891.260323.221123.VCB;1017378606;MS 4811                                                                              | 50,000  |
| 26/03/2023 | 159709.260323.220620.Ung ho MS 4810                                                                                      | 300,000 |
| 26/03/2023 | 154384.260323.214926.IBFT ung ho MS 4809                                                                                 | 300,000 |
| 26/03/2023 | 152301.260323.214527.IBFT ung ho MS 4811                                                                                 | 500,000 |
| 26/03/2023 | 521602.260323.214319.Ung ho MS 4811 FT23086903007668                                                                     | 50,000  |

|            |                                                                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | MBVCB.3284571041.UNG HO MS 4811.CT tu 9983925983<br>LE THI HAI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                      | 100,000 |
| 26/03/2023 | 366792.260323.212600.truong yen ct ung ho ms 4810                                                                                                         | 300,000 |
| 26/03/2023 | 629222.260323.212421.Ung ho MS 4811 chi Do Thi Gai Nho<br>Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                                                          | 100,000 |
| 26/03/2023 | 556758.260323.212046.Ung ho MS 4811                                                                                                                       | 100,000 |
| 26/03/2023 | 555163.260323.212011.Ung ho MS 4810                                                                                                                       | 100,000 |
| 26/03/2023 | 553374.260323.211926.Ung ho MS 4809                                                                                                                       | 100,000 |
| 26/03/2023 | 953172.260323.211205.e be cua di ung ho 4810                                                                                                              | 200,000 |
| 26/03/2023 | 800178.260323.211118.VCB;1017378606;Ung ho MS 4810<br>NAM MO DUOC SU LUU LY QUANG VUONG PHAT                                                              | 100,000 |
| 26/03/2023 | 473963.260323.211041.Ung ho MS4811 FT23086550016550                                                                                                       | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3284476880.HUYNH THI NGA va Nguyen Thi Lam<br>Chau ung ho MS 4811.CT tu 0241004077162 NGUYEN HONG<br>THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 5,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3284471824.NGUYEN HONG THAO va THAI<br>NGUYEN HUU THIEN ung ho MS 4811.CT tu 0241004077162<br>NGUYEN HONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 10,000  |
| 26/03/2023 | 111168.260323.205715.Ung ho moi ma so mot tram nghin dong<br>MS 4795, MS 4789.                                                                            | 200,000 |



|            |                                                                                                         |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 26/03/2023 | 500707.260323.205142.Ung ho Gia dinh chi Do Thi Gai Nho MS 4811                                         | 200,000   |
| 26/03/2023 | 829958.260323.204805.ung ho ma so 4809                                                                  | 2,000     |
| 26/03/2023 | 829419.260323.204746.ung ho ma so 4808                                                                  | 2,000     |
| 26/03/2023 | 105751.260323.204351.ung ho MS 4811                                                                     | 500,000   |
| 26/03/2023 | 103822.260323.204013.ung ho GD em Do Van Nam - 4389                                                     | 2,000,000 |
| 26/03/2023 | 450715.260323.202711.Ms 4811                                                                            | 20,000    |
| 26/03/2023 | 449962.260323.202642.Ms 4810                                                                            | 20,000    |
| 26/03/2023 | 448725.260323.202610.Ms 4809                                                                            | 20,000    |
| 26/03/2023 | 447906.260323.202545.Ms 4808                                                                            | 20,000    |
| 26/03/2023 | 446150.260323.202508.Ms 4807                                                                            | 20,000    |
| 26/03/2023 | 351588.260323.195759.Ms 4808 - ong Ho Huu Khoa. Cau Chua phu ho gia dinh ong . Amen FT23086379617170    | 200,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3284213050.Chi Gai Nho MS4811.CT tu 0691000297179 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 1,000,000 |
| 26/03/2023 | 342606.260323.195254.ung ho ms 4808 FT23086494104863                                                    | 100,000   |
| 26/03/2023 | 783968.260323.194320.NGUYEN NHAT TAM ung ho MS4808                                                      | 500,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3284117834.ung ho ma so 4808.CT tu 0451000507103 NGUYEN THI NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 26/03/2023 | 271816.260323.191303.ung ho MS 4809 FT23086595807566                                                    | 100,000   |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | 257334.260323.185641.ung ho MS 4811                                                                   | 200,000 |
| 26/03/2023 | 472680.260323.185528.VCB;1017378606;NGUYEN THI AN chuyen khoan ung ho MS 4811                         | 100,000 |
| 26/03/2023 | 820641.260323.185524.Ms 4806                                                                          | 100,000 |
| 26/03/2023 | 987317.260323.184931.Ung ho MS 4811                                                                   | 20,000  |
| 26/03/2023 | 296942.260323.184754.ung ho MS 4806                                                                   | 200,000 |
| 26/03/2023 | 400854.260323.184145.Ung ho MS 4792                                                                   | 500,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283895305.Ung ho ms 4787.CT tu 0991000008478 TRAN THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 26/03/2023 | 391092.260323.183457.VCB;1017378606;ung ho ms 4808                                                    | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283843639.UNG HO QUY.CT tu 0011001215556 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri       | 300,000 |
| 26/03/2023 | 181453.260323.182633.Dung chuyen ung ho MS 4809 chuc chi nhieu suc khoe FT23086318730007              | 200,000 |
| 26/03/2023 | 159821.260323.181418.ung ho ms 4802 FT23086720880154                                                  | 400,000 |
| 26/03/2023 | 117412.260323.175219.Ms 4811 - c Do Thi Gai Nho. Cau Chua chua lanh cho chi. Amen FT23086388632073    | 500,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283586484.Ung ho MS 4811.CT tu 0371003682903 TRUONG VINH AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 300,000 |
| 26/03/2023 | 326898.260323.173003.ung ho Ms 4807                                                                   | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                      |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | 060784.260323.172512.Ung ho ma so 4806 FT23086595405373                                                                                              | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283541043.Ung ho ma so 4811.CT tu 0461000618342 NGUYEN THIEN KHOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283510578.ung ho MS4810. A DI DA PHAT.CT tu 0351000774895 BUI XUAN KIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 50,000  |
| 26/03/2023 | 711361.260323.171334.ung ho MS 4811                                                                                                                  | 50,000  |
| 26/03/2023 | 711316.260323.171251.ung ho MS 4810                                                                                                                  | 50,000  |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283453056.PHAN QUYNH NGAN chuyen tien ung ho MS 4811 chi Do Thi Gai Nho.CT tu 0071001232041 PHAN QUYNH NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 26/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37964830258.37964830258-0948916985-ung ho MS 4806 chi Nguyen Thi Nu                                                   | 50,000  |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283397755.Nganphamkorea ung ho MS 4809.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283396078.Nganphamkorea ung ho MS 4808.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283383879.Nganphamkorea ung ho MS 4807.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000 |

|            |                                                                                                                        |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | MBVCB.3283391096.Nganphamkorea ung ho MS 4806.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283387376.ung ho MS 4809.CT tu 0071002491984 HOANG ANH TU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 500,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283358980.kumon ung ho ma 4811.CT tu 0231000179985 TRAN THI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3283313501.Ung ho MS 4811.CT tu 0831000068540 VU VAN DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 400,000 |
| 26/03/2023 | 926524.260323.162007.ung ho MS 4810 FT23086777511232                                                                   | 168,000 |
| 26/03/2023 | 902232.260323.161845.Ung ho MS 4806                                                                                    | 500,000 |
| 26/03/2023 | 975632.260323.160043.Ung ho MS 4806                                                                                    | 300,000 |
| 26/03/2023 | 888799.260323.160027.Ung ho ms 4809 mong chi Dung mau lanh benh va chau hoc that gioi FT23086369454262                 | 500,000 |
| 26/03/2023 | 973369.260323.160008.Ma so 4811 Chi Do Thi Gai Nho                                                                     | 100,000 |
| 26/03/2023 | 881742.260323.155639.Ung ho Ms 4811 Mong chi Gai nho mang binh phuc chuc chau luon khoe manh hoc gioi FT23086660987600 | 500,000 |
| 26/03/2023 | 843585.260323.152744.Ma so 4768                                                                                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                                         |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | MBVCB.3283013108.NGUYEN VAN THUC chuyen tien ung ho MS4811.CT tu 0611001940711 NGUYEN VAN THUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 30,000  |
| 26/03/2023 | 203431.260323.145048.ung ho ma 4811 do thi gai nho                                                                                      | 100,000 |
| 26/03/2023 | 297149.260323.144732.UNG HO MS 4810                                                                                                     | 200,000 |
| 26/03/2023 | 294435.260323.144541.UNG HO MS 4809                                                                                                     | 200,000 |
| 26/03/2023 | 631557.260323.142719.PHAN VAN HA chuyen khoan ung ho MS 4811                                                                            | 10,000  |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282791310.ung ho ms 4811.CT tu 0081001140034 LE NGO QUYNH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282796456.Maika Anna ung ho ms 4811.CT tu 0081001140034 LE NGO QUYNH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282751671.4800.CT tu 0111000918961 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                               | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282725071.NGUYEN THI NGOC HUONG chuyen tien MS: 4811.CT tu 0071001122193 NGUYEN THI NGOC HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282708342.NGUYEN MINH HANG ung ho ms 4811.CT tu 0011004210561 NGUYEN MINH HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 50,000  |

|            |                                                                                                                       |            |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 26/03/2023 | 699033.260323.015023.Pham Hien Anh ung ho ms 4805                                                                     | 50,000     |
| 26/03/2023 | 327189.260323.134653.NGUYEN THANH HAI chuyen khoan ung ho Ma So 4811                                                  | 30,000     |
| 26/03/2023 | 974765.260323.133502.PHAM CONG TUNG CHUYEN KHOAN UNG HO MS 4811                                                       | 20,000     |
| 26/03/2023 | 557045.260323.130747.Ho tro hoan canh MS 4802 - anh Tran Dinh Phu                                                     | 500,000    |
| 26/03/2023 | 556696.260323.130718.Ho tro hoan canh MS 4809 - Nguyen Thi Kim Dung                                                   | 500,000    |
| 26/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37957679305.37957679305-0852180700-Ung ho MS 4808                                      | 100,000    |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282441957.Ung Ho MS 4811.CT tu 0721000640049 NGUYEN DUC VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 100,000    |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282374406.NGUYEN MANH SON Ung ho MS 4806.CT tu 0451000215776 NGUYEN MANH SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000    |
| 26/03/2023 | 667627.260323.115541.Ong Tu Van giup do ma so 4811 Chi Do Thi Gai Nho                                                 | 10,000,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282219679.MS 4811.CT tu 1023883016 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                             | 200,000    |
| 26/03/2023 | 340510.260323.111702.ung ho MS 4811                                                                                   | 100,000    |
| 26/03/2023 | 981064.260323.110816.Ung ho MS 4811 chi DO THI GAI NHO                                                                | 100,000    |

|            |                                                                                                                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | MBVCB.3282092015.vo chong thai vu thai va cha me 2 ben ung ho Ma so 4811: Chi Do Thi Gai Nho.( Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat )..CT tu 0241004095686 THAI VU THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000  |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282056713.MS4811 c do thi gai nho.CT tu 0361000256729 VU THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                   | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3282002503.MS 4806.CT tu 0331000433464 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                                                                                | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281975482.MS 4807.CT tu 0331000433464 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                                                                                | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281955378.ung ho MS 4811.CT tu 0821000174122 TRAN THI LAN HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                    | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281943665.MS 4809.CT tu 0331000433464 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                                                                                | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281941702.NGUYEN HOANG LONG chuyen tien ung ho MS 4811 chi Nho.CT tu 1019417726 NGUYEN HOANG LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                  | 100,000 |
| 26/03/2023 | 670466.260323.102540.IBFT Ung ho MS 4810                                                                                                                                                                    | 50,000  |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | MBVCB.3281948136.MS 4811.CT tu 0331000433464 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                 | 200,000 |
| 26/03/2023 | 783994.260323.102336.Ung ho MS 4811                                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023 | 330197.260323.101957.ung ho MS 4810 FT23086088560500                                                         | 200,000 |
| 26/03/2023 | 634276.260323.100716.Ung ho ma so 4811                                                                       | 100,000 |
| 26/03/2023 | 304171.260323.100536.Nghiem Minh Khang UH ma so 4811 FT23086785279079                                        | 50,000  |
| 26/03/2023 | 293212.260323.095934.MS 4810 FT23086691771795                                                                | 200,000 |
| 26/03/2023 | 270207.260323.094611.Tran Ngoc Dung phong 731 khoa tim mach Benh vien Thanh nhan uh ms 4810 FT23086477460317 | 20,000  |
| 26/03/2023 | 268645.260323.094514.Tran Ngoc Dung phong 731 khoa tim mach Benh vien Thanh nhan uh ms 4809 FT23086795815512 | 20,000  |
| 26/03/2023 | 268210.260323.094459.Ung ho ms 4811 FT23086424309802                                                         | 500,000 |
| 26/03/2023 | 264501.260323.094245.Ung ho ma so 4810 FT23086105047686                                                      | 500,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281767692.Ung ho MS 4811.CT tu 0071000727126 HUYNH LE NGOC VIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3281714700.Ung ho MS4811.CT tu 0361000306699 NGUYEN XUAN DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 150,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281706244.Ung ho MS 4811.CT tu 0011004300178 NGUYEN THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 200,000 |



|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | 111884.260323.092030.Ma so 4809                                                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281679207.ung ho ms 4806.CT tu 0021000433364 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                      | 300,000 |
| 26/03/2023 | 111309.260323.091717.Ma so 4810                                                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281599956.NGUYEN HUU BANG ung ho MS 4811.CT tu 0021000397310 NGUYEN HUU BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 80,000  |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281558221.4810.CT tu 9017423979 NGUYEN DUC THIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 100,000 |
| 26/03/2023 | 665415.260323.084637.NGUYEN QUOC HOI chuyen tien ung ho MS 4811                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023 | 993382.260323.083603.Ung ho MS 4810                                                                                      | 500,000 |
| 26/03/2023 | IBVCB.3281529031.Giup ma so 4811 chi Do Thi Gai Nho .CT tu 0721000518286 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281489715.ung ho MS4806.CT tu 1030307538 THAI CHAU ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000 |
| 26/03/2023 | 875033.260323.081821.Ung ho ma so 4810                                                                                   | 200,000 |
| 26/03/2023 | 655431.260323.081704.UNG HO MS 4811-260323-08:17:03 655431                                                               | 500,000 |

|            |                                                                                                                     |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 26/03/2023 | MBVCB.3281461407.CHU THI THU ung ho MS 4810.CT tu 0221000003826 CHU THI THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000   |
| 26/03/2023 | 394443.260323.081042.TRINH VAN HUONG ung ho ms 4810                                                                 | 300,000   |
| 26/03/2023 | 318006.260323.080820.ung ho anh Hoi chuc a mau khoe lai                                                             | 100,000   |
| 26/03/2023 | 185514.260323.075846.Ung ho MS 4810                                                                                 | 100,000   |
| 26/03/2023 | 107742.260323.072530.BUI TRIEU XA ung ho ms 4811 FT23086406061433                                                   | 100,000   |
| 26/03/2023 | 107362.260323.072452.Ung ho MS 4811 FT23086702801159                                                                | 100,000   |
| 26/03/2023 | 242858.260323.070146.ung ho MS 4811                                                                                 | 10,000    |
| 26/03/2023 | 223637.260323.064238.Ung ho ma so 4811                                                                              | 100,000   |
| 26/03/2023 | 803227.260323.062440.ung ho MS 4808                                                                                 | 500,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281261793.Ung ho MS 4810.CT tu 0491000048129 HA THI TO UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 500,000   |
| 26/03/2023 | 803185.260323.062022.ung ho MS 4809                                                                                 | 1,000,000 |
| 26/03/2023 | 803166.260323.061804.ung ho MS 4810                                                                                 | 1,000,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281242525.Ung ho ms 4810.CT tu 9868275123 VU XUAN CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 100,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281245830.ung ho MS 4810 Chi Nguyen Thi Lieu.CT tu 1030879336 DOAN TIEN SY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |

|            |                                                                                                                                        |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 26/03/2023 | MBVCB.3281245307.maso 4805 ba noi uoc nguyen truoc luc nham mat.CT tu 0071003206314 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri    | 500,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281236871.maso 4807 nguoi phu nu nuoi con bai nao.CT tu 0071003206314 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri           | 500,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281233033.maso 4808 vo chong ngheo bat luc nhin con.CT tu 0071003206314 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 500,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281232220.ma so 4809 nguoi me ngheo suy than giai doan cuoi.CT tu 0071003206314 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 500,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281212640.liet giuong.CT tu 0331000423099 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                       | 1,000,000 |
| 26/03/2023 | 027529.260323.011045.Ung ho Ma so 4810 FT23086614806846                                                                                | 300,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281131368.Ung ho MS 4806.CT tu 0711000288333 BUI DUY TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 300,000   |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281130638.Ung ho MS 4809.CT tu 0711000288333 BUI DUY TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 100,000   |
| 26/03/2023 | 819717.260323.004302.Ma so 4810 chi Nguyen Thi Lieu                                                                                    | 100,000   |

|            |                                                                                                                                                |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | 819429.260323.004105.Ung ho MS 4810 Chi Nguyen Thi Lieu                                                                                        | 200,000 |
| 26/03/2023 | 910078.260323.002908.PHAM CONG TUNG CHUYEN KHOAN UNG HO MS 4810                                                                                | 20,000  |
| 26/03/2023 | 005168.260323.001501.Ung ho MS 4810 FT23086000483055                                                                                           | 100,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281087104.ung ho ma so 4810.CT tu 0141000748971 PHAM VIET HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                        | 200,000 |
| 26/03/2023 | 566676.260323.121200.Ung ho MS 4810 cho Chi Nguyen Thi Lieu - thi xa Duy Tien- tinh Ha Nam- DT 0979 977 947                                    | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281072767.Ung ho MS 4808 (Em Ho Huy Cuong).CT tu 0501000227930 TRAN PHUOC THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 15,000  |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281046742.Vu Ngoc Hong va Do Thuy Nga giup MS4810 chi Nguyen Thi Lieu.CT tu 0071002934985 VU THE DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281034928.MAI KHANH NHU ung ho ms4810.CT tu 0071000876934 MAI KHANH NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 200,000 |
| 26/03/2023 | 866115.250323.233607.Ung ho MS 4806 FT23086220795009                                                                                           | 200,000 |
| 26/03/2023 | 825134.250323.233004.ung ho ms 4810                                                                                                            | 200,000 |
| 26/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37939896523.37939 896523-0986737321-ung ho MS 4799                                                              | 100,000 |

|            |                                                                                                         |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 26/03/2023 | 824576.250323.232902.ung ho ms 4809                                                                     | 200,000   |
| 26/03/2023 | 822927.250323.232801.ung ho ms 4808                                                                     | 200,000   |
| 26/03/2023 | 822515.250323.232702.ung ho ms 4807                                                                     | 200,000   |
| 26/03/2023 | 666369.250323.232609.Ba Rymar Alla giup do ma so 4810 Chi Nguyen Thi Lieu                               | 1,200,000 |
| 26/03/2023 | 821875.250323.232602.ung ho ms 4806                                                                     | 200,000   |
| 26/03/2023 | 663967.250323.232525.KOLMAKOVA EKATERINA giup do ma so 4810 Chi Nguyen Thi Lieu                         | 2,500,000 |
| 26/03/2023 | 820641.250323.232512.ung ho ms 4805                                                                     | 200,000   |
| 26/03/2023 | 819865.250323.232416.ung ho ms 4804                                                                     | 200,000   |
| 26/03/2023 | 013971.250323.230713.Ung ho ma so 4574 ba Vu Thi Nga khu Tan Lap xa Dieu Luong huyen Cam Khe Phu Tho    | 1,000,000 |
| 26/03/2023 | 008660.250323.230445.Ung ho ma so 4787 ba Do Thi Thoa thon Nga Long xa Nguyen Ly huyen Ly Nhan Ha Nam   | 1,000,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3284767765.UH ma so 4810.CT tu 0351000998721 NGUYEN SY THANG toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 26/03/2023 | 037542.260323.171410.Nguyen Bao Nam ung ho qui dan tri FT23086237517683                                 | 200,000   |
| 26/03/2023 | 726305.260323.110327.SANHSEACO GUI MS 4811-260323-11:03:25 726305                                       | 50,000    |
| 26/03/2023 | 401222.260323.105822.4810 FT23086857432084                                                              | 200,000   |

|            |                                                                                                                         |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023 | 649399.260323.094709.Nguyen Thanh Phong(910,OCT5B,Resco,Co Nhue 2,Bac Tu Liem,Ha Noi)- UH MS4811 DO THI GAI NHO         | 100,000 |
| 26/03/2023 | 147617.260323.081559.UH 4810 FT23086370647781                                                                           | 200,000 |
| 26/03/2023 | 484474.260323.074042.Ung ho MS 4810                                                                                     | 200,000 |
| 26/03/2023 | MBVCB.3281327947.Giup MS 4811.CT tu 0061000044118 TRUONG MINH TUAN toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 500,000 |
| 26/03/2023 | 118976.260323.001205.Nguyen Thanh Phong(Ninh Mon,Hien Ninh,Soc Son,Ha Noi)- UH MS4808 o HO HUU KHOA                     | 100,000 |
| 26/03/2023 | 865641.250323.233528.ung ho ms 4809 FT23086980658634                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 983964.270323.233126.Ung ho MS 4812 FT23087832257005                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 983752.270323.233106.ung ho ms 4812 FT23087317300770                                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 983326.270323.233028.Ung ho MS 4812 FT23087104479010                                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 906252.270323.232928.Ung ho ma so 4812                                                                                  | 300,000 |
| 27/03/2023 | 689600.270323.232847.VCB;1017378606;Ung ho 2 em                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 982204.270323.232846.ung ho MS 4812 FT23087069002601                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289647378.VU DOAN VIET NGA ung ho ma 4812.CT tu 0011004229006 VU DOAN VIET NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |

|            |                                                                                                                                |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289638635.Ung ho ms 4812.CT tu 0011004402831<br>BUI MINH YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 899638.270323.232510.Ung ho Ms 4812                                                                                            | 10,000  |
| 27/03/2023 | 314492.270323.232342.MS 4812                                                                                                   | 20,000  |
| 27/03/2023 | 342141.270323.232256.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 977726.270323.232248.Ung ho MS 4812 FT23087028109098                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 977441.270323.232224.ung ho ms4812 FT23087794994909                                                                            | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289624878.UH ma so 4812 co Mai Thi Ngoc<br>Hien.CT tu 0911000002227 NGUYEN VAN TOI<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 45,000  |
| 27/03/2023 | 313755.270323.232114.ung ho ms 4812                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 654979.270323.232044.UNG HO MS 4812-270323-23:20:47<br>654979                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 975838.270323.232014.Ung ho MS 4812 FT23087164409640                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 975249.270323.231926.ung ho MS 4812 FT23087415382147                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 003878.270323.231855.IBFT Ung ho MS4812                                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289622136.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0231000675747 VO THI NHAT LE toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 973410.270323.231659.Ung ho MS 4812 FT23087470202470                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 003359.270323.231657.IBFT PHAM THI TRUC GIANG<br>chuyen tien                                                                   | 200,000 |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 973231.270323.231645.Ung ho MS 4812 FT23087910345007                                                           | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289620520.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004024805 NGUYEN MINH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 971972.270323.231504.ung ho MS 4812 FT23087269499137                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 971848.270323.231455.Ung ho 4812 FT23087577211478                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 971645.270323.231438.Ung ho MS 4812 FT23087002868012                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 743192.270323.231425.ung ho Ms 4812                                                                            | 300,000 |
| 27/03/2023 | 120760.270323.231421.vu khanh chi gui ms 4810,c lieu,ha nam                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 883100.270323.231404.Ung ho ms 4812                                                                            | 10,000  |
| 27/03/2023 | 126316.270323.231239.MS 4812                                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289617803.PHUONG TO TAM chuyen tien.CT tu 0011000523989 PHUONG TO TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 968366.270323.231031.Ung ho MS 4812 FT23087434004942                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 967987.270323.231005.Ung ho ms 4812 FT23087005844450                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 983910.270323.230947.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 122858.270323.230932.Ung ho ms4812                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289610693.Ung ho MS 4812.CT tu 0371000441121 NGO QUANG HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 500,000 |



|            |                                                                                                                                                  |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289609973.ung ho MS 4812.CT tu 1026799140<br>NGUYEN PHUONG HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 873679.270323.230823.Ms4812                                                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 324893.270323.230748.MS 4812                                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 964804.270323.230614.Ung ho MS4812 FT23087225094053                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 120450.270323.230542.vu khanh chi gui ms 4811,c nho,binh dinh                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 964357.270323.230539.Nhat minh ung ho Ms 4812<br>FT23087101240355                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 939960.270323.230516.HOANG THU HUONG Chuyen tien ung ho MS4812                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 371620.270323.230500.UNG HO MS 4812                                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 963585.270323.230449.Ung ho MS4812 FT23087133976821                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 307863.270323.230350.Chuc 2 em vuot qua kho khan                                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289597518.Ung ho ma so 4812 chuc hai con may man trong cuoc song.CT tu 0451000343339 NGUYEN HUYEN TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 962628.270323.230056.MS 4812                                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 120226.270323.230033.vu khanh chi gui ms 4812,co hien,dak nong                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 857071.270323.225939.MS 4812                                                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 723570.270323.225926.Ung ho MS 4812                                                                                                              | 180,000 |

|            |                                                                                                                               |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 077825.270323.225835.CK nhanh - Ung Ho MS 4812                                                                                | 300,000 |
| 27/03/2023 | 305423.270323.225728.ung ho MS 4812                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 618373.270323.225707.VCB;1017378606;Ung ho MS4810                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 956537.270323.225648.ung ho MS 4812 FT23087748890504                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 108067.270323.225631.ung ho ma so 4812                                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 302146.270323.225546.Ung ho MS 4812                                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289586611.Nho bao dan tri gui den ma so 4812.CT tu 0721000656779 TRUONG THI CHAU PHA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38013073210.38013 073210-0937662222-ung ho ms4812                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289574117.MS 4812.CT tu 0421000516293 VO THI DIEM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38012774308.38012 774308-0384913538-MS 4812                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 715519.270323.225140.ung ho MS 4812                                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 430292.270323.225035.ISL20230327225035485-ung ho ms 4812 Y Khang Y Tuan                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 120644.270323.225030.MINH VA SON GIUP HOAN CANH KHO KHAN MS4812                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 950427.270323.225014.Ung ho MS 4812 FT23087577502388                                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289576112.Ung ho MS 4812.CT tu 0501000077463<br>DONG NGUYEN HA MY toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 120641.270323.224842.MINH VA SON GIUP HOAN CANH<br>KHO KHAN MS4811                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 948787.270323.224832.Ung ho MS 4812 FT23087232257415                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 283841.270323.224717.Ung ho ms 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 535868.270323.224626.Ung ho ma so 4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 994349.270323.224558.IBFT Ung ho MS 4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 945454.270323.224517.Ung ho ms 4812 FT23087904358063                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38012773385.38012<br>773385-0365265617-ung ho MS 4812                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 195273.270323.224418.MS 4812                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289554469.MS4812.CT tu 1021001405 DINH<br>PHUONG THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 092001.270323.224259.Ung ho MS4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 134029.270323.224209.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 941932.270323.224150.Ung ho MS 4812 FT23087259525429                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 656417.270323.224108.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 269339.270323.224051.Ung ho MS 4812                                                                           | 20,000  |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 817822.270323.224022.PHAM VAN ANH chuyen khoan ung ho ms 4812                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 644039.270323.223956.UNG HO MS4812-270323-22:39:58 644039                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289555612.Ung ho ms 4812.CT tu 0011004098611 TRAN QUANG VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 939689.270323.223942.4812 FT23087418955402                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289549660.Ung ho MS 4812.CT tu 1014677312 VU THI LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 085889.270323.223801.Ung ho ms 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289543007.Ung ho ms 4812.CT tu 0531002636809 HA ANH QUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 937366.270323.223734.Anh chuyen FT23087316115123                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289542114.MS 4812.CT tu 0021001288803 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri          | 300,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38013070997.38013 070997-0987725948-ung ho MS 4812                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289541414.Ung ho ms 4812.CT tu 0301000313607 LE THI DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 256259.270323.223532.ung ho MS 4812                                                                   | 300,000 |
| 27/03/2023 | 934894.270323.223517.Ung ho MS 4812 FT23087780608000                                                  | 200,000 |

|            |                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 080866.270323.223441.ung ho MS 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 081621.270323.223426.ung ho MS 4812                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 689969.270323.223331.ung ho MS 4812 Y Khanh Y Tuan                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289532774.Nha Minh & Bo ung ho MS 4812.CT tu 0011000883887 TRAN THANH SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 932224.270323.223250.Ung ho MS 4812 FT23087165032999                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289536662.Ung ho ms 4812.CT tu 0341007035236 PHAM THI MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 961036.270323.223217.Ung ho ms 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 077642.270323.223135.Ung ho MS 4812                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 930468.270323.223119.Ung ho MS 4812 FT23087344751085                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 295548.270323.223105.Ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289530379.ung ho ms 4811.CT tu 0371000415045 LE THI NHU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289523881.MS 4812.CT tu 0181003510439 DO HOANG NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 929374.270323.223022.Ung ho ms 4812. Mong cac con duoc hanh phuc FT23087775147011                                  | 200,000 |

|            |                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289523000.Ung ho Ma so 4812.CT tu 0011004402743 NGUYEN THI HAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 150,000 |
| 27/03/2023 | 074048.270323.222933.Ung ho MS 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 640821.270323.222927.UNG HO MS 4812-270323-22:29:28 640821                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289528716.ung ho MS 4812.CT tu 0721000617606 NGUYEN THI VY DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289527895.PHAM QUYNH ANH ung ho MS4812.CT tu 0341007230666 PHAM QUYNH ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289521106.ung ho ms 4810.CT tu 0371000415045 LE THI NHU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 237353.270323.222805.Ung ho MS 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 926388.270323.222749.Ung ho ms 4812 FT23087577039119                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38012641557.38012 641557-0962800764-ung ho MS4812                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 071028.270323.222736.Giup 2 em                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289520093.ung ho MS4812.CT tu 0181002868338 LE THUY PHUONG DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 500,000 |

|            |                                                                                                                         |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 068659.270323.222533.ung ho ms 4812                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289516829.Ung ho MS 4812.CT tu 1016458382 LE NGOC LINH DAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289504544.ung ho ms 4809.CT tu 0371000415045 LE THI NHU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289514517.ung ho MS 4812.CT tu 0121000813951 BE PHAM PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 200,000   |
| 27/03/2023 | 920998.270323.222315.Ung ho MS 4812 FT23087642176636                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 224015.270323.222308.Ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289513300.Ung ho MS 4812 em Y Khang va Y Tuan.CT tu 1017598537 TRAN DUONG SANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 128906.270323.222245.Ung ho ms 4809                                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 919862.270323.222219.Phu chuyen FT23087739293704                                                                        | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 143984.270323.222019.Em Su ung ho 2 anh MS 4812                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289510067.ung ho ms 4812.CT tu 0371000415045 LE THI NHU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 200,000   |

|            |                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289509795.Ung ho MS 4812.CT tu 0121000839315 DINH THI VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289509825.ms 4812.CT tu 0511000401859 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 916740.270323.221947.Ung ho me con chi Nho ma so 4811 FT23087904263203                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289499025.Maika Anna ung ho ms 4812.CT tu 0081001140034 LE NGO QUYNH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 056366.270323.221802.Ung ho MS 4812 em Y Khang va Y Tuan                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289497454.ung ho ms 4812.CT tu 0081001140034 LE NGO QUYNH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 209884.270323.221801.ung ho MS 4810                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 287349.270323.221719.ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289496771.ung ho MS 4812.CT tu 1031251800 TRAN NGUYEN PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 980360.270323.221558.VCB;1017378606;Ms4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289489846.MS 4812.CT tu 0501000032270 DAO NGOC TRUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 200,000 |



|            |                                                                                                                                         |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 132237.270323.221517.THUY TRAM UH MS 4812                                                                                               | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289489528.Ung Ho Ms 4812.CT tu 0221000066852<br>NGUYEN THI HAU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289485060.Ung ho MS 4812.CT tu 0101001138814<br>NGUYEN THI KHANH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                      | 50,000    |
| 27/03/2023 | 285742.270323.221416.Ung ho ms 4812                                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289487977.ung ho MS 4812 _ DANG THUY<br>VAN.CT tu 0371000410986 DANG THUY VAN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 288037.270323.221345.Ung ho MS 4812                                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 245864.270323.221309.MS 4812                                                                                                            | 50,000    |
| 27/03/2023 | 908401.270323.221309.Ung ho MS 4812 FT23087010191058                                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 194855.270323.221306.ung ho MS 4811                                                                                                     | 50,000    |
| 27/03/2023 | 658215.270323.221301.Ung ho Y khang Y tuan                                                                                              | 50,000    |
| 27/03/2023 | 908035.270323.221251.Ung ho MS 4812 FT23087165888637                                                                                    | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289482500.DANG HA HAI YEN chuyen tien ung ho<br>MS 4812.CT tu 0371000396886 DANG HA HAI YEN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 27/03/2023 | 656301.270323.221210.ung ho MS 4812                                                                                                     | 100,000   |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 284555.270323.221200.ung ho ms 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 653951.270323.221059.MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289473841.ung ho MS 4812 .CT tu 0141000884631<br>TRAN THI THU UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289471957.ung ho MS 4812.CT tu 0011003131070<br>TRAN THI QUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 182091.270323.220849.ung ho MS 4812                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38011467838.38011<br>467838-0339036106-ung ho MS 4812                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 285062.270323.220723.Ung ho ma so 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 646941.270323.220700.Ung Ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 245222.270323.220646.UNG HO MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 727798.270323.220439.MS 4812                                                                                | 20,000  |
| 27/03/2023 | 896859.270323.220427.ung ho MS 4812 FT23087338755617                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 637656.270323.220208.MS 4812                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 534272.270323.220157.Ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 206303.270323.220151.VCB;1017378606;UH MS 4812                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 244597.270323.220056.PHAM CONG TUNG CHUYEN<br>KHOAN UNG HO MS 4812                                          | 10,000  |
| 27/03/2023 | 891766.270323.220042.MS 4812 FT23087232080905                                                               | 200,000 |

|            |                                                                                                     |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 891008.270323.220010.Ung ho MS 4812 FT23087311801107                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | 020097041503272159562023PFww338775.1139.215956.Ung ho MS 4812                                       | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 153732.270323.215927.MS 4812                                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 277142.270323.215901.MS 4812                                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 888539.270323.215825.MS 4812 FT23087105816649                                                       | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289432673.Ung ho MS 4812.CT tu 0851000020604 DO PHUONG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289432297.MS 4812.CT tu 0191000326035 HUYNH DUYEN THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289431889.Ung ho MS:4812.CT tu 1027121586 TRAN TUONG DUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 325617.270323.215515.ung ho MS 4812                                                                 | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289436485.Ms 4812.CT tu 1022823977 LE DUC TINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 883016.270323.215435.Mog 2e dc an no moi ngay MS 4812 FT23087230044089                              | 200,000   |
| 27/03/2023 | 623014.270323.215415.ung ho MS 4812                                                                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | 794836.270323.215416.ung ho ms 4812                                                                 | 500,000   |
| 27/03/2023 | 016375.270323.215414.ung ho MS 4812                                                                 | 100,000   |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289435425.ung ho MS 4812.CT tu 0121000718518<br>TRAN HONG CHAU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289435373.MS 4812.CT tu 0511000481430 VU<br>TRUC UYEN NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 40,000  |
| 27/03/2023 | 133212.270323.215333.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 881344.270323.215323.Chuc hai em luon manh khoe<br>FT23087678153474                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 002346.270323.215311.Ung ho ms 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 628554.270323.215300.UNG HO MS4812-270323-21:53:01<br>628554                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 315637.270323.215131.NGUYEN NGOC MANH UNG HO MS<br>4812                                                          | 300,000 |
| 27/03/2023 | 272881.270323.215158.UH MS 4812                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 815772.270323.215143.MS4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 878811.270323.215141.Ung ho MS4812 FT23087135150204                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 878748.270323.215138.Ung ho MS 4812 FT23087743620742                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289413573.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0641000042944 NGUYEN THI PHUONG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 244140.270323.215028.ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 614527.270323.215028.MS 4812                                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 009567.270323.215002.Ung ho Ms 4812                                                                              | 100,000 |

|            |                                                                                                                                             |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289419339.PHAM THI MINH THUONG chuyen tien ung ho ms 4812.CT tu 0271000140057 PHAM THI MINH THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 802630.270323.214903.MS 4812                                                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289408867.Ung ho MS 4812.CT tu 1015828650 NGUYEN THI TO NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 270848.270323.214837.ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 873352.270323.214804.Ung ho MS 4812 FT23087601842893                                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 258091.270323.214739.LE THI THANH THAO chuyen tien                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 607468.270323.214724.ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 872103.270323.214712.Le Thi Hoa ung ho ma so 4812 FT23087598221263                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 605862.270323.214647.ung ho MS 4812                                                                                                         | 40,000  |
| 27/03/2023 | 109299.270323.214630.MS 4812                                                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289404497.Ung ho MS4812.CT tu 0011002970923 BUI THI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 671001.270323.214510.Ms 4812                                                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 594120.270323.214433.ms 4812 ung ho 2 con                                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 272942.270323.214419.MS 4812- Mong 2 em Y Khang va Y Tuan manh khoe duoc den truong cung cac ban                                            | 50,000  |

|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 867868.270323.214416.Ung ho MS 4812 FT23087693119054                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 100292.270323.214356.Ung ho MS 4812                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 598348.270323.214315.PHAM VAN CHIEN Chuyen tien                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289398822.ung ho 2e Y Tuan Y Khang.CT tu 0541000273135 NGUYEN THI NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 646547.270323.214228.ung ho MS 4812                                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289397866.Ms 4812.CT tu 0141000888586 DO NGUYEN TIEN TAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 597076.270323.214211.UNG HO MS 4812                                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 428092.270323.214150.VCB;1017378606;ung ho 2 em                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 888059.270323.213915.ung ho MS 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289383342.DAO THI VAN TRANG ung ho ms 4812.CT tu 0011004213848 DAO THI VAN TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 889416.270323.213829.ung ho MS 4811                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 588558.270323.213840.ung ho MS 4812                                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 729402.270323.213754.ung ho MS 4810                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 649391.270323.213721.ung ho MS 4809                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 986027.270323.213800.ung ho MS 4812                                                                                       | 100,000 |

|            |                                                                                                        |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | IBVCB.3289379288.Ung ho MS 4812.CT tu 0101000790120<br>TRAN THI THOM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 27/03/2023 | 012836.270323.213645.ung ho MS 4808                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 984819.270323.213718.HO MAI PHI chuyen tien ung ho MS<br>4812 (by TPBank ChatPay)                      | 50,000    |
| 27/03/2023 | 622660.270323.213713.UNG HO MS 4812-270323-21:37:14<br>622660                                          | 50,000    |
| 27/03/2023 | 753301.270323.213657.VCB;1017378606;ung ho ms 4812                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 983149.270323.213652.Ung ho MS 4812                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 749473.270323.213610.ung ho MS 4807                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 644542.270323.213650.Ms 4812                                                                           | 500,000   |
| 27/03/2023 | 583463.270323.213635.ung ho MS 4812                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 520709.270323.213729.ung ho MS 4812                                                                    | 500,000   |
| 27/03/2023 | 073385.270323.213626.ung ho MS 4812                                                                    | 200,000   |
| 27/03/2023 | 855199.270323.213548.MS 4812 FT23087664046184                                                          | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 855081.270323.213544.Ung ho MS 4812 FT23087203089670                                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 957230.270323.213521.Ung ho MS4812                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 114981.270323.213442.ung ho MS 4812                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 065792.270323.213423.Ung ho MS 4812                                                                    | 200,000   |
| 27/03/2023 | 633700.270323.213331.ung ho MS4812                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 977133.270323.213321.Le Tuan Anh ung ho MS 4812                                                        | 125,000   |

|            |                                                                                                                                        |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 575342.270323.213316.ung ho MS 4812                                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 850310.270323.213244.Ung ho ms4812 FT23087277871824                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 848730.270323.213146.Ung ho MS 4812 FT23087873673881                                                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 532829.270323.213132.DINH THI BON Chuyen tien ung ho ms 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 265462.270323.213107.Ung ho MS4812                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 847366.270323.213053.MS 4812 FT23087850644722                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 193081.270323.213028.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 051608.270323.213020.ung ho MS 4812                                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 019718.270323.213011.diep ung ho ms 4812                                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 845101.270323.212925.Ung ho MS 4812. Mong hai chau som vuot qua noi mat mat. Chuc hai chau gap nhieu may man sau nay. FT23087631996500 | 500,000 |
| 27/03/2023 | 843709.270323.212834.Ung ho MS 4812 FT23087723649440                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 563144.270323.212752.Ung ho MS 4812                                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 842312.270323.212741.Ung ho MS 4812 FT23087510359772                                                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 841541.270323.212713.Mong hai em luon co gang. Chua se luon o ben cac em FT23087203054236                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 390243.270323.212708.ung ho MS 4812                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 840317.270323.212627.MS 4812 FT23087002464271                                                                                          | 10,000  |
| 27/03/2023 | 184952.270323.212557.ung ho MS 4812                                                                                                    | 50,000  |



|            |                                                                                                              |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 205748.270323.212538.ung ho MS4812                                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289335562.ung ho MS4812.CT tu 0541001467199<br>VU THI TU UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289326153.Ung ho ms 4812.CT tu 0021001370435<br>MAI BAO CHAU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289325048.ung ho MS 4812.CT tu 0451000228421<br>NGUYEN XUAN TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 200,000   |
| 27/03/2023 | 599501.270323.212404.Ung ho ms 4812 em Y Khang va Y Tuan                                                     | 500,000   |
| 27/03/2023 | 999701.270323.212340.PHAM THI LINH CHI Chuyen tien ung ho MS 4812                                            | 500,000   |
| 27/03/2023 | 834542.270323.212256.ung ho MS 4812 FT23087006340024                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 834035.270323.212237.MS 4812 FT23087007338982                                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | 595534.270323.212217.ung ho MS 4812                                                                          | 30,000    |
| 27/03/2023 | 569085.270323.212205.ung ho 2 em Y Khang va Y Tuan                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289311954.Ung ho MS 4812.CT tu 0991000019155<br>LUONG THI DIEU LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 400,000   |
| 27/03/2023 | 953233.270323.212135.ung ho MS 4812                                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 953773.270323.212116.IBFT 2 Be Truc - Minh ung ho MS 4812                                                    | 200,000   |
| 27/03/2023 | 018738.270323.212115. MS 4812                                                                                | 1,000,000 |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 259194.270323.212050.Ung ho MS 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 830147.270323.212017.Ung ho MS 4812 FT23087856579607                                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 109659.270323.211903.ung ho ms 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HFCNGVOF4.Ung ho MS4812                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 256800.270323.211715.Giang Ung ho MS 4812                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 825063.270323.211710.ung ho MS 4812 FT23087607584163                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 297019.270323.211703.Ung Ho MS 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 824188.270323.211640.Itali nguyen chuyen FT23087459615760                                                | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289300945.Ung ho MS4812.CT tu 0031000977406<br>DAO THI LINH CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 823797.270323.211626.4812 FT23087707786950                                                               | 30,000  |
| 27/03/2023 | 613887.270323.211618.UNG HO MS 4812-270323-21:16:18<br>613887                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 950468.270323.211548.IBFT Ung ho MS 4812                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 822721.270323.211547.ung ho ms4812 FT23087974825407                                                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289299259.ung ho MS 4812.CT tu 0711000247870<br>DO QUANG VINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 821837.270323.211517.Ung ho 2 chau Y Tuan Y Khang<br>FT23087591274027                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 995593.270323.211502.Ung Ho MS 4812                                                                      | 10,000  |

|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 567189.270323.211502.Ung ho MS 4812                                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 247845.270323.211435.MS4812                                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 819289.270323.211346.Ung ho MS 4812 em Y Khang va Y Tuan FT23087841350213                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289284399.Ung ho MS 4812.CT tu 1014247675 NGUYEN THI HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 988611.270323.211310.Ung ho MS 4812                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 246287.270323.211230.Ung ho ms 4812                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 816197.270323.211157.Ung ho MS 4812 FT23087015798074                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 497009.270323.211155.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38010145648.38010145648-0982564704-ung ho MS 4812                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289279486.Ung ho MS4812.CT tu 1024773400 LE THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289277716.DO NGOC TAI chuyen tien ung ho ms 4812.CT tu 0451000362339 DO NGOC TAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 549282.270323.210943. ung ho ma so 4812                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 588497.270323.210927.ung ho MS 4812                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 961889.270323.210918.ung ho ms 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 961848.270323.210916.Ung ho ma so 4812 em Y Khang va Y Tuan                                                               | 300,000 |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 810960.270323.210849.Gui MS4812 FT23087642001046                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289275374.MS 4812.CT tu 0911000027711 HO HOANG BAO TRAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 810396.270323.210830.Ung ho MS 4812 FT23087730172471                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 964636.270323.210817.LE VAN DUONG chuyen tien                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38010164409.38010164409-0373690975-Ung ho MS 4812                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 809783.270323.210809.Ung ho ms 4812 FT23087902039005                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289263750.MS 4812.CT tu 0451000375759 NGUYEN THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 30,000  |
| 27/03/2023 | 808496.270323.210725.Ung ho be FT23087820566955                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 844951.270323.210625.ung ho MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289259908.ung ho MS 4812.CT tu 1035739767 NGUYEN THI YEN NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 590195.270323.210541.ung ho MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38010143947.38010143947-0975202027-Ung ho ma so 4812                   | 20,000  |

|            |                                                                                                                                             |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289255829.HUYNH THI NGA va Nguyen Thi Lam Chau ung ho MS 4812.CT tu 0241004077162 NGUYEN HONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 5,000     |
| 27/03/2023 | 238692.270323.210222.Ung ho ms4812                                                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 238553.270323.210211.ung ho MS 4812                                                                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 912665.270323.210149.MS 4812                                                                                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | 940356.270323.210129.MS4812 mong 2 con manh me co gang vuot qua                                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | 941843.270323.210112.ung ho MS 4812                                                                                                         | 2,000,000 |
| 27/03/2023 | 531081.270323.210105.UNG HO MS 4812                                                                                                         | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289239788.Ung ho MS 4812.CT tu 1027823742 NGUYEN THI HA DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 796514.270323.210039.Ung ho MS 4812 FT23086888000891                                                                                        | 200,000   |
| 27/03/2023 | 939739.270323.210029.ung ho MS 4812                                                                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289230025.Ung ho MS4812.CT tu 0621000442312 NGUYEN HUYNH THAO NGUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 200,000   |
| 27/03/2023 | 795837.270323.210015.MS 4812 FT23086607514985                                                                                               | 50,000    |
| 27/03/2023 | 296139.270323.210014.Nguyen Thanh Mai ung ho MS 4812                                                                                        | 500,000   |
| 27/03/2023 | 143334.270323.205955.ung ho ms 4812                                                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 939574.270323.205932.IBFT LE THI MY HANH ung ho MS 4812                                                                                     | 200,000   |

|            |                                                                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 236546.270323.205930.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 300,000 |
| 27/03/2023 | 236354.270323.205918.ung ho MS 4812                                                                                                  | 500,000 |
| 27/03/2023 | 792041.270323.205807.ung ho MS 4812 FT23086311577412                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 791823.270323.205759.Ung ho MS 4812 FT23086870006515                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289213523.Ung ho MS 4812 Y Khang Y Tuan.CT tu 0941000013943 NGUYEN THI TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 500,000 |
| 27/03/2023 | 929763.270323.205706.ung ho ms4812                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 406546.270323.205654.Ung ho ms 4812                                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289216968.DUONG MINH KHANG chuyen tien giup do MS 4811.CT tu 0451000515909 DUONG MINH KHANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289208447.NGUYEN THI NGA chuyen tien ung ho MS4812.CT tu 9341216868 NGUYEN THI NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289207113.Ung ho MS4812.CT tu 0341007099253 VU THI THU HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289216309.Ung ho MS 4812.CT tu 0711000226973 NGUYEN THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 241167.270323.205343.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 100,000 |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 110924.270323.205158.ung ho ms 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 272949.270323.205154.NGUYEN THANH MY chuyen tien MS 4812                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 204023.270323.205138.ung ho MS 8218                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 779226.270323.205109.Ung ho MS 4812 FT23086481605731                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289197782.ung ho ms 4812.CT tu 0081000641521<br>CHU DUC HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289198643.Ung ho 4812.CT tu 1018637596 DAO<br>NGOC HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 893340.270323.205000.ung ho MS 4812                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 238334.270323.204950.Ung ho MS 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 886685.270323.204937.Ung ho Ms 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 776088.270323.204926.Ung ho MS 4812 FT23086174184245                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 932346.270323.204926.IBFT Ung ho ykhang va ytuan.4812                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 885782.270323.204912.MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 470297.270323.204815.Ung ho MS 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 975549.270323.204711.ung ho MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 882688.270323.204726.Ung ho MS 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 799517.270323.204715.VCB;1017378606;Ung ho Ms 4812                                                    | 50,000  |

|            |                                                                                                                                                                                               |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289170194.MS 4812.CT tu 0071001232448 TRAN THAO NGUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                               | 200,000   |
| 27/03/2023 | 929785.270323.204541.IBFT Ung ho MS 4812                                                                                                                                                      | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289176909.Ung ho MS4812.CT tu 1022223343 HOANG THI HOP toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289175955.ung ho MS 4812.CT tu 9938185108 TRAN THANH HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                            | 100,000   |
| 27/03/2023 | 929338.270323.204505.IBFT MS 4812                                                                                                                                                             | 50,000    |
| 27/03/2023 | 690953.270323.204459.ung ho ms 4812                                                                                                                                                           | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289164660.Ung ho MS4812.CT tu 0071000792810 NGUYEN HAI NGOC TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                     | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289163804.Ung ho MS 4812 mong 2 em Y Tuan, Y Khang co cuoc song tot hon. That long mong 2 em duoc hanh phuc.CT tu 0201000710908 NGUYEN THI KIM THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289164064.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 0341007019101 NGUYEN THI THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                    | 50,000    |
| 27/03/2023 | 766164.270323.204406.ung ho ma so 4812 FT23086459501973                                                                                                                                       | 200,000   |



|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289159584.Ung ho MS 4812.CT tu 0151000545549<br>NGUYEN THI DIEM THANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 888385.270323.204225.PHUNG THUY ANH Chuyen tien ung<br>ho ma 4812                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 888166.270323.204216.ung ho ms 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289150130.Ung ho MS4812.CT tu 1023648104<br>DONG HUU HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 885427.270323.204121.Ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 342446.270323.204120.ung ho MS 4812                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 512263.270323.204115.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 759915.270323.204043.Ung ho MS 4812 FT23086891058281                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 597369.270323.204025.UNG HO MS4812-270323-20:40:25<br>597369                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 852320.270323.204016.Ung ho MS4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 221823.270323.204009.ung ho MS 4812                                                                               | 300,000 |
| 27/03/2023 | 231287.270323.203929.PHUNG THI DUNG chuyen tien den<br>BAO DIEN TU DAN TRI - 1017378606                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289139269.Ung ho MS 4812.CT tu 1021061330<br>NGUYEN THI MAI ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI       | 100,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 996886.270323.203659.VCB;1017378606;PHAN VAN CAN<br>chuyen khoan ung ho MS 4812                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 752428.270323.203636.Nam Mo A Di Da Phat<br>FT23086081930004                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289115296.ung ho MS 4812.CT tu 0371000496880<br>DINH THI PHUONG HUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 215519.270323.203211.Ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289115977.Ung ho MS 4812.CT tu 0301000339274<br>VU HONG THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 854693.270323.203106.ms 4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 962674.270323.203049.ung ho Ms 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 254344.270323.203033.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 951963.270323.203018.Ung ho MS 4812                                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 642358.270323.202942.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 213402.270323.202930.Ung ho Ma so 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289099921.ung ho MS 4812.CT tu 0251002738981<br>DAO DAC DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 847716.270323.202840.NGUYEN HONG DIEP Chuyen tien<br>ung ho MS4812                                                | 200,000 |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289088856.ung ho MS4812.CT tu 0341006963227<br>NGUYEN TUAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 795727.270323.202710.ung ho ma so 4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 834999.270323.202702.Ung ho ma so 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 794867.270323.202658.Ung ho ms 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289074788.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0611001460000 TRUONG HONG LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 733116.270323.202625.MS4812 FT23086780130010                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 210800.270323.202614.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 732542.270323.202607.MS 4812 FT23086174099123                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 731622.270323.202539.Ung ho MS 4812 FT23086082395511                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 192573.270323.202509.ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 378898.270323.202506.PHAN VAN HA chuyen khoan ung ho MS 4812                                                 | 10,000  |
| 27/03/2023 | 602144.270323.202507.VCB;1017378606;VU VAN HOA chuyen khoan ung ho ms 4812                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 728756.270323.202408.Ung ho MS 4812 FT23086134921579                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 828497.270323.202353.Nguyen Thi Huyen Trang ung ho MS 4812                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 833140.270323.202342.ung ho ms 4812                                                                          | 200,000 |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289066925.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000462499 PHAM THI NGOC ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 826328.270323.202304.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289075753.Ung ho ma so 4812.CT tu 0111000301527 LE TRAN ANH THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38008344924.38008 344924-0909480487-ung ho MS 4812                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 187188.270323.202217.Ung ho MS4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 476303.270323.202124.ung ho MS4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 362443.270323.202116.Ung ho MS 4812 chuc cac e luon binh an                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 823349.270323.202046.NGUYEN THI NGOC ANH Chuyen tien ung ho ma so 4812                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 141090.270323.201926.ung ho MS 4812 em Y Khang Y tuan mong 2 em manh me vuot qua                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 817719.270323.201919.ung ho MS 4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 541339.270323.201906.NGUYEN THI MAI LY chuyen tien ung ho 2 em Y Khang Y Tuan                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 718617.270323.201901.ung ho ms 4812 FT23086848155118                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 860907.270323.201825.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 586324.270323.201814.UNG HO MS 4812-270323-20:18:14 586324                                               | 50,000  |

|            |                                                                                                                                       |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38008343795.38008<br>343795-0795244390-Ung ho Ma So 4812                                               | 50,000    |
| 27/03/2023 | 751819.270323.201733.Ung ho MS 4812                                                                                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 715625.270323.201731.Tuyen ung ho MS 4812<br>FT23086901850819                                                                         | 500,000   |
| 27/03/2023 | 653192.270323.201651.ung ho MS 4812                                                                                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289031798.Ung ho MS 4812.CT tu 0121000850028<br>NGUYEN THI TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289037161.Ung ho MS 4812.CT tu 0121001321592<br>NGUYEN THI THUY PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 200,000   |
| 27/03/2023 | 712132.270323.201544.Ung ho ma so 4812 FT23086015587608                                                                               | 300,000   |
| 27/03/2023 | 710599.270323.201457.ung ho ms 4812 FT23086118910031                                                                                  | 200,000   |
| 27/03/2023 | 710152.270323.201444.Ung ho ms 4812 FT23086097417314                                                                                  | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289035632.CHAU THI QUYEN chuyen tien ung ho<br>MS 4812.CT tu 0881001652068 CHAU THI QUYEN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 2,000,000 |
| 27/03/2023 | 709563.270323.201426.Ung ho ms4812 FT23086414794196                                                                                   | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289024222.MS4812.CT tu 1014259363 PHAN<br>NGOC DIEP toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 731668.270323.201309.UNG HO MS 4812                                                                                                   | 200,000   |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3289013488.Ms 4812.CT tu 1027354095 NGUYEN THI THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 706237.270323.201245.Ung ho ma so 4812 FT23086501308935                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289021253.Ung ho MS 4812.CT tu 0331000501945 NGUYEN LE HONG NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 699958.270323.201232.ung ho MS 4812 Xuan Mai ck                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3289019830.Ung ho MS 4812.CT tu 0051000518088 DO KIEU TRINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 799215.270323.201143.To Huyen Anh ung ho MS 4812                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 180537.270323.201051.Ung ho MS 4812                                                                      | 150,000 |
| 27/03/2023 | 702247.270323.201043.Ung ho MS 4812 FT23086546860983                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 794888.270323.200941.MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 511342.270323.200851.LE KIM ANH chuyen tien ung ho ms 4812                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 581022.270323.200804.UNG HO MS 4812-270323-20:08:03 581022                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288990262.Ung ho MS 4812.CT tu 1018824974 TRAN DIEP ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 30,000  |
| 27/03/2023 | 020045299903272006462023bf6a419407.83053.200727.UNG HO MS 4812                                           | 100,000 |

|            |                                                                                                              |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 529796.270323.200658.ung ho MS 4812                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288987987.ung ho MS 4812.CT tu 0031000346839<br>TRAN QUANG HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 775802.270323.200607.ban Gia Phong 10 tuoi ung ho MS 4812                                                    | 70,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288995759.DANG ANH TU ung ho MS 4812.CT tu 1017377747 DANG ANH TU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 693052.270323.200608.Ung ho ms 4812 FT23086103952342                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 692171.270323.200541.Ung ho ms 4812 FT23086088741650                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 692792.270323.200444.ung ho 2 chau MS 4812                                                                   | 50,000    |
| 27/03/2023 | 692562.270323.200442.Ung ho MS 4812                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 294919.270323.200441.Ung Ho MS4812                                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288970176.Ung ho MS 4812.CT tu 0031001067756<br>QUACH THI KIM TUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 2,000,000 |
| 27/03/2023 | 794135.270323.200311.MS 4812                                                                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | 178062.270323.200304.MS 4812                                                                                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | 285987.270323.200303.ung ho MS 4812                                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 204440.270323.200248.Ung ho MS 4812                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 285967.270323.200221.MS 4812                                                                                 | 100,000   |

|            |                                                                                                                                             |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 191301.270323.200217.DO NGOC HUY chuyen tien MS4812                                                                                         | 20,000    |
| 27/03/2023 | 679835.270323.200200.Ung ho MS 4812                                                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 684478.270323.200155.Ung ho MS 4812 FT23086158180517                                                                                        | 200,000   |
| 27/03/2023 | 329998.270323.200143.Ung ho MS4812                                                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 574712.270323.200124.Ung ho 2 em                                                                                                            | 100,000   |
| 27/03/2023 | 898517.270323.200113.ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 772650.270323.200004.Ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288959959.ung ho MS 4812.CT tu 0851000018434<br>NGUYEN THI NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 189237.270323.195947.Ms 4812                                                                                                                | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288959674.Ung ho MS 4812 .CT tu 0211000546883<br>NGUYEN THI TRINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 50,000    |
| 27/03/2023 | 677555.270323.195824.Ung ho MS 4812 FT23086451057696                                                                                        | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288955622.DAO THI THUY LINH chuyen tien ung<br>ho ms 4812.CT tu 0021001748709 DAO THI THUY LINH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 27/03/2023 | 187293.270323.195732.MS 4812                                                                                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288941095.MS 4812.CT tu 0451000230385<br>TRUONG THI TUOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 100,000   |



|            |                                                                                                                                     |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 199145.270323.195618.Ung ho Y Khang va Y Tuan                                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 173725.270323.195613.Ung ho MS 4812                                                                                                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288939760.Ma so 4812.CT tu 0011004097954 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                     | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288939033.ung ho 2 chau Y Khang Y Tuan BKrong ma so 4812.CT tu 0441000648038 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288938431.Ma so 4811.CT tu 0011004097954 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                     | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 649089.270323.195515.Ung ho MS 4812                                                                                                 | 50,000    |
| 27/03/2023 | 671123.270323.195507.Ung ho ma so 4812- em Y Khang va Y Tuan-Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat FT23086656450260                | 108,117   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288937785.ung ho MS 4812.CT tu 0511000482842 LE HUYNH CAT PHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288937718.Ung ho MS 4812.CT tu 0481000914070 NGUYEN BUI THAO NGUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 200,000   |
| 27/03/2023 | 252106.270323.195413.THACH THAO CK ung ho MS 4812                                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 251356.270323.195357.Ung ho ma so 4812                                                                                              | 100,000   |

|            |                                                                                                                                         |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288930095.Ma so 4810.CT tu 0011004097954 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                         | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 239017.270323.195319.Ung ho MS 4812                                                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 196748.270323.195314.Ung ho MS 4812                                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288927945.DANG KHANH HA chuyen tien ung ho MS 4811.CT tu 9903408958 DANG KHANH HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 887168.270323.195251.IBFT Ung ho ma so 4812                                                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | 852010.270323.195105.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288913551.HN.CT tu 0011004097954 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                 | 2,000,000 |
| 27/03/2023 | 749960.270323.195059.Ung ho MS 4812                                                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 627425.270323.195037.Ung ho MS 4812                                                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288903500.TRAN THI HONG THUY chuyen tien Ung ho MS 4812.CT tu 0071003508579 TRAN THI HONG THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288903014.Ung ho ms 4812.CT tu 0611001968048 NGUYEN DUC BINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 226935.270323.194800.ung ho MS 4812                                                                                                     | 100,000   |

|            |                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288905795.TRAN NGOC TU chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0511000449654 TRAN NGOC TU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 706154.270323.194426.UNG HO MS 4812                                                                                         | 300,000 |
| 27/03/2023 | 960006.270323.194409.Ung ho MS 4812                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 733380.270323.194401.Ung ho MS 4812                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 644763.270323.194210.Ung ho MS 4812 FT23086107527608                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288871497.HONG THI LE ung ho M S 4812.CT tu 0811000040279 HONG THI LE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 644181.270323.194152.Ung ho MS4812 FT23086278684013                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 368620.270323.194126.UNG HO MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 103642.270323.194114.UNG HO MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 197475.270323.194056.Ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 792561.270323.194039.ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 640418.270323.193958.ung ho ms 4812 FT23086478659328                                                                        | 20,000  |
| 27/03/2023 | 576720.270323.193943.Ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288867477.MS 4812.CT tu 9866676852 LE PHUOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 191390.270323.193930.Ung ho MS 4812                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 639474.270323.193930.Ung ho MS 4812 FT23086157130197                                                                        | 200,000 |

|            |                                                                                                                                       |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 722231.270323.193930.Ung ho MS 4812                                                                                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 189633.270323.193907.Ung ho MS 4812                                                                                                   | 50,000    |
| 27/03/2023 | 687450.270323.193849.ung ho ma so 4812                                                                                                | 50,000    |
| 27/03/2023 | 637752.270323.193839.Ms 4812 FT23086710347823                                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 525455.270323.193754.Quynhs uh MS 4806                                                                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | 170491.270323.193732.Ung ho ms 4812                                                                                                   | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 528145.270323.193730.Ung ho MS 4812                                                                                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 634378.270323.193659.MS 4812 FT23086576880217                                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288836769.ung ho MS 4812.CT tu 0181003423818<br>VO THI CAM YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 628829.270323.193412.Ung ho ms 4812 FT23086057430904                                                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288833632.Ung ho MS 4812.CT tu 0711000316243<br>NGUYEN THI MAI CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288832379.DO GIANG HUONG chuyen tien Ung ho<br>MS 4812.CT tu 0251002624526 DO GIANG HUONG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 27/03/2023 | 561382.270323.193256.UNG HO MS 4812-270323-19:32:55<br>561382                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288825277.Ung ho ms 4812.CT tu 0011004330370<br>PHAM MINH DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 100,000   |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288814689.ung ho MS 4812.CT tu 1019042654 CHU VINH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 532788.270323.193026.UNG HO MS 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 219835.270323.193008.UNG HO MS 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 696519.270323.192852.Ung ho MS 4812                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288809536.Ung ho MS 4812.CT tu 0141000735388 NGUYEN THU HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288799115.MS 4812.CT tu 0451000454825 TRAN CONG THUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 511879.270323.192602.Ms 4812                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 686402.270323.192503.Duong Thi Nguyet ung ho MS 4812                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288789536.ung ho MS 4812.CT tu 1013194168 TRAN DIEU THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 485023.270323.192408.Ung ho MS 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 606458.270323.192315.Ung ho MS 4812 FT23086887631809                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 689149.270323.192314.ung ho MS 8412                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 633801.270323.192249.MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 157874.270323.192238.Ung ho MS 4812                                                                     | 100,000 |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288774126.ung ho MS 4812.CT tu 1022999997 LE QUANG HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 631681.270323.192210.Tran Ba Truong Chuyen Tien ung ho 2 chau dak nong ms4812                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288776274.Ung ho MS 4812.CT tu 0381000426119 NGO THI HONG NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 500,000 |
| 27/03/2023 | 603275.270323.192147.Ung ho ms 4812 FT23086111316546                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 157092.270323.192143.Ung ho ms4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 678843.270323.192139.ung ho MS 4812                                                                      | 20,000  |
| 27/03/2023 | 114683.270323.192112.MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288767883.Ung ho ms 4812.CT tu 0911000047251 NGUYEN THI VAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288767465.MS 4812.CT tu 1029928327 TRAN THI MAI SAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 623262.270323.191917.MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 208545.270323.191808.NGUYEN THI THU HOAI ung ho MS 4812                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 098437.270323.191731.Vinh Phuong ung ho MS 4812                                                          | 250,000 |

|            |                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288744487.Ung ho MS 4812.CT tu 0841000073689<br>DANG NGOC TRANG DAI toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288749410.Ung ho MS 4805.CT tu 0611000187466<br>NGUYEN VAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288741541.Ung ho MS 4812.CT tu 9975976266 LE<br>THI NHAT LE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288734482.ung ho MS 4812.CT tu 0041000836611<br>NGO MINH ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 300,000 |
| 27/03/2023 | 661474.270323.191508.MS 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 829325.270323.191327.VCB;1017378606;MS 4812                                                                     | 20,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288723872.Ung ho MS 4812.CT tu 0421000502351<br>NGUYEN HOAI LAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288729313.Ung ho Ms 4812.CT tu 0031000216623<br>VU THI HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 132926.270323.191236.VCB;1017378606;NGUYEN THI<br>LUYEN chuyen khoan                                            | 500,000 |
| 27/03/2023 | 581460.270323.191127.Ung ho 2 ae Y Khang mo coi cha me<br>FT23086249690754                                      | 200,000 |

|            |                                                                                                                            |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288718520.chuyen tien ung ho MS4812.CT tu 9862812891 PHAN THI HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 279758.270323.190950.Ung Ho MS 4812. chuc 2con luon may man va binh an                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 577062.270323.190922.Ung ho MS 4812 FT23086107402759                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 588328.270323.190913.Ung ho MS 4812                                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288704880.ung ho MS 4812.CT tu 0511000437489 TRUONG HUYNH MINH TRI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 426700.270323.190815.ung ho MS 4812                                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 790326.270323.190719.ung ho ms4812                                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 571784.270323.190656.ung ho ms 4812 FT23086504770509                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 419653.270323.190649.Ung ho MS 4812                                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 519541.270323.190646.ung ho MS 4812                                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 419252.270323.190643.Ung ho MS 4812                                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288682217.HAN ANH VU chuyen tien ung ho ma so 4812.CT tu 0281000007501 HAN ANH VU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 042992.270323.190456.Ung ho Ms 4812 e y khang va y tuan                                                                    | 150,000 |
| 27/03/2023 | 041618.270323.190437.NGUYEN THI BICH THUY ung ho MS 4812 anh em Y Khang Y Tuan                                             | 500,000 |



|            |                                                                                                                               |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 528941.270323.190257.TRAN THI Y NHI CHUYEN KHOAN BAO DIEN TU DAN TRI ung ho MS 4812                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 563862.270323.190317.ung ho MS 4812 FT23086062092105                                                                          | 300,000 |
| 27/03/2023 | 519416.270323.190307.Ung ho ms 4812.                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 400697.270323.190302.ung ho MS 4812                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 841809.270323.190248.IBFT UNG HO MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 561785.270323.190222.Ung ho MS 4812 FT23086164350078                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 030430.270323.190206.Ung ho ms 4812                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 563294.270323.190153.ung ho ms 4812                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288663675.Ung ho MS 4812.CT tu 0491000025675 NGUYEN HOANG DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 393091.270323.190135.TRAN NHAT QUYNH chuyen khoan ung ho MS 4812                                                              | 30,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288662497.VU VIET THUAN chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0491001503081 VU VIET THUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 139430.270323.190119.Ung ho MS 4812                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288667557.Ung ho MS 4812.CT tu 0031000356620 TRAN LONG DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 558081.270323.190045.Ung ho MS 4812 FT23086310365202                                                                          | 200,000 |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 138922.270323.190045.Ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 623289.270323.185955.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288666968.Ung Ho MS 4812.CT tu 0351001009097<br>NGUYEN THI QUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 617950.270323.185744.Ninh Thi Huong ung ho MS 4812                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 549612.270323.185704.MS4812 FT23086922030950                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | 548041.270323.185629.Ms 4812 FT23086180685207                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 547417.270323.185611.ung ho MS 4812 FT23086173247813                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288647154.Ung ho MS 4812.CT tu 0691000328741<br>NGUYEN THI THU HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 353379.270323.185420.ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 325925.270323.185419.MS4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288622540.Ung ho ms 4812.CT tu 0491000407936<br>PHAM THI THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI   | 300,000 |
| 27/03/2023 | 973810.270323.185152.ung ho ma so 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 536151.270323.185202.UNG HO MA SO 4812-270323-<br>18:52:03 536151                                                | 300,000 |
| 27/03/2023 | 538042.270323.185154.Ung ho MS 4812. Mong 2 chau luon<br>binh an FT23086073106753                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 339645.270323.185144.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288626169.Ung ho MS 4812.CT tu 0261003455302<br>NGUYEN THI TRUC NU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 532678.270323.184857.ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 529497.270323.184817.Ma so 4812 Mai Thi Ngoc Hien<br>FT23086958051780                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 317521.270323.184727.Ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 138518.270323.184636.Ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38004428276.38004<br>428276-0769361960-MS 4812                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 949431.270323.184451.ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 517991.270323.184334.Ung ho MS 4812 FT23086909311128                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 875127.270323.184213.Ung ho MS 4812 co Mai Thi Ngoc Hien<br>Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 938546.270323.184144.MS4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 509969.270323.184017.Ung ho ms4812 FT23086577212677                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 569723.270323.183930.MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288543329.Ung ho ms 4812.CT tu 0931004173592<br>HOANG VIET HUE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 493028.270323.183601.Ung ho Ms 4812                                                                         | 120,000 |
| 27/03/2023 | 505267.270323.183822.ung ho MS 4812 FT23086400680083                                                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288541742.Ung ho MS 4812.CT tu 1022034131<br>HOANG XUAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 502845.270323.183722.Ung ho MS 4812 FT23086506978269                                                             | 150,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288547540.kumon ung ho ma 4812.CT tu<br>0231000179985 TRAN THI YEN toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 501159.270323.183639.Ung ho ms 4812 FT23086097055235                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 495088.270323.183406.Ung ho MS 4812 FT23086657533702                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288521662.Ung ho MS 4812.CT tu 1031355065<br>TRAN THI KHANH LY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI       | 500,000 |
| 27/03/2023 | 812861.270323.183350.IBFT Ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288525586.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0021000815020 NGO THI THU TRANG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288525944.ung ho MS 4812.CT tu 0971000025545<br>TRAN TUAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 112736.270323.183225.MS 4812                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 130549.270323.183219.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 488871.270323.183129.Ung ho MS4812 FT23086909386067                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 333890.270323.183124.MS 4812                                                                                     | 20,000  |

|            |                                                                                                                                    |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 482969.270323.182841.Ung ho MS 4812 FT23086690058908                                                                               | 300,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38004473106.38004<br>473106-0855738000-ung ho ms 4812                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288483641.DINH XUAN HA chuyen tien MS<br>4812.CT tu 0021000464870 DINH XUAN HA toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288486873.NGUYEN QUYNH ANH ung ho<br>MS4812.CT tu 0591000364786 NGUYEN QUYNH ANH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 873676.270323.182356.BUI THI HOA Chuyen tien                                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288458845.ung ho MS 4812.CT tu 0831000001245<br>NGUYEN KY DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 348793.270323.182109.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288456855.ung ho 2 chau Y khang va Y tuan ma so<br>4812.CT tu 0021000400692 VU VAN HAI toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 464949.270323.182006.Ms 4812 FT23086957932374                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 390864.270323.181954.Ung ho ms 4812                                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 807276.270323.181921.VCB;1017378606;Ung ho ma so 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 856780.270323.181902.NGO THI HONG NGOC UH MS4812                                                                                   | 100,000 |

|            |                                                                                                      |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 118692.270323.181905.DOAN XUAN VINH QUANG chuyen tien den BAO DIEN TU DAN TRI - 1017378606           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 223997.270323.061856.Ung ho MS4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 855173.270323.181832.ung ho MS 4812                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288450491.ung ho MS 4812.CT tu 1021180557 NGUYEN THI NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 460228.270323.181754.Ung ho MS 4812 FT23086711104381                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 458582.270323.181708.ung ho MS4812 FT23086100434435                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 457532.270323.181638.Ung ho MS 4812 FT23086091972646                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288435424.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004395500 LE TUONG VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 455749.270323.181548.0989209409 ung ho ms4812 FT23086060237902                                       | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288424273.ung ho MS 4812.CT tu 0031000302081 PHAM THANH DAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 810981.270323.181503.Ung ho ms 4812                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 449463.270323.181255.Ung ho MS 4812 FT23086020807068                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 791865.270323.181017.IBFT ung ho 4812. chua phu ho hai em                                            | 150,000 |
| 27/03/2023 | 127452.270323.180859.Ung ho MS 4806                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 440534.270323.180857.ung ho ms 4812 FT23086509322294                                                 | 300,000 |

|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288397362.ung ho ms 4812.CT tu 0011004005686<br>TRAN BAO LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 126645.270323.180849.ung ho MS 4812                                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 282252.270323.180823.TRAN HA ANH chuyen tien                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 118565.270323.180744.ung ho MS 4812                                                                    | 300,000 |
| 27/03/2023 | 118542.270323.180740.Ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 119485.270323.180726.MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38004198670.38004<br>198670-0981771190-Ung ho MS4812                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 428168.270323.180335.Thu Anh ung ho MS 4812<br>FT23086684913334                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 142486.270323.180321.NGUYEN MINH ANH chuyen tien                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 754924.270323.180243.MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 751908.270323.180206.NGUYEN HUYEN THANH chuyen<br>khoan ung ho MS 4812                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 652464.270323.180130.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 084265.270323.180126.MS4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 422851.270323.180122.Ung ho ms 4812 FT23086470318748                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 469599.270323.180110.Ms4812                                                                            | 300,000 |
| 27/03/2023 | 467541.270323.180027.Ung ho MS 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 419768.270323.180003.4812 FT23086081349315                                                             | 200,000 |

|            |                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 785683.270323.175936.ung ho MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 082459.270323.175934.Ung ho MS 4812                                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 418162.270323.175921.MS 4812 FT23086042859043                                                                   | 150,000 |
| 27/03/2023 | 732070.270323.175805.Chuc 2 e luon manh khoe                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 060527.270323.175617.Ung ho ms 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288330063.TRAN THI HUE ung ho MS 4812.CT tu 0201000648007 TRAN THI HUE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 408337.270323.175518.MS4812 mong hai em co gang FT23086071041158                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 078259.270323.175516.MS 4812                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288329905.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000437234 VU QUYNH ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 077041.270323.175405.Ung ho ms 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 792421.270323.175303.UNG HO MS 4812                                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 447799.270323.175331.Ung ho ms 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 044276.270323.175327.ung ho MS 4812                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 403532.270323.175319.Ung ho MS 4812 FT23086363852796                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 446356.270323.175313.Ung ho MS 4805                                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 075012.270323.175206.MS 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 686175.270323.175201.ung ho ms 4812                                                                             | 100,000 |



|            |                                                                                                                                  |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 035955.270323.175154.Ung ho MS 4812                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 399817.270323.175150.ung ho MS 4812 FT23086163293212                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 439071.270323.175025.Nguyen Thi Minh Hanh ung ho ms 4812                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 749625.270323.175020.MS 4812                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288306356.Ung ho MS4812.CT tu 0541000316497<br>NGUYEN NGUYET THI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 437443.270323.174959.Ung ho ms 4812                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 394592.270323.174941.Ung ho MS4812 FT23086074167032                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 588763.270323.174939.Um ho, giup do gia canh chi Nu. Ma so 4806                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288291707.Chuyen tien ung ho ma so 4812.CT tu 0111000190832 LE NGUYEN THI THANH LOAN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 108230.270323.174839.Ung ho MS4812                                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 991074.270323.174819.ung ho MS 4812                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288288425.Ung ho MS 4812 - y khang t tuan.CT tu 0331000447932 VO THI TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288280679.Ung ho MS 4812.CT tu 0421000470798<br>PHAM NGUYEN ANH KHOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 500,000 |

|            |                                                                                                                      |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288279140.NGUYEN DUY TIEN ung ho MS4812.CT tu 0991000004348 NGUYEN DUY TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 937120.270323.174616.Ung ho ma so 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 385115.270323.174551.MS 4812 FT23086722086500                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288265978.MS 4812.CT tu 0311000747830 TRAN THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 20,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288254812.Ung ho MS 4812.CT tu 0071002022881 CAO CHI DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 377378.270323.174247.MS 4812 FT23086990104054                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288243171.Ung ho MS 4812.CT tu 0031000250944 NGUYEN VAN XUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288251850.Ung ho MS 4812.CT tu 0341007102390 LUU THANH DAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 281257.270323.174138.Ung ho MS 4812                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 711469.270323.174052.MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288241493.Ung ho MS 4812.CT tu 1017920092 NINH THI QUYNH NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 50,000  |

|            |                                                                                                                                                                                                |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 710785.270323.174037.ung ho MS 4812                                                                                                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 371214.270323.174020.Ung ho MS 4812 FT23086890588512                                                                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 786382.270323.173931.VCB;1017378606;MS 4812                                                                                                                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288235602.vc tvt va cha me 2 ben ung ho Ma so 4812: Co Mai Thi Ngoc Hien.( Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat )..CT tu 0241004095686 THAI VU THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000  |
| 27/03/2023 | 554933.270323.173816.VCB;1017378606;VU VAN THOAI chuyen khoanMS4571 ung ho em quoc                                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288224033.ung ho MS 4812.CT tu 0911000010247 PHAM BINH THUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 364913.270323.173751.Trang ung ho MS 4812 FT23086024258097                                                                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 695008.270323.173638.ung ho ms 4812                                                                                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 402058.270323.173702.Chuyen tien ung ho MS4812                                                                                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288217813.ung ho MS 4812.CT tu 0351001066108 NGUYEN THI HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 447102.270323.173512.Ung ho MS 4812                                                                                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 563574.270323.173505.ung ho ms 4812                                                                                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 396149.270323.173502.Ung ho MS 4812                                                                                                                                                            | 100,000 |

|            |                                                                                                                         |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 357140.270323.173446.Ung ho MS 4812 FT23086608851397                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288210523.MS 4812.CT tu 1033961118 TRAN VAN HOACH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288209923.ung ho MS 4812.CT tu 0271000596196 PHAN TAN VU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 158455.270323.173432.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 607928.270323.173344.ung ho MS 4812                                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288206185.NGUYEN NGOC THUY ung ho ms 4812.CT tu 0451000275697 NGUYEN NGOC THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 387190.270323.173141.co Tu Thanh (HaiPhong) ung ho MS 4812                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 348372.270323.173123.Ung ho ma so 4812 FT23086890551136                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 383910.270323.173048.co Tan (HaiPhong) ung ho MS 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 932099.270323.173038.ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 382832.270323.173004.co Thu (HaiPhong) ung ho MS 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 665598.270323.172942.ung ho ms 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 195508.270323.172925.Ung ho ms 4812                                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | 341766.270323.172849.ung ho MS 4812 FT23086254037293                                                                    | 50,000  |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288177353.Ung ho MS 4812.CT tu 1021005598<br>TRAN TIEN DAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 340241.270323.172813.ung ho ms 4812 FT23086080230024                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 339465.270323.172757.Ung ho MS 4812 FT23086706031458                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 336740.270323.172651.Ung ho ms 4812 FT23086104903436                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 648457.270323.172532.Ung ho MS 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 529839.270323.172428.ung ho ms 4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 045652.270323.172353.Ung ho ma so 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 327195.270323.172307.Ms 4812 FT23086213642139                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 191474.270323.172224.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 320840.270323.172036.ung ho MS 4812 FT23086326996911                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 195556.270323.051947.Ung ho MS 4812                                                                      | 700,000 |
| 27/03/2023 | 847012.270323.171932.Ung ho ms 4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 960540.270323.171905.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 529288.270323.171839.Ung ho MS 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 040004.270323.171835.ung ho MS 4812                                                                      | 18,000  |
| 27/03/2023 | 314329.270323.171802.Ung ho ms 4812 FT23086871139511                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288104720.Ung ho ms 4812.CT tu 0171003461014<br>NGUYEN THI LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |

|            |                                                                                                                      |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 608176.270323.171534.CHAU HOANG THI Chuyen tien uh ms 4812                                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | 603510.270323.171431.Ung ho MS 4812 co Mai Thi Ngoc Huyen cho em Y Khang Y Tuan                                      | 70,000  |
| 27/03/2023 | 604079.270323.171444.ung ho MS 4812                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288089072.Ung ho MS 4812.CT tu 0031001166108 NGUYEN VAN QUANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 333194.270323.171246.Ung ho MS 4812                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 580877.270323.171239.ung ho MS 4812                                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288073352.Ung ho ms 4812.CT tu 0691000402416 NGUYEN THI LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288078940.UNG HO MS4812.CT tu 0041000313308 TRINH THI HAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 300,000 |
| 27/03/2023 | 293970.270323.171011.ung ho MS 4812 FT23086081164550                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 582593.270323.170932.MS 4812 mong 2 be manh khoe va binh an                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288065768.NGUYEN VAN LONG ung ho MS4812.CT tu 0331000448986 NGUYEN VAN LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 029909.270323.170917.Ung ho MS 4812                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 291329.270323.170909.ung ho ms 4812 FT23086157631723                                                                 | 15,000  |

|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3288061423.ung ho MS 4812.CT tu 1019024128 DO NGUYEN LINH DAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 028438.270323.170801.Ung ho ma so 4812                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 287901.270323.170751.MS 4812 mong 2 con binh an FT23086448689488                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 286792.270323.170725.Ung ho MS 4812 FT23086799811209                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288044855.Ung ho MS 4812.CT tu 0991000028065 TRAN THI THU HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 283095.270323.170601.Ung ho MS 4812 FT23086855970032                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 282466.270323.170547.ung ho MS 4812 FT23086112036193                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 768310.270323.170546.Ung ho MS4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 025329.270323.170506.Ms 4812                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 279135.270323.170429.MS 4812 FT23086005480062                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 309806.270323.170417.Ung ho MS 4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288036218.PHAM THI THU HANG ung ho ms4805.CT tu 0021002080875 PHAM THI THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 134282.270323.170309.MS 4812                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288026877.ung ho MS 4812.CT tu 0541000298556 TRUONG MY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 022486.270323.170228.MS 4812 Mong 2 em manh me co gang                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 272783.270323.170207.Ung ho MS 4812 FT23086438117725                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 302025.270323.170155.Ms4812                                                                             | 98,000  |
| 27/03/2023 | 301607.270323.170140.ung ho MS 4812                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 268374.270323.170026.UNG HO MS 4812 FT23086909042580                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 805671.270323.170016.Ung ho MS 4812                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 733483.270323.165940.Ung ho ms 4812                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | 265750.270323.165928.Ung ho MS 4812 FT23086957746103                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3288005250.Ung ho MS 4812.CT tu 0101001145175<br>DAU DINH NGHIA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 726917.270323.165832.UH Ms 4812                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 262984.270323.165825.Ms 4821 FT23086455132407                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 262327.270323.165811.Ung ho MS 4812 FT23086455131354                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 290961.270323.165802.Ung ho 2 be MS 4812 - chuc hai con<br>manh khoe may man va duoc di hoc             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 261447.270323.165752.Tra chuyen ung ho ms 4812 em Y<br>Khang va Y Tuan FT23086799782158                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 260853.270323.165739.MS 4812 FT23086458754081                                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | 016525.270323.165657.Ung ho MS 4812                                                                     | 300,000 |



|            |                                                                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 560613.270323.165650.ung ho MS 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 015618.270323.165606.Ung ho ms 4812                                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 038955.270323.165558.Ung ho MS4812                                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 256076.270323.165553.Ung ho MS 4812 FT23086480831119                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 971746.270323.165534.MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 720541.270323.165436.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 251411.270323.165408.Ung ho MS 4812 FT23086001439900                                                                                 | 10,000  |
| 27/03/2023 | 250812.270323.165354.Ung ho MS 4812 FT23086229021679                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 691272.270323.165219.ung ho MS 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 956667.270323.165201.ung ho MS 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287955025.UNG HO MS 4812.CT tu<br>0141000784744 LE THI HONG NHUNG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 681576.270323.165043.Ung ho MS4812                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 671282.270323.164859.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 938189.270323.164731.ms4812                                                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287932025.PHAN THANH SANG chuyen tien ung<br>ho MS 4812.CT tu 1031410064 PHAN THANH SANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |

|            |                                                                                                                                     |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287919578.NGUYEN VAN CHIEN chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0031000121374 NGUYEN VAN CHIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287928248.Ung ho MS 4812.CT tu 0081001081926 NGUYEN THI VAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 500,000 |
| 27/03/2023 | 227885.270323.164515.ung ho MS 4812 FT23086740600479                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 448295.270323.164432.UNG HO MS 4812-270323-16:44:31 448295                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 225122.270323.164414.Ung ho MS 4812 FT23086814809011                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 225095.270323.164413.Ms 4810 FT23086249137071                                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 816516.270323.164411.UNG HO MS 4812                                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287903967.Ung ho ms4812.CT tu 0491000072336 LE THI THU HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 218541.270323.164354.MS 4812                                                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287902363.ung ho MS 4812.CT tu 0581000782784 VU KHAC THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 346130.270323.164319.Ung ho ms 4812                                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 919108.270323.164251.ung ho MS4812                                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 001122.270323.164250.Ung ho MS 4812                                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 220378.270323.164226.ung ho MS 4812 FT23086776634624                                                                                | 50,000  |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 220072.270323.164219.MS 4812 FT23086106960888                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 630595.270323.164150.Ung Ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 218692.270323.164148.Ung ho ms 4812 FT23086438044082                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 216906.270323.164109.Ms 4812 FT23086103050943                                                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 213909.270323.164001.Ung ho MS 4812 FT23086680072503                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 687679.270323.163952.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 211121.270323.163857.ung ho MS 4812 FT23086102023102                                                              | 500,000 |
| 27/03/2023 | 185119.270323.163832.MS 4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 321815.270323.163819.Phung van Gioi Ung ho MS 4812                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 209308.270323.163816.UH ms 4812 FT23086950188290                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 208962.270323.163808.ung ho MS4812 FT23086268111876                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 208892.270323.163807.Ung ho MS 4812 FT23086588626343                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 995767.270323.163756.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287872896.U ho 2e Y Tuan Y Khang.CT tu<br>1022659930 NGUYEN THI TRANG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 313880.270323.163643.Ung ho ms 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 204738.270323.163631.ung ho ms 4812 FT23086293042009                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 994145.270323.163623.MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 203668.270323.163607.Ung ho MS4812 FT23086445099541                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 892049.270323.163601.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |

|            |                                                                                                                              |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 016640.270323.163506.Ung ho ms 4812                                                                                          | 300,000 |
| 27/03/2023 | 514627.270323.163439.ung ho MS 4812                                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 587973.270323.163405.Ung ho mhs 4812                                                                                         | 30,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287854083.ung ho ms 4812 y khang y tuan.CT tu 0021001362747 NGUYEN LINH GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287854531.Ung ho ms 4812.CT tu 1022227764 VO THI ANH THI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287841291.Ung ho MS 4812.CT tu 0501000234058 VO HOANG PHUONG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 194454.270323.163234.ung ho MS 4812 FT23086597151910                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 191570.270323.163126.Ung ho SM 4812 FT23086692057001                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 871469.270323.163100.Ung ho Ms 4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 190302.270323.163057.ung ho MS 4812 mong 2 ae luon manh khoe FT23086013011717                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287835145.TRAN THANH THIEN chuyen tien. MS4812.CT tu 0671004137374 TRAN THANH THIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 393551.270323.162919.BFTV VNVX 045                                                                                           | 20,000  |

|            |                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | IBVCB.3287832500.LE THI PHUONG THAO ung ho MS 4812.CT tu 0441000630939 LE THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 962890.270323.162928.ung ho MS 4812                                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 863843.270323.162901.DO DUC TRINH Chuyen tien ung ho MS 4812 Chuc Y Khang Y Tuan luon manh khoe                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 185357.270323.162905.Ung ho MS 4812 FT23086500571564                                                                        | 300,000 |
| 27/03/2023 | 156784.270323.162756.Ung ho MS 4812                                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 984906.270323.162749.UNG HO MS 4812                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 180949.270323.162725.ung ho MS 4812 FT23086776582963                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287803813.NGUYEN PHU KHANH chuyen tienMS 4812.CT tu 0031000220270 NGUYEN PHU KHANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287802448.Ung ho MS 4812.CT tu 0201000678966 TRAN THI THU TRA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 177564.270323.162608.Ung ho MS 4812 FT23086293200210                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287800311.Ung ho MS 4812.CT tu 1018697697 PHAN THI TUYET TRINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 981697.270323.162450.MS4812                                                                                                 | 100,000 |

|            |                                                                                                                                  |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 173776.270323.162443.Ung ho ma so 4809 4810 moi ma 100000 FT23086677026917                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 432820.270323.162435.UNG HO MS 4812-270323-16:24:35 432820                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287784708.ung ho MS 4812.CT tu 0021000998454 CHU HONG TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287784672.4806 4807 4808 4809 4810 4811 4812 x 100000.CT tu 0011001013280 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 700,000 |
| 27/03/2023 | 248868.270323.162246.Ung ho MS4812                                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287789616.ms4812.CT tu 0021000276198 CHU THUY DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 164764.270323.162117.Hao chuyen Ung ho MS4812 FT23086910032238                                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287779762.4798 4799 4800 4801 4802 4804 4805 x 100000.CT tu 0011001013280 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 700,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287787062.ung ho MS 4812.CT tu 9905637979 NGUYEN THI THUY LIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 500,000 |
| 27/03/2023 | 517003.270323.162047.Ung ho ms 4812                                                                                              | 150,000 |
| 27/03/2023 | 161126.270323.161954.Ung ho ma so 4812 FT23086773969094                                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 976296.270323.161944.ung ho anh em Y Khang Y Tuan MS4812                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 000858.270323.161937.Ms 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 543470.270323.161934.ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 159872.270323.161926.Ung ho ma so 4812 FT23086180246066                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 159546.270323.161918.Ung ho MS 4812 FT23086650836401                                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287773738.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000410020 NGUYEN HA VI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287762002.Ung ho MS 4812.CT tu 0911000055871 PHAM PHAN THIEN AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 845468.270323.161800.MS 4812 cau mong binh an den voi cac em                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287766813.Ung ho MS 4811.CT tu 9905637979 NGUYEN THI THUY LIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 500,000 |
| 27/03/2023 | 257823.270323.161655.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 072170.270323.161549.UNG HO MS 4812                                                                      | 300,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37998947829.37998 947829-0765896321-ung ho MS 4812                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287735341.Ung ho MS 4812 em Y Khang Y Tuan.CT tu 1031000012980 LE THI ANH TUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 142081.270323.161244.Ung ho Ms 4806 chi Nguyen Thi Nu FT23086062790047                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 140922.270323.161218.Suong chuyen ung ho MS 4812 FT23086588530025                                                        | 300,000 |
| 27/03/2023 | 548317.270323.161212.ung ho MS4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 469186.270323.161134.Ung ho MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 771577.270323.161128.ung ho MS 4812                                                                                      | 20,000  |
| 27/03/2023 | 138387.270323.161121.Ung ho MS 4812 FT23086856191267                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 127371.270323.161115.VCB;1017378606;NGUYEN THI THANH THUY chuyen khoan ung ho MS 4812 em Y Khang Y Tuan                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 815379.270323.161107.NGUYEN HUONG TRA MS4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 792041.270323.161053.ung ho ma so 4810                                                                                   | 2,000   |
| 27/03/2023 | 137200.270323.161053.ung ho ma so 4812 FT23086540903356                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 136820.270323.161045.Ung ho MS 4812 FT23086826014080                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 788356.270323.161008.NGUYEN HUU TUAN Chuyen tien ung ho MS 4812                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287727994.Ung ho MS 4812.CT tu 0501000042783 LE MINH HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000 |



|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 785998.270323.160937.Ung ho MS4812                                                                                | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287715799.ung ho MS4812.CT tu 0351000733308<br>HACH THI HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 678134.270323.160921.IBFT Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 153397.270323.160903.UNG HO MS 4812                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 132588.270323.160904.ung ho ms 4812 FT23086509273453                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 802526.270323.160904.VCB;1017378606;Ung ho ms 4812                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 727141.270323.160558.UNG HO MA SO 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 180737.270323.160856.LE THI THU HIEN chuyen khoan ms<br>4812 y tuan y Khoa mong cac em som duoc den truong Thuong | 100,000 |
| 27/03/2023 | 131666.270323.160841.Ung ho MS 4812 FT23086531914601                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 778267.270323.160743.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 961864.270323.160610.Chuyen tien ung ho Ma so 4812                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 769682.270323.160552.Ung ho MS 4812                                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 768850.270323.160545.MS4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 524543.270323.160535.ung ho Ms 4812                                                                               | 300,000 |
| 27/03/2023 | 524528.270323.160520.chuc 2 em luon khoe manh                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287684733.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0011004416413 TRAN THI HOA toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI       | 100,000 |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 766436.270323.160501.ms 4812                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 960163.270323.160435.MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 121241.270323.160434.Ung ho ms4812 FT23086872166740                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287680592.ung ho ma so 4812.CT tu 0301000411151<br>toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 234099.270323.160331.VO THI MY HAN ung ho MS4812 nho<br>bao chuyen den 2 chau xin cam on                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287678506.Ung ho MS 4812.CT tu 0021000365801<br>DO NGOC XUAN THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 421417.270323.160239.Tan ung ho MS4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287685692.Ung ho ms 4812.CT tu 0011004210606<br>DINH HUE PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 116031.270323.160228.Ung ho ms 4812 FT23086106807265                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 419921.270323.160222.LE THI MAI ANH ung ho MS 4812                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 418049.270323.160200.LE THI NGA chuyen khoan ung ho ma<br>so 4812                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 540530.270323.160154.Ung ho MS4812                                                                           | 67,974  |
| 27/03/2023 | 935976.270323.160132.ms 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 414011.270323.160113.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                                                     |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 414590.270323.160110.UNG HO MS 4812-270323-16:01:09<br>414590                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287661777.ung ho MS 4812.CT tu 9979812709 LO<br>VAN CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37998944793.37998<br>944793-0834030904-ung ho MS 4812                                                | 97,000  |
| 27/03/2023 | 743278.270323.155942.MS4812                                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287653540.BUI TIEN DUNG chuyen tien Ung ho<br>MS 4812.CT tu 0011001417978 BUI TIEN DUNG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287655279.Giup do ms 4812 hai em Y Khang Y Tuan<br>.CT tu 0381000382443 TRAN HOANG MINH toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 397074.270323.155749.Ung ho MS 4812                                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 736061.270323.155742.Ung ho MS 4812                                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 411975.270323.155740.UNG HO MS 4812 - 2 BE Y KHANG<br>VA Y TUAN-270323-15:57:07 411975                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 732850.270323.155709.ung ho MS 4812                                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 119722.270323.155710.MS 4812                                                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 098948.270323.155542.Ung ho ma so 4812.<br>FT23086779648692                                                                         | 50,000  |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287646140.Ung ho MS 4812.CT tu 1020008008<br>NGUYEN PHUONG VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 115886.270323.155519.Ung ho MS 4812                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37999312074.37999<br>312074-0706730136-MS 4812                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 114011.270323.155502.Ung ho MS 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287633105.Ung ho MS 4812.CT tu 9396266929<br>KIEU THI THU NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 175236.270323.155423.UNG HO MA SO 4812                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 158697.270323.155419.VCB;1017378606;MS 4812                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 246346.270323.155417.VCB;1017378606;CAO THI LINH ung<br>ho 2 be MS 4812                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 377839.270323.155402.Ung ho MS4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 948652.270323.155339.Ung ho MS4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 107485.270323.155302.Ung ho Ms4812.                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287627981.UNG HO MS 4812.CT tu 1031864236<br>NGO THI BAO TRAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287621674.ung ho MS 4812.CT tu 0351000840856<br>DOAN DUC VINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 200,000 |

|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287619857.MS 4812.CT tu 0051000544405<br>NGUYEN PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 089080.270323.155152.ung ho MS 4812 FT23086078911601                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 733299.270323.155151.ung ho ma so 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287613585.DO THI KIM ANH ung ho ms 4812.CT<br>tu 0011004058316 DO THI KIM ANH toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 30,000  |
| 27/03/2023 | 101515.270323.155046.Ung ho MS 4812                                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 945242.270323.155022.ung ho ms 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 945197.270323.155019.Ung ho MS 4812                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287609687.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0881000439277 LE VAN HAU toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 944262.270323.154924.Ung ho ms 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 082028.270323.154904.ung ho MS 4812 FT23086905403858                                                                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 086692.270323.154844.Ung ho ma so 4812                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 049045.270323.154839.CK nhanh - ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 849719.270323.154833.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 399262.270323.154830.ung ho MS 4812                                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 085131.270323.154824.Ung ho MS 4812                                                                                       | 10,000  |
| 27/03/2023 | 942561.270323.154747.Ung ho MS 4801                                                                                       | 150,000 |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 092101.270323.154743.Ung ho ms 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 092071.270323.154742.Ung ho ms 4812                                                                            | 400,000 |
| 27/03/2023 | 092025.270323.154740.Ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 080912.270323.154725.ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 141405.270323.034724.Ung ho MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 079707.270323.154707.Ung ho MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287590783.UNG HO MS 4812.CT tu<br>0301000399393 LE THI HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287595551.ung ho ma so:4812.CT tu 0351000079362<br>MAI THI THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 076936.270323.154703.Gd Dieu Hai giup hai chau mo coi Y<br>Khang va Y Tuan ms 4812 FT23086104534562            | 350,000 |
| 27/03/2023 | 204506.270323.154658.Ung ho MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 076409.270323.154650.Ung ho MS 4812 FT23086277900561                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 076114.270323.154643.Ung ho MS 4812 FT23086597084240                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 588089.270323.154610.Co Nhan 36 ung ho MS 4811                                                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287575018.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000303076<br>PHAM THI LAN HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 071200.270323.154451.MS4812 FT23086721630000                                                                   | 300,000 |

|            |                                                                                                                                                                       |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 071013.270323.154446.Ung ho MS 4812 FT23086437930071                                                                                                                  | 200,000   |
| 27/03/2023 | 128461.270323.154352.MS 4812                                                                                                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 068124.270323.154337.Ung ho MS 4812 FT23086937025146                                                                                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 067979.270323.154334.Ung ho MS 4812 FT23086900928896                                                                                                                  | 50,000    |
| 27/03/2023 | 972616.270323.154327.NNMT chuyen khoan ung ho MS 4812                                                                                                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | 066935.270323.154311.Ung ho MS 4812 FT23086538057041                                                                                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 066109.270323.154251.MS 4812 FT23086921404396                                                                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287566009.ung ho MS 4812.CT tu 0501000133835<br>NGUYEN THI SANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                              | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287557821.Ung ho MS 4812.CT tu 0071001011384<br>BUI THI PHUONG MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                           | 200,000   |
| 27/03/2023 | 072492.270323.154027.Ung ho MS 4812                                                                                                                                   | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287544068.Gia dinh Hung Thanh Ct4 vimeco Ck ung ho ma so (4807;4808;4809) x100000d .CT tu 0611001535544<br>DAO THI KIM THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 27/03/2023 | 959649.270323.153917.Ung ho MS 4812                                                                                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 792476.270323.153844.VCB;1017378606;PHAM THI PHUONG ANH ung ho ma so 4812                                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 172431.270323.153841.UNG HO MS 4812                                                                                                                                   | 200,000   |

|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 055501.270323.153840.Ung ho MS 4812 FT23086870802433                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 054936.270323.153826.Ung ho MS 4812 FT23086722444041                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287545220.Ung ho MS4812.CT tu 0491000093198<br>LO THI SANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 295947.270323.153752.ung ho ms4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 958120.270323.153750.MS 4812                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 052367.270323.153726.Ung Ho MS 4812 FT23086908832494                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 658605.270323.153709.ung ho MS 4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 051762.270323.153712.Ung ho MS4812 FT23086847200786                                                                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 957303.270323.153704.Ung ho MS 4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 050845.270323.153649.Ung Ho MS 4801 FT23086745009177                                                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 060485.270323.153641.NGUYEN CAO CUONG ung ho ms<br>4812 (by TPBank ChatPay)                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 050485.270323.153641.ung ho ms 4812 FT23086104501857                                                                     | 20,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287535348.Nhan ung ho ma so 4812.CT tu<br>0221000015720 DUONG THI THANH NHAN toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 049114.270323.153609.Ung Ho MS 4804 FT23086062650041                                                                     | 500,000 |



|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287528643.Ung ho MS 4812.CT tu 0541000340426<br>NGUYEN BICH HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 284080.270323.153535.Ung ho MS 4812                                                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 047500.270323.153531.Ung Ho MS 4809 FT23086706610054                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 800669.270323.153502.ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 045919.270323.153452.Ung Ho MS 4810 FT23086477204404                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287514617.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004367435<br>TRANG TU ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 044592.270323.153421.ung ho ms 4812 FT23086444866081                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 044196.270323.153411.Ung Ho MS 4812 FT23086197740255                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 043153.270323.153346.Ung ho ms 4812 FT23086022886231                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 042561.270323.153332.Ung ho MS4812 FT23086090388550                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 041171.270323.153259.Ung ho Ms 4812 FT23086180020907                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287490731.Ung Ho MS 4812.CT tu 0061001137798<br>NGUYEN DO THI MONG DIEM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 641214.270323.153212.Ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 048534.270323.153213.ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |

|            |                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 266582.270323.153214.Ung ho MS 4812                                                                                         | 30,000  |
| 27/03/2023 | 639402.270323.153143.ung ho MS4812                                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 638128.270323.153133.NGUYEN MINH PHUONG UNG HO MS 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 931795.270323.153132.VCB;1017378606;Ung ho MS 4821                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 636888.270323.153124.ung ho MS 4812                                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 035416.270323.153045.Ung ho ms 4812 FT23086729450233                                                                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 033939.270323.153010.ung ho MS4812 FT23086710519675                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 041533.270323.152920.Ung ho ms4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287489291.ung ho MS 4812.CT tu 0721000653304<br>TRAN NGUYEN DANG KHOA toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI           | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287484949.ung ho MS 4812.CT tu 1028566453<br>NGUYEN HIEN THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                 | 20,000  |
| 27/03/2023 | 642205.270323.152902.IBFT UNG HO MS 4812                                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 626986.270323.152827.Chuyen tien Ung ho MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287486363.LE THI DIEP ANH ung ho ms 4812.CT<br>tu 0011004190598 LE THI DIEP ANH toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 470446.270323.152734.ung ho MS4812                                                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287473335.ung ho MS 4812.CT tu 1016005376<br>NGUYEN THI KIM CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 033175.270323.152641.ung ho MS 4812                                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 833487.270323.152559.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 985919.270323.152555.MS 4812                                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 169980.270323.152540.UNG HO MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 022025.270323.152528.Ms 4812 FT23086514741233                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 945156.270323.152508.Ung ho MS4812                                                                                | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287463145.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000338093<br>NGUYEN THI THANH HOAI toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 919063.270323.152458.UH MS 4812 chuc 2 em manh me vuot<br>qua                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 981560.270323.152454.DANG THI THUONG chuyen khoan<br>UNG HO MS 4812                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 020313.270323.152447.Nguyen Thanh Huyen ung ho 2 em<br>FT23086860063736                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 019518.270323.152428.Ung ho ma so 4812 FT23086710506004                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287459668.UNG HO MS 4812.CT tu<br>0161001690452 HO THI NHU toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 593880.270323.152324.MS 4812                                                                                      | 200,000 |

|            |                                                                                                                              |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 973284.270323.152305.Ung ho MS 4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287457735.ung ho ms 4812.CT tu 0411001031772<br>VU THANH NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287449939.HIEN ung ho MS 4812.CT tu<br>0621000408600 TRAN THI HIEN toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 807462.270323.152218.Ung ho MS 4812 mong 2 con manh me                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 219041.270323.152218.ung ho MS 4812                                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287448812.PHAM THI THU HANG ung ho MS<br>4812.CT tu 1012773893 PHAM THI THU HANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287444574.ung ho MS 4812.CT tu 0351000631521<br>VU THI LAN HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 215121.270323.152134.Ung ho MS4812                                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 599686.270323.152106.ung ho MS 4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 915043.270323.152059.ung ho MS4812                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 210395.270323.152043.Ung ho MS 4812 hut long thanh<br>minhminh xin gui mong 2 em luon manh me va binh an                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 595873.270323.151951.ung ho MS 4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 593302.270323.151904.ung ho MS 4812                                                                                          | 50,000  |

|            |                                                                                                                                       |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 541727.270323.151911.ung ho MS 4812                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287428915.Ung ho ms 4812.CT tu 0971000009253<br>LUU TIEN DAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 168749.270323.151826.UNGHO MS4812                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 690313.270323.151824.ung ho MS 4812                                                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287426469.Ung ho MS4812.CT tu 1013486377<br>NGUYEN KHANH DUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 190,000 |
| 27/03/2023 | SHGD:10001693.DD:230327.BO:VU THI DUY.Remark:Ung<br>ho ms 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287414948.TRAN HUU THANH ung ho ms 4811,<br>4812.CT tu 0491000032757 TRAN HUU THANH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 500,000 |
| 27/03/2023 | 001387.270323.151716.Ung ho MS 4812 FT23086950986131                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 911172.270323.151714.ung ho Ms4812                                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 182310.270323.151708.ms4812                                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 379442.270323.151709.UNG HO MS 4812-270323-15:16:52<br>379442                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287412910.TRAN MANH CHUC chuyen tien ung ho<br>MS 4812.CT tu 0831000036331 TRAN MANH CHUC<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 630890.270323.151625.ung ho MS 4812                                                                                                   | 100,000 |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 935912.270323.151616.ms4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287410821.Ung ho MS 4812.CT tu 0911000014253<br>BUI THI TUYET NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287417982.MS 4812.CT tu 1016960573 VO HOANG<br>BAO VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37997574320.37997<br>574320-0358253330-ung ho MS4812                         | 20,000  |
| 27/03/2023 | 180932.270323.151457.Ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 995488.270323.151451.Ung ho MS 4812 FT23086911820491                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 377608.270323.151455.UNG HO MS 4812-270323-15:14:39<br>377608                                               | 150,000 |
| 27/03/2023 | 908386.270323.151436.Phan Huynh Tan Thinh giup ms 4811 c<br>Do Thi Gai Nho bi tngt dap tuy co               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 000739.270323.151419.ung ho MS 4812                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 994060.270323.151417.MS 4812 FT23086855309723                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 213345.270323.151407.ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 376871.270323.151344.MS 4812-270323-15:13:46 376871                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37997623397.37997<br>623397-0968399847-Ung ho MS 4812                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 991305.270323.151310.Ung ho MS 4812 FT23086662818323                                                        | 50,000  |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287392607.MS 4812.CT tu 0421000468020 TIEU MANH TRA MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 930326.270323.151301.ung ho MS 4812                                                                           | 400,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287397142.MS 4812.CT tu 0011004244682 TRAN THI THANH HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 566594.270323.151158.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 167131.270323.151158.Ung ho MS4812                                                                            | 300,000 |
| 27/03/2023 | 988141.270323.151154.Ung ho MS 4812 FT23086050014520                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 988112.270323.151153.Ung ho ma so 4812 FT23086911808099                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287395928.ung ho MS 4812.CT tu 0541001497186 TRUONG XUAN BAC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287395488.Samvivu ung ho ms 4812.CT tu 0761002341495 NGUYEN THI THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 904936.270323.151112.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 986282.270323.151109.ung ho MS 4812 FT23086027804234                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 986264.270323.151108.Ung ho MS 4812 FT23086705520730                                                          | 150,000 |
| 27/03/2023 | 286218.270323.151104.ung ho ma so 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 287298.270323.151028.VCB;1017378606;MS 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 375702.270323.151023.UNG HO MS 4812                                                                           | 100,000 |

|            |                                                                                                                            |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287380242.ung ho MS 4812.CT tu 1027233583<br>PHAM THI MINH YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 916434.270323.150949.Ung ho MS4812                                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287372187.ung ho MS 4812.CT tu 0161001709733<br>NGUYEN HUU HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 106487.270323.150936.Nguyen Quoc Truong ung ho Ms 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 915252.270323.150933.Ung ho MS 4812                                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 266075.270323.150915.VCB;1017378606;NGUYEN THI TRINH chuyen khoan Ung ho Ms 4812                                           | 150,000 |
| 27/03/2023 | 980279.270323.150847.Ung ho ms 4812 FT23086132305926                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287368056.PHAN THI KIM PHUONG chuyen tien.CT tu 0651000800023 PHAN THI KIM PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 979702.270323.150833.Ung ho MS 4812 FT23086050000407                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 927914.270323.150828.Ung ho MS 4812                                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287375376.LE TAN chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 1029857268 LE TAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 962375.270323.150751.ung ho MS 4812                                                                                        | 100,000 |



|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287363862.Ung ho MS 4812.CT tu 1028040139 VU THI HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 997275.270323.150725.ung ho MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 976382.270323.150714.Ung ho MS 4812 FT23086197640906                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287354043.Ung ho MS 4812.CT tu 0301000326980 LE THI THANH HOAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287362103.Ung ho MS 4812.CT tu 9981190272 DO THANH CONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 979128.270323.150659.Gui 2 em Y Khang Y Tuan                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 974997.270323.150641.ung ho MS 4812 FT23086657150848                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 978059.270323.150617.ung ho ms 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 220848.270323.150615.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                       | 500,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37997730388.37997730388-0967761068-ung ho MS 4812                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 396895.270323.150541.ung ho MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287343237.TRAN THI MY DUYEN ung ho MS4812.CT tu 0911000001475 TRAN THI MY DUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 971912.270323.150403.Ung ho MS 4812                                                                                      | 100,000 |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287333758.ung ho MS 4812.CT tu 0591000292180<br>CAO THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 954080.270323.150310.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37997729705.37997<br>729705-0769949929-ung ho MS 4812                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287338464.Ung ho MS 4812.CT tu 0291000339989<br>TRAN THI MY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 964388.270323.150228.MS 4812 FT23086975834205                                                                | 300,000 |
| 27/03/2023 | 895427.270323.150144.Ung ho ms 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 881555.270323.150142.Ms 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 296349.270323.150115.ung ho ms 4812                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287325375.ung ho MS 4812.CT tu 0021001111367<br>LE VAN LAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 973118.270323.150032.DUONG THI HONG MINH Chuyen<br>tien ung ho ma so 4812                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 960016.270323.150039.Ung ho MS 4812 FT23086014506211                                                         | 150,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37997570843.37997<br>570843-0965040708-ung ho MS 4812                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 111949.270323.150015.Ung ho ms 4812                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 921079.270323.150018.Ung ho MS 4812                                                                          | 55,000  |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 958637.270323.150003.Ung ho MS 4812. FT23086744978538                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 960588.270323.145943.Ung ho MS4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 871322.270323.145915.Ung ho MS 4812                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 955549.270323.145848.Ung ho MS 4812 FT23086621898293                                                         | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287315728.Uh ms 4812.CT tu 0011004022730<br>PHAM THI THANH HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 953566.270323.145800.Ung ho ms 4812 FT23086110435428                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 136960.270323.145750.ung ho MS 4812                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 916802.270323.145719.Ms 4812                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 429307.270323.145707.VCB;1017378606;Ung ho ms 4812                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287301125.Ms 4812.CT tu 9334480571 DAO THI<br>TUOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 096424.270323.145652.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 890236.270323.145627.ung ho ma so 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 949427.270323.145616.Ung ho MS 4812 FT23086918890929                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 362549.270323.145610.ung ho ma so 4812 hai anh em y khang<br>y tuan                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 091889.270323.145559.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 955509.270323.145545.Chuyen tien ung ho MS 4812                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 612661.270323.145546.IBFT NGUYEN NGUYEN BAO<br>UYEN chuyen tien                                              | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 889274.270323.145530.Ung ho ms 4812                                                                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287297115.LY THI KIM HANG ung ho hoan canh co ma so 4811 la 100k va ma so 4812 la 50k.CT tu 1013416319 LY THI KIM HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 150,000 |
| 27/03/2023 | 294634.270323.145429.ung ho MS 4812                                                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 111370.270323.025509.Ung ho ma so 4812                                                                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 912442.270323.145447.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 951203.270323.145431.NGUYEN THI KHANH MY ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37996288241.37996 288241-0943585359-ung ho MS 4812                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 944530.270323.145414.ung ho MS 4812 FT23086156170251                                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 943857.270323.145357.Ung ho MS 4812 FT23086621878520                                                                                                            | 300,000 |
| 27/03/2023 | 295696.270323.145347.DAO BUI THU HUONG chuyen tien ung ho MS 4812                                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 848450.270323.145326.Ung ho MS4812                                                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 940912.270323.145244.Ung ho MS 4812 FT23086137806100                                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 943898.270323.145234.ung ho MS 4812                                                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37996337228.37996 337228-0979918735-ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 813168.270323.145133.MS 4812                                                                                                                                    | 200,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 939706.270323.145118.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 937112.270323.145108.Ung ho MS 4812 FT23086720916150                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 767732.270323.145056.UNG HO MS 4812                                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287263655.ung ho MS 4812.CT tu 0881000483350<br>DOAN THI THANH PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 608599.270323.145049.IBFT Ung ho ms 4810                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287263901.ung ho 4812.CT tu 9933843456<br>NGUYEN HONG DAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 065117.270323.145012.MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 934373.270323.144958.Ung ho MS 4812 FT23086194168485                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 885752.270323.144959.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 834534.270323.144955.ung ho ma so 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 934508.270323.144951.ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287254090.ung ho 4812.CT tu 9933843456<br>NGUYEN HONG DAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI             | 10,000  |
| 27/03/2023 | 833443.270323.144941.DAM MY LINH Ung ho ms 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 934016.270323.144936.ung ho MS4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37997538748.37997<br>538748-0326954630-ung ho MS 4812                              | 150,000 |

|            |                                                                                                            |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 832813.270323.144934.VU NGOC CAM UYEN chuyen khoan                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 931330.270323.144919.Ung ho MS4812                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 360611.270323.144901.UNG HO MS 4812                                                                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | 931900.270323.144855.Ung ho MS 4812 FT23086018639317                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 931575.270323.144846.ing to MS 4812                                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 930473.270323.144850.Ung ho ma so 4812                                                                     | 1,600,000 |
| 27/03/2023 | 357757.270323.144837.GIUP DO 2 BE Y KHANG Y TUAN-270323-14:48:36 357757                                    | 50,000    |
| 27/03/2023 | 929605.270323.144813.ung ho ms 4812                                                                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | 606311.270323.144811.IBFT Ung ho MS 4812                                                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 470008.270323.144801.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 926796.270323.144738.Ung ho MS 4812                                                                        | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287245050.Ung ho MS 4812.CT tu 1014350762<br>TRAN THI CHUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 150,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287247657.Ung ho MS 4812.CT tu 0491000145601<br>PHUNG THI MY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 050526.270323.144659.Ung ho MS 4812                                                                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | 532396.270323.144652.ungho MS4812                                                                          | 100,000   |

|            |                                                                                                                     |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287245308.Ung ho MS 4812.CT tu 0971000021564<br>VU VAN HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287245534.Ms4812 co mai thi ngoc hien.CT tu<br>0361000256729 VU THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 923417.270323.144625.ung ho ms 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 925663.270323.144616.Ung ho MS 4812 FT23086973479520                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 906234.270323.144614.ung ho MS 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 920868.270323.144604.TRAN HIEU NGAN Chuyen tien ung<br>ho MS 4812                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 924812.270323.144553.Ung ho ms 4812 FT23086855971065                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 921978.270323.144535.Le Thi Tuyet Suong chuyen tien                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 921528.270323.144516.Ung ho MS 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 649207.270323.144508.VCB;1017378606;Ung ho Ms 4812                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.VPS_958.108981732<br>4536504320.Ung ho MS 4812                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 815164.270323.144456.HOANG THI NGUYET ung ho MS<br>4812                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287237902.Ung ho MS 4812.CT tu 9333134336 DO<br>THI HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 917337.270323.144446.MS 4812                                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 921516.270323.144430.Ms4812 FT23086588200156                                                                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 330782.270323.144429.VCB;1017378606;Uh ms 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 224575.270323.144423.Ung ho ma so 4812                                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 812506.270323.144410.Ung ho MS 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 916041.270323.144403.ung ho ma so 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287228433.Ung ho MS 4812.CT tu 9890905555<br>HOANG THI MAI ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 174082.270323.144321.ung ho ms 4812                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 903488.270323.144353.ung ho MS 4812                                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 811283.270323.144349.MS 4812                                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287224371.Ung ho MS 4812.CT tu 0011001694891<br>NGUYEN THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 500,000 |
| 27/03/2023 | 154226.270323.144317.ung ho ms 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287226514.PHAM THI KHANH LINH 4812.CT tu<br>0491000176613 PHAM THI KHANH LINH toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 910814.270323.144257.ung ho MS 4812                                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 917492.270323.144245.Ung ho MS 4812 FT23086172409321                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 124201.270323.144215.Ung ho MS 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 027530.270323.144157.Ung ho MS 4812 em Y Khang va Y Tuan                                                                  | 100,000 |



|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287218717.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004223408<br>LE TIEN LUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 914729.270323.144132.Ung ho MS4812 FT23086550116001                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 914631.270323.144130.ung ho MS 4812 FT23086859906605                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 914238.270323.144120.Ung ho ms 4812 FT23086005337561                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 914225.270323.144119.Ung ho MS 4812 FT23086431690575                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287210479.Ung ho ms4812.CT tu 0261003462351<br>NGUYEN QUYNH NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 913441.270323.144058.Ung ho MS 4812 FT23086890013003                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 913402.270323.144058.Ung ho MS 4812 FT23086749023805                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 023124.270323.144055.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287209046.Ung ho MS 4812.CT tu 0481000919767<br>VO MAI UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 911997.270323.144023.Ung ho MS4812 FT23086228624725                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 874499.270323.144016.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 899662.270323.143935.NGUYEN THI THU HUONG Chuyen<br>tien ung ho MS 4812                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 905751.270323.143941.Ung ho MS 4812                                                                      | 200,000 |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287202788.Ung ho ma so 4812.CT tu 0721000591229 TRAN THE HAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 904213.270323.143915.ung ho MS4812                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 02004529990327143409202358b6400901.93901.143902.UNG HO MS 4812                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37996156234.37996 156234-0984917140-ung ho ms 4812                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287193514.Ung ho MS 4812.CT tu 0211000527276 NGUYEN HUU AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287200056.Ung ho ms 4812.CT tu 0451000275680 VU VAN DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 020045299903271434042023b20b400896.93734.143842.ung ho MS 4812                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37996334488.37996 334488-0971301290-ung ho MS 4812                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 906991.270323.143815.ung ho ms 4812 FT23086900578636                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 010724.270323.143808.Ung ho MS 4812                                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 491654.270323.143518.UNG HO MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 404414.270323.143757.VCB;1017378606;NGUYEN THI LAN ANH ung ho ma so 4812                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 905374.270323.143731.Ung ho MS 4812 FT23086133731012                                                  | 50,000  |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 896721.270323.143723.Ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 904014.270323.143655.ms4812 y khang y tuan<br>FT23086849208607                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.VPS_958.108981520<br>9034424320.ung ho ms 4812                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | IBVCB.3287184215.MS 4812.CT tu 0441000640161 NGUYEN<br>HUYNH PHUONG DUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 782942.270323.143627.Ck ung ho ms 4812                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 902898.270323.143625.Ung ho Ms 4812 FT23086936880301                                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | 395306.270323.143618.ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 887619.270323.143556.ung ho MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 779203.270323.143534.Ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287181207.Ung ho MS 4812.CT tu 1017238978<br>NGUYEN XUAN MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 778406.270323.143524.Nguyen Minh Hang ung ho MS 4812 Y<br>Khang va Y Tuan                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 777980.270323.143517.Nguyen Thi Thanh ung ho MS 4812                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287174276.ms4812.CT tu 0111000233215 VO PHO<br>HUE ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 899587.270323.143459.ung ho MS 4812 FT23086292594170                                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | 239176.270323.143442.nguyen thi phuong thao ung ho MS 4812                                                     | 500,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 994095.270323.143419.Ung ho 2 em Y Khang Y Tuan                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 868922.270323.143416.Ung ho MS 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 889230.270323.143342.Ung ho MS 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287176775.Ung ho em be ma so 4812.CT tu 9386898622 NGHIEM THI VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 894257.270323.143237.Quyen gop MS4812 FT23086228602711                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287166675.MS 4812.CT tu 0781000454810 HOANG THANH TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 893784.270323.143225.Ung ho MS 4812 FT23086104259081                                                          | 20,000  |
| 27/03/2023 | 985836.270323.143223.ung ho MS4812                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287166083.Ha Chau ung ho ms 4812.CT tu 0081000428943 CAO THI HA CHAU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287166030.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000294223 NGO THI HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287162365.Ung ho MS 4812.CT tu 0501000051472 NGUYEN THI ANH PHA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 891968.270323.143137.Ung ho MS 4812 FT23086676057879                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 200166.270323.143119.MS 4812                                                                                  | 100,000 |

|            |                                                                                                                  |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 761702.270323.143101.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 890507.270323.143058.ung ho MS 4812 FT23086817410652                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287152752.Ung ho MS 4812.CT tu 0081001247898<br>NGUYEN THI QUE HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 766040.270323.143049.ung ho MS 4812                                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 977846.270323.143037.ung ho ms 4812                                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 292215.270323.143035.ung ho MS 4812                                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 495384.270323.143035.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                               | 300,000   |
| 27/03/2023 | 759901.270323.143034.UNG HO MS 4812                                                                              | 200,000   |
| 27/03/2023 | 960469.270323.143029.Ung ho MS 4792                                                                              | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 888810.270323.143011.giup do 4812 FT23086855907211                                                               | 250,000   |
| 27/03/2023 | 864914.270323.143004.ung ho ms 4812                                                                              | 50,000    |
| 27/03/2023 | 888400.270323.143000.Ung ho MS 4812 FT23086073518890                                                             | 30,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287150505.Ung ho MS 4812.CT tu 0201000558878<br>DUONG THI VIET HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 888195.270323.142955.Ung ho MS 4812 FT23086091123630                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | 757459.270323.142953.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287156200.Ung ho MS 4812.CT tu 0141000797639<br>NGO KIM LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000   |

|            |                                                                                                                                          |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 889483.270323.142934.ung ho MS 4812                                                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287148378.ung ho MS 4812.CT tu 1028829692<br>NONG THI DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 887016.270323.142923.Ung ho ms4812 FT23086023655447                                                                                      | 300,000 |
| 27/03/2023 | 877789.270323.142919.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 970989.270323.142900.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 875150.270323.142848.Ung ho Ms4812                                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 885485.270323.142843.Ung ho MS 4812 FT23086726759030                                                                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 969758.270323.142842.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 885181.270323.142835.Ung ho MS 4812 FT23086903378030                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 407894.270323.142812.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 807219.270323.142802.Ung Ho MS 4812                                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 359139.270323.142800.Nguyen Hanh Chi ung ho 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 153368.270323.142737.ung ho Y Khang; Y Tuan                                                                                              | 250,000 |
| 27/03/2023 | 859623.270323.142704.ung ho MS 4812                                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 871247.270323.142720.ung ho MS 4812                                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287139637.THANH PHUONG chuyen tien ung ho<br>MS 4812.CT tu 0461000448200 LE THI THANH PHUONG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |

|            |                                                                                                         |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 859767.270323.142710.UHMST 4812 TRINH THANH PHUONG Chuyen tien ung ho ma so 4812                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287138977.Ung ho MS 4812.CT tu 0721000599770 HOANG MAI THY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 858075.270323.142627.ung ho MS 4812                                                                     | 500,000   |
| 27/03/2023 | 341362.270323.142630.UNG HO MS 4812-270323-14:26:31 341362                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 179185.270323.142619.Ung ho ms 4812                                                                     | 50,000    |
| 27/03/2023 | 879822.270323.142612.Ung ho MS 4812 FT23086127131508                                                    | 85,000    |
| 27/03/2023 | 868766.270323.142611.Ung ho MS 4812                                                                     | 50,000    |
| 27/03/2023 | 855446.270323.142541.Ung ho MS 4812                                                                     | 10,000    |
| 27/03/2023 | 742940.270323.142603.Ung ho MS 4812                                                                     | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287128129.Ung ho ms 4812.CT tu 1021848971 NGUYEN THI THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 878844.270323.142547.Ung ho ma so 4812 FT23086431627548                                                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | 741490.270323.142540.Ung ho ms 4812                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287127890.Ung ho Ms 4812.CT tu 0301000318058 NGUYEN THI TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 301838.270323.142458.ms 4812                                                                            | 1,000,000 |

|            |                                                                                                                              |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287136126.QUAN CHAM ANH ung ho 2 anh em be di hoc.CT tu 0071001359005 QUAN CHAM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 338107.270323.142524.VCB;1017378606;NGUYEN THI LOAN ung ho MS 4812 Y Khang va Y Tuan                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 865428.270323.142511.ung ho MS 4812                                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 885108.270323.142500.MS 4812                                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 876628.270323.142446.Ung ho MS 4812 FT23086765297800                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 859879.270323.142435.MS 4812                                                                                                 | 180,000 |
| 27/03/2023 | 876115.270323.142432.Ung ho MS 4812 FT23086136600346                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 730649.270323.142429.VU THI THU HA ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287114562.Ung ho 4812.CT tu 1029863729 DINH THI THUY TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | IBVCB.3287121414.4808.CT tu 0711000279068 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 959270.270323.142341.ung ho MS 4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 874051.270323.142336.Ung ho ms MS 4812 FT23086869640612                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287120774.QUAN CHAM ANH ung ho 2 anh em be di hoc.CT tu 0071001359005 QUAN CHAM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |



|            |                                                                                                                                |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 847246.270323.142307.Ung ho MS 4812                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 730614.270323.142308.Ung ho MS4812                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 731816.270323.142306.Ung ho ms 4812                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 872734.270323.142300.Ung ho MS4812 FT23086539901482                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 945718.270323.142256.Ung ho MS 4812 chuc hai em co gang vuot qua kho khan                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 858208.270323.142245.Ung ho MS 4812                                                                                            | 300,000 |
| 27/03/2023 | 760999.270323.142233.VCB;1017378606;PHAM THI THANH HAI ung ho MS 4812                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | IBVCB.3287117645.4812.CT tu 0711000279068 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                      | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287109102.NGUYEN DANH THI chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 9904000025 NGUYEN DANH THI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 842250.270323.142125.DAO NGOC MAI Chuyen tien                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287107260.ung ho ma so 4812.CT tu 0141000869301 NGUYEN THI HUE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 869344.270323.142125.Ung ho ma so 4812 FT23086005265805                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 854192.270323.142115.Ung ho MS 4812                                                                                            | 500,000 |
| 27/03/2023 | 853974.270323.142104.Ung ho MS 4812                                                                                            | 200,000 |

|            |                                                                                                                               |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287104264.Ung ho MS 4812.CT tu 0141000585586<br>DUONG THUY LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287105490.Ms 4812.CT tu 0711000293461 TRAN<br>THI CHAM PA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287094684.NGUYEN THUY DUNG ung ho MS<br>4812.CT tu 0561000592005 NGUYEN THUY DUNG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 337003.270323.142036.UNG HO MS 4812-270323-14:20:20<br>337003                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 276005.270323.142001.VCB;1017378606;NGO THI TU chuyen<br>khoan ung ho ms 4812                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 565970.270323.141955.Ung ho MS 4812                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 864932.270323.141930.Ung ho MS 4812 FT23086814275527                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 581942.270323.141926.IBFT Ung ho MS 4812                                                                                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287099912.ung ho MS 4812.CT tu 0071000720884<br>VU THI THUY TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287099894.Ung ho ms 4812.CT tu 1031119314<br>DOAN TUAN HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 863248.270323.141846.Ung ho MS 4812 FT23086325967761                                                                          | 150,000 |
| 27/03/2023 | 863173.270323.141844.Ung ho MS 4812 FT23086325967597                                                                          | 200,000 |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287090422.ung ho MS 4812.CT tu 0441000788117<br>NGUYEN THI THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 713872.270323.141834.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 847688.270323.141828.ung ho ms 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 832306.270323.141819.MS 4812                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 831490.270323.141808.ung ho ms 4812                                                                              | 20,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287097567.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000336784<br>LE THI NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 862107.270323.141813.Ung ho MS 4812 FT23086445528078                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 927146.270323.141812.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 712307.270323.141810.Ung ho 4812                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 592019.270323.141755.ung ho ms 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 711253.270323.141753.Ung ho MS 4812                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 861343.270323.141753.Ung ho 4812 FT23086590913480                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 592012.270323.141745.ung ho MS 4812                                                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 830125.270323.141731.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 500820.270323.141724.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 853285.270323.141722.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 878256.270323.141712.Ung ho MS4812                                                                               | 200,000 |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 853065.270323.141708.MS 4812 Ung ho Y Khang va Y Tuan Adidaphat                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 859518.270323.141703.MS 4812 FT23086540487106                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 388013.270323.141659.TRAN THI HOAI ung ho MS 4812                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287084245.Ung ho MS 4812.CT tu 1018605033<br>TRAN CONG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 038527.270323.141649.CK nhanh - Ung ho MS 4812                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287085239.Ung ho MS 4812.CT tu 9908769973 HO<br>THI THUY NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 825873.270323.141637.ung ho ms 4812                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 174270.270323.141622.ung ho MS 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 857837.270323.141619.Ung ho MS 4812 FT23086370593924                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 840831.270323.141614.MS 4812                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 806664.270323.141615.NGUYEN THI BACH CUC chuyen tien<br>mong cac em se vuot qua kho khan                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 857632.270323.141612.Dinh Tam ung ho 4812<br>FT23086657063300                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 841703.270323.141612.ung ho ma so 4812                                                                  | 164,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287073413.ung ho ms 4812.CT tu 1031256850<br>DUONG VAN DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 20,000  |

|            |                                                                                                                                           |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287082243.ung ho MS 4812.CT tu 0901000095002<br>TRAN THI THU HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 704973.270323.141605.Ung ho MS 4812                                                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 854572.270323.141451.Thu chuyen ung ho ma so 4812<br>FT23086754191184                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287070136.ung ho ms 4812.CT tu 0291000346668<br>MAI QUOC HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 818995.270323.141423.ung ho MS 4812                                                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 853635.270323.141426.co HUYNH ANH HONG ung ho MS<br>4812 FT23086630473583                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287064502.HOANG THI NHU TAM chuyen tien ung<br>ho: MS 4812.CT tu 1016471382 HOANG THI NHU TAM<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287068188.Ung ho MS 4812 .CT tu 0181003498722<br>LE THI BICH NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287067404.NGUYEN HUU BANG ung ho MS<br>4812.CT tu 0021000397310 NGUYEN HUU BANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 80,000  |
| 27/03/2023 | 852664.270323.141358.Ung ho MS 4812 FT23086033526070                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 852612.270323.141357.Ung ho ma so 4812 FT23086661092103                                                                                   | 100,000 |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 332322.270323.141347.UNG HO MA SO 4812-270323-14:13:49 332322                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 852251.270323.141347.Ung ho ms 4812 FT23086079602599                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 852205.270323.141346.Ung ho ma so 4812 FT23086500067573                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 817331.270323.141330.MS 4812                                                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 851674.270323.141330.Ung ho Ms 4812 va 4808 FT23086869425625                                              | 600,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287066104.ung ho MS 4812.CT tu 1019832000 TONG THI KIM HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 851344.270323.141321.Ung ho MS 4812 FT23086325945301                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 693646.270323.141311.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 844629.270323.141241.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 849847.270323.141239.Ung ho MS4812 FT23086784860340                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287054395.Ung ho MS 4812.CT tu 0371000475224 NGUYEN THI THU TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 708945.270323.141232.PHAM NGUYEN VINH HOANG chuyen tien urng ho ms 4812                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 830185.270323.141207.Ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 873865.270323.141207.Ung ho MS4812                                                                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 209217.270323.141203.ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 848388.270323.141200.Gd huu phuoc ung ho ms4812 e y khang y tuan FT23086630463610                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 847785.270323.141143.Ms 4812 FT23086091180569                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 847543.270323.141136.Ung ho MS 4812 FT23086241249952                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 939751.270323.141056.ung ho ms 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 807976.270323.141047.MAI THI HUYEN ung ho MS 4812                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 845871.270323.141050.Ung ho MS4812 FT23086228513503                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 845762.270323.141047.Ung ho ms 4812 FT23086309387046                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287058612.UNG HO MS 4812.CT tu 0181003544722 NGUYEN THI THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 845733.270323.141046.ung ho MS 4812 FT23086937097690                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287058261.Ung ho MS 4812.CT tu 0041000246345 VO THI HAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 494583.270323.141034.Chuyen tien phu 2 em                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287049191.ung ho MS 4812.CT tu 1027319085 NGUYEN THI THANH THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287056753.Ung ho MS 4812.CT tu 1012433701 NGUYEN THI THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 844585.270323.141014.Ung ho MS 4812 FT23086343088273                                                      | 100,000 |

|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37996278899.37996<br>278899-0389968757-ung ho ms 4812                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287057138.MS 4812.CT tu 0491000033217 DAM<br>THI THU NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 824298.270323.141005.Ung ho ms 4812 co mai ngoc hien                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287048081.Ung ho ms 4812 Y Khang Y Tuan.CT tu<br>0061001039281 VO THI VU UYEN toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 681804.270323.140957.MS 4812                                                                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287047188.ung ho MS 4812.CT tu 1012372990<br>NGUYEN PHUC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 806035.270323.140945.ung ho MS 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 823975.270323.140948.Ung ho MS4812                                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 843098.270323.140933.Ung ho Ms 4812 FT23086590007936                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 891029.270323.140907.Ung ho ma so 4812                                                                                    | 20,000  |
| 27/03/2023 | 015695.270323.140905.Ung ho MS4812                                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287035002.Ung ho MS 4812.CT tu 0591000328756<br>NGUYEN THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI        | 100,000 |



|            |                                                                                                                               |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3287034212.ung ho MS 4812.CT tu 0491000042301<br>HO THI MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 100,000   |
| 27/03/2023 | 801630.270323.140823.ung ho MS4812                                                                                            | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287041949.TRAN BINH UNG HO MS 4812.CT tu<br>0181003317442 TRAN HUU TAI toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI            | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287033056.ung ho MS 4811.CT tu 1012372990<br>NGUYEN PHUC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                    | 50,000    |
| 27/03/2023 | 167856.270323.140802.Ung ho MS4812 charity                                                                                    | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287041571.ung ho MS 4812 ( Y Khang , Y Tuan.CT<br>tu 0011004426893 TRAN THI TRANG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 50,000    |
| 27/03/2023 | 839666.270323.140757.MS 4812 FT23086793022476                                                                                 | 40,000    |
| 27/03/2023 | 393928.270323.140751.Ung ho MS 4812                                                                                           | 200,000   |
| 27/03/2023 | 818976.270323.140741.ung ho MS 4812                                                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | 839056.270323.140741.Huong UH MS4812<br>FT23086425181003                                                                      | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287040593.Ung ho MS 4812.CT tu 9718888888<br>NGUYEN THI MINH THO toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                  | 200,000   |
| 27/03/2023 | 797290.270323.140702.ung ho MS 4812                                                                                           | 100,000   |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 797288.270323.140702.ms 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 939577.270323.140702.ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 826101.270323.140617.ung ho ms 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 837379.270323.140654.MS 4812 FT23086608886131                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 837175.270323.140649.ung ho MS 4812 FT23086073433325                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287037910.Ung ho ms 4812.CT tu 1020291447<br>THAN THI TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 669122.270323.140634.MS 4812                                                                              | 500,000 |
| 27/03/2023 | 836375.270323.140628.ung ho MS 4812 FT23086691612373                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287028256.ung ho MS 4812.CT tu 1033553078<br>NGUYEN THI TUOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 801295.270323.140622.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 836078.270323.140619.Ung ho ma so 4812 FT23086448005116                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 755170.270323.140617.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 835847.270323.140612.ung ho MS 4812 FT23086722106292                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 835755.270323.140610.MS 4812 - ung ho 2 anh em mo coi<br>FT23086693479373                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 814399.270323.140608.Ung ho MS 4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287037346.Ung ho MS 4812.CT tu 0731000732691<br>HOANG THANH HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |

|            |                                                                                                                     |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 835535.270323.140604.Ung ho MS 4812 FT23086196838006                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 878092.270323.140603.Ung ho MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 037316.270323.140551.CK nhanh - ung ho ms 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 834529.270323.140536.Ung ho MS4812 FT23086840955160                                                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | 875690.270323.140524.ung ho MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287035504.ung ho MS 4812 - thuong con.CT tu 0421000406526 BUI THI THUY NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 833890.270323.140519.Ung ho MS4812 FT23086425171364                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 664244.270323.140514.Ung ho MS 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37996079410.37996 079410-0797411710-ung ho ms 4812                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 812121.270323.140508.ung ho MS 4812                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 842385.270323.140508.Ung ho MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 832532.270323.140440.Cong chuyen ung ho ms 4812 FT23086079575491                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 832306.270323.140434.Ung ho MS 4812 FT23086196831164                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 832027.270323.140426.Ung ho ma so 4812 FT23086503740909                                                             | 300,000 |
| 27/03/2023 | 661229.270323.140422.ung ho MS 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287012948.ung ho ms 4812.CT tu 1017574401 NGUYEN THI HA MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 200,000 |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 290976.270323.140416.ung ho MS4812                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 870398.270323.140412.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 763732.270323.140407.Ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 831156.270323.140401.MS 4812 FT23086325907212                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 156021.270323.140401.NGUYEN THU HUONG UHO MS 4799                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 004862.270323.140400.Quyen gop hoac tu thien Ung ho ms 4812                                                      | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287022700.TRAN MINH KHOI ung ho MS 4812.CT tu 9931943986 TRAN MINH KHOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 869034.270323.140352.Ung ho ms 4812                                                                              | 90,000  |
| 27/03/2023 | 830601.270323.140345.Ung ho MS 4812 FT23086973314982                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 325190.270323.140344.UNG HO MS 4812-270323-14:03:45 325190                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 841106.270323.140339.Ung ho MS 4812                                                                              | 500,000 |
| 27/03/2023 | 868086.270323.140338.Ung ho MS4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 830184.270323.140334.Ung ho MS 4812 FT23086222529501                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287011149.ung ho MS 4812.CT tu 0071001350952 QUACH PHUONG LAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287020432.Ung ho ms 4812.CT tu 0021000302171 LE THI DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000 |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37996078984.37996<br>078984-0329176075-ung ho ms 4812                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287009582.Ung ho MS 4812.CT tu 0031001191810<br>QUAN TRONG HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 915365.270323.140247.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 828270.270323.140240.Ung ho MS 4812 FT23086014662373                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 324368.270323.140249.UNG HO MS 4812-270323-14:02:33<br>324368                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 147072.270323.140232.ung ho MS4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 827755.270323.140225.Ung ho ms4812 FT23086012563095                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 804261.270323.140222.ung ho MS4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 568397.270323.140221.IBFT ung ho MS 4812                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 861998.270323.140217.Ung ho MS 4812                                                                          | 114,722 |
| 27/03/2023 | 839836.270323.140216.MS 4812                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 804092.270323.140215.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 653768.270323.140205.Ung ho MS 4812                                                                          | 10,000  |
| 27/03/2023 | 324009.270323.140159.UNG HO MS4812-270323-14:02:01<br>324009                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 780871.270323.140150.ung ho ms 4812                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37996148442.37996<br>148442-0938007793-Ung ho MS 4812                         | 100,000 |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 323533.270323.140121.UNG HO MS 4812-270323-14:01:21<br>323533                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287006031.UNG HO MS 4812.CT tu<br>0441000763614 DO THI DIEU LINH toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 958292.270323.140118.ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287005725.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0031000149883 BUI THI THOA toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 824791.270323.140101.Ung ho MS 4812 FT23086889098842                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287004248.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004100027<br>MAI THE THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 405686.270323.140051.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                           | 500,000 |
| 27/03/2023 | 855061.270323.140037.Ung ho MS42                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 648629.270323.140034.Ung ho ms 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287004078.Ung ho MS 4812.CT tu 1021210144<br>DANG THI VAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 647839.270323.140021.MS 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 823049.270323.140013.Ung ho MS 4812 FT23086056291368                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 155433.270323.140010.UNG HO MS 4812                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 646781.270323.140006.Ung ho MS4812                                                                           | 200,000 |

|            |                                                                                                                         |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 853150.270323.140001.Ung ho MS 4812                                                                                     | 50,000    |
| 27/03/2023 | 797724.270323.135953.Ung ho ms 4812                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 646027.270323.135952.Ung ho MS4812                                                                                      | 80,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286997612.ung ho MS 4812 (2 chau Y Tuan, Y Khang).CT tu 0071001019382 VO UY VU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 357654.270323.135920.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286991678.ung ho ms4812.CT tu 0011004022752 DINH THI THU GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | 837159.270323.135913.Ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 774132.270323.135904.ung ho MS 4812                                                                                     | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 322020.270323.135904.UNG HO MS 4812-270323-13:59:03 322020                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 643109.270323.135855.Ung ho MS 4812                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286999416.Ung ho MS 4812.CT tu 0601000534114 HUYNH BAO TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 862570.270323.135841.ung ho MS 4812                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 129157.270323.135839.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                      | 200,000   |
| 27/03/2023 | 836400.270323.135820.ms 4812                                                                                            | 100,000   |
| 27/03/2023 | 769674.270323.135800.ung ho MS 4812                                                                                     | 50,000    |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286989071.Ung ho ma so 4812.CT tu 0451001775234 LEU THI HONG VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 639613.270323.135759.ung ho MS4812                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 639413.270323.135757.Ung ho ms 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 639352.270323.135756.Ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286996853.ung ho MS4812.CT tu 0021002249347 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 767965.270323.135729.ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286997023.Ung ho ms 4812.CT tu 0451000374064 NGUYEN THI XUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 817019.270323.135718.Ung ho MS 4812 FT23086347601488                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 816983.270323.135717.Ung ho MS 4812 FT23086600488067                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 767514.270323.135708.ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 816469.270323.135703.Ung ho MS4812 FT23086503899476                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286985031.Ung ho MS 4812.CT tu 0531002492842 NGUYEN HOANG QUOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 789702.270323.135651.Ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 764804.270323.135622.ung ho ms4812                                                                          | 500,000 |



|            |                                                                                                                                 |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 837945.270323.135613.Ung ho ms 4812                                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 939115.270323.135606.ung ho MS 4812                                                                                             | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286982044.Tra Xuan Binh giup 4ms 4809 4810 4811 va 4812.CT tu 1023297780 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 20,000    |
| 27/03/2023 | 786626.270323.135535.Ung ho MS 4812                                                                                             | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 319655.270323.135545.UNG HO MS 4812-270323-13:55:28 319655                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 436347.270323.135520.VCB;1017378606;MS 4812                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 629507.270323.135515.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286972230.Ung ho MS 4811.CT tu 9933016095 VO XUAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 833737.270323.135514.Ung ho ms 4812                                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 833847.270323.135508.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 078410.270323.015430.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 758721.270323.135419.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 810244.270323.135402.Chu van an vy thi hong tu thien FT23086705235110                                                           | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286969826.Ung ho MS 4809.CT tu 9933016095 VO XUAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000   |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286969918.MS 4812.CT tu 1029903169 DANG THI THU HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 190806.270323.135355.ung ho ma so 4812                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 828748.270323.135352.Ung ho ms 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286977081.ung ho MS 4812.CT tu 0611001947237 NGUYEN VAN DIEP toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286968265.Ms4812.CT tu 0691000327092 QUACH NGUYEN THUONG THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 825664.270323.135304.Ung ho ms 4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 807895.270323.135253.MS 4812 FT23086788519953                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 807664.270323.135247.Ung ho MS 4812 FT23086169201708                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286964376.Ung ho MS 4808.CT tu 9933016095 VO XUAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 753860.270323.135235.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286964302.UH ms 4812.CT tu 0201000691583 NGUYEN THI MAI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 857456.270323.135228.Chuyen tien ung ho ms 4812                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 806538.270323.135213.ung ho Ms 4812 FT23086462900836                                                     | 100,000 |

|            |                                                                                                                                 |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 822368.270323.135212.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 527583.270323.135155.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 805606.270323.135146.MS 4812 FT23086073381509                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 819466.270323.135130.Ung ho ma so 4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286961136.Ung ho MS 4807.CT tu 9933016095 VO XUAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 804673.270323.135118.ung ho MS 4812 FT23086106802282                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 804583.270323.135115.Ung ho ms 4812 FT23086445028950                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 856375.270323.135114.MS 4812                                                                                                    | 20,000  |
| 27/03/2023 | 856205.270323.135102.MS4812                                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286959021.HOANG MINH DUC chuyen tien ung ho ms 4812.CT tu 0611001436514 HOANG MINH DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 829698.270323.135036.UNG HO MS 4812                                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 815987.270323.135032.MS 4812                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 815467.270323.135024.ung ho ms 4812                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286957711.Ung ho MS 4806.CT tu 9933016095 VO XUAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 400882.270323.134955.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 801809.270323.134952.Ung ho MS 4812 FT23086855761580                                                                            | 200,000 |

|            |                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 315915.270323.134949.UNG HO MS 4812-270323-13:49:50<br>315915                                                   | 300,000 |
| 27/03/2023 | 151366.270323.134935.DO PHUONG TRA ung ho MS 4812                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286957097.MS 4812.CT tu 0211000530734 LAI THI<br>PHI LUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 811684.270323.134915.MS 4812                                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 809284.270323.134847.Ung Ho MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286947901.UNG HO MS 4812.CT tu<br>0031000152036 NGUYEN THI KIM LIEN toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286946693.Ung ho MS 4805.CT tu 9933016095 VO<br>XUAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 741853.270323.134819.ms 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 798526.270323.134814.Hoa chuyen FT23086600450293                                                                | 250,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286944050.VO NGOC DIEM chuyen tien.CT tu<br>1016961288 VO NGOC DIEM toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 30,000  |
| 27/03/2023 | 798073.270323.134759.Nghiem Minh Khang UH ma so 4812<br>FT23086872043124                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 797415.270323.134740.ung ho 2 be FT23086656570469                                                               | 100,000 |

|            |                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286945394.Ung ho MS 4812.CT tu 0711000295141<br>DAO THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 591272.270323.134717.ung ho MS 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 739296.270323.134704.ung ho MS4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 796327.270323.134709.Ung ho 2 em Khang Tuan<br>FT23086073362707                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 826655.270323.134702.Ung ho MS 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286937958.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000452101<br>LE THANH VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 764893.270323.134651.ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 764319.270323.134625.ung ho MS 4812                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286932225.Ung ho MS 4812.CT tu 0731000610288<br>NGUYEN THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 826030.270323.134613.Ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 763920.270323.134606.Ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 393004.270323.134602.NGUYEN THI NGOC ung ho MS 4812                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 793935.270323.134558.Ung ho MS 4812 FT23086613380747                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 734979.270323.134546.Ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |

|            |                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286938612.Ung ho ms 4812.CT tu 0491001839806<br>PHAM THI NGOC LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 797614.270323.134544.ung ho MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | /Ref:P2322337{\\/}/Ref:P2322337{\\/}Ung ho MS 4812<br>DVC:TRAN THI MINH TAM                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286929161.ung ho MS 4812.CT tu 0071001066431<br>TRAN NGUYEN HOANG LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 592665.270323.134434.ung ho MS 4812                                                                             | 300,000 |
| 27/03/2023 | 312336.270323.134424.UNG HO MS4812-270323-13:44:24<br>312336                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 824279.270323.134409.MS 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 790200.270323.134408.Ung ho MS 4812 FT23086588083013                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 823995.270323.134351.Ung ho ms 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 311895.270323.134344.GUI 2 EM-270323-13:43:43 311895                                                            | 500,000 |
| 27/03/2023 | 727976.270323.134315.ung ho MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 492526.270323.134310.UNG HO MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 755786.270323.134259.Ung ho MS 4812                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 586921.270323.134253.Ung ho MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286914747.Ung ho MS 4812.CT tu 0251002682254<br>NGO THANH TRUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 150,000 |

|            |                                                                                                                                |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286921638.tang Y Khang, Y Tuan.CT tu 0451000211970 LE THI NGOC ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286919726.Ung ho MS 4812.CT tu 0301000353537 DAO THI PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | 787006.270323.134234.MS4812 FT23086799051830                                                                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 786707.270323.134225.MS 4812 FT23086700731147                                                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286920623.Ung ho MS 4812 gdHaihang quyen gop .CT tu 0301000340360 NGUYEN THI THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000    |
| 27/03/2023 | 725010.270323.134158.ung ho ms 4812                                                                                            | 500,000   |
| 27/03/2023 | 584389.270323.134206.Ung ho ms 4812                                                                                            | 200,000   |
| 27/03/2023 | 327060.270323.134154.BUI DUC HIEP ung ho MS 4812                                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 785314.270323.134144.Ung ho MS 4812 FT23086068470423                                                                           | 500,000   |
| 27/03/2023 | 552783.270323.134133.IBFT Ung ho MS 4812                                                                                       | 50,000    |
| 27/03/2023 | 784771.270323.134128.ung ho MS 4812 FT23086656544522                                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286918419.ung ho ms 4812.CT tu 0351000967240 TRAN THI MINH TUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 784327.270323.134114.Ung ho ms 4812 FT23086276210225                                                                           | 100,000   |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 485027.270323.134111.VCB;1017378606;DO THI THANH THANH chuyen khoan Ung ho MS 4812                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286909344.Ung ho MS 4812.CT tu 0021000367052 TRAN MAI HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286916052.Ung ho MS 4812.CT tu 9842943333 TRUONG CONG LAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 892393.270323.133956.ung ho ms 4812                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 782929.270323.134032.0906990887 ung ho MS 4812 FT23086630344784                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 720325.270323.134008.Ung ho MS 4812                                                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 776951.270323.134011.ung ho ms 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 749157.270323.134006.Ung ho MS 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 781286.270323.133943.Ung ho MS 4812 FT23086045579007                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37994962574.37994 962574-0935953109-1 chut it long thanh gui toi cac con | 100,000 |
| 27/03/2023 | 774081.270323.133931.PHAM VU KIEN chuyen khoan ung ho MS 4812                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286906739.Ung ho MS 4812.CT tu 1020822750 CHAU NGOC HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 300,000 |
| 27/03/2023 | 771978.270323.133858.Ung ho ms 4812                                                                     | 100,000 |



|            |                                                                                                                       |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 779790.270323.133857.MS 4812 FT23086575643248                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 573685.270323.133854.CAO HONG NGOC ung ho ms 4812                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 133273.270323.133854.ung ho MS 4812                                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 715543.270323.133834.ung ho MS 4812                                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 779030.270323.133835.Ung ho MS 4812 FT23086362795712                                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 770408.270323.133833.ung ho MS4812                                                                                    | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286895126.Ung ho MS 4812.CT tu 0701000449841<br>NGO NGUYEN THUC UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 299951.270323.133818.ung ho MS 4812                                                                                   | 50,000    |
| 27/03/2023 | 154028.270323.133809.Ung ho ms 4812                                                                                   | 500,000   |
| 27/03/2023 | 121356.270323.133802.VCB;1017378606;Ms 4812                                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | 865462.270323.133800.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                    | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286893354.Dao Thi Vung ung ho MS 4812.CT tu<br>0111000054184 DAO THI VUNG toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 2,000,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37994803690.37994<br>803690-0784036910-ung ho MS 4812                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 740476.270323.133735.MS 4812                                                                                          | 500,000   |
| 27/03/2023 | 845285.270323.133731.MS 4812                                                                                          | 500,000   |
| 27/03/2023 | 775454.270323.133727.ung ho MS 4812 mong cac con manh<br>khoe binh an                                                 | 500,000   |

|            |                                                                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 667136.270323.133640.Ung Ho MS 4812                                                                                                                   | 300,000 |
| 27/03/2023 | 765915.270323.133718.MS 4812                                                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 765049.270323.133703.NGUYEN THI CUC ung ho MS 4812                                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286897087.ung ho MS 4812.CT tu 0011001947474<br>NGUYEN THI MINH LOI toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 741619.270323.133634.ung ho ms4812                                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 774356.270323.133615.Ae Hung Tung gui tang - MS 4812<br>FT23086675850229                                                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286890500.Ms 4812.CT tu 0021000352932 BUI<br>DINH SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 817445.270323.133556.Ung ho MS 4812                                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 773624.270323.133552.Ung ho MS 4812 FT23086333292330                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 772995.270323.133535.Ung ho MS4812 FT23086802076083                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286884806.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen<br>tien ung ho MS 4812.CT tu 0011004012039 NGUYEN THI<br>THANH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 191165.270323.133515.VCB;1017378606;Tran Thanh Nga giup<br>ma so 4809                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286882775.MS 4812.CT tu 0631000453524<br>NGUYEN THAI VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                                                  | 100,000 |

|            |                                                                                                                                              |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 770861.270323.133431.Ung ho MS 4812 FT23086096081374                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286886568.ung ho MS 4812.CT tu 0111000200189<br>NGUYEN THI HONG VAN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 736278.270323.133423.Ung ho MS 4812                                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 770501.270323.133420.Ung ho MS 4812 FT23086462828160                                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 816133.270323.133418.Ung ho MS 4812                                                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 735452.270323.133358.MBN UNG HO MS 4812                                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286874565.TANG MAI HUONG chuyen tien ung ho<br>Ms 4812.CT tu 1027035637 TANG MAI HUONG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 751298.270323.133303.Ung ho                                                                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286879755.NGUYEN THI HIEN ung ho MS<br>4812.CT tu 1021059936 NGUYEN THI HIEN toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | IBVCB.3286878455.xin ung ho MS 4812 - Co Mai Thi Ngoc<br>Hien.CT tu 0531000272729 NGUYEN THI THANH THUY<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 944263.270323.133246.VCB;1017378606;Tran Thanh Nga giup<br>ma so 4811                                                                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286878710.Ung ho MS 4812.CT tu 1033128706<br>NGUYEN THI HUYEN TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 550238.270323.133209.PHAM THI KIM NGUYET chuyen<br>khoan 4812                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 766254.270323.133207.Ung ho MS 4812 FT23086162419466                                                              | 97,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37995020783.37995<br>020783-0966616058-MS 4812                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286877732.Ung ho MS 4812.CT tu 0101001172061<br>LE MINH TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 350,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286869623.Ms4812.CT tu 0011004068632 BUI THI<br>BANG TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 763857.270323.133053.Ung ho MS 4812 FT23086855693964                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 743171.270323.133050.MS 4812                                                                                      | 300,000 |
| 27/03/2023 | 938043.270323.133036.ung ho ms4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 742019.270323.133030.MS 4812                                                                                      | 15,000  |
| 27/03/2023 | 425981.270323.133030.Ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286867586.LE DAN LIN ung ho MS 4812.CT tu<br>0201000597958 LE DAN LIN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 762926.270323.133023.MS 4812 FT23086407693000                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 762849.270323.133020.Ung ho MS 4812 FT23086034675263                                                              | 300,000 |

|            |                                                                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | IBVCB.3286865979.xin ung ho MS 4811 - Chi Do Thi Gai Nho.CT tu 0531000272729 NGUYEN THI THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 762246.270323.132959.Uh ms 4812 cho be Y Khang va Y Tuan FT23086800360924                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286862899.DANG TIEN TAI ungho ms4812.CT tu 1032285319 DANG TIEN TAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286865498.Ung ho ms 4812.CT tu 0061001036754 NGO LUONG NHA QUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286862434.ung ho MS 4812.CT tu 0071001194975 TRAN DANG KHOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 760664.270323.132907.Ms 4812 FT23086197278574                                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286861428.Ung ho ms 4812.CT tu 0071001213854 TRAN THANH AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 759849.270323.132843.Gui Ma So 4812 FT23086221610620                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 759352.270323.132827.MS 4812, ho tro 2 anh em Dak Nong FT23086091013517                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 708050.270323.132821.ung ho MS 4812                                                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 734026.270323.132813.MS 4812                                                                                                         | 200,000 |

|            |                                                                                                                       |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37994791814.37994791814-0346531557-MS 4812                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 687531.270323.132743.ung ho MS 4812                                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286859079.TANG MAI HUONG chuyen tien.CT tu 1027035637 TANG MAI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 757823.270323.132740.Ung ho ms 4812 FT23086070144750                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 757069.270323.132715.Ung ho MS 4812 FT23086710065570                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 756767.270323.132706.ung ho MS 4812 FT23086942810242                                                                  | 500,000 |
| 27/03/2023 | 729146.270323.132655.Ms 4812                                                                                          | 30,000  |
| 27/03/2023 | 810209.270323.132644.Ung ho MS 4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 755537.270323.132625.MS 4812 FT23086070933144                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 532373.270323.132618.Ung Ho MS 4812                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 719609.270323.132617.Ung ho ms 4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286855792.HO THI TRAM ANH ung ho MS 4812.CT tu 0071001027499 HO THI TRAM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 150,000 |
| 27/03/2023 | 754773.270323.132600.ung ho ma so 4812 FT23086016085013                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 033559.270323.132521.CK nhanh - ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 723256.270323.132521.ung ho ms 4812                                                                                   | 200,000 |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286843753.UNG HO MS 4812.CT tu<br>0021000774191 NGO QUOC HOAN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286846568.Ung ho MS 4812.CT tu 0711000254641<br>NGUYEN QUYNH VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 716181.270323.132453.ung ho MS 4812                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 716702.270323.132429.MS 4812                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 526263.270323.132426.VU THU PHUONG ANH ung ho ms<br>4812                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286834099.Ung ho MS 4812.CT tu 0721000585735<br>NGUYEN THI MINH CHAU toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 719393.270323.132408.Ung ho MS4812                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 751084.270323.132400.MS 4812 FT23086534193003                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286840980.Ung ho ms 4812.CT tu 0541000238811<br>TRAN THI KHANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 807919.270323.132345.Ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 678040.270323.132338.ung ho MS 4812                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286833407.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0021000374275 NGUYEN THANH MAI toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI  | 200,000 |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 236109.270323.132337.BUI VAN SAC chuyen tien ung ho MS 4812                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 835230.270323.132334.Ung ho MS 4812                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286838869.UNG HO MS4807.CT tu 0021000774191<br>NGO QUOC HOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286832611.Ung ho 4812.CT tu 0201000558936 LE<br>DUC THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 299799.270323.132313.UNG HO MS 4812-270323-13:23:14<br>299799                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286832198.Ung ho MS 4812.CT tu 1033598481<br>NGO MAI ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 386961.270323.132233.PHAM HOAI NGAN ung ho MS 4812                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 747485.270323.132203.MS 4812 FT23086197249648                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 396111.270323.132157.ung ho MS4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 806240.270323.132121.Ung ho ms4812                                                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286828434.UNG HO MS 4812.CT tu<br>0101001100764 LE THI QUYNH ANH toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 937705.270323.132104.ms 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 707162.270323.132014.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 706139.270323.132013.ms4812                                                                                  | 200,000 |



|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286823029.MS 4812.CT tu 1031135532 HOANG THI MY DUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286822682.Ung ho MS 4812.CT tu 0351001066053 NGUYEN THI HA GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286821529.Ung ho MS4812.CT tu 1012486668 LE TRUNG HIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286821446.Ung ho ms4812- 2e co len.CT tu 0011004336805 LE THI LAN HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286820979.Ung ho MS 4812.CT tu 0401001442925 TRAN THI THUY DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 665722.270323.131844.MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 704538.270323.131844.ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 664535.270323.131838.ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286819847.Ung ho MS 4812.CT tu 0781000462332 NGUYEN THI HA MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 740101.270323.131822.ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |

|            |                                                                                                                                 |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286819567.NGO LAN PHUONG chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0021000308270 NGO LAN PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 740211.270323.131807.MS 4812 Hy vong 2 anh em co gang nhe FT23086003839061                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286817782.Ung ho MS 4812.CT tu 0541001680621 DAO MINH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37993737903.37993 737903-0522942870-MS 4812 chuc em khoe manh                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 739718.270323.131751.MS 4812 FT23086081002076                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 738957.270323.131727.Ung ho MS 4812 FT23086788394150                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 660670.270323.131709.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 738858.270323.131724.Ung ho MS 4812 FT23086108938347                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286815983.MS 4812.CT tu 1027863406 HUYNH NGUYEN SON NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 694551.270323.131656.ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286809843.Ms 4812 co len nha 2 dua.CT tu 1017708025 NGUYEN THI BAO LUU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 100,000 |

|            |                                                                                                                                    |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286809752.NGUYEN THUY QUYNH chuyen tien ung ho ms 4812.CT tu 1016720270 NGUYEN THUY QUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 737458.270323.131639.MS 4812 FT23086370369960                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286809349.Ung ho MS4812.CT tu 1014634014 NGUYEN TUYET TRANG DOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 296003.270323.131616.UNG HO MS 4812-270323-13:16:16 296003                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 699637.270323.131611.Ung Ho MS4812                                                                                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | 691074.270323.131551.Ung ho MS 4812                                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 735938.270323.131550.Ung ho MS 4812 FT23086661505396                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 735868.270323.131548.Ung ho MS4812 FT23086059218504                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 697218.270323.131540.Ung ho MS 4812                                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 497320.270323.131524.Ung ho MS 4812                                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 697295.270323.131428.Ung ho MS4812                                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286800101.Ung ho ms 4812.CT tu 0481000695979 TRAN TRI TRI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 800872.270323.131409.ung ho MS 4812                                                                                                | 300,000 |
| 27/03/2023 | 493320.270323.131404.Ung ho ms 4812                                                                                                | 100,000 |

|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286795116.Ung Ho MS4812.CT tu 1014948189 LAI MINH HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 740028.270323.131402.ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 828038.270323.131348.Ung ho Ma so 4812                                                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286798128.ung ho MS 4812.CT tu 0251001397388 LE THI THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 731191.270323.131319.MS 4812 FT23086942763100                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 490669.270323.131314.Ung ho ma so 4812                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 148877.270323.131312.NGUYEN THI THUY CHUYEN KHOAN MS 4812                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 691108.270323.131250.Ung ho ms 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 827213.270323.131229.Ung ho MS 4812                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 601254.270323.131218.ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 689445.270323.131211.ung ho MS 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 729076.270323.131209.Ung ho 4812 FT23086691410535                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 826865.270323.131202.Ung ho ms 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286785051.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004229552 LUU HOAI AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286790991.Ung ho MS 4812.CT tu 0011002538899<br>NGO PHUONG MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286784385.Ung ho ms 4812.CT tu 0711000259684<br>LE THI VAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 293394.270323.131155.MS 4812-270323-13:11:38 293394                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 688812.270323.131136.Ung ho Ms 4812                                                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37993647777.37993<br>647777-0916722402-ung ho MS 4812                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 142398.270323.131122.Ung ho Ms 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286783711.MS 4812.CT tu 0341007164144<br>NGUYEN XUAN VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 727567.270323.131120.Ung ho MS 4812 FT23086291714012                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 302998.270323.131056.VCB;1017378606;Ung ho M4812                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286782788.Ung ho MS 4812.CT tu 1013137104 VU<br>TUAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 404984.270323.131041.VCB;1017378606;chia se cung Ms 4812                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 726069.270323.131032.Ung ho MS 4812 FT23086655042461                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 725955.270323.131029.Ung Ho MS4812 FT23086221546405                                                     | 200,000 |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 785662.270323.131029.MS 4812                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 482201.270323.131024.Ung ho MS4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 481748.270323.131016.Ung ho MS 4812                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286780806.Ung ho MS 4812.CT tu 0341007094484<br>DOAN THI PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 725019.270323.130958.MS 4812 FT23086721055882                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 258471.270323.130934.ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 723831.270323.130921.ung ho MS4812 FT23086168786600                                                            | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286778815.ok.CT tu 0121000812650 toi 1017378606<br>CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                     | 2,000   |
| 27/03/2023 | 225436.270323.130906.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 519689.270323.130905.ung ho MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37993567786.37993<br>567786-0943207576-ung ho ms 4812                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 665827.270323.130848.Ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 639860.270323.130840.MS4812                                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 722408.270323.130835.Y KHANG Y TUAN MA SO 4812<br>FT23086779705339                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286774008.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004108592<br>TRAN THI THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 500,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 638987.270323.130810.ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286777100.Ung ho ms 4812.CT tu 0021000391063<br>NGUYEN DAO MINH QUANG toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 258423.270323.130807.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 473648.270323.130747.Ung ho MS 4812                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 637658.270323.130735.Ung ho MS4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 662232.270323.130737.Ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 720594.270323.130737.ung ho ms 4812 FT23086817109946                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 584180.270323.130723.TRINH PHUONG THAO ung ho 2 be<br>MS 4812                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286771928.Ung ho MS4812.CT tu 0831000023287<br>NGUYEN THAO TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 719868.270323.130711.ung ho MS 4812 FT23086045455292                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 291701.270323.130657.Thu thao ung ho ms 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 719247.270323.130652.Ung ho MS 4812 FT23086040836043                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 470595.270323.130650.Ung ho 2 em Y Khang Y Tuan                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 140399.270323.130649.Ung ho Ms4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 718899.270323.130641.MS 4812 FT23086121694306                                                                     | 400,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286770621.ung ho ms 4812.CT tu 0121000829665<br>DAO VAN MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 555,555 |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 718375.270323.130624.Ung ho MS 4812 FT23086276087205                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 548664.270323.130623.MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 718127.270323.130615.Ung ho ms 4812 FT23086137400172                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 656915.270323.130614.Ung ho MS 4812 BUI TUONG VY chuyen khoan                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 634371.270323.130606.TRAN THI HONG LOAN Chuyen tien                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 656426.270323.130606.MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 794704.270323.130559.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 468168.270323.130557.Ung ho MS 4812                                                                          | 300,000 |
| 27/03/2023 | 654015.270323.130526.Ung ho MS 4812                                                                          | 170,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286760090.Ung ho ma so 4812.CT tu 0361000360991 TRIEU THI BICH LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 466178.270323.130516.Ung ho tu thien giup do truong hop ma so 4812                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | 675195.270323.130511.Ung ho ms 4812                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 465377.270323.130500.Ung Ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 793913.270323.130457.ung ho ms 4812                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 793718.270323.130441.MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 391422.270323.130425.ung ho ms4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 650291.270323.130423.PHAM NGUYEN THUY DAN chuyen khoan ung ho MS 4812                                        | 30,000  |



|            |                                                                                                          |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 650238.270323.130423.ung ho MS 4812                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 714243.270323.130412.Ung ho ms 4812 FT23086705050501                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286757075.Ung ho MS 4812.CT tu 9904232005<br>TRAN THI KIM THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 300,000   |
| 27/03/2023 | 714013.270323.130405.Ung ho MS4812 FT23086425040324                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 910035.270323.130405.noi dung chuyen khoan ghi: ung ho MS 4812                                           | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 713954.270323.130403.MS 4812 FT23086779686961                                                            | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286765813.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000370601<br>TRAN NGOC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 712640.270323.130321.Ung ho MS 4812 FT23086814093223                                                     | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286754889.MS 4812.CT tu 0071002868106 toi<br>1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri          | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286755572.Ung ho MS4812.CT tu 0101001101539<br>BUI THI DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 711638.270323.130250.Quynh chuyen ung ho MS 4812<br>FT23086197180061                                     | 500,000   |
| 27/03/2023 | 288425.270323.130215.UNG HO MS 4812-270323-13:02:15<br>288425                                            | 300,000   |
| 27/03/2023 | 524200.270323.130207.IBFT Ung ho MS 4812                                                                 | 150,000   |

|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286752859.MS 4812.CT tu 0351000732992 TU DUONG QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 709714.270323.130149.Ung ho MS 4812 FT23086942716273                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 709617.270323.130146.Ung ho MS 4812 FT23086031401803                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37993734231.37993734231-0937322508-cua it long nhieu mong 2 em luon binh an | 100,000 |
| 27/03/2023 | 708910.270323.130123.MS 4812 FT23086087262988                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 708738.270323.130119.Ung ho MS4812 FT23086870287239                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 622553.270323.130105.PHAM THI HIEU ung ho MS4812                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 357947.270323.130052.UNG HO MS 4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 622004.270323.130042.ung ho MS 4812                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 707694.270323.130044.Ung ho MS 4812 FT23086869330093                                                       | 500,000 |
| 27/03/2023 | 666287.270323.130040.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 286597.270323.130039.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 706212.270323.125954.Ung ho MS 4812 FT23086662190146                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 617521.270323.125932.ung ho ms 4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286748173.MS 4812.CT tu 0041000187829 NGUYEN DUY LANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 448857.270323.125934.DO THI THANH HANG ung ho MS 4812                                                      | 50,000  |

|            |                                                                                                                                                                         |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 275324.270323.125933.Ung ho ms 4812                                                                                                                                     | 500,000   |
| 27/03/2023 | 776164.270323.125932.ung ho ms 4812                                                                                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 704841.270323.125909.Tung Nguyen giup ma so 4812 Y Khang va Y Tuan. Nho co giao Hien va bao Dan Tri chuyen den Y Khang va Y Tuan giup dum. Xin cam on. FT23086060040087 | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 662578.270323.125853.Ung Ho MS4812                                                                                                                                      | 300,000   |
| 27/03/2023 | 153146.270323.125851.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                                                      | 200,000   |
| 27/03/2023 | 628648.270323.125836.ung ho MS 4812                                                                                                                                     | 18,000    |
| 27/03/2023 | 817364.270323.005807.MS 4812                                                                                                                                            | 100,000   |
| 27/03/2023 | 010240.270323.125715.Ung ho ma so 4812 em Y Khang va Y Tuan                                                                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286724071.MS 4812.CT tu 9941321123 CHU HUU MANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | 701406.270323.125716.MS 4812 FT23086090439712                                                                                                                           | 500,000   |
| 27/03/2023 | 701390.270323.125716.Tung giup ma so 4811 chi Do Thi Gai Nho, thon Vinh Thanh 1, xa Phuoc Loc, huyen Tuy Phuoc, tinh Binh Dinh - Cam on bao Dan Tri FT23086034482410    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 441805.270323.125714.Ung ho MS 4812                                                                                                                                     | 50,000    |
| 27/03/2023 | 700813.270323.125656.MS 4812 FT23086029010763                                                                                                                           | 50,000    |

|            |                                                                                                                                             |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286731033.HA THI HAI NINH ung ho MS 4812( be y khang & y tuan).CT tu 0491001476873 HA THI HAI NINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 610733.270323.125631.ung ho MS 4812                                                                                                         | 300,000 |
| 27/03/2023 | 936793.270323.125631.MS4812                                                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 609706.270323.125619.ung ho MS 4812                                                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 438954.270323.125624.MS 4812                                                                                                                | 150,000 |
| 27/03/2023 | 438531.270323.125616.Ung ho MS 4812                                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 787538.270323.125614.Ung ho MS 4812                                                                                                         | 300,000 |
| 27/03/2023 | 699463.270323.125613.Ung ho ms 4812 FT23086105170306                                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 619210.270323.125555.Ung ho MS4812                                                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 583965.270323.125551.ung ho MS 4812                                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 436845.270323.125545.NGUYEN HONG VAN chuyen khoan ung ho ma so 4812                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 435823.270323.125527.Ung ho MS 4812                                                                                                         | 30,000  |
| 27/03/2023 | 654804.270323.125516.Ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286728074.Ung ho 4812.CT tu 0821000190652 NGUYEN NGOC ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37993564622.37993 564622-0338808429-ung ho MS 4812                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 433329.270323.125436.ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000 |

|            |                                                                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286726013.ung ho MS 4812.CT tu 0071000604943<br>NGUYEN THIEN NHAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 786204.270323.125427.MS4812                                                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 695177.270323.125354.Tung giup ma so 4806 chi Nguyen Thi Nu, xon Dong Tien, xa Phuc Luong, huyen Dai Tu, tinh Thai Nguyen - Cam on bao Dan Tri FT23086956815870 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286718053.ung ho MS 4812.CT tu 0071001184921<br>HANG UYEN KY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 785784.270323.125352.MS 4812                                                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 695076.270323.125351.ung ho MS 4812 FT23086080903886                                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 694836.270323.125343.MS 4812 FT23086106586741                                                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286717464.ung ho MS 4812.CT tu 0851000020386<br>LE THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286712366.Ung ho MS 4812.CT tu 9397628581<br>NGUYEN NAM HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                             | 300,000 |
| 27/03/2023 | 427716.270323.125258.UNG HO MS 4812                                                                                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 693477.270323.125256.Ung ho Ms4812 FT23086222270049                                                                                                             | 500,000 |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286711794.Ung ho MS4812.CT tu 1022739097 DAO THU HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 693285.270323.125250.Ung ho MS 4812 FT23086220298009                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286711320.ung ho MS 4812.CT tu 1019998183 HOANG MINH THACH THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 784389.270323.125202.ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286710508.ung ho MS 4812.CT tu 0041000326624 PHAN THI HOAI THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 691554.270323.125155.Ung ho ma so 4812 FT23086073156720                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 691236.270323.125145.Ung ho MS 4812 FT23086018209127                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 601927.270323.125128.Ung ho MS 4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 690639.270323.125127.Ung ho 4812 FT23086814044614                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 690542.270323.125124.Ung ho MS4812 FT23086222263147                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 783774.270323.125114.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 783661.270323.125106.ung ho ms 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286702108.ung ho ma so 4812.CT tu 0711000294395 NGO VAN NINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 444234.270323.125059.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                       | 100,000 |

|            |                                                                                                                              |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 689569.270323.125053.UNG HO MS 4812 FT23086503648177                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286707853.ung ho MS4812.CT tu 9371377999<br>TRUONG NGOC DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286707677.Ung ho MS 4812.CT tu 0381000597776<br>PHAN DINH PHUONG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37993642971.37993<br>642971-0378663093-ung ho MS4812                                          | 50,000    |
| 27/03/2023 | 419619.270323.125027.Ung ho MS 4812                                                                                          | 500,000   |
| 27/03/2023 | 688692.270323.125025.MS4812 FT23086565671775                                                                                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | 688602.270323.125022.Ung ho MS 4812 FT23086661410605                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 775962.270323.124955.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien<br>MS 4812                                                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | 687699.270323.124954.Ung ho ms 4812 FT23086871539151                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 591826.270323.124923.MS 4812                                                                                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | 592149.270323.124905.ung ho MS 4812                                                                                          | 20,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286693446.NGUYEN DINH GIANG ung ho Ms<br>4812.CT tu 9888668956 NGUYEN DINH GIANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 27/03/2023 | 769128.270323.124858.VCB;1017378606;MS 4812                                                                                  | 50,000    |

|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 685400.270323.124841.Ung ho MS 4812 FT23086936478604                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 685348.270323.124840.Ung ho MS 4812 FT23086956804215                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 212873.270323.124839.VCB;1017378606;PHAM BA DANG VIET ung ho MS 4812                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 684617.270323.124815.Ung ho MS4812 FT23086121619200                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 411787.270323.124812.Ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286691481.ung ho ms 4812.CT tu 0301000353683 VUONG AI NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286691328.Ung ho ms 4812.CT tu 9010789999 PHAM HOAI SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 588891.270323.124754.Ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 683838.270323.124752.Ung ho MS4812 FT23086753965058                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286696422.MS 4812.CT tu 9354062662 QUACH THU HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 637359.270323.124730.Ung ho MS4812                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286696009.Ung ho Ma so 4812.CT tu 0201000334113 KIEU QUOC LAP toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 758639.270323.124721.Ung ho MS 4812                                                                    | 300,000 |
| 27/03/2023 | 586698.270323.124717.Ho tro 2 be MS4812                                                                | 100,000 |



|            |                                                                                                              |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 780712.270323.124717.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286695761.ung ho MS 4812.CT tu 1029655016<br>NGUYEN THAI PHAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 586588.270323.124658.Ung ho MS 4812                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 682043.270323.124656.Ung ho MS 4812 FT23086306995448                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 681997.270323.124654.Uh MS4812 FT23086059110198                                                              | 200,000   |
| 27/03/2023 | 681901.270323.124651.Ung ho MS 4812 FT23086660765502                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 406984.270323.124650.MS 4812                                                                                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | 280401.270323.124646.UNG HO MS 4812-270323-12:46:47<br>280401                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | 681653.270323.124643.MS 4812 FT23086070790270                                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | 762079.270323.124642.ung ho MS4812                                                                           | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286687357.ung ho ma so 4812.CT tu 1025455510<br>TRUONG LE QUYNH NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 680925.270323.124621.Ung ho MS4812 FT23086090404568                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 582828.270323.124619.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 634946.270323.124616.Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 680472.270323.124607.Ung ho MS 4812 FT23086454299035                                                         | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 679905.270323.124550.Ung ho MS 4812 FT23086576000873                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 964004.270323.124457.ung ho MS 4812                                                                          | 100,000   |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 679270.270323.124530.Ung ho MS 4812 FT23086576099406                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 679225.270323.124529.Ung ho MS 4812 FT23086661400599                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 632793.270323.124516.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 401059.270323.124514.Ms4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286681000.UNG HO MS4812.CT tu 0351000746666<br>NGUYEN THI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 241387.270323.124443.Ung ho MS4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 677592.270323.124440.UNG HO MS 4812 FT23086950410238                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 677405.270323.124434.Ung ho MS 4812 FT23086973020954                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 576031.270323.124431.Ung ho ms 4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286680518.Ung ho MS4812.CT tu 0561000557422<br>NGUYEN THI TRA MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 279107.270323.124427.UNG HO MS 4812-270323-12:44:28<br>279107                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37993730187.37993<br>730187-0374472922-ung ho MS 4812                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286672526.Ung ho MS 4812.CT tu 7288899999<br>NGUYEN HONG HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 778173.270323.124406.Ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |

|            |                                                                                                   |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 576802.270323.124350.Ung ho MS 4812 Chuc 2 em binh an                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | 675893.270323.124350.Ung ho MS 4812 FT23086452489776                                              | 50,000    |
| 27/03/2023 | 777939.270323.124348.ung ho MS 4812                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 572377.270323.124332.NGUYEN THI THU Ung Ho MS4812 mong moi dieu tot dep se den voi cac em         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 571618.270323.124322.Ung ho MS4812                                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | 908144.270323.124309.Ung ho MS 4812                                                               | 200,000   |
| 27/03/2023 | 674311.270323.124302.Ung ho MS4812 FT23086661390626                                               | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286676479.MS 4812.CT tu 1030762608 PHAM TRAN MY HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 50,000    |
| 27/03/2023 | 777258.270323.124259.Ms 4812                                                                      | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 130700.270323.124255.Ung ho MS 4812                                                               | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286677085.Ung ho MS 4812.CT tu 1032097262 DANG THI DUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 27/03/2023 | 626812.270323.124244.Ung ho MS 4812                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 673433.270323.124238.Ung ho MS 4812 FT23086302340491                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 803034.270323.124236.ung ho MS4812 a                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286676556.MS4812.CT tu 0011004410510 PHUNG NGOC LY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 50,000    |
| 27/03/2023 | 510213.270323.124225.IBFT ung ho ms4812                                                           | 200,000   |

|            |                                                                                                                                             |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286667425.MS 4812.CT tu 1016960573 VO HOANG BAO VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 188241.270323.124159.LE HOANG BAO ANH chuyen tien ms 4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 945965.270323.124133.ung ho ms:4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 515481.270323.124145.ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 205430.270323.124138.ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37993541190.37993 541190-0353896068-Ung ho MS 4812                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286665667.TRAN MINH HANG va TRAN MY HANH UNG HO HOAN CANH KHO KHAN.CT tu 1015859686 TRAN MINH HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286665929.Ung ho MS 4812.CT tu 0061001189570 NGUYEN THI LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 570345.270323.124113.ung ho MS 4812                                                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286665398.Ung ho MS 4812.CT tu 0441000719204 TRAN NGUYEN TRAM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 386681.270323.124111.Ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000 |

|            |                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286663036.Ung ho MS 4812.CT tu 0111000266336<br>LE MINH HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 324733.270323.124103.Ung ho MS 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 622930.270323.124059.BUI THANH THAO chuyen tien ung ho<br>ms 4812                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 561230.270323.124051.Ung ho MS4812                                                                                 | 30,000  |
| 27/03/2023 | 669551.270323.124042.Ung ho hai be mo coi ma 4812<br>FT23086740446310                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286654158.Ung ho ms4812.CT tu 1019971196 CAO<br>NGOC DIEM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 621866.270323.124021.Ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 566594.270323.124014.ung ho ms 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 377409.270323.123933.VCB;1017378606;Ms 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 666946.270323.123924.ung ho MS 4812 FT23086070067109                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 554640.270323.123920.Ung ho MS 4812                                                                                | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286659376.ung ho Ma so 4812.CT tu 0071000595924<br>DO NGUYEN MINH CHAU toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 379194.270323.123856.Ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286648867.Ung ho MS 4812.CT tu 1013200039<br>PHAM NGOC OANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI            | 100,000 |

|            |                                                                                                                                         |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 562296.270323.123825.ung ho ms 4812                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 377483.270323.123826.Ung ho MS 4812                                                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | 550965.270323.123826.MS4812                                                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 524736.270323.123808.MS 4812                                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 803256.270323.003807.Ms4812                                                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 376225.270323.123804.Ung ho ms 4812                                                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | 269986.270323.123756.VCB;1017378606;TRINH VAN MANH chuyen khoan ung ho MS4812                                                           | 55,000  |
| 27/03/2023 | 164058.270323.123745.VCB;1017378606;ung ho hai e MS 4812                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | SHGD:10005002.DD:230327.BO:TRAN THI DIEU TIEN.Remark:ung ho MS4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 374422.270323.123739.Ung ho MS 4812                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 374015.270323.123732.MS 4812                                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 559008.270323.123722.ung ho MS 4812                                                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286633690.NGUYEN VAN THINH chuyen toi co giao Hien MS4812.CT tu 0371000450333 NGUYEN VAN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 150,000 |
| 27/03/2023 | 556743.270323.123656.ung ho MS 4812                                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 557358.270323.123649.ung ho MS 4812                                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 455773.270323.123623.MS 4812                                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 012541.270323.123612.MS4812                                                                                                             | 200,000 |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286632786.Ung ho MS 4812.CT tu 0021000343223<br>NGUYEN THAI MY ANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 540398.270323.123601.ung ho MS 4812                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 771503.270323.123554.MS4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 046121.270323.123546.UH MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 539081.270323.123542.4812 ung ho y khang y tuan                                                                | 300,000 |
| 27/03/2023 | 538619.270323.123535.ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 274111.270323.123530.UNG HO MS 4812-270323-12:35:31<br>274111                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286631722.MS 4812.CT tu 0341006903333 TRAN<br>THI HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286631113.Ung ho MS 4812.CT tu 0561000555461<br>NGUYEN MINH TAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 364970.270323.123503.Ma so 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286640115.Ung ho MS 4812.CT tu 1029306957<br>DANG HOANG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 127956.270323.123446.Ung ho ms 4812                                                                            | 500,000 |
| 27/03/2023 | 656172.270323.123423.Ung ho MS 4812 FT23086067203841                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 534342.270323.123417.Ung ho ms 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 656033.270323.123420.4812 FT23086067203508                                                                     | 70,000  |

|            |                                                                                                                               |            |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 27/03/2023 | 606629.270323.123417.NGUYEN THI TAM THU chuyen tien UHo MS 4812 (by TPBank ChatPay)                                           | 200,000    |
| 27/03/2023 | 707003.270323.123413.ung ho MS 4812                                                                                           | 30,000     |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286628417.DANG HOANG PHUOC chuyen tien.CT tu 0181003519122 DANG HOANG PHUOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000    |
| 27/03/2023 | 128026.270323.123401.MS 4812                                                                                                  | 100,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286636342.Ung ho MS 4812.CT tu 1022906124 NGUYEN THI THU DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000    |
| 27/03/2023 | 607331.270323.123356.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                            | 100,000    |
| 27/03/2023 | 935857.270323.123349.MS 4812                                                                                                  | 200,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286627642.PHI THI THANH HUONG ung ho MS 4812.CT tu 0011000434630 PHI THI THANH HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000,000 |
| 27/03/2023 | 188037.270323.123337.ung ho MS 4812                                                                                           | 100,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286635635.Ung ho MS 4812.CT tu 1017466915 LE THI HAI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 100,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286627059.UNG HO MS 4812.CT tu 9983332607 PHAM THI THU HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 500,000    |



|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 810199.270323.123330.ung ho ms 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 654114.270323.123329.Ung ho MS4812 FT23086197070719                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 358018.270323.123323.ung ho ms4812                                                                     | 43,656  |
| 27/03/2023 | 802640.270323.123312.MS 4812                                                                           | 20,000  |
| 27/03/2023 | 822299.270323.123308.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 799204.270323.003301.Ms 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 602881.270323.123253.MS 4812                                                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | 991626.270323.123245.MS 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37992398392.37992398392-0907495280-ung ho MS 4812                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 002745.270323.123157.ung ho MS 4812                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 309498.270323.123230.ung ho ms 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 651792.270323.123227.ung ho ms4812 FT23086080826369                                                    | 250,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286614548.Ung ho MS 4812.CT tu 0301000324435 NGUYEN THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 768221.270323.123214.Vua ung ho 2 be Y Khang Y Tuan Dak NOng Ms 4812 100000 dong                       | 1,000   |
| 27/03/2023 | 651035.270323.123206.ung ho MS 4812 FT23086067194440                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 121447.270323.123155.ung ho MS 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 650507.270323.123152.Ung ho MS 4812 FT23086206676631                                                   | 200,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286622707.HATRANG ung ho MS 4812.CT tu 0491000175903 VU THI HA TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 650073.270323.123141.Haka ung ho MS 4812 FT23086661344369                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 767338.270323.123116.MS 4812                                                                                  | 26,000  |
| 27/03/2023 | 648442.270323.123100.Ung ho MS 4812 FT23086106020990                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37992576613.37992 576613-0914373811-ung ho MS 4812                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 985523.270323.123038.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 647913.270323.123046.Ung ho MS 4812 FT23086206671681                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 597586.270323.123036.ung ho ms 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 797144.270323.003032.Ung ho MS 4812                                                                           | 169,000 |
| 27/03/2023 | 797087.270323.003028.ung ho MS 4812                                                                           | 500,000 |
| 27/03/2023 | 347054.270323.123028.ung ho MS4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 766530.270323.123020.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 345548.270323.123008.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286617529.Ung ho MS 4812.CT tu 1017263079 NGUYEN THI MY NY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286617670.ung ho ms 4812.CT tu 0491000097265 NGUYEN TRAM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 50,000  |

|            |                                                                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286618042.Ms 4812.CT tu 0521000712738 DANG THI NHAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                | 300,000 |
| 27/03/2023 | 256816.270323.122955.ung ho MS 4812                                                                                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286617790.Ung ho ma so 4812.CT tu 0931004207073 TA THI THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 645277.270323.122941.ung ho ma so 4812 FT23086709250908                                                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 343548.270323.122935.MS 4812                                                                                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286616739.Ung ho MS 4812.CT tu 0111000988974 NGUYEN THI HOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                       | 500,000 |
| 27/03/2023 | 511838.270323.122924.MS 4812                                                                                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 487891.270323.122920.Ung ho ms 4812                                                                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 511306.270323.122916.Ung ho MS 4812                                                                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286606169.ung ho 4812 - chuc cac con nhieu suc khoe va vung buoc tren chang duong sap toi.CT tu 0541000257295 TRUONG THI THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 216090.270323.122903.UNG HO MS 4812                                                                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 765298.270323.122859.Ung ho ma so MS4812                                                                                                                                    | 200,000 |

|            |                                                                                                                                       |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286605468.Ung ho MS 4812.CT tu 1018850630 HA HONG THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 976963.270323.122835.ung ho ms4812                                                                                                    | 30,000  |
| 27/03/2023 | 204817.270323.122847.ung ho MS 4812                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286615255.MS4812.CT tu 0711000286596 NGUYEN PHUONG TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 642748.270323.122837.MS4812 FT23086049505453                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 642732.270323.122836.MS 4812 FT23086890520310                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 642451.270323.122829.Ung ho MS 4812 FT23086457850770                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 976691.270323.122822.ung ho MS 4812                                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 965368.270323.122825.DAO THI BE NHI ung ho MS4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 977868.270323.122815.DO THI THU HIEN Chuyen tien                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286604350.Ms 4812.CT tu 1016038025 NGUYEN THI ANH HONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 270014.270323.122834.MS 4812-270323-12:28:18 270014                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286603721.PHAM THI NGOC LAN chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0331000425819 PHAM THI NGOC LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 505750.270323.122805.Ung ho ms 4812                                                                                                   | 100,000 |

|            |                                                                                                       |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 641281.270323.122802.Ung ho MS 4812 FT23086590503268                                                  | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 336956.270323.122754.Ung ho MS 4812                                                                   | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286593297.Ung ho MS 4812.CT tu 1029360918<br>PHAM THANH HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 27/03/2023 | 269738.270323.122749.UNG HO MS4812-270323-12:27:50<br>269738                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 503382.270323.122734.Ung Ho MS8412                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 501969.270323.122716.MS 4812                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286591519.Ung ho ms4812.CT tu 0021002008390<br>VU PHUONG HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 501558.270323.122711.ung ho MS 4812                                                                   | 50,000    |
| 27/03/2023 | 794359.270323.002658.Ung ho MS 4812                                                                   | 500,000   |
| 27/03/2023 | 588575.270323.122657.Ung ho MS 4812                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286590464.MS 4812.CT tu 0021000769098 toi<br>1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri       | 500,000   |
| 27/03/2023 | 500152.270323.122652.NGHIEM LAN NHI chuyen khoan ung<br>ho ms 4812                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 972473.270323.122644.ung ho MS 4812                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286590222.Ung ho Ms4812.CT tu 1021187575<br>DANG QUANG HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000   |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286599809.Ung ho ma so 4812.CT tu 0991000020715 NGO QUOC THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286589410.ung ho MS 4812.CT tu 0341006992228 NGUYEN THI THUY CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 762816.270323.122617.Ung ho MS 4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 762730.270323.122610.Ung ho MS4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286597922.Ung ho MS 4812.CT tu 0021001153101 TRAN NGUYEN BAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286598221.Ung ho ms 4812.CT tu 0451000505668 TRAN THI ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 969724.270323.122554.ung ho MS8412                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 636416.270323.122558.Ung ho MS 4812 FT23086457840392                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 762366.270323.122546.Mong hai con binh an                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 424609.270323.122545.MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286587906.ung ho MS 4812.CT tu 1014355939 VU THI HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286597104.Ung ho ms 4812.CT tu 1014248451 NGUYEN QUANG MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 583445.270323.122521.MS 4812                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286596545.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004424976<br>BUI THI VAN HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 966905.270323.122502.Ung ho MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 967048.270323.122503.TRAN HA ANH Chuyen tien ung ho<br>4812                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 157572.270323.122508.ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286586634.Ung ho MS 4812.CT tu 0711000250100<br>NGUYEN QUYNH TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 965885.270323.122454.ung ho MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 792648.270323.002455.Ms 4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 971074.270323.122454.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286585391.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000980034<br>LE HOA MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286585289.ung ho MS 4812.CT tu 1029344168<br>DANG THI PHUONG GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 489885.270323.122437.ms 4812                                                                                   | 100,000 |

|            |                                                                                                           |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286583478.Ung ho MS4812.CT tu 0441000732450 PHAN THANH GIA TUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286585377.Ung ho ms 4812.CT tu 1029117615 BUI LE THUY VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 964551.270323.122422.ung ho MS 4812                                                                       | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 965212.270323.122420.ung ho MS 4812                                                                       | 200,000   |
| 27/03/2023 | 632563.270323.122420.MS 4812 FT23086693101309                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 965017.270323.122412.ms 4812                                                                              | 10,000    |
| 27/03/2023 | 632350.270323.122414.Ung ho MS4812 FT23086221376972                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 632313.270323.122413.MS 4812 FT23086302274465                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 760992.270323.122410.Ung ho MS 4812                                                                       | 200,000   |
| 27/03/2023 | 178934.270323.122403.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 631507.270323.122352.MS 4812 FT23086370173001                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286582527.Ung ho MS4812.CT tu 3668797979 NGUYEN TRUONG GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 748898.270323.122323.MS 4812                                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 760251.270323.122320.ung ho ms 4812                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 630077.270323.122315.Ung ho MS 4812 FT23086373981207                                                      | 2,000,000 |
| 27/03/2023 | 318482.270323.122309.Ung ho MS4812                                                                        | 200,000   |



|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 629436.270323.122300.MS 4812 FT23086193716019                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 007541.270323.122252.ung ho MS 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 317226.270323.122250.UNG HO MS 4812                                                                    | 47,000  |
| 27/03/2023 | 628856.270323.122244.Ms 4812 Mong 2 em luon khoe manh .<br>Thuong nhieu FT23086686058665               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 266721.270323.122241.UNG HO MS4812-270323-12:22:41<br>266721                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | 628314.270323.122231.Ung ho Ms 4812 FT23086973040510                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 958220.270323.122223.ung ho MS 4812                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 479727.270323.122226.MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 130248.270323.122224.ms 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 315192.270323.122213.Ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 627517.270323.122209.Uho MS 4812 FT23086691225105                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 627394.270323.122206.ung ho ms 4812 FT23086764934830                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286569476.ung ho MS 4812.CT tu 0611001940600<br>MAI THANH VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 957039.270323.122153.MS 4812                                                                           | 150,000 |
| 27/03/2023 | 626967.270323.122155.Ma so 4812 FT23086720979211                                                       | 10,000  |
| 27/03/2023 | 956890.270323.122149.ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 626793.270323.122150.Ung ho MS 4812 FT23086873487615                                                   | 200,000 |

|            |                                                                                                               |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 956510.270323.122139.Ung ho MS 4812                                                                           | 300,000   |
| 27/03/2023 | 266935.270323.122129.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | 625666.270323.122119.Ma so 4811 FT23086262576162                                                              | 10,000    |
| 27/03/2023 | 954468.270323.122111.Dieu Thuong giup do MS 2023071                                                           | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 864030.270323.122112.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                            | 100,000   |
| 27/03/2023 | 625287.270323.122109.Ung ho MS 4812 FT23086106800283                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 624659.270323.122053.Ung ho MS 4812 FT23086220176986                                                          | 50,000    |
| 27/03/2023 | 534100.270323.122048.Ung ho MS 4812                                                                           | 300,000   |
| 27/03/2023 | 309855.270323.122049.Ms 4812                                                                                  | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286566536.Ung ho MS 4812.CT tu 0041000356192<br>TRAN THI DIEU AI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 266920.270323.122050.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286564395.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004101935<br>NGUYEN THAO THANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 300,000   |
| 27/03/2023 | 470742.270323.122034.ung ho ms 4812                                                                           | 50,000    |
| 27/03/2023 | 570191.270323.122034.Ms 4812                                                                                  | 200,000   |
| 27/03/2023 | 757735.270323.122034.Ung ho ms 4812                                                                           | 50,000    |
| 27/03/2023 | 757679.270323.122031.Ung ho MS 4812                                                                           | 200,000   |
| 27/03/2023 | 950675.270323.122014.Ung ho MS 4810                                                                           | 300,000   |

|            |                                                                                                                 |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 951062.270323.122005.LE VIET Chuyen tien Ung ho MS 4812                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 622931.270323.122003.Dung chuyen ung ho ms 4812<br>FT23086956800653                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | 568441.270323.122000.Ung ho MS 4812                                                                             | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 468118.270323.121959.Ung ho MS 4812                                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | 467889.270323.121954.DO THI LE QUYEN chuyen khoan ung<br>ho Ms4812                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286554353.Ung ho MS 4812.CT tu 0031000281166<br>TRAN THI THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 385681.270323.121954.MS 4812                                                                                    | 200,000   |
| 27/03/2023 | 262451.270323.121952.VCB;1017378606;ung ho MS4812                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 467540.270323.121950.MS 4812                                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 568886.270323.121943.MS 4812                                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 465461.270323.121921.UNG HO MS 4812                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286552486.MS 4812.CT tu 0041000374625<br>NGUYEN PHAN BAO NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 567012.270323.121906.ung ho MS 4812                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286551626.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004215625<br>NGUYEN HONG QUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI    | 500,000   |
| 27/03/2023 | 757710.270323.121751.ung ho ma so 4812                                                                          | 100,000   |

|            |                                                                                                                   |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 300608.270323.121832.MS 4812                                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 619415.270323.121831.Ung ho MS4812 FT23086333005601                                                               | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286558671.Ung ho ms 4812.CT tu 0031000239028<br>NGHIEM THI THUY DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000   |
| 27/03/2023 | 038507.270323.121829.ung ho ms 4812                                                                               | 150,000   |
| 27/03/2023 | 565107.270323.121826.Pham Ngoc Quynh Hoa chuyen tien                                                              | 200,000   |
| 27/03/2023 | 233461.270323.121825.ung ho ma so 4812                                                                            | 200,000   |
| 27/03/2023 | 619054.270323.121822.Ung ho ms 4812 FT23086276000715                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 618984.270323.121821.Ung ho MS4812 FT23086869003534                                                               | 500,000   |
| 27/03/2023 | 512345.270323.121818.ung ho MS 4812                                                                               | 50,000    |
| 27/03/2023 | 447447.270323.121817.GIUP 2 AE Y KHANG Y TUAN - ms<br>4812                                                        | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 849474.270323.121812.ung ho MS 4812                                                                               | 500,000   |
| 27/03/2023 | 491010.270323.121808.IBFT Ung ho MS 4812                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 915656.270323.121802.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286557074.Ung ho ms4812.CT tu 0021000360355<br>NGUYEN PHUONG DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 617936.270323.121753.MS 4812 FT23086196434255                                                                     | 100,000   |

|            |                                                                                                                    |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286555234.Ung ho MS 4812.CT tu 0281000469520<br>NGUYEN THAI THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 941109.270323.121714.Ung ho MS 4812                                                                                | 50,000    |
| 27/03/2023 | 941049.270323.121712.UNG HO MS 4812                                                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286544967.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0341000097901 TRAN THI MINH toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI       | 150,000   |
| 27/03/2023 | 754608.270323.121704.Ms4812                                                                                        | 150,000   |
| 27/03/2023 | 294478.270323.121702.NGUYEN THI TUYEN chuyen khoan                                                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | 615908.270323.121659.MS 4812 FT23086817011674                                                                      | 50,000    |
| 27/03/2023 | 615702.270323.121654.Ung ho MS 4812 FT23086854752038                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 615659.270323.121653.chau khoai 3 thang Ung ho MS 4812<br>FT23086300074335                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286546711.Ung ho Ms 4812.CT tu 0451000355835<br>PHAM VAN MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 615295.270323.121643.MS 4812 FT23086605769944                                                                      | 25,000    |
| 27/03/2023 | 936843.270323.121608.Ung ho MS 4812                                                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | 559852.270323.121633.MS 4812                                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 440310.270323.121626.VCB;1017378606;MS 4812                                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 451164.270323.121617.MS4812                                                                                        | 300,000   |

|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 296598.270323.121615.ung ho ms 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286534825.Ung ho MS 4812.CT tu 0301000296256<br>DOAN THI HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 558887.270323.121605.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286534674.ung ho MS 4812.CT tu 0691000409292<br>NGUYEN CONG THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 449944.270323.121559.ung ho ms 4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 323557.270323.121556.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 523630.270323.121549.MS 4812                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 934643.270323.121529.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 934531.270323.121525.MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 257737.270323.121451.ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 198427.270323.121511.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 752649.270323.121453.Ung ho MS 4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 752609.270323.121450.Ung ho MS 4812                                                                        | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286531620.Ung ho ms 4812.CT tu 0031000323084<br>LE THI THU HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 610559.270323.121440.Ung ho MS 4812 FT23086068143994                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 443917.270323.121439.Ung ho MS 4812                                                                        | 50,000  |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 931555.270323.121428.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 283609.270323.121427.Ung ho MS4812                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286530958.Ung ho ms 4812.CT tu 0031000239028<br>NGHIEM THI THUY DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 283339.270323.121424.Ung ho ms 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 783846.270323.001419.Ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 609304.270323.121409.Ung ho ms 4812 FT23086027371536                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 357119.270323.121407.UNG HO MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 608669.270323.121352.Ung ho ms 4812 FT23086196418136                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 608393.270323.121345.Ms 4812 FT23086221333695                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 756562.270323.121345.ms 4812                                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 695903.270323.121341.ung ho MS 4802                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 545989.270323.121235.NGUYEN THI THAM chuyen tien ung<br>ho MS 4812                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 606612.270323.121300.Ung ho MS 4812 FT23086070969107                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 750831.270323.121256.ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286523889.Ung ho MS 4812.CT tu 1019125081 LE<br>THI HOA XUAN NGUYET toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286526772.Ung ho MS 4812.CT tu 1021836254<br>TRAN THI THANH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI     | 100,000 |

|            |                                                                                                   |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 782493.270323.001243.Ung ho MS4812                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 035986.270323.121237.Ung ho MS 4812                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 751860.270323.121236.ung ho ms 4812                                                               | 137,251 |
| 27/03/2023 | 604927.270323.121217.ung ho MS 4812 FT23086890463719                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 752336.270323.121212.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 486005.270323.121209.IBFT Ung ho MS 4812                                                          | 300,000 |
| 27/03/2023 | 749879.270323.121155.Ms 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 921625.270323.121144.ung ho MS 4812                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 603314.270323.121135.Ung ho MS 4812 FT23086197090024                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 603275.270323.121134.Ung ho MS 4812 FT23086798809594                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286520105.MS 4812.CT tu 0871004246621 VU THI THANH THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 259881.270323.121125.UNG HO MS 4812-270323-12:11:25 259881                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286513535.Ung ho MS 4812.CT tu 1014507711 TRAN MINH HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 20,000  |
| 27/03/2023 | 602573.270323.121116.Ung ho ms 4812 FT23086686011000                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 427759.270323.121112.Ung ho MS4812                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 399461.270323.121020.UNG HO MS4812                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 780991.270323.001057.Ung ho MS 4812                                                               | 300,000 |



|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 268908.270323.121055.Ung ho MS 4812                                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 267952.270323.121040.Ung ho Ms 4812                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286511382.MS 4812.CT tu 9989172047 NGUYEN THI THOM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 748508.270323.121022.Ung ho ms 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286510731.UNG HO MS 4812.CT tu 9352794760 CHU DUC NGHIA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286510653.ung ho MS 4812.CT tu 0451000369625 TRAN THI VAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 156370.270323.121007.Ung ho MS 4812                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 265423.270323.120959.Ung ho MS 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37992570318.37992 570318-0972766714-Ung ho MS 4812                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 964395.270323.120949.ung ho 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 599051.270323.120945.MS 4812 FT23086373926370                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 779937.270323.000941.chuyen tien ung ho Ms 4812                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 418578.270323.120922.ung ho ma so 4812                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 779701.270323.000920.Ung ho ms 4812                                                                    | 200,000 |

|            |                                                                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286508268.Ung ho MS 4812.CT tu 1025757682<br>NGO THANH TU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 911788.270323.120856.ung ho Ms 4812                                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 260882.270323.120856.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 115970.270323.120851.MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286507066.HUYNH DUY THANH chuyen tien ung<br>ho MS 4812.CT tu 1021942489 HUYNH DUY THANH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 400,000 |
| 27/03/2023 | 964345.270323.120851.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 596781.270323.120847.Ung ho MS 4812 FT23086788132736                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 910533.270323.120819.PHAM HONG NGOC ung ho MS 4812                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 258479.270323.120821.Ung ho MS4812                                                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286502027.ung ho ma so 4812 .CT tu 9983416289<br>TA THI THANH XUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 910188.270323.120809.MS 4812                                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 595346.270323.120811.Ung ho MS 4812 FT23086248205705                                                                                 | 150,000 |
| 27/03/2023 | 907940.270323.120757.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286497288.Ung ho MS 4812.CT tu 1015699255 H<br>UYEN NIE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 200,000 |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286499803.Ung ho ma so 4812.CT tu 0021002175713 NGUYEN DUY DONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 535858.270323.120739.Ung ho tu thien ma so 4812                                                          | 500,000 |
| 27/03/2023 | 593868.270323.120733.ung ho ms 4812 FT23086137189510                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | 593695.270323.120728.Ung ho MS 4812 FT23086764884871                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 534808.270323.120725.Ung ho Ms 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 593257.270323.120717.Ung ho MS 4812 FT23086022110530                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286493809.4812.CT tu 1029630855 PHAM THI MAI ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 033583.270323.120707.Ung ho MS 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 904587.270323.120701.ung ho MS 4812                                                                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 533185.270323.120700.MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 745490.270323.120701.Ung Ho MS 4812                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 406236.270323.120652.MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37992390512.37992 390512-0854678222-ung ho MS 4812                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 532482.270323.120642.MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286497558.Ung ho MS 4812.CT tu 0851000028921 NGUYEN HIEN MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |

|            |                                                                                                     |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286497356.Ung ho MS 4812.CT tu 0021000497811 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 500,000   |
| 27/03/2023 | 257005.270323.120640.MS 4812-270323-12:06:41 257005                                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | 256973.270323.120640.UNG HO MS 4812-270323-12:06:40 256973                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 404732.270323.120634.Ung ho MS 4812                                                                 | 50,000    |
| 27/03/2023 | 903330.270323.120622.ung ho ms 4812                                                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | 250164.270323.120624.Ung ho hai em y khang y tuan                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 590202.270323.120601.Ung ho MS 4812 FT23086221297890                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | 115307.270323.120559.Ung ho ma so 4812                                                              | 50,000    |
| 27/03/2023 | 589900.270323.120553.Ung ho ms 4812 FT23086070940010                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | 901132.270323.120548.ung ho MS 4812                                                                 | 100,000   |
| 27/03/2023 | 608153.270323.120535.Ung ho MS 4812                                                                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | 451142.270323.120528.VCB;1017378606;ung ho 2 be Y Khang va Y Tuan MS 4812                           | 200,000   |
| 27/03/2023 | 588635.270323.120522.Ung ho MS 4812 FT23086457766539                                                | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 588566.270323.120520.Ung ho MS 4812 FT23086950270083                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286483675.ung ho MS 4812.CT tu 0391000319391 VU HOANG NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000   |

|            |                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286488447.NGUYEN TRONG KHOA giúp do ma so 4812.CT tu 1018871936 NGUYEN THI HUE MAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286483481.ung ho MS 4812.CT tu 0271001008451 NGUYEN TRUONG BAO UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 898107.270323.120451.NGUYEN NHA VI Chuyen tien UNG HO MS 4812                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 528580.270323.120504.ung ho MS 4812                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37992300554.37992 300554-0913376146-MS4812                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 528056.270323.120459.Ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 587535.270323.120454.MS 4812 FT23086683683440                                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 527824.270323.120450.ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 603123.270323.120439.VCB;1017378606;MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 242473.270323.120435.MS 4812                                                                                                | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286481198.MS 4812 .CT tu 0811000023731 NGUYEN THI THANH HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 393785.270323.120420.Ung ho MS4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 345816.270323.120414.MS 4812                                                                                                | 100,000 |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286485920.Ms 4812.CT tu 0371006666789 DO THANH HIEP toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 525309.270323.120405.Ung ho ms 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 510118.270323.120404.ung ho MS 4812                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 198474.270323.120401.ung ho MS 4812                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286479411.Ung ho ms 4812.CT tu 0361000272206 VO HOANG LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 583387.270323.120313.Ung ho MS 4812 FT23086720298120                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 583053.270323.120304.Ung ho MS 4812 FT23086070928345                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286477898.Ung ho MS 4812.CT tu 1020733342 TRAN VAN TOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 300,000 |
| 27/03/2023 | 235839.270323.120301.MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 741541.270323.120252.ung ho MS 4812                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 529407.270323.120243.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 581751.270323.120230.Ung ho MS 4812 FT23086587706954                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 520257.270323.120228.ung ho ms 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 887856.270323.120222.MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286471037.Ung ho MS 4812.CT tu 0111000300151 VO THI ANH NGUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 322846.270323.120215.ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 112738.270323.120207.MS 4812                                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 476810.270323.120203.IBFT Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286468406.ung ho MS 4812.CT tu 1013685865<br>NGUYEN PHUOC THANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286469124.Ung ho MS 4812.CT tu 0381000619906<br>HOANG PHUONG LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 885702.270323.120128.ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 485684.270323.120137.Ung ho ms 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 579264.270323.120130.ung ho MS 4812 FT23086214016178                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 253613.270323.120130.UNG HO MS 4812-270323-12:01:30<br>253613                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 884409.270323.120120.ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 883716.270323.120102.ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 883983.270323.120109.MS 4812                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 883964.270323.120109.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 578514.270323.120112.Ung ho MS 4812 FT23086333034526                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 578394.270323.120109.Ung ho MS 4812 FT23086040596779                                                          | 200,000 |

|            |                                                                                                                         |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286467361.DO TU UYEN chuyen tien ung ho ms 4812.CT tu 0481000815550 DO TU UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 475782.270323.120059.IBFT ung ho MS 4812                                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 577987.270323.120058.ung ho MS 4812 FT23086873401547                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 507918.270323.120058.VCB;1017378606;4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 739696.270323.120047.Ms 4812                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 576881.270323.120031.Ung ho ms 4812 FT23086085302109                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 220646.270323.120027.ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286461518.NGUYEN VAN THIEN Ung ho MS 4812.CT tu 0491000088872 NGUYEN VAN THIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 576256.270323.120015.Ung ho MS 4812 FT23086362636071                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 113022.270323.120009.ung ho ms 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 252694.270323.120003.UNG HO MS4812-270323-12:00:04 252694                                                               | 300,000 |
| 27/03/2023 | 575747.270323.120003.Ung ho ma so 4812 FT23086740300042                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 575589.270323.115959.MS 4812 FT23086888642100                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 575240.270323.115951.ung ho MS 4812 FT23086245370485                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286459894.Ung ho MS 4812.CT tu 0821000050202 TA THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000 |



|            |                                                                                                                                          |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 574729.270323.115938.UH MS 4812 FT23086859303047                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 574470.270323.115932.Ung ho MS 4812 FT23086214008320                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 876847.270323.115926.Ung ho 4812 Y Khang Y Tuan                                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 877458.270323.115912.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 512523.270323.115915.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 573381.270323.115905.MS 4812 FT23086291448251                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 573353.270323.115904.Ung ho MS 4812 FT23086870092505                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 737983.270323.115859.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286457495.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000833497<br>TRUONG GIA NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | 510881.270323.115848.MS 4812                                                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 874875.270323.115842.ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 875360.270323.115841.ung ho MS 4812                                                                                                      | 300,000 |
| 27/03/2023 | 266326.270323.115840.ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 737571.270323.115835.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286449870.NGUYEN HOANG LONG chuyen tien<br>ung ho MS 4812.CT tu 1019417726 NGUYEN HOANG LONG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 571818.270323.115828.Ung ho MS 4806 FT23086257329186                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 111642.270323.115826.MS4812                                                                                                              | 300,000 |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 571404.270323.115818.HL ung ho MS 4812<br>FT23086900095369                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 874044.270323.115809.ung ho MS 4812                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 571095.270323.115810.4812-ung ho 2 em Y Khang Y Tuan<br>FT23086873400964                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286449297.Ung ho ms 4812.CT tu 0071000635631<br>BUI CAM VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 963750.270323.115804.DUONG THI YEN ung ho MS 4812                                                           | 150,000 |
| 27/03/2023 | 361460.270323.115758.Ung ho MS 4812                                                                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 872587.270323.115753.ung ho 2 em Tuan va Khang                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286444410.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000923605<br>TRAN THI VAN TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 569974.270323.115743.Ung ho MS 4812 FT23086200038301                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 212559.270323.115739.Ung ho MS 4812                                                                         | 20,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286447297.Ung ho MS 4812.CT tu 1016708596<br>TRAN THI THANH THI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 769229.270323.115734.Ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 933867.270323.115720.ung ho MS 4812                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 877867.270323.115719.Ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 506756.270323.115715.Ung ho MS 4812                                                                         | 20,000  |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286443409.Ung ho ms 4812.CT tu 1019574829<br>HOANG MINH TRI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 604236.270323.115705.VCB;1017378606;MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 198295.270323.115652.ung ho MS 4812                                                                               | 300,000 |
| 27/03/2023 | 322555.270323.115651.ung ho MS 4812                                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 567561.270323.115645.Ung ho MS4812 FT23086936598544                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 138912.270323.115639.LE THI PHUONG ANH chuyen tien<br>ung ho MS 4812                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286434008.Ung ho MS 4812.CT tu 0691000436608<br>NGUYEN THI PHUONG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286441645.MS 4812.CT tu 1027333333 NGUYEN<br>THI PHUONG MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286434556.Ung ho MS 4812.CT tu 0491000043154<br>TRAN HUY KHANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 353554.270323.115627.MS 4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 566689.270323.115624.Ung ho MS 4812 FT23086105138521                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 566602.270323.115622.MS4812 FT23086080698821                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 471324.270323.115622.IBFT MS4812                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 866189.270323.115607.ung ho ms 4812                                                                               | 200,000 |

|            |                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 879951.270323.115610.VCB;1017378606;MS 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 565887.270323.115605.ung ho ms 4812 FT23086049391829                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286430708.MS 4812.CT tu 1014484707 CHU THI THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286439274.DINH MY LINH ung ho MS 4812.CT tu 0011004295315 DINH MY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 565044.270323.115545.Ung ho MS 4812 FT23086362617932                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 734369.270323.115519.Ung ho ms 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 563401.270323.115506.Ung ho MS4812 FT23086220080731                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 563229.270323.115503.Ung ho MS 4812 FT23086079094161                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 499394.270323.115453.Ung ho MS 6812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 220491.270323.115451.ung ho MS4812                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 199837.270323.115448.Ung ho MS 4812                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 561891.270323.115433.Chuc hai em manh khoe.<br>FT23086902371437                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 561816.270323.115430.Nhu Minh ung ho ms 4811<br>FT23086500646878                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 733526.270323.115430.Ung ho ms 4766                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 859158.270323.115406.Ung ho MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 197786.270323.115421.Ms 4812                                                                                    | 350,000 |
| 27/03/2023 | 561263.270323.115418.MS 4812 FT23086221264040                                                                   | 200,000 |

|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286425138.Ms4812.CT tu 1032727158 TRAN MY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 859405.270323.115413.Ung ho MS 4812                                                                    | 300,000 |
| 27/03/2023 | 858119.270323.115403.ung ho ms 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 560639.270323.115404.Ung ho MS 4812 FT23086004811538                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37990797205.37990 797205-0786999433-MS 4812                             | 150,000 |
| 27/03/2023 | 194989.270323.115347.Ung ho MS 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 882089.270323.115345.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 559609.270323.115339.Ung ho MS 4812 FT23086000706008                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 559471.270323.115336.MS 4812 FT23086262472216                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286422732.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000928750 LE THI QUYNH NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286414755.Ung ho MS 4812.CT tu 0731000732692 PHAM HUONG QUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 174604.270323.115258.ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 731906.270323.115256.Ung ho MS 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 190204.270323.115249.Ung ho ms 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 852975.270323.115235.Ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286413793.Ung ho MS 4812.CT tu 1030023770<br>NGO THI NGAN HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 109252.270323.115235.MS 4812                                                                          | 500,000 |
| 27/03/2023 | 344528.270323.115230.Ung ho MS 4812                                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286413371.Ma 4812.CT tu 1026485250 LE THI<br>THANH NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 20,000  |
| 27/03/2023 | 731307.270323.115222.Ung ho MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 555983.270323.115216.Ung ho MS 4812 FT23086080759029                                                  | 250,000 |
| 27/03/2023 | 731147.270323.115211.Ung ho Ms4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 850590.270323.115158.ung ho MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286418162.MS 4812.CT tu 0931004213285 TRAN<br>THI HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 247058.270323.115157.UNG HO MS : 4812-270323-11:51:57<br>247058                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 730860.270323.115154.Ung ho ma so 4812                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 555112.270323.115152.MS 4812 FT23086857971320                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 322244.270323.115151.ms 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 329095.270323.115150.Ung ho MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 567826.270323.115146.VCB;1017378606;NGUYEN THI AN<br>chuyen khoan ung ho MS 4812                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 554525.270323.115137.MS 4812 FT23086671151054                                                         | 50,000  |

|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 554503.270323.115137.Ung ho ms 4812 FT23086134806753                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286411088.MS 4812.CT tu 0351001065255<br>NGUYEN NHAT ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 466592.270323.115130.IBFT Ung ho ms4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 554193.270323.115128.Ung ho ms 4812 FT23086324554956                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 763675.270323.115128.Ung ho MS 4812. Chuc 2 con luon binh an.                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 848245.270323.115120.ung ho ms 4812                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 730332.270323.115118.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286409056.MS4812.CT tu 0631003706078 BUI THIEN MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286405018.ung ho ms 4812.CT tu 0141000207109<br>NGUYEN THANH BINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286408369.Ung ho MS 4812.CT tu 0691000301589<br>KIM NGOC YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286404312.Ung ho ms 4812.CT tu 0931004179533<br>BUI HOAI THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 744146.270323.115023.MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 729389.270323.115019.Ung ho Ms 4812                                                                        | 500,000 |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286407441.Ung ho MS 4812.CT tu 0221000034389<br>VU THI THANH VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286405923.MS 4812.CT tu 0931004175872<br>NGUYEN TRAN THUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 550514.270323.114950.Ms 4812 FT23086470035932                                                             | 150,000 |
| 27/03/2023 | 783765.270323.114948.ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 550153.270323.114940.ms 4812 FT23086669631812                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 485600.270323.114942.Ms 4812                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 173879.270323.114934.Ung ho Ms4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 549096.270323.114912.ung ho MS 4812 FT23086070880889                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 171278.270323.114905.ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 548411.270323.114855.Ung ho MS 4812 FT23086073744336                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 481360.270323.114843.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286399355.Ung ho ms4812.CT tu 0811000002334<br>HOANG VIET PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 547328.270323.114826.MS 4812 FT23086362597872                                                             | 300,000 |
| 27/03/2023 | 167490.270323.114825.Ung ho ms 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 140947.270323.114824.MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 546580.270323.114807.ung ho Ms 4812 FT23086272044019                                                      | 200,000 |



|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 727258.270323.114813.Ung ho MS4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286391466.Ms 4812.CT tu 0721000544489<br>NGUYEN THI BAO ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37990795284.37990<br>795284-0965662690-ms 4812 mong hai con khoe manh       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 106185.270323.114801.Ung ho MS4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 836060.270323.114752.Ung ho MS 4812                                                                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 020045299903271145582023c767392531.56040.114745.ung ho<br>ms 4812                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286397580.Ung ho ms 4812.CT tu 0611000188140<br>KIEU THI THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 938684.270323.114741.ms 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286397357.Ung ho ms4812.CT tu 0181003608022<br>NGUYEN THI HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 162783.270323.114732.ung ho MS 4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 834088.270323.114725.ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286395856.Ung Ho MS 4812.CT tu 1035045925<br>TRAN DUC THI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286395573.Ung ho MS 4812.CT tu 0481000818414<br>VU THI TUYET NHUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 726226.270323.114707.ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37990944279.37990<br>944279-0936882265-MS 4812                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286387229.Ung ho MS 4812.CT tu 0611001576373<br>NGUYEN THU TRA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 243704.270323.114651.UNG HO MS4812-270323-11:46:51<br>243704                                                | 500,000 |
| 27/03/2023 | 543519.270323.114649.Ung ho MS 4812 FT23086950203563                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 543463.270323.114648.Ung ho MS 4812 FT23086950203403                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 543331.270323.114645.MS4812 FT23086252865295                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286383784.MS 4812.CT tu 0181003612373 DOAI<br>NHAT PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 300,000 |
| 27/03/2023 | 475168.270323.114631.Tran Thi Mai Khanh chuyen tien ung ho<br>MS 4812                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 542629.270323.114628.Ung ho MS 4812 FT23086773048420                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 829325.270323.114614.DINH THUY GIANG Chuyen tien ung<br>ho ma so 4812                                       | 200,000 |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 938460.270323.114619.ung ho em Khang - Tuan . chuc 2 em nhieu may man khoe manh . cam on bao dan tri      | 300,000 |
| 27/03/2023 | 542192.270323.114618.Ung ho MS 4812 FT23086870040090                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 474470.270323.114617.Ms 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 938456.270323.114603.ung ho ms 4812                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 541906.270323.114612.ung ho ms 4812 FT23086691098035                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 541261.270323.114558.4812 FT23086196995507                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 265996.270323.114554.ung ho ms4812                                                                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 540807.270323.114548.MS 4812 FT23086900044087                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 540608.270323.114544.Ung ho MS 4812 FT23086168830917                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286374276.ung ho MS 4812.CT tu 1021208449<br>NGUYEN QUYNH CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286373607.Ung ho ms 4812.CT tu 0451000366372<br>NGUYEN THI CHINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 539301.270323.114512.MS 4812 FT23086764803538                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 944364.270323.114509.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 471052.270323.114501.Ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 538568.270323.114455.Ung ho MS 4812 FT23086230087956                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 839127.270323.114451.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 820631.270323.114432.THIEU THI PHUONG NAM Chuyen tien ung ho MS 4812                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 723560.270323.114420.MS 4812                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286370861.Ung ho MS 4812.CT tu 1028264911 VO THI THUY VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286376268.PHAM THANH LUAN ung ho 4812.CT tu 0211000543310 PHAM THANH LUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 241716.270323.114400.UNG HO MS 4812-270323-11:44:00 241716                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 536262.270323.114359.Ung ho ms 4812 FT23086247059642                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 468594.270323.114359.Ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 241670.270323.114354.UNG HO MS 4812-270323-11:43:55 241670                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37990794057.37990 794057-0345587214-ung ho MS 4812                                  | 40,000  |
| 27/03/2023 | 288294.270323.114349.Ung ho ms 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 722995.270323.114346.ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 722941.270323.114344.ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 144149.270323.114338.Ung ho MS 4812                                                                                | 100,000 |

|            |                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286376192.Ung ho MS 4812.CT tu 9987595601 CU MY DUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 133394.270323.114320.UNG HO MS 4812                                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 285418.270323.114313.Ms 4812                                                                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | 755440.270323.114301.Ung ho MS 4812                                                                         | 2,000,000 |
| 27/03/2023 | 813635.270323.114244.ung ho ma so 4812                                                                      | 50,000    |
| 27/03/2023 | 240834.270323.114304.UNG HO MS 4812-270323-11:42:47 240834                                                  | 200,000   |
| 27/03/2023 | 532806.270323.114241.Ung ho MS 4812 FT23086319036519                                                        | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286362694.mat me cha bi tam than.CT tu 0561000623717 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 200,000   |
| 27/03/2023 | 532053.270323.114225.Ung ho MS 4812 FT23086988957608                                                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | 458296.270323.114224.IBFT DO KIM CHUNG UNG HO MS4812                                                        | 200,000   |
| 27/03/2023 | 531873.270323.114220.Ung ho MS 4812 FT23086049335930                                                        | 200,000   |
| 27/03/2023 | 155138.270323.114220.ung ho ms4812                                                                          | 50,000    |
| 27/03/2023 | 240517.270323.114215.UNG HO MA SO 4812-270323-11:42:16 240517                                               | 300,000   |
| 27/03/2023 | 137526.270323.114215.Ung Ho MS 4812                                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 562337.270323.114206.MS 4812                                                                                | 20,000    |
| 27/03/2023 | 531203.270323.114205.Ung ho ms 4812 FT23086080040509                                                        | 200,000   |

|            |                                                                                                                            |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 531077.270323.114202.Ung ho MS 4812 FT23086068020874                                                                       | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286361951.ung ho MS 4812.CT tu 0331000476595<br>NGUYEN NU TRA MI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 530915.270323.114158.Ung ho ms 4812 FT23086080639835                                                                       | 50,000    |
| 27/03/2023 | 809170.270323.114142.ung ho MS 4812                                                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 808429.270323.114141.ung ho 4812                                                                                           | 200,000   |
| 27/03/2023 | 937733.270323.114137.ms 4812                                                                                               | 50,000    |
| 27/03/2023 | 632102.270323.114148.VCB;1017378606;HOANG HAI LONG<br>chuyen khoan ung ho MS 4812                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 807164.270323.114119.PHAM THI HANG Chuyen tien ung ho<br>MS 4812                                                           | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286361195.DO THI THUY TRANG UH MS4812.CT<br>tu 0951004178977 DO THI THUY TRANG toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286361120.Ung ho MS4812.CT tu 1111000475972<br>HOANG LAN PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286361159.Ung ho MS 4812.CT tu 0931004180828<br>LUU THI THIEN LY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 500,000   |
| 27/03/2023 | 529119.270323.114119.Ung ho MS 4812 FT23086095758050                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 529067.270323.114118.Ung ho MS 4812 FT23086888575950                                                                       | 200,000   |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286352749.MS4812.CT tu 0541000240377<br>NGUYEN THI THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 150,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286352742.Ung ho MS 4812.CT tu 1014051997<br>NGUYEN THI HA VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 528600.270323.114107.Ung ho MS4812 FT23086936534017                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 140528.270323.114107.Ung ho MS4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 720112.270323.114051.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286350996.MS 4812.CT tu 0341007228175 DOAN<br>THI THU UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286350615.Ung Ho MS 4812.CT tu 0411001027776<br>HUYNH MY NHAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 300,000 |
| 27/03/2023 | 527115.270323.114034.Ung ho ma so 4812 FT23086212469044                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 527011.270323.114031.Ung ho MS 4812 FT23086070845728                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286357418.ung ho ms 4812.CT tu 0021002265200<br>NGUYEN HUYEN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 397523.270323.114011.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 269111.270323.114010.MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 267465.270323.113950.Ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |

|            |                                                                                                                 |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 455927.270323.113946.IBFT Ung ho ms 4812                                                                        | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286355921.Ung ho MS 4812.CT tu 0261003465447<br>LUONG THI PHUC TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 300,000   |
| 27/03/2023 | 718949.270323.113937.Ung ho MS 4812                                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | 455782.270323.113935.MS 4812                                                                                    | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286355633.MS 4812.CT tu 1015767875 TRAN KIM<br>LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286355783.Ms4812.CT tu 9974977391 NGUYEN<br>THUY HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 069371.270323.113933.ung ho MS 4812                                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286347286.Ung Ho MS 4812.CT tu 1012597337<br>NGUYEN PHI LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 397480.270323.113929.ung ho ms 4812                                                                             | 50,000    |
| 27/03/2023 | 202114.270323.113928.ung ho ms 4812                                                                             | 50,000    |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37991180866.37991<br>180866-0913840579-ung ho 2 em Y Khang va Y Tuan             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 123913.270323.113917.Ung ho MS 4812                                                                             | 300,000   |
| 27/03/2023 | 263882.270323.113905.Ung ho MS 4812                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 522858.270323.113859.ung ho MS 4812 FT23086072987971                                                            | 50,000    |
| 27/03/2023 | 718252.270323.113856.Ung ho MS 4812                                                                             | 1,000,000 |



|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 453391.270323.113849.MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 522207.270323.113844.Ung ho MS 4812 FT23086589450090                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 718027.270323.113842.ung ho ms 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 202070.270323.113834.MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286345651.Ung ho MS 4812.CT tu 0511000407685<br>TA NGOC DUY AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 521645.270323.113832.Ung ho ms 4812 FT23086500590816                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 237959.270323.113829.UNG HO MS 4812-270323-11:38:30<br>237959                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 493762.270323.113821.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 694874.270323.113820.ms4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286335071.Ung ho ms 4812.CT tu 0491000131492<br>LUONG THI NGUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286341644.Ung ho MS 4812.CT tu 1020432094<br>NGUYEN THANH TUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 783450.270323.113808.ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 717507.270323.113807.Ung ho MS 4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286334263.MS 4812.CT tu 0721000628353<br>NGUYEN THI KIM MEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |

|            |                                                                                                           |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 258647.270323.113759.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 937124.270323.113748.ung ho ms 4812                                                                       | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286340560.Ung ho MS 4812.CT tu 1015892243<br>PHAM VAN NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286339875.Ung ho MS 4812.CT tu 0541000288521<br>NGUYEN THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 792123.270323.113725.MS 4812                                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 449735.270323.113723.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 517842.270323.113707.MS 4812 FT23086004752093                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 517747.270323.113704.Ung ho Y Khang - Y Tuan - ma so 4812<br>FT23086390832110                             | 300,000   |
| 27/03/2023 | 113306.270323.113656.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 517223.270323.113653.MS 4812 FT23086070830307                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 447189.270323.113647.Ung ho MS 4812                                                                       | 500,000   |
| 27/03/2023 | 111868.270323.113640.MS 4812                                                                              | 20,000    |
| 27/03/2023 | 786667.270323.113629.Ms 4812                                                                              | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 516086.270323.113628.Ung ho MS 4812 FT23086072977594                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 321344.270323.113623.ung ho MS4812                                                                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | 715836.270323.113620.Ung ho ms 4812                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 249839.270323.113614.Ung ho ms 4812                                                                       | 50,000    |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 174077.270323.113606.MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 108615.270323.113559.Hai anh em me mat som                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 108251.270323.113555.Ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286324953.Ung ho MS 4812.CT tu 0251002683095<br>NGUYEN TRUNG HAU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 715320.270323.113550.Ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 514152.270323.113546.Ung ho MS 4812 FT23086228038556                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 514112.270323.113546.Ms 4812 FT23086196281408                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 452312.270323.113540.IBFT Ung ho MS 4812                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 198859.270323.113532.Ung ho MS 4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286323751.Ms 4812.CT tu 0491000048129 HA THI<br>TO UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 500,000 |
| 27/03/2023 | 694780.270323.113520.ms4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 876786.270323.113520.ung ho ma so 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 105507.270323.113517.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 105221.270323.113514.UH MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 512458.270323.113508.Ung ho MS 4812 FT23086362542917                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286322848.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000223823<br>NGUYEN TIEN DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 250,000 |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286322429.MS 4812.CT tu 0051000487753<br>NGUYEN TU OANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37990940670.37990<br>940670-0359141438-ms 4812                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 714119.270323.113438.MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 511027.270323.113436.Ung ho MS 4812 FT23086213915990                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286325259.Ms 4812.CT tu 1034985010 NGUYEN<br>MINH DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286320095.Ung ho MS 4812.CT tu 0491001586618<br>NGUYEN THU NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 240435.270323.113414.Ung Ho MS 4812                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 509980.270323.113414.Be Nhat Anh ung ho MS 4812<br>FT23086058941667                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 779153.270323.113408.ung ho MS 4812                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 137689.270323.113411.MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286313900.Ung Ho MS 4812.CT tu 9234125555<br>MAI VIET CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286313769.Ms 4812.CT tu 0421000524638 PHAM<br>ANH DUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000 |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 330453.270323.113406.VCB;1017378606;MS 4812                                                              | 300,000 |
| 27/03/2023 | 440596.270323.113404.Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 509205.270323.113357.Ung ho ma so 4812 FT23086070819071                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 098728.270323.113353.NGUYEN THANH HAI chuyen khoan ung ho Ma So 4812                                     | 30,000  |
| 27/03/2023 | 508882.270323.113350.Ung ho MS 4812 FT23086085202903                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286318435.Ung ho Ms 4812.CT tu 0071005879741 HUYNH HUU MANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 508141.270323.113334.MS 4812 FT23086021678205                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 237001.270323.113330.MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37990791021.37990 791021-0377999464-MS 4812                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286317813.Ms 4812.CT tu 1014048626 TRINH HONG KHANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 774132.270323.113302.Ung ho MS4812                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286316651.ung ho ma so 4812.CT tu 0821000119532 NGUYEN THI LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 150,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286310786.MS 4812.CT tu 0011000721581 TRAN ANH TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 200,000 |

|            |                                                                                                                               |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286310965.MS 4812 mong 2 em co gang vuot qua.CT tu 0181003615047 NGUYEN THI TUONG VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 233698.270323.113252.ung ho MS 4812                                                                                           | 10,000  |
| 27/03/2023 | 771954.270323.113230.Ung Ho MS4812                                                                                            | 500,000 |
| 27/03/2023 | 962403.270323.113230.HA THANH SON ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 745342.270323.113229.ung ho MS 4812                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 231322.270323.113225.MS 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 091772.270323.113221.Ung ho MS 4812                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 504803.270323.113215.Ung ho Ms 4812 FT23086073492007                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 745083.270323.113212.MS 4812 Mong dieu tot dep den hai em                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 230270.270323.113211.MS4812                                                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 657969.270323.113211.MS 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 201708.270323.113208.Ung ho MS 4812                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 228953.270323.113156.ung ho ms 4812                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 377556.270323.113148.MS4812                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 503810.270323.113146.Ms 4812 FT23086220095527                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 089049.270323.113143.Ung ho MS 4811                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 503621.270323.113141.Ung ho MS 4812 FT23086362529309                                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37991178746.37991<br>178746-0383307054-ung ho ms 4812                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286301712.ung ho MS 4812.CT tu 0011004233329<br>LUONG NGOC THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 502991.270323.113119.MS 4812 FT23086070808203                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 225328.270323.113110.Ms4812                                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37991198592.37991<br>198592-0975332240-MS4812                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 085981.270323.113104.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 085827.270323.113101.Ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 265558.270323.113056.ms 4812 mong hai em kien cuong                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 447712.270323.113051.IBFT MS 4812                                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286294725.Ung ho MS 4812.CT tu 9919334968<br>NGUYEN QUAN NGOC HOA toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 147395.270323.113046.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 710130.270323.113046.Ung ho ms 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 602866.270323.113005.DO THOAI VI ung ho MS 4812                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 083856.270323.113039.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 501533.270323.113037.Ms 4812 FT23086454009757                                                                 | 100,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286293071.Ung ho MS 4812.CT tu 0931004210243<br>NGUYEN THI QUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 762629.270323.113007.ung ho ms 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 500638.270323.113006.ung ho MS 4812 FT23086362522164                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 500619.270323.113006.Ung ho MS 4812 FT23086827700681                                                          | 70,000  |
| 27/03/2023 | 513001.270323.112958.VCB;1017378606;MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286291769.ung ho MS 4812.CT tu 0181000246017<br>DOAN THE KHANH QUANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 761980.270323.112952.MS4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 219392.270323.112955.ung ho MS 4812                                                                           | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286297938.MS 4812.CT tu 0351001065878 DANG<br>PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 499998.270323.112949.Ung ho MS 4812 FT23086067059699                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 499356.270323.112931.MS 4812. Chuc hai con manh khoe,<br>vung vang buoc tiep FT23086444508020                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 499265.270323.112928.MS 4812 FT23086074288856                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 499127.270323.112921.Ung ho MS4812 FT23086299900032                                                           | 200,000 |



|            |                                                                                                                     |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286290688.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000355637<br>NGUYEN SY HAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286295652.ung ho MS 4812.CT tu 0501000182544<br>HOANG KY NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 758645.270323.112858.ung ho ms 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 355923.270323.112911.UNG HO MS 4812                                                                                 | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286295533.Ung ho MS 4812.CT tu 1020432740<br>NGUYEN QUANG TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 498459.270323.112900.ung ho MS 4812 FT23086080596342                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286295298.Ung ho MS4812 Y Khang Y Tuan.CT tu<br>0451000428344 DO BICH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 498299.270323.112856.Bich chuyen ung ho MS 4812<br>FT23086072946633                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 214192.270323.112852.ung ho ms 4812                                                                                 | 700,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286289525.Ung ho MS 4812.CT tu 0181003632564<br>NGUYEN DINH KHANH DU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 708146.270323.112853.MS 4812 Mong cac em duoc an no mac am                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                        |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286284786.MS 4812.CT tu 0591000304829<br>NGUYEN VAN THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 50,000    |
| 27/03/2023 | 213732.270323.112847.Ung ho me 4812                                                                    | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286284187.ung ho ms 4812.CT tu 0351001227221<br>NGO TUAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 50,000    |
| 27/03/2023 | 196036.270323.112832.Ung ho MS 4812                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 496674.270323.112805.MS 4812 FT23086798650570                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286285897.ung ho MS 4812.CT tu 0721000561465<br>PHAM NHU MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286285757.Ung ho MS 4812.CT tu 0331000458506<br>NGUYEN DUC UY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 070587.270323.112734.Ung ho MS 4812                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 495192.270323.112722.Ung ho MS 4812 FT23086228003617                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 935336.270323.112657.Ung ho MS 4812                                                                    | 200,000   |
| 27/03/2023 | 706410.270323.112705.Giang Son ung ho 8ms 4802 4804 4805<br>4806 4809 4810 4811 4812 moi Ms 150k       | 1,200,000 |
| 27/03/2023 | 195616.270323.112702.Ung ho ms 4812 msb                                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | 253402.270323.112658.MS 4812                                                                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | 253401.270323.112657.ung ho ma so 4812 - y khang y tuan                                                | 100,000   |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286279859.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004405379<br>NGUYEN THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 419625.270323.112644.Ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 493851.270323.112643.MS 4812 FT23086362508988                                                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | 705943.270323.112640.Ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 443818.270323.112633.IBFT ung ho MS 4812 - Y.Khang<br>Y.Tuan                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 201533.270323.112619.MS4812                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 747889.270323.112612.ung ho MS 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 230627.270323.112617.4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 063139.270323.112556.Gui MS4812 mong cac con gap nhieu<br>may man                                             | 300,000 |
| 27/03/2023 | 492410.270323.112554.Ung ho MS 4812 FT23086212408914                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286276452.Ung ho MS 4812.CT tu 0711000227567<br>DOAN XUAN QUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286276392.MS4812 .CT tu 1031596073 BUI THI<br>TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 422991.270323.112549.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 491952.270323.112543.ung ho MS4812 FT23086206425413                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 228924.270323.112530.UNG HO MS4812-270323-11:25:35<br>228924                                                  | 100,000 |

|            |                                                                                                                             |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286275281.DTHUONG CK UNG HO MS 4812.CT tu 1013392001 DO THI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286269605.TRAN HONG LY chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0361000254809 TRAN HONG LY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 415665.270323.112527.ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286275428.Ung ho ma so 4812.CT tu 0711000253958 DOAN PHUONG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000   |
| 27/03/2023 | 491215.270323.112516.MS4812 FT23086740167265                                                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286264264.Ung ho MS 4812.CT tu 0301000388937 NGUYEN PHUC LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 704258.270323.112501.ung ho ms 4812                                                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 212811.270323.112456.ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 539153.270323.112449.ung ho ms 4812                                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 741542.270323.112437.UNG HO MS 4812                                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 057647.270323.112441.Phan thanh long ck Ms 4812                                                                             | 300,000   |
| 27/03/2023 | 489910.270323.112440.Ung ho MS 4812 FT23086869077023                                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 489748.270323.112436.Ung ho MS4812 em Y Khang-Y Tuan FT23086605576013                                                       | 200,000   |

|            |                                                                                                                                                                        |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 192953.270323.112436.MS4812                                                                                                                                            | 10,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286267501.Ung ho ms 4812.CT tu 0491000120940<br>VU THI PHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 489653.270323.112433.Ung ho MS 4812 FT23086626895000                                                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 520831.270323.112420.Ung ho ma so 4812                                                                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 482244.270323.112414.Ung ho ms 4812                                                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286261920.Ung ho MS 4812.CT tu 1021661125<br>NGUYEN THI PHUONG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 737066.270323.112407.Ung ho ms 4812 mong giup do duoc cac<br>em phan nao                                                                                               | 400,000 |
| 27/03/2023 | 488213.270323.112402.UNG HO MS 4812                                                                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 488141.270323.112347.MS 4812 - Gui chut tam long toi 2 em Y<br>Khang va Y Tuan, mong cac con gap duoc quy nhan giup do de<br>bot kho. Thuong 2 anh em FT23086362506738 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 739107.270323.112335.Ung ho MS4812                                                                                                                                     | 30,000  |
| 27/03/2023 | 739064.270323.112334.Ung ho MS4812                                                                                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | IBVCB.3286259465.ung ho MS 4812.CT tu 9829413399 NGO<br>QUANG HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 702807.270323.112337.Ung ho ms 4812                                                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 410675.270323.112336.MS 4812 Mong cac em ca doi binh an                                                                                                                | 100,000 |

|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286254302.UNG HO MS 4812 Y KHANG Y TUAN.CT tu 0541000285503 NGUYEN TRA MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 736649.270323.112318.ung ho Ms 4812                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286259519.ck ung ho MS 4812.CT tu 0561000567142 NGUYEN THI HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | IBVCB.3286251636.MS 4812.CT tu 9987301320 NGUYEN THI BICH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 30,000  |
| 27/03/2023 | 809034.270323.112315.ung ho MS 4812                                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 735978.270323.112308.Ung ho MS 4812 Ong ba Hung Oanh tai 24 ngo 203 Hoang Quoc Viet ung ho 2 be Y Khang va Y Tuan         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286258115.VU DUY TIEN chuyen tien ung ho MS 4810.CT tu 0081000001532 VU DUY TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 227308.270323.112310.UNG HO MS 4812-270323-11:23:11 227308                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 375712.270323.112309.PHAM NGUYEN ANH DUY CHUYEN KHOAN UNG HO MS 4812                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286253271.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000492429 NGUYEN VAN MANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 50,000  |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 048475.270323.112246.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 735485.270323.112241.MS 4812                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 183796.270323.112240.UNG HO MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286252168.Ung ho ms4812.CT tu 9299666888 VU THI HONG HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 275991.270323.112223.ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286250940.Ung Ho MS 4812.CT tu 0301000369444 NGUYEN THI HAI VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 181861.270323.112215.Ung ho ms 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286250481.UNG HO MS 4812.CT tu 0711000323801 NGUYEN THI NGOC ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37989288020.37989 288020-0397487417-ung ho MS 4812                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 396483.270323.112153.ung ho 2 be giup em nhe                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 043740.270323.112148.MS4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 469127.270323.112145.VCB;1017378606;LE NA chuyen khoan ung ho ms 4812                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 700767.270323.112143.ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |

|            |                                                                                                           |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286244613.Ung ho MS 4812.CT tu 1017410916<br>NGUYEN MINH YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 25,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286249455.Ung ho MS 4812.CT tu 0481000789789<br>DOAN TRONG DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 700726.270323.112140.Ms 4812                                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286244349.Ung ho MS 4812..CT tu 0011004005609<br>NGUYEN THI HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 27/03/2023 | 700599.270323.112132.Ms 4812                                                                              | 30,000    |
| 27/03/2023 | 226079.270323.112146.QT456 UNG HO MS 4812-270323-<br>11:21:29 226079                                      | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286243850.Ung ho MS 4812.CT tu 1027551167<br>NGUYEN NGOC HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 728159.270323.112109.ung ho MS 4812                                                                       | 50,000    |
| 27/03/2023 | 483172.270323.112113.Ung ho ms 4812 FT23086600008584                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286242448.ung ho MS 4812.CT tu 0071001151341<br>LE HUYNH NHU Y toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 040895.270323.112111.Ung ho MS4812                                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 192537.270323.112111.Ms 4812                                                                              | 200,000   |
| 27/03/2023 | 040541.270323.112107.MS 4812                                                                              | 500,000   |



|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 129539.270323.112100.DUONG THI KIM CUC chuyen tien ung ho ms 4812                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286247395.4812.CT tu 0881000480363 HUA BICH HA UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 699875.270323.112053.Ung ho ms 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 481877.270323.112047.UNG HO MS 4812                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 225511.270323.112045.UNG HO MS4812-270323-11:20:45 225511                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 275812.270323.112043.MS 4812                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 520613.270323.112028.4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 699336.270323.112024.MS 4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 724771.270323.112017.HUYNH THI TUYET NHUNG ung ho MS 4812                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 036556.270323.112018.UH MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 723520.270323.112008.LE THANH NAM ung ho MS 4812 mong 2 em som vuot qua kho khan                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286234644.Ung ho MS 4812.CT tu 0351000827361 NGUYEN TRUNG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 225015.270323.112006.UNG HO MS 4812-270323-11:20:05 225015                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 722582.270323.111949.Ung Ho MS 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 481749.270323.111957.Ung ho MS 4812                                                                     | 200,000 |

|            |                                                                                                     |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 722182.270323.111940.ung ho MS 4812                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 732438.270323.111945.Ck ung ho 2 be trai ms 4812                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 505768.270323.111945.VCB;1017378606;MS 4812 mong 2 con co gang vuot qua                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 396363.270323.111938.ung ho ms 4812                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 721751.270323.111931.ung ho ms4812                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 224666.270323.111950.MS 4812-270323-11:19:34 224666                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 732260.270323.111933.MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 479806.270323.111930.MS 4812 FT23086960080011                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 479695.270323.111926.Ung ho ms4812 FT23086709092156                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286232267.MS 4812.CT tu 0491000034719<br>NGUYEN THI NGUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 698146.270323.111914.UNG HO MS4812                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 396350.270323.111858.Ung ho ma 4812                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 396184.270323.111852.Ung ho MS 4812                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 718104.270323.111843.ung ho ms 4812                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 192038.270323.111839.Ung ho MS 4812                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 716986.270323.111830.ung ho MS 4812                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 478018.270323.111834.Ung ho MS 4812 FT23086801664360                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 161730.270323.111821.MS4812                                                                         | 500,000 |

|            |                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 477532.270323.111815.MS4812 FT23086813702470                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 129441.270323.111810.Trang ung ho MS 4812                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 026622.270323.111810.MS 4812                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 735969.270323.111810.ung ho ms 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 477056.270323.111802.MS4812 FT23086179076600                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 714323.270323.111752.ung ho ms 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 159389.270323.111756.Ms4812                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 713085.270323.111735.ung ho ms 4812                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 157819.270323.111740.Ung ho Ms 4812                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37989376086.37989<br>376086-0976222705-ung ho ms 4812 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 710613.270323.111719.Ung ho ms 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 711934.270323.111723.MS4812                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 710735.270323.111723.ung ho MS 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 475815.270323.111725.MS 4812 FT23086740135009                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 711661.270323.111717.ung ho ms4812                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 456287.270323.111715.VCB;1017378606;PHAM VAN TUNG<br>chuyen khoan                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 710318.270323.111708.DUONG THI THUY VI Chuyen tien<br>ung ho MS 4812                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 222915.270323.111707.UNG HO MS 4812-270323-11:17:08<br>222915                        | 200,000 |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 200830.270323.111702.ung ho MS 4812                                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 434607.270323.111649.IBFT ung ho MS 4812                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286220676.Ung ho MS 4812.CT tu 1027166241<br>TRAN BINH TRONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 153218.270323.111646.Ung ho MS 4812                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37989375812.37989<br>375812-0353927688-MS 4812                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286225481.Ung ho MS 4812.CT tu 0691000322256<br>BAN MINH HUU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 151839.270323.111633.DOAN DIEU LINH ung ho MS 4812                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 474067.270323.111632.Ung ho MS 4812 FT23086319039576                                                  | 300,000 |
| 27/03/2023 | 992969.270323.111632.Ung ho MS 4812                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 961502.270323.111631.ung ho MS4812                                                                    | 150,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286219619.UNG HO MS 4812.CT tu 9983925983<br>LE THI HAI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 320094.270323.111618.MS 4812                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286214846.ung ho MS 4812.CT tu 0021001055865<br>DANG KIM THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286214700.Ung ho MS 4812.CT tu 0071001063745<br>LY HUYNH TRAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 581418.270323.111606.4812                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 190448.270323.111604.ung ho MS 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 705146.270323.111555.ung ho ms 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 473119.270323.111600.Ung ho MS 4812 FT23086930600960                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 148506.270323.111555.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 252740.270323.111552.Ms 4812                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286213889.Ung ho MS 4812.CT tu 0101001101462<br>NGUYEN QUANG NHAT toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 015945.270323.111544.Ung ho MS 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 472316.270323.111539.Ung ho MS 4812 FT23086060546068                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 230014.270323.111538.BUI THI HUE chuyen tien 4812                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 702956.270323.111530.Ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 136588.270323.111530.ung ho MS 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286213077.MS 4812.CT tu 0961000035179 HA<br>KIEU MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286211875.MS4812.CT tu 0121000780112 VU HA<br>KIEU DIEM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 200,000 |

|            |                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 145446.270323.111520.MS 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 471575.270323.111510.4812 y khang, y tuan<br>FT23086045036251                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286211859.Ung ho MS 4812.CT tu 1015636738 DO<br>THI THANH TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 507908.270323.111508.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 898995.270323.111456.MS 4812                                                                                    | 300,000 |
| 27/03/2023 | 471050.270323.111454.Ung ho MS 4812 FT23086221112451                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 010049.270323.111434.Ung ho MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 898934.270323.111420.ung ho MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 197137.270323.111416.ung ho MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 195291.270323.111413.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                              | 20,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286203356.ung ho MS 4812.CT tu 0911000021553<br>PHAN NGUYEN DUC DUY toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 252623.270323.111411.ung ho MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286209399.MS4812.CT tu 0011004206607 toi<br>1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 469764.270323.111408.Hung chuyen ung ho MS 4812<br>FT23086028730306                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 138299.270323.111356.Ms 4812                                                                                    | 100,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 469113.270323.111349.Ung ho MS 4812 FT23086779275053                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 137528.270323.111347.QuynhAnh ung ho ms 4812                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 932878.270323.111333.ung ho MS 4812                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 220566.270323.111345.UNG HO MS4812-270323-11:13:46<br>220566                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 657394.270323.111346.DOAN THU HUYEN Chuyen tien MS<br>4812                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 726055.270323.111339.ung ho MS4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37989275748.37989<br>275748-0902815046-ung ho ms 4812                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 136460.270323.111335.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 468382.270323.111320.MS 4812 FT23086954144925                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37989543815.37989<br>543815-0785857050-ung ho MS 4812                          | 30,000  |
| 27/03/2023 | 467903.270323.111301.Ung ho ms4812 FT23086210267697                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 692228.270323.111258.Ung ho ma so 4812 Chuc cac con binh<br>an manh khoe                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 187939.270323.111251.MS 4812                                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 690015.270323.111231.ung ho ms 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 000257.270323.111236.ung ho MS4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286198246.Ung Ho MS 4812.CT tu 1028010237<br>NGUYEN THI QUYNH NHU toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 446399.270323.111235.VCB;1017378606;Ung ho ma so 4812                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 691804.270323.111233.MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 131171.270323.111227.Ung ho MS 4812                                                                              | 143,346 |
| 27/03/2023 | 999454.270323.111225.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 610038.270323.111223.VCB;1017378606;Ma so 4812                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 422621.270323.111218.ung ho MS4812                                                                               | 30,000  |
| 27/03/2023 | 686988.270323.111203.ung ho MS4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 126612.270323.111202.UNG HO MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286194081.Ung ho MS 4812.CT tu 0371000462020<br>NGUYEN NGOC TRAM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 466818.270323.111149.Ung ho MS 4812 FT23086705729350                                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286193874.Ung ho MS 4812.CT tu 0911000041972<br>DINH THI HUYEN TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286195717.MS 4812.CT tu 0181003659062 LE THI<br>ANH THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 520084.270323.111123.ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 679883.270323.111121.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286186856.MS 4812.CT tu 0071000776072 VO<br>QUOC AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 50,000  |



|            |                                                                                                                                               |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 730671.270323.111100.ung ho MS 4812                                                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286191523.Ung ho MS 4812.CT tu 0611001908889<br>NGUYEN THI HOAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286190605.Ung ho MS 4812.CT tu 9976110001 VU<br>THI NHIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 280124.270323.111036.ung ho ms4812                                                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 689722.270323.111024.Ung ho MS 4812                                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 689727.270323.111022.MS 4812                                                                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 730447.270323.111014.CK UNG HO 2 BE MO COI MA 4812                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 428531.270323.110954.IBFT Ung ho MS 4812                                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 118246.270323.110951.Ung ho ms 4812                                                                                                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286188939.NGUYEN THI NGOC VY chuyen tien<br>ung ho em MS 4812.CT tu 1017342531 NGUYEN THI NGOC<br>VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 70,000  |
| 27/03/2023 | 280101.270323.110951.MS4812                                                                                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 689107.270323.110945.Ung ho ms 4812                                                                                                           | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286181383.Ung ho MS4812.CT tu 0611001941125<br>LA THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 388306.270323.110938.VCB;1017378606;MS 4812                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 368961.270323.110936.Ung ho MS 4812                                                                                                           | 100,000 |

|            |                                                                                                              |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286180733.UNG HO MS 4812.CT tu<br>0611001977432 LE HONG HANH toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI     | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286180388.Ms 4812.CT tu 0231000616695<br>NGUYEN CAO TRUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI        | 300,000 |
| 27/03/2023 | 368565.270323.110921.ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 985230.270323.110919.TRAN THI THUY ung ho MS 4812                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HFCNGH1DT.<br>MS 4812                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 367897.270323.110856.MS 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 113333.270323.110855.MS 4812                                                                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | 688258.270323.110856.MS 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 983188.270323.110855.Ung ho ms 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 982692.270323.110849.Ung ho ms 4812                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286178794.Ung ho MS 4812.CT tu 1034365390<br>NGUYEN NGOC DIEM MY toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 112537.270323.110846.ung ho MS 4812                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 111693.270323.110837.Ung ho ms 4812                                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 559598.270323.110831.VCB;1017378606;Ung ho MS4812                                                            | 300,000 |
| 27/03/2023 | 898293.270323.110826.ung ho MS 4812                                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 720613.270323.110825.Ung ho ms4812                                                                           | 100,000 |

|            |                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286174865.NGUYEN DOAN QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 9388142585 NGUYEN DOAN QUYNH NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 109881.270323.110814.Ung ho ms 4812                                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286177249.Ung ho MS 4812.CT tu 0021000411159 BUI THI THAI HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 365574.270323.110806.Ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 200299.270323.110805.ung ho MS4812                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 668459.270323.110743.ung ho ms 4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 364066.270323.110747.ung ho MS 4812                                                                                         | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286173408.HOANG NGOC ANH ung ho Ms 4812.CT tu 0611001567955 HOANG NGOC ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286175383.MS 4812 .CT tu 9916438632 NGUYEN NGOC KHANH TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 20,000  |
| 27/03/2023 | 106586.270323.110737.Ung ho MS 4812                                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286172840.Ms4812.CT tu 0351000881012 NGUYEN THI HOANG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 216337.270323.110736.UNG HO MS 4812-270323-11:07:36 216337                                                                  | 100,000 |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 487648.270323.110723.UNG HO MS 4812 - Y KHANG -Y TUAN                                                   | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286165002.Ung ho ms 4812.CT tu 0451000388066 NGUYEN THU HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 686573.270323.110715.MS 4812                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286171117.ung ho 2 anh em MS 4812.CT tu 1030934087 HA TIEN LOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 975494.270323.110711.Ung ho MS4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | IBVCB.3286170773.Ung ho MS 4812.CT tu 0831000053985 TRAN DUC HUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 274935.270323.110704.MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286170868.Ung ho MS 4812.CT tu 1017151390 HUYNH NGOC THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 665049.270323.110650.Ung ho MS 4812                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | 185497.270323.110653.MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 215804.270323.110649.UNG HO MS 4812-270323-11:06:49 215804                                              | 150,000 |
| 27/03/2023 | 663793.270323.110634.ung ho ms 4812                                                                     | 100,000 |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286162098.ung ho ms 4812.CT tu 0141000878808<br>VU THI NGAN TINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 425113.270323.110612.IBFT ung ho MS4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286169163.Ung ho ms 4812.CT tu 0491001569979<br>DAO THI THU THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 098010.270323.110604.Ung ho MS 4812                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 970332.270323.110601.Ung ho ms 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 425028.270323.110554.IBFT Ung ho ms 4812                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 422427.270323.110545.chung tay gop mot phan nho giup do 2<br>ae chuc 2 ae binh an manh khoe                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 969067.270323.110543.Ms 4812                                                                                | 30,000  |
| 27/03/2023 | 967953.270323.110528.Ung ho MS 4812                                                                         | 142,000 |
| 27/03/2023 | 516755.270323.110526.ung ho MS 4812                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 499063.270323.110518.ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 093978.270323.110518.Ung ho MS 4812 Mong 2 em duoc di<br>hoc                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 595561.270323.110518.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286159416.ung ho MS 4812.CT tu 0911000052537<br>NGUYEN NHAT TAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 093557.270323.110513.Ung ho ms4812                                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                                   |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 657119.270323.110508.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 092391.270323.110500.Ung ho MS 4812                                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 954164.270323.110500.Ung ho MS 4812                                                                               | 230,000   |
| 27/03/2023 | 187079.270323.110457.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                                | 50,000    |
| 27/03/2023 | 423988.270323.110452.IBFT Ung ho MS 4812                                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 716777.270323.110446.Ms 4812                                                                                      | 200,000   |
| 27/03/2023 | 183765.270323.110446.Ma so 4812                                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286157660.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0531002530183 NGUYEN QUANG THANG toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 963148.270323.110421.Ung ho MS 4812                                                                               | 200,000   |
| 27/03/2023 | 716236.270323.110414.Ms 4812                                                                                      | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286156463.Ung ho MS4812.CT tu 0011004411958<br>VU MANH CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 50,000    |
| 27/03/2023 | 353613.270323.110402.ung ho MS 4812                                                                               | 50,000    |
| 27/03/2023 | 387748.270323.110358.VCB;1017378606;MS 4812                                                                       | 50,000    |
| 27/03/2023 | 498793.270323.110352.MS 4812                                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 353006.270323.110351.ung ho ms 4812                                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286152794.Ung ho ms 4812.CT tu 0301000351960<br>NGUYEN NAM THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI      | 100,000   |

|            |                                                                                                                                           |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 085138.270323.110342.LE THI HONG NGOC ung ho MS 4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286145035.Ung ho MS 4812.CT tu 1021773417<br>NGUYEN THI DAI TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                             | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286144006.TRAN VAN HANH chuyen tien giup do<br>2 em MS 4812.CT tu 0201000695946 TRAN VAN HANH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 958685.270323.110323.TA THI NGA chuyen khoan ung ho MS<br>4812                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 682674.270323.110319.Ung ho MS 4812                                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | IBVCB.3286142496.ung ho MS 4812.CT tu 0391000995959<br>NGUYEN KIM THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286150902.Gui tang 2 em Y Khang Y Tuan.CT tu<br>0011004251447 TRAN HOANG HIEP toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 081906.270323.110305.ung ho MS 4812                                                                                                       | 36,740  |
| 27/03/2023 | 080929.270323.110254.MS 4812                                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 943328.270323.110241.VCB;1017378606;MS 4812                                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 422029.270323.110234.IBFT MS4812                                                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286149186.MS 4812.CT tu 0331000499103 DAO LE<br>KIM HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 100,000 |

|            |                                                                                                                |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 644726.270323.110222.ung ho ms 4812                                                                            | 200,000   |
| 27/03/2023 | 897596.270323.110223.Ung ho MS 4812                                                                            | 50,000    |
| 27/03/2023 | 209949.270323.110220.ung ho MS4812                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286148539.ung ho MS 4812.CT tu 0281000643395 DINH THI MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 200,000   |
| 27/03/2023 | 466111.270323.110212.MS 4812 FT23086067977251                                                                  | 500,000   |
| 27/03/2023 | 212631.270323.110208.UNG HO MA SO 4812-270323-11:02:08 212631                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 076729.270323.110206.ung ho MS 4812                                                                            | 20,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286140770.Bui trung son ung ho MS 4812.CT tu 1010996666 BUI TRUNG SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 27/03/2023 | 076527.270323.110203.Ung ho ma 4812                                                                            | 500,000   |
| 27/03/2023 | 713817.270323.110159.ms 4812                                                                                   | 300,000   |
| 27/03/2023 | 640805.270323.110147.ung ho ms4812                                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286147495.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000814215 TRAN THI THANH TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 274759.270323.110140.MS 4812                                                                                   | 50,000    |
| 27/03/2023 | 072907.270323.110122.Ung ho MS 4812                                                                            | 200,000   |
| 27/03/2023 | 072633.270323.110119.MS 4812 chuc cho 2 con luon khoe manh binh an                                             | 100,000   |



|            |                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 072435.270323.110117.Ung ho ms 4812                                                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286138717.Ung ho MS4812.CT tu 0971000005087<br>PHAM THI ANH PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 212011.270323.110110.MS 4812-270323-11:01:11 212011                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 638033.270323.110048.ung ho MS 4812                                                                         | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286145503.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004400573<br>TRAN ANH TU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286134964.ung ho MS 4812.CT tu 0721000655793<br>NGUYEN MINH TRIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 680150.270323.110044.MS 4812                                                                                | 50,000    |
| 27/03/2023 | 531365.270323.110034.Ung ho ms 4812                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286132297.ung ho MS 4812.CT tu 0061001021513<br>VO QUOC LOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 500,000   |
| 27/03/2023 | 897415.270323.110033.ung ho MS 4812                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 945521.270323.110028.Ung ho 2 y khang y tuan                                                                | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286134109.Ung ho ms4812.CT tu 0541000185955<br>NGUYEN HAI HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000   |
| 27/03/2023 | 689614.270323.110210.Ung ho MS 4812                                                                         | 100,000   |

|            |                                                                                                                                           |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 634930.270323.110011.ung ho MS 4812                                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286135515.Ung ho MS 4812.CT tu 0101006666662<br>NGUYEN THI THANH QUY toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 997225.270323.110013.Ung ho MS 4812                                                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 942607.270323.105948.Ung ho MS4812                                                                                                        | 20,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286124381.Ung ho MS 4812.CT tu 0481000717470<br>HUYNH THI MY NY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 679122.270323.105944.nguyen thi dat ung ho MS 4812                                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286132639.Ung ho ms 4812.CT tu 0291000258034<br>THIEU NGOC XUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286124342.Ung ho ms 4812.CT tu 0451000241887<br>VU THI THUY DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 340905.270323.105938.NGUYEN TIEN MANH chuyen tien tu<br>thien cho 2 chau                                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286132290.NGUYEN KHAC HUNG chuyen tien<br>ung ho Ma so 4812.CT tu 9908838405 NGUYEN KHAC<br>HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 631423.270323.105920.LE THI HUE Chuyen tien ung ho<br>MS4812                                                                              | 200,000 |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 678764.270323.105922.Ung ho MS 4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 933697.270323.105904.UNG HO MA SO 4812                                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286130259.Ung ho MS 4812.CT tu 0071001122565<br>LE QUYNH KHANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 678307.270323.105854.Ung ho ms 4812                                                                       | 50,000  |
| 27/03/2023 | 339569.270323.105846.HOANG THI THUC DOAN chuyen<br>tien ung ho MS4812 ah                                  | 29,000  |
| 27/03/2023 | 937021.270323.105833.Ung ho ms 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286120828.Ung ho ms 4812.CT tu 0571000049751<br>LE ANH VU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286129122.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000474435<br>NGUYEN THI TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286129050.Ung ho MS 4812.CT tu 0381000522751<br>TRAN VAN KHIEM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 710077.270323.105818.ung ho MS 4806                                                                       | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286128506.ung ho MS 4812.CT tu 1031171982<br>NGUYEN THANH THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286119723.Ung ho MS 4812.CT tu 0301000323088<br>NGUYEN THU HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |

|            |                                                                                                           |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 180489.270323.105802.Ung ho 2 em nho MS 4812                                                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 933906.270323.105758.ung ho MS 4812                                                                       | 30,000    |
| 27/03/2023 | 211238.270323.105752.NGO THI HUYEN TRANG Chuyen tien ung ho MS 4812                                       | 50,000    |
| 27/03/2023 | 603892.270323.105744.ung ho MS4812                                                                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286118760.Ung ho ms 4812.CT tu 0991000026789 NGUYEN THI LINH CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 27/03/2023 | 053801.270323.105737.VU THI THANH LAM ung ho MS 4812 mong 2 be manh khoe nhe                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | 417506.270323.105736.IBFT ung ho MS 4812                                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286118681.Ung ho ms 4812.CT tu 0121000692235 NGUYEN TRI KHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 053195.270323.105732.ung ho maso 4812                                                                     | 100,000   |
| 27/03/2023 | 676960.270323.105731.Ung ho MS 4812                                                                       | 50,000    |
| 27/03/2023 | 621847.270323.105719.ung ho MS 4812                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 676938.270323.105729.Ung ho ms 4812                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 409052.270323.105728.VCB;1017378606;Gia dinh Com Sushi ung ho MS4812                                      | 200,000   |
| 27/03/2023 | 622298.270323.105717.ung ho MS 4812                                                                       | 200,000   |
| 27/03/2023 | 930700.270323.105714.ung ho MS 4812                                                                       | 18,140    |
| 27/03/2023 | 051201.270323.105703.ung ho ms 4812                                                                       | 100,000   |

|            |                                                                                                                     |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286116477.Ung ho MS 4812.CT tu 1031047705<br>NGUYEN THI HONG NHUNG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI      | 60,000  |
| 27/03/2023 | 464428.270323.105653.ung ho MS 4812 FT23086890085517                                                                | 500,000 |
| 27/03/2023 | 463903.270323.105639.ung ho ms 4812 FT23086212309060                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 928327.270323.105642.MS 4812                                                                                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 208956.270323.105639.UNG HO MS 4812-270323-10:56:38<br>208956                                                       | 500,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HFCNGGJ38.un<br>g ho MS 4812                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 463635.270323.105634.ung ho MS 4812 FT23086968449207                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 463321.270323.105627.Ung ho MS 4812 FT23086799016869                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023 | 047871.270323.105624.Ung ho ms 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286115460.Minh Anh giup do Ms 4812.CT tu<br>0541001594884 DO THI HAI HA toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 462862.270323.105617.Ung ho Ms 4812 FT23086139942186                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286104638.ung ho MS 4812.CT tu 0211000543722<br>TRAN THI THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 100,000 |
| 27/03/2023 | 332128.270323.105615.ung ho ms 4812                                                                                 | 87,000  |
| 27/03/2023 | 930328.270323.105613.ung ho Y Khang Y Tuan                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 208658.270323.105610.UNG HO MA SO 4812-270323-<br>10:56:10 208658                                                   | 50,000  |

|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 208641.270323.105603.UNG HO MS 4812-270323-10:56:08<br>208641                                              | 150,000 |
| 27/03/2023 | 462041.270323.105600.Ung ho ms 4812 FT23086054180887                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 177916.270323.105559.Ung ho MS4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286112880.ung ho MS 4812.CT tu 0451000278269<br>HOANG TUAN NINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 461787.270323.105554.Ung ho MS 4812 FT23086380390357                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 208436.270323.105551.UNG HO MS 4812-270323-10:55:52<br>208436                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 331541.270323.105551.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 923848.270323.105545.TRAN THI GIANG chuyen khoan toi<br>ma so 4812                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286112472.Ung ho MS 4812.CT tu 0211000516888<br>DO VIET HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 460800.270323.105529.Ung ho ms 4812 FT23086536047642                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 923020.270323.105536.Ung ho MS 4812                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 043485.270323.105526.Ung ho MS 4812                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 178870.270323.105525.Ung ho Ms 4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 922076.270323.105523.MS 4812                                                                               | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286102548.Ung ho MS 4812.CT tu 0031000278838<br>PHAN THI BICH HUE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 674756.270323.105513.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 921230.270323.105508.MS 4812                                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 706704.270323.105507.ung ho MS 4812                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 041281.270323.105502.Ung ho MS 4812                                                                           | 20,000  |
| 27/03/2023 | 611195.270323.105444.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286099515.Ho tro 4812.CT tu 1014687188<br>NGUYEN TUYET NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286110144.Ung ho MS 4812.CT tu 9945059777<br>NGUYEN NHAT LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 040240.270323.105451.ung ho MS 4812                                                                           | 30,000  |
| 27/03/2023 | 603690.270323.105447.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 459252.270323.105433.Ung ho ms 4812 FT23086609840549                                                          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 119719.270323.105446.Ung Ho Ms 4812                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286100855.Ung ho MS 4812.CT tu 0031000389606<br>LE THI PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 609907.270323.105436.Ung ho MS 4812 cua it long nhieu mong<br>giup duoc cac em                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | IBVCB.3286097517.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000918505<br>PHAM THUY PHUONG KIM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |

|            |                                                                                                                        |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 918876.270323.105437.Ung ho MS 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286109124.chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0041000121041 NGUYEN HUU TRI NGHIA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 038454.270323.105430.UNG HO MS 4812                                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 706043.270323.105430.Dang Van Phuc Hanoi 0387955603 Ung Ho MS 4812                                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 327607.270323.105429.ung ho MS 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 724645.270323.105425.ung ho ms 4812                                                                                    | 300,000 |
| 27/03/2023 | 037899.270323.105423.Ms 4812                                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 326327.270323.105416.Ung ho MS 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 673752.270323.105409.Ung ho MS4812                                                                                     | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286108180.ung ho MS 4806.CT tu 1017531679 HOANG THI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 036028.270323.105402.Ung ho MS 4812                                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286107703.Ung ho ms 4812.CT tu 0541000211725 DANG THI DIEU LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 50,000  |
| 27/03/2023 | 538103.270323.105351.NGUYEN THANH CHUNG ung ho MS 4812                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 705328.270323.105349.Ung ho MS 4812                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 607202.270323.105345.4812                                                                                              | 100,000 |



|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 457732.270323.105341.Ung ho MS 4812 FT23086347550009                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | 915511.270323.105345.Ung ho ms 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 325548.270323.105344.UNG HO MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 896754.270323.105339.Ung ho MS 4812                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286106951.Ung ho MS 4812.CT tu 0341007212809<br>LE THI THANH HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | 323277.270323.105327.Ung ho MS4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 457123.270323.105324.MS 4812 FT23086975086966                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 456657.270323.105313.Ung ho MS 4812 FT23086039819313                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 602963.270323.105303.Ung ho MS4812                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286105145.MS 4812.CT tu 0711000274255<br>NGUYEN THI LAN HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286095083.ung ho MS 4812.CT tu 0371000426052<br>TRAN NGOC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 672332.270323.105247.ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286094079.MS : 4812.CT tu 1021314619 NGUYEN<br>VAN HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 79,000  |
| 27/03/2023 | 672218.270323.105240.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 672179.270323.105238.ung ho ms 4812                                                                        | 50,000  |

|            |                                                                                                                                        |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 602099.270323.105229.ung ho ms 4812                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 599829.270323.105218.ms 4812                                                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 454197.270323.105218.Vu chuyen ma so 4812<br>FT23086408455621                                                                          | 100,000 |
| 27/03/2023 | 176751.270323.105220.Ung ho MS 4812                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 560794.270323.105220.DUONG XUAN QUY chuyen tien ung<br>ho MS 4812                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 027548.270323.105219.HaoNhung ung ho MS 4812 be Y Khang<br>Y Tuan                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 909494.270323.105215.Ung ho MS4812                                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 600913.270323.105213.ung ho MS 4812                                                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 529031.270323.105214.ung ho ms 4812                                                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | 453854.270323.105211.Ung ho MS 4812 FT23086795216591                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286083722.NGUYEN VAN THUC chuyen tien ung<br>ho MS4812.CT tu 0611001940711 NGUYEN VAN THUC<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 30,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286092143.Ung ho hai em Y Khang va Y Tuan, MS<br>4812.CT tu 0201000690407 DOAN THI HIEN toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI    | 160,000 |
| 27/03/2023 | 671527.270323.105201.Ung ho ms 4812                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 412718.270323.105200.IBFT ung ho ms 4812                                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 319937.270323.105154.ung ho ms 4812                                                                                                    | 200,000 |

|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 907225.270323.105143.Tran Hanh Ung Ho MS 4812                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286082617.MS4812.CT tu 0381000495219 TRAN THI LAN HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 196489.270323.105138.Ung ho ma so 4812                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 205500.270323.105138.UNG HO MS 4812-270323-10:51:37 205500                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 452271.270323.105134.Ung ho MS 4812 FT23086043029706                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286081840.ung ho MS 4812.CT tu 0301000297249 NGUYEN THI BICH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 318198.270323.105125.ung ho MS 4812                                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286081470.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000473043 TRAN THI THANH THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 772362.270323.105109.ung ho MS 4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 451078.270323.105106.Ung ho MS 4812 FT23086577827938                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 670415.270323.105056.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286089873.Ung ho MS4812.CT tu 0211000446118 TRAN THI TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 169111.270323.105047.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                         | 150,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 702217.270323.105042.Ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 272995.270323.105034.MS 4812                                                                                      | 63,000  |
| 27/03/2023 | 449566.270323.105031.Trang ung ho ms 4812<br>FT23086842910042                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 669949.270323.105030.ung ho ms 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 532037.270323.105019.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023 | 448980.270323.105017.Hoang chuyen ung ho MS 4812<br>FT23086923796733                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 209238.270323.105017.ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 669607.270323.105012.Ung ho MS 4812 Y Khang Y Tuan                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286078126.Ung ho MS 4812.CT tu 0111000217801<br>QUACH THANH TUYET ANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 516319.270323.105002.ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 291785.270323.104959.Ung ho ms 4812. hai em Y Khang va Y<br>Tuan                                                  | 300,000 |
| 27/03/2023 | 669358.270323.104957.Ung ho MS 4812                                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | 723231.270323.104953.MS 4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 484993.270323.104722.ung ho ms 4812                                                                               | 200,000 |
| 27/03/2023 | 669215.270323.104948.MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 336618.270323.104948.Ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286086945.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000863735<br>HUA LE THIEN BAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 591336.270323.104941.ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286077115.UH MS 4812.CT tu 0781000471831<br>DANG THI NGOC PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286086033.MS 4812.CT tu 0441000812295<br>NGUYEN TIEN LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 014260.270323.104925.Ung ho MS4812 Xin loi 2 em day la so tien con lai cua c roi                          | 25,799  |
| 27/03/2023 | 656629.270323.104921.ung ho MS4812                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 338775.270323.104919.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286076006.MS 4812.CT tu 1025082592 HUYNH<br>NGUYEN QUANG HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 27/03/2023 | 446076.270323.104907.Quynh ung ho MS 4812<br>FT23086215862023                                             | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286075494.Ung ho MS 8412.CT tu 0011004192455<br>TRUONG HUYEN SA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 445833.270323.104901.Ung ho ms 4812 FT23086549480410                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 311790.270323.104903.Ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |

|            |                                                                                                                       |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 445885.270323.104903.MS 4812 FT23086540000459                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 151497.270323.104854.Ung ho MS 4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 264291.270323.104854.ung ho ms 4812                                                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 445492.270323.104854.Ung ho MS 4812 FT23086051789160                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286074094.Ung ho ms 4812.CT tu 1017893622<br>NGUYEN THI GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286064328.Ung ho MS 4812.CT tu 0821000024298<br>NGUYEN KIEU TRINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286073364.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0481000810777 HUYNH NGUYEN HONG NGOC<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 893793.270323.104838.HOANG VAN HAI chuyen khoan ung<br>ho MS 4812                                                     | 16,496  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286063957.Ung ho Ms 4812.CT tu 0451000387001<br>LE DUC THO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 586014.270323.104820.ung ho ms 4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 367728.270323.104817.Ung ho ms 4812                                                                                   | 300,000 |
| 27/03/2023 | 969865.270323.104815.ung ho MS 4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 939854.270323.104814.BUI THI KHANH LINH chuyen tien<br>ung ho MS4812                                                  | 100,000 |

|            |                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 008303.270323.104809.Ung ho MS 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 443102.270323.104758.Ung ho MS 4812 - Y Khang, Y Tuan<br>FT23086548890367            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 443070.270323.104757.Ung ho MS 4812 FT23086727874105                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 006711.270323.104751.Ung ho MS 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 175069.270323.104748.MS 4812                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 442679.270323.104747.Chau Ngoc An - Hoang An ung ho MS<br>4812 FT23086230631101      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 442440.270323.104742.Ung ho ms 4812 FT23086601799440                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 583075.270323.104736.LY THU THAO Chuyen tien MS4812                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 005134.270323.104732.MS 4812                                                         | 300,000 |
| 27/03/2023 | 005106.270323.104732.Ung Ho MS 4812                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 307760.270323.104730.ung ho MS 4812                                                  | 200,000 |
| 27/03/2023 | 888320.270323.104723.Ung ho Ms 4812                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | SHGD:10001003.DD:230327.BO:PHAM HOAI<br>PHUC.Remark:Ung ho MS 4812 ChargeDetails OUR | 200,000 |
| 27/03/2023 | 441564.270323.104722.Ung ho MS 4812 FT23086548105375                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 003920.270323.104719.MS 4812                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 441975.270323.104712.VCB;1017378606;LE HOANG LAN<br>NGOC chuyen khoan ung ho ms 4812 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 666421.270323.104707.Ung ho ms 4812                                                  | 30,000  |

|            |                                                                                                                                       |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 440620.270323.104700.Ung ho MS 4812 FT23086270355001                                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 579934.270323.104647.MS 4812                                                                                                          | 79,000  |
| 27/03/2023 | 439777.270323.104640.Ung ho MS 4812 FT23086005623299                                                                                  | 20,000  |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37988166981.37988<br>166981-0937057201-ung ho MS 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | 579268.270323.104632.ung ho ms 4812                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37988176939.37988<br>176939-0981231771-ung ho ms4812                                                   | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286066003.ung ho MS4812.CT tu 0011004094359<br>VU HOANG NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286066282.DO QUANG NHAT chuyen tien ung ho<br>MS 4806.CT tu 0691000304876 DO QUANG NHAT<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 300,000 |
| 27/03/2023 | 577038.270323.104600.ung ho MS 4812                                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 534667.270323.104602.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 881777.270323.104558.Ung ho MS4812                                                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 303166.270323.104547.Ung ho MS 4812                                                                                                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286065321.MAI THUY QUYNH chuyen tien ung ho<br>MS 4812.CT tu 0021000243029 MAI THUY QUYNH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |



|            |                                                                                                                                |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286052335.MS 4812 anh chuc 2 em gap nhieu may man .CT tu 1023266586 NGUYEN QUANG TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 27/03/2023 | IBVCB.3286055431.ung ho MS 4812 2 em Y Khang va Y Tuan .CT tu 0281001018759 LE THI NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286055934.CAO THI MINH TRAM chuyen tien.MS 4812.CT tu 0141000754049 CAO THI MINH TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 436736.270323.104531.Ung ho ms 4812 FT23086099688574                                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 995717.270323.104529.Ung ho ms 4812                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 436454.270323.104525.Ung ho MS 4812 . Gd be Bui Minh Triet ung ho MS4812 FT23086726010709                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 580497.270323.104520.ung ho MS 4812                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 435553.270323.104505.ung ho MS 4812 FT23086569590616                                                                           | 200,000 |
| 27/03/2023 | 992323.270323.104448.MS 4812 chuc hai em co mot cuoc song tot                                                                  | 50,000  |
| 27/03/2023 | 274254.270323.104438.TRAN VAN HUYNH Chuyen tien ung ho MS 4812                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 570555.270323.104422.Ung ho MS 4812                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | 990833.270323.104430.Ung ho MS 4812                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 570687.270323.104426.ung ho ms 4812                                                                                            | 50,000  |

|            |                                                                                                                         |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286051731.MS 4812.CT tu 0731000670702 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | 663535.270323.104421.MS 4812 gui 2 be bua com dam bac                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | 874727.270323.104417.Ung ho MS4812                                                                                      | 50,000  |
| 27/03/2023 | 560532.270323.104410.ung ho Ms 4812                                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 752083.270323.104408.VCB;1017378606;Ung ho ms 4799 chuc con manh khoe                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 567891.270323.104359.Ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286041388.PHUNG KHANH LINH ung ho MS 4812.CT tu 0011002656588 PHUNG KHANH LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 27/03/2023 | 748419.270323.104359.uNg ho MS 4812                                                                                     | 200,000 |
| 27/03/2023 | 649634.270323.104359.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286050003.MS 4812.CT tu 0551000251712 PHAM XUAN LANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 50,000  |
| 27/03/2023 | 432255.270323.104353.Ung ho MS 4812 FT23086260277327                                                                    | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286049854.ung ho MS4812.CT tu 1014613925 VU THI THUY OANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 200,000 |
| 27/03/2023 | 872171.270323.104340.Ung ho ms4812                                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 987469.270323.104339.Ung ho ms 4812                                                                                     | 300,000 |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 297070.270323.104333.ung ho ms 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 296314.270323.104331.MS4812                                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023 | 564351.270323.104250.Ung Ho Ms 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | 429177.270323.104244.MS 4812 FT23086160381043                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286037680.Ung ho ms4812.CT tu 0591001885826<br>PHAN PHAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 866373.270323.104225.Ung ho ms 4812                                                                         | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286035867.Ung ho MS 4812.CT tu 0221000009693<br>PHAM THI MINH THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 280759.270323.104139.VCB;1017378606;Ung ho ms 4806                                                          | 500,000 |
| 27/03/2023 | 423497.270323.104039.Ung ho MS 4812 FT23086930805720                                                        | 50,000  |
| 27/03/2023 | 401760.270323.104013.IBFT ung ho MS 4812                                                                    | 50,000  |
| 27/03/2023 | 418412.270323.103843.ung ho MA 4812 FT23086591776352                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 195873.270323.103805.UNG HO MS 4812-270323-10:38:05<br>195873                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286015764.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000759156<br>LE QUANG HAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 500,000 |
| 27/03/2023 | 416009.270323.103715.Thuy chuyen ung ho em Y Khang va Y<br>Tuan Ms 4812 FT23086463758122                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 816950.270323.103703.ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |

|            |                                                                                                                                     |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3286008754.MS 4812.CT tu 0041000175141 PHAN THI PHUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                        | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286000268.Ung ho ms 4812.CT tu 0071000749483 MAC THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 200,000   |
| 27/03/2023 | 194233.270323.103547.UNG HO MS 4812-270323-10:35:46 194233                                                                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 413097.270323.103532.ung ho ms 4808 4809 4810 4811 4812 FT23086970570260                                                            | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285998518.Ung ho MS 4812.CT tu 0221000031117 NGUYEN KIEU OANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285984975.Ung ho MS 4812.CT tu 0871004255555 NGO HIEN THUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 1,500,000 |
| 27/03/2023 | 929534.270323.103207.Ma so 4812                                                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 781556.270323.103147.ung ho Ma So 4812; co mai thi ngoc hien                                                                        | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285977037.ung ho MS 4810.CT tu 0011003289668 NGUYEN TUAN HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285976720.DANG MY AN UNG HO MS 4812 CO MAI THI NGOC HIEN.CT tu 0071001566294 DANG ANH TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 185503.270323.103104.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 500,000 |
| 27/03/2023 | 815323.270323.103103.Ung ho ma so 4812                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 259807.270323.103050.Ung ho MS 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 955765.270323.103022.ung ho ms 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 952971.270323.102942.ung ho ms 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285962988.ung ho ms 4812.CT tu 0451000450879<br>NGUYEN THUY TRUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 150,000 |
| 27/03/2023 | 643597.270323.102357.ck ung ho 2 em Y Khang va Y Tuan                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | 885942.270323.102328.ung ho MS 4812 NAM MO QUAN<br>THE AM BO TAT                                          | 5,500   |
| 27/03/2023 | 185463.270323.102244.UNG HO MS 4812-270323-10:22:45<br>185463                                             | 50,000  |
| 27/03/2023 | 880808.270323.102224.ung ho MS 4811 NAM MO QUAN<br>THE AM BO TAT                                          | 5,500   |
| 27/03/2023 | 672231.270323.102210.ung ho MS 4812, mong hai em khoe<br>manh.                                            | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285932381.Ung ho MS 4812.CT tu 1015446148<br>VAN QUOC KHANH VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 449309.270323.102046.Ung ho MS 4812                                                                       | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285919023.Ung ho ms 4812.CT tu 0301000313873<br>NGUYEN DUY ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |

|            |                                                                                                                                       |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 765682.270323.101851.Ung ho MS 4812                                                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 638763.270323.101848.ung ho ms 4812                                                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 393220.270323.101803.Ms 4812 FT23086374304125                                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 392076.270323.101646.Ung ho ma so 4812 FT23086060480658                                                                               | 500,000   |
| 27/03/2023 | 339272.270323.101443.VCB;1017378606;HOANG THI THUY chuyen khoan ung ho MS 4812                                                        | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 359905.270323.101332.MS 4812                                                                                                          | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285880572.Chuc cac em gap nhieu may man va doi dao suc khoe.CT tu 1013748295 LE THI ANH XUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000    |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37988100089.37988 100089-0339263468-ung ho 2 em y khang va y tuan                                      | 200,000   |
| 27/03/2023 | 153935.270323.101231.Ung ho MS4812                                                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 206513.270323.101210.Ung ho MS 4812                                                                                                   | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285862204.ung ho MS 4812.CT tu 0051000553675 DUONG THI BICH TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 100,000   |
| 27/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..37988168495.37988 168495-0778360999-ung ho MS 4812                                                     | 20,000    |

|            |                                                                                                                         |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285871572.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0061000088714 NGUYEN THI HONG DIEP toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI     | 500,000 |
| 27/03/2023 | 201181.270323.101015.Ms 4812                                                                                            | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285861825.Dinh Thai Son ung ho ms 4812.CT tu<br>0011000523714 DINH THAI SON toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285858359.ung ho MS 4812.CT tu 0351000737782<br>TRAN THI THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI          | 200,000 |
| 27/03/2023 | 358945.270323.100846.Ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285857426.ung ho MS 4812.CT tu 0341007153455<br>NGO THI THUY HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285855653.ung ho MS 4811.CT tu 0341007153455<br>NGO THI THUY HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285841615.ung ho MS 4812.CT tu 1034855334<br>NGUYEN DIEM MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285840422.Ung ho ms 4812.CT tu 0201000714003<br>TRAN THI PHUONG TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI       | 100,000 |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 369799.270323.100539.Ngoc Anh ung ho MS 4812<br>FT23086166036197                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 857133.270323.100527.Ung ho MS4812 Gui e Y Khang Y Tuan                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023 | 132577.270323.100432.Ung ho MS 4812                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 780349.270323.100333.VCB;1017378606;Nguyen Minh Ngoc<br>ung ho ma so 4812                                      | 100,000 |
| 27/03/2023 | 794534.270323.100321.MS 4812                                                                                   | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285822383.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000273650<br>NGUYEN QUOC VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI   | 50,000  |
| 27/03/2023 | 197695.270323.100215.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 844755.270323.100201.TRAN THANH TAM Chuyen tien Ung<br>ho MS 4810                                              | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285827537.Ung ho MS 4812.CT tu 0491000024996<br>PHAM THI THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285816980.Ung ho MS 4812.CT tu 0011000716644<br>HOANG MINH TOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI    | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285816916.Ung ho MS 4812.CT tu 1020963763<br>PHAN DINH NHU QUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI   | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285800889.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000357829<br>THACH XUAN BACH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI    | 50,000  |



|            |                                                                                                                             |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285798790.Bay Thanh Ung ho ms 4812 .CT tu 9983646141 TO HOAI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 020097041503270957482023yYa8107104.26999.095748.NGU YEN TRI CONG Chuyen tien ung ho MS 4812                                 | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 617611.270323.095708.Ung ho ma so 4812                                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 349370.270323.095643.ung ho MS 4812 FT23086434750210                                                                        | 100,000   |
| 27/03/2023 | 391652.270323.095555.ung ho MS 4812                                                                                         | 20,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285783181.Ung ho ms 4812.CT tu 1033639381 DINH THU HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285781460.DAO DUC VINH chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0011004182708 DAO DUC VINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 817043.270323.095430.ung ho MS 4812                                                                                         | 20,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285786982.ung ho MS4812.CT tu 0021001228296 NGUYEN BA BEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | 341956.270323.095319.Ung ho MS4812 chuc 2 em that nhieu suc khoe va may man FT23086029114429                                | 200,000   |
| 27/03/2023 | 267938.270323.095253.Ung ho ms 4812                                                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023 | 339408.270323.095210.Thuy chuyen ung ho MS4812 FT23086305081061                                                             | 100,000   |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 497656.270323.095203.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                          | 50,000  |
| 27/03/2023 | 656456.270323.095128.Ung ho 4812                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285770998.MS4812.CT tu 1034337042 NGUYEN THI VIET HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285757593.ung ho ms4812.CT tu 0721000599200 NGUYEN THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 732084.270323.094919.Ung ho MS 4812                                                                         | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285765412.ung ho MS 4812.CT tu 0021001138529 NGUYEN THI KIEU OANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 300,000 |
| 27/03/2023 | 355567.270323.094849.IBFT DANG NGOC BANG CHAU ung ho MS4812                                                 | 20,000  |
| 27/03/2023 | 144664.270323.094839.ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 639060.270323.094828.Ung ho MS 4812                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 330919.270323.094820.Ung ho Ms 4812 FT23086941008382                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 391065.270323.094520.Ung ho MS 4812                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 324085.270323.094516.Ung Ho MS 4812 FT23086065670040                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285724875.ma so 4812.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri             | 200,000 |
| 27/03/2023 | 322272.270323.094427.Ms 4812 FT23086274557880                                                               | 250,000 |

|            |                                                                                                 |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285733810.ma so 4811.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285722597.ma so 4810.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285721658.no.CT tu 0151000584068 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 5,000   |
| 27/03/2023 | 136169.270323.094340.Ung ho MS 4812                                                             | 300,000 |
| 27/03/2023 | 705891.270323.094331.Ung ho MS 4812                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285731183.ma so 4809.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 300,000 |
| 27/03/2023 | 319261.270323.094304.ung ho ms 4812 FT23086831043025                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 803424.270323.094253.ung ho MS 4812                                                             | 20,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285718844.ma so 4808.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285717115.ma so 4807.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 300,000 |
| 27/03/2023 | 316363.270323.094147.Ung ho MS 4812 FT23086407143036                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285715231.ma so 4806.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285702927.ma so 4805.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 200,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285701479.ma so 4804.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 527733.270323.093832.Ung ho MS 4812                                                                               | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285699731.ma so 4802.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285708083.ma so 4801.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285697388.ma so 4800.CT tu 0541000230226 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                   | 200,000 |
| 27/03/2023 | 305355.270323.093644.Ung ho MS 4812 FT23086582004292                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 751658.270323.093634.HONG NGOC THAI DUONG Chuyen tien ung ho ms 4812                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | 351908.270323.093549.ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 153209.270323.093610.UNG HO MS 4812-270323-09:36:10 153209                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 671619.270323.093541.Ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 343350.270323.093523.IBFT .                                                                                       | 3,183   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285687474.BUI MINH NGOC ung ho ms 4812.CT tu 0011004177143 BUI MINH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 27/03/2023 | 744547.270323.093416.Ung ho MS 4812                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | 591436.270323.093401.Ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |

|            |                                                                                                                                |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 595552.270323.093313.Mong 2 em manh khoe                                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285669682.U/H 2 em Y Khang va Y Tuan o Dak Nong.CT tu 0121000863371 TRAN THI NGOC LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 27/03/2023 | 101544.270323.093104.ung ho MS 4812                                                                                            | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285658385.4812.CT tu 1021862773 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285658235.LE THANH PHONG ung ho ms 4810.CT tu 0611001542731 LE THANH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000   |
| 27/03/2023 | 339109.270323.093024.IBFT ung ho MS 4812                                                                                       | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285666456.4810.CT tu 1021862773 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                         | 200,000   |
| 27/03/2023 | 290294.270323.092951.Ung ho ms 4812- chuc 2em manh khoe FT23086305086133                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | 289322.270323.092926.Ong Tu Van giup do ms4812 hai em Y Khang va Y Tuan FT23086427325158                                       | 5,000,000 |
| 27/03/2023 | 575386.270323.092922.Ung ho hai em nho                                                                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | 238726.270323.092848.VCB;1017378606;NGUYEN LUONG THIN chuyen khoan ung ho MS 4812                                              | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285652873.Ung ho Ms 4812 Mai Thi Ngoc Hien.CT tu 0451001910607 DANG VAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 200,000   |

|            |                                                                                                                     |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 286815.270323.092817.Ung ho MS 4812 FT23086452870758                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023 | 741242.270323.092742.UNG HO MS 4812                                                                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285649496.LE THANH PHONG ung ho ms 4811.CT tu 0611001542731 LE THANH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 716101.270323.092603.ung ho MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 596264.270323.092545.Ung ho hai em be me mat vi ung thu gan                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 857346.270323.092533.VCB;1017378606;MS 4812                                                                         | 50,000  |
| 27/03/2023 | 712908.270323.092509.MS 4812                                                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285633877.Ung ho MS 4812.CT tu 1019351306 LE THANH LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 588075.270323.092502.Ung ho MS4812                                                                                  | 500,000 |
| 27/03/2023 | 559085.270323.092438.Ung ho ms 4812                                                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285631509.DANG THI TRINH ung ho MS 4812.CT tu 1032519959 DANG THI TRINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 500,000 |
| 27/03/2023 | 555992.270323.092349.VU DUC TOAN chuyen khoan                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285629000.Ung Ho MS 4812.CT tu 0541000219859 NGUYEN TRONG BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 150,000 |
| 27/03/2023 | 271818.270323.092259.Ung ho MS 4812                                                                                 | 20,000  |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 264964.270323.092144.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | 514011.270323.092128.NGUYEN THI LAN PHUONG ung ho MS 4812                                                 | 50,000  |
| 27/03/2023 | 256153.270323.092004.ung ho ms 4812                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 682351.270323.091553.ung ho MS 4812                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285581937.Ung ho MS 4812.CT tu 0011000652272<br>TRAN HOAI NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 400,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285581475.Ung ho MS 4812.CT tu 0831000068540<br>VU VAN DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 350,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285580423.Ma so 4812.CT tu 0301000297149 PHAN<br>THI THANH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 140,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285580528.Ung ho MS 4811.CT tu 0011000652272<br>TRAN HOAI NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 400,000 |
| 27/03/2023 | 774343.270323.091441.VCB;1017378606;ung ho 4812                                                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 547327.270323.091434.ung ho MS 4812                                                                       | 500,000 |
| 27/03/2023 | 325036.270323.091421.IBFT Ung ho MS 4812                                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285561503.Maso 4811.CT tu 0021001041199<br>NGUYEN QUOC HAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |

|            |                                                                                                                               |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 250239.270323.091044.Ngo The An gui ung ho MS 4807 chuc con mau khoe FT23086644683635                                         | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285565634.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000354971 BUI CONG TRINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285552395.Ung ho MS 4812.CT tu 1026844532 NGUYEN QUOC VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 300,000   |
| 27/03/2023 | 572911.270323.090729.Ms 4812 co Mai Thi Ngoc Hien e Khang va Tuan                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285546686.NGUYEN THE HUY HUNG ung ho MS 4812.CT tu 0381000464835 NGUYEN THE HUY HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285538590.LE THANH PHONG ung ho ms 4812.CT tu 0611001542731 LE THANH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 100,000   |
| 27/03/2023 | 705123.270323.090521.VCB;1017378606;PHAM MINH HAI chuyen khoan ung ho MS 4812 Y Khang Y Tuan                                  | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285523418.Ung ho MS 4812.CT tu 1021410734 NGUYEN THI DUONG CAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 300,000   |



|            |                                                                                                                                  |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285528761.Ung ho MS 4812.CT tu 0491000040008<br>TRAN DUC MUOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 100,000 |
| 27/03/2023 | 636228.270323.090149.Ung ho MS 4812                                                                                              | 150,000 |
| 27/03/2023 | 231768.270323.090120.Ung ho MS 4812 FT23086116040918                                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023 | 623845.270323.085750.ung ho ms 4812                                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285495936.Ung ho Ms 4812.CT tu 0721000528276<br>VO THI NGOC PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 612207.270323.085352.Ung ho ms 4812                                                                                              | 100,000 |
| 27/03/2023 | 217886.270323.085346.Ung ho MS4812 FT23086470800020                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | IBVCB.3285475733.Giup ma so 4812 co Mai Thi Ngoc Hien<br>.CT tu 0721000518286 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien<br>tu Dan tri | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285469148.Ung ho MS 4543.CT tu 0281000598000<br>HUYNH QUOC TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 500,000 |
| 27/03/2023 | 924842.270323.085025.Ung ho MS 4812 co giao Mai Thi Ngoc<br>Hien                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285460897.ms 4812 co Mai Thi Ngoc Hien.CT tu<br>0451001286228 NGUYEN MINH VU toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 557893.270323.084833.Ung ho MS 4812                                                                                              | 50,000  |

|            |                                                                                                                                                  |            |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285454860.ung ho ms 4812.CT tu 0781000459065<br>TRAN THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                 | 100,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285456258.ms 4811 chi Do Thi Gai Nho.CT tu<br>0451001286228 NGUYEN MINH VU toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                           | 100,000    |
| 27/03/2023 | 474496.270323.084633.Ma so 4812 Co Mai Thi Ngoc Hien                                                                                             | 100,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285443167.ms 4810 Chi Nguyen Thi Lieu.CT tu<br>0451001286228 NGUYEN MINH VU toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                          | 100,000    |
| 27/03/2023 | 103376.270323.084339.ung ho MS 4812                                                                                                              | 1,000,000  |
| 27/03/2023 | 199912.270323.084333.ung ho ma so 4812 FT23086685881470                                                                                          | 100,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285432612.pk An Phuoc q10 giup<br>4812.4797.4804.4785.4806.4807.4809.CT tu 0071002381873<br>HUA THUY VI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000,000 |
| 27/03/2023 | 195022.270323.084045.ung ho ma so 4810 FT23086434468817                                                                                          | 100,000    |
| 27/03/2023 | 410847.270323.084043.Ung ho MS 4812                                                                                                              | 300,000    |
| 27/03/2023 | 933000.270323.083954.Ung ho MS 4812                                                                                                              | 100,000    |
| 27/03/2023 | 865655.270323.083934.Ung ho MS 4812                                                                                                              | 100,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285404104.ung ho ma so 4812.CT tu 0341002054691<br>toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                        | 100,000    |
| 27/03/2023 | 214027.270323.083650.ung ho MS 4812                                                                                                              | 200,000    |

|            |                                                                                                                                             |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285411657.Ma so 4812.CT tu 0041000154152<br>NGUYEN THI PHUONG HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285409365.ung ho MS 4812.CT tu 0021001818216<br>CHAU HA PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 500,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285394410.NGUYEN HUNG CUONG chuyen tien<br>ung ho MS 4812.CT tu 0251001317841 NGUYEN HUNG<br>CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285395858.NGUYEN HUNG CUONG chuyen tien<br>ung ho MS 4811.CT tu 0251001317841 NGUYEN HUNG<br>CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285385078.NGUYEN HUNG CUONG chuyen tien<br>ung ho MS 4810.CT tu 0251001317841 NGUYEN HUNG<br>CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285391602.NGUYEN HUNG CUONG chuyen tien<br>ung ho MS 4809.CT tu 0251001317841 NGUYEN HUNG<br>CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 180176.270323.083141.Kieu chuyen Y Khang va Y Tuan ma<br>4812 FT23086620110943                                                              | 200,000 |

|            |                                                                                                                                          |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285383003.NGUYEN HUNG CUONG chuyen tien ung ho MS 4808.CT tu 0251001317841 NGUYEN HUNG CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 775559.270323.083100.VCB;1017378606;Ung ho MS4812                                                                                        | 20,000  |
| 27/03/2023 | 176796.270323.082929.ung ho ms 4812 FT23086362066299                                                                                     | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285368560.TRAN VAN TRANG TCHQ ung ho MS 4812.CT tu 1017490766 TRAN VAN TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 100,000 |
| 27/03/2023 | 286339.270323.082509.IBFT Ung ho ma so 4812                                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023 | 169432.270323.082442.ung ho ms 4812 FT23086780908366                                                                                     | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285354248.NGUYEN XUAN NAM ung ho ma 4812 gui hai chau chut qua.CT tu 1025552888 NGUYEN XUAN NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 27/03/2023 | 899669.270323.082223.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023 | 162824.270323.082013.ung ho MS 4812 FT23086033574608                                                                                     | 150,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285346208.Ung ho Ms 4812.CT tu 0011004037009 DINH THU HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 300,000 |

|            |                                                                                                                                    |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285328973.NGUYEN DOANH THUONG ung ho MS 4812.CT tu 0381000383932 NGUYEN DOANH THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 500,000   |
| 27/03/2023 | 402238.270323.080707.UNG HO MS 4812                                                                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | 145087.270323.080704.Ung ho MS 4812 FT23086352835933                                                                               | 500,000   |
| 27/03/2023 | 310488.270323.080324.Ung ho ma so 4812                                                                                             | 50,000    |
| 27/03/2023 | 527962.270323.080257.Ung ho ms 4812                                                                                                | 50,000    |
| 27/03/2023 | 527897.270323.080247.ung ho MS 4810                                                                                                | 300,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285277888.NGUYEN THANH LUU chuyen tien ung ho MS4812.CT tu 0351000064067 NGUYEN THANH LUU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 27/03/2023 | 138176.270323.080126.Ung ho ma so 4812 FT23086538120055                                                                            | 200,000   |
| 27/03/2023 | 916425.270323.075912.UNG HO MS 4812                                                                                                | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 128700.270323.075247.Ma so 4812 FT23086727216510                                                                                   | 250,000   |
| 27/03/2023 | 304736.270323.075158.ung ho MS 4811                                                                                                | 300,000   |
| 27/03/2023 | 319216.270323.074942.Bui Thai Ha chuyen tien ung ho ma so 4812                                                                     | 300,000   |
| 27/03/2023 | 909023.270323.074903.Ung ho Gia dinh Y Khang va Y Tuan MS 4812                                                                     | 200,000   |
| 27/03/2023 | 319109.270323.074819.Bui Thai Ha chuyen tien ung ho ma so 4810                                                                     | 300,000   |

|            |                                                                                                                                                           |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285236376.Ung ho ma so 4812.CT tu 0011005676789 LE HUY HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                     | 300,000   |
| 27/03/2023 | 319018.270323.074704.Bui Thai Ha chuyen tien ung ho ma so 4810                                                                                            | 300,000   |
| 27/03/2023 | 122182.270323.074615.Ung ho ms 4812 FT23086375399809                                                                                                      | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285227353.Ho tro MS 4812 - Co Mai Thi Ngoc Hien ( Y Khang va Y Tuan ) - Dak Nong..CT tu 1018849655 LAI BACH TOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 300254.270323.074402.ung ho MS 4812                                                                                                                       | 300,000   |
| 27/03/2023 | 518985.270323.074317.Ung ho e y khang y tuan ma so 4812                                                                                                   | 50,000    |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285212937.Ung ho MS 4812.CT tu 0201000570937 LE XUAN TRUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285207876.Ung ho ms 4812.CT tu 0161001716666 NGUYEN KHOA PHONG DIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                              | 400,000   |
| 27/03/2023 | 668515.270323.073152.Ung ho ms 4812                                                                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023 | IBVCB.3285182041.Ung ho MS 4812.CT tu 0621000427436 NGUYEN THI MAI TRAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                 | 200,000   |
| 27/03/2023 | 106412.270323.072817.Duyen 0703892029 ung ho Ma so 4809 FT23086928548738                                                                                  | 250,000   |

|            |                                                                                                                                   |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285177165.DUONG DUC THANH chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0101007556666 DUONG DUC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 27/03/2023 | 289098.270323.072434.Ung ho MS 4812                                                                                               | 20,000    |
| 27/03/2023 | 394652.270323.071924.ung ho MS 4571                                                                                               | 2,000,000 |
| 27/03/2023 | 099655.270323.071905.Ung ho MS 4808 mong em mau khoe FT23086551157462                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023 | 098647.270323.071737.Ung ho MS 4812 mong 2 em khoe manh FT23086631200010                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023 | 150322.270323.071647.ung ho MS 4812                                                                                               | 200,000   |
| 27/03/2023 | 840715.270323.071551.ung ho MS 4812                                                                                               | 100,000   |
| 27/03/2023 | 875082.270323.071327.Ung ho MS 4812 - Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023 | 086443.270323.070720.GIUP DO MA SO 4812-270323-07:07:20 086443                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 969590.270323.070338.NGUYEN QUANG HOA Chuyen tien ung ho MS 4799                                                                  | 50,000    |
| 27/03/2023 | 829817.270323.070212.NGUYEN QUANG HOA Chuyen tien ung ho MS 4802                                                                  | 50,000    |
| 27/03/2023 | 841385.270323.070015.NGUYEN QUANG HOA Chuyen tien ung ho MS 4808                                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 222615.270323.065850.NGUYEN QUANG HOA Chuyen tien ung ho MS 4812                                                                  | 100,000   |
| 27/03/2023 | 291243.270323.065629.ung ho MS 4812                                                                                               | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 664100.270323.065022.Ung ho MS 4812                                                                                               | 100,000   |

|            |                                                                                                                                   |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285092629.ung ho MS 4812.CT tu 0111000191049<br>TRAN THI KIEM THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285068253.Ung ho ms 4811.CT tu 9868275123 VU<br>XUAN CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285041705.Cuong ford bac giang ung ho ma so<br>4811.CT tu 0491001949577 VU QUOC CUONG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 27/03/2023 | 140411.270323.054826.Ung ho ma so 4809                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 141002.270323.054749.Ung ho ma so 4808                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | 138327.270323.054246.Ung ho ma so 4812                                                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285039327.ung ho MS 4811.CT tu 1030476212<br>CHUNG VUONG DUY VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285031332.ung ho MS 4801.CT tu 1030476212<br>CHUNG VUONG DUY VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 137111.270323.053746.Ung ho ma so 4810                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285038481.ung ho MS 4806.CT tu 1030476212<br>CHUNG VUONG DUY VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000 |



|            |                                                                                                                                        |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3285030566.ung ho MS 4804.CT tu 1030476212<br>CHUNG VUONG DUY VAN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3285037478.ung ho MS 4792.CT tu 1030476212<br>CHUNG VUONG DUY VAN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                           | 100,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3284986029.Ung ho MS 4809 (Chi Nguyen Thi Kim<br>Dung).CT tu 0501000227930 TRAN PHUOC THINH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 15,000    |
| 27/03/2023 | 082415.270323.021207.NGUYEN DANG QUANG chuyen<br>khoan UNG HO MS 4811                                                                  | 50,000    |
| 27/03/2023 | 083399.270323.021123.NGUYEN DANG QUANG chuyen<br>khoan UNG HO MS 4801                                                                  | 50,000    |
| 27/03/2023 | 062987.270323.012434.ung ho MS 4808                                                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 062382.270323.012333.ung ho MS 4811                                                                                                    | 100,000   |
| 27/03/2023 | 474135.270323.003827.ung ho 4806                                                                                                       | 200,000   |
| 27/03/2023 | 643419.270323.000124.Duc ung ho MS 4806<br>FT23086701254050                                                                            | 300,500   |
| 27/03/2023 | 676524.260323.235821.Dieu Thuong ho tro Maso 4811                                                                                      | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | 634357.260323.234340.Ung ho MS 4811 FT23086164904547                                                                                   | 100,000   |
| 27/03/2023 | 630096.260323.233607.Le Thi Hoa ung ho ma so 4811<br>FT23086126417758                                                                  | 50,000    |
| 27/03/2023 | 629089.260323.233420.Ung ho MS 4811, chuc hai me con co<br>cuoc song an yen FT23086333857073                                           | 300,000   |

|            |                                                                                                                        |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | MBVCB.3284852943.UH ma so 4811 chi Do Thi Gai Nho.CT tu 0911000002227 NGUYEN VAN TOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 45,000    |
| 27/03/2023 | IBVCB.3284852707.Ma so 4775.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | IBVCB.3284856234.Ma so 4779.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | IBVCB.3284849642.Ma so 4781.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | IBVCB.3284848373. Ma so 4782.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                       | 50,000    |
| 27/03/2023 | 261627.260323.231825.Ung ho ms 4811                                                                                    | 300,000   |
| 27/03/2023 | 145679.260323.231757.Ung ho MS 4811 chi Do Thi Gai Nho                                                                 | 150,000   |
| 27/03/2023 | IBVCB.3284846858.Ma so 4785.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                        | 1,000,000 |
| 27/03/2023 | IBVCB.3284842089.Ma so 4786.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | 146084.260323.231540.Ung ho MS 4810 chi Nguyen Thi Lieu                                                                | 100,000   |
| 27/03/2023 | IBVCB.3284834754.Ma so 4787.CT tu 0011001886743 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                        | 50,000    |
| 27/03/2023 | 642478.260323.231404.ung ho MS 4811                                                                                    | 200,000   |

|            |                                                                                                                     |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | 144968.260323.231356.Ung ho MS 4809 chi Nguyen Thi Kim Dung                                                         | 150,000 |
| 27/03/2023 | 718095.260323.231228.ung ho ms 4808                                                                                 | 250,000 |
| 27/03/2023 | 717765.260323.231152.ung ho ms 4809                                                                                 | 300,000 |
| 27/03/2023 | 716852.260323.231119.ung ho ms 4810                                                                                 | 250,000 |
| 27/03/2023 | 716073.260323.231043.ung ho ms 4811                                                                                 | 250,000 |
| 27/03/2023 | 212918.270323.201347.Nguyen Thanh Hai(910,OCT5B,Resco,Co Nhue 2,Bac Tu Liem,Ha Noi)- UH MS4812 co MAI THI NGOC HIEN | 100,000 |
| 27/03/2023 | MBVCB.3287576042.ung ho ma so 4807.CT tu 0021001697795 NGUYEN THANH TUNG toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI       | 300,000 |
| 27/03/2023 | 296055.270323.153754.Ung ho MS 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27/03/2023 | 898590.270323.150454.MS4812                                                                                         | 100,000 |
| 27/03/2023 | 878406.270323.141721.bao bsg ung ho ma so 4809 Nguyen Thi Kim Dung                                                  | 500,000 |
| 27/03/2023 | 876571.270323.141520.bao bsg ung ho ma so 4811 Chi Do Thi Gai Nho                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023 | 874767.270323.141310.bao bsg ung ho ma so 4812 Co Mai Thi Ngoc Hien                                                 | 500,000 |
| 27/03/2023 | 872369.270323.141027.bao bsg ung ho ma so 4808 Ong Ho Huu Khoa                                                      | 500,000 |
| 27/03/2023 | 794539.270323.134616.ung ho ms 4811 FT23086018401960                                                                | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                                                                                |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023 | 013213.270323.130007.Ms 4805                                                                                                                                                                                   | 500,000   |
| 27/03/2023 | 013203.270323.125934.Ms 4800                                                                                                                                                                                   | 500,000   |
| 27/03/2023 | 645349.270323.122943.ung ho FT23086060029431                                                                                                                                                                   | 200,000   |
| 27/03/2023 | 453577.270323.105204.Ung ho ms 4812 FT23086210223037                                                                                                                                                           | 500,000   |
| 27/03/2023 | MBVCB.3286067735.Ung ho ms 4812.CT tu 0501000204764<br>PHAN THI THANH XUAN toi0451000476889 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023 | 201405.270323.101023.Ung ho MS 4812                                                                                                                                                                            | 200,000   |
| 27/03/2023 | 125547.270323.085240.SANHSEACO GUI MS 4812-270323-<br>08:52:41 125547                                                                                                                                          | 50,000    |
| 27/03/2023 | 527444.270323.080156.ung ho ms 4812                                                                                                                                                                            | 100,000   |
| 28/03/2023 | 611700.280323.232048.Ung ho MS 4812                                                                                                                                                                            | 100,000   |
| 28/03/2023 | 729199.280323.231517.ung ho ms 4812                                                                                                                                                                            | 50,000    |
| 28/03/2023 | 396600.280323.231210.Ung ho MS 4812 (by TPBank ChatPay)                                                                                                                                                        | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | 454041.280323.230316.ung ho MS 4809                                                                                                                                                                            | 40,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3294073668.DAO MINH PHONG ung ho MS 4813<br>Ba Tran Thi Phu. DC Xom Tan Thanh, Xa Quynh Lap, TX<br>Hoang Mai, Nghe An 0974821580.CT tu 0041000117530 DAO<br>MINH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 28/03/2023 | 123003.280323.225407.NGUYEN THI THAM chuyen tien ung<br>ho MS 4813                                                                                                                                             | 100,000   |

|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3294072531.Ung ho MS 4812.CT tu 0111000322045<br>LAI NGOC SANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 689139.280323.225210.Ung ho MS4812                                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | 372174.280323.225038.Ung ho ma so 4812                                                                     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 916439.280323.224405.Phuc An ung ho MS 4811<br>FT23088837837971                                            | 50,000  |
| 28/03/2023 | 913322.280323.224103.Phuc An ung ho MS 4809<br>FT23088641908547                                            | 50,000  |
| 28/03/2023 | 911099.280323.223853.ung ho ma so 4812 FT23088597600300                                                    | 100,000 |
| 28/03/2023 | 908433.280323.223629.Phuc An ung ho MS 4812<br>FT23088119926097                                            | 50,000  |
| 28/03/2023 | 649285.280323.223348.ung ho MS 4812                                                                        | 50,000  |
| 28/03/2023 | 903042.280323.223131.Ung ho MS 4812 FT23088878940359                                                       | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3294016958.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004283543<br>CONG THI HAI HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3294004538.MS 4812.CT tu 0501000145446<br>NGUYEN TUAN THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 620902.280323.222141.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 331758.280323.222021.ung ho MS 4810                                                                        | 50,000  |
| 28/03/2023 | 330370.280323.221954.ung ho MS 4811                                                                        | 50,000  |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 626428.280323.221922.HUYNH THI THU LIEN Chuyen tien ung ho ma 4813 Nguyen Dau The Bao                 | 200,000 |
| 28/03/2023 | 330777.280323.221925.ung ho MS 4812                                                                   | 50,000  |
| 28/03/2023 | 329546.280323.221854.ung ho MS 4813                                                                   | 50,000  |
| 28/03/2023 | 212118.280323.221541.MS 4806                                                                          | 500,000 |
| 28/03/2023 | 885136.280323.221535.ung ho ma so 4813 Nam Mo A Di Da Phat FT23088046408183                           | 40,000  |
| 28/03/2023 | 105244.280323.221334.Ung ho ms 4812                                                                   | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293977167.Ung ho MS 4813.CT tu 1030176428 LE THI KIM LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 879500.280323.221102.MS 4812 FT23088228402409                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293969822.Ung ho 4813.CT tu 0531002513396 HO THI NGOC PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 28/03/2023 | 874707.280323.220725.Ung ho ms 4812 FT23088108005009                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293969155.Ung ho 4812.CT tu 0531002513396 HO THI NGOC PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 178883.280323.220418.ung ho hoan canh 4812                                                            | 300,000 |
| 28/03/2023 | 597312.280323.220223.MS 4812 uh Y Khang va Y Tuan                                                     | 100,000 |
| 28/03/2023 | 390982.280323.220214.UNG HO MS 4812                                                                   | 200,000 |
| 28/03/2023 | 178870.280323.220110.ung ho ma so 4807                                                                | 500,000 |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 297433.280323.215842.Ung ho ma so 4812                                                                         | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293946726.Ung ho ms 4812.CT tu 0861001388888<br>LE VIET THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 500,000 |
| 28/03/2023 | 402194.280323.215807.PHAM CONG TUNG CHUYEN<br>KHOAN UNG HO MS 4813                                             | 10,000  |
| 28/03/2023 | 215413.280323.215459.UNG HO MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 216294.280323.215203.UNG HO MS 4813-280323-21:52:02<br>216294                                                  | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293907924.Ung ho MS 4785.CT tu 0021000475530<br>PHAM NGOC BAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 500,000 |
| 28/03/2023 | 845276.280323.214613.Dao chuyen uh ms4812<br>FT23088411518998                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 212790.280323.214223.UNG HO MS 4812-280323-21:42:23<br>212790                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 267118.280323.214134.0983892011 ung ho MS 4813                                                                 | 100,000 |
| 28/03/2023 | 524310.280323.214110.ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 699015.280323.213903.ung ho ms 4802                                                                            | 50,000  |
| 28/03/2023 | 952610.280323.212038.ung ho ms 4812                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293815467.kumon ung ho ma 4813.CT tu<br>0231000179985 TRAN THI YEN toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | 224723.280323.211906.ung ho MS 4812                                                                            | 500,000 |

|            |                                                                                                                                             |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 878973.280323.211823.ung ho MS 4813                                                                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293797290.HUYNH THI NGA va Nguyen Thi Lam Chau ung ho MS 4813.CT tu 0241004077162 NGUYEN HONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 5,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293795993.ung ho MS 4812.CT tu 0071001353733 NGUYEN PHUONG HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                    | 500,000 |
| 28/03/2023 | 402842.280323.211512.Ung ho 4813                                                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 229609.280323.211120.Le Thi Phuong Thao ung ho MS 4811                                                                                      | 500,000 |
| 28/03/2023 | 786616.280323.210934.Ung ho MS 4812 FT23088011150710                                                                                        | 50,000  |
| 28/03/2023 | 199371.280323.210855.UNG HO MS 4812-280323-21:08:57 199371                                                                                  | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293763732.Ung ho MS 4812.CT tu 0071000727426 TRAN HAI DANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 500,000 |
| 28/03/2023 | 183971.280323.210340.ung ho MS 4812                                                                                                         | 50,000  |
| 28/03/2023 | IBVCB.3293737148.LE THI PHUONG THAO ung ho MS 4807.CT tu 0441000630939 LE THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 450,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293735676.ung ho MS 4806.CT tu 0071002137651 VAN NGOC THUY DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                   | 300,000 |



|            |                                                                                                                                 |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | IBVCB.3293707825.LE THI PHUONG THAO ung ho MS 4813.CT tu 0441000630939 LE THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 500,000 |
| 28/03/2023 | 393675.280323.205439.MS 4812                                                                                                    | 200,000 |
| 28/03/2023 | 060199.280323.205314.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293700664.Ung ho MS 4812.CT tu 0851000017579 HOANG PHUONG LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293691121.ung ho MS 4812.CT tu 0071002137651 VAN NGOC THUY DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293696480.Ung ho MS 4812.CT tu 0111000265396 DOAN QUANG PHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293664315.NGUYEN QUOC TOAN chuyen tien uh ms 4812.CT tu 0531000280921 NGUYEN QUOC TOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 727483.280323.204113.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000 |
| 28/03/2023 | 145146.280323.204058.MS 4812                                                                                                    | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293645345.Ung ho MS 4812.CT tu 0081001323899 NGUYEN THI NGOC KHANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |

|            |                                                                                                       |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | 729684.280323.203714.Ung ho MS 4812 FT23087070128311                                                  | 200,000   |
| 28/03/2023 | 822642.280323.203316.ung ho MS 4809                                                                   | 686,000   |
| 28/03/2023 | 717691.280323.203048.ung ho ms 4812 FT23087650690761                                                  | 200,000   |
| 28/03/2023 | 673160.280323.202834.Ung ho ma so 4812                                                                | 300,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293596009.Ung ho MS 4812.CT tu 0911000019030 DINH THI NGUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 28/03/2023 | 707902.280323.202543.Ung ho MS 4812 FT23087950485023                                                  | 100,000   |
| 28/03/2023 | 303994.280323.202445.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                    | 50,000    |
| 28/03/2023 | 789409.280323.202225.ung ho ma so 4811                                                                | 2,000     |
| 28/03/2023 | 782666.280323.202008.ung ho MS 4812                                                                   | 686,000   |
| 28/03/2023 | 084804.280323.201354.Ung ho MS 4813 (by TPBank ChatPay)                                               | 50,000    |
| 28/03/2023 | 762497.280323.201335.ung ho MS 4813                                                                   | 686,000   |
| 28/03/2023 | 172701.280323.201256.UNG HO MS 4812, MONG 2 EM CO CUOC SONG TOT HON-280323-20:12:52 172701            | 300,000   |
| 28/03/2023 | 673297.280323.200801.Ung ho ms 4812 FT23087807211181                                                  | 500,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293507129.Ung ho MS 4812.CT tu 0481000897780 HUYNH ANH PHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 500,000   |
| 28/03/2023 | 0200970415032820053720233MeA612533.89223.200537.ung ho ma do 4810                                     | 1,000,000 |

|            |                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3293474782.ung ho ms 4812.CT tu 0421000536544 PHAM HOANG THU UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000   |
| 28/03/2023 | 697025.280323.200017.IBFT ung ho MS 4812                                                                    | 200,000   |
| 28/03/2023 | 545789.280323.195943.Ung ho MS 4812                                                                         | 200,000   |
| 28/03/2023 | 045359.280323.195645.Dinh Ngoc Quan ung ho 2 ae Y Tuan Y Khang                                              | 200,000   |
| 28/03/2023 | 714402.280323.195509.Ung ho MS 4812                                                                         | 50,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293435259.MA 4812.CT tu 0971000027755 PHAM THI MO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000   |
| 28/03/2023 | 631628.280323.194637.Ung ho MS 4813 FT23087294951190                                                        | 2,000,000 |
| 28/03/2023 | 078953.280323.194535.Ms 4806                                                                                | 100,000   |
| 28/03/2023 | 588265.280323.192455.Ung ho MS 4812 FT23087370794383                                                        | 100,000   |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38042293627.38042 293627-0975202027-Ung ho ma so 4813                        | 20,000    |
| 28/03/2023 | 353292.280323.191812.ung ho 1 chut MS 4812                                                                  | 200,000   |
| 28/03/2023 | 531538.280323.191525.MS4812                                                                                 | 300,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293227888.Ung ho ms 4812.CT tu 0021000450717 NGUYEN THI THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000    |
| 28/03/2023 | 496545.280323.190028.Ung ho MS 4812                                                                         | 100,000   |
| 28/03/2023 | 131736.280323.185056.ung ho MS 4812                                                                         | 500,000   |

|            |                                                                                                      |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | 503683.280323.184611.Ung ho MS 4812 FT23087094627625                                                 | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293086226.ms 4813.CT tu 0491000090898 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 50,000    |
| 28/03/2023 | 480677.280323.183626.Thao ung ho MS 4812 Y Khang Y Tuan FT23087006885081                             | 300,000   |
| 28/03/2023 | 867597.280323.183214.ung ho ma so 4812                                                               | 100,000   |
| 28/03/2023 | 152027.280323.182759.Ung ho MS 4813 ba Tran Thi Phu Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat           | 100,000   |
| 28/03/2023 | 848164.280323.182634.KOLMAKOVA EKATERINA giup do ma so 4813 Ba Tran Thi Phu ba noi cua 4 anh em Bao  | 3,500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3293020493.MS 4812.CT tu 0441000738527 DU HOANG THANH NGUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 28/03/2023 | 130595.280323.182458.ung ho ms 4813                                                                  | 50,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292994977.4831.CT tu 0451000392904 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri            | 100,000   |
| 28/03/2023 | 802756.280323.181759.Ung ho MS 4812                                                                  | 200,000   |
| 28/03/2023 | 437752.280323.181552.Ung ho MS4812 FT23087846831793                                                  | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292966487.Ung ho MS 4813.CT tu 1014758117 PHAM NHU AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000   |
| 28/03/2023 | 427733.280323.181112.Ms 4812 FT23087119039056                                                        | 200,000   |

|            |                                                                                                                                    |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 569621.280323.180148.MS 4812                                                                                                       | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292900233.NGUYEN THI BICH NGOC ung ho ma so 4812.CT tu 0031000161661 NGUYEN THI BICH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292895983.ms 4813.CT tu 9123700398 NGUYEN VAN TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                        | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292887444.Ung ho MS 4813.CT tu 0021000044239 DO PHUONG LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292876625.ma so: 4812, co Mai Thi Ngoc Hien.CT tu 9984080020 NGUYEN LAM GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 100,000 |
| 28/03/2023 | 388503.280323.175407.ung ho MS 4812 FT23087118979044                                                                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292847353.Ung ho ms 4812.CT tu 0691000327481 NGUYEN VAN NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 150,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292842932.CAO TRAN CAM TU ung ho ms 4812.CT tu 0071000809635 CAO TRAN CAM TU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 300,000 |
| 28/03/2023 | 020045299903281748262023e9c4459078.61547.174908.ung ho MS 4812                                                                     | 830,000 |
| 28/03/2023 | 556187.280323.174659.Ung ho MS 4812                                                                                                | 100,000 |

|            |                                                                                                                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 125388.280323.174556.ung ho MS 4812                                                                                                                                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292817302.vc tvt, cha me 2 ben ung ho Ma so 4813: Ba Tran Thi Phu (ba noi 4 anh em Bao).( Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat )..CT tu 0241004095686 THAI VU THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292754544.Ung ho MS 4813.CT tu 1018461427 DANG MINH DIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                             | 10,000  |
| 28/03/2023 | 341783.280323.173446.ung ho MS 4812 FT23087864570990                                                                                                                                                          | 300,000 |
| 28/03/2023 | 889854.280323.173400.Ung ho MS 4812                                                                                                                                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | 893481.280323.173015.ung ho MS 4813                                                                                                                                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | 589854.280323.172602.Ung ho ms 4812                                                                                                                                                                           | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292695011.ung ho MS 4812.CT tu 0371003931191 LE QUANG TRUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                           | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292704869.ung ho ma so 4813 ba Tran Thi Phu.CT tu 0211000424550 NGUYEN DUC LUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 405023.280323.171638.MS4812 Em Kien mong 2 anh luon manh khoe                                                                                                                                                 | 200,000 |
| 28/03/2023 | 288893.280323.171321.Ung ho ma so 4812 FT23087962430011                                                                                                                                                       | 200,000 |
| 28/03/2023 | 279586.280323.170936.Ung ho ma 4785 FT23087060735334                                                                                                                                                          | 500,000 |

|            |                                                                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 986187.280323.170648.LE THI NA NA Chuyen tien ung ho MS 4812                                                                                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | 639657.280323.170352.Ung ho MS 4812                                                                                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | IBVCB.3292587332.xin ung ho MS 4813 - Ba Tran Thi Phu (ba noi cua 4 anh em Bao).CT tu 0531000272729 NGUYEN THI THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292567111.ung ho MS 4812.CT tu 0111000177923 TRAN LE MONG TRAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                     | 500,000 |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38037762361.38037762361-0968269526-Ung ho ms 4812 chuc 2 em ngoan hoc gioi khoe manh                                         | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292559464.Nhaahn ung ho ms 4812.CT tu 0021000873305 NGUYEN HOAI ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                | 200,000 |
| 28/03/2023 | 852848.280323.165747.Ung ho MS4812                                                                                                                          | 300,000 |
| 28/03/2023 | 589341.280323.165728.ma so 4812                                                                                                                             | 150,000 |
| 28/03/2023 | 851130.280323.165604.ung ho ma so 4812                                                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292547909.UH ma so 4813.mong cac em som vuot qua kho khan nay.CT tu 0341006839198 NGUYEN THI HOANG YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 200,000 |

|            |                                                                                                                                |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3292547206.MS 4812.CT tu 0451001614860<br>NGUYEN CONG HOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 200,000 |
| 28/03/2023 | 222241.280323.164601.Ung ho ms 4813 FT23087346038008                                                                           | 200,000 |
| 28/03/2023 | 219601.280323.164455.Ung ho ms 4812 FT23087014112298                                                                           | 200,000 |
| 28/03/2023 | 150754.280323.164354.Ung ho MS 4813                                                                                            | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292469322.VU THI PHUONG THAO ung ho ma so 4812.CT tu 1022150706 VU THI PHUONG THAO<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 28/03/2023 | 686451.280323.164122.ung ho MS4813                                                                                             | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292456945.VU THI PHUONG THAO ung ho ma so 4813.CT tu 1022150706 VU THI PHUONG THAO<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 28/03/2023 | 834537.280323.163937.Ung ho MS 4813                                                                                            | 300,000 |
| 28/03/2023 | 038225.280323.163528.UNG HO MS 4806-280323-16:35:30<br>038225                                                                  | 300,000 |
| 28/03/2023 | 851153.280323.163310.ung ho ms 4812                                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 187960.280323.163206.Ung ho MS4813 FT23087345421328                                                                            | 200,000 |
| 28/03/2023 | 183385.280323.163010.MS 4812 FT23087932626383                                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 271814.280323.163003.VCB;1017378606;ung ho MS 4813                                                                             | 500,000 |



|            |                                                                                                                             |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3292395883.Ung ho MS 4812.CT tu 1020015043<br>DOAN THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 20,000    |
| 28/03/2023 | 020045299903281626252023b72b454678.40970.162707.ung ho<br>MS 4812                                                           | 2,000,000 |
| 28/03/2023 | 168994.280323.162415.Nguyen Minh Tuan ung ho MS 4812<br>FT23087414385097                                                    | 500,000   |
| 28/03/2023 | 168850.280323.162412.Bac Quang chuyen co chut qua cho 5 ba<br>chau ms4813 FT23087205469066                                  | 50,000    |
| 28/03/2023 | 027573.280323.161905.Ung ho ma so 4812                                                                                      | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292346556.MASO 4812.CT tu 0251002733196 DO<br>BA NGUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292346461.Ung ho ms 4812.CT tu 0251002742432<br>BUI DUY CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 400,000   |
| 28/03/2023 | 138261.280323.161118.ung ho ms 4812 FT23087078944703                                                                        | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292298985.Ong Le Ky Phung ung ho MS 4813.CT tu<br>0071002187000 PHAM THUY TRANG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292290952.Ung ho ms 4812.CT tu 0081001264588<br>LA THANH VY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | 752491.280323.160640.NGUYEN THI MINH TAM Chuyen<br>tienMS 4812                                                              | 100,000   |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3292250329.ung ho MS 4812.CT tu 0011004046723<br>TRAN THI THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292240138.ung ho MS 4812.CT tu 0041000226204<br>PHAM DUY THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292240713.ung ho MS4812.CT tu 1017920910<br>NGUYEN THI NGHIA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 70,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292247270.unh ho ms 4806.CT tu 1016522595 LINH<br>THANH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 500,000 |
| 28/03/2023 | 302928.280323.155833.Ung ho MS4812                                                                          | 200,000 |
| 28/03/2023 | 390565.280323.155618.TRAN BAO QUYEN chuyen tien ung<br>ho 2 em Khang Tuan                                   | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292230842.ung ho MS 4809.CT tu 1016522595<br>LINH THANH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292195762.Ung ho MS 4812.CT tu 1017915150<br>NGUYEN THI THAO TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |
| 28/03/2023 | 077118.280323.154554.ung ho ms 4812 FT23087075186301                                                        | 200,000 |
| 28/03/2023 | 401888.280323.154440.Ung ho MS4812                                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 589284.280323.154150.Ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |

|            |                                                                                                                                          |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 097372.280323.154049.ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 116620.280323.153929.ung ho MS 4813                                                                                                      | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292128440.Ung ho MS 4813.CT tu 0021000320651<br>DO THI HAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 200,000 |
| 28/03/2023 | 641049.280323.153600.ung ho MS 4812                                                                                                      | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292117976.HUYNH KY HIEP chuyen tien ung ho<br>ms 4812.CT tu 0181002384205 HUYNH KY HIEP<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292117961.Ung ho MS 4812 va lan truoc 200k chua<br>ghi 4812.CT tu 0391001003716 DOAN HONG SU<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | 040736.280323.153023.Ung ho MS 4812 FT23087836320895                                                                                     | 100,000 |
| 28/03/2023 | 478018.280323.152546.Ung ho ms 4812                                                                                                      | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292071314.Ung ho MS 4812.CT tu 0831000032581<br>VU THI BICH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                             | 100,000 |
| 28/03/2023 | 761814.280323.152522.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 140269.280323.152501.Ung ho ms 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 547542.280323.152251.ung ho MS 4812                                                                                                      | 50,000  |

|            |                                                                                                                    |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3292047063.Ung ho ma so 4812.CT tu 1017845349<br>PHAN QUOC DUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292035897.DOAN HONG SU chuyen tien.CT tu<br>0391001003716 DOAN HONG SU toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3292023916.Ung ho Ms 4812.CT tu 0081001238444<br>LE NGOC THO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 20,000    |
| 28/03/2023 | 671525.280323.151346.ung ho ma so 4812                                                                             | 200,000   |
| 28/03/2023 | 019680.280323.151240.Ung ho MS 4813                                                                                | 100,000   |
| 28/03/2023 | 040586.280323.150834.CK nhanh - Ung ho chi Dang Thi Cuc<br>ma so 4799                                              | 400,000   |
| 28/03/2023 | 190001.280323.150141.Ung ho MS-4808                                                                                | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | 972072.280323.150012.Ung ho ms 4812 FT23087007720923                                                               | 50,000    |
| 28/03/2023 | 421616.280323.145828.IBFT Ung ho MS 4812 .Chuc 2 em khoe<br>manh                                                   | 20,000    |
| 28/03/2023 | 414583.280323.145011.IBFT Ung ho MS 4811 .Chuc GD khoe<br>manh                                                     | 20,000    |
| 28/03/2023 | 783971.280323.144734.UNG HO MS 4812                                                                                | 100,000   |
| 28/03/2023 | 216377.280323.144714.UNG HO MS 4813                                                                                | 300,000   |
| 28/03/2023 | 959681.280323.144457.ung ho MS 4812                                                                                | 50,000    |
| 28/03/2023 | 946714.280323.144144.4812                                                                                          | 200,000   |
| 28/03/2023 | 321349.280323.143929.ung ho MS 4812                                                                                | 50,000    |

|            |                                                                                                       |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 922296.280323.143659.MS 4812 FT23087210006984                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | 462609.280323.143436.HA BICH NGOC chuyen tien                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | 211265.280323.143112.ung ho MS 8413                                                                   | 200,000 |
| 28/03/2023 | 909420.280323.143046.Ung ho MS 4812 FT23087815852286                                                  | 50,000  |
| 28/03/2023 | 867186.280323.143020.NGUYEN TU ung ho MS 4813                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291785995.Ung ho MS 4812.CT tu 0801000234700<br>PHAN THI LY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 432292.280323.142127.ung ho MS 4812                                                                   | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291754010.Ung ho ms 4799.CT tu 0511000428131<br>LU QUOC HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291742743.Ung ho ms 4798.CT tu 0511000428131<br>LU QUOC HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | 264383.280323.141630.TRAN THI ANH DAO Chuyen tienung<br>ho MS 4812                                    | 100,000 |
| 28/03/2023 | 879201.280323.141610.Van chuyen ung ho ms 4812<br>FT23087872375081                                    | 100,000 |
| 28/03/2023 | 820321.280323.141451.ung ho ms 4789                                                                   | 80,000  |
| 28/03/2023 | 818104.280323.141400.ung ho ms4792                                                                    | 30,000  |
| 28/03/2023 | 815479.280323.141319.ung ho ms 4793                                                                   | 50,000  |
| 28/03/2023 | 173203.280323.141304.ung ho MS 4812                                                                   | 100,000 |

|            |                                                                                                                 |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | 812478.280323.141229.ung ho ms 4796                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 811413.280323.141148.ung ho ms 4798                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 807870.280323.141057.ung ho ms 4799                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 322504.280323.141037.UNG HO MS 4812                                                                             | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291714442.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0991000031009 DAM THI HA TRANG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 50,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291711272.Ung ho MS 4812.CT tu 9966105933<br>NGUYEN NGOC HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI      | 200,000   |
| 28/03/2023 | 658067.280323.140651.ung ho ms 4800                                                                             | 100,000   |
| 28/03/2023 | 238522.280323.140612.ung ho ms 4802                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 238501.280323.140548.ung ho ms 4803                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 806165.280323.140508.ung ho ms 4806                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 528677.280323.140432.ung ho ms 4808                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 383126.280323.140323.ung ho ms 4812                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 422686.280323.140238.ung ho ms 4813                                                                             | 80,000    |
| 28/03/2023 | 773922.280323.135841.ung ho MS 4813                                                                             | 2,000,000 |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38031761937.38031<br>761937-0898900918-MS 4812                                   | 100,000   |
| 28/03/2023 | SHGD:10010452.DD:230328.BO:PHAM HUU<br>PHU.Remark:IBUNG HO MA SO 4812                                           | 300,000   |

|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | SHGD:10010554.DD:230328.BO:PHAM HUU PHU.Remark:IBUNG HO MA SO 4801                                                       | 200,000 |
| 28/03/2023 | 736158.280323.134908.Ung ho MS4812                                                                                       | 200,000 |
| 28/03/2023 | 747400.280323.134844.ung ho MS 4812                                                                                      | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291601207.ung ho MS 4812.CT tu 0711000258500 NGUYEN MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291597161.Ung ho MS 4812.CT tu 0481000873301 NGUYEN AN VINH THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291585009.HOANG HAI chuyen tien ung ho ma so 4813.CT tu 0021000331340 HOANG HAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 28/03/2023 | 521056.280323.133923.THAI DINH VY chuyen khoan ung ho MS 4812                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 344995.280323.133748.VCB;1017378606;UNG HO MS 4812                                                                       | 300,000 |
| 28/03/2023 | 146034.280323.133506.Ung ho MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291563442.Tra Xuan Binh giup ms 4813.CT tu 1023297780 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri             | 5,000   |
| 28/03/2023 | 796100.280323.133142.Ung ho ms 4812 FT23087581963441                                                                     | 100,000 |
| 28/03/2023 | 795978.280323.133138.MS 4812 FT23087980144008                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 792709.280323.132941.Ung ho MS 4812 FT23087315265635                                                                     | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                  |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3291556447.Ung ho MS 4812.CT tu 0691000327698<br>NGUYEN THI NINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | 658726.280323.132349.Ung ho Ms 4813                                                                                                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | 031715.280323.132213.CK nhanh - Dang Trung Lau ung ho ma<br>so 4813                                                                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291524522.Vu Ngoc Hong va Do Thuy Nga giup<br>MS4813 ba Tran Thi Phu.CT tu 0071002934985 VU THE<br>DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 559260.280323.132101.Son Trang ung ho MS 4812                                                                                                    | 500,000 |
| 28/03/2023 | 774825.280323.131903.ung ho ms 4812 FT23087244251831                                                                                             | 200,000 |
| 28/03/2023 | 049243.280323.131417.Ung ho ms 4812                                                                                                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291484065.ung ho MS 4812.CT tu 0011004437949<br>VU TO HA TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                          | 500,000 |
| 28/03/2023 | 649350.280323.131036.ung ho MS 4812                                                                                                              | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291487452.Ung ho ms4812.CT tu 0021000372189<br>NGUYEN THANH QUANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                    | 200,000 |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38030572127.38030<br>572127-0829629638-Ung ho MS 4813                                                             | 200,000 |
| 28/03/2023 | 748481.280323.130316.ung ho ma so 4813 FT23087493586039                                                                                          | 100,000 |



|            |                                                                                                          |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3291453512.4812.CT tu 0721000623818 BUI THANH HAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000   |
| 28/03/2023 | 743817.280323.130031.Ung ho MS 4812 FT23087640939567                                                     | 300,000   |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38030600372.38030600372-0964144498-ung ho MS 4812                         | 1,428,000 |
| 28/03/2023 | 739799.280323.125811.Ung ho MS 4812 FT23087809768827                                                     | 200,000   |
| 28/03/2023 | 982317.280323.005725.Ung ho MS 4785                                                                      | 20,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291436205.Ung ho MS 4813.CT tu 0071000625922 DANG THI THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 200,000   |
| 28/03/2023 | 981465.280323.005611.Ung ho MS 4813                                                                      | 20,000    |
| 28/03/2023 | 006331.280323.125555.ung ho ma so 4813                                                                   | 50,000    |
| 28/03/2023 | 638984.280323.125533.Ung ho MS 4813                                                                      | 100,000   |
| 28/03/2023 | 617540.280323.125448.ung ho MS4812                                                                       | 300,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291428971.Ung ho MS 4812.CT tu 1029447426 NGUYEN BA KHANH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 500,000   |
| 28/03/2023 | 979433.280323.005301.ung ho MS 4812                                                                      | 500,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291418735.Minh Kha ung ho ms 4812.CT tu 1026315650 BUI MINH KHA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000    |
| 28/03/2023 | 608737.280323.125127.ung ho ms 4812                                                                      | 100,000   |

|            |                                                                                                                                    |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3291425485.Giup do MS 4813 (giup do 4 anh em Bao).CT tu 0011004390069 NGUYEN THI THANH MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 28/03/2023 | 803434.280323.125052.Xin gui toi MS 4812                                                                                           | 300,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291413474.Ung ho ms 4812.CT tu 0491000163207 LE DINH HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 300,000   |
| 28/03/2023 | 604549.280323.124917.ung ho MS 4812                                                                                                | 3,000,000 |
| 28/03/2023 | 999989.280323.124917.ma so 4812                                                                                                    | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291408975.ung ho ma so 4812.CT tu 0531002565311 CHUNG THANH TAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 100,000   |
| 28/03/2023 | 720752.280323.124657.Ung ho MS 4812 FT23087059519266                                                                               | 500,000   |
| 28/03/2023 | 515668.280323.124446.ung ho MS 4812                                                                                                | 200,000   |
| 28/03/2023 | 320250.280323.124440.IBFT Ung Ho MS 4812                                                                                           | 200,000   |
| 28/03/2023 | 170935.280323.124437.ung ho MS 4812                                                                                                | 100,000   |
| 28/03/2023 | 494935.280323.124358.UNG HO 2 BE Y KHANG VA Y TUAN MS 4812                                                                         | 200,000   |
| 28/03/2023 | 047520.280323.124254.ung ho MS 4812                                                                                                | 50,000    |
| 28/03/2023 | 709099.280323.124036.Ung ho ms 4812 FT23087060052021                                                                               | 50,000    |
| 28/03/2023 | 707373.280323.123940.Ung ho ms 4812 FT23087769748230                                                                               | 200,000   |

|            |                                                                                                                                              |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38029126902.38029126902-0932223327-ung ho MS 4812                                                             | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291368273.Uh ma so 4813 ba tran thi phu.CT tu 0031000158989 HOANG QUOC HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 200,000 |
| 28/03/2023 | 329075.280323.123756.ung ho ms 4812                                                                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 859449.280323.123604.Ung ho MS 4812                                                                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 880042.280323.123522.VCB;1017378606;MS4812                                                                                                   | 150,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291348279.Ung ho MS 4812.CT tu 0021000380048 TRAN THI HAI VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 200,000 |
| 28/03/2023 | 391445.280323.123133.ung ho.ms 4812                                                                                                          | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291331194.Ung ho MS 4812.CT tu 0281000096381 TU CONG HUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | IBVCB.3291336902.ma so 4810 Chi Nguyen Thi Lieu - NAM MO A DI DA PHAT.CT tu 0071005059259 NGUYEN TAN KHOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 5,000   |
| 28/03/2023 | 454252.280323.122903.2 e Ba Phuc Hoang Phuc ung ho 2 a MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | IBVCB.3291322208.ma so 4812 Co Mai Thi Ngoc Hien - NAM MO A DI DA PHAT.CT tu 0071005059259 NGUYEN TAN KHOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 5,000   |

|            |                                                                                                                                            |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | IBVCB.3291308584. ma so 4811Chi Do Thi Gai Nho - NAM MO A DI DA PHAT.CT tu 0071005059259 NGUYEN TAN KHOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 5,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291318538.ung ho ms 4812.CT tu 0531000289698 TRAN HOANG BAO LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 300,000 |
| 28/03/2023 | 436060.280323.122437.ung ho MS 4812                                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 677293.280323.122426.Ung ho MS 4812 FT23087345165900                                                                                       | 100,000 |
| 28/03/2023 | 615052.280323.122426.Ung ho MS 4812                                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 614213.280323.122325.UNG HO MS 4812                                                                                                        | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291301161.ung ho Ms 4812.CT tu 0941000020456 TRAN QUYET THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 400,000 |
| 28/03/2023 | 416046.280323.122010.Ms4812                                                                                                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | 928234.280323.121843.ung ho ms 4812                                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 040089.280323.121554.TRAN THI BAO TRAM ung ho MS 4813                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 657099.280323.121447.Ung ho ma so 4813 FT23087087777070                                                                                    | 500,000 |
| 28/03/2023 | 655248.280323.121354.Ung ho ma so 4811 FT23087457446948                                                                                    | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291255036.Ung ho ma so 4812.CT tu 0451000472917 HOANG TRONG NGHIA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 500,000 |

|            |                                                                                                                                              |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 653479.280323.121305.Ung ho ma so 4812 FT23087187675557                                                                                      | 500,000 |
| 28/03/2023 | 865220.280323.120329.MS4812-280323-12:03:28 865220                                                                                           | 50,000  |
| 28/03/2023 | 909967.280323.120307.ung ho MS 4812                                                                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 596445.280323.120306.4812                                                                                                                    | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291211892.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien ung ho ma so 4810.CT tu 0531002581338 NGUYEN THI THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 628342.280323.120122.Ung ho MS 4812 FT23087497209023                                                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291205699.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien ung ho ma so 4811.CT tu 0531002581338 NGUYEN THI THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291197588.Ung ho MS4812.CT tu 0351001127182 NGUYEN THI HA MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                        | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291188205.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien ung ho ma so 4812.CT tu 0531002581338 NGUYEN THI THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 936328.280323.115614.Ung ho MS 4812                                                                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 879989.280323.115418.NGUYEN THI HUYEN TRAN Chuyen tien Ms 4812                                                                               | 100,000 |

|            |                                                                                                                                              |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3291171062.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien ung ho ma so 4813.CT tu 0531002581338 NGUYEN THI THU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 611591.280323.115347.Ms 4813 FT23087370586381                                                                                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | 604782.280323.115042.group ck vozer ung ho MS 4812 FT23087206408284                                                                          | 500,000 |
| 28/03/2023 | 272097.280323.114931.ung ho ma so 4812                                                                                                       | 3,000   |
| 28/03/2023 | 269471.280323.114900.ung ho ma so 4813                                                                                                       | 3,000   |
| 28/03/2023 | IBVCB.3291142433.NGUYEN THI HONG VAN ung ho MS 4813.CT tu 0011002122280 NGUYEN THI HONG VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291134661.ung ho ms4812.CT tu 0171003492498 LE VIET MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291135931.Gia dinh Lan En ung ho Ms 4812.CT tu 0071005413004 LAM HUE QUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291130280.Ung ho MS 4813.CT tu 1027303393 NGUYEN DUY LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 110318.280323.114517.Ung ho MS 4812                                                                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3291121733.Ung ho MS 4812.CT tu 0041000263692<br>LE THANH CONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | 925892.280323.114358.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 835595.280323.114304.ung ho ms 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291104179.4813.CT tu 1021862773 toi 1017378606<br>CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                            | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291108185.HOANG VAN KET chuyen tien. ung ho<br>MS 4813.CT tu 0591000243568 HOANG VAN KET<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 28/03/2023 | 831421.280323.114010.ung ho MS 4812                                                                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 577691.280323.113833.Ung ho 4813 FT23087059609062                                                                                    | 50,000  |
| 28/03/2023 | 296022.280323.113738.PHAM THI UT MAI chuc 2e som on<br>dinh cuoc song luon luon manh me co gang vuot qua moi kho<br>khan             | 100,000 |
| 28/03/2023 | 446320.280323.113606.Ung ho ms 4813                                                                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 561251.280323.113544.Ung ho Ms 4812                                                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 569695.280323.113358.Ung ho ms 4803                                                                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 566711.280323.113051.UH MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 558862.280323.113014.ung ho Ms 4812 FT23087079746710                                                                                 | 50,000  |
| 28/03/2023 | 565675.280323.112948.unghoms4812                                                                                                     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 564808.280323.112853.unghoms4813 batranthiphu                                                                                        | 200,000 |

|            |                                                                                                           |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | 167045.280323.112726.ung ho MS 4775                                                                       | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291045200.Ung ho MS 4813.CT tu 0541000214237<br>NGUYEN HUNG MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3291027019.Ms 4812.CT tu 0481000736297<br>NGUYEN HOANG LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000   |
| 28/03/2023 | 257259.280323.112412.VCB;1017378606;NGUYEN THI AN<br>chuyen khoan ung ho MS 4813                          | 100,000   |
| 28/03/2023 | 771074.280323.112322.UNG HO MS 4812                                                                       | 50,000    |
| 28/03/2023 | 765024.280323.112131.MS 4812                                                                              | 50,000    |
| 28/03/2023 | 760622.280323.112031.ung ho ma so 4812 em y khang va y<br>tuan                                            | 100,000   |
| 28/03/2023 | 738698.280323.111412.ung ho MS 4812                                                                       | 100,000   |
| 28/03/2023 | 747571.280323.110924.Ung ho ms 4812                                                                       | 100,000   |
| 28/03/2023 | 429121.280323.110748.VCB;1017378606;ung ho MS 4813                                                        | 100,000   |
| 28/03/2023 | 705244.280323.110451.ung ho ma so 4812                                                                    | 100,000   |
| 28/03/2023 | 732464.280323.110402.MS 4812                                                                              | 100,000   |
| 28/03/2023 | 494327.280323.110158.Ms 4812 FT23087531209165                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 169687.280323.110044.Ung ho MS 4813                                                                       | 2,000,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290899682.ung ho MS 4813.CT tu 0011000049168<br>PHUNG THE KHIEM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 500,000   |



|            |                                                                                                                           |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38026588471.38026588471-0938345400-LE THI THUONG chuyen tien ung ho ms 4812 y khang y tuan | 300,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290893639.MS 4812.CT tu 0011003753025 VUONG THI LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 200,000   |
| 28/03/2023 | 708659.280323.105405.MS 4812                                                                                              | 100,000   |
| 28/03/2023 | SHGD:10008795.DD:230328.BO:NGUYEN DUC NHAN.Remark:IBGIUP DO MA SO 4813                                                    | 300,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290859603.ung ho MS4813.CT tu 0301000357667 NGUYEN MANH TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 100,000   |
| 28/03/2023 | 467469.280323.105013.Ma so 4809 FT23087597750426                                                                          | 100,000   |
| 28/03/2023 | 651040.280323.104937.ma so 4812                                                                                           | 200,000   |
| 28/03/2023 | 465858.280323.104929.Ma so 4810 FT23087092711850                                                                          | 200,000   |
| 28/03/2023 | 464436.280323.104851.ung ho MS 4813 FT23087882470404                                                                      | 400,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290842256.Ma so 4812.CT tu 0071000981228 HO THANH NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290850202.MS 4812.CT tu 0781000502290 NGUYEN DUC TAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 300,000   |
| 28/03/2023 | 871650.280323.104700.MS 4812                                                                                              | 2,000,000 |

|            |                                                                                                         |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | 458879.280323.104624.Ung ho ms 4813 FT23087901334208                                                    | 500,000   |
| 28/03/2023 | 457688.280323.104553.Ung ho ms 4812 FT23087187348460                                                    | 500,000   |
| 28/03/2023 | 456345.280323.104517.Ung ho ms 4811 FT23087333039238                                                    | 500,000   |
| 28/03/2023 | 455076.280323.104443.Ung ho ms 4810 FT23087006376505                                                    | 500,000   |
| 28/03/2023 | 452106.280323.104325.Ung ho MS 4812 FT23087868404519                                                    | 500,000   |
| 28/03/2023 | 681185.280323.104307.MS4812                                                                             | 100,000   |
| 28/03/2023 | 218886.280323.104252.IBFT ms 4813                                                                       | 100,000   |
| 28/03/2023 | 961724.280323.104216.ung ho MS 4813 NAM MO QUAN<br>THE AM BO TAT                                        | 5,555     |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290816512.Ung ho MS 4813.CT tu 0021001583790<br>NGO TOAN THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290808779.Ma so 4812.CT tu 0441000681023<br>NGUYEN ANH SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290808324.ung ho MS 4813.CT tu 0461000422038<br>LE HONG THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | 843352.280323.103931.ung ho MS 4810                                                                     | 3,000,000 |
| 28/03/2023 | 442136.280323.103859.Ung ho mong giup do duoc 2 em<br>FT23087987119336                                  | 100,000   |
| 28/03/2023 | 514849.280323.103616.Ung ho ms 4812                                                                     | 200,000   |
| 28/03/2023 | 434024.280323.103519.Ma so 4811 FT23087049190033                                                        | 250,000   |

|            |                                                                            |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 852138.280323.103423.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                         | 200,000 |
| 28/03/2023 | 659060.280323.103401.MS 4812                                               | 100,000 |
| 28/03/2023 | 659004.280323.103358.Giup ma so 4813                                       | 200,000 |
| 28/03/2023 | 429441.280323.103315.Ung ho ms 4810 4811 4812 4813<br>FT23087040937036     | 400,000 |
| 28/03/2023 | 620311.280323.103259.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | 810347.280323.103056.ung ho MS 4812                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 419055.280323.102835.Nghiem Minh Khang UH ma so 4813<br>FT23087196894234   | 50,000  |
| 28/03/2023 | 376950.280323.102708.DINH THI TRANG NHUNG CHUYEN<br>TIEN UNG HO MS 4812    | 200,000 |
| 28/03/2023 | 505705.280323.102623.ung ho MS 4812                                        | 150,000 |
| 28/03/2023 | 407969.280323.102340.Ung ho MS 4812 FT23087982240992                       | 200,000 |
| 28/03/2023 | 630638.280323.102339.ung ho MS 4812                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 554827.280323.102318.Ung ho ma so 4811                                     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 556881.280323.102251.ung ho ms 4812                                        | 200,000 |
| 28/03/2023 | 406137.280323.102250.Ms 4813 FT23087198996646                              | 50,000  |
| 28/03/2023 | 404492.280323.102208.Ms 4812 FT23087229706135                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | 004414.280323.102206.Ung ho MS 4812                                        | 200,000 |
| 28/03/2023 | 774017.280323.102104.Ma so 4813 Ba Tran Thi Phu ba noi cua<br>4 anh em Bao | 100,000 |
| 28/03/2023 | 847229.280323.101824.ung ho Ms 4812                                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                                                  |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | 392830.280323.101700.Ung ho MS 4813 FT23087830600862                                                                                             | 100,000   |
| 28/03/2023 | 391469.280323.101624.MS 4812 FT23087066255802                                                                                                    | 200,000   |
| 28/03/2023 | 976886.280323.101448.ung ho MS 4812                                                                                                              | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290659679.NGUYEN XUAN NAM chuyen tien ung ho ma 4813 chut tam long nho.CT tu 1025552888 NGUYEN XUAN NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000    |
| 28/03/2023 | 190258.280323.100921.IBFT Ung ho MS 4812                                                                                                         | 100,000   |
| 28/03/2023 | 486115.280323.100539.Phan Huynh Tan Thinh giup ms 4813 Tran Thi Phu noi 4 anh em Bao Tu Ly Vy                                                    | 300,000   |
| 28/03/2023 | 653435.280323.100418.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                               | 200,000   |
| 28/03/2023 | 484493.280323.100358.Ung ho MS 4812                                                                                                              | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290619957.ms 4813 Ba Tran Thi Phu.CT tu 0451001286228 NGUYEN MINH VU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                    | 100,000   |
| 28/03/2023 | 358208.280323.100158.Ung ho MS 4812 FT23087679450056                                                                                             | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290596972.Ung ho MS 4813.CT tu 0011000587059 NGO THI LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                | 100,000   |
| 28/03/2023 | 346333.280323.095639.Ung ho 4813 FT23087037823057                                                                                                | 100,000   |
| 28/03/2023 | 345306.280323.095611.Ung ho 4812 FT23087608729003                                                                                                | 100,000   |

|            |                                                                                                                            |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3290563490.Ung ho MS 4812.CT tu 1018093625<br>NGUYEN DUC TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290569844.Ung ho MS 4812 hai em Y Khang Y Tuan.CT tu 0711000266100 TRAN TO NHU toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 930458.280323.095203.ung ho ms 4813                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 333322.280323.095041.Ung ho MS 4813 FT23087283608035                                                                       | 500,000 |
| 28/03/2023 | 336672.280323.094829.ung ho MS 4813                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 432285.280323.094438.Gd co chu hieu anh chuyen tien MS 4812                                                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | 537364.280323.094417.ung ho MS 4812                                                                                        | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290517034.TRAN HUYNH ANH ung ho MS4813.CT tu 1029016966 TRAN HUYNH ANH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 500,000 |
| 28/03/2023 | 864969.280323.094213.ung ho MS 4813                                                                                        | 200,000 |
| 28/03/2023 | 120909.280323.094121.MINH VA SON GIUP HOAN CANH KHO KHAN MS4813                                                            | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290512100.Ung ho ms 4812.CT tu 0011003236235<br>BUI THI MAI PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3290497240.Ung ho MS 4813.CT tu 0011000652272<br>TRAN HOAI NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 400,000 |
| 28/03/2023 | 302853.280323.093626.MS 4812 FT23087777920290                                                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 300847.280323.093528.Ung ho ms 4812 FT23087922722875                                                                                           | 200,000 |
| 28/03/2023 | 740634.280323.093501.Ung ho MS 4812                                                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290476959.Ung ho ms 4812.CT tu 0071000638293<br>TRAN HAI LY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 200,000 |
| 28/03/2023 | 834139.280323.093247.Ung ho MS 4812                                                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 292883.280323.093144.Ung ho MS 4812 FT23087009850987                                                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | 814936.280323.092847.ung ho MS 4812                                                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 117776.280323.092705.Ung ho MS 4812                                                                                                            | 200,000 |
| 28/03/2023 | 280144.280323.092531.Ung ho ma so 4812 FT23087196656004                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 278029.280323.092428.Ung ho MS 4812 FT23087080530741                                                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290408311.NGUYEN HOANG LINH chuyen tien<br>ung ho ma so 4813.CT tu 0451001532634 NGUYEN HOANG<br>LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 28/03/2023 | SHGD:10000164.DD:230328.BO:DO THUY LAN.Remark:Ung<br>ho ma so 4811 ChargeDetails OUR                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | 260039.280323.091526.UNG HO MS 4813 BA TRAN THI<br>PHU FT23087040644332                                                                        | 300,000 |

|            |                                                                                                                       |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3290373986.NGUYEN HUU BANG ung ho MS 4813.CT tu 0021000397310 NGUYEN HUU BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 80,000  |
| 28/03/2023 | 275045.280323.091224.UNG HO MS 4812                                                                                   | 100,000 |
| 28/03/2023 | 436719.280323.091122.VCB;1017378606;ung ho MS4812                                                                     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 251905.280323.091119.vu ky anh 08081981 chuyen ung ho Ms 4812 FT23087451716474                                        | 500,000 |
| 28/03/2023 | 652002.280323.090930.VCB;1017378606;DO MANH HUNG chuyen khoan ung ho MS 4812                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 514615.280323.090927.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                                    | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290360083.MAI THI DIEM ung ho MS 4812.CT tu 0461000505960 MAI THI DIEM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 28/03/2023 | 306115.280323.090805.VCB;1017378606;ung ho MS 4812                                                                    | 200,000 |
| 28/03/2023 | 242518.280323.090630.MS 4812 FT23087115177079                                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290343224.Ung ho ms 4812.CT tu 0451000242053 BUI KHANH LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 238717.280323.090430.Binh ungho ms 4813 FT23087650027855                                                              | 50,000  |
| 28/03/2023 | 237639.280323.090357.Binh ungho ms 4812 FT23087115166530                                                              | 50,000  |
| 28/03/2023 | 551108.280323.090355.Ms 4813                                                                                          | 20,000  |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 595012.280323.090245.VCB;1017378606;DO MANH HUNG chuyen khoan ung ho MS 4813                             | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290327967.Ung ho MS 4812.CT tu 0691000328513 LO VAN HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 28/03/2023 | 235079.280323.090235.Ung ho MS 4813 - mong 4 chau mo coi cha me co cuoc song tot hon FT23087577405639    | 200,000 |
| 28/03/2023 | 937963.280323.090231.Ung ho MS 4812                                                                      | 50,000  |
| 28/03/2023 | 218884.280323.090135.VCB;1017378606;THANH LOAN ung ho MS 4812                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290320383.MS 4812.CT tu 1031622903 NGUYEN GIA BAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 20,000  |
| 28/03/2023 | 231865.280323.090050.Ung ho MS 4812 - mong hai chau co cuoc song tot hon FT23087020359031                | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290307231.ung ho ma so 4813.CT tu 0451000437428 NGUYEN VAN NHAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | 223518.280323.085617.Ung ho ms 4812 chuc 2 be manh khoe FT23087091594412                                 | 200,000 |
| 28/03/2023 | 715087.280323.085441.ung ho Ms 4812                                                                      | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290290376.Gui ms 4812.CT tu 0011003060925 DAO LE HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000 |



|            |                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3290284984.4812.CT tu 0251002714616 PHAM TAN TAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000   |
| 28/03/2023 | 216207.280323.085208.ung ho ms 4812 FT23087241803325                                                        | 100,000   |
| 28/03/2023 | 885592.280323.085132.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                          | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290279176.Gao Son ung ho MS 4813.CT tu 0451000328618 TO PHUONG HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 28/03/2023 | 214386.280323.085105.Cuong chuyen ho tro ba Tu va cac chau MS 4805 FT23087299482240                         | 300,000   |
| 28/03/2023 | 198879.280323.085042.Ung ho MS 4812                                                                         | 100,000   |
| 28/03/2023 | 642454.280323.085032.ung ho MS 4812                                                                         | 300,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290270998.Ung ho MS 4811.CT tu 0451000357829 THACH XUAN BACH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 50,000    |
| 28/03/2023 | 636192.280323.084915.Vo Thanh Tuan Ung ho MS 4812                                                           | 200,000   |
| 28/03/2023 | 953367.280323.084902.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                          | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290251464.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004199237 DUONG THU HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000   |
| 28/03/2023 | 229193.280323.084509.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                          | 200,000   |
| 28/03/2023 | 204029.280323.084504.Ung ho MS 4812 FT23087059277294                                                        | 50,000    |

|            |                                                                                                                                              |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3290247323.Ung ho MS 4812.CT tu 9967866777 HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                             | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290238424.Ung ho MS 4813.CT tu 9967866777 HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                             | 50,000  |
| 28/03/2023 | 198159.280323.084132.Cuong chuyen ho tro gia dinh anh Khoa MS 4808 FT23087274588128                                                          | 200,000 |
| 28/03/2023 | 196077.280323.084017.Ung ho MS 4813 FT23087363469728                                                                                         | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290223734.Ung ho MS 4812: Mong 2 con co cuoc song tot hon.CT tu 0861000032866 NGUYEN THI THANH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290228703.Ung ho MS 4811.CT tu 0491000040008 TRAN DUC MUOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38019697571.38019 697571-0347002567-ma so 4812 em y khang va y tuan                                           | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290217115.LE THANH PHONG ung ho ms 4813.CT tu 0611001542731 LE THANH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 409407.280323.083550.Nhom Ket noi Chap canh Tu tam Ung ho Ms 4812                                                                            | 500,000 |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | VCB.CTTL.27/03/2023.ung ho ms 4812. CT tu 0531002529949 toi 1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290208893.Ung ho MS4812.CT tu 0021000247048 PHAM HUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290206510.MS 4812.CT tu 0511000401040 TRAN THI DA LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290198048.Ung ho ma so 4811.CT tu 0061000164221 NGUYEN THI THUY HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290205784.Ung ho ma so 4810.CT tu 0061000164221 NGUYEN THI THUY HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290205443.Ung ho MS 4812.CT tu 0491000158654 NGUYEN NHAT TAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290196494.Ung ho ma so 4809.CT tu 0061000164221 NGUYEN THI THUY HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | 406309.280323.083137.ung ho ms 4813                                                                           | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3290195268.ung ho ma so 4813.CT tu 0021001690601<br>PHAM THI BICH HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                     | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290194413.Ung ho ma so 4808.CT tu<br>0061000164221 NGUYEN THI THUY HANG toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI                                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | 437263.280323.083104.Ung ho ma so 4812                                                                                                                             | 100,000 |
| 28/03/2023 | 181341.280323.083103.Tung giup ma so 4813 ba Tran Thi Phu,<br>xom Tan Thanh, xa Quynh Lap, thi xa Hoang Mai, tinh Nghe An<br>- Cam on bao Dan Tri FT23087018261635 | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290184855.Ung ho ma so 4807.CT tu<br>0061000164221 NGUYEN THI THUY HANG toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI                                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | 727844.280323.083046.MS 4812-280323-08:30:44 727844                                                                                                                | 500,000 |
| 28/03/2023 | 404572.280323.082912.Ung ho ms 4813                                                                                                                                | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290181357.MS4812.CT tu 0561000624112<br>NGUYEN VU HOANG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                                            | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290179391.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000472387<br>NGUYEN THI THAO VAN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                                    | 50,000  |

|            |                                                                                                                                        |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38019247641.38019<br>247641-0792587869-Ung ho MS 4812                                                   | 500,000   |
| 28/03/2023 | SHGD:10000092.DD:230328.BO:DOAN HUNG.Remark:Ung<br>ho ma 4812                                                                          | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290174134.ung ho ma so MS 4812.CT tu<br>0491000082288 TRAN XUAN DUNG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                       | 2,000,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290163445.NGUYEN VAN THUC chuyen tien ung<br>ho MS4813.CT tu 0611001940711 NGUYEN VAN THUC<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 30,000    |
| 28/03/2023 | 800598.280323.082403.ung ho ms 4812                                                                                                    | 50,000    |
| 28/03/2023 | 377153.280323.082400.Ung ho Ms 4812                                                                                                    | 200,000   |
| 28/03/2023 | 168380.280323.082225.Ung ho MS 4812 FT23087299375096                                                                                   | 200,000   |
| 28/03/2023 | 399459.280323.082125.Ung ho ms4812                                                                                                     | 50,000    |
| 28/03/2023 | 366655.280323.082058.Ung ho ms 4812                                                                                                    | 100,000   |
| 28/03/2023 | 712165.280323.082245.NGUYEN QUOC HOI chuyen tien ung<br>ho MS 4813                                                                     | 200,000   |
| 28/03/2023 | 523110.280323.082016.ung ho ms 4813                                                                                                    | 200,000   |
| 28/03/2023 | 399821.280323.081912.Ung ho MS 4812                                                                                                    | 100,000   |
| 28/03/2023 | 398064.280323.081912.Xin ung ho ma 4813                                                                                                | 100,000   |
| 28/03/2023 | 532908.280323.081833.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien<br>ung ho 2 em mo coi                                                               | 200,000   |

|            |                                                                                                                                      |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3290139660.Ung ho MS 4812.CT tu 0021001378754<br>NGUYEN VAN CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 2,000,000 |
| 28/03/2023 | 358377.280323.081703.MS 4812                                                                                                         | 150,000   |
| 28/03/2023 | 156247.280323.081353.Ung ho ms 4813 FT23087270360461                                                                                 | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290116792.ung ho MS 4812.CT tu 0541000296842<br>NGUYEN THI THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                      | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290114490.NGUYEN THI MAI chuyen tien ung ho<br>MS4813.CT tu 0021002224132 NGUYEN THI MAI<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 28/03/2023 | 391330.280323.080805.Ung ho ms 4812                                                                                                  | 200,000   |
| 28/03/2023 | 001625.280323.080745.diep ung ho ms 4811                                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 362892.280323.080634.Ba Tran Thi Phu Xom Tan Thanh xa<br>Quynh Lap Hoang Mai Nghe An                                                 | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290096412.NGUYEN DINH TRINH ung ho MS<br>4812.CT tu 0451000358144 NGUYEN DINH TRINH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 50,000    |
| 28/03/2023 | 340628.280323.080531.ung ho MS 4810                                                                                                  | 100,000   |
| 28/03/2023 | 091889.280323.080415.IBFT ung ho ms 4813                                                                                             | 50,000    |
| 28/03/2023 | 715920.280323.080332.UNG HO MS 4812-280323-08:03:33<br>715920                                                                        | 100,000   |

|            |                                                                                                                               |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 777694.280323.080312.e la sinh vien ung ho 2 em be                                                                            | 30,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290080756.LE VAN SI chuyen tien.CT tu 0341006995052 LE VAN SI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 30,000  |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38019093971.38019 093971-0922200131-Ung ho MS 4812                                             | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290087374.Ms4813 ba tran thi phu.CT tu 0361000256729 VU THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 714578.280323.075953.UNG HO MS 4813-280323-07:59:52 714578                                                                    | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290073767.PHAM VIET ANH chuyen tien ung ho MS 4813.CT tu 0071001283357 PHAM VIET ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3290058083.Ung ho MS 4812.CT tu 1021948423 VU CAM LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 200,000 |
| 28/03/2023 | 129698.280323.075135.Ung ho MS 4811 FT23087229139503                                                                          | 50,000  |
| 28/03/2023 | 129159.280323.075101.Ung ho MS 4812 FT23087302874207                                                                          | 50,000  |
| 28/03/2023 | 004810.280323.075021.CK nhanh - Thanh Loc ung ho ms 4812                                                                      | 50,000  |
| 28/03/2023 | 128398.280323.075017.Ung ho MS 4813 FT23087460408731                                                                          | 50,000  |

|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3290048421.TRAN THI THU HIEN ung ho MS 4813.CT tu 0011004249982 TRAN THI THU HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 28/03/2023 | 313300.280323.074404.ung ho MS 4812                                                                                       | 100,000 |
| 28/03/2023 | 419567.280323.074316.Bui Thai Ha chuyen tien ung ho ma so 4813                                                            | 300,000 |
| 28/03/2023 | 480520.280323.074150.Ung ho MS 4812                                                                                       | 500,000 |
| 28/03/2023 | 984379.280323.073937.ung ho MS 4812                                                                                       | 100,000 |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38019220310.38019 220310-0767458802-Ung ho MS 4812                                         | 500,000 |
| 28/03/2023 | 980040.280323.073649.ung ho MS 4812 em Y Khang va em Y Tuan                                                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289997275.NGUYEN THI THUY ung ho MS 4812..CT tu 0031000446995 NGUYEN THI THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 28/03/2023 | IBVCB.3289994536.Giup ma so 4813 ba Tran Thi Phu .CT tu 0721000518286 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri     | 100,000 |
| 28/03/2023 | 110650.280323.073100.Ung ho MS 4812 FT23087639809103                                                                      | 200,000 |
| 28/03/2023 | 170796.280323.073022.MS 4812 - Mot chut gui den 2 em                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 109169.280323.072909.Ung ho MS 4812 FT23087890002287                                                                      | 108,669 |
| 28/03/2023 | 252839.280323.072753.Ung ho ma so 4813                                                                                    | 200,000 |



|            |                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3289979261.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004117457<br>DAO THI PHUONG MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000    |
| 28/03/2023 | 297669.280323.072717.Ung ho MS 4813 - Nam Mo Duoc Su<br>Luu Ly Quang Vuong Phat                             | 100,000   |
| 28/03/2023 | 806942.280323.072639.ung ho MS 4812                                                                         | 200,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289964369.Ms4812.CT tu 0421000407972 TRAN<br>THI PHUONG THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 500,000   |
| 28/03/2023 | 290201.280323.072019.Ung ho Ms 4812                                                                         | 200,000   |
| 28/03/2023 | 287485.280323.071657.Ung ho Gia dinh ba Tran Thi Phu MS<br>4813                                             | 200,000   |
| 28/03/2023 | 232696.280323.071603.Ung ho MS 4813                                                                         | 400,000   |
| 28/03/2023 | 137562.280323.071603.ung ho MS 4812                                                                         | 100,000   |
| 28/03/2023 | 098811.280323.071518.Ms 4813 - ba Tran Thi Phu. Cau Chua<br>phu ho gia dinh ba. Amen FT23087746241351       | 400,000   |
| 28/03/2023 | 098562.280323.071456.ung ho MS 4812 FT23087186663524                                                        | 50,000    |
| 28/03/2023 | 020097041503280714442023zKp2357952.18233.071444.4812                                                        | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | 942616.280323.071315.VU MINH HAI Chuyen tien uh ms 4813                                                     | 50,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289945312.Ung ho MS 4812.CT tu 0371000457432<br>HOANG TRONG HIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000   |

|            |                                                                                                      |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 932143.280323.070402.ung ho MS 4812                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 228471.280323.070334.NGUYEN KE HIEP chuyen khoan ma 4813                                             | 100,000 |
| 28/03/2023 | 226571.280323.070220.ung ho MS 4812                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289928356.Ung ho ms 4812.CT tu 9939740417 BUI THI TRUC LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 206355.280323.065908.ung ho MS 4812                                                                  | 10,000  |
| 28/03/2023 | 363322.280323.065614.Ung ho MS 4812                                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 086031.280323.065429.Ms 4812 FT23087249139400                                                        | 50,000  |
| 28/03/2023 | 919917.280323.065359.Dang Dinh Giap chuong my ha noi ung ho MS 4813                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 919684.280323.065337.UNG HO MS 4812                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 213152.280323.065339.Ung ho ma so 4813                                                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | 625919.280323.065327.VCB;1017378606;Ung ho em y khang y tuan                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | 362058.280323.065102.Ms 4812                                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | 193906.280323.064944.Ung ho MS 4812                                                                  | 50,000  |
| 28/03/2023 | 776592.280323.064651.UNG HO MS 8412                                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 082160.280323.064634.Ung ho ms 4812 FT23087017973636                                                 | 100,000 |
| 28/03/2023 | 696549.280323.064308.UNG HO MS4812-280323-06:43:06 696549                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 359706.280323.064040.ung ho MS4812                                                                   | 100,000 |

|            |                                                                                                                       |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 077770.280323.063641.ung ho MS 4812 FT23087890807906                                                                  | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289879954.Ung ho 2 em Y Tuan Y Khang.CT tu 0381000475931 DO THI HA NHAT OANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 358671.280323.063521.Ung ho Ms 4812                                                                                   | 100,000 |
| 28/03/2023 | 357232.280323.062715.Tran Van Chinh cty Urenco13 ung ho MS 4811                                                       | 50,000  |
| 28/03/2023 | 256057.280323.062639.MS 4812                                                                                          | 200,000 |
| 28/03/2023 | 073801.280323.062615.Ung ho ms 4812 FT23087614078025                                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023 | 896176.280323.062555.ung ho ms 4812                                                                                   | 100,000 |
| 28/03/2023 | 529905.280323.062326.ung ho MS 4812                                                                                   | 100,000 |
| 28/03/2023 | 179390.280323.061909.VCB;1017378606;Ung ho em Y Khang Y Tuan                                                          | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289859511.ung ho MS 4812 em Y Khang va Y Tuan.CT tu 1030879336 DOAN TIEN SY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289867952.Ung ho ms 4812.CT tu 9868275123 VU XUAN CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 172878.280323.061552.ung ho ms 4812                                                                                   | 30,000  |
| 28/03/2023 | 067317.280323.060249.Anh Le Hong Hai PD Tinh Thanh Phuoc giup do 2 em ma so 4812 FT23087270972640                     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 066642.280323.055942.ung ho MS 4812 FT23087097072385                                                                  | 50,000  |

|            |                                                                                                                                                       |            |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 28/03/2023 | 157771.280323.054657.Truong Duy Tuan Ha Noi ung ho MS 4812                                                                                            | 10,000,000 |
| 28/03/2023 | 148328.280323.054417.MS 4812                                                                                                                          | 200,000    |
| 28/03/2023 | 060574.280323.051733.Ma so 4812, co Mai Thi Ngoc Hien, chau Y Khang, Y Tuan, truong Ha Huy Tap, xa Tam Thang, huyen Cu Jut, Dak Nong FT23087402255726 | 300,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289820232.Ung ho MS 4812.CT tu 0021001019962 PHAM NGOC TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                  | 100,000    |
| 28/03/2023 | 870182.280323.050926.ung ho MS 4812                                                                                                                   | 100,000    |
| 28/03/2023 | 144751.280323.050549.DOAN THI THOA ung ho MS 4812                                                                                                     | 200,000    |
| 28/03/2023 | 057955.280323.045313.Ung ho ms 4812 FT23087076130523                                                                                                  | 100,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289816862.ung ho MS 4812.CT tu 9989445099 VO MINH HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                         | 200,000    |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289804900.MS 4812.CT tu 9396081093 DINH CONG MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                            | 100,000    |
| 28/03/2023 | 056139.280323.043452.Ung Ho MS 4812 FT23087700007968                                                                                                  | 100,000    |
| 28/03/2023 | 960579.280323.043405.MS 4812                                                                                                                          | 100,000    |
| 28/03/2023 | 776162.280323.043400.MS 4812 chi mg 2 em se luon mang no luc co gang tung ngay - c nguyen uoc niem vui va may man cho em                              | 83,000     |

|            |                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3289799383.MS 4808.CT tu 0961000012039 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289805727.MS 4812.CT tu 0961000012039 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                | 200,000 |
| 28/03/2023 | 030583.280323.031447.IBFT Cua it long nhieu a                                                                               | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289784108.Ung ho MS 4810 (Anh Nguyen Quy Hoi).CT tu 0501000227930 TRAN PHUOC THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 15,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289791539.Ung ho Ms 4812.CT tu 0531002289067 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                         | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289783064.PHAN NHAT QUANG chuyen tien.CT tu 0531002289067 PHAN NHAT QUANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000 |
| 28/03/2023 | 344116.280323.030258.Ung ho ma so 4812                                                                                      | 200,000 |
| 28/03/2023 | 153327.280323.024905.MS 4812                                                                                                | 10,000  |
| 28/03/2023 | 681589.280323.024218.UNG HO MS4812-280323-02:42:18 681589                                                                   | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289786994.ung ho MS 4812.CT tu 0351000851966 NGUYEN THI LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 50,000  |
| 28/03/2023 | 342387.280323.023504.Ung ho MS 4812                                                                                         | 100,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3289764506.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004185644<br>NGUYEN THI HUYEN DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 036502.280323.020013.ung ho MS4812 FT23087228029598                                                               | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289759315.Ung ho MS 4812.CT tu 0831000044467<br>NGUYEN TUONG VI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI       | 100,000 |
| 28/03/2023 | 358592.280323.015349.ung ho MS4812                                                                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | 082020.280323.015241.Ung ho MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | 209989.280323.014822.MS4812                                                                                       | 80,000  |
| 28/03/2023 | 034137.280323.014749.Ung ho ma so 4812 FT23087743589708                                                           | 10,000  |
| 28/03/2023 | 931768.280323.014641.MS 4812                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289767474.Ung ho MS 4812.CT tu 0011004404242<br>NGUYEN THU PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 829551.280323.014405.ung ho MS 4812                                                                               | 50,000  |
| 28/03/2023 | 077481.280323.014300.Ung ho MS 4812                                                                               | 300,000 |
| 28/03/2023 | 077025.280323.014212.ung ho MS 4812                                                                               | 20,000  |
| 28/03/2023 | 032119.280323.013833.Ung ho 4812 FT23087333325002                                                                 | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289765318.ung ho ma so 4812.CT tu 1031123020<br>HA THI LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 100,000 |
| 28/03/2023 | 077441.280323.013759.ung ho MS 4812                                                                               | 300,000 |

|            |                                                                                                                                          |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3289754297.Ung ho MS 4812.CT tu 0291000285910<br>NGUYEN THANH HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289743424.ung ho MS 4812.CT tu 0821000006243<br>NGUYEN THI HONG DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | 337133.280323.012821.ung ho ma so 4812                                                                                                   | 200,000 |
| 28/03/2023 | 958520.280323.012707.VCB;1017378606;Ung ho MS4812                                                                                        | 200,000 |
| 28/03/2023 | 069022.280323.012655.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 500,000 |
| 28/03/2023 | 350709.280323.012414.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 100,000 |
| 28/03/2023 | 065396.280323.011713.ung ho MS4812                                                                                                       | 50,000  |
| 28/03/2023 | 149550.280323.011459.Ung ho MS 4812                                                                                                      | 50,000  |
| 28/03/2023 | 058303.280323.010629.MS 4812                                                                                                             | 200,000 |
| 28/03/2023 | 023581.280323.010425.Ung ho MS 4812 FT23087399502576                                                                                     | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289735636.DANG HOANG LAI chuyen tien ung ho<br>ma so 4812.CT tu 0481000839185 DANG HOANG LAI<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38015053973.38015<br>053973-0973974591-ung ho MS 4812 Y Khang Y Tuan                                      | 10,000  |
| 28/03/2023 | 048874.280323.005437.Ung ho ms 4812                                                                                                      | 50,000  |
| 28/03/2023 | 047963.280323.005309.Mong 2 em luon manh khoe                                                                                            | 50,000  |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 019491.280323.005058.ung ho MS4812 FT23087529803553                                                              | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289719032.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0021000311214 TRAN THI THU THUY toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 28/03/2023 | 039722.280323.004131.Ung Ho Ms 4812                                                                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | 804316.280323.003917.ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | 013998.280323.003524.MS 4812 FT23087356638020                                                                    | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289713194.Ung ho MS 4812.CT tu 0421000536826<br>HOANG THI KIM NHUNG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 012633.280323.003139.Ung ho MS 4812 FT23087706950302                                                             | 200,000 |
| 28/03/2023 | 012631.280323.003138.2 em co gang nhe FT23087999191737                                                           | 500,000 |
| 28/03/2023 | 799456.280323.003036.MS 4812                                                                                     | 200,000 |
| 28/03/2023 | 329465.280323.002911.Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | 796515.280323.002619.BUI THI MINH HANH ung ho MS<br>4812                                                         | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289701786.Ung ho MS 4812.CT tu 0181003531220<br>LE GIA HAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 200,000 |
| 28/03/2023 | 252823.280323.002546.HOANG SON UNG HO MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 28/03/2023 | 328853.280323.002538.Ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 28/03/2023 | 148984.280323.002516.ung ho ms 4812                                                                              | 50,000  |
| 28/03/2023 | 010195.280323.002516.ung ho ma so 4808 FT23087356606277                                                          | 200,000 |



|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 794489.280323.002139.NGUYEN THI THINH Chuyen tien ung ho MS 4812                                           | 200,000 |
| 28/03/2023 | 022368.280323.002051.MS 4812                                                                               | 50,000  |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289708476.Ung Ho MS 4812.CT tu 0011004270840<br>NGO THAI BAO LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289698769.ung ho MS 4812.CT tu 1016120583<br>HOANG THI THU UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 28/03/2023 | 007518.280323.001832.ung ho MS 4812 FT23087038844017                                                       | 100,000 |
| 28/03/2023 | 007444.280323.001823.Huyen chuyen ung ho MS 4812<br>FT23087399334024                                       | 200,000 |
| 28/03/2023 | 251295.280323.001342.ung ho ms 4812                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 004802.280323.001248.MS 4812 FT23087057568022                                                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289694968.Ung ho : MS4812.CT tu 6626266666 LE<br>HUU TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 200,000 |
| 28/03/2023 | 326308.280323.001149.Ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 664438.280323.001107.UNG HO MS 4783 ( ANH TIEN)-<br>280323-00:11:06 664438                                 | 200,000 |
| 28/03/2023 | 326824.280323.001040.Dung ung ho MS 4812                                                                   | 250,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289682752.MS 4812.CT tu 0441000761336 TRAN<br>THIEN HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |

|            |                                                                                                                                             |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3289692568.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0011001146944 NGUYEN THI THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 28/03/2023 | 786441.280323.000742.PHAM HUU QUYEN Chuyen tien                                                                                             | 100,000   |
| 28/03/2023 | 167352.280323.000532.Anh Duong ung ho ms 4812                                                                                               | 100,000   |
| 28/03/2023 | 455304.280323.000347.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                          | 100,000   |
| 28/03/2023 | 003828.280323.000300.Ung ho MS 4812                                                                                                         | 200,000   |
| 28/03/2023 | 324076.280323.000152.ung ho MS 4812                                                                                                         | 500,000   |
| 28/03/2023 | 001034.280323.000056.Ung ho MS 4812 FT23087897602802                                                                                        | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289688265.MS 4812.CT tu 9397404617 VUONG THANH HUE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                 | 1,000,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289687742.Ung ho MS 4812.CT tu 0421003997925 NGUYEN DANG KHOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 500,000   |
| 28/03/2023 | 943751.270323.235931.Ung ho MS4812                                                                                                          | 100,000   |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289686430.Ung ho ms 4812 Y Khang Y Tuan.CT tu 0451000204406 TRIEU THUY GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 300,000   |
| 28/03/2023 | 999207.270323.235721.Ung ho MS 4812 FT23087093039550                                                                                        | 200,000   |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3289686062.ung ho Ms 4812.CT tu 0531000291773<br>VO HUYNH DIEU HIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289685531.VU DUC DUY chuyen tien 4812.CT tu 0401001402420 VU DUC DUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 944760.270323.235410.NGUYEN THI VAN ANH UH ms 4812                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 395976.270323.235308.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | 996710.270323.235238.Ung ho MS 4812 FT23087419124231                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | 187175.270323.235143.ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | 321903.270323.235129.Ung ho ms4812                                                                            | 100,000 |
| 28/03/2023 | 786035.270323.234950.VCB;1017378606;Ung ho ma so 4812                                                         | 50,000  |
| 28/03/2023 | 250991.270323.234922.PHAM LAN PHUONG ung ho MS 4812                                                           | 300,000 |
| 28/03/2023 | 994644.270323.234856.Ung ho MS 4812 FT23087664400998                                                          | 300,000 |
| 28/03/2023 | 142953.270323.234808.Ung ho MS 4812                                                                           | 100,000 |
| 28/03/2023 | 993371.270323.234632.Uh ms 4812 FT23087726722080                                                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | 782035.270323.234501.MS 4812                                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 926768.270323.234459.MS 4812                                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 964366.270323.234428.MS 4812                                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023 | 991052.270323.234229.Ung ho MS 4812 FT23087570319703                                                          | 500,000 |
| 28/03/2023 | 923312.270323.234217.MS 4812                                                                                  | 100,000 |

|            |                                                                                                                                               |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | 545075.270323.234201.MS 4812                                                                                                                  | 50,000  |
| 28/03/2023 | 008804.270323.234054.IBFT Ung ho hai em y khang y tuan                                                                                        | 50,000  |
| 28/03/2023 | 659211.270323.233956.UNG HO MS 4812-270323-23:39:58<br>659211                                                                                 | 300,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289666492.BUI THI THANH HOAI chuyen tien ung<br>ho ms 4812.CT tu 0731000653680 BUI THI THANH HOAI<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | MBVCB.3289656296.Ung ho ms 4812.CT tu 0011002369581<br>TRAN THI HAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 300,000 |
| 28/03/2023 | 988988.270323.233908.Chuc cac e gap nhieu may man<br>FT23087749044313                                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38013077862.38013<br>077862-0396299440-MS 4812                                                                 | 100,000 |
| 28/03/2023 | 763339.270323.233727.ung ho MS 4812                                                                                                           | 50,000  |
| 28/03/2023 | 987422.270323.233637.Ung ho ms 4768 FT23087258402055                                                                                          | 300,000 |
| 28/03/2023 | 781969.270323.233609.ung ho MS 4812                                                                                                           | 50,000  |
| 28/03/2023 | 986590.270323.233518.Ung ho ms 4806 FT23087730055563                                                                                          | 500,000 |
| 28/03/2023 | 597195.270323.233514.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                            | 200,000 |
| 28/03/2023 | 985860.270323.233415.MS 4812 FT23087005933388                                                                                                 | 15,000  |
| 28/03/2023 | 985796.270323.233409.Ung ho ms 4574 FT23087317312496                                                                                          | 200,000 |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023 | MBVCB.3289652272.Ung ho MS4812.CT tu 0011000485764<br>NGUYEN HOANG MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 200,000 |
| 28/03/2023 | 366337.270323.233214.MS 4812                                                                                | 100,000 |
| 28/03/2023 | 984243.270323.233150.Ung ho MS 4812 FT23087061280783                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 544774.280323.190407.Ung ho ms 4811 FT23087904138660                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | 958250.280323.145851.ung ho ms 4812 ms 4813                                                                 | 600,000 |
| 28/03/2023 | 956007.280323.145804.ung ho ms 4809 ms 4810 ms 4811                                                         | 900,000 |
| 28/03/2023 | 953215.280323.145708.ung ho ms 4806 ms 4807 ms 4808                                                         | 900,000 |
| 28/03/2023 | 561263.280323.123326.LUU THI THU HA Chuyen tien ung ho<br>ma 4813 Tran Thi Phu                              | 100,000 |
| 28/03/2023 | 843628.280323.112926.SANHSEACO GUI MS 4813-280323-<br>11:29:27 843628                                       | 50,000  |
| 28/03/2023 | 207526.280323.084708.Cuong chuyen ho tro ba Tu va cac chau<br>MS 4805 FT23087304783087                      | 300,000 |
| 29/03/2023 | 713953.290323.230834.Ung ho MS 4698                                                                         | 300,000 |
| 29/03/2023 | 305883.290323.230547.ung ho MS 4814                                                                         | 500,000 |
| 29/03/2023 | 889241.290323.230432.Ung ho MS 4814 FT23089307677154                                                        | 100,000 |
| 29/03/2023 | 587679.290323.225744.MS 4812                                                                                | 50,000  |
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38081963506.38081<br>963506-0975202027-Ung ho ma so 4814                     | 20,000  |

|            |                                                                                                                                                 |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3298431372.ung ho MS4814.CT tu 0121000682905 PHAM DOAN BAO KHUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 500,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3298418072.Ung ho ms 4814. Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat.CT tu 1020123572 PHAM THI HUYEN TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 29/03/2023 | 171027.290323.224643.ung ho MS 4813 ba Tran Thi Phu                                                                                             | 100,000 |
| 29/03/2023 | 977329.290323.224453.ung ho MS 4812                                                                                                             | 500,000 |
| 29/03/2023 | 863485.290323.223646.Ung ho MS 4812 FT23089908002005                                                                                            | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3298364023.Ung ho ms 4812. Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat.CT tu 1020123572 PHAM THI HUYEN TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38081959201.38081 959201-0913960218-ung ho MS 4812                                                               | 150,000 |
| 29/03/2023 | 840959.290323.221657.Ung ho MS 4812 FT23089344402435                                                                                            | 100,000 |
| 29/03/2023 | 589101.290323.221304.Ung ho ma so 4814 ba Nguyen Thi Binh to dan pho Tan Ha 4 phuong Thong Nhat thi xa Buon Ho                                  | 500,000 |
| 29/03/2023 | 965532.290323.221044.ung ho ms 4814                                                                                                             | 600,000 |
| 29/03/2023 | 553916.290323.220346.PHAM CONG TUNG CHUYEN KHOAN                                                                                                | 20,000  |
| 29/03/2023 | 159122.290323.215627.Ung ho MS 4812                                                                                                             | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                     |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | 789188.290323.215300.UNG HO MS 4812-290323-21:52:58<br>789188                                                                                       | 100,000 |
| 29/03/2023 | 976475.290323.215217.ung ho MS 4812                                                                                                                 | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3298267386.kumon ung ho ma 4814.CT tu<br>0231000179985 TRAN THI YEN toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                                      | 100,000 |
| 29/03/2023 | 479380.290323.214405.Nguyen Tuan Anh chuyen tien 4805                                                                                               | 50,000  |
| 29/03/2023 | 474284.290323.214118.Nguyen Tuan Anh chuyen tien 4796                                                                                               | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3298212021.Ung ho MS4812 chau Y Khang.CT tu<br>1019318484 TRAN DUC TRUONG toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                                | 151,732 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3298178856.ung ho MS 4814.CT tu 0341006813658<br>NGUYEN THI VAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                      | 100,000 |
| 29/03/2023 | 211677.290323.212310.NGUYEN MAI TRAM chuyen tien ung<br>ho MS 4814                                                                                  | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3298161422.HUYNH THI NGA va Nguyen Thi Lam<br>Chau ung ho MS 4814.CT tu 0241004077162 NGUYEN HONG<br>THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 10,000  |
| 29/03/2023 | 514537.290323.210450.IBFT Ung ho MS 4813 .Nam Mo A Di<br>Da Phat                                                                                    | 20,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3298098378.Vu Ngoc Hong va Do Thuy Nga giup<br>MS4814 Ba Nguyen Thi Binh.CT tu 0071002934985 VU THE<br>DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | 769270.290323.210259.Ms 4821                                                                                                                                                                                | 100,000   |
| 29/03/2023 | 511737.290323.210028.IBFT LILY UH 2 BE MS 4812                                                                                                                                                              | 200,000   |
| 29/03/2023 | 393387.290323.205952.MS 4812                                                                                                                                                                                | 100,000   |
| 29/03/2023 | 946774.290323.205745.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                                                                                          | 300,000   |
| 29/03/2023 | 786521.290323.204343.VCB;1017378606;LE THI HA THU chuyen khoan ung ho MS 4814                                                                                                                               | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | 735437.290323.203556.ung ho MS 4812 anh em Y Khang                                                                                                                                                          | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3297933796.vo chong thai vu thai va cha me 2 ben ung ho Ma so 4814: Ba Nguyen Thi Binh.( Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat )..CT tu 0241004095686 THAI VU THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000    |
| 29/03/2023 | MBVCB.3297862963.giup ba NguyenThiBinh, ms:4814.CT tu 1035936362 BUI VAN NHA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                              | 50,000    |
| 29/03/2023 | 743480.290323.200606.THANH TIEU UNG HO MS 4813-290323-20:06:04 743480                                                                                                                                       | 50,000    |
| 29/03/2023 | MBVCB.3297792876.ms 4809.CT tu 0491001593364 TRAN PHUONG MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                              | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3297777084.UNG HO MS4814.CT tu 0121000687327 NGUYEN THI THOM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                        | 300,000   |
| 29/03/2023 | 460557.290323.195215.cua it long nhieu                                                                                                                                                                      | 50,000    |



|            |                                                                                                                              |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38076884947.38076884947-0931693328-DINH DUY LUU gui 2 em be mo coi ben bua com chi co ca phao | 100,000 |
| 29/03/2023 | 105504.290323.194023.Ung ho ms 4814                                                                                          | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3297683324.Ong Le Ky Phung ung ho MS 4814.CT tu 0071002187000 PHAM THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3297639089.PHAM TRUNG DUNG ung ho ms 4814.CT tu 0281000429610 PHAM TRUNG DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 50,000  |
| 29/03/2023 | 539085.290323.192040.Ung ho MS 4814 FT23088610506609                                                                         | 50,000  |
| 29/03/2023 | 154514.290323.191151.Hoang Ngoc Linh chuyen tien ung ho MS 4812                                                              | 50,000  |
| 29/03/2023 | 780987.290323.190645.ung ho MS 4812                                                                                          | 500,000 |
| 29/03/2023 | 424718.290323.185706.Ms 4806                                                                                                 | 100,000 |
| 29/03/2023 | 183600.290323.185252.Ung ho chi Nguyen Thi Lieu, ma so 4810                                                                  | 100,000 |
| 29/03/2023 | 651297.290323.184553.ung ho MS 4814                                                                                          | 20,000  |
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38075490445.38075490445-0935760551-ung ho MS 4812                                             | 200,000 |
| 29/03/2023 | 430551.290323.184238.ung ho MS 4814                                                                                          | 100,000 |
| 29/03/2023 | 449601.290323.183912.ung ho ma so 4814 FT23088010666473                                                                      | 200,000 |
| 29/03/2023 | 754123.290323.183606.Anh dong ung ho ma so 4814                                                                              | 300,000 |

|            |                                                                                                                                                         |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | IBVCB.3297384898.MS 4814.CT tu 0281000534971 NGUYEN THI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                         | 100,000   |
| 29/03/2023 | IBVCB.3297381205.MS 4812.CT tu 0281000534971 NGUYEN THI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                         | 100,000   |
| 29/03/2023 | 752440.290323.182240.NGUYEN TU ung ho MS 4814                                                                                                           | 100,000   |
| 29/03/2023 | 741776.290323.182146.Ung ho MS 4814 ba NGUYEN THI BINH                                                                                                  | 100,000   |
| 29/03/2023 | 386986.290323.180909.UNG HO MS 4812 FT23088020652093                                                                                                    | 2,000,000 |
| 29/03/2023 | 995545.290323.180719.ung ho MS 4814                                                                                                                     | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3297232739.PHAM TIEN MANH chuyen tien ung ho ma so 4814( ba Nguyen Thi Binh).CT tu 0491000055964 PHAM TIEN MANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 29/03/2023 | 588307.290323.175728.MS4812                                                                                                                             | 50,000    |
| 29/03/2023 | 828780.290323.173423.Ung ho MS 4808                                                                                                                     | 860,000   |
| 29/03/2023 | 828596.290323.173248.Ung ho MS 4814                                                                                                                     | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | 0200452999032917315420238733785326.55924.173102.ung ho MS 4814                                                                                          | 500,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3297018132.ung ho MS 4814.CT tu 9816669966 TRAN NHAT PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                      | 200,000   |

|            |                                                                                                          |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3297015014.Ung ho MS 4812.CT tu 0451000365145<br>NGUYEN THI ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296927668.ung ho ms 4812.CT tu 0381000533951<br>HO QUOC HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 200,000 |
| 29/03/2023 | 299640.290323.165827.Ms 4812                                                                             | 100,000 |
| 29/03/2023 | 207646.290323.165322.Ma so 4814 ung ho ba Nguyen Thi Binh<br>FT23088101062033                            | 200,000 |
| 29/03/2023 | 199620.290323.165009.Hieu Polime Xantus ung ho ma so 4802<br>FT23088243392078                            | 450,000 |
| 29/03/2023 | 285255.290323.163326.IBFT DO KIM CHUNG UNG HO<br>MS4806                                                  | 300,000 |
| 29/03/2023 | 145453.290323.162754.Ms 4814 FT23088953198019                                                            | 500,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296737996.Ung ho ms 4812.CT tu 0721000639916<br>NGUYEN VAN VINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 29/03/2023 | 590272.290323.162506.Ung ho MS4812                                                                       | 20,000  |
| 29/03/2023 | 020045299903291625372023e6c8784725.39023.162451.ung ho<br>MS 4797                                        | 300,000 |
| 29/03/2023 | //SAL2023088S068005605002//GD CTN DEN TRACE 816711<br>NGAY 2803 ND: Ung ho MS 4812 FT23088023910948      | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296712355.Ung ho MS 4812.CT tu 0021000340230<br>VU DUC MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 50,000  |

|            |                                                                                                                                               |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3296708150.TO NGUYEN PHUONG LOAN chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0151000069432 TO NGUYEN PHUONG LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 29/03/2023 | 713293.290323.161915.TRAN THU HA ung ho ma so 4698                                                                                            | 300,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296691214.s.CT tu 0281000391603 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                        | 50,000  |
| 29/03/2023 | 115911.290323.161532.Ung ho MS 4814 FT23088211314478                                                                                          | 200,000 |
| 29/03/2023 | 020045299903291615102023102f784646.36195.161424.ung ho MS 4812                                                                                | 500,000 |
| 29/03/2023 | 685478.290323.160811.ung ho MS 4814                                                                                                           | 50,000  |
| 29/03/2023 | 683710.290323.160735.Nguyen Khac Tuan chuyen tien                                                                                             | 50,000  |
| 29/03/2023 | 659843.290323.160019.Ung ho MS 4814                                                                                                           | 500,000 |
| 29/03/2023 | 076532.290323.155905.DO TRUNG KIEN UNG HO BA TRAN THI PHU MS 4813 FT23088932204393                                                            | 200,000 |
| 29/03/2023 | 069997.290323.155617.Ung ho 4812 FT23088094000748                                                                                             | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296575652.Ung ho MS 4814.CT tu 0101001112961 NGUYEN CANH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 300,000 |
| 29/03/2023 | 000665.290323.155337.Ung ho 2 e Y Tuan Y Khang                                                                                                | 200,000 |
| 29/03/2023 | 937205.290323.155337.Ung ho MS 4812                                                                                                           | 300,000 |

|            |                                                                                                                                       |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3296570185.NGUYEN QUANG TUNG chuyen tien UNG HO MS 4810.CT tu 0071004746413 NGUYEN QUANG TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 29/03/2023 | 627677.290323.155137.LAI CAO BANG ung ho ma4814                                                                                       | 200,000 |
| 29/03/2023 | 216927.290323.155150.VCB;1017378606;NGUYEN THI AN chuyen khoan ung ho MS 4814                                                         | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296556930.NGUYEN QUANG TUNG chuyen tien UNG HO MS 4811.CT tu 0071004746413 NGUYEN QUANG TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296552161.NGUYEN QUANG TUNG chuyen tien UNG HO MS 4814.CT tu 0071004746413 NGUYEN QUANG TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296548488.Ung ho MS 4814.CT tu 1014758117 PHAM NHU AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                        | 200,000 |
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38068483339.38068483339-0776228518-minh ung ho MS 4812                                                 | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296441547.Ung ho MS 4814.CT tu 0371000503562 DINH THI KIM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 200,000 |

|            |                                                                                                                       |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | 718745.290323.152203.VCB;1017378606;DO MANH HUNG chuyen khoan ung ho MS 4814                                          | 100,000   |
| 29/03/2023 | 587632.290323.151556.Ae Khoi KDTT Baovietbank ung ho MS 4814                                                          | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296359835.Ung ho MS 4814.CT tu 1001000291931 NGUYEN THI THANH XUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296358131.Ung ho MS 4769.CT tu 1001000291931 NGUYEN THI THANH XUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000   |
| 29/03/2023 | 960069.290323.150819.Ung ho ma so 4814 FT23088315630225                                                               | 500,000   |
| 29/03/2023 | 942665.290323.150028.Ung ho ms4814 FT23088700056346                                                                   | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296302198.Ung ho ba Nguyen Thi Binh MS4814.CT tu 0011002263751 VU THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 29/03/2023 | 002263.290323.145911.ma so 4811 4812 4813 4814                                                                        | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296300263.Ung Ho MS 4812.CT tu 0011004270840 NGO THAI BAO LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 500,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296295707.Ung Ho MS 4800.CT tu 0011004270840 NGO THAI BAO LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 500,000   |

|            |                                                                                                                                      |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3296283021.Ung Ho MS 4814.CT tu 0011004270840<br>NGO THAI BAO LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 500,000   |
| 29/03/2023 | 243284.290323.145256.ung ho ma so 4814 nguyen thi Binh                                                                               | 500,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296286222.Ung Ho MS 4814.CT tu 0541000219859<br>NGUYEN TRONG BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 150,000   |
| 29/03/2023 | 855701.290323.144636.ung ho ma so 4812                                                                                               | 2,000     |
| 29/03/2023 | 145060.290323.144554.Ung ho MS 4812                                                                                                  | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296247159.Ung ho MS 4812 Mong 2 em luon binh an<br>.CT tu 0381000584248 CAO THI BAO LINH toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 29/03/2023 | 470080.290323.144226.Ung ho MS 4814                                                                                                  | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296228150.Ung ho MS 4812.CT tu 0441000698797<br>PHAM CAO VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296210749.Ung ho MS 4812.CT tu 0111000326101<br>DUONG MINH HAU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296200326.Ung ho ma so 4814.CT tu<br>0031000225963 CHU THI HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 200,000   |
| 29/03/2023 | 453116.290323.143450.Nhatdn uh ms 4811                                                                                               | 200,000   |

|            |                                                                                                                                            |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3296189102.NGUYEN BINH MINH ung ho ba Nguyen Thi Binh MS 4814.CT tu 0021001000076 NGUYEN BINH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 29/03/2023 | 791099.290323.142518.Ung ho MS 4812                                                                                                        | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3296147714.Ung ho MS 4812 (Hai anh em Y Khang va Y Tuan).CT tu 0501000227930 TRAN PHUOC THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 15,000  |
| 29/03/2023 | 777439.290323.142053.ung ho MS 4814                                                                                                        | 200,000 |
| 29/03/2023 | 567055.290323.141558.ung ho ms 4809                                                                                                        | 200,000 |
| 29/03/2023 | 345981.290323.140807.PT123 107717 0902602924                                                                                               | 20,000  |
| 29/03/2023 | IBVCB.3296053485.ung ho MS 4812.CT tu 0251002212832 LUU NHON DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 80,000  |
| 29/03/2023 | 560873.290323.140019.NGUYEN THANH HAI chuyen khoan ung ho Ma so 4813                                                                       | 30,000  |
| 29/03/2023 | 818002.290323.135850.Ung ho Ms 4814 FT23088315375085                                                                                       | 100,000 |
| 29/03/2023 | 806421.290323.135224.NDT uh ms 4811 4812 4813 4814 FT23088092883211                                                                        | 100,000 |
| 29/03/2023 | 498065.290323.134601.GIA DINH CO TRINH UNG HO MS 4812-290323-13:46:00 498065                                                               | 700,000 |



|            |                                                                                                                                   |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3295997269.Ung ho MS 4814.CT tu 9912841987<br>NGUYEN DUY LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 100,000 |
| 29/03/2023 | 672679.290323.134240.NGUYEN XUAN HAI Chuyen tien ung<br>ho MS 4814                                                                | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295970560.MS 4814 ba Nguyen Thi Binh.CT tu<br>0021000975296 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan<br>tri             | 500,000 |
| 29/03/2023 | 481494.290323.133620.ung ho MS 4814                                                                                               | 300,000 |
| 29/03/2023 | 904446.290323.133318.ung ho MS 4814                                                                                               | 50,000  |
| 29/03/2023 | 904407.290323.133241.ung ho MS 4813                                                                                               | 50,000  |
| 29/03/2023 | 904349.290323.133148.ung ho MS 4812                                                                                               | 50,000  |
| 29/03/2023 | 645408.290323.132719.ung ho MS 4814                                                                                               | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295928008.BUI DUC TIEN chuyen tien ung ho MS<br>4814.CT tu 0011004446958 BUI DUC TIEN toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295878657.ung ho MS 4814.CT tu 0781000451094<br>NGUYEN MINH NHAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                      | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295864345.ung ho MS4813. A DI DA PHAT.CT tu<br>0351000774895 BUI XUAN KIEN toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI            | 50,000  |

|            |                                                                                                                                       |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3295853355.ung ho MS 4814.CT tu 0021000281205<br>LE THANH SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000 |
| 29/03/2023 | 569896.290323.130447.Ma so 4814 Ba Nguyen Thi Binh                                                                                    | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295848447.Ung ho MS 4812.CT tu 0381000565686<br>NGUYEN THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                    | 100,000 |
| 29/03/2023 | 691269.290323.124511.ung ho MS 4812 FT23088308910480                                                                                  | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295773031.HIEN BACH ung ho MS 4813 Tran Thi<br>Phu .CT tu 0541000254895 TRAN THI THU HIEN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38063038119.38063<br>038119-0942476701-PHAM PHUC NHA ung ho MS 4814                                    | 20,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295735768.ung ho MS 4812.CT tu 0101001100606<br>LE MINH HIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 200,000 |
| 29/03/2023 | 456589.290323.122550.UNG HO MS 4812-290323-12:25:33<br>456589                                                                         | 100,000 |
| 29/03/2023 | 653805.290323.122529.LL ung ho ma so 4814<br>FT23088747302570                                                                         | 50,000  |
| 29/03/2023 | 639196.290323.121824.Ung ho tu thien MS4812<br>FT23088019444850                                                                       | 50,000  |
| 29/03/2023 | 177488.290323.121553.Giup do tu thien Y Khang va Y Tuan ma<br>so 4812                                                                 | 20,000  |

|            |                                                                                                                              |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | 177004.290323.121251.Giup do co Binh ma so 4814                                                                              | 20,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295635840.Ung ho gia dinh ba Binh - ma so 4814.CT tu 0451001937658 NGUYEN DINH CONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 29/03/2023 | 279690.290323.115410.MS 4812                                                                                                 | 200,000 |
| 29/03/2023 | 583928.290323.115220.Nhan vien Xantus ung ho ma so 4810 FT23088805300090                                                     | 250,000 |
| 29/03/2023 | 095283.290323.115026.Ung ho MS 4812                                                                                          | 200,000 |
| 29/03/2023 | 550423.290323.113701.Nhan vien Xantus ung ho ma so 4806 FT23088804221415                                                     | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295478158.Ung ho MS 4812.CT tu 0461000463629 TRAN MINH DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 900,000 |
| 29/03/2023 | 732222.290323.112715.ung ho MS 4812                                                                                          | 50,000  |
| 29/03/2023 | 523938.290323.112503.ung ho ms 4799 FT23088521813567                                                                         | 200,000 |
| 29/03/2023 | 520570.290323.112331.ung ho ms 4800 FT23088308606316                                                                         | 200,000 |
| 29/03/2023 | 517059.290323.112157.ung ho ms 4806 FT23088830837630                                                                         | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295403340.Ung ho ms4740.CT tu 0081001185429 LUU HOAI THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295408752.Ung ho ms4802.CT tu 0081001185429 LUU HOAI THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000 |

|            |                                                                                                                                |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3295400168.Ung ho MS 4814.CT tu 0071000759156<br>LE QUANG HAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 500,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295406995.Ung ho ms4806.CT tu 0081001185429<br>LUU HOAI THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295407068.ung ho MS 4814.CT tu 0071000991004<br>DO NGOC KIM NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 200,000   |
| 29/03/2023 | 565553.290323.111805.ung ho ms 4811                                                                                            | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295397878.Ung ho MS 4814.CT tu 0251002762399<br>CHU THI THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 500,000   |
| 29/03/2023 | 020097041503291117542023bO9Y726484.69807.111754.HA<br>THANH TAN chuyen tien ung ho ms 4814 o buon ho daklak                    | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295365292.NGUYEN QUANG THANH chuyen<br>tien.CT tu 0021000410713 NGUYEN QUANG THANH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 29/03/2023 | 489156.290323.110924.Ma so 4812 FT23088027211006                                                                               | 100,000   |
| 29/03/2023 | 485674.290323.110751.Ung ho MS 4814 FT23088060983928                                                                           | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295312688.Vinh ung ho MS 4796.CT tu<br>0921000712744 VU NGOC VINH toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                  | 1,000,000 |

|            |                                                                                                              |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | 879546.290323.105912.ung ho ma so 4800                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 879263.290323.105837.ung ho ma so 4801                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 878984.290323.105802.ung ho ma so 4802                                                                       | 150,000   |
| 29/03/2023 | 878672.290323.105727.ung ho ma so 4803                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 878246.290323.105645.ung ho ma so 4808                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 877849.290323.105604.ung ho ma so 4809                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 877411.290323.105520.ung ho ma so 4810                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 877009.290323.105433.ung ho ma so 4811                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 346881.290323.105356.Phan Huynh Tan Thinh giup ms 4814 ba Nguyen Thi Binh me a Nguyen Phuc Lam bi tngt       | 300,000   |
| 29/03/2023 | 876647.290323.105353.ung ho ma so 4812                                                                       | 150,000   |
| 29/03/2023 | 769484.290323.105322.ung ho MS4812                                                                           | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | 876298.290323.105317.ung ho ma so 4813                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295261279.Tra Xuan Binh giup ms 4814.CT tu 1023297780 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 5,000     |
| 29/03/2023 | 394754.290323.104731.UNG HO MS 4814-290323-10:47:32 394754                                                   | 500,000   |
| 29/03/2023 | 630973.290323.104634.NGUYEN VAN THANH ung ho ms 4814                                                         | 300,000   |
| 29/03/2023 | 767968.290323.104619.ung ho 2 em Y Tuan Y Khang                                                              | 200,000   |

|            |                                                                                                                        |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3295237678.Ma so 4814.CT tu 0011002056153 DAM TUAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000   |
| 29/03/2023 | 127562.290323.104018.Ung ho MS 4814                                                                                    | 200,000   |
| 29/03/2023 | 869359.290323.103946.Ung ho MS 4814 cho ba Nguyen Thi Binh - P Thong Nhat- TX Buon Ho - DT 0339 606 845                | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295185786.Ung ho MS 4814. Chuc gd Binh An.CT tu 0461000420834 BUI THANH THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | 326028.290323.103040.Ung ho 2 em y khang y tuan ms 4812                                                                | 200,000   |
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38058943953.38058943953-0902815046-ung ho ms 4814                                       | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295165985.ung ho ms 4814.CT tu 0011000526079 DANG THI KIM THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 300,000   |
| 29/03/2023 | 760837.290323.102503.Ung ho MS 4814                                                                                    | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295134831.ung ho ma so 4805.CT tu 0491000103795 DANG VAN THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38058922584.38058922584-0789255647-MS 4812                                              | 100,000   |
| 29/03/2023 | 873777.290323.101901.Ung ho MS 4814                                                                                    | 500,000   |

|            |                                                                                                                                                |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | 694136.290323.101722.Ung ho MS 4812                                                                                                            | 500,000 |
| 29/03/2023 | 863254.290323.101622.Ung ho MS 4814                                                                                                            | 500,000 |
| 29/03/2023 | IBVCB.3295083174.xin ung ho MS 4814 - Ba Nguyen Thi Binh.CT tu 0531000272729 NGUYEN THI THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 300,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295085735.ung ho MS 4813 ( nam mo duoc su luu ly quang vuong phat ).CT tu 0041000294239 LE VAN TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 29/03/2023 | 357174.290323.100839.Ung ho ms 4814 FT23088019062963                                                                                           | 100,000 |
| 29/03/2023 | 696111.290323.100754.Ung ho MS 4814                                                                                                            | 200,000 |
| 29/03/2023 | 691483.290323.100532.UNG HO MS 4812                                                                                                            | 500,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295055884.Ung ho MS4814.CT tu 1014169202 PHAM THI THANH THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                          | 300,000 |
| 29/03/2023 | 535193.290323.100407.Bui Thai Ha chuyen tien ung ho ma so 4814                                                                                 | 300,000 |
| 29/03/2023 | 886114.290323.100253.ung ho ms 4812                                                                                                            | 100,000 |
| 29/03/2023 | 513652.290323.100109.HA VAN PHU chuyen tien ung ho MS 4813                                                                                     | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3295036392.Ung ho MS 4814 ba nguyen thi Binh.CT tu 0611001927260 HOANG MANH TRI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                        |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | 335420.290323.095808.Nghiem Minh Khang UH ma so 4814 FT23088531077433                                                                                  | 50,000    |
| 29/03/2023 | 813406.290323.095609.ung ho 4814                                                                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 630262.290323.095607.VCB;1017378606;NGUYEN CONG DUONG chuyen khoan ung ho MS 4814                                                                      | 50,000    |
| 29/03/2023 | 737224.290323.095333.Ung ho MS4813                                                                                                                     | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294991335.VU THI THANH NGA chuyen tien ung ho ma so 4814 nguyen thi binh.CT tu 0071005138746 VU THI THANH NGA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 29/03/2023 | 965994.290323.095131.UHMS 4814                                                                                                                         | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | 305386.290323.094251.MS 4814 FT23088721544124                                                                                                          | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294920076.PHAM THI NHU QUYNH chuyen tien ung ho MS 4814.CT tu 0451000399297 PHAM THI NHU QUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000   |
| 29/03/2023 | 841169.290323.093338.Ung ho MS 4806                                                                                                                    | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294901041.LE THANH PHONG ung ho ms 4814.CT tu 0611001542731 LE THANH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                    | 100,000   |
| 29/03/2023 | 965820.290323.093032.Ung ho MS 4814                                                                                                                    | 500,000   |
| 29/03/2023 | 274615.290323.092707.UH MS 4814 FT23088358416932                                                                                                       | 100,000   |



|            |                                                                                                                                                            |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | 343646.290323.092617.UNG HO: MS 4802-290323-09:26:16<br>343646                                                                                             | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | 122055.290323.092613.MINH VA SON GIUP HOAN CANH<br>KHO KHAN MS4814                                                                                         | 50,000    |
| 29/03/2023 | 530286.290323.092205.Ung ho MS 4814                                                                                                                        | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294833106.chi Le Thi Thuy Sen Vu Truyen thong<br>Nhnn ung ho ms 4813.CT tu 0451001410877 TRAN THI<br>THANH PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294823977.4814:Nguyen Thi Binh.CT tu<br>0301000320461 LE MINH KHANH toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                                            | 100,000   |
| 29/03/2023 | 248719.290323.091320.Ung ho ms 4814 FT23088120831140                                                                                                       | 100,000   |
| 29/03/2023 | 942656.290323.091310.IBFT MS 4812                                                                                                                          | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294820216.ms 4802.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                                                     | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294810795.NGUYEN HUU BANG ung ho MS<br>4814.CT tu 0021000397310 NGUYEN HUU BANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 80,000    |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294809589.Ung ho MS 4814.CT tu 0831000068540<br>VU VAN DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                       | 600,000   |
| 29/03/2023 | 245035.290323.091119.ung ho ms 4814 FT23088267991028                                                                                                       | 300,000   |

|            |                                                                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3294817735.ms 4803.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                           | 100,000 |
| 29/03/2023 | 181358.290323.091002.Ung ho MS 4814                                                                                                                           | 300,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294804359.ung ho ma so 4814.CT tu 0021000306607<br>NGUYEN THI VAN NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                | 300,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294801680.MS4814.CT tu 0361000256729 VU THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                      | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294792467.ms 4806.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                           | 100,000 |
| 29/03/2023 | 193300.290323.090633.ung ho ms 4812                                                                                                                           | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294787291.NGUYEN THI MAI UYEN chuyen tien ung ho gia dinh 3 ong chau Giau.CT tu 0561000521981<br>NGUYEN THI MAI UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294780142.ms 4809.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                           | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294777778.ms 4810.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                           | 100,000 |

|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | 228256.290323.090204.ung ho ms 4813 FT23088048938737                                                   | 50,000  |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294768526.ms 4811.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294766499.ms 4812.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294762794.Ung ho MS 4814.CT tu 0011000652272<br>TRAN HOAI NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 400,000 |
| 29/03/2023 | 222945.290323.085902.4814 FT23088760516869                                                             | 200,000 |
| 29/03/2023 | 326773.290323.085718.UNG HO MS 4814-290323-08:57:17<br>326773                                          | 150,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294749446.ms 4814.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294744103.ms 4811.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294733635.MS4818.CT tu 0021001610320 HOANG<br>THI QUYNH GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 29/03/2023 | 213633.290323.085335.Ung ho MS 4814 FT23088048903474                                                   | 50,000  |
| 29/03/2023 | 212769.290323.085303.Giup ma so 4814 FT23088000050600                                                  | 100,000 |

|            |                                                                                                                        |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | 880666.290323.085126.E LUA HANAM UNG HO MS 4806<br>adidaphat                                                           | 200,000   |
| 29/03/2023 | 880584.290323.085023.E LUA HANAM UNG HO MS 4807<br>adidaphat                                                           | 200,000   |
| 29/03/2023 | 880500.290323.084905.E LUA HANAM UNG HO MS 4797<br>adidaphat                                                           | 200,000   |
| 29/03/2023 | 204943.290323.084829.Linh br ung ho MS 4814 ba Nguyen Thi<br>Binh FT23088814910060                                     | 200,000   |
| 29/03/2023 | 650832.290323.084823.MS 4814                                                                                           | 50,000    |
| 29/03/2023 | 202749.290323.084710.Huong chuyen FT23088689252416                                                                     | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294696334.Ung ho ms4812.CT tu 1016064542<br>HOANG HUONG GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI              | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294690166.Ma so 4812.CT tu 0421000496744 DO<br>NGUYEN HUU DUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI              | 50,000    |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294683292.ms 4814 Ba Nguyen Thi Binh.CT tu<br>0451001286228 NGUYEN MINH VU toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 29/03/2023 | 660491.290323.084022.ung ho MS 4813                                                                                    | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294679743.Ung ho MS 4813.CT tu 1030075637<br>NGUYEN VAN TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI               | 1,000,000 |

|            |                                                                                                                                           |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3294671749.TRAN THI HA chuyen tien ung ho MS 4769 em Y HON E BAN.CT tu 9915683686 TRAN THI HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294667483.TRAN THI HA chuyen tien ung ho MS 4814 ba Nguyen Thi Binh.CT tu 9915683686 TRAN THI HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294657413.ung ho MS 4814.CT tu 1021659241 NGUYEN THI PHUONG LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 50,000    |
| 29/03/2023 | 179840.290323.083248.Ong Tu Van giup do ms 4814 ba Nguyen Thi Binh FT23088834969509                                                       | 3,000,000 |
| 29/03/2023 | 646221.290323.083233.Ma so 4812                                                                                                           | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294642851.NGUYEN DANG BINH chuyen tien ung ho MS 4814.CT tu 0351000753083 NGUYEN DANG BINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000   |
| 29/03/2023 | 312734.290323.083011.UNG HO MS 4814-290323-08:29:54 312734                                                                                | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294646493.Unghomaso4806.CT tu 1027585888 TRAN NGOC LAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 300,000   |
| 29/03/2023 | 396753.290323.082056.Ung ho ma so 4814                                                                                                    | 200,000   |

|            |                                                                                                     |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3294610725.Ms 4812.CT tu 9977725755 NGUYEN LE XUAN DONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 300,000   |
| 29/03/2023 | VCB.CTTL.28/03/2023.Ung ho Ma so 4812. CT tu 1013364318 toi 1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 200,000   |
| 29/03/2023 | 020097041503290817372023twFA656683.30487.081737.DAN G VAN ANH ung ho MS 4814                        | 3,000,000 |
| 29/03/2023 | 901749.290323.081626.IBFT DO KIM CHUNG UNG HO MS4807                                                | 200,000   |
| 29/03/2023 | 217500.290323.081412.Ung ho MS 4812                                                                 | 300,000   |
| 29/03/2023 | 899890.290323.081342.IBFT DO KIM CHUNG UNG HO MS4813                                                | 180,000   |
| 29/03/2023 | 455197.290323.081120.ung ho MS 4814                                                                 | 100,000   |
| 29/03/2023 | 362142.290323.080902.Ung ho MS 4814                                                                 | 200,000   |
| 29/03/2023 | 140489.290323.080411.ung ho ms 4814 FT23088892820494                                                | 200,000   |
| 29/03/2023 | 139449.290323.080320.MS 4812 co Mai Thi Ngoc Hien FT23088802960805                                  | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294533682.ung ho MS 4812.CT tu 0251002674029 PHAM MINH DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 29/03/2023 | 254274.290323.075449.ung ho ma so 4812                                                              | 100,000   |
| 29/03/2023 | 741169.290323.074939.QUOC HOI chuyen tien ung ho co binh MS 4814                                    | 300,000   |
| 29/03/2023 | 120004.290323.074456.Binh ungho ms 4814 FT23088040307310                                            | 50,000    |

|            |                                                                                                                          |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | MBVCB.3294475044.MS 4814.CT tu 1035792154 NGUYEN VAN TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 300,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294476593.Gia dinh kho khan.CT tu 9905123494 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                      | 200,000   |
| 29/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.VPS_958.109043382 0168966144.ung ho MS 4799                                                | 200,000   |
| 29/03/2023 | 198059.290323.073124.Tran Van Chinh cty Urenco13 ung ho MS 4801                                                          | 50,000    |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294450466.ung ho MS 4814.CT tu 0341007153455 NGO THI THUY HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294449838.ung ho MS 4813.CT tu 0341007153455 NGO THI THUY HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294448078.Ba Hao ung ho MS 4814.CT tu 0281000007114 LAM CHAN KY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 5,000,000 |
| 29/03/2023 | IBVCB.3294446981.Giup ma so 4814 ba Nguyen Thi Binh .CT tu 0721000518286 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 100,000   |
| 29/03/2023 | 645391.290323.072038.Ung ho MS 4814                                                                                      | 20,000    |
| 29/03/2023 | 089867.290323.070608.Ung ho 4814 FT23088040164480                                                                        | 100,000   |

|            |                                                                                                                                                                                                      |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | 089229.290323.070504.Ms 4814 - ba Nguyen Thi Binh. Cau Chua chua lanh cho con trai ba. Amen FT23088148905370                                                                                         | 300,000 |
| 29/03/2023 | 203228.290323.070402.Ung ho 2 em Y Tuan Y Khang                                                                                                                                                      | 200,000 |
| 29/03/2023 | IBVCB.3294383837.ma so 4814 xin gui ve:??1. Ba Nguyen Thi Binh??Dia chi: To dan pho Tan Ha 4, phuong Thong Nhat, thi xa Buon Ho.CT tu 0581000768097 NGUYEN NGOC VU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 12,000  |
| 29/03/2023 | 083980.290323.065602.Ung ho MS 4814 FT23088369205505                                                                                                                                                 | 100,000 |
| 29/03/2023 | 284006.290323.065149.UNG HO MS 4814-290323-06:51:48 284006                                                                                                                                           | 300,000 |
| 29/03/2023 | 186040.290323.064933.Ung ho MS 4814                                                                                                                                                                  | 100,000 |
| 29/03/2023 | 195992.290323.064407.Ung ho ma so 8414                                                                                                                                                               | 100,000 |
| 29/03/2023 | 177584.290323.064304.MS4812 mong 2 chau co cs tot hon                                                                                                                                                | 100,000 |
| 29/03/2023 | 077329.290323.064156.Ung ho MS 4814 FT23088814200889                                                                                                                                                 | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294357937.Ung Ho MS 4813.CT tu 0011004270840 NGO THAI BAO LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                              | 200,000 |
| 29/03/2023 | 071509.290323.062645.Tang ba Tran Thi Phu MS4813 FT23088867552408                                                                                                                                    | 200,000 |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294282717.Ung ho MS 4811 (Chi Do Thi Gai Nho).CT tu 0501000227930 TRAN PHUOC THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                          | 15,000  |



|            |                                                                                                                            |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | 105212.290323.031020.MS 4812                                                                                               | 100,000   |
| 29/03/2023 | 040074.290323.023752.Duyen 0703892029 ung ho Ma so 4813<br>FT23088933436900                                                | 250,000   |
| 29/03/2023 | 039829.290323.023616.Duyen 0703892029 ung ho Ma so 4812<br>FT23088455500055                                                | 250,000   |
| 29/03/2023 | 762729.290323.013730.VCB;1017378606;Ung ho 2em Y Tuan<br>Y Khang MS 4812                                                   | 200,000   |
| 29/03/2023 | HOST 2 HOST.XOOM;BDVCB;XNXSCV4S;BAO DIEN TU<br>DAN TRI ;2293500.0000 VND;290323;                                           | 2,293,500 |
| 29/03/2023 | 061839.290323.011316.Ung ho MS 4813                                                                                        | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294197602.Ung ho MS 4812.CT tu 0271000351668<br>TRUONG THI THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI          | 100,000   |
| 29/03/2023 | 659043.290323.002053.Ung ho ms 4812 4813                                                                                   | 500,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294188960.ung ho ?MS 4813.CT tu 0201000579370<br>PHUNG VAN DIEP toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 50,000    |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294173079.Nganphamkorea ung ho MS 4813.CT tu<br>0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294172422.Nganphamkorea ung ho MS 4812.CT tu<br>0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000   |

|            |                                                                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | 969330.280323.235700.Ung ho MS4812 Y Khang Y Tuan<br>FT23088296545709                                                                                       | 200,000   |
| 29/03/2023 | 968438.280323.235511.Ung ho MS4813 FT23088000168253                                                                                                         | 100,000   |
| 29/03/2023 | 261445.280323.235257.PHAM THE VIET chuyen khoan ung<br>ho MS 4813                                                                                           | 500,000   |
| 29/03/2023 | 965734.280323.235008.Hien chuyen ung ho ms 4812. Em y<br>khang y tuan FT23088203268979                                                                      | 300,000   |
| 29/03/2023 | 963845.280323.234644.Ung ho MS 4812 FT23088002082196                                                                                                        | 50,000    |
| 29/03/2023 | 932001.280323.233535.NGUYEN THI XUAN HA CHUYEN<br>KHOAN UNG HO MS 4813                                                                                      | 1,000,000 |
| 29/03/2023 | 672735.290323.123503.ung ho ms 4814 FT23088751000703                                                                                                        | 200,000   |
| 29/03/2023 | IBVCB.3294734394.Ban doc Bao VietNamNet ung ho MS 4774<br>dang tren Bao Dan Tri.CT tu 0181001881096 LE NGUYET<br>HUONG toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 29/03/2023 | 213774.290323.080737.ung ho ms 4814                                                                                                                         | 100,000   |
| 29/03/2023 | MBVCB.3294378078.Benh nhan 4854.CT tu 0071000792583<br>NGUYEN THI KIM ANH toi0451000476889 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                           | 500,000   |
| 29/03/2023 | 601664.290323.062149.Do Ha Xuyen(910,OCT5B,Resco,Co<br>Nhue 2,Bac Tu Liem,Ha Noi)- UH MS4813 ba TRAN THI PHU                                                | 50,000    |

|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023 | 600696.290323.062023.Nguyen Thanh Hai(910,OCT5B,Resco,Co Nhue 2,Bac Tu Liem,Ha Noi)- UH MS4813 ba TRAN THI PHU           | 50,000  |
| 29/03/2023 | 599737.290323.061858.Nguyen Thanh Phong(910,OCT5B,Resco,Co Nhue 2,Bac Tu Liem,Ha Noi)- UH MS4810 ba NGUYEN THI LIEU      | 50,000  |
| 29/03/2023 | 598528.290323.061703.Nguyen Manh Tuan(910,OCT5B,Resco,Co Nhue 2,Bac Tu Liem,Ha Noi)- UH MS4809 c NGUYEN THI KIM DUNG     | 50,000  |
| 30/03/2023 | 947406.300323.232131.ung ho ms 4814 FT23090954347580                                                                     | 300,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302894424.ung ho ma so 4815.CT tu 0031000317883 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                   | 100,000 |
| 30/03/2023 | 772722.300323.225835.ung ho ms 4812                                                                                      | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302854422.UH ma so 4815 chi Le Thi Thu Huong.CT tu 0911000002227 NGUYEN VAN TOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 45,000  |
| 30/03/2023 | 922200.300323.225245.Ung ho MS 4815 FT23090710688122                                                                     | 100,000 |
| 30/03/2023 | 626217.300323.223808.ung ho ms 4812                                                                                      | 500,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302804249.ung ho MS 4815.CT tu 0381000507615 TRUONG VAN TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 150,000 |

|            |                                                                                                           |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3302761227.Ung ho MS 4815.CT tu 0271001089630<br>NGUYEN NGOC CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302759303.Ung ho MS4813.CT tu 0271001089630<br>NGUYEN NGOC CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302743950.Ung ho MS 4814.CT tu 1016549709<br>NGUYEN THANH CUA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 30/03/2023 | 376997.300323.220528.UNG HO MS 4815-300323-22:05:10<br>376997                                             | 50,000  |
| 30/03/2023 | 847802.300323.215159.Ms 4815 - c Le Thi Thu Huong. Cau<br>Chua phu ho gia dinh chi. Amen FT23089060692287 | 300,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302663089.Ung ho ma 4805.CT tu 0021002220758<br>NGUYEN THI HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 30/03/2023 | 020097041503302145202023XcsZ460705.82312.214520.ung ho<br>ms 4814                                         | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302660299.Ung ho Ma so 4812.CT tu<br>0011003997945 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 200,000 |
| 30/03/2023 | 500291.300323.213713.Ung ho ms4814                                                                        | 500,000 |
| 30/03/2023 | 397327.300323.213709.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                        | 50,000  |

|            |                                                                                                                                             |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3302634576.kumon ung ho ma 4815.CT tu 9971122333 TRAN THI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 100,000   |
| 30/03/2023 | 494932.300323.213535.Ung ho ms4815                                                                                                          | 500,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302623462.HUYNH THI NGA va Nguyen Thi Lam Chau ung ho MS 4815.CT tu 0241004077162 NGUYEN HONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 5,000     |
| 30/03/2023 | 738608.300323.213256.Ung ho ma so 4815                                                                                                      | 100,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302608175.ung ho ms 4814.CT tu 0381002979401 NGUYEN THI HIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 150,000   |
| 30/03/2023 | 020045299903302125092023b7f0561807.76504.212601.NDV ung ho MS 4815                                                                          | 100,000   |
| 30/03/2023 | 928238.300323.212359.ung ho MS 4815                                                                                                         | 100,000   |
| 30/03/2023 | 015217.300323.212351.ung ho MS 4815                                                                                                         | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302570557.Ung ho MS 4812.CT tu 0101001092481 VO THI NGOC ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 200,000   |
| 30/03/2023 | 725978.300323.211711.ung ho ms 4815 le thi thu huong huyen loc ha ha tinh                                                                   | 1,000,000 |
| 30/03/2023 | 800081.300323.211531.NGO QUANG LAM Chuyen tien Ung Ho MS 4814                                                                               | 50,000    |

|            |                                                                                                                                                |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3302528417.ung ho MS 4805.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302520204.NGUYEN THI THU HUONG chuyen<br>tien. ma so 4814.CT tu 0931004209033 NGUYEN THI THU<br>HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302519948.ung ho MS 4804.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302525942.ung ho MS 4803.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302517650.ung ho MS 4802.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302513343.ung ho MS 4801.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302501655.ung ho MS 4800.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302507522.ung ho MS 4799.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 20,000  |

|            |                                                                                                     |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3302506572.ung ho 4798.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302498437.ung ho MS 4797.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302494138.ung ho 4796.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302493099.ung ho MS 4795.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302492089.ung ho 4794.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302491013.ung ho 4793.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302489832.ung ho 4792.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 20,000  |
| 30/03/2023 | 742701.300323.205503.ung ho ms4815                                                                  | 200,000 |
| 30/03/2023 | 02004529990330205028202301af560470.64935.205112.ung ho MS 4810                                      | 830,000 |

|            |                                                                                                                         |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | 653083.300323.202503.TRUONG NGOC MINH THU Chuyen tien Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat uhms 4815 Le Thi Thu Huong | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302262104.ung ho.CT tu 0071000977389 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                             | 100,000 |
| 30/03/2023 | 0200970415033020052220239oj8407380.47748.200522.BUI THI TRANG chuyen tien ung ho MS 4815                                | 200,000 |
| 30/03/2023 | 732428.300323.200453.Ung ho MS 4815 chi Le Thi Thu Huong Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                         | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302199186.Ung ho MS 4785.CT tu 1023921647 BUI THAI DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 500,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302129465.Ung ho MS 4815.CT tu 0021001583790 NGO TOAN THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000 |
| 30/03/2023 | 595025.300323.193348.MS 4815 Le Thi Thu Huong FT23089772008275                                                          | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302078528.Nhaahn ung ho ms 4815.CT tu 0021000873305 NGUYEN HOAI ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3302036102.MAI chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 9382128679 PHAM THI TAM MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 200,000 |



|            |                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | 444101.300323.191300.VCB;1017378606;NGUYEN THI AN chuyen khoan ung ho MS 4815                                      | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301998198.Ung ho MS 4815.CT tu 1014758117 PHAM NHU AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 200,000 |
| 30/03/2023 | 613263.300323.190512.Ung ho MS 4815                                                                                | 250,000 |
| 30/03/2023 | 278086.300323.184621.LX UNG HO MS 4814-300323-18:46:21 278086                                                      | 20,000  |
| 30/03/2023 | 481396.300323.184108.Ung ho ma so 4815 FT23089445661586                                                            | 99,999  |
| 30/03/2023 | 126090.300323.183839.Nhom vien gach nho ung ho 4 ma so gom 4807 4809 4811 4812                                     | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301786915.ms 4815 chi Le Thi Thu Huong.CT tu 0451001286228 NGUYEN MINH VU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 30/03/2023 | 146271.300323.180940.IBFT Ung ho ms 4813                                                                           | 500,000 |
| 30/03/2023 | 145495.300323.180839.IBFT Ung ho MS4815                                                                            | 500,000 |
| 30/03/2023 | 248510.300323.175757.UNG HO MS 4815 - LE THI THU HUONG - HA TINH-300323-17:57:57 248510                            | 500,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301564632.Ung ho MS 4815.CT tu 0011001164964 PHAM HONG QUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 500,000 |
| 30/03/2023 | 117736.300323.173713.IBFT Trang ung ho MS 4812                                                                     | 200,000 |

|            |                                                                                                                                     |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3301488035.ung ho MS4812.CT tu 0061000325025<br>VUONG TRAN YEN PHUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301457784.ms 4815.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000   |
| 30/03/2023 | 679006.300323.170824.Tran My Thien chuyen tien ung ho MS 4815                                                                       | 200,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301371637.NGUYEN VAN THUC chuyen tien ung ho MS4815.CT tu 0611001940711 NGUYEN VAN THUC<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 30,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301348607.Ung ho MS 4812.CT tu 0031000242901<br>NGUYEN THI THU HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000   |
| 30/03/2023 | 246144.300323.170056.ung ho MS 4802,Tran Dinh Phu<br>FT23089498226483                                                               | 300,000   |
| 30/03/2023 | 235973.300323.165652.ung ho ma so 4813 FT23089057373226                                                                             | 100,000   |
| 30/03/2023 | 178737.300323.164511.ung ho ms 4815                                                                                                 | 100,000   |
| 30/03/2023 | 069470.300323.164440.IBFT Ung ho MS 4812                                                                                            | 500,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301234509.Ung ho ms 4815.CT tu 0491000066841<br>TRAN DUC HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000   |
| 30/03/2023 | 200223.300323.164251.Ung ho MS 4812 FT23089746144075                                                                                | 100,000   |
| 30/03/2023 | 037447.300323.163941.UHMS 4815                                                                                                      | 1,000,000 |

|            |                                                                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | 190785.300323.163458.UNG HO MS 4772-300323-16:34:59<br>190785                                                                                                 | 100,000 |
| 30/03/2023 | 458687.300323.163207.LE QUANG NGOC chuyen tien ung ho<br>ms 4814                                                                                              | 200,000 |
| 30/03/2023 | 544887.300323.163048.ung ho ma so 4815 chi Huong                                                                                                              | 100,000 |
| 30/03/2023 | 187616.300323.163040.UNG HO HOAN CANH 4814-300323-<br>16:30:39 187616                                                                                         | 50,000  |
| 30/03/2023 | 166102.300323.162442.Ung ho MS 4812                                                                                                                           | 100,000 |
| 30/03/2023 | 137459.300323.161713.Duyen 0703892029 ung ho Ma so 4814<br>FT23089122209040                                                                                   | 250,000 |
| 30/03/2023 | 134444.300323.161602.Duyen 0703892029 ung ho Ma so 4815<br>FT23089425384838                                                                                   | 250,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301086938.NGUYEN THU VAN chuyen tien ung ho<br>ma so 4815 Chi Le Thi Thu Huong.CT tu 0561003940853<br>NGUYEN THU VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3301073423.Hanh ck ung ho MS 4812.CT tu<br>0611001996798 NGUYEN THI HONG HANH toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 100,000 |
| 30/03/2023 | 327242.300323.161139.UNGHO MS4815                                                                                                                             | 100,000 |
| 30/03/2023 | 726805.300323.161054.Ung ho MS 4246 Nguyen Thi Luc                                                                                                            | 100,000 |
| 30/03/2023 | 117769.300323.160906.Ung ho MS 4815 FT23089697144677                                                                                                          | 100,000 |
| 30/03/2023 | 099392.300323.160136.Ung ho MS 4815 FT23089023571300                                                                                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                                                                              |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | 020097041503301601252023Dchp238945.34019.160126.ung ho MS 4815                                                                                               | 200,000   |
| 30/03/2023 | 725702.300323.155959.Ung ho ms 4815                                                                                                                          | 100,000   |
| 30/03/2023 | 093137.300323.155903.Ung ho ms4815 FT23089217707973                                                                                                          | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300996915.Ung ho ma so: 4801; 4806; 4807; 4809; 4812. Moi ma so 500.000 dong.CT tu 0081000516003 VO THI THANH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 2,500,000 |
| 30/03/2023 | 155221.300323.154701.UNG HO MS 4815-300323-15:47:02 155221                                                                                                   | 100,000   |
| 30/03/2023 | 970341.300323.154114.ung ho ma so 4813                                                                                                                       | 2,000     |
| 30/03/2023 | 047183.300323.153959.4815 FT23089025863852                                                                                                                   | 100,000   |
| 30/03/2023 | 294179.300323.153709.ung ho ma so 4815 Le thi thu Huong                                                                                                      | 200,000   |
| 30/03/2023 | 027479.300323.153145.Ung ho tu thien ms4815 Le Thi Thu Huong FT23089494034318                                                                                | 500,000   |
| 30/03/2023 | 177227.300323.152926.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                                           | 100,000   |
| 30/03/2023 | 009070.300323.152351.Ung ho MS 4812 FT23089497096159                                                                                                         | 200,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300807749.PHAN GIA QUI chuyen tien MS 4815.CT tu 0071004032856 PHAN GIA QUI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                         | 1,000,000 |
| 30/03/2023 | 031456.300323.151653.NGUYEN VIET PHUONG chuyen tien ung ho MS 4815                                                                                           | 300,000   |
| 30/03/2023 | 869001.300323.151205.ms 4812                                                                                                                                 | 200,000   |

|            |                                                                                                                                            |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | 377072.300323.151132.Phan Huynh Tan Thinh giup ms 4815 gd Le Thi Thu Huong va a Luu Minh Ha lao phoi xo gan                                | 200,000   |
| 30/03/2023 | 062342.300323.150840.ung ho ms 03 tr cho ms 4814 va 05 tr cho ms 4813                                                                      | 8,000,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300756899.Ung ho ms 4813 anh em Bao va ms 4815 chi Huong.CT tu 0021000540395 NGUYEN THI DIEU THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 30/03/2023 | 979639.300323.150137.IBFT Ung ho MS 4814 .Chuc GD khoe manh                                                                                | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300715332.Ung ho ms 4809, Nguyen Thi Kim Dung.CT tu 0421000445291 NGUYEN CHI VUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300694329.Ung ho ms 4810, Nguyen Thi Lieu.CT tu 0421000445291 NGUYEN CHI VUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300691639.Ung ho ms 4811, Do Thi Gai Nho.CT tu 0421000445291 NGUYEN CHI VUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300688407.Ung ho ms 4812, Mai Thi Ngoc Hien.CT tu 0421000445291 NGUYEN CHI VUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 50,000    |

|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300671042.Ung ho ms 4813, Tran Thi Phu.CT tu 0421000445291 NGUYEN CHI VUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300667653.Ung ho MS 4811.CT tu 0541000262384 HOANG QUOC HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300667097.Ung ho ms 4814, Nguyen Thi Binh.CT tu 0421000445291 NGUYEN CHI VUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300666797.Ung ho MS 4812.CT tu 0541000262384 HOANG QUOC HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300666039.Ung ho MS 4813.CT tu 0541000262384 HOANG QUOC HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300665271.Ung ho MS 4814.CT tu 0541000262384 HOANG QUOC HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300662227.Ung ho ms 4815, Le thi thu huong.CT tu 0421000445291 NGUYEN CHI VUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300662137.Ung ho MS 4815.CT tu 0541000262384 HOANG QUOC HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 100,000 |

|            |                                                                                                        |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | 113918.300323.145032.UNG HO MS 4812-300323-14:50:10<br>113918                                          | 200,000   |
| 30/03/2023 | 381727.300323.144732.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                     | 100,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300621307.ung ho MS 4791.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300612020.ung ho MS 4790.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300617837.ung ho MS 4789.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300616346.ung ho MS 4788.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | 0200452999033014382220238305541135.5472.143912.Ung ho<br>MS 4785                                       | 5,000,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300606513.ung ho MS 4787.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300603649.ung ho MS 4786.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000    |

|            |                                                                                                                            |            |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300593336.ung ho MS 4785.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 20,000     |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300591735.Ungjoms4815.CT tu 0851000023493 DO QUANG TOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 100,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300600543.ung ho MS 4784.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 20,000     |
| 30/03/2023 | 020045299903301435132023c4e7540968.4654.143556.Ung ho 2tr cho cac gia dinh ma so 4810 4811 4812 4813 4814 4815             | 12,000,000 |
| 30/03/2023 | 896499.300323.143327.Ung ho ms 4815 FT23089505590588                                                                       | 200,000    |
| 30/03/2023 | IBVCB.3300553214.Giup ma so 4815 chi Le Thi Thu Huong .CT tu 0721000518286 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 100,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300552387.ung ho 4783.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 20,000     |
| 30/03/2023 | 951451.300323.142559.IBFT ung ho MS 4815                                                                                   | 500,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300542425.ung ho MS 4782.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 20,000     |



|            |                                                                                                        |        |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300532425.ung ho MS 4781.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300539247.ung ho MS 4780.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300538169.ung ho MS 4779.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300537103.ung ho MS 4778.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300535783.ung ho MS 4777.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300524068.ung ho MS 4776.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300511699.ung ho MS 4775.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300517867.ung ho MS 4774.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |

|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300506738.ung ho MS 4773.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | 090572.300323.141535.UNG HO MS 4800 BE DUY-300323-<br>14:15:34 090572                                  | 300,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300482543.ung ho MS 4772.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | 088332.300323.141207.UNG HO MS 4799 BE BAO AN-<br>300323-14:12:04 088332                               | 300,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300475124.Ma so 4815.CT tu 0021002226657 HO<br>TUAN HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300471788.ung ho MS 4771.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300469862.ung ho MS 4770.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300468587.ung ho MS 4769.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300475197.ung ho MS 4768.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |

|            |                                                                                                        |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300454281.ung ho MS 4767.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300459571.ung ho MS 4766.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | 083930.300323.140458.UNG HO MS 4806 BE THANH TRUC-<br>300323-14:05:00 083930                           | 500,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300451266.ung ho MS 4765.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300450084.ung ho MS 4764.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300447245.ung ho MS 4763.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300440938.ung ho MS 4762.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300439318.ung ho MS 4761.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |

|            |                                                                                                        |        |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300430586.ung ho MS 4760.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300435477.ung ho MS 4759.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300423365.ung ho MS 4758.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300422161.ung ho MS 4757.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300414076.ung ho MS 4756.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300412903.ung ho MS 4755.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300417763.ung ho MS 4754.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300416529.ung ho MS 4753.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000 |

|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300409078.ung ho MS 4752.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300403899.ung ho MS 4751.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300402149.ung ho MS 4750.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300396796.Ung ho MS 4812.CT tu 0381000331009<br>NGUYEN THANH BINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300390275.Ung ho ms 4815.CT tu 1020549507 LE<br>THI DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300388988.Ma So 4815.CT tu 0531002467592 toi<br>1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri         | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300374620.Ung ho MS 4815.CT tu 0381000331009<br>NGUYEN THANH BINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300372318.ung ho MS 4749.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 20,000  |
| 30/03/2023 | 070177.300323.134237.UNG HO MS 4815-300323-13:42:37<br>070177                                              | 300,000 |

|            |                                                                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300358477.NGUYEN TRONG DUC ung ho quy tam long nhan ai.CT tu 0021000337436 NGUYEN TRONG DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 30/03/2023 | 289094.300323.133338.Ung ho MS 4814                                                                                                  | 200,000 |
| 30/03/2023 | 913177.300323.133330.IBFT DO KIM CHUNG UNG HO MS4814                                                                                 | 370,000 |
| 30/03/2023 | 764336.300323.132450.Ung ho ma so 4812 FT23089013472344                                                                              | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300263438.ung ho MS 4815 _ Le Thi Thu Huong.CT tu 0781000458528 DO TIEN DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 150,000 |
| 30/03/2023 | 748360.300323.131529.Ung ho tu thien bao dan tri, ms 4815 FT23089491200974                                                           | 500,000 |
| 30/03/2023 | 227216.300323.131452.Ung ho MS 4812 em Y Khang va Y Tuan                                                                             | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300259524.DO TIEN DUNG chuyen tien.CT tu 0781000458528 DO TIEN DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 150,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300256992.4815.CT tu 1021862773 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                               | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300251794.ung ho MS 4812.CT tu 0091000132251 NGUYEN LE THI THANH UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 300,000 |
| 30/03/2023 | 599167.300323.131146.Ms 4815                                                                                                         | 20,000  |

|            |                                                                                                                         |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | 740863.300323.131105.Nghiem Minh Khang UH ma so 4815<br>FT23089303966005                                                | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300247497.CHU THI NHUNG ung ho MS 4815.CT<br>tu 0611001777689 CHU THI NHUNG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300226266.MS 4815.CT tu 0421003865313<br>NGUYEN HOANG VIET TAM toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI              | 100,000 |
| 30/03/2023 | 714699.300323.125552.ung ho ms 4815 FT23089660589221                                                                    | 200,000 |
| 30/03/2023 | 675236.300323.123420.Uh ms 4815 chuc chi Huong va cac chau<br>manh khoe vuo qua kho khan FT23089317997881               | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300105562.ung ho MS 4815.CT tu 0091000271973<br>PHAN MINH TRI THUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI          | 300,000 |
| 30/03/2023 | 664864.300323.122913.Ung ho MS 4815 FT23089554061547                                                                    | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300096735.ung ho MS 4814.CT tu 0091000271973<br>PHAN MINH TRI THUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI          | 200,000 |
| 30/03/2023 | 261368.300323.122325.NGUYEN THANH HAI chuyen khoan<br>ung ho Ma So 4815                                                 | 50,000  |
| 30/03/2023 | 141646.300323.122153.ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 30/03/2023 | 123596.300323.122043.MINH VA SON GIUP HOAN CANH<br>KHO KHAN MS4815                                                      | 50,000  |

|            |                                                                                                                     |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3300039216.Ung ho MS 4815.CT tu 0721000640049<br>NGUYEN DUC VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300037384.Ung ho MS 4815.CT tu 0791000038307<br>LUU QUOC MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 500,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300022909.Ung ho MS 4814.CT tu 0721000640049<br>NGUYEN DUC VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 30/03/2023 | 203603.300323.120857.Ung ho ma so 4815                                                                              | 50,000  |
| 30/03/2023 | 834142.300323.114643.IBFT DO KIM CHUNG UNG HO<br>MS4815                                                             | 390,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299884775.Le Thu huong loc ha ha tinh.CT tu<br>0461003886715 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299884159.4815.CT tu 0371000409242 TRAN MAU<br>THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 10,000  |
| 30/03/2023 | 354372.300323.114414.ung ho MS4809                                                                                  | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299886120.4814.CT tu 0371000409242 TRAN MAU<br>THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 10,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299881658.4813.CT tu 0371000409242 TRAN MAU<br>THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 10,000  |
| 30/03/2023 | 109720.300323.114302.Ung ho MS 4815                                                                                 | 500,000 |



|            |                                                                                                                       |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3299873418.4812.CT tu 0371000409242 TRAN MAU THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 10,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299878609.4811.CT tu 0371000409242 TRAN MAU THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 10,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299870083.4810.CT tu 0371000409242 TRAN MAU THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 10,000    |
| 30/03/2023 | 108159.300323.114116.Ung ho MS 4810                                                                                   | 500,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299868826.4809.CT tu 0371000409242 TRAN MAU THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 10,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299867582.4808.CT tu 0371000409242 TRAN MAU THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 10,000    |
| 30/03/2023 | 107017.300323.114001.Ung ho MS 4809                                                                                   | 500,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299864023.4807.CT tu 0371000409242 TRAN MAU THIN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 10,000    |
| 30/03/2023 | 106453.300323.113919.Ung ho MS 4811                                                                                   | 500,000   |
| 30/03/2023 | 105872.300323.113840.Ung ho MS 4812                                                                                   | 500,000   |
| 30/03/2023 | 105019.300323.113737.Ung ho MS 4814                                                                                   | 1,000,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299828295.Ong Le Ky Phung ung ho MS 4815.CT tu 0071002187000 PHAM THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 30/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HFFGTHEUL.Ung ho ms 4815                                                            | 100,000   |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3299809810.ma so 4814.CT tu 0021002025404<br>PHUNG THI KIM LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299809438.Ung ho MS 4815.CT tu 1021225949<br>PHAM XUAN SANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 10,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299808055.ma so 4815.CT tu 0021002025404<br>PHUNG THI KIM LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299789837.Ms 4815.CT tu 0831000031038<br>NGUYEN THANH NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299759381.Ung ho MS 4815.CT tu 0371000503562<br>DINH THI KIM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 30/03/2023 | 506687.300323.111636.ung ho MS4815 FT23089014850846                                                           | 500,000 |
| 30/03/2023 | 483701.300323.110620.Ung ho ms 4812 FT23089210267652                                                          | 100,000 |
| 30/03/2023 | 421687.300323.110003.NGO CHI UNG HO MS 4814, 4815                                                             | 200,000 |
| 30/03/2023 | 984047.300323.105801.ung ho MS 4814                                                                           | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299658298.chong benh nang 5 con.CT tu<br>0601000458804 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 50,000  |
| 30/03/2023 | 978478.300323.105640.ung ho MS 4815                                                                           | 50,000  |

|            |                                                                                                              |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | 446454.300323.104945.Thom chuyen tien ung ho ms 4815 FT23089720031256                                        | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299566496.Ung ho 4815.CT tu 0011003147344 NGUYEN THI THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299545613.Ung ho 4812.CT tu 0011003147344 NGUYEN THI THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299503986.Tra Xuan Binh giup ms 4815.CT tu 1023297780 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 5,000     |
| 30/03/2023 | 847804.300323.102006.ung ho MS 4815 NAM MO QUAN THE AM BO TAT                                                | 5,500     |
| 30/03/2023 | 845508.300323.101935.ung ho MS 4814 NAM MO QUAN THE AM BO TAT                                                | 5,500     |
| 30/03/2023 | 837753.300323.101553.D HANG ung ho ma so 4814 gia dinh ba Nguyen Thi Binh                                    | 300,000   |
| 30/03/2023 | 814042.300323.100842.Ong Tu Van giup do ma so 4815 Chi Le Thi Thu Huong                                      | 5,000,000 |
| 30/03/2023 | 348419.300323.100524.ung ho ms 4812 FT23089797698457                                                         | 200,000   |
| 30/03/2023 | 793949.300323.100250.ung ho MS 4812                                                                          | 200,000   |
| 30/03/2023 | 762746.300323.100016.Ma so 4815 Chi Le Thi Thu Huong                                                         | 100,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299350049.Ung ho ms 4812.CT tu 0451001595928 PHAM THI KIM LIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 200,000   |

|            |                                                                                                     |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3299330477.Ung ho MS 4803.CT tu 9967866777 HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299320859.Ung ho MS 4805.CT tu 9967866777 HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 50,000  |
| 30/03/2023 | 310235.300323.094725.ung ho ms 4813 FT23089009904652                                                | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299318582.Ung ho MS 4802.CT tu 9967866777 HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299302784.Ung ho MS 4815.CT tu 9967866777 HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299300223.ung ho ms 4812.CT tu 1029923080 NGUYEN THAI BINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 30/03/2023 | 288006.300323.093631.Ung ho 4815 FT23089374544506                                                   | 200,000 |
| 30/03/2023 | 350824.300323.093246.ung ho MS 4815                                                                 | 100,000 |
| 30/03/2023 | 263255.300323.092405.Ung ho 4814 FT23089545037497                                                   | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299211175.Ung ho MS 4815.CT tu 0011000652272 TRAN HOAI NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 900,000 |

|            |                                                                                                                       |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3299192113.MS 4812.CT tu 1023995428 NGUYEN THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 50,000  |
| 30/03/2023 | 251529.300323.091806.Ung ho MS 4815 FT23089538045162                                                                  | 200,000 |
| 30/03/2023 | 242008.300323.091307.Dinh ung ho MS 4815 lam on ck dung nguoi FT23089009888894                                        | 500,000 |
| 30/03/2023 | 059621.300323.091129.unghoms4814                                                                                      | 200,000 |
| 30/03/2023 | 057480.300323.090901.unghoms4815                                                                                      | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299141249.MS4815 chi le thi thu huong.CT tu 0361000256729 VU THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 30/03/2023 | 230395.300323.090705.Ma so 4815 FT23089533944700                                                                      | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299074362.Ung Ho MS 4803.CT tu 0381000322336 TRUONG CHI TRIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 300,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299073787.ung ho MS 4815 Chi Le Thi Thu Huong .CT tu 1030879336 DOAN TIEN SY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 30/03/2023 | 490979.300323.085044.Ung ho MS 4812                                                                                   | 100,000 |
| 30/03/2023 | 187501.300323.084206.Vu Anh Hung so 5A ngo 58 Nguyen Duc Canh Hai Phong uh ms 4813 FT23089020999465                   | 20,000  |
| 30/03/2023 | 185896.300323.084107.Vu Hai Phong lop 10D6 Truong THPT Ta Quang Buu uh ms 4812 FT23089080095060                       | 20,000  |

|            |                                                                                                                                                               |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | 184481.300323.084012.GD<br>DungHaoQuangDungPhongHungNgoHung uh ms 4811<br>FT23089378416585                                                                    | 20,000    |
| 30/03/2023 | 678739.300323.083741.IBFT .                                                                                                                                   | 15,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299010901.Ung ho ma do 4800.CT tu<br>0301000301317 MAI CONG TUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                                                 | 250,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299015336.Ung ho ms 4815.CT tu 0301000301317<br>MAI CONG TUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                       | 250,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299006612.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0301000301317 MAI CONG TUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                                                 | 500,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298969699.ung ho MS: 4815.CT tu 0071004748929<br>LE DUY CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                        | 200,000   |
| 30/03/2023 | 142379.300323.081019.ung ho MS 4815 FT23089252630382                                                                                                          | 1,500,000 |
| 30/03/2023 | 141124.300323.080919.ung ho MS 4812 FT23089604687811                                                                                                          | 2,000,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298912693.DAO QUOC VINH chuyen tien ung ho<br>ma so 4814 ( ba Nguyen Thi Binh ).CT tu 0141000799925 DAO<br>QUOC VINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 30/03/2023 | 137736.300323.080631.ung ho MS 4813 FT23089105079351                                                                                                          | 4,000,000 |
| 30/03/2023 | 013855.300323.080617.UNG HO MS 4811                                                                                                                           | 50,000    |

|            |                                                                                                                  |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | 013054.300323.080445.UNG HO MS 4812                                                                              | 50,000    |
| 30/03/2023 | 131937.300323.080132.ung ho MS 4815 FT23089241616134                                                             | 1,500,000 |
| 30/03/2023 | 011353.300323.080117.UNG HO MS 4814                                                                              | 50,000    |
| 30/03/2023 | 127770.300323.075738.ung ho ms 4815 FT23089305517065                                                             | 200,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298879578.Ung ho ma so 4814.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298869318.Ung ho ma so 4813.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298868798.Ung ho ma so 4812.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298868306.Ung ho ma so 4811.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298877003.Ung ho ma so 4810.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298863956.Ung ho ma so 4809.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000    |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3298854000.Ung ho ma so 4808.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298853492.Ung ho ma so 4807.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298861608.Ung ho ma so 4806.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298861006.Ung ho ma so 4805.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298851990.Ung ho ma so 4804.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | 117693.300323.074730.Ung ho MS 4814 FT23089226211055                                                             | 200,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298860038.Ung ho ma so 4803.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298851029.Ung ho ma so 4802.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298850569.Ung ho ma so 4801.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 20,000  |



|            |                                                                                                                                                                                                                |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3298858662.Ung ho ma so 4800.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                                                                                               | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298858074.Ung ho ma so 4799.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                                                                                               | 20,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298849059.Ung ho ma so 4798.CT tu<br>0581000739847 PHAM THI MY DUYEN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                                                                                               | 20,000    |
| 30/03/2023 | 115442.300323.074503.ung ho MS 4812 FT23089220432069                                                                                                                                                           | 500,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298847872.Ma so 4815 Le thi thu huong Dia chi:<br>Thon Khanh Yen, thi tran Loc Ha, huyen Loc Ha, tinh Ha Tinh ,<br>dt 0366497910 .CT tu 0071002155662 TRAN VAN TAM<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 2,000,000 |
| 30/03/2023 | 785206.300323.074429.ung ho MS 4814                                                                                                                                                                            | 100,000   |
| 30/03/2023 | 674163.300323.074119.Ung ho MS 4815                                                                                                                                                                            | 10,000    |
| 30/03/2023 | 782495.300323.074018.VCB;1017378606;4814 vo thanh binh                                                                                                                                                         | 150,000   |
| 30/03/2023 | 780575.300323.073944.LE SY TUAN ung ho MS 4814                                                                                                                                                                 | 100,000   |
| 30/03/2023 | 106059.300323.073357.ung ho MS 4812 FT23089761023980                                                                                                                                                           | 200,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298802536.Ung ho ms 4814.CT tu 0441000674626<br>NGUYEN THI THANH HOA toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                                                                               | 200,000   |

|            |                                                                                                                          |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3298792761.Ung ho ms 4815.CT tu 0441000674626<br>NGUYEN THI THANH HOA toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI         | 300,000   |
| 30/03/2023 | 095381.300323.071935.Binh ung ho ms 4815<br>FT23089341355188                                                             | 50,000    |
| 30/03/2023 | 808434.300323.070824.VU MINH HAI Chuyen tien uh ms 4814                                                                  | 50,000    |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298765218.Ung ho ms 4814.CT tu 9868275123 VU<br>XUAN CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 100,000   |
| 30/03/2023 | 803781.300323.070557.ung ho MS 4812                                                                                      | 200,000   |
| 30/03/2023 | 208476.300323.070147.Ung ho ma so 4815                                                                                   | 200,000   |
| 30/03/2023 | 222174.300323.070028.Ung ho MS 4815                                                                                      | 200,000   |
| 30/03/2023 | 187813.300323.064444.Ung ho ma so 4815                                                                                   | 100,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298702522.Ung ho MS 4812.CT tu 0071001365180<br>NGUYEN KIM DINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI              | 500,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298668851.NGUYEN VAN NGOC chuyen tien.CT<br>tu 0351000951609 NGUYEN VAN NGOC toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 30/03/2023 | 152508.300323.052845.uh ms4812                                                                                           | 100,000   |
| 30/03/2023 | 974086.300323.044146.ung ho ms 4814                                                                                      | 111,111   |
| 30/03/2023 | 051425.300323.042442.Ung ho MS 4768 FT23089010982244                                                                     | 300,000   |
| 30/03/2023 | 728655.300323.033121.Dieu Thuong giup do Maso 4814                                                                       | 1,000,000 |

|            |                                                                                                                            |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3298630692.Thuy ung ho MS 4812.CT tu 0441000709758 NGUYEN THI THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 500,000 |
| 30/03/2023 | 669506.300323.003032.ung ho ma so 4812                                                                                     | 100,000 |
| 30/03/2023 | 780821.300323.003032.UNG HO MS4812                                                                                         | 300,000 |
| 30/03/2023 | 009113.300323.002533.MS 4812 FT23089200380170                                                                              | 50,000  |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298547976.UH ma so 4814 ba Nguyen Thi Binh.CT tu 0911000002227 NGUYEN VAN TOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 42,000  |
| 30/03/2023 | 005914.300323.001800.Ung ho MS 4814 FT23089809300215                                                                       | 100,000 |
| 30/03/2023 | 499648.300323.001604.Ung ho MS 4814 ba Nguyen Thi Binh Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                              | 100,000 |
| 30/03/2023 | 015413.300323.001447.Ung ho MS 4812                                                                                        | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298531585.ung ho MS 4814.CT tu 0371000410669 DOAN CONG CHINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 150,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298528353.NGUYEN KHANH chuyen tien ung ho ms4814.CT tu 0011004327037 NGUYEN KHANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 30/03/2023 | 949813.290323.235603.Ung ho MS 4812                                                                                        | 100,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298503842.Ung Ho MS 4814.CT tu 0381002707636 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                                |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | 624208.290323.232954.Ung ho MS 4812                                                                                            | 300,000   |
| 30/03/2023 | 184165.290323.232834.Ung ho MS 4814 Nguyen Thi Binh                                                                            | 1,000,000 |
| 30/03/2023 | MBVCB.3298490468.TRINH QUANG DUNG ung ho MS4814.CT tu 0611001523944 TRINH QUANG DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 1,000,000 |
| 30/03/2023 | 319259.290323.232514.ung ho MS 4814                                                                                            | 50,000    |
| 30/03/2023 | 306378.290323.232307.ung ho MS 4812                                                                                            | 100,000   |
| 30/03/2023 | 633752.300323.225936.Nguyen Thanh Phong(910,OCT5B,Resco,Co Nhue 2,Bac Tu Liem,Ha Noi)-UNG HO MS4815 bac LE THI THU HUONG       | 100,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3300433056.Ung ho ms 4815.CT tu 0011002466335 SAI THI THU HA toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000   |
| 30/03/2023 | 310083.300323.135935.ung ho ms 4815                                                                                            | 100,000   |
| 30/03/2023 | 805601.300323.134752.Ung ho gia dinh em Le Thi Thu Huong, ma so 4815. FT23089483842028                                         | 100,000   |
| 30/03/2023 | 536965.300323.112955.ung ho ms 4815 FT23089761085031                                                                           | 200,000   |
| 30/03/2023 | MBVCB.3299367902.NGUYEN VAN CUONG SVN ung ho ms 4814.CT tu 0071000939355 NGUYEN VAN CUONG toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |

|            |                                                                                                                                |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | MBVCB.3299354746.NGUYEN VAN CUONG SVN ung ho ms 4810.CT tu 0071000939355 NGUYEN VAN CUONG toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 30/03/2023 | 928391.300323.094921.SANHSEACO GUI MS 4815-300323-09:49:22 928391                                                              | 50,000    |
| 30/03/2023 | 927751.300323.094840.SANHSEACO GUI MS 4814-300323-09:48:23 927751                                                              | 50,000    |
| 31/03/2023 | 936214.310323.233102.Ung ho ms 4816                                                                                            | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307840032.Ung Ho MS 4761.CT tu 0251002724590 TSAN THANH PHAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307839579.Ung Ho MS 4773.CT tu 0251002724590 TSAN THANH PHAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 176538.310323.232820.Ung ho ms 4816 FT23091255752726                                                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307829526.Ung Ho MS 4776.CT tu 0251002724590 TSAN THANH PHAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307837902.Ung Ho MS 4784.CT tu 0251002724590 TSAN THANH PHAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307837329.Ung Ho MS 4796.CT tu 0251002724590 TSAN THANH PHAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 1,000,000 |

|            |                                                                                                                               |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 932582.310323.232631.Ung ho ms 4815                                                                                           | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307836663.Ung Ho MS 4802.CT tu 0251002724590<br>TSAN THANH PHAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 1,500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307836135.Ung Ho MS 4805.CT tu 0251002724590<br>TSAN THANH PHAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 1,500,000 |
| 31/03/2023 | 931052.310323.232346.Ung ho ms 4814                                                                                           | 100,000   |
| 31/03/2023 | 167716.310323.231821.Duc ung ho MS 4815<br>FT23091870018697                                                                   | 300,500   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307816491.Ung ho ms 4816.CT tu 0541000272960<br>LUONG KHANH TRUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 100,000   |
| 31/03/2023 | 157769.310323.230822.Ung ho ms 4816 FT23091108134833                                                                          | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307789795.Ung ho anh Dang Quang Tai MS4816.CT<br>tu 0011002263751 VU THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307785456.Ung ho chi Le Thi Thu Huong<br>MS4815.CT tu 0011002263751 VU THUY TRANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 31/03/2023 | 787602.310323.225959.Ung ho MS 4813                                                                                           | 100,000   |

|            |                                                                                                                         |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3307769168.Ung ho MS 4812.CT tu 0881000452818<br>NGUYEN HOANG SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 500,000   |
| 31/03/2023 | 144196.310323.225544.Chuc anh mau khoe ma 4816<br>FT23091834005564                                                      | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307763015.Ung ho MS 4816.CT tu 0831000068540<br>VU VAN DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 700,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307751627.Ung ho MS 4816.CT tu 0451001758247<br>NGUYEN XUAN TRINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 126982.310323.224132.Ung ho MS 4816 FT23091446457249                                                                    | 100,000   |
| 31/03/2023 | 122742.310323.223814.Ung ho 4816 FT23091583803203                                                                       | 200,000   |
| 31/03/2023 | 797139.310323.223744.Ung ho MS 4816 anh Dang Quang Tai                                                                  | 5,000,000 |
| 31/03/2023 | 115328.310323.223247.ung ho ms 4816 FT23091424562983                                                                    | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307705946.Ung ho ma so 4815.CT tu<br>0281001201526 NGUYEN THIEN KHOI toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI        | 200,000   |
| 31/03/2023 | 111874.310323.223017.ung ho ma so 4812 FT23091108099177                                                                 | 100,000   |
| 31/03/2023 | 111031.310323.222942.ung ho ma so 4813 FT23091070549306                                                                 | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307697097.TRAN TUYET MAI ungho ms4814.CT<br>tu 0011004251038 TRAN TUYET MAI toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 109483.310323.222834.ung ho ma so 4814 FT23091137863034                                                                 | 100,000   |

|            |                                                                                                                                   |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 108524.310323.222755.ung ho ma so 4815 FT23091351005369                                                                           | 100,000   |
| 31/03/2023 | 107486.310323.222709.ung ho ma so 4816 FT23091170002203                                                                           | 100,000   |
| 31/03/2023 | 102365.310323.222335.Ung ho MS 4816 FT23090080162450                                                                              | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307655462.Ung ho MS 4816.CT tu 0441003830274<br>NGUYEN XUAN THANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                     | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 294876.310323.221513.Ung ho MS 4816                                                                                               | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307645195.TRAN TUYET MAI ung ho ms4815.CT<br>tu 0011004251038 TRAN TUYET MAI toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI          | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307621954.TRAN TUYET MAI chuyen tien UH ms<br>4816.CT tu 0011004251038 TRAN TUYET MAI<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 789896.310323.220701.Ung ho MS 4816                                                                                               | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307627306.Ung ho MS 4816.CT tu 0531002510588<br>NGUYEN XUAN DAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                       | 500,000   |
| 31/03/2023 | 782936.310323.220448.Ung ho MS 4816                                                                                               | 500,000   |
| 31/03/2023 | 060149.310323.215646.ung ho MS 4816 FT23090678353300                                                                              | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307587903.Ung ho MS 4816.CT tu 0091000243102<br>NGUYEN THI QUE ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                    | 500,000   |



|            |                                                                                                                                     |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3307567071.TRAN NGOC QUY ung ho MS4816.CT tu 0071000801066 TRAN NGOC QUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 400,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503312145492023oUmr114577.16135.214549.NGU YEN THI NGOC ANH chuyen tien                                                    | 50,000    |
| 31/03/2023 | 150235.310323.214504.Ung ho MS 4816                                                                                                 | 100,000   |
| 31/03/2023 | 282239.310323.214435.Ung ho MS 4812                                                                                                 | 100,000   |
| 31/03/2023 | 009337.310323.213850.UNG HO MS 4816-310323-21:38:50 009337                                                                          | 400,000   |
| 31/03/2023 | 020510.310323.213451.Giup do ms 4816 FT23090025919745                                                                               | 200,000   |
| 31/03/2023 | 017873.310323.213328.ung ho ms 4816 FT23090343149750                                                                                | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307497958.Nganphamkorea ung ho MS 4816.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000   |
| 31/03/2023 | 016740.310323.213255.ung ho MS 4816 FT23090733347280                                                                                | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307494363.ung ho Ms 4816 - chuc anh vuot qua duoc.CT tu 0071000847884 LAI NGUYEN MINH HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307484689.Nganphamkorea ung ho MS 4815.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000   |

|            |                                                                                                                                                  |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3307482267.Nganphamkorea ung ho MS 4814.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | 004800.310323.212637.Ms4816 anh dang quang tai FT23090650731103                                                                                  | 500,000 |
| 31/03/2023 | 002651.310323.212530.Giup ma so 4815 FT23090305601863                                                                                            | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307434522.ung ho MS 4816.CT tu 0541000278701 DANG DUC TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                              | 100,000 |
| 31/03/2023 | 729741.310323.211516.Giup do MS 4812                                                                                                             | 200,000 |
| 31/03/2023 | 971445.310323.210959.Ung ho MS 4816 FT23090587370508                                                                                             | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307372500.NGUYEN HONG THAO va THAI NGUYEN HUU THIEN ung ho MS 4816.CT tu 0241004077162 NGUYEN HONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307342378.Ma So 4816 gia dinh kho khan.CT tu 0351000867882 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                | 300,000 |
| 31/03/2023 | 926234.310323.204822.Ung ho MS 4816 FT23090411556939                                                                                             | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307271099.ma so 4816.CT tu 0531002467592 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                  | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307272009.ung ho ms 4816.CT tu 9979970007 NGUYEN DUC VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                               | 300,000 |

|            |                                                                                                                                          |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 872857.310323.204159.PHAN VAN HA chuyen khoan ung ho MS 4816                                                                             | 10,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307248934.Ma so 4816.CT tu 0011002056153 DAM TUAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307167400.NGUYEN DUY DU chuyen tien MS4814.CT tu 0351001208666 NGUYEN DUY DU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 200,000 |
| 31/03/2023 | 853478.310323.201915.NGUYEN THANH KIM Chuyen tien cua it long nhieu xin gui loi chuc toi gd                                              | 50,000  |
| 31/03/2023 | 855407.310323.201548.ung ho ms 4816 FT23090137369501                                                                                     | 100,000 |
| 31/03/2023 | 598877.310323.201429.Baominh26 ung ho MS 4816                                                                                            | 100,000 |
| 31/03/2023 | IBVCB.3307111931.Ung ho MS 4812.CT tu 0041000314663 TRUONG THI VUONG MAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503312009222023me5B977535.79487.200922.DINH MANH HUNG ung ho ma so 4816                                                         | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307100672.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien. ma so 4816.CT tu 0931004209033 NGUYEN THI THU HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |

|            |                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3307064611.kumon ung ho ma 4816.CT tu<br>9971122333 TRAN THI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000   |
| 31/03/2023 | 680983.310323.200242.Ung ho MS 4816                                                                         | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 820600.310323.200019.Ung ho ms 4816 Dang Quang Tai<br>FT23090509471986                                      | 200,000   |
| 31/03/2023 | 803998.310323.195259.Ung Ho MS 4816 FT23090202486923                                                        | 300,000   |
| 31/03/2023 | 579079.310323.195243.ung ho MS 4816                                                                         | 300,000   |
| 31/03/2023 | 020045299903311944402023f036611707.69611.194629.NDV<br>ung ho ma so 4816                                    | 100,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311945512023nJxX967218.69263.194551.ung ho<br>ms 4806                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311945262023r5VE967039.69083.194526.ung ho<br>ms 4807                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311944562023K9Vw966812.68858.194456.ung<br>ho ms 4808                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311944222023GCr5966586.68630.194423.ung<br>ho ms 4809                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311943542023RJ56966353.68408.194355.ung ho<br>ms 4810                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | 0200970415033119432120230Ke0966103.68151.194321.ung ho<br>ms 4811                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311942562023IExC965944.67988.194256.ung ho<br>ms 4812                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311942282023VsKH965719.67774.194228.ung<br>ho ms 4813                                           | 500,000   |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3306958506.NGUYEN THI HA chuyen tien.CT tu 0521000716130 NGUYEN THI HA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503311941402023udwq965364.67420.194140.ung ho ms 4814                                                 | 500,000 |
| 31/03/2023 | 0200970415033119411520231Xr1965179.67243.194115.ung ho ms 4815                                                 | 500,000 |
| 31/03/2023 | 0200970415033119403920234Gz4964903.66957.194039.ung ho ms 4816                                                 | 500,000 |
| 31/03/2023 | 547189.310323.193548.Ung ho ms 4816                                                                            | 10,000  |
| 31/03/2023 | 696927.310323.193513.ung ho ms 4816                                                                            | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306898057.Ung ho MS 4816.CT tu 1014758117 PHAM NHU AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 200,000 |
| 31/03/2023 | 02009704150331192245202373xz957175.59337.192245.ung ho MS 4816                                                 | 100,000 |
| 31/03/2023 | 011058.310323.192217.Ung ho MS 4816 anh Dang Quang Tai Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                  | 100,000 |
| 31/03/2023 | 542038.310323.192143.VCB;1017378606;Ung ho MS 4816                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | 730071.310323.192047.Ung ho MS 4816 FT23090099755600                                                           | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306827153.ung ho MS 4816.CT tu 0141000772360 LUU VAN CAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 100,000 |
| 31/03/2023 | 865806.310323.191618.ung ho MS 4816                                                                            | 100,000 |

|            |                                                                                                         |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 865617.310323.191608.ung ho ms 4816                                                                     | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306795308.Ung ho ms 4816.CT tu 0171003459291 PHAN THI NA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 50,000  |
| 31/03/2023 | 682797.310323.190118.ung ho ms 4816 FT23090882082460                                                    | 500,000 |
| 31/03/2023 | 234019.310323.190012.VCB;1017378606;Ung ho ms 4816                                                      | 50,000  |
| 31/03/2023 | 669665.310323.185613.Ung ho MS 4816 FT23090470704630                                                    | 100,000 |
| 31/03/2023 | 209364.310323.184551.VCB;1017378606;Ung ho ma so 4812 Y Khang Y Tuan                                    | 200,000 |
| 31/03/2023 | 603784.310323.184444.Ung ho MS 4816                                                                     | 10,000  |
| 31/03/2023 | 243828.310323.183614.ung ho MS 4816                                                                     | 200,000 |
| 31/03/2023 | 599056.310323.182859.ung ho MS 4816 FT23090365033296                                                    | 50,000  |
| 31/03/2023 | 728700.310323.182709.Nhatdn uh 4816                                                                     | 150,000 |
| 31/03/2023 | 726845.310323.182636.Nhatdn uh 4815                                                                     | 150,000 |
| 31/03/2023 | 494649.310323.182515.Ung ho ma so 4816                                                                  | 200,000 |
| 31/03/2023 | 575242.310323.181855.Ung ho MS 4816 FT23090509096875                                                    | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306508469.ung ho CT Nhan ai .CT tu 0071000896556 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 500,000 |
| 31/03/2023 | 136127.310323.181428.ung ho ms 4816                                                                     | 100,000 |
| 31/03/2023 | 557495.310323.181134.Minh Pham ung ho MS 4816 FT23090932697634                                          | 200,000 |

|            |                                                                                                                                 |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3306467984.nguoi gia kho khan.CT tu 0071002395402 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                         | 500,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306450036.Ung ho MS 4816.CT tu 0181003355554 NGUYEN KHANH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306445458.Ung ho MS 4816.CT tu 0491001705320 TRAN THI PHUONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306414570.Ung ho ms 4816.CT tu 0531002504292 NGUYEN HONG PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000   |
| 31/03/2023 | 463649.310323.175443.Ung ho MS 4816                                                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | 459870.310323.175117.Ung ho ms 4816                                                                                             | 200,000   |
| 31/03/2023 | 790012.310323.175058.Tran My Thien chuyen tien ung ho MS 4816                                                                   | 200,000   |
| 31/03/2023 | 678135.310323.174920.Ung ho ms 4816                                                                                             | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306321501.Ung ho MS 4816.CT tu 1019751623 LE MINH THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306274456.TRAN DANH HOAN chuyen tien ung ho MS 4816.CT tu 0461000582512 TRAN DANH HOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |

|            |                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 618325.310323.173802.Ung ho MS 4816                                                                           | 900,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503311737012023OjQR905228.7612.173702.UNG HO MS 4816                                                 | 100,000 |
| 31/03/2023 | 462738.310323.173627.Ung ho MS 4806. Nho bao mua giup em mot mon do choi. Mong em binh an FT23090506170520    | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306249123.Ung ho MS 4816.CT tu 0071001371353 NGUYEN XUAN QUANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 200,000 |
| 31/03/2023 | 451741.310323.173235.Ma so 4816 FT23090610363018                                                              | 10,000  |
| 31/03/2023 | 450337.310323.173205.Ma so 4815 FT23090069539712                                                              | 10,000  |
| 31/03/2023 | 448620.310323.173129.Ma so 4814 FT23090488103141                                                              | 10,000  |
| 31/03/2023 | 446698.310323.173049.Ma so 4813 FT23090641133155                                                              | 10,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306171401.UH MS 4816.CT tu 0451000282999 NGUYEN VIET HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 500,000 |
| 31/03/2023 | 538093.310323.172214.ung ho MS 4816                                                                           | 300,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306160719.Trinh Co Hung ung ho MS4816.CT tu 9919939051 TRINH TU NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 31/03/2023 | 174993.310323.171751.VCB;1017378606;MS 4816                                                                   | 73,000  |
| 31/03/2023 | 409073.310323.171739.Uh ms4816 FT23090875748254                                                               | 500,000 |



|            |                                                                                                                       |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3306126606.ms 4816.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306116727.Ong Le Ky Phung ung ho MS 4816.CT tu 0071002187000 PHAM THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306095018.Ung ho MS 4806.CT tu 0721005112392<br>NGUYEN VO HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 200,000 |
| 31/03/2023 | 314211.310323.171155.Ung ho MS 4816                                                                                   | 300,000 |
| 31/03/2023 | 386601.310323.170922.Ung ho ms 4816 FT23090060734277                                                                  | 100,000 |
| 31/03/2023 | 974064.310323.170906.MS 4815                                                                                          | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306073388.Ung ho MS 4805.CT tu 0721005112392<br>NGUYEN VO HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3306046555.ung ho MS 4813.CT tu 1034534052<br>NGUYEN THI THU HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 31/03/2023 | 923112.310323.165157.Ung ho MS 4816                                                                                   | 200,000 |
| 31/03/2023 | 437778.310323.164944.ung ho ms 4816 (by TPBank ChatPay)                                                               | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305952845.Ung ho MS 4816.CT tu 0371000446654<br>NGUYEN HAI DANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 500,000 |
| 31/03/2023 | 327144.310323.164836.Ms 4816 FT23090816267651                                                                         | 100,000 |

|            |                                                                                                                                                                                              |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 323618.310323.164724.Ung ho MS 4816 FT23090201896280                                                                                                                                         | 300,000   |
| 31/03/2023 | 844136.310323.164426.UNG HO MS 4815                                                                                                                                                          | 100,000   |
| 31/03/2023 | 381677.310323.164340.Ung ho MS 4816 anh DANG QUANG TAI                                                                                                                                       | 100,000   |
| 31/03/2023 | 304371.310323.164050.Ung ho MS 4816 FT23090445209335                                                                                                                                         | 100,000   |
| 31/03/2023 | 843168.310323.164026.UNG HO MS 4816                                                                                                                                                          | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305893297.Ung ho MS 4815 Le T T Huong.CT tu 1028791095 VU THU HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                  | 100,000   |
| 31/03/2023 | 277593.310323.163130.Ung ho ms 4816 FT23090546529210                                                                                                                                         | 60,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305839528.Ung ho MS 4816.CT tu 0531002516118 DO THI ANH NGUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                      | 500,000   |
| 31/03/2023 | 177712.310323.162838.Ung ho ms 4816                                                                                                                                                          | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305804126.Tra Xuan Binh giup ms 4816.CT tu 1023297780 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                                                 | 5,000     |
| 31/03/2023 | 020097041503311625012023Je5c852970.67657.162504.NGO THI HUYEN TRANG Chuyen tien Ung ho anh Dang Quang Tai MS 4816                                                                            | 50,000    |
| 31/03/2023 | IBVCB.3305794733.(Ong) Ho Phi Hai ung ho MS4803 (Ba) Ngo Thi Khoa. Thon Thanh, X.Quang Nham,H.Quang Xuong,T.Thanh Hoa..CT tu 0411001053723 BUI THANH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 3,000,000 |

|            |                                                                                                              |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 795417.310323.162059.UNG HO MS 4816-310323-16:21:01<br>795417                                                | 500,000   |
| 31/03/2023 | 762642.310323.161417.Ung ho ma so 4816                                                                       | 50,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305686390.Ung ho MS 4816.CT tu 0721000603366<br>TRAN THANH TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI  | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305679945.Ung ho MS 4816.CT tu 0111000326101<br>DUONG MINH HAU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 100,000   |
| 31/03/2023 | 159436.310323.160203.Ung ho ms 4816 anh Dang Quang Tai                                                       | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 772623.310323.160139.ung ho ms 4806                                                                          | 30,000    |
| 31/03/2023 | 191690.310323.160118.Ung ho MS 4812 FT23090922225015                                                         | 500,000   |
| 31/03/2023 | 131832.310323.160041.NGUYEN TIEN HUNG chuyen tien<br>qua MoMo MS 4816                                        | 50,000    |
| 31/03/2023 | 456184.310323.160010.MS4812                                                                                  | 100,000   |
| 31/03/2023 | 065675.310323.155844.Ung Ho MS 4816                                                                          | 200,000   |
| 31/03/2023 | 183020.310323.155808.Ung ho ma so 4815 FT23090395709059                                                      | 300,000   |
| 31/03/2023 | 180293.310323.155709.Ung ho ma so 4816 FT23090395704666                                                      | 300,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305625463.ung ho MS 4816.CT tu 0141000779983<br>LE THI HONG MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 100,000   |
| 31/03/2023 | 043748.310323.154607.Ung ho MS 4816                                                                          | 100,000   |
| 31/03/2023 | 146921.310323.154514.ung ho MS 4816 FT23090072593070                                                         | 200,000   |

|            |                                                                                                                            |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 0200452999033115454120238c75807096.42737.154446.ung ho MS 4813                                                             | 500,000 |
| 31/03/2023 | 640658.310323.154427.ung ho MS 4816                                                                                        | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305551962.LE SY TUAN chuyen tien ung ho MS 4816.CT tu 0441003942231 LE SY TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 31/03/2023 | 023057.310323.154142.Ung ho ms 4816                                                                                        | 50,000  |
| 31/03/2023 | 111843.310323.153232.Ba Phan Thi He ung ho hoan canh 4816 FT23090922117452                                                 | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305485591.MS 4816.CT tu 0541000265066 HO HONG HUE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305481366.Ung ho MS 4816.CT tu 0451000236754 HO VIET ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305444940.Ung ho Ms 4816- Anh Dang Quang Tai.CT tu 0421000524393 LE THI HONG HONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 31/03/2023 | 798368.310323.152428.NGUYEN CHI HUAN ung ho MS 4816                                                                        | 200,000 |
| 31/03/2023 | 791249.310323.152413.IBFT Ung ho Ms 4816                                                                                   | 50,000  |
| 31/03/2023 | 492276.310323.152309.UNG HO MS 4816                                                                                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                                  |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3305402626.ung ho MS 4816.CT tu 0721000660312 PHAN THI THUY TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305389129.Ung ho ms 4812.CT tu 0541000209552 LE SY TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 300,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305364611.Ung ho MS 4816.CT tu 9987479453 DUONG TRUONG AN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 100,000 |
| 31/03/2023 | 115531.310323.150945.Ung ho MS 4816                                                                                              | 200,000 |
| 31/03/2023 | 952244.310323.150929.ung ho MS 4816                                                                                              | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305353576.NGUYEN VAN THUC chuyen tien ung ho MS4816.CT tu 0611001940711 NGUYEN VAN THUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 30,000  |
| 31/03/2023 | IBVCB.3305342843.Ung ho MS 4815.CT tu 0011002739949 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                              | 300,000 |
| 31/03/2023 | 936219.310323.150510.ung ho MS4816                                                                                               | 100,000 |
| 31/03/2023 | 858736.310323.150433.Ung ho MS 4816                                                                                              | 20,000  |
| 31/03/2023 | IBVCB.3305337299.Ung ho MS 4816.CT tu 0011002739949 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                              | 300,000 |
| 31/03/2023 | 031010.310323.150206.Ung ho MS4816 FT23090100074670                                                                              | 100,000 |

|            |                                                                                                           |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3305304862.MS 4816.CT tu 0021000562612 TRAN BA THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 300,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305293114.Ung ho MS 4813.CT tu 1017854776 PHAM THI MINH NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000   |
| 31/03/2023 | 258147.310323.145655.unghoms4816                                                                          | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305273751.MS4816 a dang quang tai.CT tu 0361000256729 VU THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 31/03/2023 | 0200970415033114541820235a2B797719.14395.145418.NGU YEN QUANG HOA Chuyen tien ung ho MS 4814              | 50,000    |
| 31/03/2023 | 020097041503311453132023sFRQ796934.13831.145314.NGU YEN QUANG HOA Chuyen tien ung ho MS 4816              | 100,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311452262023dlFu796421.13467.145227.ung ho ms 4816                                            | 50,000    |
| 31/03/2023 | 109858.310323.145150.Ung ho MS 4816.                                                                      | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305261782.Ung ho MS 4816.CT tu 1017854776 PHAM THI MINH NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000   |
| 31/03/2023 | 718625.310323.145007.UNG HO MS-4816-310323-14:50:07 718625                                                | 200,000   |
| 31/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HFGENBNT8.ung ho MS 4815                                                | 97,000    |
| 31/03/2023 | 997731.310323.144911.Ung ho MS 4815 FT23090246348339                                                      | 2,000,000 |

|            |                                                                                                                                                                           |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 249954.310323.144912.Ung ho MS 4816                                                                                                                                       | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305237296.Ung ho ms 4816.CT tu 0011000638182<br>LE QUANG THONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                   | 500,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305213719.Ung ho MS 4805.CT tu 0351000682806<br>LE THI THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 108367.310323.144049.LIEN HY THUAN chuyen tien qua MoMo                                                                                                                   | 50,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305199951.ung ho: MS 4816.CT tu 0121000947151<br>LE MINH HIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                    | 50,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305197669.ma so 4816.CT tu 0021002025404<br>PHUNG THI KIM LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                   | 200,000   |
| 31/03/2023 | 969732.310323.143748.Linh chuyen khoan ung ho MS 4816.<br>Cam on quy Bao co tam long giup do. Nguyen cau cho nhan dan chung sinh duoc an lanh hanh phuc. FT23090709125583 | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305179317.Ung ho MS 4806.CT tu 0351000682806<br>LE THI THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305167912.Ung ho MS 4816.CT tu 0011004352360<br>PHAM THUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                   | 500,000   |

|            |                                                                                                                          |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 489004.310323.142739.ung ho ms 4816                                                                                      | 200,000 |
| 31/03/2023 | 926452.310323.142803.Ung ho ms 4812                                                                                      | 100,000 |
| 31/03/2023 | 943981.310323.142719.Ung ho ms 4816 FT23090168290641                                                                     | 300,000 |
| 31/03/2023 | 794385.310323.142519.PHAM NGOC YEN Chuyen tien ung ho MS 4816                                                            | 200,000 |
| 31/03/2023 | 930394.310323.142142.ung ho 4812 FT23090080289663                                                                        | 100,000 |
| 31/03/2023 | 791779.310323.141838.NGUYEN VAN THANH chuyen tien ung ho ms 4816                                                         | 300,000 |
| 31/03/2023 | IBVCB.3305079336.Giup ma so 4816 anh Dang Quang Tai .CT tu 0721000518286 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305060336.ung ho a Dang Quang Tai.CT tu 0201000579346 TRAN THI TUYET MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 50,000  |
| 31/03/2023 | 850954.310323.141007.Ung ho MS 4816                                                                                      | 50,000  |
| 31/03/2023 | 900663.310323.140852.Ung ho ms 4816 FT23090343728308                                                                     | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305027603.giup ma so 4816.CT tu 0011001283228 LE TRONG CANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305023552.DO THI KIM ANH ung ho ms 4816.CT tu 0011004058316 DO THI KIM ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 30,000  |
| 31/03/2023 | 080673.310323.140427.Ung ho gia dinh anh Tai ma so 4816                                                                  | 200,000 |
| 31/03/2023 | 888203.310323.140325.Ung ho ma so 4815 FT23090106301209                                                                  | 300,000 |



|            |                                                                                                                                      |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 882911.310323.140101.ung ho MS 4816 FT23090491377158                                                                                 | 50,000    |
| 31/03/2023 | 812636.310323.140049.Ung ho ms 4816                                                                                                  | 100,000   |
| 31/03/2023 | 882199.310323.140040.Ung ho ma so 4816 FT23090987875608                                                                              | 300,000   |
| 31/03/2023 | 880546.310323.135954.MS 4816 FT23090270390276                                                                                        | 50,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304991779.TRAN HUU THANH ung ho ms 4816.CT tu 0491000032757 TRAN HUU THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 300,000   |
| 31/03/2023 | IBVCB.3304996157.xin ung ho MS 4816 - Anh Dang Quang Tai.CT tu 0531000272729 NGUYEN THI THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 31/03/2023 | 725056.310323.135516.VCB;1017378606;NGUYEN THI AN chuyen khoan ung ho MS 4816                                                        | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304978621.Ung ho 4811 den 4816.CT tu 0031001131603 NGUYEN DUY LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 240,000   |
| 31/03/2023 | 713723.310323.135315.IBFT ung ho MS 4816                                                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | 809804.310323.135530.NGUYEN QUOC HOI chuyen tien ung ho anh tai MS 4816                                                              | 300,000   |
| 31/03/2023 | 034650.310323.135154.CK nhanh - Dang Trung Lau ung ho ma so 4816                                                                     | 50,000    |
| 31/03/2023 | 191469.310323.135050.Ung ho MS 4815                                                                                                  | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 861022.310323.135049.Ung ho ms4816 FT23090798431622                                                                                  | 50,000    |
| 31/03/2023 | 684394.310323.135013.ung ho ma so 4814                                                                                               | 2,000     |

|            |                                                                                                                                                         |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3304954782.Ung ho ms 4816.CT tu 0331003802406 DINH HIEU NGHIA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                   | 500,000   |
| 31/03/2023 | 190512.310323.134951.Ung ho MS 4813                                                                                                                     | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 906614.310323.134949.Ung ho MS 4816                                                                                                                     | 50,000    |
| 31/03/2023 | 857736.310323.134914.Uh ms 4816 FT23090704050056                                                                                                        | 100,000   |
| 31/03/2023 | 189579.310323.134851.Ung ho MS 4816                                                                                                                     | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304941385.PHAM TIEN MANH chuyen tien ung ho ma so 4816( anh Dang Quang Tai).CT tu 0491000055964 PHAM TIEN MANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 31/03/2023 | 906993.310323.134224.U ho 2e Y Tuan Y Khang                                                                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | 839777.310323.134039.Hung chuyen tien ung ho MS 4816 FT23090975543350                                                                                   | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304912158.ung ho MS 4816.CT tu 1026101752 TRINH THI THANH NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                 | 100,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311339202023D4PC750508.80261.133920.Ung ho MS 4816                                                                                          | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304915458.MS 4815 Le Thi Thu Huong.CT tu 0021000975296 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                           | 500,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304888455.4816.CT tu 1021862773 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                                                  | 200,000   |

|            |                                                                                                                               |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 637873.310323.133340.ung ho MS 4816                                                                                           | 20,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304887204.ung ho MS 4816.CT tu 0071000794398<br>TRAN QUANG LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 500,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304882405.Ung ho MS 4816: anh Dang Quang<br>Tai.CT tu 0871004255555 NGO HIEN THUC toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 1,500,000 |
| 31/03/2023 | 909649.310323.133218.VCB;1017378606;Ung Ho MS 4816                                                                            | 500,000   |
| 31/03/2023 | 081870.310323.132908.Ung ho ma so 4811 - Do Thi Gai Nho                                                                       | 500,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304861043.UNG HO MS 4816.CT tu<br>0011004218060 NGUYEN KHANH HA toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                   | 500,000   |
| 31/03/2023 | 805440.310323.132303.Ung ho MS 4816. Cam on bao rat nhieu<br>FT23090009590289                                                 | 500,000   |
| 31/03/2023 | 753078.310323.132137.ung ho ms 4816                                                                                           | 50,000    |
| 31/03/2023 | 125149.310323.132125.MINH VA SON GIUP HOAN CANH<br>KHO KHAN MS4816                                                            | 50,000    |
| 31/03/2023 | 798672.310323.131926.Ung ho MS 4816 FT23090315223406                                                                          | 50,000    |
| 31/03/2023 | 642500.310323.131536.Ung ho MS 4816                                                                                           | 400,000   |
| 31/03/2023 | 455241.310323.131321.Ung ho MS 4816                                                                                           | 200,000   |
| 31/03/2023 | 752361.310323.131130.Ung ho MS 4816                                                                                           | 200,000   |

|            |                                                                                                                        |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3304773921.ung ho MS 4816 (Dang Quang Tai).CT tu 0151000341785 HUYNH TRUNG SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 270179.310323.130519.ung ho MS 4815                                                                                    | 50,000    |
| 31/03/2023 | 769487.310323.130403.Ung ho ms 4816 anh dang quang tai FT23090059919430                                                | 250,000   |
| 31/03/2023 | 269180.310323.130359.ung ho MS 4816                                                                                    | 50,000    |
| 31/03/2023 | 559662.310323.130311.DIEP TE Chuyen tien ung ho ma so 4811                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | 559193.310323.130248.DIEP TE Chuyen tien ung ho ma so 4810                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | 557681.310323.130224.DIEP TE Chuyen tien ung ho ma so 4809                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | 556708.310323.130202.DIEP TE Chuyen tien ung ho ma so 4808                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | 555587.310323.130137.DIEP TE Chuyen tien ung ho ma so 4805                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | 554694.310323.130109.DIEP TE Chuyen tien ung ho ma so 4803                                                             | 300,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304743825.ung ho MS 4816.CT tu 0011001542515 NGUYEN THI HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 100,000   |
| 31/03/2023 | 989963.310323.125652.Ung ho MS 4816                                                                                    | 300,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304727908.ung ho MS 4816.CT tu 9723429999 NGUYEN MINH HAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 50,000    |

|            |                                                                                                                                                                                                             |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3304712662.vo chong thai vu thai va cha me 2 ben ung ho Ma so 4816: Anh Dang Quang Tai.( Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat )..CT tu 0241004095686 THAI VU THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000    |
| 31/03/2023 | 740809.310323.124839.Ung ho MS 4816 FT23090318046372                                                                                                                                                        | 500,000   |
| 31/03/2023 | 733043.310323.124445.Ung ho MS 4816 FT23090818713490                                                                                                                                                        | 200,000   |
| 31/03/2023 | 526362.310323.124413.ung ho MS 4816 NAM MO QUAN THE AM BO TAT                                                                                                                                               | 5,500     |
| 31/03/2023 | 731134.310323.124346.Ung Ho MS 4816 FT23090210682579                                                                                                                                                        | 2,000,000 |
| 31/03/2023 | 725655.310323.124105.Ung ho MS 4816 FT23090722060424                                                                                                                                                        | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304677094.Ung ho MS 4816.CT tu 0011001054046 HA DUC DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                          | 500,000   |
| 31/03/2023 | 682876.310323.123827.VCB;1017378606;LE TIEN THANG ung ho ma so 4816 dang quang tai                                                                                                                          | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304653997.Ung ho MS 4816 (anh Dang Van Tai).CT tu 0181002122636 PHAM HOANG KHANH PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                            | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 496292.310323.123701.Ung ho ms4816                                                                                                                                                                          | 500,000   |

|            |                                                                                                                             |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3304658833.Ung ho ma so 4816 Anh Dang Quang Tai..CT tu 0361000189491 LE THANH CHUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304658122.ung ho MS 4816 - DANG QUANG TAI.CT tu 0071001287536 NGUYEN THI XUAN DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 715343.310323.123609.C Oanh sn4 khu 671 Hht -Ba Dinh-ck ms 4810-4811-4812-4814-4816 FT23090454002405                        | 500,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304644584.Giup do hoan canh 4816.CT tu 0071001199577 NGUYEN THI NGOC DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 500,000   |
| 31/03/2023 | 696972.310323.122735.Ung ho MS 4816 FT23090388648965                                                                        | 100,000   |
| 31/03/2023 | 624337.310323.122355.UNG HO MS 4816-310323-12:23:55 624337                                                                  | 150,000   |
| 31/03/2023 | 688778.310323.122354.Ung ho ma so 4816 FT23090367548035                                                                     | 50,000    |
| 31/03/2023 | 687251.310323.122312.Ung ho ma so 4815 FT23090658294514                                                                     | 50,000    |
| 31/03/2023 | 685750.310323.122233.Ung ho ma so 4814 FT23090078120016                                                                     | 50,000    |
| 31/03/2023 | 684331.310323.122154.Ung ho ma so 4813 FT23090044405000                                                                     | 50,000    |
| 31/03/2023 | 683923.310323.122142.Ung ho MS 4816 FT23090220366270                                                                        | 300,000   |
| 31/03/2023 | 682996.310323.122117.Ung ho ma so 4812 FT23090059763665                                                                     | 50,000    |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3304581744.Ung ho MS 4816.CT tu 0401001356000<br>TRAN THI KIEU DIEM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 400,000 |
| 31/03/2023 | 681690.310323.122042.Ung ho ma so 4811 FT23090075213891                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | 679375.310323.121938.Ung ho ma so 4810 FT23090000884455                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | 677982.310323.121859.Ung ho ma so 4809 FT23090923233085                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | 417421.310323.121852.Ung ho MS 4816                                                                         | 199,999 |
| 31/03/2023 | 676642.310323.121822.Ung ho ma so 4808 FT23090966928781                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | 675131.310323.121742.Ung ho ma so 4807 FT23090006099820                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | 674861.310323.121735.Ung ho ms 4816 FT23090700533827                                                        | 100,000 |
| 31/03/2023 | 673791.310323.121705.Ung ho ma so 4806 FT23090576051363                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304554855.Ung ho ms 4816.CT tu 1019418435<br>NGUYEN QUYNH NHU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 200,000 |
| 31/03/2023 | 867686.310323.121613.ung ho ma so 4816                                                                      | 200,000 |
| 31/03/2023 | 671996.310323.121616.Ung ho ma so 4805 FT23090700443209                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | 865993.310323.121550.DOAN THI LE GIANG Chuyen tien<br>ung ho MS 4816                                        | 20,000  |
| 31/03/2023 | 670524.310323.121537.Ung ho ma so 4804 FT23090649041501                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | 669227.310323.121501.Ung ho ma so 4803 FT23090074501699                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304556218.Ung ho MS4816..CT tu 0071004248520<br>NGUYEN DUY HIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 500,000 |

|            |                                                                                                                                                                                     |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 667559.310323.121416.Ung ho ma so 4802 FT23090981455500                                                                                                                             | 50,000    |
| 31/03/2023 | 231486.310323.001342.MS 4816                                                                                                                                                        | 2,000,000 |
| 31/03/2023 | 665900.310323.121333.Ung ho ma so 4801 FT23090142367532                                                                                                                             | 50,000    |
| 31/03/2023 | 105159.310323.121236.ung ho ma so 4816                                                                                                                                              | 200,000   |
| 31/03/2023 | 841079.310323.120844.Dieu Thuong giup do maso 4816                                                                                                                                  | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 651031.310323.120658.Ung ho MS 4812 FT23090091679040                                                                                                                                | 200,000   |
| 31/03/2023 | 672078.310323.120537.ung ho ms 4816                                                                                                                                                 | 50,000    |
| 31/03/2023 | 634405.310323.120303.Ung ho MS 4816                                                                                                                                                 | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304496953.Gia dinh Hung Thanh Ct4 vimeco Ck ung ho ma so(4813;4816;4815)x100000d va (ms4812x200000d).CT tu 0611001535544 DAO THI KIM THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 31/03/2023 | 220615.310323.000114.Ung ho MS 4816                                                                                                                                                 | 300,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304472921.BUI TIEN DUNG chuyen tien Ung Ho MS 4816.CT tu 0011001417978 BUI TIEN DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                       | 500,000   |
| 31/03/2023 | 090329.310323.115731.ung ho MS 4816                                                                                                                                                 | 51,000    |
| 31/03/2023 | 310007.310323.115650.Ma so 4812                                                                                                                                                     | 100,000   |
| 31/03/2023 | 216101.310323.115612.ung ho MS 4815                                                                                                                                                 | 200,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311151412023urQq687049.36976.115142.ung ho MS 4814                                                                                                                      | 50,000    |



|            |                                                                                                     |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 776100.310323.115043.Ung ho Ma So 4812                                                              | 100,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503311149382023qdc685579.35955.114938.ung ho MS 4816                                       | 50,000  |
| 31/03/2023 | 616217.310323.114830.IBFT UNG HO MS 4816                                                            | 150,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503311148222023ckIz684672.35337.114822.ung ho MS 4815                                      | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304411091.Ung ho MS 4816.CT tu 1021225949 PHAM XUAN SANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 10,000  |
| 31/03/2023 | 601157.310323.114546.Ung ho MS 4816 FT23090931356476                                                | 50,000  |
| 31/03/2023 | 057203.310323.114328.giup do MS 4816                                                                | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304382762.ung ho MS 4816.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304381315.ung ho MS 4815.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304379414.ung ho MS 4814.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304368896.ung ho MS 4813.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |

|            |                                                                                                                                                    |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3304359106.Ung ho ms 4816.CT tu 0071000992769<br>TRUONG THI KIM NGAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 50,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304356453.ung ho MS 4812.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                             | 20,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304343603.ung ho MS 4811.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                             | 20,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304332986.ung ho MS 4810.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                             | 20,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304331162.PHAM DANG VINH ung ho deu MS<br>4816, 4805, 4786.CT tu 0111000232800 PHAM DANG VINH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 1,500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304339475.NGUYEN DUC KHOA chuyen tien uh<br>4815- le thi thu huong.CT tu 0451001424561 NGUYEN DUC<br>KHOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 31/03/2023 | 570849.310323.113304.Ung ho MS 4812 FT23090129735654                                                                                               | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304330828.ung ho MS 4809.CT tu 0181003598293<br>VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                             | 20,000    |
| 31/03/2023 | 579596.310323.113231.Ung ho MS 4816                                                                                                                | 50,000    |

|            |                                                                                                                                                |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 702771.310323.113129.NGUYEN VAN VIET Ung ho MS 4816                                                                                            | 200,000 |
| 31/03/2023 | 177734.310323.113032.TRAN QUOC THAI chuyen khoan                                                                                               | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304321401.NGUYEN DUC KHOA chuyen tien uh 4816- dang quang tai.CT tu 0451001424561 NGUYEN DUC KHOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304313211.ung ho MS 4808.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                            | 20,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304313182.NGUYEN THI THANH HOA chuyen tien ung ho ma so 4816.CT tu 0501000119539 NGUYEN THI THANH HOA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304319686.ung ho MS 4807.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                            | 20,000  |
| 31/03/2023 | 561384.310323.112912.Ung ho MS 4816 FT23090049391022                                                                                           | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304317077.ung ho MS 4806.CT tu 0181003598293 VO THANH TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                            | 20,000  |
| 31/03/2023 | 688836.310323.112748.ung ho MS 4816                                                                                                            | 500,000 |
| 31/03/2023 | 555245.310323.112645.Em xin uh cac hoan canh 4816 4815 4814 4809 4807 4806 moi hoan canh 50k a FT23090457046340                                | 300,000 |

|            |                                                                                                                         |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 057967.310323.112620.Ung ho MS4816                                                                                      | 50,000  |
| 31/03/2023 | 680096.310323.112521.ung ho MS 4816                                                                                     | 200,000 |
| 31/03/2023 | 550240.310323.112226.LE TUAN ANH ung ho MS 4816                                                                         | 100,000 |
| 31/03/2023 | 014434.310323.112211.Ung ho MS 4816                                                                                     | 100,000 |
| 31/03/2023 | 052864.310323.112121.UNG HO MS 4816                                                                                     | 40,000  |
| 31/03/2023 | 009126.310323.112058.Ung ho MS 4816                                                                                     | 100,000 |
| 31/03/2023 | 540130.310323.112034.Ung ho MS 4816 FT23090950364069                                                                    | 70,000  |
| 31/03/2023 | 655873.310323.111903.ung ho MS 4816                                                                                     | 300,000 |
| 31/03/2023 | 999576.310323.111850.NGUYEN THANH HAI chuyen khoan ung ho Ma so 4816                                                    | 50,000  |
| 31/03/2023 | 050212.310323.111850.UNG HO MS 4810                                                                                     | 40,000  |
| 31/03/2023 | 540156.310323.111837.Ung ho MS 4812                                                                                     | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304248144.Ung ho ma so: 4816 Dang Quang Tai.CT tu 0491000017398 HOANG VAN LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503311115322023V4Ix660737.18659.111534.ung ho MS 4816                                                          | 100,000 |
| 31/03/2023 | 982805.310323.111454.Ung ho MS 4816                                                                                     | 20,000  |
| 31/03/2023 | 523377.310323.111345.Ung ho 200k cho moi ms 4799, 4800, 4806 FT23090545446900                                           | 600,000 |
| 31/03/2023 | 522737.310323.111330.Nghiem Minh Khang UH ma so 4816 FT23090945710331                                                   | 50,000  |
| 31/03/2023 | 020097041503311113192023b78J659198.17596.111319.ung ho MS 4816                                                          | 200,000 |

|            |                                                                                                                                               |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 520559.310323.111239.Ung ho a D Q T 38 Ha Tinh<br>FT23090662290332                                                                            | 100,000 |
| 31/03/2023 | 084912.310323.111050.Ung ho ms 4816                                                                                                           | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304212182.ms 4816 anh Dang Quang Tai.CT tu<br>0451001286228 NGUYEN MINH VU toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                        | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304204824.Ung ho MS 4816.CT tu 0071005778489<br>NGUYEN PHUC TUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                 | 200,000 |
| 31/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38129757998.38129<br>757998-0344935167-ung ho MS 4816                                                          | 50,000  |
| 31/03/2023 | 037607.310323.110620.Ung ho MS 4816                                                                                                           | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304189032.ung ho MS 4812.CT tu 9395191243<br>NGUYEN DO TRA MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                                     | 100,000 |
| 31/03/2023 | 494613.310323.110213.Ung ho ms 4816 FT23090951897925                                                                                          | 200,000 |
| 31/03/2023 | 491841.310323.110102.ung ho ms 4816 FT23090068186922                                                                                          | 100,000 |
| 31/03/2023 | 573563.310323.110044.IBFT Ung ho MS 4816                                                                                                      | 50,000  |
| 31/03/2023 | 030526.310323.105908.Em la sinh vien khong co qua nhieu tien<br>Day chi la mot chut tam long nho Mong gia dinh luon hanh phuc<br>va manh khoe | 100,000 |
| 31/03/2023 | 182361.310323.105904.Ung ho MS 4816                                                                                                           | 100,000 |
| 31/03/2023 | 479069.310323.105552.Ung ho MS 4816 FT23090721813295                                                                                          | 30,000  |

|            |                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 020097041503311054242023dzC2645337.7884.105424.ung ho MS 4816                                                   | 100,000 |
| 31/03/2023 | 001509.310323.105247.Ung ho ms 4812                                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304118878.Ung Ho MS 4816.CT tu 0541000219859 NGUYEN TRONG BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 150,000 |
| 31/03/2023 | 988868.310323.104957.Ung ho ms 4816                                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | 986125.310323.104919.Ung ho MS 4812                                                                             | 200,000 |
| 31/03/2023 | 985341.310323.104913.ung ho MS 4816                                                                             | 50,000  |
| 31/03/2023 | 462086.310323.104846.Ung ho ms 4816 FT23090001845714                                                            | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304092413.Ung ho MS4816.CT tu 0491000132793 DANG THI TUYET LAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304091828.Ma so 4816.CT tu 0071001745494 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                 | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304099364.MS 4815: chi Le Thi Thu Huong.CT tu 0451000328053 LE DUC TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 31/03/2023 | 149618.310323.104740.Ung ho MS 4816                                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | 018600.310323.104726.ung ho MS4816d                                                                             | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304096061.Ung ho MS 4816.CT tu 9359475947 LE TUAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000 |
| 31/03/2023 | 176063.310323.104628.Ung ho MS 4814                                                                             | 100,000 |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 015764.310323.104429.Ung ho MS4815                                                                          | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304069414.MS 4786: chi Bui Thi Hang.CT tu 0451000328053 LE DUC TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304077139.ung ho MS 3816.CT tu 1018525117 DUONG NGOC DIEM THU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 12,000  |
| 31/03/2023 | 951376.310323.104219.UNG HO MS 4816                                                                         | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304054661.ung ho ms 4816.CT tu 0451000370640 VU VIET ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304049608.ung ho ms 4816.CT tu 1012712128 NGO XUAN BACH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 100,000 |
| 31/03/2023 | 443471.310323.103935.Thuy Nguyen ung ho gia dinh ms 4816 FT23090402508150                                   | 150,000 |
| 31/03/2023 | 171564.310323.103930.Ung ho ma so 4816                                                                      | 100,000 |
| 31/03/2023 | 939527.310323.103853.Ung ho Ms 4816                                                                         | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304047265.MS 4805: ba Vo Thi Tu.CT tu 0451000328053 LE DUC TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 300,000 |
| 31/03/2023 | 010133.310323.103837.ms 4816                                                                                | 100,000 |
| 31/03/2023 | 438275.310323.103729.Ung ho MS 4816 FT23090696005799                                                        | 100,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503311037022023FWOR632172.98891.103702.4816                                                        | 200,000 |

|            |                                                                                                                                   |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3304042745.Ung ho ms 4816.CT tu 0971000002677<br>TRAN HAI VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304041820.ung ho ms 4816.CT tu 0021001050601<br>TRAN VAN THIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304030235.DAO DUC VINH chuyen tien ung ho MS<br>4816.CT tu 0011004182708 DAO DUC VINH toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 820284.310323.103357.PHAN VAN HA chuyen khoan ung ho<br>MS 4815                                                                   | 10,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304014389.ma so 4816 .CT tu 0021002226657 HO<br>TUAN HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 30,000    |
| 31/03/2023 | 167454.310323.103317.Ung ho ms 4816                                                                                               | 200,000   |
| 31/03/2023 | 292841.310323.103319.VCB;1017378606;Ung ho ms 4816                                                                                | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3304021851.PHAM TRUNG DUNG ung ho ms<br>4816.CT tu 0281000429610 PHAM TRUNG DUNG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 50,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303990758.Ung ho MS 4812.CT tu 0351000724929<br>TRAN KHANH LY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 541631.310323.102611.UNG HO MS 4816-310323-10:26:11<br>541631                                                                     | 100,000   |



|            |                                                                                                                                    |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3303982097.MS 4816: anh Dang Quang Tai.CT tu 0451000328053 LE DUC TAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 500,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503311025192023NqXU624183.92753.102519.DON G QUANG THO ung ho gia dinh anh Tai ms 4816                                    | 200,000   |
| 31/03/2023 | 803583.310323.102707.Ung ho MS 4816 anh Dang Quang Tai                                                                             | 500,000   |
| 31/03/2023 | 071006.310323.102013.Ung ho MS 4816                                                                                                | 500,000   |
| 31/03/2023 | 803294.310323.102006.Ung ho MS 4813 Nguyen Dau The Bao                                                                             | 500,000   |
| 31/03/2023 | 157026.310323.101142.TTTP uh Ms 4816                                                                                               | 300,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303904426.DIEP TON KIEN ung ho MS 4815 le thi thu huong.CT tu 0111000299024 DIEP TON KIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 31/03/2023 | 362186.310323.100954.VCB;1017378606;LE THI NU chuyen khoan Dang Quang Tai                                                          | 200,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303866743.4815.CT tu 0031000913840 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                          | 200,000   |
| 31/03/2023 | 069686.310323.100148.LE NGUYEN TAM chuyen tien ung ho MS 4816                                                                      | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303857298.Ma 4813 ba Tran Thi Phu.CT tu 0011003094109 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                       | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303855706.4816.CT tu 0031000913840 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                          | 100,000   |

|            |                                                                                                                                     |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3303848113.ung ho MS 4816.CT tu 0611000183883<br>toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                              | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303845895.ung ho ma ma so 4816.CT tu<br>0071001750258 LE HUU MINH QUAN toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                  | 500,000 |
| 31/03/2023 | 522791.310323.095818.IBFT Ung ho MS 4815 . Chuc GD khoe<br>manh                                                                     | 20,000  |
| 31/03/2023 | 520109.310323.095504.IBFT ung ho MS 4816                                                                                            | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303820826.ung ho ms 4816.CT tu 0731000644008<br>NGUYEN VAN HUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                        | 100,000 |
| 31/03/2023 | 303011.310323.095035.Ung ho Gia dinh anh Dang Quang Tai<br>MS 4816                                                                  | 200,000 |
| 31/03/2023 | 647478.310323.094845.Ung ho ma 4816                                                                                                 | 300,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310948382023Zjyv598317.74298.094838.HOAN<br>G VAN PHUONG ung ho MS 4816                                                 | 200,000 |
| 31/03/2023 | 801835.310323.094904.ung ho MS 4816                                                                                                 | 300,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303780908.BUI DANG KHOA chuyen tien ung ho<br>MS 4816.CT tu 0611001461529 BUI DANG KHOA<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 31/03/2023 | 318381.310323.094358.Ung ho ms 4816 FT23090023381220                                                                                | 100,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310942522023dRk8594502.71660.094252.Ung<br>ho MS 4814                                                                   | 200,000 |

|            |                                                                                                                               |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 020097041503310942062023InOT594005.71302.094207.Ung<br>ho MS 4812                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310940472023NF6h593149.70693.094047.Ung<br>ho MS 4813                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310940042023KzEH592686.70360.094004.Ung<br>ho MS 4810                                                             | 200,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310939052023TmPN592049.69895.093905.Ung<br>ho MS 4811                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303730672.chuc 2 chau mau khoe MS: 4805.CT tu<br>0511003888680 DANG THI THU SUONG toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303738675.ung ho MS 4816.CT tu 0281000570565<br>HA NGUYEN VUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                   | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303724806.Chuc mau khoe Ms: 4816.CT tu<br>0511003888680 DANG THI THU SUONG toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000 |
| 31/03/2023 | 031772.310323.093427.ung ho MS 4816                                                                                           | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303715942.Ung ho MS 4815, 4816 moi MS 50k.CT<br>tu 0381000386930 PHAM VAN LAP toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI     | 100,000 |
| 31/03/2023 | 293195.310323.093224.Ung ho ms 4816 FT23090029771747                                                                          | 500,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310926312023EUCU583990.64125.092631.ung<br>ho ma so 4815                                                          | 200,000 |

|            |                                                                                                                       |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 004655.310323.092448.Ung ho ma so 4816 anh Dang Quang Tai o Ha Tinh                                                   | 100,000 |
| 31/03/2023 | 273542.310323.092302.Ung ho ma so 4816 - a Dang Quang Tai o Loc Ha, Ha Tinh FT23090986938028                          | 500,000 |
| 31/03/2023 | 608955.310323.092211.Sondn3 ung ho ms 4812 Co Hien                                                                    | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303643477.Ung ho MS 4815.CT tu 0711000251718 NGUYEN QUANG KHANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 500,000 |
| 31/03/2023 | 597035.310323.091916.Sondn3 ung ho ms 4814 Ba Binh                                                                    | 100,000 |
| 31/03/2023 | 592146.310323.091801.Sondn3 ung ho ms 4815 Chi Huong                                                                  | 100,000 |
| 31/03/2023 | 586113.310323.091626.Sondn3 ung ho ms 4816 A Tai                                                                      | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303623079.Ung ho MS 4816.CT tu 0451000357829 THACH XUAN BACH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303602270.LE THANH PHONG ung ho ms 4816.CT tu 0611001542731 LE THANH PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303597052.NGUYEN HUU BANG ung ho MS 4816.CT tu 0021000397310 NGUYEN HUU BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 80,000  |
| 31/03/2023 | 482954.310323.090226.ung ho MS 4815 Le Thi Thu Huong                                                                  | 500,000 |

|            |                                                                                                                         |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3303564233.Giup do 2 be gd anh Tai (4816).CT tu 0501000122505 NGUYEN HUNG CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303563831.Ung ho MS 4816.CT tu 0011000652272 TRAN HOAI NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 400,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303560011.ung ho MS 4816.CT tu 0021000256289 NGUYEN MANH TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 350,000   |
| 31/03/2023 | 910148.310323.090047.ung ho ms 4799                                                                                     | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | 216208.310323.085913.Ung ho MS 4816                                                                                     | 100,000   |
| 31/03/2023 | 899729.310323.085709.ung ho ms 4816                                                                                     | 1,000,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303539720.ung ho MS 4815.CT tu 0451000421719 NGUYEN QUANG KHAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 50,000    |
| 31/03/2023 | 875320.310323.084744.NGUYEN THANH TRUNG chuyen tien den BAO DIEN TU DAN TRI - 1017378606                                | 100,000   |
| 31/03/2023 | 470995.310323.084545.Ung ho MS 4816                                                                                     | 100,000   |
| 31/03/2023 | 979470.310323.084501.4812                                                                                               | 50,000    |
| 31/03/2023 | 198673.310323.084334.Ung ho MS4816 FT23090904864662                                                                     | 100,000   |
| 31/03/2023 | 196941.310323.084232.giup do 4815 FT23090168122994                                                                      | 250,000   |
| 31/03/2023 | 019867.310323.084138.ung ho ms 4812                                                                                     | 240,000   |

|            |                                                                                                                                    |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 864287.310323.084131.ung ho gia canh 2 em, MS 4812                                                                                 | 200,000 |
| 31/03/2023 | 191404.310323.083912.Ung ho CT Nhan ai<br>FT23090490278474                                                                         | 200,000 |
| 31/03/2023 | 189030.310323.083742.Ung ho MS 4816 FT23090069951820                                                                               | 200,000 |
| 31/03/2023 | 472097.310323.083607.UNG HO MA SO 4815-310323-<br>08:36:07 472097                                                                  | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303436975.Ung Ho MS 4816.CT tu 9967866777 HA<br>MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 50,000  |
| 31/03/2023 | 464188.310323.082816.Tran Dai Bao Lam ct ung ho ma so 4816                                                                         | 200,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310823362023HvOk549763.40000.082336.ung<br>ho MS4816                                                                   | 200,000 |
| 31/03/2023 | 812705.310323.082227.ung ho MS 4816                                                                                                | 40,000  |
| 31/03/2023 | 444476.310323.081802.IBFT ung ho MS 4816                                                                                           | 100,000 |
| 31/03/2023 | 376289.310323.081616.Ung ho ma so 4816                                                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303380442.HOANG DUY QUAN chuyen tien ung ho<br>MS 4816.CT tu 1015801521 HOANG DUY QUAN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310814032023m316545702.37054.081404.ung<br>ho MS 4816                                                                  | 300,000 |
| 31/03/2023 | 152913.310323.081331.Ung ho MS 4816 Dang Quang Tai<br>FT23090332477075                                                             | 300,000 |

|            |                                                                                                                                   |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3303366374.Ung ho MS 4816.CT tu 1026201811<br>NGUYEN VU HOANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 200,000 |
| 31/03/2023 | 992288.310323.075818.ung ho MS 4816                                                                                               | 100,000 |
| 31/03/2023 | 845809.310323.075719.VCB;1017378606;LE THI MAI ck Ung ho MS 4816 bo con a Tai                                                     | 200,000 |
| 31/03/2023 | 718462.310323.075537.Bui Thai Ha chuyen tien ung ho ma so 4816                                                                    | 300,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303317329.ung ho MS 4816.CT tu 0011002043937<br>NGUYEN MINH GIANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 500,000 |
| 31/03/2023 | 128658.310323.075317.ung ho ms 4812 FT23090001196652                                                                              | 500,000 |
| 31/03/2023 | 460816.310323.075244.UNG HO MS 4816 (DANG QUANG TAI)                                                                              | 500,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303306820.Ung ho MS 4816.CT tu 0101001052409<br>NGUYEN THANH MINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 200,000 |
| 31/03/2023 | 215144.310323.074933.VCB;1017378606;ung ho MS 4816                                                                                | 50,000  |
| 31/03/2023 | 863722.310323.073742.Than gui gia dinh anh Tai ma so 4816 chuc a va cac chau suc khoe                                             | 500,000 |
| 31/03/2023 | 241439.310323.072616.Ma so 4816 Anh Dang Quang Tai                                                                                | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303239542.Ho tro MS 4816 - Nguyen Quang Tai ( Ha Tinh).CT tu 1018849655 LAI BACH TOAN toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |

|            |                                                                                                                                                                                                               |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | 103221.310323.072428.Ms 4816 - a Dang Quang Tai. Cau Chua chua lanh cho anh. Amen FT23090756000036                                                                                                            | 500,000 |
| 31/03/2023 | 042704.310323.072222.Ung ho MS 4816 - Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                                                                                                                                  | 100,000 |
| 31/03/2023 | 0200452999033107035020232bc8567234.22419.070539.Ung ho MS 4812                                                                                                                                                | 100,000 |
| 31/03/2023 | 020097041503310701312023A0VP524240.21858.070131.ung ho ms 4816                                                                                                                                                | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303181136.Ung ho ms 4812.CT tu 0501000017078 NGUYEN THI TUYET MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                    | 200,000 |
| 31/03/2023 | 079858.310323.064536.ung ho ms 4812 FT23090007729003                                                                                                                                                          | 50,000  |
| 31/03/2023 | 727016.310323.061053.ung ho ms 4812                                                                                                                                                                           | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303085391.vo chong thai vu thai va cha me 2 ben ung ho Ma so 4815: Chi Le Thi Thu Huong.( Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat )..CT tu 0241004095686 THAI VU THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3303054511.Ung ho MS 4813 (Gia dinh ba Tran Thi Phu).CT tu 0501000227930 TRAN PHUOC THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                             | 15,000  |
| 31/03/2023 | 978328.310323.032126.Ms 4815                                                                                                                                                                                  | 20,000  |
| 31/03/2023 | 978296.310323.032102.Ms 4814                                                                                                                                                                                  | 20,000  |
| 31/03/2023 | 978264.310323.032038.Ms 4813                                                                                                                                                                                  | 20,000  |



|            |                                                                                                                                                                                   |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023 | 978236.310323.032012.Ms 4812                                                                                                                                                      | 20,000    |
| 31/03/2023 | 036168.310323.020348.Ung ho quy hy vong<br>FT23090718176419                                                                                                                       | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3302970646.ung ho MS 4812.CT tu 0431000070931<br>NGUYEN THANH TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                                                    | 200,000   |
| 31/03/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38117625428.38117<br>625428-0911024840-ung ho ms 4812                                                                                              | 100,000   |
| 31/03/2023 | 731976.310323.002140.PHAM CONG TUNG CHUYEN<br>KHOAN UNG HO MS 4815                                                                                                                | 10,000    |
| 31/03/2023 | MBVCB.3302940049.ung ho 4814.CT tu 1030476212 CHUNG<br>VUONG DUY VAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                            | 100,000   |
| 31/03/2023 | 020097041503302345462023500X494822.3287.234546.ung ho<br>ms 4815                                                                                                                  | 100,000   |
| 31/03/2023 | MBVCB.3302939461.ung ho ms 4810 4811 4812 4813 4814<br>4815.CT tu 1021685597 NGUYEN THI TUONG VAN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                            | 1,200,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3307241857.Ma so 4816 a Dang Quang Tai thon ich<br>my xa ich hau huyen loc ha tinh ha tinh.CT tu 0451001631783<br>NGUYEN DINH THANH toi0451000476889 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 50,000    |
| 31/03/2023 | 829201.310323.200409.Ung ho ms 4816 FT23090003042038                                                                                                                              | 1,000,000 |

|            |                                                                                                                                       |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023 | MBVCB.3307076032.ung ho ms 4816 Dang Quang Tai.CT tu 0991000039638 DO THANH TU toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 500,000 |
| 31/03/2023 | 359508.310323.162442.ung ho ms 4816                                                                                                   | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305512888.HOANG HAI BINH chuyen tien ung ho ma so 4814.CT tu 0721000619236 HOANG HAI BINH toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305366159.ung ho MS 4815.CT tu 0061000109458 HO MY LINH toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI                                   | 100,000 |
| 31/03/2023 | MBVCB.3305210375.Tam long thanh.CT tu 0731000589173 NGUYEN VAN CHIEN toi0451000476889 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 200,000 |
| 31/03/2023 | 505145.310323.110628.Nga chuyen ung ho ms 4816 FT23090197030090                                                                       | 200,000 |
| 31/03/2023 | 499139.310323.092323.SANHSEACO GUI MS 4816-310323-09:23:23 499139                                                                     | 50,000  |
| 31/03/2023 | SHGD:10000189.DD:230331.BO:TRAN DUY THUC.Remark:TANG CHO MA SO 4815                                                                   | 50,000  |
| 01/04/2023 | 651604.010423.224829.Ung ho ma 4817 tach thi hong                                                                                     | 250,000 |
| 01/04/2023 | 477289.010423.224620.ung ho ms 4817                                                                                                   | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3312176301.Ung ho MS4817.CT tu 0611001479152 NGUYEN QUYNH LE toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 200,000 |

|            |                                                                                                               |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3312158257.Ung ho ms 4817.CT tu 0451000434710<br>NGUYEN DUONG TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000   |
| 01/04/2023 | 504090.010423.223308.Ung ho MS 4813                                                                           | 200,000   |
| 01/04/2023 | 503844.010423.223244.Ung ho MS 4816                                                                           | 250,000   |
| 01/04/2023 | 503163.010423.223121.Ung ho MS 4817                                                                           | 250,000   |
| 01/04/2023 | 502611.010423.223014.Ung ho MS 4815                                                                           | 200,000   |
| 01/04/2023 | 566483.010423.222924.Ung ho ma so 4817                                                                        | 200,000   |
| 01/04/2023 | 926348.010423.222444.ung ho ms 4817 Anh Minh va Mai Linh<br>FT23093610350003                                  | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3312107870.ung ho MS 4817.CT tu 0491001957137<br>NGO KIM THUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 100,000   |
| 01/04/2023 | 340149.010423.222119.Ung ho MS 4817 chi Tach Thi Hong<br>Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat               | 100,000   |
| 01/04/2023 | 494381.010423.221402.ung ho MS 4817                                                                           | 50,000    |
| 01/04/2023 | 493157.010423.221144.Lyly ung ho MS 4817                                                                      | 100,000   |
| 01/04/2023 | 971232.010423.220954.ung ho ms 4814                                                                           | 100,000   |
| 01/04/2023 | 967048.010423.220122.ung ho ms 4815                                                                           | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3312032323.Ung ho 4813.CT tu 0991000032076 BUI<br>THI THUY DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 200,000   |
| 01/04/2023 | 137953.010423.215747.Ung ho ms 4817                                                                           | 1,000,000 |

|            |                                                                                                                                                 |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3312030130.Ung ho MS 4816.CT tu 0991000032076<br>BUI THI THUY DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3312027089.Ung ho MS 4817.CT tu 0991000032076<br>BUI THI THUY DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 200,000   |
| 01/04/2023 | 458693.010423.215309.ung ho MS4816                                                                                                              | 100,000   |
| 01/04/2023 | 915514.010423.214756.IBFT NGUYEN HOAI HOA ung ho MS 4817                                                                                        | 200,000   |
| 01/04/2023 | 565076.010423.214627.MY LIEN ung ho ms 4817                                                                                                     | 50,000    |
| 01/04/2023 | 870783.010423.214531.ung ho MS 4816 FT23093939077109                                                                                            | 2,000,000 |
| 01/04/2023 | 870001.010423.214458.ung ho MS 4816 FT23093011285333                                                                                            | 300,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311983388.Vu Ngoc Hong va Do Thuy Nga giup MS4815 Chi Le Thi Thu Huong.CT tu 0071002934985 VU THE DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 01/04/2023 | 485952.010423.214119.ung ho MS 4817                                                                                                             | 50,000    |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311972833.kumon ung ho ma 4817.CT tu 9971122333 TRAN THI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311979184.Vu Ngoc Hong va Do Thuy Nga giup MS4816 Anh Dang Quang Tai.CT tu 0071002934985 VU THE DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI   | 200,000   |

|            |                                                                                                                                                                                          |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | 863913.010423.213914.DOAN QUANG HIEU chuyen khoan ms4815 hi vong chut tien cua con se mua dc it sua banh cho cac be va co chu Chuc co chu va cac em luon manh khoe va co nhieu may man a | 50,000    |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311954589.Vu Ngoc Hong va Do Thuy Nga giup MS4817 Chi Tach Thi Hong.CT tu 0071002934985 VU THE DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                             | 200,000   |
| 01/04/2023 | 453956.010423.213601.Ung ho ms 4817 Tach Thi Hong                                                                                                                                        | 200,000   |
| 01/04/2023 | 682218.010423.213151.VCB;1017378606;Ung ho MS 4812                                                                                                                                       | 50,000    |
| 01/04/2023 | 563684.010423.212805.ung ho MS 4763                                                                                                                                                      | 50,000    |
| 01/04/2023 | 163593.010423.212711.PHAM CONG TUNG CHUYEN KHOAN UNG HO MS 4817                                                                                                                          | 10,000    |
| 01/04/2023 | 561275.010423.212700.ung ho MS 4802                                                                                                                                                      | 50,000    |
| 01/04/2023 | 999721.010423.212346.Ung ho MS 4816                                                                                                                                                      | 50,000    |
| 01/04/2023 | 313511.010423.211850.NGUYEN DIEN TAN chuyen tien MS 4817                                                                                                                                 | 2,000,000 |
| 01/04/2023 | 756089.010423.211040.Ung ho MS 4816                                                                                                                                                      | 20,000    |
| 01/04/2023 | 674881.010423.210809.MS 4812                                                                                                                                                             | 300,000   |
| 01/04/2023 | 738715.010423.210603.NGUYEN THANH HAI chuyen khoan ung ho Ma So 4817                                                                                                                     | 50,000    |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311846383.Ung ho ms 4812.CT tu 0451001834909 MAI THI THU TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                  | 500,000   |

|            |                                                                                                                                                  |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | 160507.010423.210443.UNG HO MS 4817                                                                                                              | 250,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311833504.HA XUAN DUONG chuyen tien ung gd 4817, 4816 moi gd 500.CT tu 0491000401460 HA XUAN DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI      | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | 314484.010423.210223.Ung ho ma so 4816                                                                                                           | 500,000   |
| 01/04/2023 | 884392.010423.205808.IBFT Ung ho MS 4817                                                                                                         | 200,000   |
| 01/04/2023 | 782482.010423.205359.Ung ho Ms 4817 FT23093678116282                                                                                             | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311767576.NGUYEN HONG THAO va THAI NGUYEN HUU THIEN ung ho MS 4817.CT tu 0241004077162 NGUYEN HONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000    |
| 01/04/2023 | 765253.010423.204455.ung ho MS 4817 FT23093094055308                                                                                             | 100,000   |
| 01/04/2023 | 764060.010423.204419.Le Thi Hoa ung ho ma so 4817 FT23093462000011                                                                               | 50,000    |
| 01/04/2023 | 648092.010423.204411.NGUYEN THI HONG THAM chuyen tien ung ho ma so 4816                                                                          | 500,000   |
| 01/04/2023 | 542479.010423.204204.ung ho MS 4817                                                                                                              | 100,000   |
| 01/04/2023 | 739401.010423.203138.LL ung ho ma so 4817 FT23093004891353                                                                                       | 50,000    |
| 01/04/2023 | 844636.010423.202805.TRIEU THU TRANG ung ho MS 4816                                                                                              | 200,000   |
| 01/04/2023 | 714558.010423.201844.Gd Dieu Hai giup do chau Lang Van Binh me Tach Thi Hong ms 4817 FT23093376736556                                            | 350,000   |
| 01/04/2023 | 414761.010423.201752.Ung ho MS 4817                                                                                                              | 500,000   |

|            |                                                                                                                                                                                                            |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3311626202.vo chong thai vu thai va cha me 2 ben ung ho Ma so 4817: Chi Tach Thi Hong.( Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat )..CT tu 0241004095686 THAI VU THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000    |
| 01/04/2023 | 660662.010423.201127.ung ho CT Nhan ai                                                                                                                                                                     | 50,000    |
| 01/04/2023 | 292862.010423.201027.ung ho MS 4817                                                                                                                                                                        | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311598722.Ung ho MS 4817.CT tu 1020448092 TRAN NGOC HIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                          | 500,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311577949.UNG HO MS 4816 ANH DANG QUANG TAI.CT tu 0491000066935 NGUYEN THI THUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                  | 500,000   |
| 01/04/2023 | 890996.010423.200137.ung ho MS 4815                                                                                                                                                                        | 500,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311528553.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien. ma so 4817.CT tu 0931004209033 NGUYEN THI THU HUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                   | 200,000   |
| 01/04/2023 | 727489.010423.194948.ung ho ma so 4817                                                                                                                                                                     | 100,000   |
| 01/04/2023 | 462745.010423.194330.ung ho MS 4816                                                                                                                                                                        | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311481313.ung ho MS 4817.CT tu 1012372990 NGUYEN PHUC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                       | 50,000    |

|            |                                                                                                                                                  |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | 220837.010423.194047.ung ho ma 4817 chi tach thi hong                                                                                            | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311477679.ung ho MS 4816.CT tu 1012372990<br>NGUYEN PHUC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                       | 50,000    |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311464381.ung ho MS 4815.CT tu 1012372990<br>NGUYEN PHUC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                       | 50,000    |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311454839.ung ho MS 4814.CT tu 1012372990<br>NGUYEN PHUC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                                       | 50,000    |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311435793.VU HOAI CHAN quan Hoang Mai<br>chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0011001861309 VU HOAI<br>CHAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 3,000,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311425392.TRINH THI OANH chuyen tien ung ho<br>MS 4817.CT tu 0731000768128 TRINH THI OANH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 200,000   |
| 01/04/2023 | 867021.010423.192911.ma so 4812, co Mai Thi Ngoc Hien                                                                                            | 200,000   |
| 01/04/2023 | 662805.010423.192849.CHU THI NGAN Chuyen tien                                                                                                    | 43,000    |
| 01/04/2023 | 662246.010423.192831.giup ms 4816 va 4817                                                                                                        | 600,000   |
| 01/04/2023 | 863608.010423.192449.ung ho MS 4817 chi Tach Thi Hong                                                                                            | 100,000   |
| 01/04/2023 | 560855.010423.192414.VCB;1017378606;NGUYEN THI AN<br>chuyen khoan ung ho MS 4817                                                                 | 100,000   |



|            |                                                                                                                                        |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | 523772.010423.191038.UH MS4816 ANH DANG QUANG<br>TAI NAM MO DUOC SU LUU LY QUANG VUONG PHAT-<br>010423-19:10:39 523772                 | 57,000  |
| 01/04/2023 | IBVCB.3311317200.MS 4817 gui chau Binh con chi Tach Thi<br>Hong.CT tu 0091000293166 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao<br>dien tu Dan tri | 50,000  |
| 01/04/2023 | 995925.010423.190506.VCB;1017378606;MS 4816                                                                                            | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311304688.VU DUY TIEN chuyen tien ung ho MS<br>4816.CT tu 0081000001532 VU DUY TIEN toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI        | 300,000 |
| 01/04/2023 | 629426.010423.190224.CAO VAN THUY chuyen tien ung ho<br>MS 4817                                                                        | 100,000 |
| 01/04/2023 | 804568.010423.185839.VCB;1017378606;MS 4816                                                                                            | 100,000 |
| 01/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38185302371.38185<br>302371-0363042786-ung ho MS 4817                                                   | 200,000 |
| 01/04/2023 | 607121.010423.185258.ung ho MS 4812                                                                                                    | 50,000  |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311212812.Ung ho MS 4812.CT tu 0781000449052<br>DINH TIEN DAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311208840.PHAM TRUNG DUNG ung ho ma so<br>4817.CT tu 0281000429610 PHAM TRUNG DUNG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 20,000  |

|            |                                                                                                                                 |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3311119160.MS 4817.CT tu 0911000049495<br>TRUONG VAN BONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 300,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311117072.ma so 4817 chi tach thi hong.CT tu 0351000765069 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri               | 100,000 |
| 01/04/2023 | 681872.010423.182203.Ung ho MS 4812                                                                                             | 100,000 |
| 01/04/2023 | 034291.010423.182111.Ung ho MS 4817 - Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                                                    | 100,000 |
| 01/04/2023 | 772506.010423.181752.ung ho ms 4816                                                                                             | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3311063793.HOANG THI THAO chuyen tien ung ho MS 4817.CT tu 0901000035498 HOANG THI THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 01/04/2023 | 944495.010423.180907.Fb Minh Hanh ck                                                                                            | 420,000 |
| 01/04/2023 | 412594.010423.175503.Hung chuyen ung ho ms 4817 chi Tach Thi Hong FT23091094438076                                              | 30,000  |
| 01/04/2023 | 892305.010423.175216.Ung ho MS 4817                                                                                             | 500,000 |
| 01/04/2023 | 355718.010423.174326.VCB;1017378606;MS 4817                                                                                     | 50,000  |
| 01/04/2023 | 377356.010423.174042.Ung ho ms 4816. Cau mong moi dieu tot dep nhat den voi gia dinh anh chi va hai be. FT23091924331192        | 200,000 |
| 01/04/2023 | 714257.010423.173815.IBFT DO KIM CHUNG UNG HO MS 4817                                                                           | 400,000 |

|            |                                                                                                                                   |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3310815252.Ung ho ma so 4817.CT tu 0011003997945 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                            | 100,000   |
| 01/04/2023 | 702405.010423.172536.IBFT THU HANG uho MS 4817 chi Hong                                                                           | 300,000   |
| 01/04/2023 | 339491.010423.172521.ung ho ma so 4816, anh Dang Quang Tai FT23091002451201                                                       | 25,000    |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310782018.ung ho Ms 4817.CT tu 0111000202180 NGUYEN XUYEN BINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 500,000   |
| 01/04/2023 | 453304.010423.171849.VNB UNG HO MS 4816-010423-17:18:49 453304                                                                    | 250,000   |
| 01/04/2023 | 452500.010423.171738.VNB UNG HO MS 4815-010423-17:17:38 452500                                                                    | 250,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310724490.Ung ho MS 4817.CT tu 0451001235555 LE DUC NHAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310719657.ung ho MS 4816.CT tu 0021000927308 PHAM HAI BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 300,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310719387.TRAN HOANG VIET chuyen tien ung ho ms 4817.CT tu 0561000500938 TRAN HOANG VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 350,000   |
| 01/04/2023 | 615019.010423.170755.Ung ho MS 4817 chi Tach Thi Hong me chau Binh nhe                                                            | 110,000   |

|            |                                                                                                                                   |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3310704674.TRAN HOANG VIET chuyen tien ung ho MS 4816.CT tu 0561000500938 TRAN HOANG VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 350,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310705376.ung ho MS 4815.CT tu 0021000927308 PHAM HAI BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 300,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310688371.ung ho MS 4814.CT tu 0021000927308 PHAM HAI BANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                               | 300,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310677426.Ung ho ms 4816 anh Dang Quang Tai.CT tu 0041000408767 DUONG THI DIEU MY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 500,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310644889.Yen Nhi giup do MS4817.CT tu 0251001317070 TRAN THI YEN NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310645894.Yen Nhi giup do MS 4816.CT tu 0251001317070 TRAN THI YEN NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310634635.Yrn Nhi giup do MS 4815.CT tu 0251001317070 TRAN THI YEN NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310633492.Yen Nhi giup do MS 4814.CT tu 0251001317070 TRAN THI YEN NHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                   | 100,000 |

|            |                                                                                                                                       |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3310631066.NGUYEN THANH HUNG chuyen tien ung ho MS 4817.CT tu 0761002341994 NGUYEN THANH HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000   |
| 01/04/2023 | 395290.010423.165351.NGUYEN QUOC THAI chuyen tien ung ho 4816                                                                         | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310628727.ung ho ma so 4817.CT tu 0341002054691 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                | 100,000   |
| 01/04/2023 | 193073.010423.165227.NGUYEN QUOC THAI chuyen tien ung ho ms 4817                                                                      | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | 800067.010423.165104.Ung ho ms 4817                                                                                                   | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310621240.KIM CUC ung ho MS 4804.CT tu 0071000789482 DUONG THI KIM CUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 500,000   |
| 01/04/2023 | 514901.010423.164823.MS 4817                                                                                                          | 150,000   |
| 01/04/2023 | 664804.010423.164517.IBFT ung ho MS 4817                                                                                              | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310595867.KIM CUC ung ho MS 4803.CT tu 0371000270470 DUONG THI KIM CUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 500,000   |
| 01/04/2023 | 020045299904011640202023d01a645745.49548.164219.HUA QUOC VIET chuyen tien ung ho ms 4817                                              | 2,000,000 |
| 01/04/2023 | 877767.010423.164028.ung ho MS 4817 TACH THI HONG                                                                                     | 250,000   |
| 01/04/2023 | 226792.010423.164010.Ung ho MS 4817 FT23091657189338                                                                                  | 100,000   |

|            |                                                                                                                |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3310551457.Ung ho MS 4817.CT tu 0491000040008<br>TRAN DUC MUOI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310550222.ung ho MS 4817.CT tu 1033445651<br>TRAN LY DANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI             | 500,000 |
| 01/04/2023 | 794122.010423.162746.VCB;1017378606;Ung ho MS 4817                                                             | 100,000 |
| 01/04/2023 | 885392.010423.162739.ung ho MS 4810                                                                            | 50,000  |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310487871.ung ho ms 4816.CT tu 0501000096799<br>NGUYEN THI MY DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 200,000 |
| 01/04/2023 | 885068.010423.162352.ung ho MS 4812                                                                            | 50,000  |
| 01/04/2023 | 884929.010423.162136.ung ho MS 4813                                                                            | 50,000  |
| 01/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38179585601.38179<br>585601-0369112784-huyen trang ung ho MS 4816               | 100,000 |
| 01/04/2023 | 884620.010423.161740.ung ho MS 4811                                                                            | 50,000  |
| 01/04/2023 | 169503.010423.161628.UNG HO MA SO 4816<br>FT23091470100486                                                     | 200,000 |
| 01/04/2023 | 851295.010423.161141.MS4812                                                                                    | 100,000 |
| 01/04/2023 | 174918.010423.161010.ung ho MS 4817                                                                            | 200,000 |

|            |                                                                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3310376717.TRAN NHO THAI chuyen tien maso 4812 co mai thi ngoc hien 0949400804.CT tu 0491000046433<br>TRAN NHO THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 01/04/2023 | 131722.010423.160029.Nghiem Minh Khang ung ho MS 4817<br>FT23091302067994                                                                                   | 50,000  |
| 01/04/2023 | 870189.010423.155037.ung ho ms 4817                                                                                                                         | 170,000 |
| 01/04/2023 | 456831.010423.155026.SO DT0964383654 UHMS4817                                                                                                               | 450,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310284329.Ung ho MS 4817.CT tu 0081000593294<br>VO THI LINH PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                 | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310289725.Ung ho MS 4817.CT tu 1013139377<br>TRAN DAI TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                         | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310282724.Ung ho MS 4816.CT tu 0351000000025<br>BUI THI MINH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                 | 200,000 |
| 01/04/2023 | 089110.010423.154139.ung ho MS4812 FT23091816253616                                                                                                         | 219,160 |
| 01/04/2023 | 087995.010423.154108.Ung ho MS 4816 FT23091010024208                                                                                                        | 50,000  |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310270048.NGUYEN VAN MINH TUNG UNG HO MS 4817.CT tu 0831000023183 NGUYEN VAN MINH TUNG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000 |

|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3310260105.VU TIEN SON chuyen tien ung ho MS 4817.CT tu 0011002222917 VU TIEN SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 01/04/2023 | 080495.010423.153750.Ung ho ms 4817 FT23091318580000                                                                      | 50,000  |
| 01/04/2023 | 265842.010423.152838.NGUYEN CHI TRUNG ung ho ms 4817                                                                      | 500,000 |
| 01/04/2023 | 601990.010423.152723.ung ho ms 4817                                                                                       | 500,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310201954.Ung ho MS 4812.CT tu 0121000888453 DINH NGOC QUYNH CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310199528.Ung ho MS 4809.CT tu 0121000888453 DINH NGOC QUYNH CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310191730.Ung ho MS 4816.CT tu 0121000888453 DINH NGOC QUYNH CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 150,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310190045.Ung ho MS 4817.CT tu 0411001012177 TRAN THE LONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3310133680.ung ho MS 4817.CT tu 0451000335049 AN XUAN HOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 100,000 |
| 01/04/2023 | 019592.010423.150956.ung ho ma so 4817 chi tach thi hong dt 0387890133 FT23091677036427                                   | 100,000 |



|            |                                                                                                                                     |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | 310362.010423.030413.Ung ho Ms 4817                                                                                                 | 100,000 |
| 01/04/2023 | IBVCB.3310105529.xin ung ho MS 4817 - Chi Tach Thi Hong.CT tu 0531000272729 NGUYEN THI THANH THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 01/04/2023 | 999393.010423.150025.ung ho MS 4817 FT23091662002589                                                                                | 100,000 |
| 01/04/2023 | 093662.010423.145819.UNG HO MA SO MS4817                                                                                            | 200,000 |
| 01/04/2023 | 878262.010423.145239.Ung ho ms 4817 tach thi hong                                                                                   | 200,000 |
| 01/04/2023 | 982490.010423.145208.Ung ho MS 4817 FT23091460005332                                                                                | 200,000 |
| 01/04/2023 | 572183.010423.145044.IBFT Ung ho MS 4817 . Chuc chau mau khoe                                                                       | 30,000  |
| 01/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38177031533.38177 031533-0886356361-ung ho ms 4816                                                   | 20,000  |
| 01/04/2023 | 566506.010423.144224.IBFT Ung ho MS 4816 .Chuc anh mau khoe                                                                         | 20,000  |
| 01/04/2023 | 933022.010423.143943.VU QUOC TRUONG chuyen khoan ung ho ma so 4816                                                                  | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309951144.ung ho ma so 4817.CT tu 0491000002969 VU THI CHI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 100,000 |
| 01/04/2023 | 338985.010423.142538.UNG HO MS 4817-010423-14:25:38 338985                                                                          | 100,000 |
| 01/04/2023 | 930533.010423.141300.ung ho ma so 4815                                                                                              | 2,000   |

|            |                                                                                                                                           |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3309891563.Ung ho ma 4812.CT tu 0011002789949<br>NGHIEM THI NGOC VAN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                           | 500,000 |
| 01/04/2023 | 627552.010423.141121.Ung ho Ms 4816                                                                                                       | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309875978.LE THANH PHONG ung ho ms 4817.CT<br>tu 0611001542731 LE THANH PHONG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                 | 500,000 |
| 01/04/2023 | 112139.010423.140701.Ung ho MS 4817                                                                                                       | 100,000 |
| 01/04/2023 | 110240.010423.140422.Ung ho MS 4814                                                                                                       | 50,000  |
| 01/04/2023 | 110009.010423.140401.Ung ho MS 4817 chi TACH THI HONG                                                                                     | 100,000 |
| 01/04/2023 | 109063.010423.140246.Ung ho MS 4815                                                                                                       | 50,000  |
| 01/04/2023 | 674017.010423.135840.VCB;1017378606;ung ho MS 4817                                                                                        | 200,000 |
| 01/04/2023 | 864806.010423.135010.Ung ho ms 4816 FT23091301583496                                                                                      | 200,000 |
| 01/04/2023 | 584541.010423.134620.Ung ho MS 4817                                                                                                       | 50,000  |
| 01/04/2023 | 848688.010423.134111.Binh Duong giup MS 4817- chi Hong<br>FT23091722286342                                                                | 10,000  |
| 01/04/2023 | 364635.010423.133724.ung ho MS 4812                                                                                                       | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309756044.Ng.V.Thinh chuyen toi Tach Thi<br>Hong(MS4817).CT tu 0371000450333 NGUYEN VAN THINH<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 150,000 |

|            |                                                                                                                                           |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3309747178.ung ho MS 4817.CT tu 0381000615155<br>DUONG THAT DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 150,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309737279.ung ho MS 4817.CT tu 0081001286808<br>VU VAN DAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309728530.Ung ho MS 4817.CT tu 9966631310<br>TRAN HONG NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 500,000 |
| 01/04/2023 | 0200452999040113252120238ad1637984.45658.132606.ung ho<br>MS 4817                                                                         | 500,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309700625.Ung ho MS 4816.CT tu 0011000669120<br>TRAN LUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 500,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309699525.ung ho MS 4816.CT tu 0081001286808<br>VU VAN DAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                       | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309659909.DUONG VAN DONG chuyen tien chuc<br>con manh khoe.CT tu 0961000022653 DUONG VAN DONG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 20,000  |
| 01/04/2023 | 771556.010423.130913.cua it long nhieu ung ho chi Tach thi<br>hong thon dong lay xa kim son huyen luc ngan bac giang                      | 50,000  |
| 01/04/2023 | 356229.010423.130808.ung ho MS 4812                                                                                                       | 50,000  |
| 01/04/2023 | 770045.010423.125749.ung ho MS 4816 FT23091817927412                                                                                      | 200,000 |

|            |                                                                                                                                    |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | 241736.010423.125328.VCB;1017378606;Ung ho MS 4813<br>Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                                       | 20,000  |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309584075.PHAM HUU HUY ung ho MS 4817.CT<br>tu 1519909999 PHAM HUU HUY toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                 | 150,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309585770.Ms 4817,4812, 4806. Moi ms 150,000.CT<br>tu 0931004191233 NGUYEN THI VAN ANH toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 450,000 |
| 01/04/2023 | 751396.010423.124809.Ung ho MS 4816 FT23091554029930                                                                               | 500,000 |
| 01/04/2023 | 514025.010423.124534.Ung ho MS 4816                                                                                                | 10,000  |
| 01/04/2023 | 0200452999040112421720235faf636539.45328.124415.ung ho<br>ms 4815                                                                  | 200,000 |
| 01/04/2023 | 0200452999040112365120235e61636327.45275.123841.ung ho<br>ms4816                                                                   | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309533489.Ung ho MS 4817.CT tu 0141000739351<br>TRAN VAN NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                              | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309528705.Ung ho MS 4816.CT tu 0321000819527<br>THAI THANH THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                        | 100,000 |
| 01/04/2023 | 222670.010423.123159.TRAN QUOC HUY chuyen tien ung ho<br>MS 4816                                                                   | 150,000 |
| 01/04/2023 | 216810.010423.122928.TRAN QUOC HUY chuyen tien ung ho<br>MS 4801                                                                   | 150,000 |

|            |                                                                                                                                                                     |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | 289471.010423.122650.Ung ho ms4817                                                                                                                                  | 500,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309413039.Ung ho MS 4816.CT tu 0031000377189<br>LE VAN TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                | 200,000   |
| 01/04/2023 | 154667.010423.120417.Ung ho Ms 4816                                                                                                                                 | 50,000    |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309367948.NGOC giup MS4816 DANG QUANG<br>TAI o LOC HA, HA TINH bi u nao, 2 con be.CT tu<br>0851000008297 TRAN MINH NGOC toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309335644.NGOC giup MS4811 DO THI GAI NHO<br>o TUY PHUOC, BINH DINH.CT tu 0851000008297 TRAN<br>MINH NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | 985578.010423.115100.NGUYEN THI MY HANG ung ho ms<br>4816                                                                                                           | 300,000   |
| 01/04/2023 | 628451.010423.115028.Gd<br>DungHaoQuangDungPhongHungNgoHung uh ms 4816<br>FT23091030082051                                                                          | 20,000    |
| 01/04/2023 | 624684.010423.114847.Vu Anh Hung so 5A ngo 58 nguyen duc<br>canh Hai Phong uh ms 4815 FT23091530278207                                                              | 20,000    |
| 01/04/2023 | 866571.010423.114847.NGUYEN VAN THANH chuyen tien<br>ung ho ms 4817                                                                                                 | 300,000   |
| 01/04/2023 | 622210.010423.114740.Vu Hai Phong lop 10D6 Truong THPT<br>Ta Quang Buu uh ms 4814 FT23091822607412                                                                  | 20,000    |

|            |                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | 617771.010423.114542.ung ho MS4812 FT23091424477223                                                                         | 200,000 |
| 01/04/2023 | 615137.010423.114433.ung ho MS4816 FT23091706400200                                                                         | 200,000 |
| 01/04/2023 | 607826.010423.114121.Thu chuyen ung ho MS4817<br>FT23091838083791                                                           | 300,000 |
| 01/04/2023 | 488877.010423.114016.Ung ho MS 4817 Thach thi hong                                                                          | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309233331.Ung ho ma so 4787 do thi thoa.CT tu<br>0251001805338 VO VAN BICH NGOC toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309212956.Ung ho MS 4816.CT tu 0071000949954<br>NGUYEN THI LE HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI              | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309202988.Ung ho MS 4814.CT tu 0071000949954<br>NGUYEN THI LE HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI              | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3309177590.Ung ho MS 4816.CT tu 0321000666668<br>LAM QUOC TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                      | 200,000 |
| 01/04/2023 | 413070.010423.111640.IBFT Ung ho ma so 4817 tach thi hong                                                                   | 200,000 |
| 01/04/2023 | IBVCB.3309153588.Ung ho ma so 4817.CT tu 0331000409489<br>toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                   | 300,000 |
| 01/04/2023 | 858089.010423.111407.NGUYEN PHU LAP Chuyen tien ung<br>ho ms 4817                                                           | 100,000 |
| 01/04/2023 | 963771.010423.110510.dungthv ung ho ms 4806                                                                                 | 100,000 |
| 01/04/2023 | 950035.010423.105036.dungthv ung ho ms 4816                                                                                 | 100,000 |

|            |                                                                                                                                           |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | 051006.010423.105009.UNG HO MS 4817                                                                                                       | 500,000   |
| 01/04/2023 | 485801.010423.104904.Ung ho MS4816 FT23091009010130                                                                                       | 30,000    |
| 01/04/2023 | 948201.010423.104843.ung ho ms 4817 dungthv                                                                                               | 100,000   |
| 01/04/2023 | 207347.010423.104735.GIUP MA SO 4817- TACH THI HONG-010423-10:47:34 207347                                                                | 500,000   |
| 01/04/2023 | 204000.010423.104257.UNG HO MS 4817-010423-10:42:56 204000                                                                                | 200,000   |
| 01/04/2023 | 470488.010423.104230.Ung ho MS 4812 FT23091521659857                                                                                      | 200,000   |
| 01/04/2023 | 657051.010423.104040.Ung ho MS 4815                                                                                                       | 100,000   |
| 01/04/2023 | 201925.010423.103951.UNG HO MS 4787-010423-10:39:52 201925                                                                                | 200,000   |
| 01/04/2023 | 461664.010423.103843.ung ho ms 4813 FT23091147988994                                                                                      | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308964921.ung ho ms 4817.CT tu 0331003917993 NGUYEN THAI HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                    | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | 459594.010423.103751.ung ho ms 4815 FT23091921120028                                                                                      | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308962377.NGUYEN THI BICH HAU chuyen tien ubg ho MS 4816.CT tu 0071001088659 NGUYEN THI BICH HAU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |
| 01/04/2023 | 450473.010423.103356.ung ho MS 4817 FT23091708130673                                                                                      | 200,000   |
| 01/04/2023 | 913185.010423.103125.Ung ho ma so 4816                                                                                                    | 35,000    |
| 01/04/2023 | 907699.010423.103007.Ung ho ma so 4817                                                                                                    | 35,000    |

|            |                                                                                                  |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | 686810.010423.102433.ung ho MS 4816                                                              | 200,000 |
| 01/04/2023 | 925975.010423.102432.Ung ho MS4817                                                               | 300,000 |
| 01/04/2023 | 677244.010423.102136.ung ho MS 4817                                                              | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308890871.MS 4817.CT tu 0071003823617 LA ANH THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 01/04/2023 | 186461.010423.101735.UNG HO MS 4817. CHI TACH THI HONG.-010423-10:17:35 186461                   | 200,000 |
| 01/04/2023 | 850289.010423.101633.Ung ho MS 4817 Tach Thi Hong                                                | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308859811.UNG HO MS 4786.CT tu 9967866777 HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 60,000  |
| 01/04/2023 | 841924.010423.101438.ung ho MS 4816                                                              | 50,000  |
| 01/04/2023 | 915130.010423.101304.ung ho ms 4817                                                              | 300,000 |
| 01/04/2023 | 640971.010423.101115.HO NGOC THUY VAN Chuyen tien ung ho MS 4817                                 | 100,000 |
| 01/04/2023 | IBVCB.3308846805.MS 4817.CT tu 0071003102704 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri     | 500,000 |
| 01/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HHHKSC8J9.ung ho ms 4817                                       | 200,000 |
| 01/04/2023 | 864798.010423.100927.ung ho MS 4817                                                              | 100,000 |



|            |                                                                                                                                  |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3308797008.ung ho ma so 4817, con chi Tach Thi Hong.CT tu 1035170964 TRAN DOAN TUYET MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 01/04/2023 | 778413.010423.095918.Ung ho ms 4817 Tach thi Hong                                                                                | 100,000 |
| 01/04/2023 | 369863.010423.095855.UH ma so 4817 FT23091571964364                                                                              | 200,000 |
| 01/04/2023 | 173581.010423.095848.CT UNG HO MS 4812 2E Y TUAN Y KHANG-010423-09:58:48 173581                                                  | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308772321.NGUYEN MINH HANG ung ho ms 4817.CT tu 0011004210561 NGUYEN MINH HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 50,000  |
| 01/04/2023 | 364080.010423.095620.Ung ho 4817 FT23091931048127                                                                                | 50,000  |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308756613.MS 4817.CT tu 0101000296626 NGO QUANG THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                   | 329,000 |
| 01/04/2023 | 110064.010423.095226.ung ho MS 4816                                                                                              | 500,000 |
| 01/04/2023 | 895903.010423.095208.Ung Ho MS 4816                                                                                              | 100,000 |
| 01/04/2023 | 353777.010423.095143.Ung ho MS 4816 FT23091835162152                                                                             | 200,000 |
| 01/04/2023 | IBVCB.3308704259.Giup ma so 4817 chi Tach Thi Hong .CT tu 0721000518286 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri          | 100,000 |

|            |                                                                                                                                           |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3308707974.Ung ho ms4816.CT tu 0531002509462<br>TRUONG TAN BINH DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                          | 500,000 |
| 01/04/2023 | 313908.010423.093322.Minh Tu ung ho MS 4812. Chuc 2 em Y<br>Khang va Y Tuan duoc hoc tap va co dieu kien song tot hon<br>FT23091152336470 | 500,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308655092.ung ho MS 4817.CT tu 0011002121156<br>DUONG THI THANH HOA toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                           | 500,000 |
| 01/04/2023 | 359309.010423.093149.0869211354. Ung Ho MS 4817                                                                                           | 250,000 |
| 01/04/2023 | 180802.010423.093009.Ung ho MS 4817                                                                                                       | 200,000 |
| 01/04/2023 | 293775.010423.092349.Ung ho MS4816 FT23091196990236                                                                                       | 300,000 |
| 01/04/2023 | 176639.010423.092303.Ung ho MS 4815                                                                                                       | 200,000 |
| 01/04/2023 | 929239.010423.092149.Ms 4817                                                                                                              | 10,000  |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308593161.MS 4816 DANG Q TAI.CT tu<br>0071002095890 PHAM HOANG MINH toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                           | 500,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308588772.Ung ho MS 4817 Tach Thi Hong.CT tu<br>0021000882705 NGUYEN HOANG ANH toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                | 100,000 |
| 01/04/2023 | 173445.010423.091530.Ung ho MS 4816                                                                                                       | 200,000 |
| 01/04/2023 | 094889.010423.091358.UNG HO MS 4816                                                                                                       | 200,000 |
| 01/04/2023 | 597561.010423.091253.Ung ho ma so 4817                                                                                                    | 200,000 |

|            |                                                                                                                             |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | 270222.010423.091211.ung ho MS 4816 FT23091066012189                                                                        | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308554543.ung ho MS 4817.CT tu 0451000444637<br>NGUYEN THI ANH DAO toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI              | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308536187.Goi ms 4817.CT tu 1033038918<br>NGUYEN NGOC YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                       | 300,000   |
| 01/04/2023 | 563629.010423.090342.Ma so 4817 Chi Tach Thi Hong                                                                           | 100,000   |
| 01/04/2023 | 505507.010423.090250.ung ho MS 4817                                                                                         | 100,000   |
| 01/04/2023 | 251177.010423.090214.Ong Tu Van tro giup cho ms 4817 chi<br>Tach Thi Hong FT23091321705153                                  | 5,000,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308490835.Ung ho MS 4817.CT tu 9943300468<br>HOANG CONG TOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                    | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308488078.MS4817 chi tach thi hong.CT tu<br>0361000256729 VU THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI            | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308461639.NGUYEN HUU BANG ung ho MS<br>4817.CT tu 0021000397310 NGUYEN HUU BANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 80,000    |
| 01/04/2023 | 089530.010423.084852.Ung ho MS 4817                                                                                         | 200,000   |
| 01/04/2023 | 224190.010423.084703.Duc Duong Da nang ung ho 4816<br>FT23091226976289                                                      | 200,000   |

|            |                                                                                                                                                  |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | 838707.010423.084212.ung ho ms 4817 chau lang van binh                                                                                           | 300,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308431240.Uho ms 4816.CT tu 0621000445960<br>NGUYEN HOANG KIM PHUONG toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI                                 | 200,000   |
| 01/04/2023 | 207203.010423.083648.ung ho MS 4817 FT23091001354836                                                                                             | 300,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308404664.ung ho MS4817.CT tu 0411000772738<br>TRAN THI MINH KHA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                                     | 400,000   |
| 01/04/2023 | 923913.010423.082646.VCB;1017378606;Oi ck ung ho ms<br>4812                                                                                      | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308372935.Ung ho MS 4817.CT tu 0011000652272<br>TRAN HOAI NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                           | 400,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308375552.Ho tro MS 4817 - Tach Thi Hong ( me be<br>Binh) - Bac Giang.CT tu 1018849655 LAI BACH TOAN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308361272.Ung ho MS 4817.CT tu 0011004088363<br>LE VAN TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                             | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308359572.DANG MINH QUAN ung ho MS<br>4816.CT tu 0211000053175 DANG MINH QUAN<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                        | 50,000    |
| 01/04/2023 | 180585.010423.081912.ung ho ms 4817 FT23091196173209                                                                                             | 150,000   |

|            |                                                                                                            |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | 173654.010423.081414.ung ho ms 4816 FT23091709961394                                                       | 100,000 |
| 01/04/2023 | 404895.010423.081356.Ung ho ma so 4817                                                                     | 200,000 |
| 01/04/2023 | 172450.010423.081319.ung ho ms 4814 FT23091122703780                                                       | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308316092.chia se ma so 4403.CT tu 9905998890<br>NGO CAO NGHIA toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 300,000 |
| 01/04/2023 | 160267.010423.080347.Binh ungho ms 4817<br>FT23091079080080                                                | 50,000  |
| 01/04/2023 | 374245.010423.080253.Ung ho ma so 4816 Cam on Bao Dan tri                                                  | 500,000 |
| 01/04/2023 | 156695.010423.080056.ung ho ms 4815 FT23091115028452                                                       | 100,000 |
| 01/04/2023 | 261371.010423.075802.IBFT MS 4812                                                                          | 300,000 |
| 01/04/2023 | 604017.010423.075320.ung ho MS 4816                                                                        | 100,000 |
| 01/04/2023 | 809739.010423.075157.Bui Duc Tien chuyen tien ung ho Ms<br>4817                                            | 200,000 |
| 01/04/2023 | 142069.010423.074744.Ms 4817 - chi Tach Thi Hong. Cau Chua<br>chua lanh cho con chi. Amen FT23091105001707 | 300,000 |
| 01/04/2023 | 137407.010423.074321.ung ho MS 4817 FT23091201903780                                                       | 300,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308238402.UNG HO MS 4817.CT tu 9967866777<br>HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 60,000  |
| 01/04/2023 | 131450.010423.073723.Ung ho ms 4816 FT23091394036705                                                       | 100,000 |

|            |                                                                                                                      |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3308220894.Ung ho ma so 4817.CT tu 0301002895130 PHAM THI PHUONG LOAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000   |
| 01/04/2023 | 285250.010423.073230.Ung ho 4816                                                                                     | 100,000   |
| 01/04/2023 | 975531.010423.073147.Ung ho MS 4817                                                                                  | 10,000    |
| 01/04/2023 | 281225.010423.073011.DO THANH TUNG chuyen khoan ung ho MS 4817                                                       | 500,000   |
| 01/04/2023 | 288324.010423.072338.Ung ho ms 4816                                                                                  | 100,000   |
| 01/04/2023 | 398047.010423.071049.VCB;1017378606;ung ho MS 4816                                                                   | 50,000    |
| 01/04/2023 | 098625.010423.065505.ung ho ms.4816 FT23091951074875                                                                 | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308085649.Ung ho ms 4816.CT tu 9868275123 VU XUAN CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 200,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308073187.DINH NGOC LINH ung ho MS 4816.CT tu 0491001698217 DINH NGOC LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI  | 300,000   |
| 01/04/2023 | 367646.010423.060738.ung ho MS 4816                                                                                  | 100,000   |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308054130.UNG HO MS 4816(anh DAng Quang Tai).CT tu 1033106797 TRAN THI DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 01/04/2023 | 273107.010423.054126.VCB;1017378606;NGUYEN TRONG HUNG ung ho ms 4816                                                 | 200,000   |

|            |                                                                                                                                      |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3308056011.ung ho MS 4816 Anh Dang Quang Tai, tỉnh Ha Tinh.CT tu 1030879336 DOAN TIEN SY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 500,000 |
| 01/04/2023 | 087240.010423.044447.UNG HO MS 4816. ANH TAI-010423-04:44:47 087240                                                                  | 100,000 |
| 01/04/2023 | 879788.010423.043517.Ung ho MS 4816                                                                                                  | 200,000 |
| 01/04/2023 | 210983.010423.041008.IBFT Ung ho ms 4816                                                                                             | 500,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3308020328.Ung ho MS 4814 (Gia dinh ba Nguyen Thi Binh).CT tu 0501000227930 TRAN PHUOC THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 15,000  |
| 01/04/2023 | 050859.010423.024545.Ung ho MS 4816 FT23091008436842                                                                                 | 200,000 |
| 01/04/2023 | 111254.010423.023348.Ung ho MS 4816                                                                                                  | 10,000  |
| 01/04/2023 | 044717.010423.021148.ung ho MS 4754 - Ngo Phat FT23091113827609                                                                      | 500,000 |
| 01/04/2023 | 760533.010423.013958.Ung ho ms 4816                                                                                                  | 100,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3307954260.Ung ho MS 4816.CT tu 1028272291 NGUYEN YEN LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                   | 200,000 |
| 01/04/2023 | 067291.010423.011209.UNG HO MS 4816-010423-01:12:08 067291                                                                           | 50,000  |

|            |                                                                                                                                                                    |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023 | MBVCB.3307944560.Ms 4816 anh dang quang tai, thon ich my, xa ich hau, huyen loc ha, ha tinh..CT tu 0721000519194 TRINH MINH DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 15,000  |
| 01/04/2023 | 027916.010423.010609.ung ho MS 4816 FT23091658140889                                                                                                               | 500,000 |
| 01/04/2023 | 027022.010423.010326.Ung ho MS 4816 FT23091568530677                                                                                                               | 100,000 |
| 01/04/2023 | 011383.010423.003536.PHAM CONG TUNG CHUYEN KHOAN UNG HO MS 4816                                                                                                    | 50,000  |
| 01/04/2023 | 450694.010423.002558.Ung ho Ms 4816                                                                                                                                | 30,000  |
| 01/04/2023 | 006648.010423.001647.Ung ho MS 4816 FT23091392500502                                                                                                               | 200,000 |
| 01/04/2023 | MBVCB.3307893493.PHUNG HUY DUNG chuyen tien.CT tu 0621000431643 PHUNG HUY DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                   | 150,000 |
| 01/04/2023 | 057962.010423.001428.UNG HO MS 4816-010423-00:14:28 057962                                                                                                         | 100,000 |
| 01/04/2023 | 315965.010423.000348.VCB;1017378606;Ung ho MS 4816                                                                                                                 | 500,000 |
| 01/04/2023 | 900680.010423.000111.ung ho MS 4816                                                                                                                                | 100,000 |
| 01/04/2023 | 441898.010423.000056.ung ho MS 4816                                                                                                                                | 200,000 |
| 01/04/2023 | 742455.010423.000040.Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat Uhms 4810 Nguyen Thi lieu                                                                              | 200,000 |
| 01/04/2023 | 742050.310323.235906.Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat Uhms 4809 Nguyen Thi Kim Dung                                                                          | 200,000 |



|            |                                                                                              |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023 | 741620.310323.235731.Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quany Vuong<br>Phat Uhms 4809 Nguyen Thi Kim Dung | 200,000   |
| 01/04/2023 | 739237.310323.234858.Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong<br>Phat Uhms 4808 Ho Huu Khoa         | 200,000   |
| 01/04/2023 | 738793.310323.234721.Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong<br>Phat Uhms 4807 Le Thi Hoi          | 200,000   |
| 01/04/2023 | 738360.310323.234548.Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong<br>Phat Uhms 4806 Nguyen Thi Nu       | 200,000   |
| 01/04/2023 | 737926.310323.234426.Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong<br>Phatuhms 4805 Vo Thi Tu            | 200,000   |
| 01/04/2023 | 800374.310323.234122.MS 4816                                                                 | 100,000   |
| 01/04/2023 | 619146.010423.224309.UNG HO MS 4816-010423-22:42:50<br>619146                                | 300,000   |
| 01/04/2023 | 618835.010423.224155.UNG HO MS 4817-010423-22:41:57<br>618835                                | 300,000   |
| 01/04/2023 | 427710.010423.180124.ung ho ms 4817 xin gui ve Chi Tach thi<br>Hong FT23091076390707         | 1,000,000 |
| 01/04/2023 | 820950.010423.132535.4815 FT23091658520757                                                   | 250,000   |
| 01/04/2023 | 710702.010423.124605.ung ho ma 4817 tach thi hong                                            | 100,000   |
| 01/04/2023 | 240043.010423.113352.SANHSEACO GUI MS 4817-010423-<br>11:33:51 240043                        | 50,000    |
| 01/04/2023 | 940207.010423.092532.Ung ho T3                                                               | 5,000,000 |
| 01/04/2023 | 985097.010423.074853.mr z giup ma so 4816                                                    | 100,000   |

|            |                                                                                                                                            |         |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | 752071.020423.231026.Ung ho MS 4818 FT23093798683800                                                                                       | 100,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316261715.Vu Tran Dai ung ho chi Nguyen Thi Bich Thuan Ma so 4818.CT tu 0011001464282 VU TRAN DAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316266653.Ung ho MS 4815 (Gia dinh chi Le Thi Thu Huong).CT tu 0501000227930 TRAN PHUOC THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI     | 15,000  |
| 02/04/2023 | 871877.020423.230846.NGUYEN THI HANG chuyen tien                                                                                           | 200,000 |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316226082.Ung ho Ma so 4806 Chi Nu.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                              | 5,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316215074.Ung ho Ma so 4807 Chi Hoi.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                             | 5,000   |
| 02/04/2023 | 617975.020423.224540.Ung ho MS 4818 chi Nguyen Thi Bich Thuan Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                                       | 100,000 |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316204541.Ung ho Ma so 4809 Chi Dung.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                            | 5,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316211551.Ung ho ong Ho Huu Khoa MS4808.CT tu 0011002263751 VU THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 100,000 |

|            |                                                                                                                              |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | IBVCB.3316202601.Ung ho Ma so 4810 Chi Lieu.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri              | 5,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316210115.Ung ho chi Tach Thi Hong MS4817.CT tu 0011002263751 VU THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 100,000 |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316209244.Ung ho Ma so 4811 Chi Nho.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri               | 5,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316207720.Ung ho Ma so 4812 Co Ngoc Hien.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri          | 5,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316207854.Ung ho chi Nguyen Thi Bich Thuan Ms4818.CT tu 0011002263751 VU THUY TRANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316195083.Ung ho Ma so 4813 Ba Phu.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                | 5,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316196705.Nganphamkorea ung ho MS 4818.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 150,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316195345.Nganphamkorea ung ho MS 4817.CT tu 0281000537980 PHAM THI XUAN TY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 150,000 |

|            |                                                                                                                       |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | IBVCB.3316184390.Ung ho Ma so 4814 Ba Binh.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri        | 5,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316189253.Ung ho Ma so 4815 Chi Thu Huong.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri  | 5,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316186416.Ung ho Ma so 4816 Anh Quang Tai.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri  | 5,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316164463.Ung ho Ma so 4817 Chi Hong.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri       | 5,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3316173537.Ung ho Ma so 4818 Chi Bich Thuan.CT tu 0231001222222 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 5,000   |
| 02/04/2023 | 696810.020423.221814.Ung ho ms 4817 FT23093416065346                                                                  | 50,000  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316125115.Ung ho MS 4816.CT tu 0011004419630 NGHIEM THI THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 50,000  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316130323.ung ho ma so 4817.CT tu 0011004419630 NGHIEM THI THUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 50,000  |
| 02/04/2023 | 806354.020423.220659.LE THI KIM DUONG ung ho Ms 4816 Anh Dang Quang Tai Ha Tinh                                       | 200,000 |

|            |                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | 802681.020423.220524.LE THI KIM DUONG ung ho Ms 4817<br>chi Tach Thi Hong Bac Giang                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 672289.020423.220050.Ung ho MS 4811 FT23093074315180                                                                        | 200,000 |
| 02/04/2023 | 607510.020423.215404.ung ho ms 4818                                                                                         | 100,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316042050.PHAM VINH QUANG ung ho MS<br>4816.CT tu 0011000489997 PHAM VINH QUANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3316038610.Pham Vinh Quang ung ho MS 4817.CT tu<br>0011000489997 PHAM VINH QUANG toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 02/04/2023 | 641525.020423.214052.Ung ho 4818 FT23093396270009                                                                           | 100,000 |
| 02/04/2023 | 547992.020423.213713.Ung ho MS 4816                                                                                         | 100,000 |
| 02/04/2023 | 180382.020423.213546.Ung ho MS 4817                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 966581.020423.213457.Ung ho 4818                                                                                            | 50,000  |
| 02/04/2023 | 630756.020423.213413.Ung ho MS 4818 FT23093210057880                                                                        | 300,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315980281.ung ho ms 4816.CT tu 0351000976463<br>TRIEU THI HOAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 10,000  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315979367.ung ho ms 4815.CT tu 0351000976463<br>TRIEU THI HOAT toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                     | 10,000  |

|            |                                                                                                             |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3315974830.Ung ho ma so 4812.CT tu 0071001200456 NGUYEN DUC TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 100,000 |
| 02/04/2023 | 116910.020423.212215.Ungho ms4818                                                                           | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315941548.Ung ho ms 4811.CT tu 0181002778946 VU NGUYEN TUYET NHUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315939817.Ung ho ms 4805.CT tu 0181002778946 VU NGUYEN TUYET NHUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 500,000 |
| 02/04/2023 | 675851.020423.211156.ung ho MS 4812                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315914187.Ung Ho MS 4818.CT tu 1034842156 LE NGOC CAM TU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 300,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315900811.Ung ho MS 4816.CT tu 1034842156 LE NGOC CAM TU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI           | 250,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315896130.kumon ung ho ma 4818.CT tu 9971122333 TRAN THI YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI       | 100,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315881334.Ung ho MS 4818.CT tu 1029310481 NGUYEN NAM TRIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI         | 500,000 |
| 02/04/2023 | 920099.020423.210339.ung ho MS 4816                                                                         | 500,000 |

|            |                                                                                                                                                           |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | 575611.020423.210231.ung ho MS4818 FT23093396123137                                                                                                       | 1,800,000 |
| 02/04/2023 | 624290.020423.205310.ung ho MS 4816                                                                                                                       | 50,000    |
| 02/04/2023 | 618137.020423.205057.ung ho MS 4817                                                                                                                       | 50,000    |
| 02/04/2023 | 147010.020423.204915.ma so 4812                                                                                                                           | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315827457.Ung ho MS 4818.CT tu 0011000652272<br>TRAN HOAI NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                    | 900,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315816756.Quanh Van Quynh ung ho ms 4817.CT tu<br>0351000631087 QUACH VAN QUYNH toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI                               | 500,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315793212.Chi Thuan MS4818.CT tu<br>0691000297179 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan<br>tri                                               | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | 319832.020423.203957.HA THI SON chuyen khoan ung ho ma<br>so 4818                                                                                         | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315774947.NGUYEN HONG THAO va THAI<br>NGUYEN HUU THIEN ung ho MS 4818.CT tu 0241004077162<br>NGUYEN HONG THAO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI | 10,000    |
| 02/04/2023 | 310429.020423.203737.DINH NGOC MINH ung ho MS 4818                                                                                                        | 20,000    |
| 02/04/2023 | 306642.020423.203644.HA THI SON chuyen khoan ung ho ma<br>so 4817                                                                                         | 150,000   |
| 02/04/2023 | 298888.020423.203454.HA THI SON chuyen khoan ung ho ma<br>so 4812                                                                                         | 100,000   |

|            |                                                                                                                                                                                                                             |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3315721208.Ung ho MS 4818.CT tu 0071004644641<br>NGUYEN THAI DUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                                  | 200,000 |
| 02/04/2023 | 485156.020423.201454.HB ung ho ms 4814 4815 4816 4817<br>4818 moi nguoi 100k FT23093375561473                                                                                                                               | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315645836.vo chong thai vu thai va cha me 2 ben ung<br>ho Ma so 4818: Chi Nguyen Thi Bich Thuan.( Nam Mo Duoc Su<br>Luu Ly Quang Vuong Phat )..CT tu 0241004095686 THAI VU<br>THAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 10,000  |
| 02/04/2023 | 911558.020423.200031.ung ho ma so 4816                                                                                                                                                                                      | 2,000   |
| 02/04/2023 | 508606.020423.195416.ung ho MS 4818                                                                                                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 437168.020423.195040.ung ho MS4818 FT23093771309044                                                                                                                                                                         | 500,000 |
| 02/04/2023 | 093125.020423.194825.Ung ho MS 4803                                                                                                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 097126.020423.194441.Ma so 4818 chi Nguyen Thi Bich Thuan                                                                                                                                                                   | 100,000 |
| 02/04/2023 | 413199.020423.193829.Ung ho quy chuong trinh<br>FT23093359107307                                                                                                                                                            | 300,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315441824.Ung ho MS 4818.CT tu 0021001583790<br>NGO TOAN THANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                                                                                     | 200,000 |
| 02/04/2023 | 944046.020423.191430.Ung ho ma so 4818                                                                                                                                                                                      | 200,000 |
| 02/04/2023 | 940765.020423.191346.Ung ho ma so 4816                                                                                                                                                                                      | 200,000 |
| 02/04/2023 | 611715.020423.191237.Ung ho ma so 4800                                                                                                                                                                                      | 200,000 |



|            |                                                                                                                           |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | 463354.020423.190725.Ung ho MS 4818                                                                                       | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315326885.VU DUY TIEN chuyen tien ung ho MS 4817.CT tu 0081000001532 VU DUY TIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 02/04/2023 | 442395.020423.183225.PHAM THE VIET chuyen khoan ung ho ms 4818                                                            | 500,000 |
| 02/04/2023 | 810188.020423.183026.UNGHO MS4818                                                                                         | 100,000 |
| 02/04/2023 | 735162.020423.182908.ung ho MS 4818 NAM MO QUAN THE AM BO TAT                                                             | 5,500   |
| 02/04/2023 | 732068.020423.182826.ung ho MS 4817 NAM MO QUAN THE AM BO TAT                                                             | 5,500   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315189720.Ung ho MS 4818.CT tu 1021225949 PHAM XUAN SANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 10,000  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315180828.Ung ho MS 4818.CT tu 1015333919 NGUYEN QUANG HUY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                       | 300,000 |
| 02/04/2023 | 035372.020423.182729.CHIA SE YEU THUONG MS 4818                                                                           | 100,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3315122465.Ung ho MS 4818.CT tu 9967866777 HA MINH QUYET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 50,000  |
| 02/04/2023 | 662028.020423.175726.LDT ck ung ho 2 chau MS 4812                                                                         | 500,000 |
| 02/04/2023 | 690190.020423.174452.VCB;1017378606;Tran Thanh Nga giup ma so 4816                                                        | 100,000 |

|            |                                                                                                                                 |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | 340459.020423.174153.VCB;1017378606;Tran Thanh Nga giúp<br>ma so 4817                                                           | 100,000 |
| 02/04/2023 | 357986.020423.174027.VCB;1017378606;Tran Thanh Nga giúp<br>ma so 4818                                                           | 100,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314953378.LE KIM HIEU chuyen tien ung ho MS<br>4818.CT tu 0111001009455 LE KIM HIEU toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 100,000 |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38218645655.38218<br>645655-0975202027-Ung ho ma so 4818                                         | 20,000  |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38218575888.38218<br>575888-0975202027-Ung ho ma so 4817                                         | 10,000  |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38218822158.38218<br>822158-0975202027-ung ho 4816                                               | 10,000  |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38218575146.38218<br>575146-0975202027-Ung ho ma so 4815                                         | 10,000  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314920331.ung ho ms 4814.CT tu 0361001448102<br>NGUYEN PHUC THO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                     | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314918514.ung ho ms 4815.CT tu 0361001448102<br>NGUYEN PHUC THO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                     | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314916948.ung ho ms 4816.CT tu 0361001448102<br>NGUYEN PHUC THO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                     | 200,000 |

|            |                                                                                                                   |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3314907513.Ung ho ms 4818.CT tu 0021000391063<br>NGUYEN DAO MINH QUANG toi1017378606 BAO DIEN<br>TU DAN TRI | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314904943.ung ho ms 4817.CT tu 0361001448102<br>NGUYEN PHUC THO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI       | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314893021.Ung ho ms 4818.CT tu 0361001448102<br>NGUYEN PHUC THO toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI       | 200,000 |
| 02/04/2023 | 435459.020423.172547.Ung ho MS 4818                                                                               | 300,000 |
| 02/04/2023 | 801671.020423.171216.Ung ho MS 4818                                                                               | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314804341.ung ho ms 4817.CT tu 0071000704263<br>NGUYEN THANH NGUYET toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI   | 300,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314801767.ung ho ms 4818.CT tu 0071000704263<br>NGUYEN THANH NGUYET toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI   | 300,000 |
| 02/04/2023 | 735747.020423.165344.ung ho MS 4818 nguyen thi bich thuan                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 937358.020423.164111.UNG HO MA SO 4818-020423-<br>16:41:10 937358                                                 | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314666033.MS4812.CT tu 0071001199741 TRAN<br>THI LAN ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 200,000 |

|            |                                                                                                                                       |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3314615143.Ung ho CT Nhan ai .CT tu 0011003993858 NGUYEN MINH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 200,000   |
| 02/04/2023 | 932846.020423.162637.Ung ho MS 4816                                                                                                   | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314608087.Ung ho ms 4818.CT tu 0061000062431 PHAM THI PHUONG LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | 990626.020423.162026.Ung ho ma so 4812 FT23093979221478                                                                               | 200,000   |
| 02/04/2023 | 988222.020423.161914.Ung ho MS 4818 FT23093576695453                                                                                  | 100,000   |
| 02/04/2023 | 374316.020423.161256.IBFT Ung ho MS 4818 .Chuc GD khoe manh                                                                           | 30,000    |
| 02/04/2023 | IBVCB.3314542329.4807 4814 4816 4817 4818 moi ms 100 k.CT tu 0071001073934 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri            | 500,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314546225.Ung ho ma so 4814 4815 4816 4817 4818.CT tu 0041000630543 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri            | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314511916.uhms4818 4817 4816 4815 4814 4813 4812 moims200n.CT tu 0081000106656 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 1,400,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314495057.NGUYEN MINH HANG ung ho ms 4818.CT tu 0011004210561 NGUYEN MINH HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI               | 50,000    |

|            |                                                                                                                         |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3314498535.ung ho ms 4797.CT tu 0531000278684<br>LE THI HOANG UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI           | 100,000   |
| 02/04/2023 | 557762.020423.160134.ung ho ma 4812                                                                                     | 100,000   |
| 02/04/2023 | 916687.020423.160115.UNG HO MS 4817-020423-16:01:14<br>916687                                                           | 200,000   |
| 02/04/2023 | 555487.020423.160100.ung ho ma 4817                                                                                     | 100,000   |
| 02/04/2023 | 127772.020423.160047.Ung ho TLNA ma so 4817 chi Tach Thi<br>Hong                                                        | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | 128900.020423.160042.ung ho ms 4816                                                                                     | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314492306.ung ho ms 4792.CT tu 0531000278684<br>LE THI HOANG UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI           | 100,000   |
| 02/04/2023 | 999577.020423.155956.ung ho ma 4818                                                                                     | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314490438.ung ho ms 4816.CT tu 0531000278684<br>LE THI HOANG UYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI           | 100,000   |
| 02/04/2023 | 942243.020423.155644.ho tro MS 4812 FT23093897272340                                                                    | 300,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314465047.Ung ho ma so 4809 4810 4811 .CT tu<br>0041000630543 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan<br>tri | 600,000   |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38215780035.38215<br>780035-0936079674-ung ho ms 4816                                    | 200,000   |
| 02/04/2023 | 455852.020423.154835.ung ho ms 4817                                                                                     | 100,000   |

|            |                                                                                                                                    |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | 353772.020423.154556.IBFT My Nuong ung ho MS 4818                                                                                  | 50,000    |
| 02/04/2023 | 353388.020423.154517.IBFT My Nuong ung ho 4817                                                                                     | 50,000    |
| 02/04/2023 | 352886.020423.154440.IBFT My Nuong ung ho MS 4816                                                                                  | 50,000    |
| 02/04/2023 | 352355.020423.154357.IBFT My Nuong ung ho MS 4815                                                                                  | 50,000    |
| 02/04/2023 | 351794.020423.154313.IBFT My Nuong ung ho MS 4814                                                                                  | 50,000    |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314408551.ung ho MS 4813.CT tu 9905637979<br>NGUYEN THI THUY LIEU toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                      | 300,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314398744.Ung ho ms 4803 4804 4805 4806 4807<br>4808.CT tu 0041000630543 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao<br>dien tu Dan tri | 1,200,000 |
| 02/04/2023 | IBVCB.3314387687.ma so 4818 Nguyen Thi Bich Thuan.CT tu<br>0441000625006 NGUYEN PHUC SON toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI      | 500,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314388003.Ung ho MS 4814.CT tu 9905637979<br>NGUYEN THI THUY LIEU toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                      | 200,000   |
| 02/04/2023 | 930751.020423.153341.Ung ho ma so 4818                                                                                             | 300,000   |
| 02/04/2023 | 922929.020423.153150.PHAN VAN HA chuyen khoan ung ho<br>MS 4818                                                                    | 10,000    |
| 02/04/2023 | 892735.020423.153117.Giup ma so 4816 FT23093999953310                                                                              | 100,000   |
| 02/04/2023 | 911344.020423.153101.ung ho ma 4818                                                                                                | 100,000   |
| 02/04/2023 | 889012.020423.152919.Giup ma so 4817 FT23093124200310                                                                              | 100,000   |

|            |                                                                                                                  |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | 850253.020423.152832.VCB;1017378606;DO MANH HUNG chuyen khoan                                                    | 100,000 |
| 02/04/2023 | 907552.020423.152752.ung ho MS 4815                                                                              | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314353067.Ung ho MS 4818.CT tu 9905637979 NGUYEN THI THUY LIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314348646.ung ho MS 4817.CT tu 9905637979 NGUYEN THI THUY LIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 300,000 |
| 02/04/2023 | 895986.020423.152501.ung ho MS 4812                                                                              | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314335038.Ung ho MS 4816.CT tu 9905637979 NGUYEN THI THUY LIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI          | 300,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314307017.MS 4818.CT tu 0221006988888 NGUYEN PHUONG DANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 150,000 |
| 02/04/2023 | 860557.020423.151351.Giup ma so 4818 FT23093403025566                                                            | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314293729.Ung ho ma so 4799 4800 4801.CT tu 0041000630543 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 600,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314295207.Ung ho ma so 4796 4797.CT tu 0041000630543 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri      | 400,000 |
| 02/04/2023 | 842639.020423.151123.Ung ho MS 4818                                                                              | 200,000 |

|            |                                                                                                                 |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3314272305.ung ho MS 4817.CT tu 0011002658232<br>NGUYEN THI HAI HONG toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI | 100,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314220764.Ung ho ma so 4812.CT tu 1013014436<br>THAI HOANG VIET toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 200,000 |
| 02/04/2023 | 816980.020423.144921.MS 4812 FT23093493539915                                                                   | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314205802.Ung ho MS 4815.CT tu 1013641642<br>NGUYEN VAN BAY toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI            | 50,000  |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE..38212666657.38212<br>666657-0392094653-ung ho MS4818                             | 100,000 |
| 02/04/2023 | 300870.020423.142932.IBFT DO KIM CHUNG UNG HO<br>MS4818                                                         | 400,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314117909.Ung ho ms 4808.CT tu 0411001101361<br>TRAN THI KIM HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI  | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314102691.Ung ho Ms 4818.CT tu 0411001101361<br>TRAN THI KIM HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI  | 500,000 |
| 02/04/2023 | 465559.020423.142201.0964383654 uhms4818                                                                        | 500,000 |



|            |                                                                                                                                             |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | IBVCB.3314089226.NGUYEN THANH HAI chuyen khoan ung ho MS 4818.CT tu 0121000606619 NGUYEN THANH HAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI        | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314071253.ung ho MS 4818 _ Nguyen Thi Bich Thuan.CT tu 0781000458528 DO TIEN DUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 300,000 |
| 02/04/2023 | 862858.020423.140836.UNG HO MS 4817-020423-14:08:35 862858                                                                                  | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314055025.TRAN THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho ms 4818.CT tu 0831000291287 TRAN THI THANH HUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 02/04/2023 | 862102.020423.140707.UNG HO MS 4818-020423-14:06:48 862102                                                                                  | 200,000 |
| 02/04/2023 | 181828.020423.135746.ung ho ms 4818                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314019289.Ung ho Ms 4818.CT tu 0011000865821 TRAN THI THU HONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 300,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3314002814.Ung ho Ms 4816.CT tu 0011000865821 TRAN THI THU HONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                     | 300,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313980011.Ung ho MS 4812.CT tu 0991000009555 DANG ANH DUC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                          | 100,000 |

|            |                                                                                                                                         |         |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | 263260.020423.132909.IBFT Ung ho MS 4816                                                                                                | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313804688.Ung ho ms 4817.CT tu 0021001422665<br>HA DUC TUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                    | 500,000 |
| 02/04/2023 | 785532.020423.124915.ung ho MS 4816                                                                                                     | 150,000 |
| 02/04/2023 | 440911.020423.124801.Ma so 4817 Tach Thi Hong                                                                                           | 200,000 |
| 02/04/2023 | 731465.020423.124523.VCB;1017378606;NGUYEN THI AN<br>chuyen khoan ung ho MS 4818                                                        | 100,000 |
| 02/04/2023 | 574609.020423.004206.ung ho MS 4812                                                                                                     | 200,000 |
| 02/04/2023 | 932791.020423.124004.UNG HO MS 4818                                                                                                     | 100,000 |
| 02/04/2023 | 573269.020423.003957.Ung ho ma so 4818                                                                                                  | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313756762.Binh thuong.CT tu 1030712252 toi<br>1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                        | 10,000  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313712145.ung ho ms 4816.CT tu 0141000234354 toi<br>1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                  | 100,000 |
| 02/04/2023 | 068604.020423.121949.ung ho MS 4818                                                                                                     | 100,000 |
| 02/04/2023 | 115270.020423.121846.Ung ho CT Nhan ai ma so 4818                                                                                       | 100,000 |
| 02/04/2023 | 563772.020423.121109.ung ho MS 4812 FT23093493050751                                                                                    | 100,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313644315.NGUYEN VAN THUC chuyen tien ung<br>ho zMS4818.CT tu 0611001940711 NGUYEN VAN THUC<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 30,000  |
| 02/04/2023 | 171593.020423.115754.ung ho MS 4812                                                                                                     | 100,000 |

|            |                                                                                                                                |           |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3313554189.Ung ho MS 4817.CT tu 0831000068540<br>VU VAN DIEU toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                           | 750,000   |
| 02/04/2023 | 101692.020423.114536.Ung ho ma 48181                                                                                           | 500,000   |
| 02/04/2023 | 794682.020423.113628.UNG HO MS 4818-020423-11:36:28<br>794682                                                                  | 50,000    |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313514558.ung ho MS4818 Nguyen Thi Bich<br>Thuan.CT tu 0071001607811 TRAN VIET HUY toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI | 1,500,000 |
| 02/04/2023 | 793916.020423.113504.UNG HO MS 4817-020423-11:35:03<br>793916                                                                  | 50,000    |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313509976.Ung ho MS 4818.CT tu 0421000421152<br>NGUYEN THI NGOC HAN toi1017378606 BAO DIEN TU<br>DAN TRI                | 300,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313507910.Ung ho MS 4818.CT tu 0341006809735<br>VU XUAN QUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 200,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313439720.ms 4817.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                         | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313432842.ms 4818.CT tu 0121000852387<br>NGUYEN TIEN THINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN<br>TRI                         | 100,000   |
| 02/04/2023 | 445460.020423.110746.Ung ho 4818 FT23093191710927                                                                              | 100,000   |

|            |                                                                                                                                        |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | 867523.020423.110719.Ung ho ma so 4818                                                                                                 | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313388734.Ung ho ms 4818.CT tu 0951002281986<br>TRAN TIEN NAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313352325.Ung ho MS 4812.CT tu 0071004622681<br>LUONG MY HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                 | 500,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313350097.ung ho ms 4818.CT tu 0021001050601<br>TRAN VAN THIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 200,000 |
| 02/04/2023 | IBVCB.3313338897.PHAN THUY HANG chuyen khoan ung<br>ho MS 4817.CT tu 0251002769525 PHAN THUY HANG<br>toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313348572.Ung ho ms 4817.CT tu 0021001050601<br>TRAN VAN THIEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313341001.Ung ho MS 4806 be Thanh Truc.CT tu<br>0071001083061 NGUYEN TAM HOC toi1017378606 BAO<br>DIEN TU DAN TRI               | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313332371.ms 4817.CT tu 0931004171885 toi<br>1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                        | 100,000 |
| 02/04/2023 | 702378.020423.105325.Ung ho ms4818                                                                                                     | 300,000 |
| 02/04/2023 | 702001.020423.105257.Anh Dong ung ho ma so 4818                                                                                        | 300,000 |

|            |                                                                                                                                        |           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | 413553.020423.105123.Ung ho ma so 4815 FT23093042437315                                                                                | 100,000   |
| 02/04/2023 | 480440.020423.105100.Bui Quang Thang ung ho MS 4818                                                                                    | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | 700405.020423.105049.Ung ho ma so 4817                                                                                                 | 500,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313308502.xin gui Ms: 4818. Me Con Suc Khoe-Binh An.Cam on!.CT tu 0081000320702 TRINH DUY SON toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 200,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313307725.ms 4818.CT tu 0931004171885 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                           | 200,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313305319.LE SY TUAN chuyen tien ung ho MS 4818.CT tu 0441003942231 LE SY TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                | 100,000   |
| 02/04/2023 | 176143.020423.104607.VCB;1017378606;thu thao ung ho ms 4817                                                                            | 300,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313298235.Ung ho 4817.CT tu 0341006053163 VU VAN BA LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 100,000   |
| 02/04/2023 | 400198.020423.104438.Ung ho ms 4809 FT23093809923085                                                                                   | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313296654.Ung ho 4818.CT tu 0341006053163 VU VAN BA LINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 100,000   |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HHIIM2J82.Ung ho ms 4809                                                                             | 200,000   |

|            |                                                                                                                                                                               |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3313246690.Ung ho MS 4818 Nguyen Thi Bich Thuan.CT tu 0021000882705 NGUYEN HOANG ANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                  | 100,000 |
| 02/04/2023 | 370837.020423.102939.Bich ung ho ms 4816 FT23093576509104                                                                                                                     | 100,000 |
| 02/04/2023 | 681829.020423.102638.Ung ho MS 4817                                                                                                                                           | 500,000 |
| 02/04/2023 | 170158.020423.102149.ung ho MS 4818                                                                                                                                           | 50,000  |
| 02/04/2023 | 354725.020423.102127.Bich ung ho ms 4817 FT23093932753057                                                                                                                     | 100,000 |
| 02/04/2023 | 170127.020423.102115.ung ho MS 4817                                                                                                                                           | 50,000  |
| 02/04/2023 | 170085.020423.102037.ung ho MS 4816                                                                                                                                           | 50,000  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313165726.LE THI THANH TUYEN chuyen tien ung ho ma so 4815 ,4816,4817 moi ma so 100 ngan dong.CT tu 0451000410519 LE THI THANH TUYEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000 |
| 02/04/2023 | 340049.020423.101353.Ung ho ma so 4818 FT23093045865609                                                                                                                       | 95,883  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313153715.Ung ho 4818 - Nguyen Thi Bich Thuan .CT tu 9903789642 NGUYEN QUOC DINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                                     | 300,000 |
| 02/04/2023 | 337374.020423.101231.Ung ho ma so 4818 va ma so 4817 moi ma so 50k FT23093217002681                                                                                           | 100,000 |

|            |                                                                                                                                           |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3313143765.ung ho ms 4818.CT tu 0061001001000<br>VU BAO TRAM toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                      | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | 040935.020423.101016.NGUYEN THANH TIEN Ung ho MS<br>4818                                                                                  | 5,000     |
| 02/04/2023 | 323561.020423.100519.Ung ho ms 4817 FT23093234561371                                                                                      | 500,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313067572.Linh Chi ung ho anh Quang Tai MS<br>4816.CT tu 0011004239229 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao<br>dien tu Dan tri          | 100,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3313052496.UH MS 4813 ba Tran Thi Phu Hoang Mai<br>Nghe An.CT tu 0011001613936 toi 1017378606 CT Nhan ai -<br>Bao dien tu Dan tri   | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313051103.Linh Chi ung ho chi Bich Thuan MS<br>4818.CT tu 0011004239229 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao<br>dien tu Dan tri         | 100,000   |
| 02/04/2023 | 866609.020423.094755.ung ho MS 4817                                                                                                       | 200,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3313040717.UH MS 4815 chi Le Thi Thu Huong Loc<br>Ha Ha Tinh.CT tu 0011001613936 toi 1017378606 CT Nhan ai<br>- Bao dien tu Dan tri | 150,000   |
| 02/04/2023 | 148630.020423.094412.Ung ho MS 4817                                                                                                       | 200,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313013707.uhms 4818,4817,4816,4815,4814 moi ms<br>500 ngan.CT tu 6938383838 DANG KIM ANH toi1017378606<br>BAO DIEN TU DAN TRI      | 2,500,000 |

|            |                                                                                                                                 |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | 569009.020423.093906.Ung ho ma so 4818 chi nguyen thi bich thuan DT 0382 756 997                                                | 150,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313002520.MS4818 nguyen thi bich thuan.CT tu 0361000256729 VU THI MAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                  | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3313009369.Linh Chi ung ho chi Tach Thi Hong MS 4817 .CT tu 0011004239229 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 100,000   |
| 02/04/2023 | 270333.020423.093608.Tu anh ung ho MS 4818 FT23093503388810                                                                     | 300,000   |
| 02/04/2023 | IBVCB.3312960229.UH MS 4816 Dang Quang Tai Loc Ha Ha Tinh.CT tu 0011001613936 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri   | 150,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312968868.Ung ho ms 4818.CT tu 0501000150125 LE THI HOANG YEN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                          | 100,000   |
| 02/04/2023 | 085325.020423.092716.IBFT Ung ho MS 4818                                                                                        | 50,000    |
| 02/04/2023 | 495559.020423.092321.ung ho MS 4818                                                                                             | 1,500,000 |
| 02/04/2023 | 245576.020423.092137.NGUYEN BICH THUAN MS4818 FT23093401587481                                                                  | 100,000   |
| 02/04/2023 | 139200.020423.092115.Ung ho ms 4818                                                                                             | 50,000    |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312919648.NGUYEN THE HUY HUNG ung ho MS4818.CT tu 0381000464835 NGUYEN THE HUY HUNG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI    | 500,000   |



|            |                                                                                                                             |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | 403425.020423.091520.VCB;1017378606;4818                                                                                    | 300,000   |
| 02/04/2023 | 525917.020423.090931.Ung ho MS 4818                                                                                         | 700,000   |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HHIIM07U7.ung ho MS 4818                                                                  | 100,000   |
| 02/04/2023 | 503039.020423.090015.ung ho MS 4818                                                                                         | 200,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312833475.ung ho MS 4817.CT tu 0351000917622 DO NGOC THANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                         | 200,000   |
| 02/04/2023 | 528234.020423.084931.0973157777 ung ho ms 4818                                                                              | 200,000   |
| 02/04/2023 | 127305.020423.084808.Ung Ho MS 4815                                                                                         | 200,000   |
| 02/04/2023 | 127301.020423.084715.Ung Ho MS 4816                                                                                         | 200,000   |
| 02/04/2023 | 127299.020423.084544.Ung Ho MS 4817                                                                                         | 300,000   |
| 02/04/2023 | 127296.020423.084240.Ung Ho MS 4818                                                                                         | 300,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312781638.PHAN GIA QUI chuyen tien ung ho MS 4818.CT tu 0071004032856 PHAN GIA QUI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | 443168.020423.084001.Ung ho ma so 4816                                                                                      | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312789540.Ung ho MS 4818.CT tu 0011000669120 TRAN LUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                            | 500,000   |
| 02/04/2023 | 126123.020423.083523.ung ho MS 4818                                                                                         | 100,000   |

|            |                                                                                                                                        |         |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | 428504.020423.083432. ma so 4818 xin gui ve 1 Chi Nguyen Thi Bich Thuan Dia chi Thon Ngoc My xa Dien Hung huyen Dien Chau tinh Nghe An | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312768614.ung ho ms 4817.CT tu 0831000001996 TRAN THE HUYNH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                   | 100,000 |
| 02/04/2023 | 705037.020423.083058.UNG HO MS 4818-020423-08:30:59 705037                                                                             | 100,000 |
| 02/04/2023 | 416201.020423.083003.Ung ho ma 4818                                                                                                    | 100,000 |
| 02/04/2023 | 362650.020423.082409.Ung ho ma so 4818                                                                                                 | 300,000 |
| 02/04/2023 | 162732.020423.082242.BUI TRIEU XA ung ho cac ms 4812, 4814, 4816, 4817. Moi ms 100k. FT23093132708224                                  | 400,000 |
| 02/04/2023 | 337393.020423.081150.TA VAN TAN chuyen khoan ung ho                                                                                    | 100,000 |
| 02/04/2023 | 036464.020423.081148.IBFT Ung ho MS 4817 Tach Thi Hong                                                                                 | 300,000 |
| 02/04/2023 | PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.ZLP..ZP6HHIILV450.ung ho MS 4818                                                                             | 20,000  |
| 02/04/2023 | 834322.020423.080038.Ung ho ms 4815                                                                                                    | 300,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312661897.Ung ho MS 4818.CT tu 0381000507615 TRUONG VAN TUAN toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                  | 150,000 |
| 02/04/2023 | 907214.020423.074508.CHU THI PHUONG Chuyen tien ung ho MS 4817                                                                         | 100,000 |
| 02/04/2023 | 125268.020423.074414.Ung ho 4818 FT23093427833719                                                                                      | 50,000  |

|            |                                                                                                                                 |           |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | 122535.020423.074056.Nha 5419 TDQ p1 gv uh ms 4817 4818<br>FT23093762637991                                                     | 50,000    |
| 02/04/2023 | 121079.020423.073909.Nha 31 bhn p1 bt uh ms 4815 4816<br>FT23093493090904                                                       | 50,000    |
| 02/04/2023 | IBVCB.3312588438.Giup ma so 4818 chi Nguyen Thi Bich Thuan .CT tu 0721000518286 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312584442.4818.CT tu 1021862773 toi 1017378606 CT Nhan ai - Bao dien tu Dan tri                                          | 200,000   |
| 02/04/2023 | 107871.020423.071959.ung ho ma so 4817 FT23093335261927                                                                         | 200,000   |
| 02/04/2023 | 010335.020423.071432.IBFT ung ho ms 4818                                                                                        | 300,000   |
| 02/04/2023 | 233506.020423.070759.Ma so 4818 Chi Nguyen Thi Bich Thuan                                                                       | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312547628.Ung ho ms 4817.CT tu 9868275123 VU XUAN CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                | 200,000   |
| 02/04/2023 | 788568.020423.065812.ung ho MS 4818 (by TPBank ChatPay)                                                                         | 50,000    |
| 02/04/2023 | 198280.020423.060556.Ms 4817                                                                                                    | 20,000    |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312496605.Ung ho MS 4811.CT tu 0711000221323 PHAM THI NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 200,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312474843.Ung ho MS 4812.CT tu 0711000221323 PHAM THI NGOC toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                             | 300,000   |
| 02/04/2023 | 236923.020423.055411.ung ho MS 4817                                                                                             | 2,000,000 |

|            |                                                                                                                                             |         |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3312478364.Cuong ford bac giang ung ho ma so 4817.CT tu 0491001949577 VU QUOC CUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                 | 200,000 |
| 02/04/2023 | 165228.020423.043026.Ung ho MS 4817                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 058643.020423.035318.Ung ho ms 4806 FT23093931402245                                                                                        | 100,000 |
| 02/04/2023 | 058438.020423.035139.Ung ho ms 4816 FT23093044539535                                                                                        | 100,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312418893.NGUYEN THI KIEU HANH chuyen tien ung ho MS 4812.CT tu 0031000234954 NGUYEN THI KIEU HANH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 50,000  |
| 02/04/2023 | 093526.020423.015252.Ung ho ms 4817                                                                                                         | 100,000 |
| 02/04/2023 | 714917.020423.012003.ung ho ms 4817                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 714691.020423.011902.ung ho ms 4816                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 713467.020423.011802.ung ho ms 4815                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 713247.020423.011706.ung ho ms 4814                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 713048.020423.011614.ung ho ms 4813                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 712876.020423.011528.ung ho ms 4812                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 712015.020423.011427.ung ho ms 4811                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312375468.Ung ho MS 4812.CT tu 0181003623652 DO THIEN TAI toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                          | 200,000 |
| 02/04/2023 | 023083.020423.004849.Ung ho ms 4817 FT23093499713309                                                                                        | 200,000 |

|            |                                                                                                                   |           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023 | 022814.020423.004811.Ung ho ms 4814 FT23093760610899                                                              | 200,000   |
| 02/04/2023 | 022486.020423.004726.Ung ho ms 4815 FT23093820341049                                                              | 200,000   |
| 02/04/2023 | 022173.020423.004639.Ung ho ms 4816 FT23093147594519                                                              | 200,000   |
| 02/04/2023 | 971405.020423.004329.IBFT Ms.4817.chi Tach Thi Hong tinh BGia                                                     | 300,000   |
| 02/04/2023 | 023651.020423.002035.Ung ho MS 4817                                                                               | 300,000   |
| 02/04/2023 | 004513.020423.001321.Ung ho MS 4817 FT23093930293062                                                              | 100,000   |
| 02/04/2023 | 481595.020423.000915.ung ho MS 4817                                                                               | 60,000    |
| 02/04/2023 | 109416.010423.235737.ung ho MS 4816                                                                               | 150,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312298031.Ung ho MS 4817.CT tu 0451001764382 LUU QUANG DIEP toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI              | 200,000   |
| 02/04/2023 | 009112.010423.235150.MS 4812 FT23093503121503                                                                     | 200,000   |
| 02/04/2023 | 897316.010423.234520.UNG HO MS 4817                                                                               | 200,000   |
| 02/04/2023 | 788303.010423.233942.ung ho ms 4817                                                                               | 100,000   |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312270704.MS 4814.CT tu 0021000428271 PHAM NANG PHONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                    | 1,000,000 |
| 02/04/2023 | 000412.010423.233851.Ung ho 4817 FT23093346865945                                                                 | 100,000   |
| 02/04/2023 | 994307.010423.233050.ung ho ms 4816 FT23093934000729                                                              | 50,000    |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312256961.Ung ho 4817 - Tach Thi Hong .CT tu 9903789642 NGUYEN QUOC DINH toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 300,000   |

|            |                                                                                                                                                |         |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023 | MBVCB.3312256963.NHT Ung Ho ms 4817.CT tu 0351001001912 NGUYEN HUU THUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                    | 100,000 |
| 02/04/2023 | 523506.010423.231958.ung ho MS 4817                                                                                                            | 150,000 |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312220767.ung ho MS4817.CT tu 1023222693 NGUYEN THI PHUONG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI                                            | 50,000  |
| 02/04/2023 | MBVCB.3312208616.NGUYEN THI THUY HANG chuyen tien ung ho ma so 4817.CT tu 0221000015864 NGUYEN THI THUY HANG toi1017378606 BAO DIEN TU DAN TRI | 30,000  |
| 02/04/2023 | 662322.010423.225336.Ung ho MS4812                                                                                                             | 25,000  |
| 02/04/2023 | 738876.020423.190456.ung ho ms 4817 ms 4818                                                                                                    | 600,000 |
| 02/04/2023 | 736197.020423.190402.ung ho ms 4814 ms 4815 ms 4816                                                                                            | 900,000 |
| 02/04/2023 | 805852.020423.132150.Ung ho ma so 4816                                                                                                         | 300,000 |
| 02/04/2023 | 804862.020423.132018.Ung ho ma so 4808                                                                                                         | 200,000 |
| 02/04/2023 | 804037.020423.131854.Ung ho ma so 4818                                                                                                         | 300,000 |
| 02/04/2023 | 342144.020423.101458.ung ho ms 4818 FT23093754914900                                                                                           | 200,000 |
| 02/04/2023 | 340892.020423.101419.ung ho ms 4817 FT23093407145726                                                                                           | 200,000 |
| 02/04/2023 | 735942.020423.094309.SANHSEACO GUI MS 4818-020423-09:43:10 735942                                                                              | 50,000  |
| 02/04/2023 | 836284.020423.080229.ung ho ms 4818                                                                                                            | 260,000 |

|                        |                                                                                                                                                                                         |         |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                        | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Ngân hàng Vietcombank - TK USD từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b>                                                                                                |         |
| 30/03/2023             | /REF:C366619BBK033023{\\}VAL:230330USD0.65/33B:nulln<br>ull/MID:NA3UI2222I8N88UD/Rel ref:null/50:TRONG<br>NGUYEN24 PHILLIP AVE/70:MEDICAL BILL<br>HELP/Pmnt:null/71A:OUR/71G: 0.65 usd  | 15,126  |
| 28/03/2023             | /REF:C231135BBK032723{\\}VAL:230327USD0.65/33B:nulln<br>ull/MID:NA3SA5622ATL4IND/Rel ref:null/50:TRONG<br>NGUYEN24 PHILLIP AVE/70:ALLOWANCE FOR<br>4812/Pmnt:null/71A:OUR/71G: 0.65 usd | 15,126  |
|                        | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Ngân hàng Viettinbank từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b>                                                                                                         |         |
| 26-03-2023<br>00:52:07 | PHUONG PHUONG LINH ung ho 150k-MS 4807-4808-4809;<br>thoi gian GD:25/03/2023 23:02:51                                                                                                   | 450,000 |
| 26-03-2023<br>01:00:06 | LAM MY HAN 4806; Nguyen Thi Nu; thoi gian GD:25/03/2023<br>23:23:44                                                                                                                     | 50,000  |
| 26-03-2023<br>01:00:46 | LAM MY HAN 4807; Cao Thi Hoi; thoi gian GD:25/03/2023<br>23:25:44                                                                                                                       | 50,000  |
| 26-03-2023<br>01:01:43 | LAM MY HAN 4808; Ho Huu Khoa; thoi gian GD:25/03/2023<br>23:28:33                                                                                                                       | 50,000  |
| 26-03-2023<br>01:02:27 | LAM MY HAN 4809; Nguyen Thi Kim Dung; thoi gian<br>GD:25/03/2023 23:30:35                                                                                                               | 50,000  |
| 26-03-2023<br>01:06:00 | DOAN HONG QUAN ung ho MS 4810; thoi gian<br>GD:25/03/2023 23:41:25                                                                                                                      | 50,000  |

|                        |                                                                                   |           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 26-03-2023<br>01:15:22 | TRAN DINH NINH 4810 nguyen thi lieu; thoi gian<br>GD:26/03/2023 00:15:01          | 700,000   |
| 26-03-2023<br>01:16:00 | TRAN DINH NINH 4809 nguyen thi kim dung; thoi gian<br>GD:26/03/2023 00:17:24      | 500,000   |
| 26-03-2023<br>01:16:52 | TRAN DINH NINH 4808 ho huu khoa; thoi gian<br>GD:26/03/2023 00:21:06              | 500,000   |
| 26-03-2023<br>01:17:27 | TRAN DINH NINH 4806 nguyen thi nu; thoi gian<br>GD:26/03/2023 00:23:58            | 500,000   |
| 26-03-2023<br>01:17:53 | TRAN DINH NINH 4803 ngo thi khoa; thoi gian<br>GD:26/03/2023 00:25:57             | 700,000   |
| 26-03-2023<br>01:26:33 | CT DEN:308518132527 Giup do MS 4810; thoi gian<br>GD:26/03/2023 01:09:09          | 30,000    |
| 26-03-2023<br>01:26:43 | TRAN MAI HONG Nguyen Tuan Anh ung ho MS 4808; thoi<br>gian GD:26/03/2023 01:10:00 | 200,000   |
| 26-03-2023<br>06:48:44 | LUU PHUONG LINH ms 4811; ung ho chi Do Thi Gai Nho tinh<br>Binh Dinh              | 50,000    |
| 26-03-2023<br>07:36:29 | LE NGO NGOC THU ung ho ms 4810                                                    | 30,000    |
| 26-03-2023<br>09:19:35 | CAO THI KIM CUC CAO THI KIM CUC Chuyen tien                                       | 20,000    |
| 26-03-2023<br>10:13:21 | LE DUC ANH LE DUC ANH chuyen tien                                                 | 10,000    |
| 26-03-2023<br>10:30:05 | NGUYEN HUONG GIANG CT DEN:260467953834 Ung ho<br>MS 4810                          | 150,000   |
| 26-03-2023<br>13:50:36 | VU DUC HIEU CT DEN:308506628390 VU DUC HIEU ung<br>ho ms 4809                     | 50,000    |
| 26-03-2023<br>16:44:47 | LAM KIM HOA ung ho MS 4811                                                        | 1,000,000 |
| 26-03-2023<br>16:47:37 | PHAN MANH CUONG ung ho MS 4811                                                    | 100,000   |
| 26-03-2023<br>17:32:05 | DUONG HONG THUY ung ho Ms 4806                                                    | 200,000   |



|                        |                                                                        |           |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 26-03-2023<br>17:33:20 | DUONG HONG THUY ung ho MS 4805                                         | 200,000   |
| 26-03-2023<br>17:34:25 | DUONG HONG THUY ung ho MS 4809                                         | 200,000   |
| 26-03-2023<br>17:35:17 | DUONG HONG THUY ung ho Ms 4802                                         | 200,000   |
| 26-03-2023<br>18:04:37 | LE HAI YEN 4811; Do Thi Gai Nho                                        | 300,000   |
| 26-03-2023<br>18:50:14 | NGUYEN HOAI DUC ung ho ma so 4810                                      | 50,000    |
| 26-03-2023<br>18:50:36 | NGUYEN HOAI DUC ung ho ma so 4811                                      | 50,000    |
| 26-03-2023<br>18:51:32 | CT DEN:308511521351 Ung ho ma so 4811chi Do Thi Gai Nho                | 1,000,000 |
| 26-03-2023<br>20:15:02 | NGUYEN CHI CONG 4811; do thi gai nho; phuoc loc tuy phuoc binh dinh    | 50,000    |
| 26-03-2023<br>20:17:12 | NGUYEN CHI CONG 4810; nguyen thi lieu;yen nam; duy tien; ha nam        | 50,000    |
| 26-03-2023<br>20:34:34 | NGUYEN THI MY DUYEN ung ho ms 4810 chij lieu                           | 50,000    |
| 26-03-2023<br>21:17:58 | GIANG TRA MY Ung ho Ma So 4811. Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat | 10,000    |
| 26-03-2023<br>21:49:43 | CT DEN:182825441914 Ung ho ma so 4811 em Tit ung ho anh                | 300,000   |
| 26-03-2023<br>21:52:34 | DUONG CAO MY LINH ma so 4811                                           | 50,000    |
| 26-03-2023<br>22:14:33 | PHAM VAN PHU Ung Ho MS 4808                                            | 100,000   |
| 26-03-2023<br>22:22:16 | NGUYEN TUAN THANH ung ho MS 4811                                       | 70,000    |
| 26-03-2023<br>22:26:25 | PHAM VAN PHU Ung Ho MS 4806                                            | 100,000   |
| 26-03-2023<br>22:39:11 | PHAM VAN PHU Ung Ho MS 4809                                            | 100,000   |
| 27-03-2023<br>00:31:45 | LUONG CAO DAT MS 4811; thoi gian GD:26/03/2023 22:47:25                | 50,000    |

|                        |                                                                                                      |           |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27-03-2023<br>05:20:59 | TRAN VU THANH KHUONG ung ho MS 4811. Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat                          | 100,000   |
| 27-03-2023<br>05:37:49 | BUI NGUYEN HUY MS 4808; Ho Huu Khoa; Nghe An                                                         | 50,000    |
| 27-03-2023<br>06:29:46 | DANG QUOC HUNG DANG QUOC HUNG chuyen tien giup do 10 hoan canh kho khan moi hoan canh 100k-hoan canh | 1,000,000 |
| 27-03-2023<br>06:41:06 | LE TIEN PHUOC MS4812 Co Mai Thi Ngoc Hien                                                            | 100,000   |
| 27-03-2023<br>06:52:30 | VND-TGTT-TRAN CHI CUONG CT DEN:308523083820 Ung ho ma so 4812 FT23086465198523                       | 500,000   |
| 27-03-2023<br>06:57:42 | VND-TGTT-TRAN CHI CUONG CT DEN:308523086366 Ung ho ma so 4808 FT23086502024095                       | 500,000   |
| 27-03-2023<br>07:00:26 | VND-TGTT-TRAN CHI CUONG CT DEN:308600087814 Ung ho ma so 4811 FT23086220001097                       | 200,000   |
| 27-03-2023<br>07:13:59 | NGUYEN THI NGOC CHAU ung ho ms4812                                                                   | 200,000   |
| 27-03-2023<br>07:22:16 | NGUYEN LE MINH NGUYEN LE MINH Chuyen tien ung ho ma so 4812 Co Mai Thi Ngoc Hien                     | 50,000    |
| 27-03-2023<br>07:23:17 | NGUYEN LE MINH NGUYEN LE MINH Chuyen tien ung ho ma so 4811 Chi Do Thi Gai Nho                       | 50,000    |
| 27-03-2023<br>07:37:18 | VND-TGTT-NGUYEN TRANG HUE CT DEN:308600113879 Ung ho MS 4812 FT23086087035220                        | 50,000    |
| 27-03-2023<br>07:38:18 | HO MAI PHI CT DEN:308600897498 HO MAI PHI chuyen tien (by TPBank ChatPay)                            | 100,000   |

|                        |                                                                           |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27-03-2023<br>07:47:31 | HO MAI PHI CT DEN:308600907008 Ho Mai Phi chuyen tien den ma so 4810      | 20,000    |
| 27-03-2023<br>08:11:28 | TA HUY BINH TA HUY BINH ung ho 2 e y khanh y tuan ms 4812                 | 500,000   |
| 27-03-2023<br>08:20:45 | NGUYEN THI HONG NHUNG UNG ho MS 4812; e Y Khang Y Tuan                    | 200,000   |
| 27-03-2023<br>08:24:12 | DAO THI HANG ung ho ma so 4812 anh em y khang va y tuan                   | 300,000   |
| 27-03-2023<br>08:47:44 | TRAN XUAN HA TRAN XUAN HA Chuyen tien ung ho MS 4812                      | 200,000   |
| 27-03-2023<br>08:48:02 | LE DUC ANH LE DUC ANH chuyen tien                                         | 10,000    |
| 27-03-2023<br>08:50:49 | NGUYEN PHUONG THAO fb Thao Su that ung ho ma so 4812 em Y Khang va Y Tuan | 200,000   |
| 27-03-2023<br>09:04:49 | NGUYEN TU LONG 4812; Mai Thi Ngoc Hien                                    | 500,000   |
| 27-03-2023<br>09:07:57 | NGUYEN VIET TUNG 4812; Y Khanh ; Y Tuan                                   | 100,000   |
| 27-03-2023<br>09:11:19 | THAN HIEN ANH CT DEN:308609526705 Ung ho ms 4812                          | 1,000,000 |
| 27-03-2023<br>09:17:44 | PHAN THI HONG NHUNG ung ho ms 4812                                        | 200,000   |
| 27-03-2023<br>09:29:35 | NGUYEN QUANG NAM ung ho ms 4812                                           | 500,000   |
| 27-03-2023<br>09:31:39 | LE VAN CHUNG 4812; Co Mai Thi Ngoc Hien                                   | 500,000   |
| 27-03-2023<br>09:46:35 | BUI THANH NGA BUI THANH NGA ung ho MS4812                                 | 500,000   |
| 27-03-2023<br>09:48:07 | LE THI PHUONG ung ho ms 4812                                              | 100,000   |
| 27-03-2023<br>10:03:46 | LE NHU HOA UH MS 4812 em Y Khang va Y Tuan                                | 200,000   |
| 27-03-2023<br>10:04:17 | NGUYEN TUAN THANH ung ho MS 4812                                          | 70,000    |

|                        |                                                                                                                                                                                                              |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27-03-2023<br>10:20:15 | DO THI THU HANG 4812; mai thi ngoc hien                                                                                                                                                                      | 100,000 |
| 27-03-2023<br>10:22:41 | NGUYEN VAN TRI NGUYEN VAN TRI chuyen tien ung ho MS 4812                                                                                                                                                     | 200,000 |
| 27-03-2023<br>10:24:21 | NGUYEN MINH TUAN ung ho ms 4812                                                                                                                                                                              | 200,000 |
| 27-03-2023<br>10:26:20 | LUU PHUONG LINH ms 4812; ung ho 2 em Y Tang Y Tuan                                                                                                                                                           | 50,000  |
| 27-03-2023<br>10:28:30 | VO THONG TU ung ho ms 4812                                                                                                                                                                                   | 100,000 |
| 27-03-2023<br>10:37:59 | NGUYEN NGAN GIANG ung ho ms 4812                                                                                                                                                                             | 100,000 |
| 27-03-2023<br>10:40:24 | LE ANH TUAN ung ho ms4810 anh Hoi                                                                                                                                                                            | 100,000 |
| 27-03-2023<br>10:43:58 | VND-TGTT-TONG PHUONG ANH CT DEN:308603432436<br>Phuong Anh ung ho ma so 4812 FT23086481972672                                                                                                                | 100,000 |
| 27-03-2023<br>10:48:53 | TRAN THI CHI TRAN THI CHI ung ho MS 4812                                                                                                                                                                     | 100,000 |
| 27-03-2023<br>10:51:27 | LE SINH LE SINH ma so 4812                                                                                                                                                                                   | 100,000 |
| 27-03-2023<br>10:54:05 | BUI THI DIEM MY CT DEN:122T2331918QQDRP<br>MBVCB.3286098893.033532.Ung ho ma 4812.CT tu<br>1022079633 BUI THI DIEM MY toi 126000081304 BAO DIEN<br>TU DAN TRI Ngan hang Cong Thuong Viet Nam<br>(VIETINBANK) | 50,000  |
| 27-03-2023<br>10:55:03 | LAI KIM DUNG ungho ms4812                                                                                                                                                                                    | 200,000 |
| 27-03-2023<br>10:56:41 | DO DANH HIEN DO DANH HIEN Chuyen tien ung ho ms<br>4812; co Mai Thi Ngoc Hien                                                                                                                                | 200,000 |
| 27-03-2023<br>11:08:21 | HOANG THI LAN ung ho MS 4792                                                                                                                                                                                 | 100,000 |
| 27-03-2023<br>11:08:29 | CT DEN:232711186327 ung ho MS 4812                                                                                                                                                                           | 200,000 |

|                        |                                                                                |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27-03-2023<br>11:10:32 | NGO QUYNH HUONG BUI NGOC HAI. 0903435891 ung ho ma so 4795                     | 500,000 |
| 27-03-2023<br>11:10:53 | NGO QUYNH HUONG BUI NGOC HAI. 0903435891 ung ho ma so 4799                     | 500,000 |
| 27-03-2023<br>11:11:26 | NGO QUYNH HUONG BUI NGOC HAI. 0903435891 ung ho ma so 4802                     | 500,000 |
| 27-03-2023<br>11:25:36 | NGUYEN MINH PHIEN ung ho MS 4812                                               | 100,000 |
| 27-03-2023<br>11:25:46 | VUONG TINH MACH VUONG TINH MACH Chuyen tien ung ho ma so 4812                  | 500,000 |
| 27-03-2023<br>11:27:50 | NGUYEN KIEU LY NGUYEN KIEU LY chuyen tien ung ho MS 4812                       | 300,000 |
| 27-03-2023<br>11:43:45 | NGUYEN LIEN HOA ung ho MS 4812                                                 | 100,000 |
| 27-03-2023<br>11:44:59 | NGUYEN THANH LONG Ung ho Ma so 4812 Chuyen muc Tam long nhan ai                | 200,000 |
| 27-03-2023<br>11:46:02 | VND-TGTT-DO THI MAY CT DEN:308604541388 ung ho Y Khang Y Tuan FT23086080656016 | 500,000 |
| 27-03-2023<br>11:48:42 | NGUYEN CHI CUONG NGUYEN CHI CUONG Chuyen tien ung ho MS 4812                   | 50,000  |
| 27-03-2023<br>11:56:19 | CT DEN:308604768076 Giup do MS 4812                                            | 20,000  |
| 27-03-2023<br>12:02:53 | CT DEN:308617774004 Giup do MS 4811                                            | 20,000  |
| 27-03-2023<br>12:10:00 | DINH NGOC PHUONG ung ho MS 4812                                                | 100,000 |
| 27-03-2023<br>12:11:09 | CT DEN:308617781191 Giup do MS 4809                                            | 30,000  |
| 27-03-2023<br>12:11:32 | NGUYEN DANG QUOC 4812 - Be Nguyen Quoc An                                      | 100,000 |
| 27-03-2023<br>12:14:57 | VU HUYEN THU MS 4812 Mong 2 em khoe manh duoc an uong day du                   | 100,000 |

|                        |                                                                                                              |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27-03-2023<br>12:23:24 | NGUYEN MINH NGOC Ung ho MS 4812                                                                              | 100,000 |
| 27-03-2023<br>12:43:56 | DO THUY LINH CT DEN:308605630044 Do Thuy Linh chuyen tien                                                    | 20,000  |
| 27-03-2023<br>12:44:36 | CT DEN:900293063749 ICB;126000081304;Ung ho 4812                                                             | 100,000 |
| 27-03-2023<br>12:54:05 | PHAM TUYET HANH MS 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27-03-2023<br>13:09:45 | NGUYEN THI PHUONG NHI ung ho MS 4812                                                                         | 30,000  |
| 27-03-2023<br>13:20:43 | VU THI LE MY uh ms 4812                                                                                      | 200,000 |
| 27-03-2023<br>13:26:45 | VU QUANG TUAN ung ho ms 4812                                                                                 | 100,000 |
| 27-03-2023<br>13:32:49 | DO THAI HOA ung ho ms 4812                                                                                   | 200,000 |
| 27-03-2023<br>13:34:00 | NGUYEN THI LE UYEN ung ho MS 4812                                                                            | 100,000 |
| 27-03-2023<br>13:37:41 | NGUYEN THI HONG LOAN ung ho MS 8412                                                                          | 100,000 |
| 27-03-2023<br>13:39:54 | VND-TGTT-NGUYEN VAN TAM CT DEN:308606781631 Tam chuyen 4812 FT23086049777745                                 | 100,000 |
| 27-03-2023<br>13:40:52 | VND-TGTT-TRINH THI NGA CT DEN:308606783564 Nga chuyen ung ho 2 tre mo coi ma so ung ho 4812 FT23086600420080 | 100,000 |
| 27-03-2023<br>14:03:02 | BUI THU HUYEN ung ho MS4812                                                                                  | 50,000  |
| 27-03-2023<br>14:05:56 | CT DEN:308607571146 IBFT Ung ho MS 4812                                                                      | 30,000  |
| 27-03-2023<br>14:14:28 | PHAM TUAN HIEN ; THLBO QTDTC 111868999                                                                       | 1,168   |
| 27-03-2023<br>14:15:47 | VU MAI ANH ung ho ma so 4812                                                                                 | 300,000 |
| 27-03-2023<br>14:18:51 | VO THI THUAN VO THI THUAN CT MS. 4812. co len 2 con nhe                                                      | 200,000 |

|                        |                                                                                                     |         |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27-03-2023<br>14:19:18 | NGUYEN NGOC ANH HIEP ung ho MS 4812                                                                 | 100,000 |
| 27-03-2023<br>14:20:24 | HONG LUONG THANH CT DEN:308607509667 ung ho MS 4812                                                 | 100,000 |
| 27-03-2023<br>14:28:46 | VND-TGTT-MAI CONG THAI ANH CT DEN:308607885534 ung ho MS 4812 FT23086910710939                      | 50,000  |
| 27-03-2023<br>14:29:24 | DAM HOANG THANH THAO ung ho MS 4812                                                                 | 200,000 |
| 27-03-2023<br>14:29:29 | MAI BICH CHAM MS 4812                                                                               | 200,000 |
| 27-03-2023<br>14:31:04 | VND-TGTT-MAI CONG THAI ANH CT DEN:308607890698 ung ho MS 4805 FT23086662665486                      | 50,000  |
| 27-03-2023<br>14:32:14 | VND-TGTT-MAI CONG THAI ANH CT DEN:308607893363 ung ho MS 4811 FT23086223277925                      | 50,000  |
| 27-03-2023<br>14:33:52 | VND-TGTT-MAI CONG THAI ANH CT DEN:308607897084 ung ho MS 4810 FT23086169002509                      | 50,000  |
| 27-03-2023<br>15:07:41 | NGUYEN THI HANH CT DEN:308608536372 uh ms 4812                                                      | 200,000 |
| 27-03-2023<br>15:08:26 | LE NGO NGOC THU ung ho ms 4812                                                                      | 30,000  |
| 27-03-2023<br>15:10:18 | NGUYEN THI HANH CT DEN:308608536819 uh ms 4810                                                      | 200,000 |
| 27-03-2023<br>15:12:08 | NGUYEN THI HANH CT DEN:308608537186 uhms 4574                                                       | 200,000 |
| 27-03-2023<br>15:16:10 | TA THI THANH THUY ung ho MS 4812                                                                    | 100,000 |
| 27-03-2023<br>15:20:08 | CT DEN:232715113421 Ung ho ma so 4811 chi do thi gai nho ( nam mo duoc su luu ly quang vuong phat ) | 300,000 |
| 27-03-2023<br>15:29:14 | LE TRUNG HIEU MS 4812                                                                               | 200,000 |

|                        |                                                                  |           |
|------------------------|------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27-03-2023<br>15:38:05 | VU THI HUYEN TRANG VU THI HUYEN TRANG Chuyen tien UNG HO MS 4812 | 200,000   |
| 27-03-2023<br>15:42:49 | LE THANH TUAN Ke Toan Ha Noi ung ho mso 4812                     | 500,000   |
| 27-03-2023<br>15:54:43 | CT DEN:282828381432 Unghomaso4809                                | 100,000   |
| 27-03-2023<br>15:58:31 | CT DEN:511105400616 Unghomaso4812                                | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:05:51 | NGUYEN MANH HUNG NGUYEN MANH HUNG ung ho ma so 4812              | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:07:13 | NGUYEN CONG TAY ung ho ms 4812                                   | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:20:11 | HO THAI SON ung ho ms 4807                                       | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:20:31 | HO THAI SON ung ho ms 4808                                       | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:20:40 | PHAM ANH NGHIA ung ho MS 4812                                    | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:20:54 | HO THAI SON ung ho ms 4809                                       | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:21:10 | DO VAN TRUNG 4812; Co Mai Thi Ngoc Hien                          | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:21:18 | HO THAI SON ung ho ms 4810                                       | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:21:43 | HO THAI SON ung ho ms 4811                                       | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:22:04 | HO THAI SON ung ho ms 4812                                       | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:22:28 | DO VAN TRUNG 4811; Chi Do Thi Gai Nho                            | 100,000   |
| 27-03-2023<br>16:30:03 | MACH THANH TOAN Ung ho 4812                                      | 1,000,000 |
| 27-03-2023<br>16:40:04 | PHAN VAN THANH Ung ho MS 4812                                    | 500,000   |
| 27-03-2023<br>17:19:22 | VU NAM GIANG Ung ho MS 4812                                      | 50,000    |
| 27-03-2023<br>17:30:25 | LIEN TRIEU TUAN CT DEN:308610383313 4812                         | 200,000   |
| 27-03-2023<br>17:35:17 | LE TRUNG TUYEN LE TRUNG TUYEN chuyen tien MS 4812                | 300,000   |



|                        |                                                                                        |           |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27-03-2023<br>17:35:28 | TRUONG TU ANH ong ba Nga Dung ung ho cho hai chau mo coi me ma so 4812                 | 100,000   |
| 27-03-2023<br>17:48:00 | DO THI HAI YEN 4812; be Y khang va be Y tuan                                           | 200,000   |
| 27-03-2023<br>17:48:51 | VND-TGTT-VU THI YEN CT DEN:308610392494 UH ms 4812-Y Khang va Y Tuan. FT23086180428247 | 300,000   |
| 27-03-2023<br>17:57:29 | DUONG VAN TOAN 4812; Mai Thi Ngoc Hien                                                 | 200,000   |
| 27-03-2023<br>18:53:14 | CT DEN:308611964629 Ung ho ma so 4812 be Y Khang va Y Tuan                             | 2,000,000 |
| 27-03-2023<br>19:07:20 | THAI THI TRONG ung ho MS 4812                                                          | 200,000   |
| 27-03-2023<br>19:57:15 | NGU BICH PHAN Con Le Hoang Linh ung ho ms 4812                                         | 100,000   |
| 27-03-2023<br>19:58:51 | NGUYEN YEN NHI ho tro MS 4812                                                          | 200,000   |
| 27-03-2023<br>20:12:11 | NGUYEN HUYNH VAN NGA ung ho ms4812                                                     | 200,000   |
| 27-03-2023<br>20:13:26 | NGUYEN VAN SU 4812; mai thi ngoc hien                                                  | 100,000   |
| 27-03-2023<br>20:16:51 | NGUYEN THU AN MS 4812                                                                  | 100,000   |
| 27-03-2023<br>20:23:03 | LE THI KIM NGOC 4806 - ung ho ma so 4806                                               | 50,000    |
| 27-03-2023<br>20:25:40 | LE THI KIM NGOC ung ho ma so 4809 - ung ho ma so 4809                                  | 50,000    |
| 27-03-2023<br>20:52:34 | TRAN MINH DUC TranMinhDuc CT Phu Tho ung ho ma so 4812                                 | 200,000   |
| 27-03-2023<br>20:57:27 | DO VAN CUONG ung ho 4812                                                               | 10,000    |
| 27-03-2023<br>21:01:06 | NGUYEN THI THANH THUY MS4812; 2ae Y Khang Y Tuan                                       | 150,000   |
| 27-03-2023<br>21:44:39 | LAM KIM HOA ung ho MS 4812                                                             | 1,000,000 |

|                        |                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27-03-2023<br>21:54:02 | VND-TGTT-NGUYEN THI MAI HUONG CT<br>DEN:308614882237 MS 4812 ung ho Y Khang Y Tuan<br>FT23087938615998                                                                                                                                                            | 300,000 |
| 27-03-2023<br>21:54:13 | NGUYEN PHU DUY ung ho MS 4812                                                                                                                                                                                                                                     | 200,000 |
| 27-03-2023<br>21:54:57 | CT DEN:896959138031 Ung ho ma so 4812 em Tit ung ho hai anh                                                                                                                                                                                                       | 300,000 |
| 27-03-2023<br>22:19:02 | TRAN THI HOANG NHUNG Ung ho MS 4811                                                                                                                                                                                                                               | 100,000 |
| 27-03-2023<br>22:20:21 | DO THANH TUNG ung ho MS 4812                                                                                                                                                                                                                                      | 200,000 |
| 27-03-2023<br>22:53:37 | NGUYEN THI TO NHAN Ung ho MS 4812                                                                                                                                                                                                                                 | 300,000 |
| 28-03-2023<br>01:31:56 | BUI THI TUOI ung ho ma so 4812; thoi gian GD:27/03/2023<br>23:41:31                                                                                                                                                                                               | 100,000 |
| 28-03-2023<br>01:36:25 | HOANG LAN HUONG ung ho MS 4812; thoi gian<br>GD:28/03/2023 00:02:09                                                                                                                                                                                               | 100,000 |
| 28-03-2023<br>01:42:20 | NGUYEN LE PHUONG AN CT DEN:122T2331BLZU056M<br>MBVCB.3289704781.073048.Ung ho Y Khang, Y Tuan.CT tu<br>0371000505940 NGUYEN LE PHUONG AN toi 126000081304<br>BAO DIEN TU DAN TRI Ngan hang Cong Thuong Viet Nam<br>(VIETINBANK); thoi gian GD:28/03/2023 00:33:03 | 37,000  |
| 28-03-2023<br>01:44:33 | NGUYEN DUC HUY Ung ho MS 4812; thoi gian<br>GD:28/03/2023 00:46:43                                                                                                                                                                                                | 200,000 |
| 28-03-2023<br>02:24:37 | VND-TGTT-TRAN DANG KHOA CT DEN:308619040549<br>ung ho MS 4812 FT23087007581386                                                                                                                                                                                    | 100,000 |
| 28-03-2023<br>07:06:51 | NGUYEN HOAI DUC ung ho ma so 4812                                                                                                                                                                                                                                 | 50,000  |

|                        |                                                              |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------|---------|
| 28-03-2023<br>07:41:34 | NGUYEN DINH LONG ung ho MS4812                               | 100,000 |
| 28-03-2023<br>07:45:32 | BUI THI NGAN BUI THI NGAN chuyen tien giup do ma so 4813     | 100,000 |
| 28-03-2023<br>07:48:32 | LE DUC ANH LE DUC ANH chuyen tien                            | 10,000  |
| 28-03-2023<br>08:01:31 | HOANG THI BICH THAO UNg ho ms 4813                           | 100,000 |
| 28-03-2023<br>08:16:37 | LUU THI MINH NGUYET 4813; Tran Thi Phu                       | 100,000 |
| 28-03-2023<br>08:37:41 | LE PHUONG TRUC THUY ung ho ms 4812                           | 200,000 |
| 28-03-2023<br>08:43:34 | NGUYEN HOANG YEN 4812; ung ho MS 4812                        | 200,000 |
| 28-03-2023<br>09:26:47 | TRAN BACH ung ho MS 4813                                     | 100,000 |
| 28-03-2023<br>09:43:00 | VO THI QUYEN VO THI QUYEN chuyen tien ung ho MS 4812         | 300,000 |
| 28-03-2023<br>09:59:06 | NGUYEN THI HUE 4811;                                         | 300,000 |
| 28-03-2023<br>10:01:43 | NGUYEN THI MY DUYEN ung ho ns 4799 chu cuc me be an          | 50,000  |
| 28-03-2023<br>10:02:39 | NGUYEN THI HUE 4810;                                         | 300,000 |
| 28-03-2023<br>10:04:21 | NGUYEN THI HUE 4809;                                         | 300,000 |
| 28-03-2023<br>10:06:34 | NGUYEN THI HUE 4813;                                         | 300,000 |
| 28-03-2023<br>10:07:05 | NGUYEN THI HUE 4808;                                         | 300,000 |
| 28-03-2023<br>10:10:11 | NGUYEN THE HUNG ung ho ms 4812                               | 200,000 |
| 28-03-2023<br>10:43:18 | LUU PHUONG LINH ms 4813; ung ho ba Tran Thi Phu tinh Nghe An | 100,000 |
| 28-03-2023<br>10:47:29 | NGUY VAN TUYEN ung ho ms 4812                                | 100,000 |
| 28-03-2023<br>10:50:01 | NGUY VAN TUYEN ung ho ms 4800                                | 100,000 |
| 28-03-2023<br>11:12:15 | HOANG TRONG HUNG UNG HO MS 4812                              | 80,000  |

|                        |                                                                       |           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28-03-2023<br>11:18:29 | VU THUY DUNG ms 4813; TranThiPhu.ba noi cua 4 anh em Bao              | 200,000   |
| 28-03-2023<br>11:46:46 | NGUYEN THI THUY NGA Ung ho MS 4812                                    | 500,000   |
| 28-03-2023<br>12:42:02 | NGUYEN PHUONG NHUNG Ung ho ma so 4813                                 | 150,000   |
| 28-03-2023<br>13:14:38 | TRUONG THI DIEM QUYNH TRUONG THI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho MS4813 | 100,000   |
| 28-03-2023<br>13:17:44 | NGUYEN THUY DUONG 4812; Y KHANG; Y TUAn                               | 500,000   |
| 28-03-2023<br>13:28:21 | PHAM THI HOANG ung ho MS 4812                                         | 100,000   |
| 28-03-2023<br>14:19:38 | NGUYEN TRUNG KIEN ung ho ms 4813 4812 4811 moi TH 1tr                 | 3,000,000 |
| 28-03-2023<br>15:40:37 | DO VAN CUONG ung ho 4813                                              | 10,000    |
| 28-03-2023<br>16:23:46 | TO QUANG HANH TO QUANG HANH chuyen tien ung ho ma so 4812             | 500,000   |
| 28-03-2023<br>16:53:49 | MAI XUAN CHI MAI XUAN CHI chuyen tien ung ho MS4813                   | 500,000   |
| 28-03-2023<br>17:07:43 | LUONG TRONG TUYEN CT DEN:122T2331B3PQU6RP MS 4810                     | 100,000   |
| 28-03-2023<br>17:14:25 | LE TRUNG TUYEN LE TRUNG TUYEN chuyen tien MS 4813                     | 500,000   |
| 28-03-2023<br>17:16:43 | LUONG TRONG TUYEN CT DEN:122T2331B41LW5EJ MS 4809                     | 100,000   |
| 28-03-2023<br>17:17:21 | HOANG THI MY HAU giup do ma so 4812; biet on biet on                  | 300,000   |
| 28-03-2023<br>17:20:51 | HOANG THI MY HAU giup do ma so 4807; biet on biet on                  | 300,000   |
| 28-03-2023<br>17:37:59 | NGUYEN TUAN THANH ung ho MS 4813                                      | 70,000    |
| 28-03-2023<br>19:25:14 | NGUYEN QUANG THE 4813; Tran Thi Phu                                   | 10,000    |

|                        |                                                                                                     |         |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28-03-2023<br>20:34:36 | HUYNH BAO DANG KHOA ung ho ms 4813                                                                  | 100,000 |
| 28-03-2023<br>20:41:17 | PHAN VU MY LINH ma so 4812                                                                          | 100,000 |
| 28-03-2023<br>20:50:26 | VO VAN CONG ung ho ma 4812                                                                          | 200,000 |
| 28-03-2023<br>21:26:06 | LY CHUONG MAI ung ho MS 4812                                                                        | 100,000 |
| 28-03-2023<br>21:29:27 | PHAM QUYNH HOA CT DEN:280470086251 Ung ho MS 4813                                                   | 200,000 |
| 28-03-2023<br>21:31:33 | CT DEN:892946475959 Ung ho ma so 4813 ban Tit ung ho cac ban                                        | 300,000 |
| 28-03-2023<br>21:58:00 | NGUYEN VAN NAM NGUYEN VAN NAM chuyen tien 4813                                                      | 50,000  |
| 28-03-2023<br>22:07:13 | NGUYEN THI NHUNG ung ho ms 4812                                                                     | 200,000 |
| 28-03-2023<br>22:14:03 | NGUYEN THI NHUNG ung ho ms 4809                                                                     | 200,000 |
| 29-03-2023<br>01:09:52 | PHAM HUU THUONG ban Huu Thanh ung ho 2 ban MS 4812. A Di Da Phat.; thoi gian GD:29/03/2023 00:29:59 | 100,000 |
| 29-03-2023<br>06:48:32 | NGUYEN HOAI DUC ung ho ma so 4814                                                                   | 50,000  |
| 29-03-2023<br>06:55:11 | VND-TGTT-NGUYEN PHI LONG CT DEN:308723083534 Phi Long Dai Ichi ung ho ma so 4814 FT23088018340820   | 100,000 |
| 29-03-2023<br>08:01:42 | LE DUC ANH LE DUC ANH chuyen tien                                                                   | 10,000  |
| 29-03-2023<br>08:42:16 | LE QUOC BAO 4814; Nguyen Thi Binh                                                                   | 30,000  |
| 29-03-2023<br>08:59:08 | TRAN THANH HOA Chung tay ung ho MS 4814. ba Binh                                                    | 100,000 |
| 29-03-2023<br>10:06:26 | HOANG THI BICH HONG 4806;                                                                           | 100,000 |
| 29-03-2023<br>10:07:44 | CHAU BAO DINH ung ho ms 4769                                                                        | 100,000 |

|                        |                                                                        |           |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29-03-2023<br>10:47:22 | LE NGO NGOC THU ung ho ms 4814                                         | 30,000    |
| 29-03-2023<br>12:27:15 | NGUYEN THI HANG ung ho MS 4814                                         | 500,000   |
| 29-03-2023<br>12:41:09 | NGUYEN THI HANG Ung ho MS 4787                                         | 100,000   |
| 29-03-2023<br>13:28:22 | CAO TUAN VU ung ho MS 4814                                             | 5,000     |
| 29-03-2023<br>13:29:05 | PHAN THI THUY HUONG ho tro ba Nguyen thi binh ms 4814                  | 200,000   |
| 29-03-2023<br>14:11:58 | NGUYEN MANH HUNG NGUYEN MANH HUNG ung ho ma so 4814 ba Nguyen Thi Binh | 100,000   |
| 29-03-2023<br>14:21:01 | LAM KIM HOA ung ho MS 4814                                             | 2,000,000 |
| 29-03-2023<br>14:32:49 | LY HOANG HIEP ung ho Ba Nguyen Thi Binh 70 tuoi o Buon Ho DakLak       | 500,000   |
| 29-03-2023<br>14:43:24 | NGO HUYEN TRANG ma so 4812 chuc moi su binh an                         | 100,000   |
| 29-03-2023<br>14:53:17 | LE PHUOC THINH LPT ung ho tu ms 4807 den ms 4814                       | 200,000   |
| 29-03-2023<br>14:56:40 | CT DEN:599825990542 Ung ho ma so 4814 chau Tit ung ho ba               | 300,000   |
| 29-03-2023<br>15:36:05 | VU THI LE MY uh ms 4814                                                | 200,000   |
| 29-03-2023<br>15:58:32 | PHAM BICH NGOC Ni Gao ung ho MS 4812                                   | 200,000   |
| 29-03-2023<br>15:59:39 | PHAM BICH NGOC Ni Gao ung ho MS 4813                                   | 200,000   |
| 29-03-2023<br>16:21:29 | TRUONG THI MINH TRAM ung ho MS 4814                                    | 500,000   |
| 29-03-2023<br>16:29:51 | NGUYEN SY NAM MS 4814; nguyen thi binh                                 | 100,000   |
| 29-03-2023<br>16:31:53 | NGUYEN THI NHU QUYNH 4811; do thi gai nho                              | 100,000   |
| 29-03-2023<br>16:44:46 | TRAN TUAN TU ung ho ms 4812                                            | 250,000   |
| 29-03-2023<br>16:45:40 | VU TRUONG ANH 4786; bui thi hang                                       | 100,000   |

|                        |                                                                                                          |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29-03-2023<br>16:47:07 | CT DEN:308809643895 Ung ho ma so 4814 ba Nguyen Thi Binh                                                 | 500,000 |
| 29-03-2023<br>16:50:54 | VU TRUONG ANH 4796; cao tiet quyet                                                                       | 100,000 |
| 29-03-2023<br>17:34:47 | DO VAN CUONG ung ho 4814                                                                                 | 10,000  |
| 29-03-2023<br>18:53:56 | LUU PHUONG LINH ms 4814; ung ho ba Nguyen Thi Binh                                                       | 100,000 |
| 29-03-2023<br>19:03:37 | NGUYEN QUANG THE 4814; Nguyen Thi Binh                                                                   | 30,000  |
| 29-03-2023<br>20:34:22 | TA THI TUYET MS 4812                                                                                     | 300,000 |
| 29-03-2023<br>21:56:37 | DINH NGOC PHUONG ung ho MS 4813                                                                          | 100,000 |
| 29-03-2023<br>22:30:25 | DO VAN QUYET 4814; Nguyen Thi Binh                                                                       | 200,000 |
| 30-03-2023<br>00:57:17 | LE THI THUY NGUYET 4814; nguyen thi binh; thoi gian GD:29/03/2023 23:18:15                               | 150,000 |
| 30-03-2023<br>00:58:32 | LE THI THUY NGUYET 4809; nguyen thi kim dung; thoi gian GD:29/03/2023 23:22:33                           | 200,000 |
| 30-03-2023<br>01:21:12 | GIANG TRA MY Ung ho Ma So 4814. Nam Mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat; thoi gian GD:30/03/2023 01:15:20 | 10,000  |
| 30-03-2023<br>06:40:25 | DO DANH HIEN DO DANH HIEN Chuyen tien ung ho ms 4815; chi Le Thi Thu Huong                               | 100,000 |
| 30-03-2023<br>07:03:11 | DO VAN CUONG ung ho 4815                                                                                 | 10,000  |
| 30-03-2023<br>07:35:36 | LE MINH BAO LAM UNG HO MS 4815                                                                           | 100,000 |
| 30-03-2023<br>07:54:30 | NGUYEN TRONG NGHIA ma so 4809                                                                            | 230,000 |
| 30-03-2023<br>07:54:58 | NGUYEN TRONG NGHIA ma so 4810                                                                            | 230,000 |
| 30-03-2023<br>07:55:25 | NGUYEN TRONG NGHIA ma so 4811                                                                            | 230,000 |
| 30-03-2023<br>07:55:52 | NGUYEN TRONG NGHIA ma so 4812                                                                            | 230,000 |

|                        |                                                                           |         |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30-03-2023<br>07:56:14 | NGUYEN TRONG NGHIA ma so 4813                                             | 230,000 |
| 30-03-2023<br>07:56:36 | NGUYEN TRONG NGHIA ma so 4814                                             | 230,000 |
| 30-03-2023<br>07:56:58 | NGUYEN TRONG NGHIA ma so 4815                                             | 230,000 |
| 30-03-2023<br>08:07:38 | LUU PHUONG LINH ms 4815; ung ho chi Le Thi Thu Huong<br>tinh Ha Tinh      | 50,000  |
| 30-03-2023<br>08:40:23 | CAO TUAN VU ung ho MS 4815                                                | 5,000   |
| 30-03-2023<br>09:23:04 | LE THANH TUAN LE THANH TUAN Chuyen tien                                   | 500,000 |
| 30-03-2023<br>10:01:19 | TRAN MAI HONG Nguyen Tuan Anh ung ho MS 4812                              | 200,000 |
| 30-03-2023<br>10:01:56 | TRAN MAI HONG Nguyen Tuan Anh ung ho MS 4815                              | 200,000 |
| 30-03-2023<br>11:03:14 | TRAN THI THANH ung ho MS 4815                                             | 100,000 |
| 30-03-2023<br>11:15:35 | TA NGOC HAI Ung ho ma so 4815                                             | 100,000 |
| 30-03-2023<br>11:28:26 | NGUYEN MINH TRUNG 4814; Nguyen Thi Binh                                   | 50,000  |
| 30-03-2023<br>11:28:57 | NGUYEN THI HANH CT DEN:308904904779 uh ms 4813                            | 100,000 |
| 30-03-2023<br>11:31:44 | NGUYEN THI HANH CT DEN:308904905507 uh ms 4815                            | 300,000 |
| 30-03-2023<br>11:33:26 | NGUYEN THI HANH CT DEN:308904905235 uh ms 4717                            | 100,000 |
| 30-03-2023<br>11:34:17 | NGUYEN THI HANH CT DEN:308904905601 uh ms 4739                            | 100,000 |
| 30-03-2023<br>13:01:49 | TRUONG THI DIEM QUYNH TRUONG THI DIEM QUYNH<br>chuyen tien ung ho MS 4812 | 100,000 |
| 30-03-2023<br>13:05:28 | CT DEN:308906170661 ung ho ma 4806                                        | 300,000 |
| 30-03-2023<br>13:07:46 | LE QUOC BAO 4815; Le Thi Thu Huong                                        | 30,000  |
| 30-03-2023<br>13:12:52 | VUONG THIEN CHIEN 4815; le thi thu huong                                  | 50,000  |



|                        |                                                                                                |           |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30-03-2023<br>13:29:41 | TRUONG HONG DUC 4814; Nguyen Thi Binh                                                          | 200,000   |
| 30-03-2023<br>13:32:58 | NGUYEN HUY CONG Ung ho ma so 4815 Le Thi Thu Huong                                             | 300,000   |
| 30-03-2023<br>13:33:42 | TRUONG HONG DUC 4815; Le Thi Thu Huong                                                         | 200,000   |
| 30-03-2023<br>13:49:03 | TRAN THI BICH LIEN Ma so 4810 chi Nguyen Thi Lieu                                              | 200,000   |
| 30-03-2023<br>13:51:22 | TRAN THI BICH LIEN ma so 4809 Nguyen Thi Kim Dung                                              | 200,000   |
| 30-03-2023<br>13:52:32 | TRAN THI BICH LIEN ma so 4795 ba Pham Thi Dang                                                 | 200,000   |
| 30-03-2023<br>14:29:49 | TO QUANG HOANG ung ho MS 4815                                                                  | 20,000    |
| 30-03-2023<br>14:31:04 | LE DUC ANH LE DUC ANH chuyen tien                                                              | 10,000    |
| 30-03-2023<br>14:51:25 | LE THI HAI VAN ung ho ma so 4815                                                               | 500,000   |
| 30-03-2023<br>15:02:39 | NGO ANH TUAN NOP MA 8411 (200K), 8412 (200K), 8413 (200K), 8414 (200K), 8415 (200K)            | 1,000,000 |
| 30-03-2023<br>15:22:21 | NGUYEN QUANG THE 4815; Le Thi Thu Huong                                                        | 30,000    |
| 30-03-2023<br>16:06:33 | CT DEN:308909322382 Tran The Anh ung ho cac ma so 4815 4812 4811 4807 4805 moi ma so 300 nghin | 1,500,000 |
| 30-03-2023<br>16:52:44 | NGUYEN THI MY DUYEN ung ho ms 4814 ba nguyen thi binh                                          | 50,000    |
| 30-03-2023<br>16:59:00 | LY HOANG HA ung ho ms 4815                                                                     | 100,000   |
| 30-03-2023<br>18:25:10 | CT DEN:509354729751 Ung ho ma so 4815 chau Tit ung ho co                                       | 300,000   |
| 30-03-2023<br>19:08:21 | LE THANH CONG ung ho MS 4776                                                                   | 100,000   |
| 30-03-2023<br>19:09:17 | LE THANH CONG ung ho MS 4802                                                                   | 100,000   |
| 30-03-2023<br>21:29:30 | NGUYEN SY NAM MS 4815; Le thi thu huong                                                        | 150,000   |

|                        |                                                                                                         |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30-03-2023<br>22:02:29 | MAI PHONG PHU Phu Mai ung ho MS 4815                                                                    | 500,000   |
| 30-03-2023<br>22:10:43 | NGUYEN VAN NAM NGUYEN VAN NAM chuyen tien 4815                                                          | 50,000    |
| 30-03-2023<br>22:29:12 | HOANG THI NHUNG ung ho ms 4815                                                                          | 300,000   |
| 30-03-2023<br>22:43:35 | VND-TGTT-NGUYEN TUNG LAM CT DEN:308915912954<br>ms 4815 FT23090796758337                                | 50,000    |
| 31-03-2023<br>01:50:46 | NGO PHUONG ANH CT DEN:308915923541 Ung ho MS<br>4814 FT23090905000870; thoi gian GD:30/03/2023 22:54:12 | 100,000   |
| 31-03-2023<br>01:51:13 | NGO PHUONG ANH CT DEN:308915924502 Ung ho MS<br>4811 FT23090080250323; thoi gian GD:30/03/2023 22:55:11 | 200,000   |
| 31-03-2023<br>01:51:46 | NGO PHUONG ANH CT DEN:308915925724 Ung ho MS<br>4810 FT23090346701805; thoi gian GD:30/03/2023 22:56:27 | 100,000   |
| 31-03-2023<br>01:52:08 | NGO PHUONG ANH CT DEN:308915926460 Ung ho MS<br>4809 FT23090080290358; thoi gian GD:30/03/2023 22:57:17 | 200,000   |
| 31-03-2023<br>02:14:30 | VU DUC HIEU CT DEN:309017919468 VU DUC HIEU ung<br>ho ms 4810; thoi gian GD:31/03/2023 00:07:37         | 50,000    |
| 31-03-2023<br>03:24:51 | PHAM NGOC PHUONG VY PHAM NGOC PHUONG VY<br>chuyen tien dinh ky                                          | 300,000   |
| 31-03-2023<br>04:50:22 | PHUNG DUC THINH MS 4815. chi LE THU HUONG. Ha<br>Tinh. CHUC ANH CHI VA GIA DINH LUON MANH KHOE          | 1,000,000 |

|                        |                                                                                             |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31-03-2023<br>06:21:25 | NGUYEN HOAI DUC ung ho ma so 4816                                                           | 50,000    |
| 31-03-2023<br>06:45:36 | LUU PHUONG LINH ms 4816; ung ho anh Dang Quang Tai tinh Ha Tinh                             | 100,000   |
| 31-03-2023<br>07:01:14 | BUI NGUYEN HUY mS 4812; mai thi ngoc hien; Dak Nong                                         | 50,000    |
| 31-03-2023<br>08:36:59 | LE DUC ANH LE DUC ANH chuyen tien                                                           | 10,000    |
| 31-03-2023<br>08:43:18 | TA HUY BINH TA HUY BINH ung ho a tai ms 4816                                                | 1,000,000 |
| 31-03-2023<br>09:12:45 | HOANG THU HANG ung ho MS 4816                                                               | 1,000,000 |
| 31-03-2023<br>09:29:29 | NGUYEN DINH VIET Ung Ho MS 4815                                                             | 500,000   |
| 31-03-2023<br>10:06:07 | CT DEN:967682794790 ung ho MS 4816                                                          | 250,000   |
| 31-03-2023<br>10:12:58 | LE THI PHUONG ung ho ms 4815                                                                | 100,000   |
| 31-03-2023<br>10:17:37 | NGUYEN HUU NHAN ung ho 4816 Dang Quang Tai                                                  | 70,000    |
| 31-03-2023<br>10:22:03 | LE NGO NGOC THU ung ho ms 4816                                                              | 30,000    |
| 31-03-2023<br>10:35:18 | HOANG THI NGUYET ung ho MS 4816                                                             | 200,000   |
| 31-03-2023<br>10:36:48 | HOANG THI NGUYET ung ho MS 4815                                                             | 200,000   |
| 31-03-2023<br>10:39:22 | HOANG THI NGUYET ung ho MS 4814                                                             | 100,000   |
| 31-03-2023<br>11:10:31 | LE THI NGOC BICH CT DEN:309004074631 Ms 4816                                                | 200,000   |
| 31-03-2023<br>11:28:25 | VND-TGTT-DAO VAN DANG CT DEN:309004559395 ung ho ma so 4815 c Le Thu Huong FT23090893488052 | 100,000   |
| 31-03-2023<br>12:23:26 | TRAN XUAN NGOC ung ho MS 4816 anh Dang Quang Tai va gia dinh                                | 100,000   |

|                        |                                                                                         |           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31-03-2023<br>12:24:18 | NGUYEN THANH NGUYEN CT DEN:309005723785 Thanh Nguyen ung ho ms 4816 (by TPBank ChatPay) | 50,000    |
| 31-03-2023<br>12:26:08 | NGUYEN MINH HIEU ma so 4816                                                             | 100,000   |
| 31-03-2023<br>12:33:53 | VND-TGTT-LE TUAN ANH CT DEN:309005710497 Ung ho MS 4816 FT23090661551995                | 50,000    |
| 31-03-2023<br>13:04:28 | DO DANH HIEN DO DANH HIEN Chuyen tien ung ho ms 4816 ; anh Dang Quang Tai               | 100,000   |
| 31-03-2023<br>13:22:18 | VU THI LE MY uh ms 4816                                                                 | 200,000   |
| 31-03-2023<br>15:01:06 | PHAM GIA TU PHAM GIA TU giup Ms 4796                                                    | 60,000    |
| 31-03-2023<br>15:01:30 | PHAM GIA TU PHAM GIA TU giup Ms 4798                                                    | 60,000    |
| 31-03-2023<br>15:01:41 | NGUYEN THI HUE 4814;                                                                    | 300,000   |
| 31-03-2023<br>15:01:50 | PHAM GIA TU PHAM GIA TU giup Ms 4799                                                    | 60,000    |
| 31-03-2023<br>15:02:07 | NGUYEN THI HUE 4815;                                                                    | 300,000   |
| 31-03-2023<br>15:02:10 | PHAM GIA TU PHAM GIA TU giup Ms 4800                                                    | 60,000    |
| 31-03-2023<br>15:02:27 | NGUYEN THI HUE 4816;                                                                    | 300,000   |
| 31-03-2023<br>15:30:32 | TRAN THI THANH MAI ung ho a Tai ms 4816                                                 | 300,000   |
| 31-03-2023<br>15:55:38 | LE VAN THUY ung ho MS 4816                                                              | 500,000   |
| 31-03-2023<br>16:06:17 | TRAN THI NGOC DIEP ung ho ma so 4816 anh Dang quang Tai                                 | 500,000   |
| 31-03-2023<br>16:24:57 | LAM KIM HOA ung ho MS 4816                                                              | 2,000,000 |
| 31-03-2023<br>16:27:01 | DUONG DINH THANG ung ho ms 4816; dang quang tai                                         | 100,000   |
| 31-03-2023<br>16:36:23 | HOANG MAI SINH ung ho MS 4816                                                           | 200,000   |

|                        |                                                                                                   |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31-03-2023<br>17:13:21 | HOANG THI MUOI HOANG THI MUOI chuyen tien ung ho ms 4816                                          | 100,000   |
| 31-03-2023<br>17:46:18 | CT DEN:309010305289 NGUYEN ANH DUNG CHUYEN KHOAN BAO DIEN TU DAN TRI GIUP CHAU THANH TRUC MS 4806 | 100,000   |
| 31-03-2023<br>18:29:15 | CT DEN:309011156236 Ung ho ma so 4816 anh Dang Quang Tai                                          | 600,000   |
| 31-03-2023<br>19:26:08 | NGUYEN CHI CUONG NGUYEN CHI CUONG Chuyen tien ung ho MS 4816                                      | 50,000    |
| 31-03-2023<br>19:33:45 | DO VAN CUONG ung ho 4816                                                                          | 10,000    |
| 31-03-2023<br>20:56:03 | VND-TGTT-NGUYEN THANH HANG CT<br>DEN:309013942543 Ung ho MS 4816 FT23090360790530                 | 300,000   |
| 31-03-2023<br>20:59:11 | CT DEN:150294953999 Ung ho ma so 4816 ban Tit ung ho hai ban                                      | 300,000   |
| 31-03-2023<br>21:17:30 | DAO THI LINH DAO THI LINH chuyen tien ung ho ms 4816 dang quang tai                               | 1,000,000 |
| 31-03-2023<br>21:33:11 | DUONG VIET THANG ma so 4816. anh Dang Quang Tai                                                   | 100,000   |
| 01-04-2023<br>01:49:28 | VO VAN CONG ung ho ma 4816; thoi gian GD:31/03/2023 23:48:10                                      | 300,000   |
| 01-04-2023<br>01:54:43 | NGUYEN THI PHUONG HOA ung ho MS 4814; thoi gian GD:01/04/2023 00:06:23                            | 300,000   |
| 01-04-2023<br>02:15:29 | LE HA THANH ms 4816; dang quang tai; thoi gian GD:01/04/2023 01:42:30                             | 200,000   |
| 01-04-2023<br>02:18:38 | PHAN TRI TUE 4816; dang quang tai ic mau loc ha ha tinh; thoi gian GD:01/04/2023 02:01:01         | 300,000   |

|                        |                                                                                 |         |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01-04-2023<br>06:25:34 | PHAM DUC CONG UNG HO MS4816                                                     | 100,000 |
| 01-04-2023<br>07:56:23 | NGUYEN QUANG THE 4817; Tach Thi Hong                                            | 9,200   |
| 01-04-2023<br>08:09:43 | DAO VAN TIEP CT DEN:309101848124 Ung ho MS 4814                                 | 250,000 |
| 01-04-2023<br>08:10:56 | DAO VAN TIEP CT DEN:309101848208 Ung ho MS 4815                                 | 250,000 |
| 01-04-2023<br>08:13:00 | DAO VAN TIEP CT DEN:309101848354 Ung ho MS 4816                                 | 250,000 |
| 01-04-2023<br>08:14:16 | DAO VAN TIEP CT DEN:309101848425 Ung ho MS 4817                                 | 250,000 |
| 01-04-2023<br>08:21:54 | DANG QUANG HIEP ung ho ms 4817                                                  | 150,000 |
| 01-04-2023<br>08:26:23 | NGUYEN VAN NAM NGUYEN VAN NAM chuyen tien 4817                                  | 50,000  |
| 01-04-2023<br>08:37:54 | DO VAN CUONG ung ho 4817                                                        | 10,000  |
| 01-04-2023<br>08:37:59 | HOANG THI THU HIEN 01; hien                                                     | 5,000   |
| 01-04-2023<br>08:58:31 | VND-TGTT-NGUYEN VAN TAM CT DEN:309101244348<br>Tam chuyen 4817 FT23091736430600 | 150,000 |
| 01-04-2023<br>09:07:37 | CT DEN:230109169446 Bui thi diem huong ung ho Ma so 4817                        | 100,000 |
| 01-04-2023<br>09:40:43 | TRUONG TRAN QUANG PHUONG TRUONG TRAN<br>QUANG PHUONG ung ho MS 4809             | 50,000  |
| 01-04-2023<br>10:01:13 | DO VAN TIEP Ung ho MS 4817 Tach Thi Hong                                        | 100,000 |
| 01-04-2023<br>10:04:27 | NGUYEN THI TAM ung ho ma so 4816                                                | 200,000 |
| 01-04-2023<br>10:30:37 | PHAM THI PHUONG UNG HO MS 4817                                                  | 100,000 |

|                        |                                                                 |           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------|
| 01-04-2023<br>10:32:09 | PHAM THI PHUONG UNG HO MS 4816                                  | 100,000   |
| 01-04-2023<br>10:33:45 | PHAM THI PHUONG UNG HO MS 4815                                  | 100,000   |
| 01-04-2023<br>10:35:36 | PHAM THI PHUONG UNG HO MS 4814                                  | 100,000   |
| 01-04-2023<br>10:38:57 | PHAM THI PHUONG UNG HO MS 4813                                  | 100,000   |
| 01-04-2023<br>11:27:46 | PHAM HOANG MINH HIEN ms 4817                                    | 500,000   |
| 01-04-2023<br>11:43:32 | TRAN VAN HIEU TRAN VAN HIEU chuyen tien                         | 100,000   |
| 01-04-2023<br>13:23:20 | LUU PHUONG LINH ms 4817; ung ho em Tach Thi Hong tinh Bac Giang | 100,000   |
| 01-04-2023<br>14:23:59 | LAM MY HAN 4815; Le Thi Thu Huong                               | 50,000    |
| 01-04-2023<br>14:25:35 | PHAN MINH PHAT ung ho MS 4812                                   | 1,000,000 |
| 01-04-2023<br>14:27:06 | PHAN MINH PHAT ung ho MS 4809                                   | 1,000,000 |
| 01-04-2023<br>14:31:07 | LAM MY HAN 4817; Tach Thi Hong                                  | 50,000    |
| 01-04-2023<br>15:01:38 | DOAN VAN LE VINH DOAN VAN LE VINH chuyen tien ung ho ms 4817    | 50,000    |
| 01-04-2023<br>15:03:52 | DOAN VAN LE VINH DOAN VAN LE VINH chuyen tien ung ho ms 4816    | 50,000    |
| 01-04-2023<br>16:26:27 | DO THI THU ung ho MS 4817                                       | 50,000    |
| 01-04-2023<br>16:36:54 | DOAN VAN LE VINH DOAN VAN LE VINH chuyen tien ung ho ms 4815    | 50,000    |
| 01-04-2023<br>16:38:30 | DOAN VAN LE VINH DOAN VAN LE VINH chuyen tien ung ho ms 4814    | 50,000    |
| 01-04-2023<br>17:45:34 | PHAM TUAN HIEN ; THLBO QTDTTC 111868999                         | 1,168     |
| 01-04-2023<br>18:01:22 | PHAM ANH THANG ung ho ma so 4817                                | 1,000,000 |

|                        |                                                                                 |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01-04-2023<br>18:25:51 | NGUYEN HOAI DUC ung ho ma so 4817                                               | 100,000   |
| 01-04-2023<br>19:04:08 | VND-TGTT-KIEM BINH CT DEN:309112565896 Ung ho - MS 4816 FT23091820028724        | 200,000   |
| 01-04-2023<br>19:14:57 | TRAN THANH LOAN ung ho ms 4817                                                  | 200,000   |
| 01-04-2023<br>19:35:35 | VAN VIET DUC HIEU CT DEN:309112213343 4812                                      | 100,000   |
| 01-04-2023<br>19:39:00 | PHAN TRUNG KIEN ung ho ms 4812                                                  | 100,000   |
| 01-04-2023<br>19:54:40 | VND-TGTT-TRUONG THI TIEU LE CT DEN:309112667513 Ung ho MS 4817 FT23091924830009 | 100,000   |
| 01-04-2023<br>19:58:36 | CHAU NGUYEN BA NGOC Ung ho ms4817                                               | 200,000   |
| 01-04-2023<br>20:46:08 | PHAM QUANG HIEU ung ho ms 4816                                                  | 300,000   |
| 01-04-2023<br>20:49:04 | TRAN TOAN THANG MS 4817; Tach Thi Hong                                          | 200,000   |
| 01-04-2023<br>22:12:18 | PHAM MANH HUNG ung ho ms 4817                                                   | 1,000,000 |
| 02-04-2023<br>01:00:59 | DUONG CAO MY LINH ma so 4812; thoi gian GD:01/04/2023 23:20:50                  | 68,000    |
| 02-04-2023<br>01:15:00 | PHAM THI KIEU OANH giup do ma so 4817; thoi gian GD:02/04/2023 00:04:01         | 200,000   |
| 02-04-2023<br>07:38:01 | NGUYEN HUU PHUOC NGUYEN HUU PHUOC chuyen tien CT Nhan ai                        | 500,000   |
| 02-04-2023<br>07:50:57 | NGUYEN DINH LONG ung ho MS4818                                                  | 100,000   |
| 02-04-2023<br>07:55:09 | VU VAN HANH VU VAN HANH Chuyen tien                                             | 100,000   |
| 02-04-2023<br>07:59:40 | TA NGOC HAI TA NGOC HAI chuyen tien ung ho ma so 4818                           | 100,000   |
| 02-04-2023<br>08:00:13 | CAO TUAN VU ung ho MS 4818                                                      | 5,000     |



|                        |                                                                                               |           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02-04-2023<br>08:23:16 | NGUYEN THE NAM ung ho ma so 4818                                                              | 50,000    |
| 02-04-2023<br>08:36:17 | NGUYEN TUAN ANH ung ho ms 4818 c ng thi thuan va cac<br>chau.God is love                      | 200,000   |
| 02-04-2023<br>08:48:42 | DO TUAN ANH Ung ho MS 4818                                                                    | 100,000   |
| 02-04-2023<br>08:59:57 | NGUYEN LE MINH NGUYEN LE MINH Chuyen tien ung ho<br>ma so 4818 Chi Nguyen Thi Bich Thuan      | 50,000    |
| 02-04-2023<br>09:22:30 | DOAN VAN DUOC ung ho ms 4816;                                                                 | 100,000   |
| 02-04-2023<br>09:35:56 | PHAM THI NGOC TRANG Ung ho MS 4818                                                            | 100,000   |
| 02-04-2023<br>09:40:35 | VU TUAN MINH Ung ho MS 4818                                                                   | 300,000   |
| 02-04-2023<br>09:47:37 | CT DEN:304000021350 ICB;126000081304;NGO THI THU<br>HA chuyen khoan ung ho gd c TACH THI HONG | 150,000   |
| 02-04-2023<br>10:33:01 | DINH XUAN HUNG ung ho MS 4817                                                                 | 1,000,000 |
| 02-04-2023<br>11:43:51 | NGUYEN THI HANH CT DEN:309204326023 uh ms 4818                                                | 1,000,000 |
| 02-04-2023<br>13:31:53 | NGUYEN VAN NAM NGUYEN VAN NAM chuyen tien 4818                                                | 50,000    |
| 02-04-2023<br>14:10:30 | CT DEN:429272440537 Ma so 4816                                                                | 50,000    |
| 02-04-2023<br>14:26:10 | DO VAN CUONG ung ho 4818                                                                      | 20,000    |
| 02-04-2023<br>14:47:20 | NGO VAN VIET ms 4812                                                                          | 100,000   |
| 02-04-2023<br>15:06:35 | CAO NGOC QUAN ; quan                                                                          | 5,000     |
| 02-04-2023<br>16:02:45 | CT DEN:164413818893 Ung ho ma so 4818 ban Tit ung ho cac<br>ban                               | 300,000   |
| 02-04-2023<br>16:03:26 | BUI NGUYEN HUY MS 4818; Nguyen Thi Bich Thuan; Nghe<br>An                                     | 100,000   |

|                          |                                                                              |         |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02-04-2023<br>16:24:45   | NGUYEN CAO TU Ung ho MS 4816                                                 | 200,000 |
| 02-04-2023<br>16:58:56   | NGUYEN QUANG THE 4818; Nguyen Thi Bich Thuan                                 | 18,000  |
| 02-04-2023<br>17:05:16   | VU THI HONG LOAN Giup do MS 4815 Le Thi Thu Huong                            | 50,000  |
| 02-04-2023<br>17:06:40   | VU THI HONG LOAN Giup do MS 4816 Dang Quang Tai                              | 50,000  |
| 02-04-2023<br>17:22:39   | TRAN PHAN NGUYET MINH ung ho ms 4817                                         | 200,000 |
| 02-04-2023<br>17:39:26   | NGUYEN TRUONG GIANG ung ho ms4818 gia dinh chi Thuan                         | 50,000  |
| 02-04-2023<br>17:42:50   | NGUYEN TRUONG GIANG ung ho ms4816 gia dinh a Tai                             | 100,000 |
| 02-04-2023<br>20:15:44   | NGUYEN VAN THU ung ho ma so 4818                                             | 50,000  |
| 02-04-2023<br>20:56:19   | LY CHUONG MAI ung ho MS 4808                                                 | 100,000 |
| 02-04-2023<br>20:57:45   | LY CHUONG MAI ung ho MS 4818                                                 | 100,000 |
| 02-04-2023<br>21:29:52   | LE QUOC BAO 4818; Nguyen Thi Bich Thuan                                      | 30,000  |
| 02-04-2023<br>21:43:43   | CT DEN:622323571204 PHAM VAN MANH ung ho ma so 4817                          | 100,000 |
| 02-04-2023<br>21:46:01   | CT DEN:760961195743 PHAM VAN MANH ung ho ma so 4816                          | 200,000 |
| 02-04-2023<br>21:50:06   | CT DEN:003502208816 PHAM VAN MANH ung ho ma so 4812                          | 200,000 |
| 02-04-2023<br>21:50:29   | VU THUY CAM VAN ung ho MS 4817                                               | 50,000  |
| 02-04-2023<br>21:52:14   | CT DEN:133758601241 PHAM VAN MANH ung ho ma so 4794                          | 100,000 |
|                          | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Ngân hàng Agribank từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b> |         |
| 27/03/2023<br>00h 44' 29 | MB(290530)(4810)                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023               | MB(845775)(Ung ho ms 4812)                                                   | 200,000 |

|                          |                                                 |         |
|--------------------------|-------------------------------------------------|---------|
| 07h 39' 51               |                                                 |         |
| 27/03/2023<br>08h 17' 50 | MB(878184)(UNG HO MS 4812)                      | 50,000  |
| 27/03/2023<br>08h 20' 11 | MB(880431)(Ung ho ms 4812)                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>08h 24' 53 | MB(885046)(Ung ho ms 4812)                      | 50,000  |
| 27/03/2023<br>09h 31' 27 | MB(405359)(ung ho MS 4811)                      | 500,000 |
| 27/03/2023<br>10h 08' 18 | MB(994101)(Ung ho MS 4812)                      | 200,000 |
| 27/03/2023<br>10h 38' 11 | MB(023929)(Ung ho ms 4812)                      | 200,000 |
| 27/03/2023<br>10h 55' 29 | MB(040311)(Ung ho ma so 4812)                   | 200,000 |
| 27/03/2023<br>11h 04' 03 | MB(048253)(Ung ho MS 4812)                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>11h 05' 39 | MB(049713)( TUYET ung ho MS 4812)               | 300,000 |
| 27/03/2023<br>11h 24' 48 | MB(066513)(Ung ho MS 4812)                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>11h 31' 22 | MB(475385)(ms 4811)                             | 100,000 |
| 27/03/2023<br>11h 34' 47 | MB(477084)(ms 4810)                             | 100,000 |
| 27/03/2023<br>11h 38' 06 | MB(478730)(ms 4809)                             | 100,000 |
| 27/03/2023<br>11h 39' 52 | MB(479582)(Ung ho ms 4799 )                     | 500,000 |
| 27/03/2023<br>11h 51' 13 | MB(087272)(ung ho ms 4812)                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>11h 53' 53 | MB(089305)(ung ho MS 4812 em Y Khang va Y Tuan) | 100,000 |
| 27/03/2023<br>12h 26' 28 | MB(111302)(ung ho MS 4812)                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>12h 34' 32 | MB(503861)(Ung ho ms 4811)                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>13h 06' 30 | MB(130624)(Ung ho MS 4812)                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>13h 26' 35 | MB(139795)(Ung ho ms4805 )                      | 50,000  |
| 27/03/2023<br>14h 03' 38 | MB(534959)(Ung ho ms4811)                       | 50,000  |
| 27/03/2023<br>14h 05' 36 | MB(535690)(Ung ho ms4809)                       | 50,000  |
| 27/03/2023<br>14h 24' 24 | MB(181176)(ung ho ms 4812)                      | 300,000 |

|                          |                                                                                                                    |           |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023<br>14h 29' 22 | MB(185368)(Dang Khuong Duy goi ma so 4812)                                                                         | 500,000   |
| 27/03/2023<br>15h 02' 51 | MB(215885)(PHAM VAN TUAN chuyen khoan giup Mai Thi Ngoc Hien ma so 4812)                                           | 50,000    |
| 27/03/2023<br>16h 30' 11 | MB(304006)(Ung ho ma so 4808)                                                                                      | 200,000   |
| 27/03/2023<br>17h 46' 00 | MB(373517)(DINH THI THU HA chuyen khoan ung ho ma 4821)                                                            | 200,000   |
| 27/03/2023<br>18h 24' 54 | MB(685773)(PHAM VAN TUAN chuyen khoan giup chi Do Thi Gai Nho ma so 4811)                                          | 50,000    |
| 27/03/2023<br>20h 41' 08 | MB(493850)(C Kieu My giup do 2 em MS 4812)                                                                         | 2,000,000 |
| 28/03/2023<br>00h 53' 35 | MB(537358)(PHUNG THI HUONG chuyen khoan)                                                                           | 200,000   |
| 28/03/2023<br>00h 53' 36 | MB(537479)(4812 them 200k vua chuyen ko ghi ma so)                                                                 | 100,000   |
| 28/03/2023<br>01h 11' 06 | MB(539218)(TRUONG VAN HIEN ung ho 4812)                                                                            | 500,000   |
| 28/03/2023<br>01h 26' 45 | MB(526885)(ung ho ms 4812)                                                                                         | 300,000   |
| 28/03/2023<br>02h 52' 43 | MB(543679)(NGUYEN HO SI HOANG chuyen khoan ung ho MS 4812)                                                         | 500,000   |
| 28/03/2023<br>08h 31' 34 | MB(624867)(ung ho ma so 4813)                                                                                      | 200,000   |
| 28/03/2023<br>08h 44' 17 | MB(636067)(ung ho ms 4813)                                                                                         | 500,000   |
| 28/03/2023<br>09h 00' 52 | ủng hộ mã số: 4812, Mai Thị Ngọc Hiền, giáo viên tiểu học Hà Huy Tập Xã Tâm Thắng, Huyện Cư Jut Đắk Lắk 0949400804 | 1,000,000 |
| 28/03/2023<br>09h 45' 08 | MB(694575)(Ung ho ms 4813)                                                                                         | 100,000   |
| 28/03/2023<br>10h 18' 23 | MB(725091)(NGUYEN THI HONG DOAN chuyen khoan ung ho MS 4812 Mai T Ngoc Hien)                                       | 500,000   |
| 28/03/2023<br>11h 03' 04 | ung ho MS 4813                                                                                                     | 1,000,000 |
| 28/03/2023<br>13h 54' 21 | MB(859591)(HUNG ung ho MS4813)                                                                                     | 300,000   |
| 28/03/2023<br>14h 29' 49 | MB(885362)(Ung ho MS 4813)                                                                                         | 200,000   |
| 28/03/2023<br>16h 11' 58 | MB(975241)(N T N chuyen khoan ung ho MS 4809 Nguyen Thi Kim Dung )                                                 | 500,000   |
| 28/03/2023<br>20h 35' 48 | MB(169583)(LE THI XUAN chuyen khoan ung ho ma so 4813)                                                             | 50,000    |
| 29/03/2023<br>07h 27' 25 | MB(250070)(Ung ho ms 4814)                                                                                         | 300,000   |
| 29/03/2023<br>08h 04' 08 | MB(274512)(ung ho MS 4814)                                                                                         | 100,000   |
| 29/03/2023               | MB(307789)(NGUYEN THI MINH HANG ung ho ma so                                                                       | 50,000    |

|                          |                                                                                                        |           |
|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 08h 44' 28               | 4814.)                                                                                                 |           |
| 29/03/2023<br>08h 59' 10 | MB(320920)(Ung ho MS 4813)                                                                             | 400,000   |
| 29/03/2023<br>09h 56' 02 | MB(374923)(LUU THI LAN NGOC ung ho ma so 4812 2e y<br>khang, y tuan )                                  | 200,000   |
| 29/03/2023<br>10h 18' 58 | MB(395146)(VO THI HUONG LAN ung ho ma so 4814)                                                         | 200,000   |
| 29/03/2023<br>10h 37' 15 | MB(410797)(PHAM VAN TUAN chuyen khoan giup chi<br>Nguyen Thi Binh ma so 4814)                          | 50,000    |
| 29/03/2023<br>10h 45' 15 | MB(417426)(Ung ho ms 4814)                                                                             | 100,000   |
| 29/03/2023<br>10h 56' 45 | MB(426823)(PHUNG THI HUONG chuyen khoan Ung ho Ms<br>4807)                                             | 100,000   |
| 29/03/2023<br>10h 57' 40 | MB(427548)(PHUNG THI HUONG chuyen khoan ung ho ms<br>4806)                                             | 100,000   |
| 29/03/2023<br>10h 58' 21 | MB(428119)(PHUNG THI HUONG chuyen khoan ung ho ms<br>4805)                                             | 100,000   |
| 29/03/2023<br>11h 15' 26 | MB(441601)(Ung ho MS 4814)                                                                             | 50,000    |
| 29/03/2023<br>14h 30' 27 | MB(554855)(Tamlongnhanai MA 4814)                                                                      | 200,000   |
| 29/03/2023<br>20h 08' 22 | MB(817024)(TA THI HONG THEM chuyen khoan tham ms<br>4810 4811 4812 4813 4814 chuc suc khoe va binh an) | 1,000,000 |
| 30/03/2023<br>01h 29' 26 | MB(881133)(ung ho ms 4813)                                                                             | 200,000   |
| 30/03/2023<br>05h 15' 32 | MB(886902)(giup do ma so 4814)                                                                         | 200,000   |
| 30/03/2023<br>07h 17' 10 | MB(910247)(PHAM VAN TUAN chuyen khoan giup chi Le<br>Thi Thu Huong ma so 4815)                         | 50,000    |
| 30/03/2023<br>08h 07' 03 | MB(943010)(ung ho MS 4815)                                                                             | 100,000   |
| 30/03/2023<br>09h 14' 33 | MB(001603)(NGUYEN THI HANG ung ho ms 4815 chi Le Thi<br>Thu Huong tinh Ha Tinh)                        | 100,000   |
| 30/03/2023<br>09h 15' 07 | MB(001989)(Ung ho MS 4815)                                                                             | 200,000   |
| 30/03/2023<br>09h 22' 14 | MB(008810)(Ung ho MS 4815)                                                                             | 300,000   |
| 30/03/2023<br>09h 42' 36 | MB(027629)(Ung ho ms 4815)                                                                             | 100,000   |
| 30/03/2023<br>10h 35' 02 | MB(074097)(VU THI HONG HANH chuyen khoan ung ho ms<br>4815)                                            | 200,000   |
| 30/03/2023<br>16h 07' 06 | MB(309876)(ung ho ms 4815. giup chi LE THI THU HUONG<br>va cac chau. )                                 | 200,000   |
| 30/03/2023<br>16h 24' 52 | MB(326540)(LE THI HUONG chuyen khoan)                                                                  | 50,000    |
| 30/03/2023<br>17h 31' 20 | MB(385923)(NGUYEN LUONG chuyen khoan)                                                                  | 200,000   |

|                          |                                                                                  |         |
|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023<br>20h 43' 36 | MB(515262)(LE THI XUAN chuyen khoan ung ho ma so 4814)                           | 50,000  |
| 31/03/2023<br>02h 26' 49 | MB(538438)(Maria Thu Trang ung ho ma so 4812 co Mai Thi Ngoc Hien tinh Dak Nong) | 200,000 |
| 31/03/2023<br>02h 46' 25 | MB(554340)(TRAN THI MAI HONG chuyen khoan ung ho ba Nguyen Thi Binh ma so 4814)  | 200,000 |
| 31/03/2023<br>08h 15' 20 | MB(632660)(UNG HO MS 4816)                                                       | 50,000  |
| 31/03/2023<br>08h 17' 00 | MB(634173)(Ung ho ms 4816)                                                       | 100,000 |
| 31/03/2023<br>08h 17' 36 | MB(634709)(Ck ung ho ma so 4816 tam long nhan ai)                                | 200,000 |
| 31/03/2023<br>08h 24' 39 | MB(640880)(NGUYEN THANH HAI chuyen khoan ung ho MS 4816)                         | 200,000 |
| 31/03/2023<br>08h 33' 36 | MB(648975)(LE TAN TU chuyen khoan dang quang tai . Ms 4816)                      | 100,000 |
| 31/03/2023<br>08h 34' 57 | MB(650218)(LE TAN TU chuyen khoan le thi thu huong . Ms 4815)                    | 100,000 |
| 31/03/2023<br>08h 36' 01 | MB(651187)(LE TAN TU chuyen khoan nguyen thi binh . Ms 4814)                     | 100,000 |
| 31/03/2023<br>09h 48' 03 | MB(721908)(Ma so 4816 - Bach ung ho Dang Quang Tai)                              | 200,000 |
| 31/03/2023<br>10h 02' 06 | MB(736186)(LE THANH PHONG chuyen khoan ung ho ms 4816)                           | 300,000 |
| 31/03/2023<br>11h 55' 55 | MB(837110)(Ung ho ma so 4815)                                                    | 100,000 |
| 31/03/2023<br>13h 03' 30 | MB(876657)(LE ANH DUNG chuyen khoan)                                             | 50,000  |
| 31/03/2023<br>13h 52' 47 | MB(904072)(ung ho Ma so 4816 Dang Quang Tai)                                     | 100,000 |
| 31/03/2023<br>13h 58' 19 | MB(908082)(Uh ma so 4816)                                                        | 100,000 |
| 31/03/2023<br>14h 00' 45 | MB(910040)(Trinh The Trung ung ho MS 4816)                                       | 300,000 |
| 31/03/2023<br>14h 03' 58 | MB(912627)(Uh ms 4815)                                                           | 100,000 |
| 31/03/2023<br>14h 04' 17 | MB(912905)(Ung ho ms 4816)                                                       | 100,000 |
| 31/03/2023<br>15h 44' 05 | MB(008623)(NGUYEN PHUONG DONG ung ho ma so 4812)                                 | 50,000  |
| 31/03/2023<br>15h 45' 35 | MB(010220)(NGUYEN PHUONG DONG ung ho ma so 4815 le thi thu huong )               | 50,000  |
| 31/03/2023<br>15h 47' 05 | MB(011810)(NGUYEN PHUONG DONG ung ho ma so 4802)                                 | 50,000  |
| 31/03/2023<br>15h 48' 07 | MB(012912)(NGUYEN PHUONG DONG ung ho ma so 4803 ngo thi khoa )                   | 50,000  |
| 31/03/2023               | MB(016863)(NGUYEN PHUONG DONG ung ho ma so 4816                                  | 50,000  |

|                          |                                                                                                           |         |
|--------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 15h 51' 40               | dang quang tai)                                                                                           |         |
| 31/03/2023<br>15h 58' 03 | MB(023884)(TRUONG VAN HIEN ung ho ma so 4816)                                                             | 300,000 |
| 31/03/2023<br>16h 00' 07 | MB(026098)(ung ho ms 4816)                                                                                | 150,000 |
| 31/03/2023<br>16h 00' 47 | MB(026847)(ung ho ms 4805)                                                                                | 150,000 |
| 31/03/2023<br>17h 12' 56 | MB(100888)(ung ho ms 4816)                                                                                | 100,000 |
| 01/04/2023<br>07h 22' 13 | MB(289068)(LE THI HUONG ung ho ma so 4816)                                                                | 100,000 |
| 01/04/2023<br>07h 45' 20 | MB(361578)(ung ho ma so 4812)                                                                             | 200,000 |
| 01/04/2023<br>08h 25' 49 | MB(386411)(VU THUY DUNG chuyen khoan ung ho ma so 4817)                                                   | 200,000 |
| 01/04/2023<br>08h 34' 06 | MB(391984)(TRAN BA TIEN ung ho MS 4817 chi Tach Thi Hong)                                                 | 500,000 |
| 01/04/2023<br>08h 42' 20 | MB(397748)(LE THI HUONG ung ho ma so 4817)                                                                | 100,000 |
| 01/04/2023<br>09h 12' 46 | MB(419265)(Ung ho MS 4817)                                                                                | 200,000 |
| 01/04/2023<br>10h 47' 46 | MB(486552)(Ung ho ms 4817)                                                                                | 200,000 |
| 01/04/2023<br>11h 13' 44 | MB(503475)(ung ho ma 4817)                                                                                | 100,000 |
| 01/04/2023<br>13h 16' 18 | 617923-ung ho ma so 4817 FT23091009090073                                                                 | 100,000 |
| 01/04/2023<br>13h 27' 46 | MB(569608)(Ung ho ms 4817)                                                                                | 100,000 |
| 01/04/2023<br>15h 11' 04 | MB(619891)(ung ho MS 4817)                                                                                | 300,000 |
| 01/04/2023<br>15h 53' 10 | MB(646149)(TRINH DUC NAM chuyen khoan ung ho ms 4816 anh dang quang tai)                                  | 50,000  |
| 01/04/2023<br>15h 55' 24 | MB(647606)(TRINH DUC NAM chuyen khoan ung ho ms 4815 chi le thi thu huong)                                | 50,000  |
| 01/04/2023<br>15h 56' 32 | MB(648309)(TRINH DUC NAM chuyen khoan ung ho ms 4817 chi tach thi hong)                                   | 50,000  |
|                          | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Ngân hàng BIDV từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b>                                  |         |
| 26/03/2023<br>02:45:21   | REM Tfr Ac: 26010000591086 TA THI THU HIEN Chuyen tien UH ma 4810 Transaction at date 2023-03-25-23.58.56 | 500,000 |

|                        |                                                                                                    |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 26/03/2023<br>02:48:10 | REM Tfr Ac: 22010003240428 Ung ho MS 4768 Transaction at date 2023-03-26-00.50.47                  | 200,000 |
| 26/03/2023<br>02:49:09 | REM Tfr Ac: 12610000011451 Ung ho MS 4804 Transaction at date 2023-03-26-01.19.00                  | 50,000  |
| 26/03/2023<br>02:50:10 | REM Tfr Ac: 21410001055065 ung ho MS 4810 Transaction at date 2023-03-26-01.56.14                  | 100,000 |
| 26/03/2023<br>06:13:29 | REM Tfr Ac: 71110000190541 NGUYEN NHUT BON Chuyen tien UNG HO MS 4810. GUI NIEM LANH DEN MOI NGUOI | 50,000  |
| 26/03/2023<br>07:17:28 | REM Tfr Ac: 12110000109546 ung ho MS4811                                                           | 200,000 |
| 26/03/2023<br>07:48:02 | REM Tfr Ac: 12910000067057 ungho maso 4811                                                         | 20,000  |
| 26/03/2023<br>09:28:21 | REM TKThe :0374168584, tai MB. Ung ho ma so 4811 - CTLNHIDI000004169923273-11-CRE-002              | 100,000 |
| 26/03/2023<br>09:52:21 | REM Tfr Ac: 21510002734665 Ung ho MS 4811                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023<br>10:56:14 | REM Tfr Ac: 45010002391162 4803 ung ho                                                             | 100,000 |
| 26/03/2023<br>12:07:41 | REM Tfr Ac: 42710003672064 ung ho ms 4808                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023<br>12:09:15 | REM Tfr Ac: 42710003672064 ung ho ms 4809                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023<br>12:11:33 | REM Tfr Ac: 42710003672064 ung ho ms 4810                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023<br>13:42:29 | REM Tfr Ac: 13510001459555 GIA THI MINH THU Chuyen tien ung ho MS 4789                             | 500,000 |
| 26/03/2023<br>20:47:13 | REM Tfr Ac: 53110000006938 Ung ho ma so 4811 chi Do Thi Gai Nho                                    | 300,000 |
| 26/03/2023<br>21:37:51 | REM Tfr Ac: 18810000299019 Le Dang Thuy Duong UNG HO MS 4809                                       | 100,000 |



|                        |                                                                                                         |         |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023<br>06:14:45 | REM Tfr Ac: 63610000356080 Ung ho MS 4811                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023<br>07:44:58 | REM Tfr Ac: 51010000150249 tran cam thach ung ho ms 4812                                                | 500,000 |
| 27/03/2023<br>08:02:05 | REM Tfr Ac: 21410000015330 LE DUC HAO UNG HO MA SO 4812                                                 | 10,000  |
| 27/03/2023<br>08:05:43 | REM Tfr Ac: 36010000085913 PHAN THI NHU HUONG Chuyen tien giup ma so 4812                               | 200,000 |
| 27/03/2023<br>08:19:31 | REM Tfr Ac: 48010000393824 ung ho ms 4812                                                               | 300,000 |
| 27/03/2023<br>08:26:24 | REM Tfr Ac: 12210000028611 TRUONG HOANH SON Chuyen tien ung ho ma so 4812                               | 300,000 |
| 27/03/2023<br>08:35:20 | REM TKThe :19027898587017, tai TCB. Ung ho ms 4812 FT23086643609571 -CTLNHIDI000004176113760-11-CRE-002 | 200,000 |
| 27/03/2023<br>09:00:33 | REM Tfr Ac: 32110000114159 ung ho ma so 4812                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023<br>09:03:42 | REM Tfr Ac: 22010000688995 uh 4812                                                                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>09:11:16 | REM Tfr Ac: 21410000394215 NGUYEN VAN THU Chuyen tien ung ho ms 4812                                    | 200,000 |
| 27/03/2023<br>09:16:34 | REM Tfr Ac: 32110000346572 BUI LE TRUNG Chuyen tien ung ho ma 4812                                      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>09:32:30 | REM Tfr Ac: 64210000493654 ung ho ms 4812, Co Mai thi ngoc Hien                                         | 300,000 |
| 27/03/2023<br>09:39:49 | REM Tfr Ac: 61610000015419 TRAN THE LONG Chuyen tien ung ho ms 4812                                     | 500,000 |
| 27/03/2023<br>09:40:45 | REM Tfr Ac: 61610000015419 TRAN THE LONG Chuyen tien ung ho ms 4806                                     | 500,000 |

|                        |                                                                                                                |           |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023<br>09:41:18 | REM Tfr Ac: 61610000015419 TRAN THE LONG Chuyen tien ung ho ms 4805                                            | 500,000   |
| 27/03/2023<br>09:49:43 | REM TKThe :1201000463007, tai 191919. Ung ho MS 4812 - CTLNHIDI000004176710453-11-CRE-002                      | 300,000   |
| 27/03/2023<br>09:54:27 | REM Tfr Ac: 15910000235075 ung ho MS 4812                                                                      | 300,000   |
| 27/03/2023<br>10:37:15 | REM TKThe :68165686868, tai Tienphongbank. Nghiem Thi Chung ung ho MS 4812 -CTLNHIDI000004177139281-11-CRE-002 | 300,000   |
| 27/03/2023<br>10:44:31 | REM Tfr Ac: 32810000054184 Dang Thuy Linh ung ho Ma so 4812                                                    | 1,000,000 |
| 27/03/2023<br>10:51:50 | REM Tfr Ac: 13510000746120 ung ho MS4812                                                                       | 100,000   |
| 27/03/2023<br>10:56:48 | REM Tfr Ac: 71010001076911 ung ho MS 4812                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023<br>11:07:44 | REM Tfr Ac: 12910000067057 ungho maso 4812                                                                     | 20,000    |
| 27/03/2023<br>11:08:24 | REM Tfr Ac: 12310000430550 ung ho ms 4812                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023<br>11:10:10 | REM Tfr Ac: 21610000371203 Ung ho MS 4812                                                                      | 50,000    |
| 27/03/2023<br>11:11:15 | REM Tfr Ac: 12010000234308 TRAN MINH TUAN uu tien ung ho MS 4812                                               | 100,000   |
| 27/03/2023<br>11:40:45 | REM TKThe :0571008425008, tai BaoVietBank. Ung ho ms 4812 -CTLNHIDI000004177713410-11-CRE-002                  | 200,000   |
| 27/03/2023<br>11:50:03 | REM Tfr Ac: 68010001921873 ung ho MS 4812                                                                      | 100,000   |
| 27/03/2023<br>11:55:19 | REM Tfr Ac: 44810000114904 Ung ho MS 4812 co Mai Thi Ngoc Hien                                                 | 100,000   |

|                        |                                                                                                       |           |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 27/03/2023<br>12:00:08 | REM Tfr Ac: 17910000001023 Giang Nguyen ung ho MS 4812,<br>hc em Y Khang Y Tuan                       | 50,000    |
| 27/03/2023<br>12:21:21 | REM Tfr Ac: 47110001737809 ung ho MS 4812                                                             | 200,000   |
| 27/03/2023<br>12:36:05 | REM Tfr Ac: 31710000167675 Ung ho Ma so 4811                                                          | 100,000   |
| 27/03/2023<br>12:38:45 | REM Tfr Ac: 22210001186423 DAM THUY QUYNH Chuyen<br>tien Ung ho MS 4812                               | 200,000   |
| 27/03/2023<br>12:43:49 | REM TKThe :0982407797, tai MB. Ms 4812 -<br>CTLNHIDI000004178214179-11-CRE-002                        | 100,000   |
| 27/03/2023<br>12:46:07 | REM Tfr Ac: 48310000765053 ung ho MS 4812                                                             | 50,000    |
| 27/03/2023<br>12:47:16 | REM Tfr Ac: 21510000780103 NGUYEN THI THU NHAN<br>Ung ho MS 4812                                      | 200,000   |
| 27/03/2023<br>12:54:42 | REM Tfr Ac: 76010000054982 giup em y khang y tuan ms4812                                              | 200,000   |
| 27/03/2023<br>13:13:18 | REM Tfr Ac: 12210001992588 ung ho ms 4812                                                             | 1,000,000 |
| 27/03/2023<br>13:26:10 | REM Tfr Ac: 48810000253933 ung ho MS4812                                                              | 200,000   |
| 27/03/2023<br>13:53:40 | REM Tfr Ac: 12310000357181 ung ho ms 4812                                                             | 300,000   |
| 27/03/2023<br>14:00:43 | REM Tfr Ac: 55110001602900 Ung ho MS 4812                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023<br>14:02:45 | REM Tfr Ac: 13510000802642 Ung ho MS 4812                                                             | 500,000   |
| 27/03/2023<br>14:10:16 | REM Tfr Ac: 61610000082015 NGUYEN THI HIEN NHAN<br>Chuyen tien ung ho ms 4812 hai e y khang va y tuan | 300,000   |
| 27/03/2023<br>14:10:45 | REM Tfr Ac: 42610000509430 BACH THI THU TRANG ung<br>ho ma so 4812                                    | 50,000    |

|                        |                                                                                                                       |         |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023<br>14:16:19 | REM TKThe :11120091233018, tai TCB. UNG HO MS 4812<br>FT23086722137871 -CTLNHIDI000004178830346-11-CRE-002            | 300,000 |
| 27/03/2023<br>14:27:58 | REM Tfr Ac: 43110000579802 ung ho ms 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023<br>14:43:39 | REM TKThe :01100013619499, tai SeABank. Ung ho ms 4812 -<br>CTLNHIDI000004179052498-11-CRE-002                        | 100,000 |
| 27/03/2023<br>14:58:42 | REM Tfr Ac: 51010000880193 LE THI THU HUONG Chuyen<br>tien ung ho MS 4812 Y Khang, Y Tuan Daknong                     | 200,000 |
| 27/03/2023<br>15:13:52 | REM Tfr Ac: 12010000108166 PHAM THI THU HA Chuyen<br>tien ung ho MS 4812 co Mai Thi Ngoc Hien be Y Khang va Y<br>Tuan | 300,000 |
| 27/03/2023<br>15:15:36 | REM Tfr Ac: 12110007815589 NGO MANH HUNG Chuyen<br>tien ung ho giup do ms 4812                                        | 500,000 |
| 27/03/2023<br>15:17:50 | REM Tfr Ac: 21210000669201 ung ho MS 4812                                                                             | 500,000 |
| 27/03/2023<br>15:29:23 | REM Tfr Ac: 45210000345389 HO THI THOI Chuyen tien ung<br>ho ma so 4812                                               | 300,000 |
| 27/03/2023<br>15:52:43 | REM Tfr Ac: 26110000248219 ung ho MS 4812                                                                             | 100,000 |
| 27/03/2023<br>15:56:21 | REM Tfr Ac: 21210000071055<br>O@L_026001_212201_0_0_108554761_ung ho ma so 4812                                       | 200,000 |
| 27/03/2023<br>16:07:21 | REM TKThe :19032433943333, tai TCB. Ung ho MS4812<br>FT23086070739489 -CTLNHIDI000004179821499-11-CRE-002             | 100,000 |

|                        |                                                                                                          |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023<br>16:23:15 | REM Tfr Ac: 13510000721011 ung ho ms 4812                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023<br>16:27:16 | REM Tfr Ac: 12110000536223 ung ho MS 4812                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023<br>16:29:38 | REM Tfr Ac: 13010001157641 Ung Ho MS4812                                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023<br>16:31:04 | REM Tfr Ac: 73510001252794 ung ho MS 4812                                                                | 100,000 |
| 27/03/2023<br>16:47:39 | REM Tfr Ac: 51010006838899 ung ho Ms 4812                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023<br>17:06:10 | REM TKThe :129349263, tai VPB. Ung ho 2 em Y Khang va Y Tuan ms 4812 -CTLNHIDI000004180407829-11-CRE-002 | 200,000 |
| 27/03/2023<br>18:03:04 | REM Tfr Ac: 12610001408117 ms4812                                                                        | 200,000 |
| 27/03/2023<br>18:14:47 | REM Tfr Ac: 39810001057123 ung ho MS4812                                                                 | 150,000 |
| 27/03/2023<br>18:17:12 | REM Tfr Ac: 12410007914706 ung ho MS 4812                                                                | 50,000  |
| 27/03/2023<br>18:24:12 | REM TKThe :9999989999999999, tai PVcomBank. Ung ho MS 4812 -CTLNHIDI000004181159101-11-CRE-002           | 500,000 |
| 27/03/2023<br>19:01:10 | REM Tfr Ac: 44810000288942 VU XUAN QUANG ung ho MS 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023<br>19:47:45 | REM Tfr Ac: 39010000522969 ung ho ma so 4812 chuc e y khang y tuan manh me vuot qua kho khan             | 200,000 |
| 27/03/2023<br>20:11:36 | REM Tfr Ac: 70110000646157 ung ho MS 4812                                                                | 500,000 |
| 27/03/2023<br>20:16:07 | REM TKThe :0906276677, tai VPB. Ung ho ms 4812 - CTLNHIDI000004182091148-11-CRE-002                      | 300,000 |
| 27/03/2023<br>20:29:07 | REM Tfr Ac: 21510002907227 Chuyen tien ung ho MS 4812                                                    | 200,000 |

|                        |                                                                                            |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023<br>20:42:59 | REM Tfr Ac: 28910000249986 ung ho MS 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023<br>20:52:16 | REM Tfr Ac: 16610000013732 ung ho MS 4812                                                  | 300,000 |
| 27/03/2023<br>21:09:01 | REM Tfr Ac: 22210000833902 ung ho ma so 4812                                               | 100,000 |
| 27/03/2023<br>21:11:01 | REM Tfr Ac: 22210000833902 ung ho ma so 4811                                               | 100,000 |
| 27/03/2023<br>21:26:50 | REM TKThe :9021136991971, tai Timo. Ung ho MS 4812 -<br>CTLNHIDI000004182586276-11-CRE-002 | 150,000 |
| 27/03/2023<br>22:11:08 | REM Tfr Ac: 22210000832316 VO THI THUONG LAN<br>Chuyen tien ung ho ma so 4812              | 300,000 |
| 27/03/2023<br>22:31:48 | REM Tfr Ac: 51010000131138 UNG HO MS 4812                                                  | 300,000 |
| 27/03/2023<br>22:58:38 | REM Tfr Ac: 67210000709518 MS 4812                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023<br>03:00:13 | REM Tfr Ac: 21710001022130 ung ho ma so 4802 Transaction<br>at date 2023-03-28-01.39.38    | 200,000 |
| 28/03/2023<br>05:51:15 | REM Tfr Ac: 52210000007777 HTMS 4812 tu Bui Dai Thang<br>BIDV Nam Ha Tinh                  | 200,000 |
| 28/03/2023<br>05:52:30 | REM Tfr Ac: 16010000123903 Ung ho MS4812                                                   | 200,000 |
| 28/03/2023<br>06:30:20 | REM Tfr Ac: 51010000936786 ung ho Y Khang Y Tuan MS<br>4812                                | 50,000  |
| 28/03/2023<br>07:47:02 | REM Tfr Ac: 12210000380375 hoang thi kim lan ung ho ma so<br>4811 do thi gai nho           | 800,000 |
| 28/03/2023<br>07:52:19 | REM Tfr Ac: 21410000015330 DANG HUYNH TRIEU ANH<br>UNG HO MA SO 4812                       | 10,000  |
| 28/03/2023<br>07:54:49 | REM Tfr Ac: 22210000833902 ung ho ma so 4813                                               | 100,000 |

|                        |                                                                                                                                                                                                                                                  |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023<br>08:12:04 | REM TKThe :0511000436425, tai VCB.<br>MBVCB.3290118069.048078.Ung ho MS 4812.CT tu<br>0511000436425 LUONG MY TRINH toi 26110002631994<br>BAO DIEN TU DAN TRI Ngan hang Dau tu va phat trien Viet<br>Nam (BIDV-CTLNHIDI000004183757746-11-CRE-002 | 500,000 |
| 28/03/2023<br>08:32:42 | REM TKThe :19021099045017, tai TCB. ung ho MS 4813<br>FT23087116488368 -CTLNHIDI000004183885470-11-CRE-<br>002                                                                                                                                   | 100,000 |
| 28/03/2023<br>08:33:43 | REM Tfr Ac: 73010001527594 LE XUAN HAU Chuyen tien<br>giup MA 4812                                                                                                                                                                               | 500,000 |
| 28/03/2023<br>08:35:40 | REM Tfr Ac: 73010001527594 LE XUAN HAU Chuyen tien<br>giup MA 4813                                                                                                                                                                               | 500,000 |
| 28/03/2023<br>08:45:46 | REM Tfr Ac: 41110000324176 NGUYEN THI NHAN Chuyen<br>tien ung ho MS 4813                                                                                                                                                                         | 200,000 |
| 28/03/2023<br>08:59:08 | REM Tfr Ac: 22210000092253 MAI HOA 0904694756 ung ho<br>ma 4806 Nguyen Thi Nu                                                                                                                                                                    | 300,000 |
| 28/03/2023<br>09:01:36 | REM Tfr Ac: 11810000138333 ung ho ms 4812 anh em Y<br>Khang va Y Tuan                                                                                                                                                                            | 300,000 |
| 28/03/2023<br>09:15:24 | REM Tfr Ac: 15010000408494 ung ho ms 4812                                                                                                                                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023<br>10:07:57 | REM Tfr Ac: 12010000333375 Ung ho MS 4813                                                                                                                                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023<br>10:45:28 | REM Tfr Ac: 12110000906349 Tu thien tang 2 em Y Khang Y<br>Tuan                                                                                                                                                                                  | 100,000 |
| 28/03/2023<br>10:47:24 | REM Tfr Ac: 22210000092253 MAI HOA 0904694756 ung ho<br>ma 4807 Cai Thi Hoi Nghe An                                                                                                                                                              | 300,000 |

|                        |                                                                                                                                                                                             |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023<br>11:08:20 | REM Tfr Ac: 72110000160990 ung ho MS 4812                                                                                                                                                   | 1,000,000 |
| 28/03/2023<br>11:24:03 | REM Tfr Ac: 11110000190538 Ung ho MS 4800                                                                                                                                                   | 40,000    |
| 28/03/2023<br>11:25:38 | REM Tfr Ac: 12310001004578 ung ho MS 4812                                                                                                                                                   | 200,000   |
| 28/03/2023<br>11:46:17 | REM Tfr Ac: 12110000109546 Ung ho MS4813                                                                                                                                                    | 400,000   |
| 28/03/2023<br>12:08:29 | REM Tfr Ac: 13310000000910 THU HANG UH MS 4813<br>TRAN THI PHU 28.3.23.NAM MO A DI DA PHAT,NAM MO<br>BON SU THICH CA MAU NI PHAT,NAM MO QUAN THE<br>AM BO TAT DAI TU DAI BI CUU KHO CUU NAN | 300,000   |
| 28/03/2023<br>12:51:13 | REM Tfr Ac: 51010001894957 Chuyen tien uh ms 4812                                                                                                                                           | 100,000   |
| 28/03/2023<br>12:58:00 | REM Tfr Ac: 12310000112061 TRUONG THI THANH<br>HUYEN UH MS 4813                                                                                                                             | 200,000   |
| 28/03/2023<br>13:05:32 | REM Tfr Ac: 12010007329746 ung ho MS 4812                                                                                                                                                   | 200,000   |
| 28/03/2023<br>13:26:35 | REM Tfr Ac: 12210001244809 ung ho ma so 4812                                                                                                                                                | 200,000   |
| 28/03/2023<br>13:43:14 | REM Tfr Ac: 72110001457950 UNG HO MS 4808                                                                                                                                                   | 200,000   |
| 28/03/2023<br>13:44:25 | REM Tfr Ac: 72110001457950 UNG HO MS 4810                                                                                                                                                   | 200,000   |
| 28/03/2023<br>13:45:26 | REM Tfr Ac: 72110001457950 UNG HO MS 4812                                                                                                                                                   | 200,000   |
| 28/03/2023<br>14:09:26 | REM Tfr Ac: 22010003426556 NGUYEN THI NAM PHUONG<br>Chuyen tien gup do ma so 4812                                                                                                           | 300,000   |



|                        |                                                                                                                                                                                                                                                  |        |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| 28/03/2023<br>14:23:51 | REM TKThe :1034003414, tai VCB.<br>MBVCB.3291785543.056497.Ung ho MS 4813.CT tu<br>1034003414 PHAN THI THANH THUY toi 26110002631994<br>BAO DIEN TU DAN TRI Ngan hang Dau tu va phat trien Viet<br>Nam (BIDV)-CTLNHIDI000004186538423-11-CRE-002 | 20,000 |
| 28/03/2023<br>14:24:24 | REM TKThe :1034003414, tai VCB.<br>MBVCB.3291786751.057838.Ung ho MS 4812.CT tu<br>1034003414 PHAN THI THANH THUY toi 26110002631994<br>BAO DIEN TU DAN TRI Ngan hang Dau tu va phat trien Viet<br>Nam (BIDV)-CTLNHIDI000004186542495-11-CRE-002 | 20,000 |
| 28/03/2023<br>14:24:52 | REM TKThe :1034003414, tai VCB.<br>MBVCB.3291779276.059126.Ung ho MS 4811.CT tu<br>1034003414 PHAN THI THANH THUY toi 26110002631994<br>BAO DIEN TU DAN TRI Ngan hang Dau tu va phat trien Viet<br>Nam (BIDV)-CTLNHIDI000004186546019-11-CRE-002 | 20,000 |

|                        |                                                                                                                                                                                                                                                  |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023<br>14:25:32 | REM TKThe :1034003414, tai VCB.<br>MBVCB.3291780858.060713.Ung ho MS 4810.CT tu<br>1034003414 PHAN THI THANH THUY toi 26110002631994<br>BAO DIEN TU DAN TRI Ngan hang Dau tu va phat trien Viet<br>Nam (BIDV)-CTLNHIDI000004186551078-11-CRE-002 | 20,000  |
| 28/03/2023<br>14:26:18 | REM TKThe :1034003414, tai VCB.<br>MBVCB.3291790900.062441.Ung ho MS 4805.CT tu<br>1034003414 PHAN THI THANH THUY toi 26110002631994<br>BAO DIEN TU DAN TRI Ngan hang Dau tu va phat trien Viet<br>Nam (BIDV)-CTLNHIDI000004186557031-11-CRE-002 | 20,000  |
| 28/03/2023<br>15:25:49 | REM Tfr Ac: 51010002080935 DANG SY DUC ung ho MS<br>4812                                                                                                                                                                                         | 200,000 |
| 28/03/2023<br>15:28:32 | REM Tfr Ac: 45010002523770 NGO VU PHUONG DUNG<br>Chuyen tien                                                                                                                                                                                     | 200,000 |
| 28/03/2023<br>15:34:24 | REM Tfr Ac: 45010002523770 ung ho ms 4813                                                                                                                                                                                                        | 100,000 |
| 28/03/2023<br>15:34:39 | REM Tfr Ac: 74210000236858 VO THI HONG LIEN Chuyen<br>tien ung ho MS 4812                                                                                                                                                                        | 200,000 |
| 28/03/2023<br>16:15:03 | REM TKThe :0100101288131091, tai CoopBank. ms 4812 -<br>CTLNHIDI000004187487375-11-CRE-002                                                                                                                                                       | 100,000 |
| 28/03/2023<br>18:23:25 | REM TKThe :070015598016, tai Sacombank. 4810 -<br>CTLNHIDI000004188699300-11-CRE-002                                                                                                                                                             | 300,000 |

|                        |                                                                                                                                                      |           |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 28/03/2023<br>20:16:51 | REM Tfr Ac: 56110001184058 ma so 4813. ba tran thi phu, ba noi cua 4 anh em Bao. Dia chi xom Tan Thanh, xa Quynh Lap, thi xa Hoang Mai, tinh Nghe An | 150,000   |
| 28/03/2023<br>21:07:27 | REM Tfr Ac: 12010000052102 PHAM THI KIM QUY Chuyen tien ung ho MS 4812                                                                               | 200,000   |
| 29/03/2023<br>02:37:07 | REM Tfr Ac: 76110000482429 DO THI BAN Chuyen tien ung ho MS 4813 Transaction at date 2023-03-28-23.21.11                                             | 100,000   |
| 29/03/2023<br>06:09:45 | REM Tfr Ac: 52210000007777 HT 4813 tu Bui Dai Thang BIDV Nam Ha Tinh                                                                                 | 200,000   |
| 29/03/2023<br>07:49:11 | REM Tfr Ac: 21410000015330 LE DUC HAO UNG HO MA SO 4814                                                                                              | 10,000    |
| 29/03/2023<br>08:03:36 | REM TKThe :0007091979, tai SHB. LE THI NGOC NGUYEN ung ho MS 4814 Nguyen thi Binh - CTLNHIDI000004191219046-11-CRE-002                               | 100,000   |
| 29/03/2023<br>08:27:41 | REM TKThe :068704060219716, tai VIB. Ung ho ma so 4812 - CTLNHIDI000004191360660-11-CRE-002                                                          | 1,000,000 |
| 29/03/2023<br>08:29:39 | REM TKThe :068704060219716, tai VIB. Ung ho ma so 4814 - CTLNHIDI000004191372967-11-CRE-002                                                          | 1,000,000 |
| 29/03/2023<br>08:31:57 | REM TKThe :068704060219716, tai VIB. Ung ho ma so 4811 - CTLNHIDI000004191387593-11-CRE-002                                                          | 1,000,000 |

|                        |                                                                                                            |         |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023<br>09:02:02 | REM TKThe :19021099045017, tai TCB. Ung ho MS 4814<br>FT23088048938494 -CTLNHIDI000004191591564-11-CRE-002 | 100,000 |
| 29/03/2023<br>09:52:44 | REM Tfr Ac: 58010000008419 NGUYEN VAN NGHIA<br>Chuyen tien ung ho ma so 4814                               | 200,000 |
| 29/03/2023<br>10:15:12 | REM Tfr Ac: 12110000390401 ung ho ms 4812                                                                  | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:29:01 | REM Tfr Ac: 21110001025270 Ung Ho Ma So 4814                                                               | 50,000  |
| 29/03/2023<br>10:44:21 | REM Tfr Ac: 21610000061878 ung ho MS 4814                                                                  | 100,000 |
| 29/03/2023<br>11:36:39 | REM Tfr Ac: 12310001253963 Ung ho MS4814                                                                   | 100,000 |
| 29/03/2023<br>11:58:19 | REM TKThe :9704229260325555, tai MB. MS 4814 -<br>CTLNHIDI000004193002260-11-CRE-002                       | 200,000 |
| 29/03/2023<br>12:07:01 | REM Tfr Ac: 12410000797979 VO BICH HA Chuyen tien ung<br>ho ma so 4813                                     | 300,000 |
| 29/03/2023<br>13:32:25 | REM Tfr Ac: 22010000111011 HOANG THI LAN ANH<br>Chuyen tien ung ho MS 4814                                 | 50,000  |
| 29/03/2023<br>13:40:34 | REM Tfr Ac: 44410000017193 ung ho MS 4814                                                                  | 500,000 |
| 29/03/2023<br>14:05:34 | REM TKThe :19036454007013, tai TCB. Ung Ho MS 4814<br>FT23088935804980 -CTLNHIDI000004193833383-11-CRE-002 | 30,000  |
| 29/03/2023<br>14:52:05 | REM Tfr Ac: 65110000573853 Ba Lu Thi Lua tu thien cho ma<br>4812 co Hien 0949400804                        | 100,000 |

|                        |                                                                                                                      |           |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023<br>15:13:47 | REM TKThe :40690643, tai UMEE by Kienlo. CK nhanh - ung ho ms 4814 -CTLNHIDI000004194356788-11-CRE-002               | 200,000   |
| 29/03/2023<br>15:41:36 | REM Tfr Ac: 12910000264885 ung ho MS 4812                                                                            | 300,000   |
| 29/03/2023<br>15:55:23 | REM Tfr Ac: 63510000011142 uh ms 4813                                                                                | 200,000   |
| 29/03/2023<br>16:17:08 | REM Tfr Ac: 14410000075468 Ung ho MS 4812                                                                            | 100,000   |
| 29/03/2023<br>16:52:21 | REM Tfr Ac: 37610000336689 ung ho MS4814                                                                             | 50,000    |
| 29/03/2023<br>18:01:38 | REM Tfr Ac: 31110001333264 ung ho MS4811                                                                             | 300,000   |
| 29/03/2023<br>18:54:04 | REM TKThe :0031100016327002, tai OCB. uhms 4814 - CTLNHIDI000004196363883-11-CRE-002                                 | 300,000   |
| 29/03/2023<br>18:56:14 | REM TKThe :0031100016327002, tai OCB. uhms 4813 - CTLNHIDI000004196382009-11-CRE-002                                 | 300,000   |
| 29/03/2023<br>18:58:51 | REM TKThe :0031100016327002, tai OCB. uhms 4812 - CTLNHIDI000004196404003-11-CRE-002                                 | 300,000   |
| 29/03/2023<br>19:26:51 | REM Tfr Ac: 11910000500081 gđinh a Huynh giup cac MS 4769 , 4800, 4806, 4807, 4808,4809, 4810, 4811, 4812,4813, 4814 | 5,500,000 |
| 29/03/2023<br>19:55:31 | REM Tfr Ac: 46210000036048 TRAN THANH BINH Chuyen tien ung ho MS 4812                                                | 200,000   |
| 29/03/2023<br>19:56:21 | REM Tfr Ac: 46210000036048 TRAN THANH BINH Chuyen tien ung ho MS 4813                                                | 200,000   |

|                        |                                                                                                                                            |           |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023<br>20:36:55 | REM Tfr Ac: 63110000436701 GIUP MS 4814 NGUYEN THI BINH                                                                                    | 100,000   |
| 29/03/2023<br>21:10:19 | REM Tfr Ac: 50110000543612 Ung ho ma so 4812, gia dinh 2 em Y Khang va Y Tuan                                                              | 500,000   |
| 29/03/2023<br>21:39:33 | REM Tfr Ac: 18810000000752 NGUYEN THI THU THUY UNG HO MS 4814                                                                              | 500,000   |
| 30/03/2023<br>02:43:54 | REM Tfr Ac: 71110000190541 NGUYEN NHUT BON Chuyen tien UNG HO MS 4812. GUI NIEM LANH DEN MOI NGUOI Transaction at date 2023-03-30-01.11.39 | 50,000    |
| 30/03/2023<br>08:01:39 | REM Tfr Ac: 21410000015330 LE DUC HAO UNG HO MA SO 4815                                                                                    | 10,000    |
| 30/03/2023<br>08:11:55 | REM Tfr Ac: 50110000796850 giup do ma so 4812 y khang y tuan                                                                               | 300,000   |
| 30/03/2023<br>09:31:02 | REM Tfr Ac: 39810000333802 ung ho ma so 4815                                                                                               | 1,000,000 |
| 30/03/2023<br>10:08:48 | REM Tfr Ac: 50110000038950 ung ho c Huong ma so 4815                                                                                       | 100,000   |
| 30/03/2023<br>10:31:20 | REM Tfr Ac: 12210000897510 HO PHI TRUNG Chuyen tien giup do ma so 4815                                                                     | 200,000   |
| 30/03/2023<br>11:20:42 | REM Tfr Ac: 12510001067539 NGUYEN TIEN QUAN Chuyen tien ung ho c LeThi Thu Huong MS 4815                                                   | 50,000    |
| 30/03/2023<br>11:24:27 | REM Tfr Ac: 21510009990662 uh hoan canh ma so 4808                                                                                         | 50,000    |
| 30/03/2023<br>11:24:42 | REM Tfr Ac: 21510009990662 uh hoan canh ma so 4809                                                                                         | 50,000    |
| 30/03/2023<br>11:25:03 | REM Tfr Ac: 21510009990662 uh hoan canh ma so 4810                                                                                         | 50,000    |
| 30/03/2023<br>11:25:19 | REM Tfr Ac: 21510009990662 uh hoan canh ma so 4811                                                                                         | 50,000    |
| 30/03/2023<br>11:25:38 | REM Tfr Ac: 21510009990662 uh hoan canh ma so 4812                                                                                         | 50,000    |

|                        |                                                                                                            |           |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023<br>11:25:53 | REM Tfr Ac: 21510009990662 uh hoan canh ma so 4813                                                         | 50,000    |
| 30/03/2023<br>11:26:17 | REM Tfr Ac: 21510009990662 uh hoan canh ma so 4814                                                         | 50,000    |
| 30/03/2023<br>11:26:35 | REM Tfr Ac: 21510009990662 uh hoan canh ma so 4815                                                         | 50,000    |
| 30/03/2023<br>14:12:34 | REM Tfr Ac: 21410000927718 Ung ho MS 4806                                                                  | 100,000   |
| 30/03/2023<br>14:48:56 | REM Tfr Ac: 26110000259026 Ung ho ma so 4814. Ba Nguyen Thi Binh                                           | 200,000   |
| 30/03/2023<br>15:23:09 | REM TKThe :19021099045017, tai TCB. Ung ho MS 4815<br>FT23089287162048 -CTLNHIDI000004201918403-11-CRE-002 | 100,000   |
| 30/03/2023<br>15:25:02 | REM TKThe :19027847798031, tai TCB. Ung ho MS 4815<br>FT23089026915022 -CTLNHIDI000004201934619-11-CRE-002 | 500,000   |
| 30/03/2023<br>16:00:20 | REM TKThe :19027146456010, tai TCB. Ung ho ms 4815<br>FT23089300920299 -CTLNHIDI000004202250407-11-CRE-002 | 200,000   |
| 30/03/2023<br>16:03:40 | REM Tfr Ac: 64210000493654 ung ho ms 4815, C. Le Thi Thu Huong                                             | 300,000   |
| 30/03/2023<br>17:19:58 | REM TKThe :9704229260325555, tai MB. MS 4815 -<br>CTLNHIDI000004203012528-11-CRE-002                       | 200,000   |
| 30/03/2023<br>18:08:17 | REM Tfr Ac: 22010003313481 ung ho MS 4814                                                                  | 1,000,000 |
| 30/03/2023<br>19:26:54 | REM Tfr Ac: 15110000000532 ung ho ms 4815                                                                  | 300,000   |

|                        |                                                                                                                                                                                                                                     |         |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023<br>19:29:06 | REM Tfr Ac: 15110000000532 ung ho ms 4786                                                                                                                                                                                           | 300,000 |
| 30/03/2023<br>22:36:27 | REM Tfr Ac: 56110001444460 TA ung ho MS 4813 anh em Bao                                                                                                                                                                             | 100,000 |
| 30/03/2023<br>22:52:21 | REM Tfr Ac: 13310000101080 PHAM NGOC THINH UH MS 4815 LE THI THU HUONG 30.3.23.NAM MO A DI DA PHAT,NAM MO BON SU THICH CA MAU NI PHAT,NAM MO QUAN THE AM BO TAT DAI TU DAI BI CUU KHO CUU NAN                                       | 300,000 |
| 30/03/2023<br>22:56:49 | REM Tfr Ac: 13310000101080 PHAM NGOC QUAN UH MS 4814 NGUYEN THI BINH 30.3.23.NAM MO A DI DA PHAT,NAM MO BON SU THICH CA MAU NI PHAT,NAM MO QUAN THE AM BO TAT DAI TU DAI BI CUU KHO CUU NAN                                         | 300,000 |
| 31/03/2023<br>02:35:14 | REM Tfr Ac: 13310000101080 PHAM TUAN TU UH MS 4809 NGUYEN THI KIM DUNG 30.3.23.NAM MO A DI DA PHAT,NAM MO BON SU THICH CA MAU NI PHAT,NAM MO QUAN THE AM BO TAT DAI TU DAI BI CUU KHO CUU NAN Transaction at date 2023-03-30-23.01. | 300,000 |



|                        |                                                                                                                                                                                                                                 |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023<br>02:35:48 | REM Tfr Ac: 13310000101080 NGUYEN VAN HOANG UH MS 4805 VO THI TU 30.3.23.NAM MO A DI DA PHAT,NAM MO BON SU THICH CA MAU NI PHAT.NAM MO QUAN THE AM BO TAT DAI TU DAI BI CUU KHO CUU NAN Transaction at date 2023-03-30-23.04.09 | 300,000   |
| 31/03/2023<br>02:37:56 | REM Tfr Ac: 12410001539004 ung ho MS 4792 Transaction at date 2023-03-30-23.28.22                                                                                                                                               | 50,000    |
| 31/03/2023<br>02:39:21 | REM Tfr Ac: 12410001539004 ung ho MS 4812 Transaction at date 2023-03-30-23.52.29                                                                                                                                               | 50,000    |
| 31/03/2023<br>02:39:46 | REM Tfr Ac: 12410001539004 ung ho MS 4764 Transaction at date 2023-03-31-00.00.35                                                                                                                                               | 50,000    |
| 31/03/2023<br>02:40:12 | REM Tfr Ac: 12410001539004 ung ho MS 4717 Transaction at date 2023-03-31-00.09.04                                                                                                                                               | 50,000    |
| 31/03/2023<br>07:03:35 | REM Tfr Ac: 22210000140754 ma so 4815                                                                                                                                                                                           | 200,000   |
| 31/03/2023<br>08:00:37 | REM Tfr Ac: 21410000015330 LE NAM ANH UNG HO MA SO 4816                                                                                                                                                                         | 10,000    |
| 31/03/2023<br>08:10:58 | REM Tfr Ac: 21210000908278 ung ho ms 4816                                                                                                                                                                                       | 100,000   |
| 31/03/2023<br>08:26:06 | REM TKThe :0571008425008, tai BaoVietBank. Ung ho MS 4816 -CTLNHIDI000004206311388-11-CRE-002                                                                                                                                   | 200,000   |
| 31/03/2023<br>08:56:33 | REM Tfr Ac: 42110000018065 DO THANH TUAN gui ms 4811 4812 4813 4814 4815 4816 moi hc 200.000d                                                                                                                                   | 1,200,000 |
| 31/03/2023<br>09:10:28 | REM Tfr Ac: 67010000164803 Chuyen tien ung ho ma 4816                                                                                                                                                                           | 200,000   |

|                        |                                                                                                                                                          |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023<br>09:13:47 | REM TKThe :19021099045017, tai TCB. Ung ho MS 4816<br>FT23090815004029 -CTLNHIDI000004206657176-11-CRE-002                                               | 100,000 |
| 31/03/2023<br>09:21:07 | REM Tfr Ac: 19910000900588 Ung ho MS 4816                                                                                                                | 100,000 |
| 31/03/2023<br>09:29:33 | REM Tfr Ac: 44110000312125 ung ho ma so 4816                                                                                                             | 100,000 |
| 31/03/2023<br>09:42:06 | REM Tfr Ac: 58010000008419 NGUYEN VAN NGHIA<br>Chuyen tien ung ho ma so 4816                                                                             | 300,000 |
| 31/03/2023<br>10:00:21 | REM Tfr Ac: 26010000654040 Ung ho 200k cho ma so 4813 va<br>200k cho ma so 4816                                                                          | 400,000 |
| 31/03/2023<br>10:20:45 | REM Tfr Ac: 14910000000632 ho tro ms 4816 Dang Quang Tai                                                                                                 | 300,000 |
| 31/03/2023<br>10:37:50 | REM Tfr Ac: 37510000297196 ung ho MS 4816                                                                                                                | 200,000 |
| 31/03/2023<br>11:29:53 | REM Tfr Ac: 12210000270980 NGUYEN THI MINH THU ung<br>ho ms 4816                                                                                         | 200,000 |
| 31/03/2023<br>11:34:26 | REM Tfr Ac: 36010000121446 ung ho MS 4816                                                                                                                | 100,000 |
| 31/03/2023<br>11:38:06 | REM TKThe :060874999, tai VIB. ung ho ms 4816 dang quang<br>tai thon ich my xa ich hau huyen loc ha tinh ha tinh -<br>CTLNHIDI000004207944198-11-CRE-002 | 100,000 |
| 31/03/2023<br>11:44:20 | REM Tfr Ac: 12910000067057 ungho maso 4816                                                                                                               | 20,000  |
| 31/03/2023<br>11:45:10 | REM Tfr Ac: 31110000040640 ung ho MS 4816                                                                                                                | 500,000 |
| 31/03/2023<br>11:51:07 | REM Tfr Ac: 12110000303542 ung ho ms 4816                                                                                                                | 300,000 |
| 31/03/2023<br>12:08:31 | REM Tfr Ac: 76110000599550 ung ho MS 4816                                                                                                                | 500,000 |
| 31/03/2023<br>12:18:14 | REM Tfr Ac: 22010000901072 ung ho ms4815                                                                                                                 | 500,000 |

|                        |                                                                                           |         |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023<br>12:46:16 | REM Tfr Ac: 22210000641390 NGUYEN THI MINH Chuyen tien ung ho MS 4816                     | 100,000 |
| 31/03/2023<br>12:46:45 | REM Tfr Ac: 56110001118224 ung ho MS 4816                                                 | 150,000 |
| 31/03/2023<br>12:50:13 | REM Tfr Ac: 56110001118224 ung ho MS 4815                                                 | 100,000 |
| 31/03/2023<br>13:03:01 | REM Tfr Ac: 26810000083862 ms 4816 anh Dang Quang Tai                                     | 50,000  |
| 31/03/2023<br>13:04:07 | REM Tfr Ac: 26810000083862 ms 4815 chi Le Thi Thu Huong                                   | 50,000  |
| 31/03/2023<br>13:10:15 | REM Tfr Ac: 11810000138333 ung ho ms 4816 anh Dang Quang Tai                              | 300,000 |
| 31/03/2023<br>13:19:02 | REM Tfr Ac: 42510000168889 ung ho ma so 4816                                              | 200,000 |
| 31/03/2023<br>13:43:31 | REM Tfr Ac: 42510000597632 ung ho MS 4816                                                 | 100,000 |
| 31/03/2023<br>13:56:45 | REM Tfr Ac: 47110000640524 PHAM VAN SAU Chuyen tien ung ho ma so 4816                     | 50,000  |
| 31/03/2023<br>14:20:47 | REM Tfr Ac: 12312000047594 DINH CONG HUY Chuyen tien ung ho ms 4816 Dang Quang Tai        | 200,000 |
| 31/03/2023<br>14:22:36 | REM TKThe :0102958676, tai DongAbank. Ung ho MS 4816 - CTLNHIDI000004209184493-11-CRE-002 | 200,000 |
| 31/03/2023<br>14:59:47 | REM Tfr Ac: 12210000897510 HO PHI TRUNG Chuyen tien giup do ma so 4813                    | 200,000 |
| 31/03/2023<br>15:39:23 | REM Tfr Ac: 22210003824154 ung ho MS 4816                                                 | 200,000 |
| 31/03/2023<br>15:58:28 | REM Tfr Ac: 67010000472083 ung ho MS 4816                                                 | 100,000 |
| 31/03/2023<br>16:19:18 | REM Tfr Ac: 76010000930170 Ung ho anh Tai MS.4816 Mong anh va ca gia dinh khoe manh       | 200,000 |

|                        |                                                                                                                                                        |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023<br>16:23:30 | REM TKThe :03537868501, tai Tienphongbank. NGUYEN THI VIET HAI chuyen tien ung ho ms 4805 4806 (by TPBank ChatPay) -CTLNHIDI000004210371056-11-CRE-002 | 200,000 |
| 31/03/2023<br>16:52:01 | REM Tfr Ac: 46510000371193 ung ho MS 4816                                                                                                              | 100,000 |
| 31/03/2023<br>16:52:02 | REM Tfr Ac: 21510001577821 Ung ho Ma so 4812, Y khang va Y Tuan                                                                                        | 200,000 |
| 31/03/2023<br>17:08:23 | REM Tfr Ac: 13510000746120 ung ho MS4816                                                                                                               | 50,000  |
| 31/03/2023<br>17:18:22 | REM Tfr Ac: 22210000862687 ung ho MS 4812                                                                                                              | 50,000  |
| 31/03/2023<br>17:58:05 | REM Tfr Ac: 44210000025633 uh dang quang tai ms 4816 ha tinh                                                                                           | 30,000  |
| 31/03/2023<br>18:29:56 | REM Tfr Ac: 13210000262519 ung ho MS 4815                                                                                                              | 200,000 |
| 31/03/2023<br>18:30:22 | REM Tfr Ac: 13210000262519 ung ho MS 4816                                                                                                              | 200,000 |
| 31/03/2023<br>18:33:09 | REM Tfr Ac: 46012000588772<br>O@L_026001_212201_0_0_108624600_Ung ho ms 4816                                                                           | 200,000 |
| 31/03/2023<br>20:30:49 | REM Tfr Ac: 51010001902975 ung ho MS 4816                                                                                                              | 100,000 |
| 01/04/2023<br>05:16:50 | REM Tfr Ac: 13210000270895 Ung ho MS 4806                                                                                                              | 500,000 |
| 01/04/2023<br>05:56:09 | REM Tfr Ac: 52210000007777 HTMS 4816 tu Bui Dai Thang BiDV Nam Ha Tinh                                                                                 | 200,000 |
| 01/04/2023<br>09:15:49 | REM Tfr Ac: 12610001128220 NGUYEN VAN LOI Chuyen tien ung ho ma so 4817 tach thi hong                                                                  | 150,000 |
| 01/04/2023<br>10:11:40 | REM Tfr Ac: 65010000613549 NGUYEN TRUONG THUY CT MS 4812 DEN 4817. MOI MS 100.000D.                                                                    | 600,000 |
| 01/04/2023<br>11:06:17 | REM Tfr Ac: 12210000028611 Ung ho MS 4816                                                                                                              | 300,000 |

|                        |                                                                                                                                                 |           |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023<br>11:37:50 | REM Tfr Ac: 16010000106861 NGUYEN XUAN THAN Hang Lam Quan Duong giup ma so 4810, 4811, 4812, 4813, 4814, 4815, 4816, 4817, moi hoan canh 100000 | 800,000   |
| 01/04/2023<br>12:13:16 | REM Tfr Ac: 16610000038799 ung ho ms 4817                                                                                                       | 500,000   |
| 01/04/2023<br>12:13:53 | REM Tfr Ac: 16610000038799 ung ho ms 4816                                                                                                       | 500,000   |
| 01/04/2023<br>12:14:30 | REM Tfr Ac: 16610000038799 ung ho ms 4815                                                                                                       | 500,000   |
| 01/04/2023<br>12:15:11 | REM Tfr Ac: 16610000038799 ung ho ms 4814                                                                                                       | 500,000   |
| 01/04/2023<br>12:42:37 | REM Tfr Ac: 50510000547296 ung ho MS 4816                                                                                                       | 500,000   |
| 01/04/2023<br>13:22:29 | REM Tfr Ac: 21266000525555 ung ho MS 4817                                                                                                       | 200,000   |
| 01/04/2023<br>13:48:56 | REM Tfr Ac: 60210000006245 2 chau hoang truong song han va hoang truong mai dinh ung ho 2 ms 4814 va 4817 moi ms 500k                           | 1,000,000 |
| 01/04/2023<br>14:21:26 | REM Tfr Ac: 63210000333508 ung ho ma so 4187 be lang van binh                                                                                   | 200,000   |
| 01/04/2023<br>14:23:11 | REM Tfr Ac: 58010000008419 NGUYEN VAN NGHIA Chuyen tien ung ho ma so 4817                                                                       | 200,000   |
| 01/04/2023<br>14:23:15 | REM Tfr Ac: 22010001177858 ung ho ms 4810                                                                                                       | 200,000   |
| 01/04/2023<br>14:43:33 | REM Tfr Ac: 14410000070454 Ung ho MS 4817                                                                                                       | 300,000   |
| 01/04/2023<br>15:16:13 | REM Tfr Ac: 51010000642700 ung ho MS 4817                                                                                                       | 30,000    |
| 01/04/2023<br>15:32:30 | REM TKThe :7603215009268, tai Agribank. BIDV;26110002631994;HUYNH DOAN HIEN ung ho anh Dang Quan Tai -CTLNHIDI000004217858468-11-CRE-002        | 200,000   |

|                        |                                                                                     |           |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023<br>16:38:17 | REM Tfr Ac: 12310000005790 ung ho ma so 4817 Tach Thi Hong                          | 200,000   |
| 01/04/2023<br>16:54:45 | REM Tfr Ac: 12510001180065 ung ho MS 4817                                           | 200,000   |
| 01/04/2023<br>17:29:35 | REM Tfr Ac: 36810000004738 ung ho ms 4817                                           | 200,000   |
| 01/04/2023<br>17:34:33 | REM Tfr Ac: 39810000333802 ung ho ma so 4817                                        | 1,000,000 |
| 01/04/2023<br>18:46:23 | REM Tfr Ac: 11910000142243 TRAN HONG LE ung ho MS4815                               | 300,000   |
| 01/04/2023<br>19:23:19 | REM Tfr Ac: 43010000134116 Duong Van Tuan dia chi Dai Tu Thai Nguyen ung ho MS 4817 | 200,000   |
| 01/04/2023<br>20:21:21 | REM Tfr Ac: 12010000052102 PHAM THI KIM QUY Chuyen tien ung ho MS 4817              | 300,000   |
| 01/04/2023<br>21:06:24 | REM Tfr Ac: 50510000547296 Ung ho MS 4817                                           | 1,000,000 |
| 01/04/2023<br>21:16:42 | REM Tfr Ac: 52110000001666 Ung ho MS 4813                                           | 100,000   |
| 01/04/2023<br>21:17:40 | REM Tfr Ac: 52110000001666 NGUYEN MINH QUE ung ho MS4814                            | 100,000   |
| 01/04/2023<br>21:18:10 | REM Tfr Ac: 52110000001666 NGUYEN MINH QUE ung ho MS4815                            | 100,000   |
| 01/04/2023<br>21:18:39 | REM Tfr Ac: 52110000001666 NGUYEN MINH QUE ung ho MS4816                            | 100,000   |
| 01/04/2023<br>21:19:03 | REM Tfr Ac: 52110000001666 NGUYEN MINH QUE ung ho MS4817                            | 100,000   |
| 01/04/2023<br>22:26:09 | REM TKThe :014125357, tai VIB. Ung ho MS 4816 - CTLNHIDI000004221087728-11-CRE-002  | 500,000   |
| 01/04/2023<br>22:56:57 | REM Tfr Ac: 22010000481334 NGUYEN THI HUONG Chuyen tien ung ho Ms 4817              | 100,000   |

|                        |                                                                                                     |         |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023<br>02:35:32 | REM Tfr Ac: 21210000863881 Ung ho chi Tach Thi Hong ma 4817 Transaction at date 2023-04-02-02.24.48 | 150,000 |
| 02/04/2023<br>07:34:58 | REM TKThe :0051400382005, tai BaoVietBank. Ung ho ms 4816 -CTLNHIDI000004221805154-11-CRE-002       | 100,000 |
| 02/04/2023<br>07:51:46 | REM Tfr Ac: 22210000181142 Ung ho MS 4818                                                           | 100,000 |
| 02/04/2023<br>08:07:23 | REM Tfr Ac: 42510000168889 ung ho ma so 4818                                                        | 200,000 |
| 02/04/2023<br>08:08:33 | REM Tfr Ac: 65010000847144 Ung ho MS 4818                                                           | 500,000 |
| 02/04/2023<br>08:27:31 | REM TKThe :9704229247397529, tai MB. ung ho ma so 4818 - CTLNHIDI000004222031158-11-CRE-002         | 50,000  |
| 02/04/2023<br>08:58:09 | REM Tfr Ac: 72110001326722 ung ho ms 4817                                                           | 50,000  |
| 02/04/2023<br>09:42:44 | REM Tfr Ac: 45010002807669 LE MINH TUAN Chuyen tien ung ho MS 4818.                                 | 300,000 |
| 02/04/2023<br>11:17:18 | REM TKThe :9021136991971, tai Timo. ung ho MS 4818 - CTLNHIDI000004223198168-11-CRE-002             | 150,000 |
| 02/04/2023<br>12:18:52 | REM Tfr Ac: 12210000937124 NGUYEN VINH XUONG Chuyen tien ma so 4818                                 | 500,000 |
| 02/04/2023<br>13:01:34 | REM Tfr Ac: 64210000493654 ung ho ms 4818, C. Nguyen T Bich Thuan                                   | 300,000 |
| 02/04/2023<br>13:56:40 | REM Tfr Ac: 15910000066169 ung ho ms 4818                                                           | 100,000 |
| 02/04/2023<br>14:33:02 | REM Tfr Ac: 35110000096344 HOANG TRUNG HIEU ung ho MS 4812                                          | 200,000 |
| 02/04/2023<br>14:44:06 | REM Tfr Ac: 21610000643212 ms 4812                                                                  | 100,000 |

|                        |                                                                                        |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 02/04/2023<br>14:46:31 | REM Tfr Ac: 31110001170036 ung ho MS 4818                                              | 500,000 |
| 02/04/2023<br>14:53:51 | REM Tfr Ac: 26810000349397 ung ho ma so 4812                                           | 100,000 |
| 02/04/2023<br>15:15:38 | REM Tfr Ac: 53110000006938 Ung ho ma so 4817 chi Tach Thi Hong                         | 300,000 |
| 02/04/2023<br>15:15:40 | REM Tfr Ac: 61110000354658 Ung ho ma so 4812                                           | 200,000 |
| 02/04/2023<br>15:58:49 | REM Tfr Ac: 36810000282738 ung ho ma so 4818                                           | 200,000 |
| 02/04/2023<br>17:27:59 | REM Tfr Ac: 61110000849561 ung ho MS 4817                                              | 50,000  |
| 02/04/2023<br>20:19:59 | REM Tfr Ac: 74210000174310 TRAN KIM YEN Chuyen tien ung ho MS 4818                     | 100,000 |
| 02/04/2023<br>20:23:52 | REM Tfr Ac: 65110001799999 ung ho ma so 4818 nguyen thi bich thuan                     | 700,000 |
| 02/04/2023<br>20:41:50 | REM Tfr Ac: 18910000414998 ung ho MS 4812                                              | 100,000 |
| 02/04/2023<br>20:50:22 | REM Tfr Ac: 13510000886646 4818 gui c. Nguyen Thi Bich Thuan                           | 200,000 |
| 02/04/2023<br>21:29:56 | REM Tfr Ac: 73510000303112 ung ho ms 4812                                              | 100,000 |
| 02/04/2023<br>22:23:46 | REM Tfr Ac: 16010000197999 MS 4818 Nguyen Thi Bich Thuan                               | 200,000 |
|                        | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b> |         |
| 26/03/2023<br>00:11:00 | TRINH VAN TIEN ung ho MS 4810                                                          | 300,000 |
| 26/03/2023<br>00:13:00 | TRINH VAN TIEN ung ho MS 4809                                                          | 300,000 |
| 26/03/2023<br>00:20:00 | ung ho ms4810                                                                          | 100,000 |
| 26/03/2023<br>06:10:00 | MAI TRUNG DUNG Ung ho MS 4810                                                          | 200,000 |
| 26/03/2023<br>08:06:00 | NGUYEN THI MY PHUONG Ung ho Ms 4810                                                    | 200,000 |
| 26/03/2023             | ung ho MS 4811                                                                         | 200,000 |



|                        |                                                                                     |           |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 10:51:00               |                                                                                     |           |
| 26/03/2023<br>11:04:00 | PHAM LE HUYEN ung ho ma so 4811                                                     | 10,000    |
| 26/03/2023<br>11:07:00 | NGUYEN DUY THONG CHUYEN KHOAN BAO DIEN ung ho MS 4811TU DAN TRI Trace 392019        | 500,000   |
| 26/03/2023<br>12:30:00 | TRUONG VAN TRIEU TRUONG VAN TRIEU chuyen khoan ung h o ms 4811 chi do thi gai nho   | 100,000   |
| 26/03/2023<br>14:54:00 | TRINH MINH DONG Ung ho cac ma so : 4794. 4795. 4796 . 4798. 4799. Moi ma so 100 k   | 500,000   |
| 26/03/2023<br>15:12:00 | TRINH MINH DONG Ung ho cac ma so . 4800. 4801. 4802 . 4804. 4805. Moi ma so 100 K . | 500,000   |
| 26/03/2023<br>15:30:00 | PHAM TRUNG THANH MQuan Tanh ung ho MS 4811                                          | 122,381   |
| 26/03/2023<br>15:48:00 | NGUYEN BA NGOC NGUYEN BA NGOC chuyen khoan ung ho ma: 4811                          | 100,000   |
| 26/03/2023<br>17:26:00 | Co Dao Thi Thanh Tu ung ho MS 4806 Trace 233421                                     | 200,000   |
| 26/03/2023<br>18:24:00 | NGUYEN XUAN TOAN ung ho MS 4811                                                     | 50,000    |
| 26/03/2023<br>20:54:00 | TRINH THI MINH THINH Uh -ms 4806 4808                                               | 100,000   |
| 27/03/2023<br>06:49:00 | NGUYEN TAT THANG NGUYEN TAT THANG ung ho MS 4812                                    | 1,000,000 |
| 27/03/2023<br>06:51:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4811                                        | 50,000    |
| 27/03/2023<br>06:52:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4812                                        | 50,000    |
| 27/03/2023<br>06:56:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4810                                        | 50,000    |
| 27/03/2023<br>07:48:00 | gui Ms 4812                                                                         | 50,000    |
| 27/03/2023<br>08:01:00 | DAO NGOC ANH Ma so 4812                                                             | 100,000   |
| 27/03/2023             | ung ho ms4812                                                                       | 100,000   |

|                        |                                                                                                                                                            |         |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 08:06:00               |                                                                                                                                                            |         |
| 27/03/2023<br>08:07:00 | NGUYEN VAN DOI ung ho MS 4812                                                                                                                              | 50,000  |
| 27/03/2023<br>08:43:00 | NGUYEN THANH BAN NGUYEN THANH BAN chuyen<br>khoan ung h o ma so 4807                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023<br>08:53:00 | ung ho MS 4812                                                                                                                                             | 300,000 |
| 27/03/2023<br>09:43:00 | VU HOANG QUAN Ung ho MS 4812 2 em Y khang Y tuan                                                                                                           | 300,000 |
| 27/03/2023<br>09:56:00 | NGUYEN TRONG HUNG NGUYEN TRONG HUNG chuyen<br>khoan ung ho ms 4812                                                                                         | 300,000 |
| 27/03/2023<br>10:08:00 | NGUYEN THANH NAM MS 4812 Y Khang Y Tuan                                                                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023<br>10:16:00 | LAI THI HOA LAI THI HOA chuyen khoan ung ho ma 4812 .<br>Chuc 2ae con manh khoe. Vui ve                                                                    | 100,000 |
| 27/03/2023<br>10:42:00 | Ung ho MS 4812 FT23086941510026 Tra ce 428657                                                                                                              | 200,000 |
| 27/03/2023<br>10:42:00 | PHAM LE HUYEN ung ho ma so 4812                                                                                                                            | 50,000  |
| 27/03/2023<br>10:54:00 | DINH VIET THU HUONG MS 4812                                                                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023<br>11:00:00 | NGUYEN HONG TRANG Ung ho ms 4807                                                                                                                           | 400,000 |
| 27/03/2023<br>11:17:00 | VU HONG SON giup do ma so 4812 Co Mai Thi Ngoc Hien<br>Giao vien truong Tieu hoc Ha H uy Tap xa Tam Thang huyen Cu<br>Jut ti nh Dak Nong SDT: 0949.400.804 | 20,000  |
| 27/03/2023<br>11:26:00 | NGUYEN NHU HOAN 0989099137 ung ho MS4812                                                                                                                   | 500,000 |
| 27/03/2023<br>11:31:00 | NGUYEN THI XUAN HUONG Ung ho MS 4812                                                                                                                       | 200,000 |
| 27/03/2023<br>11:36:00 | Ung ho MS 4812 FT23086004750635 Tra ce 516955                                                                                                              | 200,000 |

|                        |                                                                            |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023<br>11:41:00 | TRUONG VAN TRIEU TRUONG VAN TRIEU chuyen khoan ung h o ms 4812             | 100,000 |
| 27/03/2023<br>11:57:00 | NGUYEN THI LIEN Ung ho ms 4812                                             | 30,000  |
| 27/03/2023<br>12:07:00 | ung ho MS 4812                                                             | 200,000 |
| 27/03/2023<br>13:55:00 | ung ho ms 4812 Trace 834370                                                | 100,000 |
| 27/03/2023<br>13:58:00 | LUU THI KIM ANH LUU THI KIM ANH ung ho 2 em Y Khang Y Tuan                 | 50,000  |
| 27/03/2023<br>14:16:00 | NGUYEN THI THU Ung ho MS 4812                                              | 200,000 |
| 27/03/2023<br>14:39:00 | NGUYEN XUAN TUYEN Ung ho MS 4811                                           | 500,000 |
| 27/03/2023<br>14:39:00 | NGUYEN VAN TUAN Ung ho MS 4812                                             | 100,000 |
| 27/03/2023<br>14:45:00 | TRUONG QUYNH TRANG Ung ho MS 4812                                          | 300,000 |
| 27/03/2023<br>14:47:00 | VU THI TUOI Ung ho MS 4812                                                 | 200,000 |
| 27/03/2023<br>14:58:00 | NINH THANH THUY Ung ho ma so 4812                                          | 100,000 |
| 27/03/2023<br>15:19:00 | NGUYEN THI HUONG LAN ung ho MS 4812                                        | 300,088 |
| 27/03/2023<br>15:30:00 | LUU THI HA Ung ho MS 4812                                                  | 500,000 |
| 27/03/2023<br>16:31:00 | VU THI QUYNH TRANGVU THI QUYNH TRANG VU THI QUYNH TRANG ck ung ho MS 480 8 | 500,000 |
| 27/03/2023<br>17:37:00 | Ung ho MS 4812 FT23086729920681 Tra ce 365160                              | 100,000 |
| 27/03/2023<br>19:47:00 | LE THI DIEU HUONG UNG HO MS 4812                                           | 100,000 |
| 27/03/2023<br>20:36:00 | NGUYEN THI PHUONG ung ho MS 4571                                           | 50,000  |
| 27/03/2023<br>20:49:00 | HOANG ANH DUC Ung ho MS 4812                                               | 500,000 |

|                        |                                                             |         |
|------------------------|-------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023<br>20:53:00 | TRINH THI LOAN Ung ho MS 4812 Y Khang Y Tuan                | 150,000 |
| 27/03/2023<br>21:02:00 | NGUYEN THI DUNG NGUYEN THI DUNG chuyen khoan ung ho MS 4812 | 300,000 |
| 27/03/2023<br>21:32:00 | ung ho MS 4812                                              | 200,000 |
| 27/03/2023<br>22:00:00 | NGUYEN BA NGOC NGUYEN BA NGOC chuyen khoan: ung h o MS 4812 | 200,000 |
| 27/03/2023<br>22:27:00 | TRAN THI HIEN Ung ho MS 4811                                | 20,000  |
| 27/03/2023<br>22:27:00 | TRAN THI HIEN Ung ho MS 4812                                | 20,000  |
| 27/03/2023<br>23:20:00 | TRAN THI DUNG Ung ho MS 4812                                | 200,000 |
| 27/03/2023<br>23:24:00 | TRAN QUY PHI TRAN QUY PHI chuyen khoan                      | 50,000  |
| 27/03/2023<br>23:27:00 | ung ho ms 4812                                              | 500,000 |
| 28/03/2023<br>00:37:00 | Ung ho MS 4752 FT23087852345033 Tra ce 014645               | 52,525  |
| 28/03/2023<br>04:37:00 | ung ho ms4812                                               | 100,000 |
| 28/03/2023<br>04:37:00 | NGUYEN VAN CONG ung ho MS 4812                              | 200,000 |
| 28/03/2023<br>07:13:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4813                | 50,000  |
| 28/03/2023<br>07:39:00 | LAI THE HIEN LAI THE HIEN chuyen khoan ung ho Ms 4813.      | 100,000 |
| 28/03/2023<br>07:41:00 | LAI THE HIEN LAI THE HIEN chuyen khoan ung ho Ms 4812.      | 100,000 |
| 28/03/2023<br>08:11:00 | NGUYEN TRONG HUAN Ung ho 4813                               | 100,000 |
| 28/03/2023<br>08:55:00 | DANG TRUNG DONG Ung Ho Ms 4813                              | 300,000 |
| 28/03/2023<br>09:22:00 | NGUYEN THANH NGHI Ung ho ms 4808                            | 50,000  |
| 28/03/2023<br>09:24:00 | NGUYEN THANH NGHI Ung ho ms 4806                            | 50,000  |

|                        |                                                                                                         |         |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023<br>09:25:00 | NGUYEN THANH NGHI Ung ho ms 4805                                                                        | 50,000  |
| 28/03/2023<br>09:26:00 | NGUYEN THANH NGHI Ung ho ms 4809                                                                        | 50,000  |
| 28/03/2023<br>09:27:00 | NGUYEN THANH NGHI Ung ho ms 4800                                                                        | 50,000  |
| 28/03/2023<br>09:28:00 | CHU THI NGOC CHAU 200UH Ms4812100UH Ms4813                                                              | 300,000 |
| 28/03/2023<br>09:42:00 | TRUONG VAN TRIEU TRUONG VAN TRIEU chuyen khoan ung h o ms 4813 ba tran thi phu ba noi cu a 4 anh em bao | 100,000 |
| 28/03/2023<br>10:52:00 | PHAM LE HUYEN ung ho ma so 4813                                                                         | 10,000  |
| 28/03/2023<br>11:04:00 | PHAM THI HONG Ung ho MS 4805                                                                            | 200,000 |
| 28/03/2023<br>11:14:00 | NGUYEN BICH NGOC NGUYEN BICH NGOC chuyen khoan ung h o MS 4812                                          | 200,000 |
| 28/03/2023<br>11:16:00 | NGUYEN BICH NGOC NGUYEN BICH NGOC chuyen khoan ung h o MS4810                                           | 200,000 |
| 28/03/2023<br>11:16:00 | NGUYEN BICH NGOC NGUYEN BICH NGOC chuyen khoan ung h o MS 4805                                          | 200,000 |
| 28/03/2023<br>11:17:00 | HOANG HONG TUAN Ung ho ms 4813                                                                          | 400,000 |
| 28/03/2023<br>12:24:00 | ung ho ms 4813                                                                                          | 500,000 |
| 28/03/2023<br>12:48:00 | ung ho ma so 4812 Trace 998032                                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023<br>13:24:00 | ung ho ma so 4776                                                                                       | 20,000  |
| 28/03/2023<br>13:47:00 | DO NGOC DUONG DO NGOC DUONG chuyen khoan cua chau Do Kim Thanh va Do Ngoc Tuan Anh h o tro ma so 4813   | 300,000 |
| 28/03/2023<br>16:08:00 | ung ho MS 4813                                                                                          | 200,000 |
| 28/03/2023<br>17:33:00 | DO HAI NGAN DO HAI NGAN ung ho MS 4812                                                                  | 300,000 |

|                        |                                                                                                                                                  |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 28/03/2023<br>20:04:00 | HOANG THI HOAN HAO Ung ho ma so 4812                                                                                                             | 200,000 |
| 28/03/2023<br>20:05:00 | HOANG THI HOAN HAO Ung ho ma so 4809                                                                                                             | 200,000 |
| 28/03/2023<br>20:34:00 | TRAN HUU HUYEN Ung ho ms 4812 Xin hoi huong con g<br>duc cho Y Khang va T Tuan                                                                   | 200,000 |
| 28/03/2023<br>21:12:00 | Ung ho MS 4789 Trace 074079                                                                                                                      | 30,000  |
| 28/03/2023<br>21:26:00 | NGUYEN QUOC VIET ung ho MS 4812                                                                                                                  | 100,000 |
| 29/03/2023<br>00:24:00 | TRAN KIM THU Tran Kim Thu ung ho MS 4812                                                                                                         | 200,000 |
| 29/03/2023<br>05:31:00 | ung ho ms4813                                                                                                                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>05:32:00 | VU THI HOA VU THI HOA chuyen khoan                                                                                                               | 30,000  |
| 29/03/2023<br>05:34:00 | VU THI HOA ma so 4813 Nam Mo Duoc Su Luu Ly Q uang<br>Vuong Phat                                                                                 | 20,000  |
| 29/03/2023<br>06:48:00 | se Chia kho khan cung HC ma So 481 4 Ba Nguyen Thi Binh<br>TDP Tan Ha 4 Phuong Thong Nhat Thi xa Buon Ho Trace<br>620610                         | 50,000  |
| 29/03/2023<br>07:19:00 | NGUYEN HONG TRANG Nguyen Hong Trang ung ho<br>MS4814 ba Binh                                                                                     | 100,000 |
| 29/03/2023<br>07:52:00 | LO THI KIM HUYEN Ma so 4814                                                                                                                      | 50,000  |
| 29/03/2023<br>08:22:00 | DINH VAN THUAN Ung ho MS 4814                                                                                                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>09:10:00 | NGUYEN HOANG SON Ung ho ma so 4814 ba nguyen thi bin<br>h                                                                                        | 200,000 |
| 29/03/2023<br>09:26:00 | VU HONG SON giup do ma so 4814 Ba Nguyen Thi Bi nh Dia<br>chi: To dan pho Tan Ha 4 phu ong Thong Nhat thi xa Buon Ho<br>Dien thoai: 0339.606.845 | 20,000  |

|                        |                                                                                   |           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023<br>09:52:00 | VU TIEN NHAT VU TIEN NHAT chuyen khoan ung ho ms 4814                             | 100,000   |
| 29/03/2023<br>10:16:00 | TRUONG VAN TRIEU TRUONG VAN TRIEU chuyen khoan ung h o ms 4814 ba nguyen thi binh | 100,000   |
| 29/03/2023<br>10:17:00 | PHAM SI HUNG Ung ho MS 4814                                                       | 50,000    |
| 29/03/2023<br>10:17:00 | PHAM DINH TRONG ung ho MS 4814                                                    | 1,000,000 |
| 29/03/2023<br>10:36:00 | PHAM LE HUYEN ung ho ma so 4814                                                   | 10,000    |
| 29/03/2023<br>11:53:00 | DO THI VAN Ung ho MS 4813                                                         | 300,000   |
| 29/03/2023<br>13:35:00 | ung ho MS 4814                                                                    | 200,000   |
| 29/03/2023<br>13:50:00 | Ung ho ms 4812 Trace 116876                                                       | 50,000    |
| 29/03/2023<br>15:08:00 | NGUYEN XUAN TUYEN Ung ho MS 4814                                                  | 500,000   |
| 29/03/2023<br>15:16:00 | Ung ho Ms 4789 FT23088207983940 Tra ce 978200                                     | 300,000   |
| 29/03/2023<br>15:17:00 | Linh chuyen ung ho Ms 4811 FT230883 30884398 Trace 981210                         | 250,000   |
| 29/03/2023<br>16:05:00 | NGUYEN HOANG SON Ung ho ma so 4810 chi nguyen thi li eu                           | 200,000   |
| 30/03/2023<br>05:31:00 | ung ho ms4814                                                                     | 100,000   |
| 30/03/2023<br>09:01:00 | BUI THI THAM Ung ho MS 4815                                                       | 100,000   |
| 30/03/2023<br>10:37:00 | PHAM LE HUYEN ung ho ma so 4815                                                   | 10,000    |
| 30/03/2023<br>13:37:00 | NGUYEN BA NGOC NGUYEN BA NGOC chuyen khoan ung ho ma 4815                         | 100,000   |
| 30/03/2023<br>14:04:00 | Ung ho ma so 4815 chi Le Thi Thu Hu ong FT23089395284572 Trace 838222             | 200,000   |

|                        |                                                                                                                                              |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023<br>14:33:00 | NGUYEN THI THOM Ung ho MS 4813                                                                                                               | 200,000 |
| 30/03/2023<br>14:40:00 | PHAN PHAT THINH A di da Phat - Phan Thinh KG ung ho MS 4782 ba Le Thi Hien                                                                   | 20,000  |
| 30/03/2023<br>14:41:00 | PHAN PHAT THINH A di da Phat - Phan Thinh KG ung ho MS 4783 Tran Trong Tuat                                                                  | 20,000  |
| 30/03/2023<br>14:41:00 | PHAN PHAT THINH A di da Phat - Phan Thinh KG ung ho MS 4784 chi Huu Thi Ngoc Nang                                                            | 20,000  |
| 30/03/2023<br>14:42:00 | PHAN PHAT THINH A di da Phat - Phan Thinh KG ung ho MS 4787 ba Do Thi Thoa                                                                   | 20,000  |
| 30/03/2023<br>14:43:00 | PHAN PHAT THINH A di da Phat - Phan Thinh KG ung ho MS 4788 ong Diep Van Giac                                                                | 20,000  |
| 30/03/2023<br>14:58:00 | TRAN LE THU HA Ung ho ma so 4796                                                                                                             | 100,000 |
| 30/03/2023<br>15:00:00 | ung ho MS 4815                                                                                                                               | 200,000 |
| 30/03/2023<br>15:32:00 | NGUYEN HUU CHI NGUYEN HUU CHI giup MS 4815 gd c. H uong                                                                                      | 100,000 |
| 30/03/2023<br>16:06:00 | TRAN THI PHUONG Ung ho ma so 4812                                                                                                            | 100,000 |
| 30/03/2023<br>16:18:00 | DOAN VAN LUAT 4814                                                                                                                           | 100,000 |
| 30/03/2023<br>16:18:00 | DOAN VAN LUAT 4815                                                                                                                           | 100,000 |
| 30/03/2023<br>16:52:00 | VU HONG SON giup do ma so 4815 Chi Le Thi Thu H uong<br>Dia chi: Thon Khanh Yen thi t ran Loc Ha huyen Loc Ha tinh Ha Tin h DT: 0366.497.910 | 20,000  |
| 30/03/2023<br>18:25:00 | TRAN HAI Ung ho ma so 4815                                                                                                                   | 50,000  |
| 30/03/2023<br>20:02:00 | TRAN MINH TIEN TRAN MINH TIEN ung ho ma so 4815                                                                                              | 100,000 |



|                        |                                                                                                                                                                                                |         |
|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023<br>21:09:00 | TRUONG VAN TRIEU TRUONG VAN TRIEU chuyen khoan ung h o ms 4815 chi le thi thu huong                                                                                                            | 100,000 |
| 30/03/2023<br>22:02:00 | TRAN THI HIEN Ung ho MS 4814                                                                                                                                                                   | 20,000  |
| 30/03/2023<br>22:03:00 | TRAN THI HIEN Ung ho MS 4815                                                                                                                                                                   | 20,000  |
| 30/03/2023<br>22:35:00 | LAM KIM TUYEN LAM KIM TUYEN chuyen khoan ung ho M S 4815                                                                                                                                       | 200,000 |
| 30/03/2023<br>23:43:00 | LE XUAN DAM Ung ho Ms 4814                                                                                                                                                                     | 100,000 |
| 30/03/2023<br>23:46:00 | LE XUAN DAM Ung ho ms 4812                                                                                                                                                                     | 200,000 |
| 31/03/2023<br>05:38:00 | ung ho ms4815                                                                                                                                                                                  | 100,000 |
| 31/03/2023<br>07:59:00 | NGUYEN XUAN TUYEN Ung ho MS 4815                                                                                                                                                               | 200,000 |
| 31/03/2023<br>08:09:00 | PHAM HONG MANH MS 4816 chuc a Tai som khoi benh gd luon may man                                                                                                                                | 300,000 |
| 31/03/2023<br>08:09:00 | NGUYEN XUAN TUYEN Ung ho MS 4816                                                                                                                                                               | 500,000 |
| 31/03/2023<br>08:18:00 | PHAM HONG MANH MS 4814 chuc Lam mau khoe                                                                                                                                                       | 200,000 |
| 31/03/2023<br>08:51:00 | VU HONG SON giup do ma so 4816 Anh Dang Quang T ai Dia chi: Thon Ich My xa Ich Hau huyen Loc Ha tinh Ha Tinh Dien thoa i: 0974.166.169 ong Nguyen Duc Quan Chu tich Hoi Chu thap do xa Ich Hau | 20,000  |
| 31/03/2023<br>09:25:00 | PHAM LE HUYEN ung ho ma so 4816                                                                                                                                                                | 20,000  |
| 31/03/2023<br>09:25:00 | NGUYEN THI HUYEN MY Ung ho MS 4816                                                                                                                                                             | 300,000 |
| 31/03/2023<br>09:39:00 | UNG HO MS4814 310323 09 39 55 50997 0 Trace 509970                                                                                                                                             | 500,000 |
| 31/03/2023<br>09:59:00 | HOANG THI THU NGUYET uh ms 4816 a dang quanh tai                                                                                                                                               | 200,000 |

|                        |                                                                                                                           |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 31/03/2023<br>10:00:00 | HOANG THI THU NGUYET uh ms 4813 ba tran thi phu                                                                           | 200,000   |
| 31/03/2023<br>10:12:00 | TRAN TAN NHUT Ung ho MS 4816                                                                                              | 200,000   |
| 31/03/2023<br>10:35:00 | LUONG XUAN VIEN ung ho ms 4816                                                                                            | 300,000   |
| 31/03/2023<br>10:54:00 | VU VAN THANH Ung ho 4816                                                                                                  | 200,000   |
| 31/03/2023<br>10:57:00 | PHAM THE PHO ung ho ma so 4487- nguyen van viet - cai lay<br>tien giang - tien hoc t4 cho cac em- nho hoc english cho tot | 1,000,000 |
| 31/03/2023<br>11:53:00 | Ung ho ms 4816 Trace 411887                                                                                               | 100,000   |
| 31/03/2023<br>12:51:00 | NGUYEN MINH DUC Ung ho MS 4815                                                                                            | 200,000   |
| 31/03/2023<br>13:43:00 | TRUONG VAN TRIEU TRUONG VAN TRIEU chuyen khoan<br>ung h o ms 4816 anh dang quang tai                                      | 100,000   |
| 31/03/2023<br>14:19:00 | NGUYEN TRANG HUE Ung ho MS 4816                                                                                           | 50,000    |
| 31/03/2023<br>15:46:00 | Ung ho MS 4816 Trace 648911                                                                                               | 100,000   |
| 31/03/2023<br>15:51:00 | ung ho MS 4816                                                                                                            | 200,000   |
| 31/03/2023<br>17:21:00 | ATMCK-309001469963 DIAMONDM                                                                                               | 500,000   |
| 31/03/2023<br>17:38:00 | NGUYEN VAN BAN Ma so 4816. Adidaphat                                                                                      | 200,000   |
| 31/03/2023<br>18:34:00 | NGUYEN BA HAI Ma so 4816 ung ho anh dang quan tai                                                                         | 500,000   |
| 31/03/2023<br>18:41:00 | TONG THI HA ANH ung ho MS 4816                                                                                            | 200,000   |
| 31/03/2023<br>18:45:00 | 4785 Trace 206243                                                                                                         | 200,000   |
| 31/03/2023<br>18:47:00 | 4786 Trace 207043                                                                                                         | 100,000   |
| 31/03/2023<br>18:48:00 | 4788 Trace 207665                                                                                                         | 100,000   |
| 31/03/2023<br>18:49:00 | 4816 Trace 208000                                                                                                         | 100,000   |

|                        |                                                                                  |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 31/03/2023<br>19:08:00 | HAN QUYET TIEN 4816 - may xay dung Lac Hong ung ho                               | 800,000 |
| 31/03/2023<br>19:13:00 | HAN QUYET TIEN 4814 - Uc Nguyen ung ho                                           | 300,000 |
| 31/03/2023<br>19:46:00 | HOANG THI QUYNH PHUONGHOANG THI QUYNH PHUONG ms 4816                             | 500,000 |
| 31/03/2023<br>21:41:00 | HOANG VAN HAU Ung ho ma so 4816                                                  | 100,000 |
| 31/03/2023<br>21:44:00 | ung ho MS 4816                                                                   | 100,000 |
| 31/03/2023<br>23:19:00 | Ung ho ms 4816 Trace 729259                                                      | 100,000 |
| 31/03/2023<br>23:22:00 | Ung ho ms 4812 Trace 730444                                                      | 100,000 |
| 31/03/2023<br>23:26:00 | Ung ho ms 4806 Trace 731657                                                      | 200,000 |
| 31/03/2023<br>23:29:00 | Ung ho ms 4799 Trace 733014                                                      | 100,000 |
| 01/04/2023<br>01:55:00 | NGUYEN LUONG THOAI MA SO 4816                                                    | 100,000 |
| 01/04/2023<br>05:28:00 | HA LE CHUNG Ung ho MS 4816                                                       | 100,000 |
| 01/04/2023<br>07:23:00 | ung ho MS 4817                                                                   | 200,000 |
| 01/04/2023<br>07:52:00 | NGUYEN CHINH KHOA NGUYEN CHINH KHOA chuyen khoan ung ho MS 4816 Tam long nhan ai | 400,000 |
| 01/04/2023<br>08:53:00 | PHAM LE HUYEN ung ho ma so 4817                                                  | 10,000  |
| 01/04/2023<br>09:13:00 | Ung ho MS 4817 FT23091441731505 Tra ce 272627                                    | 200,000 |
| 01/04/2023<br>09:51:00 | DINH TRONG KE DINH TRONG KE . Ung ho MS 4817                                     | 200,000 |
| 01/04/2023<br>09:54:00 | CAO THI LOAN Ung ho MS 4817                                                      | 300,000 |
| 01/04/2023<br>10:07:00 | NGUYEN THE KIEN NGUYEN THE KIEN chuyen khoan ung ho ma so 4817                   | 200,000 |
| 01/04/2023<br>10:21:00 | NGUYEN THI LIEN Ung ho ms 4816                                                   | 50,000  |

|                        |                                                                                                                                  |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 01/04/2023<br>12:21:00 | TRUONG VAN TRIEU TRUONG VAN TRIEU chuyen khoan ung h o ms 4817 chi tach thi hong                                                 | 100,000 |
| 01/04/2023<br>12:35:00 | NGO QUANG DAT ung ho ma so 4815                                                                                                  | 300,000 |
| 01/04/2023<br>12:37:00 | NGO QUANG DAT ung ho ma so 4816                                                                                                  | 300,000 |
| 01/04/2023<br>12:55:00 | VU HONG SON giup do ma so 4817 Chi Tach Thi Hon g Dia chi: Thon Dong Lay xa Kim Son huyen Luc Ngan tinh Bac Giang DT: 0387890133 | 20,000  |
| 01/04/2023<br>13:10:00 | ung ho MS 4816 Trace 308512                                                                                                      | 200,000 |
| 01/04/2023<br>13:29:00 | Ung ho MS 4802 FT23091757253754 Tra ce 827269                                                                                    | 100,000 |
| 01/04/2023<br>13:30:00 | Ung ho MS 4805 FT23091613817280 Tra ce 830468                                                                                    | 100,000 |
| 01/04/2023<br>14:18:00 | LUONG TRONG DUNG Ung ho MS 4817                                                                                                  | 200,000 |
| 01/04/2023<br>14:30:00 | MAI XUAN TRUONG Mai Xuan Truong so nha 183 Tran Tha i Tong Da Nang ung ho ma so 4817 un g ho 100k                                | 100,000 |
| 01/04/2023<br>14:38:00 | MAI XUAN TRUONG Mai Xuan Truong so nha 183 Tran Tha i Tong Da Nang giup do hoan canh ma so 4815 so tien 100k                     | 100,000 |
| 01/04/2023<br>19:36:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4814                                                                                     | 50,000  |
| 01/04/2023<br>19:36:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4815                                                                                     | 50,000  |
| 01/04/2023<br>19:37:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4817                                                                                     | 50,000  |
| 01/04/2023<br>19:37:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4816                                                                                     | 50,000  |
| 01/04/2023<br>21:06:00 | DANG THI HOA Ung ho MS 4817                                                                                                      | 100,000 |

|                        |                                                                                                          |           |
|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023<br>21:56:00 | NGUYEN THI LAN PHUONG Ung ho ma 4817 va 4816                                                             | 100,000   |
| 02/04/2023<br>00:50:00 | ung ho ms 4814 FT23093568489980 Tra ce 023885                                                            | 100,000   |
| 02/04/2023<br>01:01:00 | NGHIEM DUY HAI Ung ho MS 4780                                                                            | 50,000    |
| 02/04/2023<br>01:30:00 | VU NGOC THU HANG Ms 4814                                                                                 | 100,000   |
| 02/04/2023<br>01:32:00 | VU NGOC THU HANG Ms 4816                                                                                 | 50,000    |
| 02/04/2023<br>01:33:00 | VU NGOC THU HANG Ms 4817                                                                                 | 100,000   |
| 02/04/2023<br>04:53:00 | ung ho ms4817                                                                                            | 100,000   |
| 02/04/2023<br>05:02:00 | NGUYEN THI NGOC MAI Ung ho ma so 4815                                                                    | 300,000   |
| 02/04/2023<br>06:44:00 | TRINH MINH DONG Ung ho cac ma so 4806. 4807. 4808. 4809. 4810. Moi ma so 100 k                           | 500,000   |
| 02/04/2023<br>07:04:00 | TRINH MINH DONG Ung ho cac ma so 4811. 4812. 4813. 4814. 4815. Moi ma so 100 k                           | 500,000   |
| 02/04/2023<br>08:22:00 | ung Ho MS 4816 Trace 683630                                                                              | 1,000,000 |
| 02/04/2023<br>08:57:00 | NGUYEN TRONG HUNG NGUYEN TRONG HUNG chuyen khoan ung ho ms 4818                                          | 100,000   |
| 02/04/2023<br>09:34:00 | LAI THI HOA LAI THI HOA chuyen khoan ma so 4818 . Chuc c va 2 chau manh khoe gap nh ieu may man trong cs | 200,000   |
| 02/04/2023<br>09:38:00 | PHAM XUAN QUYNH ung ho ms 4818                                                                           | 300,000   |
| 02/04/2023<br>09:50:00 | NGUYEN HOC NGUYEN HOC chuyen khoan ung ho chi NGUYEN THI BICH THUAN ma so 4818                           | 200,000   |
| 02/04/2023<br>09:57:00 | TRUONG VAN TRIEU TRUONG VAN TRIEU chuyen khoan ung h o ms 4818 chi nguyen thi bich thuan                 | 100,000   |

|                        |                                                                                                                                                   |           |
|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 02/04/2023<br>10:48:00 | PHAM LE HUYEN ung ho ma so 4818                                                                                                                   | 20,000    |
| 02/04/2023<br>11:05:00 | NGUYEN MINH DU Ung ho MS 4818                                                                                                                     | 100,000   |
| 02/04/2023<br>11:57:00 | LE THI NHUONG Ung ho MS 4818. Binh an khoe manh                                                                                                   | 100,000   |
| 02/04/2023<br>12:29:00 | VU HONG SON giup do ma so 4818 Chi Nguyen Thi B ich<br>Thuan Dia chi: Thon Ngoc My xa Dien Hung huyen Dien Chau<br>tinh Nghe An. DT: 0382.756.997 | 20,000    |
| 02/04/2023<br>13:11:00 | THAI BINH DUONG Thai Binh Duong giup MS 4818                                                                                                      | 50,000    |
| 02/04/2023<br>14:33:00 | LAI THE HIEN Ung ho ma so 4818 .LAI THE HIEN chu yen<br>khoan Ung ho ma so 4818                                                                   | 100,000   |
| 02/04/2023<br>15:48:00 | HOANG NGOC TUAN Ung ho 4815                                                                                                                       | 200,000   |
| 02/04/2023<br>16:45:00 | ung ho MS 4818                                                                                                                                    | 200,000   |
| 02/04/2023<br>18:18:00 | NGUYEN MANH HUNGNGUYEN MANH HUNG Ung ho<br>MS 4818                                                                                                | 100,000   |
| 02/04/2023<br>18:35:00 | TRAN TIEN TRUNG TRAN TIEN TRUNG chuyen khoan ung<br>ho ms 4816 4817 moi ms 500k                                                                   | 1,000,000 |
| 02/04/2023<br>19:57:00 | Ung ho ma so 4818 FT23093085987010 Trace 450639                                                                                                   | 200,000   |
| 02/04/2023<br>21:05:00 | TRAN THI HIEN Ung ho MS 4815                                                                                                                      | 20,000    |
| 02/04/2023<br>21:06:00 | TRAN THI HIEN Ung ho MS 4816                                                                                                                      | 20,000    |
| 02/04/2023<br>21:06:00 | TRAN THI HIEN Ung ho MS 4817                                                                                                                      | 20,000    |
| 02/04/2023<br>21:07:00 | TRAN THI HIEN Ung ho MS 4818                                                                                                                      | 20,000    |
| 02/04/2023<br>22:37:00 | TRAN MINH TIEN TRAN MINH TIEN ung ho ms 4818                                                                                                      | 100,000   |

|                        |                                                                                                                                                 |         |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|                        | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Ngân hàng SHB từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b>                                                                         |         |
| 27/03/2023             | TONG THI HONG NHUNG UNG HO MS 4812 Y Khang Y tuan                                                                                               | 100,000 |
| 27/03/2023             | Ta Thanh Son giup MS 4806                                                                                                                       | 100,000 |
| 27/03/2023             | TRAN THI THANH HA ung ho MS 4812                                                                                                                | 200,000 |
| 27/03/2023             | 4812                                                                                                                                            | 200,000 |
| 27/03/2023             | ung ho MS 4812                                                                                                                                  | 200,000 |
| 28/03/2023             | ung ho MS 4813(GD#017865)                                                                                                                       | 50,000  |
| 30/03/2023             | SHB;1017589681;NGUYEN LUONG chuyen khoan(GD#804091)                                                                                             | 100,000 |
| 30/03/2023             | ung ho MS 4815(GD#900034)                                                                                                                       | 50,000  |
| 31/03/2023             | ung ho MS 4816                                                                                                                                  | 200,000 |
| 31/03/2023             | Maso 4816 anh Dang Quang Tai dc thôn Ich My xa Ich Hau huyen Loc Ha tinh Ha Tinhdt0974166169 o Quan chu tích hoi chu thap do Ich Hau(GD#771173) | 50,000  |
| 01/04/2023             | ung ho ma 4817 chi Tach Thi Hong                                                                                                                | 200,000 |
| 02/04/2023             | TRUONG THANH HAI ung ho MS4817                                                                                                                  | 200,000 |
|                        | <b>Bạn đọc ủng hộ Viettell Pay từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b>                                                                              |         |
| 26/03/2023<br>00:00:22 | Tran Ngoc Thang;0913387455;300000;Mã số 4810: 300000                                                                                            | 300,000 |
| 26/03/2023<br>08:33:39 | Trịnh Minh Nhật;0975030806;200000;Mã số: 4809 200000                                                                                            | 200,000 |
| 26/03/2023<br>08:34:28 | Trịnh Minh Nhật;0975030806;200000;Mã số: 4808 200000                                                                                            | 200,000 |
| 26/03/2023<br>08:35:16 | Trịnh Minh Nhật;0975030806;200000;Mã số: 4806 200000                                                                                            | 200,000 |
| 26/03/2023<br>08:36:47 | Trịnh Minh Nhật;0975030806;200000;Mã số: 4792 200000                                                                                            | 200,000 |
| 26/03/2023<br>08:37:32 | Trịnh Minh Nhật;0975030806;200000;Mã số: 4795 200000                                                                                            | 200,000 |
| 26/03/2023             | Huyanh Nguyen;0396348522;50000;Mã số: 4811 50000                                                                                                | 50,000  |

|                        |                                                          |         |
|------------------------|----------------------------------------------------------|---------|
| 09:08:10               |                                                          |         |
| 26/03/2023<br>09:36:43 | kien vi;0985399333;100000;Mã số: 4811 100000             | 100,000 |
| 26/03/2023<br>09:37:23 | kien vi;0985399333;100000;Mã số: 4810 100000             | 100,000 |
| 26/03/2023<br>09:38:04 | kien vi;0985399333;100000;Mã số: 4809 100000             | 100,000 |
| 26/03/2023<br>09:39:06 | kien vi;0985399333;100000;Mã số: 4808 100000             | 100,000 |
| 26/03/2023<br>09:41:28 | kien vi;0985399333;100000;Mã số: 4807 100000             | 100,000 |
| 26/03/2023<br>11:16:36 | Trần Ngọc Hùng ;0935333243;100000;Mã số 4811: 100000     | 100,000 |
| 26/03/2023<br>14:37:46 | Ngọc Anh;0345703313;50000;Mã số: 4808 50000              | 50,000  |
| 26/03/2023<br>14:37:54 | Lê Thanh Đồng;0978312290;50000;Mã số: 4811 50000         | 50,000  |
| 26/03/2023<br>14:39:06 | Lê Thanh Đồng;0978312290;50000;Mã số: 4810 50000         | 50,000  |
| 26/03/2023<br>14:39:58 | Lê Thanh Đồng;0978312290;50000;Mã số: 4808 50000         | 50,000  |
| 26/03/2023<br>15:31:15 | Hiếu Nghĩa;0913522979;20000;Mã số: 4811 20000            | 20,000  |
| 26/03/2023<br>17:05:36 | HaDo;0981182175;100000;Mã số: 4811 100000                | 100,000 |
| 26/03/2023<br>17:10:43 | HaDo;0981182175;200000;Mã số: 4805 200000                | 200,000 |
| 26/03/2023<br>21:12:17 | H;0969696969;50000;Mã số 4809: 50000                     | 50,000  |
| 26/03/2023<br>22:17:45 | Trung;0973326997;100000;Mã số: 4792 100000               | 100,000 |
| 27/03/2023<br>07:41:07 | Minh An -Minh Thư;0985448886;300000;Mã số 4812: 300000   | 300,000 |
| 27/03/2023<br>08:06:13 | Bạn đọc Báo Dân Trí;0986899966;300000;Mã số 4808: 300000 | 300,000 |
| 27/03/2023<br>08:07:50 | Huyanh Nguyen;0396348522;30000;Mã số: 4812 30000         | 30,000  |
| 27/03/2023<br>08:08:02 | Ngô Duy Trân;0333661568;200000;Mã số 4812: 200000        | 200,000 |
| 27/03/2023<br>08:20:34 | VDT;02437366491;300000;Mã số 4811: 300000                | 300,000 |
| 27/03/2023<br>08:20:59 | Hiếu Nghĩa;0913522979;20000;Mã số: 4812 20000            | 20,000  |
| 27/03/2023<br>08:22:21 | VDT;02437366491;200000;Mã số 4812: 200000                | 200,000 |
| 27/03/2023<br>08:29:20 | Minh An -Minh Thư;0985448886;100000;Mã số 4807: 100000   | 100,000 |



|                        |                                                        |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023<br>08:31:39 | Minh An -Minh Thu;0985448886;200000;Mã số 4806: 200000 | 200,000 |
| 27/03/2023<br>08:34:07 | Vũ Thị Ngân;0389736628;100000;Mã số 4812: 100000       | 100,000 |
| 27/03/2023<br>08:35:24 | Minh An -Minh Thu;0985448886;300000;Mã số 4796: 300000 | 300,000 |
| 27/03/2023<br>08:39:44 | Minh An -Minh Thu;0985448886;200000;Mã số 4789: 200000 | 200,000 |
| 27/03/2023<br>08:44:00 | Minh An -Minh Thu;0985448886;100000;Mã số 4780: 100000 | 100,000 |
| 27/03/2023<br>10:13:48 | Nguyễn Vy an;0985101785;100000;Mã số 4812: 100000      | 100,000 |
| 27/03/2023<br>10:25:08 | thanh bui;0822935145;100000;Mã số: 4812 100000         | 100,000 |
| 27/03/2023<br>10:52:56 | Trung;0973326997;100000;Mã số: 4812 100000             | 100,000 |
| 27/03/2023<br>11:27:43 | IDCViet;0913320866;200000;Mã số: 4808 200000           | 200,000 |
| 27/03/2023<br>12:28:13 | Vu Hieu;0984289008;300000;Mã số 4812: 300000           | 300,000 |
| 27/03/2023<br>13:30:20 | Hana Tran;0973692847;100000;Mã số 4812: 100000         | 100,000 |
| 27/03/2023<br>13:35:03 | Nguyen Ha Ngan;0946662497;200000;Mã số: 4810 200000    | 200,000 |
| 27/03/2023<br>15:34:00 | Nguyễn Hoàng Hà;0979729886;100000;Mã số: 4812 100000   | 100,000 |
| 27/03/2023<br>16:34:43 | Nguyễn Cảnh Hưng;0983997703;100000;Mã số: 4812 100000  | 100,000 |
| 27/03/2023<br>16:50:22 | Phan Anh;0985529910;100000;Mã số 4812: 100000          | 100,000 |
| 27/03/2023<br>16:53:25 | Phan Anh;0985529910;100000;Mã số 4811: 100000          | 100,000 |
| 27/03/2023<br>16:54:55 | Phan Anh;0985529910;100000;Mã số 4810: 100000          | 100,000 |
| 27/03/2023<br>16:56:13 | Phan Anh;0985529910;200000;Mã số 4809: 200000          | 200,000 |
| 27/03/2023<br>21:34:59 | Nguyễn Đức Toàn;0988231163;50000;Mã số 4812: 50000     | 50,000  |
| 27/03/2023<br>21:38:37 | Nguyễn Đức Toàn;0988231163;50000;Mã số 4811: 50000     | 50,000  |
| 27/03/2023<br>22:00:09 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4812 5000       | 5,000   |
| 27/03/2023<br>22:00:41 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4811 5000       | 5,000   |
| 27/03/2023<br>22:01:13 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4810 5000       | 5,000   |
| 27/03/2023             | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4809 5000       | 5,000   |

|                        |                                                                                         |           |
|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 22:01:48               |                                                                                         |           |
| 27/03/2023<br>22:02:45 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4808 5000                                        | 5,000     |
| 28/03/2023<br>05:58:41 | Trần Xuân Linh;0966450892;100000;Mã số: 4812 100000                                     | 100,000   |
| 28/03/2023<br>05:59:17 | Trần Xuân Linh;0966450892;100000;Mã số: 4811 100000                                     | 100,000   |
| 28/03/2023<br>05:59:51 | Trần Xuân Linh;0966450892;100000;Mã số: 4810 100000                                     | 100,000   |
| 28/03/2023<br>06:00:39 | Trần Xuân Linh;0966450892;100000;Mã số: 4809 100000                                     | 100,000   |
| 28/03/2023<br>06:01:19 | Trần Xuân Linh;0966450892;100000;Mã số: 4808 100000                                     | 100,000   |
| 28/03/2023<br>08:14:16 | Huyanh Nguyen;0396348522;30000;Mã số: 4813 30000                                        | 30,000    |
| 28/03/2023<br>09:10:56 | Hiếu Nghĩa;0913522979;20000;Mã số: 4813 20000                                           | 20,000    |
| 28/03/2023<br>09:44:50 | Vui;0339871808;1000000;Mã số: 4813 1000000                                              | 1,000,000 |
| 28/03/2023<br>10:05:53 | Vui;0339871808;1000000;Mã số: 4812 1000000                                              | 1,000,000 |
| 28/03/2023<br>10:10:04 | Vui;0339871808;1000000;Mã số: 4811 1000000                                              | 1,000,000 |
| 28/03/2023<br>10:15:52 | Vui;0339871808;2400000;Mã số: 4810 2400000                                              | 2,400,000 |
| 28/03/2023<br>12:25:22 | Nguyễn Minh Hoàng;0908070806;400000;Mã số 4812:<br>200000;Mã số 4382: 200000            | 400,000   |
| 28/03/2023<br>15:30:24 | Oanh;0334428398;100000;Mã số: 4809 100000                                               | 100,000   |
| 28/03/2023<br>16:40:07 | Quân Khôi;0909099904;300000;Mã số 4813: 300000                                          | 300,000   |
| 28/03/2023<br>19:24:55 | Anhvn1;0974515264;100000;Mã số: 4812 100000                                             | 100,000   |
| 28/03/2023<br>19:32:28 | Anhvn1;0974515264;100000;Mã số: 4805 100000                                             | 100,000   |
| 28/03/2023<br>19:40:41 | Hoang Thi Lien;0915324987;100000;Mã số 4813: 100000                                     | 100,000   |
| 28/03/2023<br>23:01:01 | Nguyen Xuan Vinh Hung;0772751097;100000;Mã số 4812:<br>100000                           | 100,000   |
| 28/03/2023<br>23:04:00 | Nguyễn Đức Toàn;0988231163;50000;Mã số 4809: 50000                                      | 50,000    |
| 29/03/2023<br>01:29:50 | Nguyễn Thanh ;0356094383;200000;Mã số 4813: 200000                                      | 200,000   |
| 29/03/2023<br>01:32:46 | Nguyễn Thanh ;0356094383;300000;Mã số 4806: 300000                                      | 300,000   |
| 29/03/2023<br>06:50:56 | Gia đình: Nguyễn Minh Duẩn- Lê Thị Phương<br>Thanh;0972484190;150000;Mã số: 4811 150000 | 150,000   |

|                        |                                                                                      |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29/03/2023<br>06:53:52 | Gia đình: Nguyễn Minh Duẩn- Lê Thị Phương Thanh;0972484190;150000;Mã số: 4810 150000 | 150,000 |
| 29/03/2023<br>08:02:20 | VDT;02437366491;100000;Mã số 4813: 100000                                            | 100,000 |
| 29/03/2023<br>08:04:33 | VDT;02437366491;200000;Mã số 4814: 200000                                            | 200,000 |
| 29/03/2023<br>09:18:24 | Khánh;0853536555;100000;Mã số: 4814 100000                                           | 100,000 |
| 29/03/2023<br>09:30:42 | Hiếu Nghĩa;0913522979;20000;Mã số: 4814 20000                                        | 20,000  |
| 29/03/2023<br>10:04:56 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4814 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:05:41 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4813 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:06:38 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4812 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:07:09 | Huyanh Nguyen;0396348522;30000;Mã số: 4814 30000                                     | 30,000  |
| 29/03/2023<br>10:08:44 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4810 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:09:33 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4809 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:10:24 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4808 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:11:26 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4807 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:12:11 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4806 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:12:58 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4805 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:14:25 | Tuyền Nguyễn;0869282956;100000;Mã số: 4811 100000                                    | 100,000 |
| 29/03/2023<br>10:18:40 | Trung;0973326997;50000;Mã số: 4814 50000                                             | 50,000  |
| 29/03/2023<br>10:20:41 | Trung;0973326997;200000;Mã số: 4813 200000                                           | 200,000 |
| 29/03/2023<br>10:40:53 | Cháu Nguyễn Tuấn Vũ;0948067288;100000;Mã số 4814: 100000                             | 100,000 |
| 29/03/2023<br>11:16:29 | Nguyễn Đức Sỹ;0989183812;100000;Mã số 4814: 100000                                   | 100,000 |
| 29/03/2023<br>11:24:14 | Lam;0022111996;100000;Mã số 4807: 100000                                             | 100,000 |
| 29/03/2023<br>11:25:37 | Lam;0022111996;200000;Mã số 4806: 200000                                             | 200,000 |
| 29/03/2023<br>11:27:59 | Lam;0022111996;100000;Mã số 4805: 100000                                             | 100,000 |
| 29/03/2023             | Lam;0022111996;200000;Mã số 4803: 200000                                             | 200,000 |

|                        |                                                        |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 11:33:33               |                                                        |         |
| 29/03/2023<br>11:34:27 | Lam;0022111996;200000;Mã số 4799: 200000               | 200,000 |
| 29/03/2023<br>11:39:56 | Lam;0022111996;200000;Mã số 4800: 200000               | 200,000 |
| 29/03/2023<br>13:09:09 | Đào Tâm Như;0963452894;100000;Mã số: 4806 100000       | 100,000 |
| 29/03/2023<br>18:07:34 | Hoàng Công Gia Bảo ;0379166687;50000;Mã số: 4785 50000 | 50,000  |
| 29/03/2023<br>20:21:28 | KHUONG VAN MINH;0339442999;10000;Mã số: 10000          | 10,000  |
| 29/03/2023<br>20:22:07 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4814 5000       | 5,000   |
| 29/03/2023<br>20:22:51 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4813 5000       | 5,000   |
| 29/03/2023<br>20:23:28 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4812 5000       | 5,000   |
| 29/03/2023<br>20:24:44 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4810 5000       | 5,000   |
| 29/03/2023<br>20:25:15 | KHUONG VAN MINH;0339442999;5000;Mã số: 4811 5000       | 5,000   |
| 29/03/2023<br>23:18:54 | Trần Duy Hải ;0973520707;100000;Mã số: 100000          | 100,000 |
| 29/03/2023<br>23:36:41 | Tran Ngoc Thang;0913387455;300000;Mã số 4814: 300000   | 300,000 |
| 30/03/2023<br>08:05:15 | VDT;02437366491;500000;Mã số 4815: 500000              | 500,000 |
| 30/03/2023<br>08:46:48 | Hoàng Văn Thúy;0349605814;100000;Mã số 4815: 100000    | 100,000 |
| 30/03/2023<br>09:10:18 | Hoàng Hải Đăng;0969111342;20000;Mã số: 4814 20000      | 20,000  |
| 30/03/2023<br>09:11:36 | Hoàng Hải Đăng;0969111342;20000;Mã số: 4813 20000      | 20,000  |
| 30/03/2023<br>09:12:27 | Hoàng Hải Đăng;0969111342;20000;Mã số: 4812 20000      | 20,000  |
| 30/03/2023<br>10:00:06 | Mia Nguyễn ;0326585118;200000;Mã số 4797: 200000       | 200,000 |
| 30/03/2023<br>10:02:32 | Mia Nguyễn ;0326585118;200000;Mã số 4803: 200000       | 200,000 |
| 30/03/2023<br>11:27:53 | Huyanh Nguyen;0396348522;30000;Mã số: 4815 30000       | 30,000  |
| 30/03/2023<br>13:20:30 | Trần Hữu Tự ;0973370179;10000;Mã số: 4815 10000        | 10,000  |
| 30/03/2023<br>13:22:14 | Trần Hữu Tự ;0973370179;10000;Mã số: 4814 10000        | 10,000  |
| 30/03/2023<br>13:23:54 | Trần Hữu Tự ;0973370179;10000;Mã số: 4813 10000        | 10,000  |

|                        |                                                        |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 30/03/2023<br>14:43:37 | Ngô Duy Trân;0333661568;200000;Mã số 4815: 200000      | 200,000 |
| 30/03/2023<br>15:17:08 | HUONG28HC ;0988128588;100000;Mã số: 4806 100000        | 100,000 |
| 30/03/2023<br>15:18:04 | HUONG28HC ;0988128588;100000;Mã số: 4815 100000        | 100,000 |
| 30/03/2023<br>20:06:42 | Trung;0973326997;100000;Mã số: 4815 100000             | 100,000 |
| 30/03/2023<br>22:13:19 | Hiếu Nghĩa;0913522979;20000;Mã số: 4815 20000          | 20,000  |
| 30/03/2023<br>22:31:57 | nguyễn quang minh;0385883862;73000;Mã số: 4813 73000   | 73,000  |
| 31/03/2023<br>07:14:20 | Ueueu;0383727782;200000;Mã số: 4808 200000             | 200,000 |
| 31/03/2023<br>08:19:40 | Hiếu Nghĩa;0913522979;20000;Mã số: 4816 20000          | 20,000  |
| 31/03/2023<br>09:19:16 | Huyanh Nguyen;0396348522;50000;Mã số: 4816 50000       | 50,000  |
| 31/03/2023<br>13:57:19 | Diệp ;0985575081;100000;Mã số 4816: 100000             | 100,000 |
| 31/03/2023<br>15:25:29 | Nguyễn Viết Tùng;0966175489;200000;Mã số 4815: 200000  | 200,000 |
| 31/03/2023<br>16:09:33 | Trần Duy hải;0973520707;100000;Mã số: 4816 100000      | 100,000 |
| 31/03/2023<br>16:10:41 | Trần Duy hải;0973520707;100000;Mã số: 4813 100000      | 100,000 |
| 31/03/2023<br>16:32:08 | JMaster.io;0986983766;10000;Mã số: 4815 10000          | 10,000  |
| 31/03/2023<br>18:09:43 | Trung;0973326997;100000;Mã số: 4816 100000             | 100,000 |
| 31/03/2023<br>19:38:12 | Phạm Thị Lan Anh ;0972745067;100000;Mã số: 4816 100000 | 100,000 |
| 31/03/2023<br>21:11:30 | BonBenSG;0908838582;200000;Mã số 4816: 200000          | 200,000 |
| 31/03/2023<br>22:01:14 | Phuc;0375555844;100000;Mã số: 4816 100000              | 100,000 |
| 01/04/2023<br>00:06:54 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4816 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023<br>00:09:02 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4815 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023<br>00:10:31 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4813 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023<br>00:12:25 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4812 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023<br>00:15:01 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4806 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023             | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4802 500000    | 500,000 |

|                        |                                                        |         |
|------------------------|--------------------------------------------------------|---------|
| 00:17:19               |                                                        |         |
| 01/04/2023<br>00:21:09 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4798 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023<br>00:22:14 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4799 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023<br>00:26:54 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4797 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023<br>00:31:59 | Hoàng Quốc Đạt;0328760909;500000;Mã số: 4789 500000    | 500,000 |
| 01/04/2023<br>01:45:45 | Tran Ngoc Thang;0913387455;500000;Mã số 4816: 500000   | 500,000 |
| 01/04/2023<br>01:48:41 | NGO PHAT;0978001827;500000;Mã số 4806: 500000          | 500,000 |
| 01/04/2023<br>08:12:28 | Minh An -Minh Thư;0985448886;300000;Mã số 4806: 300000 | 300,000 |
| 01/04/2023<br>08:48:24 | VDT;02437366491;400000;Mã số 4816: 400000              | 400,000 |
| 01/04/2023<br>08:50:17 | VDT;02437366491;400000;Mã số 4817: 400000              | 400,000 |
| 01/04/2023<br>08:52:56 | Minh An -Minh Thư;0985448886;200000;Mã số 4816: 200000 | 200,000 |
| 01/04/2023<br>08:54:30 | Minh An -Minh Thư;0985448886;300000;Mã số 4815: 300000 | 300,000 |
| 01/04/2023<br>08:55:48 | Minh An -Minh Thư;0985448886;200000;Mã số 4814: 200000 | 200,000 |
| 01/04/2023<br>08:57:17 | Minh An -Minh Thư;0985448886;200000;Mã số 4813: 200000 | 200,000 |
| 01/04/2023<br>08:58:48 | Minh An -Minh Thư;0985448886;200000;Mã số 4810: 200000 | 200,000 |
| 01/04/2023<br>09:00:42 | Minh An -Minh Thư;0985448886;200000;Mã số 4817: 200000 | 200,000 |
| 01/04/2023<br>09:03:08 | Minh An -Minh Thư;0985448886;300000;Mã số 4811: 300000 | 300,000 |
| 01/04/2023<br>09:26:24 | Bé Bon;0979262932;100000;Mã số 4817: 100000            | 100,000 |
| 01/04/2023<br>09:28:23 | Minh An -Minh Thư;0985448886;500000;Mã số 4803: 500000 | 500,000 |
| 01/04/2023<br>12:04:56 | Nguyễn Văn Trọng ;0962268913;50000;Mã số: 4817 50000   | 50,000  |
| 01/04/2023<br>12:06:33 | Nguyễn Văn Trọng ;0962268913;50000;Mã số: 4807 50000   | 50,000  |
| 01/04/2023<br>12:30:36 | Huyanh Nguyen;0396348522;30000;Mã số: 4817 30000       | 30,000  |
| 01/04/2023<br>13:10:52 | N.P.Trâm Anh;0564025998;100000;Mã số: 4816 100000      | 100,000 |
| 01/04/2023<br>16:12:17 | DOHA;0981182175;200000;Mã số: 4816 200000              | 200,000 |

|                        |                                                      |           |
|------------------------|------------------------------------------------------|-----------|
| 01/04/2023<br>17:16:45 | phu;0778689320;100000;Mã số 4817: 100000             | 100,000   |
| 01/04/2023<br>20:51:06 | Bé Khánh Châu;0972948277;100000;Mã số: 4816 100000   | 100,000   |
| 01/04/2023<br>20:55:16 | Bé Khánh Châu;0972948277;100000;Mã số: 4815 100000   | 100,000   |
| 01/04/2023<br>20:57:26 | Bé Khánh Châu;0972948277;100000;Mã số: 4812 100000   | 100,000   |
| 01/04/2023<br>21:42:49 | Trần Lạc Tiên;0989599539;10000;Mã số: 4812 10000     | 10,000    |
| 02/04/2023<br>04:51:36 | lâm;0972098688;100000;Mã số: 4817 100000             | 100,000   |
| 02/04/2023<br>04:52:19 | lâm;0972098688;100000;Mã số: 4816 100000             | 100,000   |
| 02/04/2023<br>04:53:17 | lâm;0972098688;100000;Mã số: 4815 100000             | 100,000   |
| 02/04/2023<br>04:54:17 | lâm;0972098688;100000;Mã số: 4814 100000             | 100,000   |
| 02/04/2023<br>04:54:59 | lâm;0972098688;100000;Mã số: 4813 100000             | 100,000   |
| 02/04/2023<br>07:16:08 | KNL;0989984342;200000;Mã số 4818: 200000             | 200,000   |
| 02/04/2023<br>09:31:46 | Hiếu Nghĩa;0913522979;20000;Mã số: 4818 20000        | 20,000    |
| 02/04/2023<br>09:54:10 | Huyanh Nguyen;0396348522;30000;Mã số: 4818 30000     | 30,000    |
| 02/04/2023<br>12:24:15 | vmk;0945235866;1000000;Mã số 4818: 1000000           | 1,000,000 |
| 02/04/2023<br>12:27:11 | vmk;0945235866;1000000;Mã số 4817: 1000000           | 1,000,000 |
| 02/04/2023<br>12:27:56 | Thu nguyen;0707131989;100000;Mã số 4818: 100000      | 100,000   |
| 02/04/2023<br>12:58:31 | Hoàng Hải Đăng;0969111342;20000;Mã số: 4818 20000    | 20,000    |
| 02/04/2023<br>12:59:13 | Hoàng Hải Đăng;0969111342;20000;Mã số: 4817 20000    | 20,000    |
| 02/04/2023<br>12:59:58 | Hoàng Hải Đăng;0969111342;20000;Mã số: 4816 20000    | 20,000    |
| 02/04/2023<br>14:13:30 | Tran Ngoc Thang;0913387455;300000;Mã số 4818: 300000 | 300,000   |
| 02/04/2023<br>14:34:56 | Bé Khánh Châu;0972948277;100000;Mã số: 4803 100000   | 100,000   |
| 02/04/2023<br>15:28:07 | Pham Duc Huyen ;0904735833;200000;Mã số 4818: 200000 | 200,000   |
| 02/04/2023<br>16:33:23 | Nguyễn Văn Hưng;0987412365;100000;Mã số: 4818 100000 | 100,000   |
| 02/04/2023             | Âu Dương Tú Bội;0908180787;500000;Mã số 4813: 500000 | 500,000   |

|                        |                                                                         |           |
|------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 17:46:03               |                                                                         |           |
| 02/04/2023<br>17:48:39 | Âu Dương Tú Bội;0908180787;500000;Mã số 4818: 500000                    | 500,000   |
| 02/04/2023<br>17:53:35 | Trung;0973326997;100000;Mã số: 4818 100000                              | 100,000   |
| 02/04/2023<br>17:54:33 | Trung;0973326997;100000;Mã số: 4817 100000                              | 100,000   |
| 02/04/2023<br>19:50:26 | VD;0123456789;500000;Mã số 4818: 500000                                 | 500,000   |
| 02/04/2023<br>23:17:10 | H;0969696969;50000;Mã số 4814: 50000                                    | 50,000    |
| 02/04/2023<br>23:18:01 | H;0969696969;50000;Mã số 4816: 50000                                    | 50,000    |
| 02/04/2023<br>23:31:29 | IDCViet;0913320866;500000;Mã số: 4818 500000                            | 500,000   |
| 02/04/2023<br>23:56:03 | JMaster.io;0986983766;16000;Mã số: 4818 16000                           | 16,000    |
|                        | <b>Bạn đọc ủng hộ tại Ngân hàng ACB từ ngày 26/03/2023 - 02/04/2023</b> |           |
| 27/03/2023             | MS 4810 GD 221019-032623 11:04:07                                       | 300,000   |
| 27/03/2023             | IB NGUYEN QUYNH ANH UNG HO MS 4810                                      | 200,000   |
| 27/03/2023             | IB LE NGUYEN HOANG DUNG UNG HO MS 4812                                  | 200,000   |
| 27/03/2023             | IB CHU THI HUYEN UNG HO MS 4812                                         | 200,000   |
| 27/03/2023             | IB TRAN THI MINH HA UNG HO MS 4812                                      | 2,000,000 |
| 27/03/2023             | IB NGUYEN BA TUAN ANH UNG HO MS 4812                                    | 100,000   |
| 27/03/2023             | IB NGUYEN PHUONG UYEN UNG HO MS 4812                                    | 100,000   |
| 27/03/2023             | UNG HO EM Y KHANG Y TUAN GD 840853-032723<br>14:03:23                   | 100,000   |
| 27/03/2023             | UNG HO 2 EM Y KHANG Y TUAN GD 678314-032723<br>14:09:06                 | 100,000   |



|            |                                                                                           |         |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 27/03/2023 | MOMOT01664140346T37996150437T970416TUNG HO MS 4812 GD 784920-032723 14:11:01              | 100,000 |
| 27/03/2023 | IB PHAN THI NHU UNG HO MS 4812                                                            | 100,000 |
| 27/03/2023 | IB CHUNG NGUYEN THUY LINH UNG HO MS 4812                                                  | 100,000 |
| 27/03/2023 | IB NGUYEN THI THUY UNG HO MS 4812                                                         | 100,000 |
| 28/03/2023 | UNG HO EM Y KHANG Y TUAN GD 559888-032723 19:01:03                                        | 100,000 |
| 28/03/2023 | IB BUI THI THU THUY UNG HO MS 4812                                                        | 200,000 |
| 28/03/2023 | NHO BAO GOI GIUP 2 CHAU Y KHANG VA Y TUAN CHUC 2 CHAU MANH KHOE GD 293704-032723 09:08:39 | 300,000 |
| 28/03/2023 | IB PHAM NGOC TUNG UNG HO MS 4813                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | IB MAO BAO LONG UNG HO MA SO 4812                                                         | 200,000 |
| 28/03/2023 | IB LE HUU LOC GIUP DO MA SO 4812 CO MAI THI NGOC HIEN                                     | 200,000 |
| 28/03/2023 | IB TRAN THIEN HUY UNG HO MS 4812                                                          | 100,000 |
| 28/03/2023 | UNG HO MA SO 4812 GD 851909-032823 11:49:15                                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | UNG HO MA SO 4813 GD 000808-032823 12:01:36                                               | 200,000 |
| 28/03/2023 | NGUYEN THANH SON UNG HO MS 4812 GD 159552-032823 13:58:32                                 | 50,000  |
| 28/03/2023 | IB HUYNH QUANG QUI UNG HO MS 4813                                                         | 500,000 |
| 28/03/2023 | HA UNG HO MA SO 4813 BA TRAN THI PHU FT23087763122890 GD 364710-032823 17:44:08           | 500,000 |

|            |                                                                                   |           |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 29/03/2023 | UNG HO MS 4809 FT23087732005682 GD 485628-032823 18:38:33                         | 500,000   |
| 29/03/2023 | UNG HO MA SO 4805 FT23087365080204 GD 490184-032823 18:40:29                      | 500,000   |
| 29/03/2023 | UNG HO MS 4803 FT23087807007630 GD 498554-032823 18:44:01                         | 200,000   |
| 29/03/2023 | IB NGUYEN CAO HOANG UNG HO 4813                                                   | 100,000   |
| 29/03/2023 | IBNGUYEN XUAN THINH EM IN UNG HO MS 4812                                          | 300,000   |
| 29/03/2023 | 4814. XIN CAM ON BAO DAN TRI FT23088750201890 GD 181283-032923 08:33:44           | 500,000   |
| 29/03/2023 | IB LE QUANG HUNG LE QUANG HUNG UNG HO 6 MA SO TU 4809 DEN 4814 MOI NGUOI 200 NGAN | 1,200,000 |
| 29/03/2023 | IB PHAM DUY ANH UNG HO MS 4812                                                    | 200,000   |
| 29/03/2023 | IB VO TAT LOI MA SO 4811                                                          | 200,000   |
| 29/03/2023 | NGUYEN SY THIEN CHUYEN TIEN GD 778734-032923 14:21:35                             | 50,000    |
| 29/03/2023 | IB CHAU LE DUY THUC UNG HO MS 4814                                                | 100,000   |
| 29/03/2023 | IB NGUYEN MINH TUAN UNG HO 10 MA SO 4805-4814. CAM ON DANTRI.                     | 500,000   |
| 30/03/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO 4812                                                  | 200,000   |
| 30/03/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO 4811                                                  | 200,000   |
| 30/03/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO 4808                                                  | 200,000   |
| 30/03/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO 4802                                                  | 200,000   |
| 30/03/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO 4800                                                  | 200,000   |

|            |                                                                                                                                                                                                                              |           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 30/03/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO 4799                                                                                                                                                                                             | 200,000   |
| 30/03/2023 | IBNGUYEN VAN HUNG UNG HO MS 4814                                                                                                                                                                                             | 1,000,000 |
| 30/03/2023 | IB NGUYEN THI THU TRANG MS : 4813 , 4814                                                                                                                                                                                     | 100,000   |
| 30/03/2023 | IB VO TAT LOI MA SO 4814                                                                                                                                                                                                     | 200,000   |
| 30/03/2023 | IB VO TAT LOI MA SO 4815                                                                                                                                                                                                     | 200,000   |
| 30/03/2023 | IB NGUYEN DUC THIEN<br>GIATIENTIENTOVUTHILOCNHUYENTATHUNGNGUYEN<br>TATTHANGVUTHITHANHNGUYENDUCTOAN-XIN UNG<br>HO MA SO 4815-<br>CHUCGIADINH4815CODAYDUCAIANCAIUONGCAIMAC<br>XINHOIHUONGCONGDUCNAYDENTATCACHUNGSINH<br>CACCOI | 30,000    |
| 30/03/2023 | IB PHAM HOANG THANH MA SO: 4814, " ONG MAT ROI,<br>MONG MOI NGUOI CUU CON TRAI BA VOI"                                                                                                                                       | 300,000   |
| 30/03/2023 | IB PHAM HOANG THANH MA SO: 4815, CHONG KE CAN<br>CAI CHET, PHU NU 5 CON CHI MONG DU CAI AN SONG<br>QUA NGAY                                                                                                                  | 200,000   |
| 31/03/2023 | IB MAI VAN PHU MAI VAN PHU UNG HO MA SO 4816                                                                                                                                                                                 | 500,000   |
| 31/03/2023 | IB NGUYEN DUC THIEN XIN UNG HO MA SO 4816-<br>GIATIENTIENTOVUTHILOCNHUYENTATHUNGNGUYEN<br>TATTHANGVUTHITHANHNGUYEMDUCTOANXINHOIH<br>UONGCONGDUCNAYDENTATCACHUNGSINHCACCOIC<br>AU4816CODAYDUCAIANCAIUONGCAIMAC-<br>ADIDAPHAT  | 30,000    |
| 31/03/2023 | IB DO PHAM HAO NHI UNG HO MS 4816                                                                                                                                                                                            | 200,000   |

|            |                                                                                                                                                                                                              |                      |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 31/03/2023 | UNG HO MA SO 4816 GD 277727-033123 12:16:10                                                                                                                                                                  | 200,000              |
| 31/03/2023 | IB PHAM HOANG THANH MA SO: 4816, ROT NUOC MAT CANH 2 CON THO CHAM CHA U NAO TRONG CAN NHA 15M2                                                                                                               | 200,000              |
| 01/04/2023 | IB NGUYEN DUC THIEN XIN UNG HO MA SO 4814 - GIATIENTIENTOVUTHILOCNHUYENTATHUNGNGUYEN TATTHANGVUTHITHANHNGUYENDUCTOAN-CAUNHUYEN4814CODAYDUCAIANCAIUONGCAIMACXI NHOIHUONGCONGDUCNAYDENTATCACHUNGSINHAD IDAPHAT | 30,000               |
| 01/04/2023 | IB DO MINH THANG UNG HO MS 4817                                                                                                                                                                              | 500,000              |
| 01/04/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO MA SO 4817                                                                                                                                                                       | 200,000              |
| 01/04/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO 4816                                                                                                                                                                             | 200,000              |
| 01/04/2023 | IB DO LE QUYEN UNG HO MA SO 4815                                                                                                                                                                             | 200,000              |
|            | <b>TỔNG CỘNG</b>                                                                                                                                                                                             | <b>1,724,997,868</b> |